

Quần Long Chi Thủ

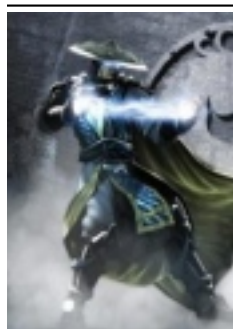
Contents

Quần Long Chi Thủ	3
1. Chương 1: Người Mà Lão Tử Muốn Giết Là Thiên Tử	3
2. Chương 2: Người Nuốt Ấm Khí	7
3. Chương 3: Thiên Hạ Đệ Thất	11
4. Chương 4: Độc Thủ, Độc Thủ Và Độc Thủ (một Tay, Tay Độc Và Một Minh Trông Cui)	15
5. Chương 5: Một Người Còn Lại	22
6. Chương 6: Trừ Cái Chết Thì Không Còn Gì Khác	25
7. Chương 7: Lam Tuyển, Hồng Tuyển Có Chiến Sự	32
8. Chương 8: Đông Tuyển, Tây Tuyển Không Chiến Tranh	35
9. Chương 9: Nữ Nhân Không Tiếng Khóc	43
10. Chương 10: Ngây Thơ Có Răng	48
11. Chương 11: Thơ Của Sư Sư	54
12. Chương 12: Phán Bội	59
13. Chương 13: Theo Kê Hành Động	63
14. Chương 14: Máu Nóng Bảo Tổ	65
15. Chương 15: Sắt Kim Cương	70
16. Chương 16: Biên Bức Hiệp	73
17. Chương 17: Thái Sơn	75
18. Chương 18: Siêu Nhân	78
19. Chương 19: Phi Phủ Đội	81
20. Chương 20: Kiếm Pháp Chống Lại Vận Mệnh	83
21. Chương 21: Người Hô Mưa Gọi Gió	89
22. Chương 22: Chuyện Phong Hoa Tuyết Nguyệt	94
23. Chương 23: Anh Hùng Bại Trong Tay Nhi Nữ	97
24. Chương 24: Anh Hùng Bại Trong Tay Tình Nghĩa	100
25. Chương 25: Anh Hùng Đều Bại Trong Tay Người	102
26. Chương 26: Trận Đại Kiếp Này	106
27. Chương 27: Liều Mạng Chém Giết	110
28. Chương 28: Kim Cương Kinh	114
29. Chương 29: Tẩu Sắc Tài Hí (đi, Sắc, Tiền, Kịch)	119
30. Chương 30: Sớm Nắng Chiều Mưa	123
31. Chương 31: Giang Sơn Nhiều Biến Động Như Vây	129
32. Chương 32: Hữu Tình Không Cần Thành Quyến Thuộc	133
33. Chương 33: Tính Dục Có Thể Tạm Ái Ân	141
34. Chương 34: Lòng Dạ Sắt Đá Mềm Vì Hoa	145
35. Chương 35: Ung Dung Tiến Lui Từ Xưa Khó	150
36. Chương 36: Nàng Là Một Nữ Nhân Chạm Đến Thì Dừng	154
37. Chương 37: Chuyện Tình Yêu	156
38. Chương 38: Y Là Một Quân Tử Thấy Đủ Thì Thu	159
39. Chương 39: Nàng Là Một Nữ Nhân Nhìn Xa Càng Đẹp	162
40. Chương 40: Nàng Là Một Nữ Nhân Ngủ Cùng Với Địch	166
41. Chương 41: Nếu Nàng Vô Tâm Ta Sẽ Dừng	168

42. Chương 42: Khoảnh Khắc Tìm Vui	172
43. Chương 43: Nhập Ma Nháy Mắt Tại Vô Lâm, Sinh Tử Chỉ Một Đường	174
44. Chương 44: Đa Tình Luôn Bị Vô Tình Thương Tồn	177
45. Chương 45: Không Yêu Cũng Có Thể Giao Hoan	179
46. Chương 46: Tiếc Rằng Ta Không Đánh Bỏ Nàng	182
47. Chương 47: Thâm Tình Không Bằng Vô Tình Thật	186
48. Chương 48: Mùa Hạ Đang Lúc Áo Xuân Mỏng	189
49. Chương 49: Nháy Mắt Chết, Chớp Mắt Vong, Trong Một Hơi Thở	193
50. Chương 50: Hồng Nhan Chưa Già Ân Đã Đoạn	197
51. Chương 51: Nối Tiếp Nhau, Thương Yêu Nhau, Hoài Nghi Nhau	200
52. Chương 52: Quê Nhà Non Nước Trong Mơ	202
53. Chương 53: Mắt Nhìn Sóng Cuộn Mây Tan	205
54. Chương 54: Chung Quanh Áo Mũ Trắng Tinh	208
55. Chương 55: Đạp Đổ Núi Hạ Lan	210
56. Chương 56: Xưa Nay Mấy Người Từng Biết	212
57. Chương 57: Một Thời Bao Nhiêu Hào Kiệt	215
58. Chương 58: Tự Hiểu Bản Thân, Tùy Duyên Ngẫu Hứng	219
59. Chương 59: Tự Cầu Vui Vẻ, Không Tìm Phiền Nao	222
60. Chương 60: Đường Xa Mộng Sầu Khó Cản	225
61. Chương 61: Mệnh Người Do Trời Không Do Người	230
62. Chương 62: Mệnh Ta Do Người Không Do Ta	235
63. Chương 63: Mệnh Ta Do Trời Không Do Ta	237
64. Chương 64: Mệnh Người Do Trời Không Do Ta	241
65. Chương 65: Mệnh Ta Do Trời Không Do Người	244
66. Chương 66: Mệnh Ta Do Ta Không Do Người	248
67. Chương 67: Mệnh Ta Do Ta Không Do Trời	250
68. Chương 68: Mệnh Người Do Ta Không Do Trời	254
69. Chương 69: Mệnh Trời Do Ta Không Do Trời	257
70. Chương 70: Mệnh Ta Do Ta Hay Không Do Ta?	261
71. Chương 71: Mệnh Người Do Người Hay Không Do Người?	264
72. Chương 72: Chiến Trời Đấu Đất	273
73. Chương 73: Trời Sinh Không Sợ	280
74. Chương 74: Tẩu Hỏa Nhập Ma	284
75. Chương 75: Tẩu Ma Nhập Hỏa	287
76. Chương 76: Tẩu Thủy Nhập Ma	290
77. Chương 77: Ma Tẩu Hỏa Nhập	293
78. Chương 78: Ma Hỏa Tẩu Nhập	296
79. Chương 79: Ma Nhập Hỏa Tẩu	298
80. Chương 80: Quan Ma Nổi Điện	301
81. Chương 81: Mê Muội	303
82. Chương 82: Nổi Điện	306
83. Chương 83: Chiến Cuồng Trời Sinh	308
84. Chương 84: Đấu Thần Từ Trời	311
85. Chương 85: Sát Thần	314
86. Chương 86: Thần Sát	318
87. Chương 87: Thiên Khả Liên Kiến (trời Thấy Đáng Thương)	320
88. Chương 88: Phó Thác Cho Trời	324
89. Chương 89: Thiên Khả Kiến Liên	327
90. Chương 90: Không Phó Thác Cho Trời	330
91. Chương 91: Thiên Kiến Khả Liên	334
92. Chương 92: Ôn Tiểu Bạch	337
93. Chương 93: Ma Lửa	341
94. Chương 94: Lửa Ma	344
95. Chương 95: Lửa	347

96. Chương 96: Ma	349
97. Chương 97: Côn Nặng Như Núi	352
98. Chương 98: Thiên Mã Hành Hung	355
99. Chương 99: Không Mã Hành Thiên	357
100. Chương 100: Trời Lớn Đất Lớn	361
101. Chương 101: Mưa Lớn Gió Lớn	364
102. Chương 102: Ngươi Lớn Hay Là Ta Lớn?	369
103. Chương 103: Quyền Lớn Hay Là Danh Lớn?	371
104. Chương 104: Đạo Trời Không Công Bằng	374
105. Chương 105: Trời Đất Công Bằng	377
106. Chương 106: Biết Người Biết Ta	380
107. Chương 107: Nàng Giống Như Một Đóa Hoa Ác Độc	383
108. Chương 108: Nghi Thật Nghi Giả	386
109. Chương 109: Như Mê Như Say	389
110. Chương 110: Chân Thật Trong Mơ	393
111. Chương 111: Thiên Hành Kiện *, Quân Tử Phải Không Ngừng Cố Gắng	395

Quần Long Chi Thủ



Giới thiệu

Hắn là một hoàng đế, nhưng chắc chắn không phải là một hoàng đế tốt. Hắn sủng ái kẻ xấu, ngu ngốc

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/quan-long-chi-thu>

1. Chương 1: Người Mà Lão Tử Người Muốn Giết Là Thiên Tử

Sẩy tay.

Thất bại.

Bọn họ lập tức rút lui.

Hành động lần này của bốn người bọn họ có thể nói là “gan lớn bằng trời”.

Cũng vì kế hoạch này quả thật lớn gan điên cuồng, đủ khiến cả thiên hạ đều kinh hãi, cho nên bọn họ mới chịu ra tay, mới nguyện hành động.

Hành động lần này của bọn họ là ám sát một người.

Người này họ Triệu.

Họ Triệu cũng không có gì đặc biệt. Triệu là họ lớn, quan to đức cao vọng trọng triều thì có đám người Triệu Chiêm, Triệu Quân Tích, tiếng tăm lừng lẫy trong võ lâm cũng có đám hảo thủ như “Long Huỳnh Hồ

Đệ” Triệu Đại Tặc *, Triệu Đại Đạo, cùng với “Sát Nhân Vương” Triệu Nhất.

* Tên của hai người đều đọc là Triệu Đại Đạo, nhưng cách viết và nghĩa khác nhau. Do vậy sẽ đổi tên một người thành Triệu Đại Tặc để dễ phân biệt.

Những người này mặc dù có danh, nhưng giết bọn họ (hơn nữa bất kể có giết được hay không) còn chưa đủ để long trời lở đất.

Nhưng giết họ Triệu này quả thật có thể khiến thiên hạ đại loạn, thay trời đổi đất.

Bởi vì người họ Triệu mà bọn họ muốn giết tên có một chữ Cát. Người này không rành võ nghệ, thậm chí trói gà không chặt, nhưng người này tuyệt đối là người đứng đầu thiên hạ được công nhận.

Lý do rất đơn giản, bởi vì hắn là hoàng đế.

Hắn là một hoàng đế, nhưng chắc chắn không phải là một hoàng đế tốt.

Hắn sủng ái kẻ xấu, ngu ngốc hủ bại, khiến cho nịnh thần nắm quyền, tiểu nhân đắc chí, trung lương gặp nạn, họa nước hại dân, bóc lột tận cùng. Rất nhiều người căm hận muốn giết chết hắn, nhưng hắn vẫn như trước ngênh ngang không biết, để một đám tiểu nhân nịnh thần vây quanh, ngày ngày phong hoa tuyết nguyệt, tìm vui hưởng lạc.

Không biết có bao nhiêu người muốn giết chết hôn quân này để cứu vạn dân.

Bốn người Tôn Vưu Liệt, Lương Tiệp Nhi, Hà Thái Tuyết, Dư Canh Mãnh đã chờ rất lâu, đợi rất nhiều lần, cuối cùng đã chờ được thời cơ tuyệt hảo này.

Thiên tử phong lưu này có tam cung lục viện vẫn không đủ, còn muốn ngồi kiệu vi hành, đến Đông Kinh phồn thịnh để tìm kỹ nữ.

Đây không phải là ngẫu nhiên nổi hứng, mà là làm không biết chán, có thể thấy được hắn lười biếng chính sự, chìm đắm tửu sắc như thế nào.

Như vậy vừa khéo.

Hảo thủ bốn phái Thái Bình môn (Lương), Phi Phủ đội (Dư), Hạ Tam Lạm (Hà), Quái Vật phường (Tôn) đã chờ đợi ngày này.

Đêm nay, Triệu Cát lại ngồi xe kéo, từ cửa Tuyên Đức vòng qua đường Khúc Viện, đi vào hẻm Tiểu Điềm Thủy, tìm danh kỹ Bạch Mầu Đơn.

Tin tức này tuyệt đối chính xác, đến từ một vị đệ tử ngoại hệ của “Sơn Đông Quái Vật phường” Đại Khẩu Tôn gia, không cần phải nghi ngờ.

Vì vậy, “Danh Môn Ngũ Tú” gồm bốn người Tôn Vưu Liệt, Dư Canh Mãnh, Lương Tiệp Nhi, Hà Thái Tuyết kết nghĩa kim lan, lập tức từ ba phương bốn hướng tụ tập tại kinh sư, sắp đặt, chuẩn bị, mai phục, muốn thực thi “hành động giết thiên” này.

Bọn họ đều không dự định còn sống trở về, chỉ cầu có thể giết chết tên hôn quân này.

Tại kinh đô bọn họ chia nhau ra, phân biệt tá túc tại những thế lực võ lâm chính đạo trong kinh như Phát đảng Hoa phủ, Mộng đảng Ôn trạch và Tượng Tị tháp.

Trong đó có một tên cao thủ thế hệ mới của Kim Phong Tế Vũ lâu, cũng là đệ tử của Sơn Đông Đại Khẩu Tôn gia, tên là Tôn Thanh Nha, vốn có quan hệ sâu xa với Tôn Vưu Liệt trong số bốn thích khách. Hắn biết vị tam thúc này trước giờ tính tình nóng nảy, hiện nay lại thần thần bí bí, sắc mặt cảm khái, chỉ uống rượu sâu, trong mắt hiện lên vẻ hung dữ, chắc hẳn là có trọng trách trên người, vì vậy mới hỏi.

Tôn Vưu Liệt lại trả lời: - Ta muốn làm một đại sự long trời lở đất.

Tôn Thanh Nha giễu cợt nói:- Người người đều nói mình làm đại sự, long trời lở đất thì chưa chắc, không làm được đến mức vang động đất trời thì chẳng có ý nghĩa gì.

Tôn Vưu Liệt bức tức: - Chuyện ta làm thật sự có thể đổi trời. Chúng ta muốn giết một người.

Trước giờ Tôn Thanh Nha vốn thân thiết với vị “tam thúc” này của hần, cũng thích tranh luận với người khác, chỉ cười nói:- Giết một người là có thể đổi trời? Vậy đúng là khó trách trời có gió mây bất trắc.

Tôn Vưu Liệt nổi giận, mặt khác hần cũng tin mình biết rõ tính tình của Tôn Thanh Nha, do đó gầm lên một tiếng, nói ra câu này:- Bà nội ngươi! Người mà lão tử ngươi muốn giết là đương kim thiên tử, ngươi nói trời long rồi đất còn không lở sao? Hà hà!

Lúc ấy trời có biến sắc hay không cũng không ai biết.

Tôn Thanh Nha nghe vậy, sắc mặt lúc ấy đột nhiên biến đổi.

Có điều, hần đương nhiên không tiết lộ cơ mật ra ngoài.

Sơn Đông Đại Khẩu Tôn gia, người người đều có một chiếc miệng lớn, nhưng hầu hết chỉ háu ăn háo sắc, lại không lắm mồm nhiều chuyện.

Huống hồ, những lời này không thể truyền ra.

Hơn nữa, Tôn Thanh Nha cũng giống như những huynh đệ trong lâu của hần, rất căm hận hoàng đế ngu ngốc hiếu chiến, tàn hại trung lương này.

Hần nghe vậy liền kinh hãi, nhưng cũng có chờ mong.

Chờ mong tam thúc của hần có thể thành công.

Hần đã đáp ứng với tam thúc của hần, chuyện chưa thành quyết không nói cho bất cứ người nào.

Tôn Thanh Nha cũng từng đề nghị thúc phụ của hần, sao không mời các hảo hán của Kim phong tế vũ lâu, Tượng Tị tháp và Hai đẳng Phát Mộng đến “đồng tâm hiệp lực”, nhưng Tôn Vưu Liệt đều từ chối.

Hần muốn cùng với ba tên hảo hữu “một mình” hoàn thành nhiệm vụ này.

Hần muốn tạo nên “danh tiếng tuyệt thế”, lập nên “công lao vạn thế” này.

Hần cho rằng nhiều người ngược lại dễ làm hỏng việc. Phong Vũ lâu tuy là bang hội hiệp đạo, không cùng một giuộc với bè đảng nịnh thần, nhưng cũng khó đảm bảo không có gian tế.

Tôn Vưu Liệt cự tuyệt đề nghị của cháu trai hần.

Thực ra, trong lòng hần còn có mấy lời không nói ra, đó là hần cũng không nắm chắc.

Không thành công thì thành nhân.

Hần đã một lòng quyết tử, không muốn liên lụy đến bất cứ người nào.

Huống hồ, mấy lực lượng liên hợp Kim Phong Tế Vũ lâu, Tượng Tị tháp, là thế lực duy nhất trên giang hồ hiện nay có thể đối đầu với quyền tướng Thái Kinh họa nước hại dân, sưu cao thuế nặng. Hần không muốn bởi vì một lần hành thích chưa biết kết quả, mà làm liên lụy tiêu vong lực lượng chính nghĩa này.

Tôn Thanh Nha lại rất giữ lời, không báo cáo với lâu chủ “bí mật động trời” này.

Nếu như hần sớm nói ra, tình hình có lẽ sẽ khác.

Với sự cơ trí khôn khéo của tân nhiệm lâu chủ thay mặt của Phong Vũ lâu, một khi biết người cung cấp tin tức ám sát là “người kia”, nhất định sẽ dốc hết sức ngăn cản hành động ám sát chẳng khác nào chịu chết này.

Như vậy, trong thời gian ngắn cục diện giang hồ của kinh thành có lẽ sẽ không xảy ra biến hóa lớn như vậy.

Bọn họ được xưng là “Danh Môn Ngũ Tú”, còn có một “Tú”, chính là đệ tử Thái Tâm Không của Hắc Diện Thái gia, nơi nổi danh về chế tạo binh khí.

Hần đương nhiên biết kế hoạch và hành động của bốn người Dư, Lương, Tôn, Hà.

Hần cũng biết vì sao bốn vị nghĩa huynh này của hần muốn làm chuyện như vậy, mạo hiểm như vậy. Nhưng trước khi bọn họ lên đường, cùng nhau uống rượu vui vẻ, khăng khải hùng hồn, hần lại muốn bọn họ từng người nói ra nguyên nhân chính vì sao không sợ nguy hiểm đi giết thiên tử.

Chỉ có thể nói một nguyên nhân.

Còn như lý do mà không nói mọi người cũng biết, chẳng hạn Triệu Cát ngu ngốc hoang dã, phung phí vô đạo, vậy thì không cần phải nói.

Muốn nói thì phải là câu nói trong lòng mình.

Dù sao đã không để ý đến sống chết, cũng không còn gì không thể nói ra.

Vì vậy Tôn Vưu Liệt trước tiên cảm giận nói:- Ta rất yêu Bạch Mẫu Đơn. Hắn là hoàng đế, có quyền thấy người nào thì đùa bốn người đó, cao hứng thì ôm vào trong lòng, không cao hứng thì chặt làm thịt muối. Ta muốn hắn sống phải chịu khổ, dưới kéo của ta đầu mình hai nơi. Ta trị không được, hắn cũng đừng mơ tưởng chiếm được Lý Sư Sư của ta.

Lý Sư Sư chính là Bạch Mẫu Đơn, một ca kỹ được yêu thích tại hẻm Tiểu Diêm Thủy, tề danh với bốn người Từ Bà Tích, Phong Nghi Nô, Tôn Tam Tứ, Trương Tiểu Xướng, cũng là một ca kỹ phong lưu tài hoa nổi tiếng kinh thành.

Hà Thái Tuyệt lại oán hận nói:- Hà gia chúng ta, bằng môn tả đạo, học thức hỗn tạp, không gì không thông, không gì không tinh, hạ thủ xuất thủ đúng là hơi quý quái. Nhưng trên giang hồ, nhân vật hạ lưu không ít, thủ đoạn hèn hạ càng nhiều, sao chỉ có gia tộc ta bị người khác gọi là “Hạ Tam Lạm” (hạ tiện)? Người nhà ta chẳng qua là nhìn không vừa mắt Triệu Cát, Thái Kinh cầu kết với nhau làm việc xấu, hạ chiếu hủy hết tranh chữ bia thơ của đám đại thần danh sĩ tiên triều như Đông Pha cư sĩ, Hoàng Đình Kiên, cho nên cố gắng bảo vệ, lại bị phê chuẩn là “Hạ Tam Lạm”, vĩnh viễn không thể thoát khỏi hộ tịch, hơn nữa còn giết chết mấy vị đương gia của chúng ta. Đây là thù hận nhục nhà diệt môn, khiến đệ tử nhà ta vĩnh viễn không có ngày trở mình. Không giết Triệu Cát thì không thể hả giận.

Sau khi Hà Thái Tuyệt nói ra nguyên nhân muốn giết chết Triệu Cát, cũng nói ra nguyên nhân vì sao đệ tử Hà gia nổi danh về tinh xảo tạp kỹ trong võ lâm lại bị xem là “Hạ Tam Lạm”.

Lương Tiệp Nhi lại hậm hực nói:- Người ta nói người của Thái Bình môn hầu hết giỏi về khinh công, chỉ biết trốn chứ không dám chiến. Hôm nay ta phải giết một kẻ danh động thiên hạ, để cho võ lâm đồng đạo xem thử thủ đoạn và can đảm của Thái Bình môn ta. Lại nói, ta gọi là “Tiệp Nhi”, trong võ lâm không có địa vị gì, nhiều người ở sau lưng gọi ta là “tiệp nhân”. Nếu khiến cho đương kim thiên tử chết dưới tay một kẻ hạ tiện như ta, cũng là một chuyện rất vui vẻ.

Có lẽ hắn tham dự lần hành thích này là vì muốn chứng minh môn phái của hắn không hèn nhát, bản thân không phải là phạm phu.

Câu trả lời của Dư Canh Mãnh rất đơn giản, thẳng thắn lưu loát:- Ta muốn nổi danh.

Hắn bổ sung một câu:- Giết hoàng đế là con đường vang danh tốt nhất.

Hắn rõ ràng là vì muốn “nổi bật” mà giết hoàng đế.

Lúc này, ngay cả Thái Tâm Không cũng nói ra nguyên nhân hắn muốn giết tên hôn quân này:- Thái Kinh làm tướng, khiến cho trời giận dân oán, bách tính khuynh gia bại sản, mười nhà có chín nhà trắng tay, kêu gào vì đói rét. Hắn họ Thái, đúng là làm mất hết mặt mũi của Thái gia. Ta cũng họ Thái, chỉ cần giết chết hoàng đế ủng hộ hắn, không sợ hắn không xuống đài. Lấy lại thể diện cho Thái gia chúng ta, không để hão hán giang hồ khinh thường.

Hắn là vì đả kích Thái Kinh nên trước tiên muốn trừ đi chỗ dựa của đối phương là Triệu Cát.

Thế là Lương, Hà, Tôn, Dư đều không để hắn mạo hiểm, từng người nói ra lý do.

- Thứ nhất, người đáng chết là Thái Kinh, không phải Triệu Cát.
- Thứ hai, năm người kết nghĩa chúng ta không thể đồng loạt xuất trận. Lỡ may toàn quân bị diệt, thử hỏi ai sẽ báo thù cho chúng ta?
- Thứ ba, ngộ nhỡ chúng ta không giết được hoàng đế, vậy lưu người lại để diệt trừ gian tướng.

- Thứ tư, nếu như chúng ta thất bại, người phụ trách kể lại câu chuyện của chúng ta cho người trong môn phái chúng ta, bảo bọn họ không nên nản chí nản lòng. Chuyện mà một người không làm được, một trăm người có thể thành công; chuyện mà một trăm người không làm được, một ngàn người, một vạn người, một trăm vạn người một ngày nào đó có thể hoàn thành.

Thái Tâm Không đã nghe.

Hắn không tham dự hành động ám sát lần này, nhưng hắn cũng tới kinh sư.

Hắn gặp được hảo hữu của em trai Thái Thủy Trạch khi còn sống, đó là Trương Thán hảo thủ tinh nhuệ của Tượng Tị tháp.

Hắn ở trong Tượng Tị tháp chờ tin tức.

Trương Thán biết vị bạn cũ này đang đợi một số tin tức, nhưng hắn cũng không hỏi rõ.

Bởi vì hắn cũng là người trong giang hồ, hơn nữa còn rất quen thuộc quy củ võ lâm. Đối phương đã không nói thẳng, hắn cũng không tiện thăm dò.

Ngoài ra, hắn cũng đang đắm chìm trong tình yêu như sơn như keo, đang yêu đến như mê như say, cũng như lửa như dầu.

Đối tượng của hắn là Vô Mộng Nữ, người được hắn cứu về trong trời băng đất tuyết khi chỉ còn thoi thóp một hơi.

2. Chương 2: Người Nuốt Âm Khí

Mặc dù cả gan hành thích hoàng đế là vì nguyên nhân lớn lao thay trời hành đạo, vì dân trừ hại, nhưng phía sau mỗi nguyên nhân lớn luôn có một chút tư tâm nhỏ thúc đẩy, xúi giục, mà những “nỗi khổ tâm nhỏ” này sinh sôi kết hợp, mới tạo thành lý do lớn quang minh chính đại dễ bề nói với bên ngoài.

Bất kể vì nguyên nhân lớn hay là tư tâm nhỏ, bốn người Tôn, Dư, Hà, Lương đã làm việc nghĩa thì không được chùn bước, không thể chối từ, kiên quyết thực thi hành động ám sát của bọn họ.

Lúc bắt đầu hành động ám sát này rất thành công, không có gì bất ngờ.

Từng người bọn họ chạy tới hẻm Tiểu Điem Thủy, từng người đến vị trí mai phục bí mật nhất, không ai bị phát hiện.

Tất cả diễn ra như thường, hoàng đế quả nhiên vì hành bằng xe kéo, xuất hiện tại đầu hẻm, chỉ có mười mấy người hầu bên cạnh, còn có ba bốn tên sủng thần đi theo.

Nếu tất cả đều nằm trong lòng bàn tay, bọn họ muốn lập tức động thủ lấy đi chiếc đầu người này.

Chiếc đầu của một người đứng trên mọi người.

Vì vậy Tôn Vưu Liệt phát ra ám hiệu:- Xa hô!

“Xa hô” là ám ngữ trên giang hồ, ý nghĩa là “rút lui”.

Nhưng hôm nay lại tương phản, ý nghĩa của nó là “ra tay”.

Đối tượng mà bọn họ muốn giết là thiên tử, đó chính là tạo phản, đã là tạo phản thì ngay cả ám hiệu bọn họ cũng “làm ngược lại”.

Nhưng bắt đầu từ khoảnh khắc này, cục diện lại hoàn toàn nghịch chuyển.

Hành động ám sát lần này gặp phải thử thách vô cùng tàn khốc, hơn nữa còn hoàn toàn thảm bại.

Hà Thái Tuyệt ra tay tuyệt nhất, cũng là nhanh nhất.

Hắn là người đầu tiên lướt xuống.

Người đầu tiên một cước đá lật xe.

Người đầu tiên một tay vén rèm lên, trông thấy trong xe có một nam tử mặc áo bào đen tiên phong đạo cốt đang ngồi thẳng người.

Nam tử kia đội mũ ặc y phục cổ xưa, không hề kinh hoảng, lại hỏi:- Người muốn làm gì?

Hà Thái Tuyệt quát lên:- Ta muốn giết ngươi!

Nam tử kia cười hỏi: - Tại sao ngươi muốn giết ta?

Hà Thái Tuyệt nổi giận quát:- Bởi vì ngươi không xứng làm hoàng đế!

Nam nhân giống như thần tiên kia thở dài một tiếng, nói:- Đáng tiếc ta không phải là hoàng đế.

Dứt lời liền ra tay.

Một luồng ánh sáng đen đánh vào đầu Hà Thái Tuyệt.

Một tiếng “bùng” vang lên, chỉ thấy một chùm ánh máu từ trên đầu Hà Thái Tuyệt nổ ra.

Thân thể Hà Thái Tuyệt giật giật mấy cái, tay còn múa may, chân đá lung tung, cuối cùng kiệt sức ngã nhào vào trong xe.

Nam tử mũ cao áo dài kia đã sớm từ trong xe “bơi” ra. Mười mấy tên thị vệ bên cạnh xe đều không ra tay, không dám giúp đỡ, cũng không dám nhìn qua bên này.

Bởi vì bọn họ biết, lúc “Hắc Quang Thượng Nhân” Chiêm Biệt Dã thi triển pháp thuật thu yêu, không cần bọn họ giúp đỡ, thậm chí cũng không thích bất cứ người nào ở bên cạnh quan sát.

Mọi hành động của hắn đều là “thiên cơ”, thiên cơ thì không thể tiết lộ.

Hắn là hồng nhân bên cạnh thiên tử, không ai dám chọc giận hắn dù chỉ một chút.

Trong lần hành động ám sát này, Hà Thái Tuyệt là người đầu tiên bỏ mình, nhưng không phải là người duy nhất hi sinh.

Dư Canh Mãnh là người thứ hai.

Thân hình hắn nhỏ gầy, nhưng võ công chiêu thức lại rất mãnh liệt.

Có lẽ bởi vì thân hình hắn rất nhỏ gầy, cho nên chiêu thức sử dụng lại càng mãnh liệt.

Thông thường mà nói, những kẻ đáng đáp cao lớn hơn hắn gấp đôi, võ công giỏi hơn hắn gấp mười, khi giao thủ phần lớn cũng bị chiêu thức tàn nhẫn mãnh liệt của hắn chấn nhiếp, dẫn đến chiến bại.

Nhiệm vụ chủ yếu của hắn là lược trận giúp Hà Thái Tuyệt. Không có hắn lược trận, Hà Thái Tuyệt căn bản không đến gần được xe kéo.

Dư Canh Mãnh vừa xuống liền đánh ngã hai người, vừa lên lại giết chết ba người.

Nhưng ám khí lại đến.

Ám khí đầy trời đầy đất, từ bốn phương tám hướng bắn tới.

Hiển nhiên, trong trong ngoài ngoài con hẻm phồn hoa người đi tấp nập này, không biết đã sớm bố trí bao nhiêu cao thủ đang phục kích bọn họ.

Dư Canh Mãnh biết tình hình không ổn, nhưng hắn không sợ, ngược lại còn kích thích đấu chí của hắn.

Hắn ra tay càng mãnh, càng liệt.

Càng không để đường lui, càng không chừa dư lực.

Hắn không lùi mà tiến tới.

Ám khí như ruồi bu thi thể, như bóng dính lên người.

Hắn lui vào trong đám người.

Người đi lại trong hẻm chợt gặp biến cố, kêu gào hò hét, tránh đi không kịp, lũ lượt kêu thảm, bị chết rất nhiều.

Dư Canh Mãnh xông về hướng ám khí phóng ra dày đặc nhất.

Nhưng hắn vừa đặt chân xuống, chợt thấy một thiếu niên yếu ớt mặt như quan ngọc, đang dìu đỡ một ông già sợ đến mức mềm nhũn sụp xuống đất, sắp bị ba mũi tên và hai mũi tiêu thép bắn chết ngay tại chỗ.

Dư Canh Mãnh hét lớn một tiếng.

Không thấy thì thôi, nhưng đã thấy rồi thì không thể thấy chết mà không cứu.

Bình khí của hắn là “Truy Mệnh Ly Hồn đao”.

Đao có hai thanh, một Truy Mệnh, một Ly Hồn.

Hắn dùng một đao đánh rơi mũi tên, một đao gạt văng tiêu thép.

Song đao trên tay vừa mở ra lập tức hợp lại, đỡ một già một trẻ đẩy vào trong hẻm nhỏ.

Chỉ có như vậy, mới sẽ không lỡ tay làm bị thương hai người vô tội này.

Thế nhưng lúc này hắn lại có một cảm giác rất kỳ dị, giống như chính mình mới là người vô tội đó.

Hắn quả thật vô tội.

Nhất là khi lưng và bụng của hắn đồng thời cảm thấy đau đớn, hắn liền cảm giác được một cách rất rõ ràng kịch liệt.

Lưng của hắn đã trúng một đao, bụng cũng trúng một đao.

Đến từ hai người kia, một già một trẻ.

Người già đang cười, nói:- Ta là Nhậm Lao.

Người trẻ cũng cười, nói:- Ta là Nhậm Oán.

Đao của hai người rất ngắn, lại cắm vào lưng và bụng của Dư Canh Mãnh, mũi đao gặp nhau trong lục phủ ngũ tạng, còn phát ra mấy tiếng leng keng trong cơ thể.

Không biết trong thân thể máu thịt lẫn lộn của hắn cũng có đốm lửa giao nhau, ánh sáng bắn ra hay không?

Không biết Dư Canh Mãnh trước khi chết, nghe được trong cơ thể mình vang lên tiếng binh khí sắt thép chạm nhau sẽ có cảm tưởng gì?

Tôn Vưu Liệt không dám nghĩ gì cả, hắn chỉ dám liều.

Hắn mới từ nóc nhà đứng lên, còn chưa lao xuống, đã có ba thanh đao, bốn cây thương đâm về phía hắn.

Hắn lập tức đánh gãy hai cây thương, đá xuống ba kẻ địch.

Sau đó, không biết từ đâu mà đến nhưng bốn phương tám hướng đều là ám khí, khiến cho hắn vừa kinh vừa giận, nhưng vẫn lâm nguy không loạn.

Nơi này gần như khắp nơi đều có kẻ địch mai phục.

Ám khí bay tới, cho dù là đệ tử của Thục Trung Đường môn ở đây e rằng cũng chỉ có thể cảm thán.

Đủ kiểu đủ loại ám khí đều có.

Đủ cách đủ thức thủ pháp đều tới.

Có cái trước tiên bay lên trời, sau đó mới rơi xuống dưới, có cái trước tiên xuyên qua mái ngói, lại từ nơi hắn đặt chân bắn lên, có cái sắc, có cái cùn, có cái không quy tắc, có cái chỉ là một hạt lớn bằng móng tay, lại có một trăm lẻ ba mũi gai nhỏ, nặng đủ ba cân bảy lượng.

Ám khí khác nhau, thủ pháp cũng khác nhau, nhưng mục đích chắc chắn chỉ có một.

Lấy mạng của hần!

Nhưng mạng của hần cũng không dễ lấy.

Hần không cần mạng, cũng không sợ ám khí.

Hần phát hiện Hà Thái Tuyệt chết đi, lập tức đổ mắt; lại thấy Dư Canh Mãnh bỏ mạng, cũng đã quên mình.

Hần mở miệng ra, chiếc miệng to như chậu máu.

Miệng của hần thật sự lớn như một cái chậu rửa mặt vậy.

Hần vừa há miệng, miệng lại nứt đến tận dưới tai, phát ra một lực hút kỳ dị. Trong phút chốc, tất cả ám khí bất kể sắc hay nhọn, nặng hay nhẹ, lớn hay nhỏ, ba cạnh hay bốn cạnh, dẹp hay tròn, hay là nổ tung, toàn bộ đều bị hút vào trong miệng hần.

Hần còn lớn miệng, lớn tiếng, lớn sức nhai vào.

Hần lại là một người nuốt ám khí.

Trên thực tế, Sơn Đông Đại Khẩu Thực Sắc Tôn thị thế gia vẫn luôn được Thực Trung Đường môn xem như một trong ba thế lực đối địch, giống như Hắc Diện Thái gia chuyên chế tạo binh khí, Giang Nam Phích Lịch đường Lôi môn chuyên môn chế tạo thuốc nổ. Thủ pháp đặc biệt dùng miệng tiếp ám khí của Đại Khẩu Tôn gia đã trở thành khắc tinh của ám khí Tứ Xuyên Đường gia bảo.

Tôn Vưu Liệt đột ngột nuốt vài ngụm ám khí, hễ là kẻ địch xông lên muốn bắt hần đều bị hần đánh xuống nóc nhà.

Từ khi hần xuất hiện tới bây giờ, đã có mười hai tên địch thủ bị hần đánh chết rơi xuống.

Phục binh ban đầu được bố trí tại phố lớn ngõ nhỏ, nhìn thấy Tôn Vưu Liệt khí thế như vậy, cũng không dám tùy tiện đến gần.

Ngay lúc này, trên nóc nhà, dưới trăng sáng, trên mái rồng bỗng xuất hiện một người vóc dáng cao gầy, mặc y phục màu xanh, trên lưng có một cái bọc vải đang đi tới.

Sắc mặt của người này rất đáng sợ, giống như một người chết.

Ánh mắt của người này càng đáng sợ, giống như một người chết đi rồi sống lại.

Nhưng người này lại khiến người ta cảm thấy có điểm buồn cười.

Buồn cười vốn không thể xuất hiện ở một người như hần, nhưng hần ngoại trừ khiến người ta nhìn không thoải mái, cũng sinh ra cảm giác buồn cười.

Lý do này vốn là vì khuôn mặt của hần, bởi vì mũi của hần lại thiếu đi một góc.

Lỗ mũi thiếu mất một góc, khiến cho tướng mạo vốn âm trầm lạnh lẽo, làm người ta không rét mà run của hần, lại sinh ra một cảm giác khôi hài rất không hài hòa, vì vậy có điểm buồn cười.

Tôn Vưu Liệt lại không cười nổi.

Người này đã ngừng lại, đang tháo bọc vải trên lưng hần xuống.

Từ từ, cẩn thận, tỉ mỉ, hần đang cởi nút thắt, tháo bọc vải của hần ra.

Tôn Vưu Liệt chú ý tới tay trái của hần chỉ có ba ngón, ngón út và ngón áp út đã đứt.

Nhìn thấy ngón tay đứt, ánh mắt Tôn Vưu Liệt liền biến thành màu xanh lá, râu quai nón cũng đỏ lên.

Hần khàn giọng nói:- Ngươi là... Thất?

Người áo xám vóc dáng cao gầy kia gật đầu, dần dần mở bọc vải ra hoàn toàn:- Ta là Thiên Hạ Đệ Thất.

Thiên Hạ Đệ Thất.

Hần là một trong số cao thủ thần bí khó lường nhất trong võ lâm, cũng là một trong số sát thủ võ công cao nhất trong kinh thành, dưới tay quyền tướng Thái Kinh.

Người đứng thứ bảy trong thiên hạ.

3. Chương 3: Thiên Hạ Đệ Nhất

Có lẽ, thiên hạ đệ nhất cũng không đáng sợ như vậy.

Bởi vì người người đều muốn tranh giành thiên hạ đệ nhất. Đúng vậy, “thiên hạ đệ nhất” phần lớn là hữu danh vô thực, nếu không thì cũng không lâu dài. Huống hồ, tự mình là “thiên hạ đệ nhất”, chưa chắc người khác cũng coi người là “đệ nhất”. Người tự cho là “thiên hạ đệ nhất”, cũng chỉ có thể là một con khỉ vương nhỏ nhỏ trong “thiên hạ” mà thôi.

Hơn nữa, người tự nhận mình là “thiên hạ đệ nhất” thì đã không có đường lui, rất khó tiến bộ.

Do vậy, khi nghe người nào đó cảm khái như “vô địch là tịch mịch nhất, thiên hạ ai có thể địch”, hẳn không phải đang khoắc lác thì cũng là đang nói láo, thậm chí là một kẻ điên đang nằm mộng giữa ban ngày mà thôi.

Nhưng Thiên Hạ Đệ Nhất lại rất đáng sợ.

Hắn từng tính toán cẩn thận tỉ mỉ, trong chúng sinh đông đảo, quần hùng đông đúc, hắn đứng hàng thứ bảy.

Đừng nói là xếp thứ bảy, cho dù có thể xếp thứ bảy trăm bảy mươi hai trong quần hào thiên hạ, cũng đã là cao thủ rất đáng sợ rồi.

Hắn chỉ xếp thứ bảy, phía trước còn có sáu người. Hắn không hề khiêm tốn, nhưng cũng không kiêu căng quá mức.

Hắn vẫn tự mình biết mình, cũng rất tự tin, tự phụ, tự trọng.

Loại địch thủ này chắc chắn là rất đáng sợ.

Càng đáng sợ là mọi người đều không biết tên họ của hắn rốt cuộc là gì. Tuy có người biết hắn từng kế thừa Nguyên Thập Tam Hạng, nhưng võ công tuyệt chiêu và binh khí thật sự, trên đời gần như không ai biết rõ nội tình.

Người giao thủ với hắn đều đã chết, người không chết cũng vẫn không biết.

Ít nhất có hai người từng giao thủ với hắn mà vẫn còn sống.

Một người là Phương Hận Thiếu.

Thế nhưng lần đó Phương Hận Thiếu chỉ lo cố sức giữ mạng, cũng may mắn được Thiên Y Hữu Phùng liều mình cứu giúp, mới có thể may mắn trốn thoát.

Phương Hận Thiếu nhìn thấy Thiên Hạ Đệ Nhất liền muốn nôn, muốn ói, cảm thấy sợ hãi.

Một người khác là Vương Tiểu Thạch.

Ngay cả nhân vật bất kham, cam đảm, phi thường, không lo nghĩ như Vương Tiểu Thạch, vừa nghe đến tên Thiên Hạ Đệ Nhất cũng phải nhú máu, đầu lớn hơn gấp bảy.

Thế nhưng, vào lúc này cảnh này, đêm này nơi này, Tôn Vưu Liệt ở trên nóc nhà lại gặp phải Thiên Hạ Đệ Nhất.

Tôn Vưu Liệt chỉ cảm thấy da đầu muốn nổ.

Nhưng đầu chí của hắn cũng nổ tung.

Trước khi hoàn toàn mở rộng bọc vải, Thiên Hạ Đệ Thất lại lạnh lùng, u ám, thâm trầm hỏi một câu:- Người của Đại Khẩu Tôn gia các người luôn giỏi về nuốt chứng ám khí đúng không? Dạ dày của các người hóa ra là làm bằng thép tinh, chế từ nam châm sao?

Tôn Vũ Liệt quát lên: - Bớt nhiều lời đi! Có gan thì phóng ngựa qua đây, lão tử sẽ ăn người!

Thiên Hạ Đệ Thất chậm rãi, từ từ, vững vàng nói:- Ta không có ngựa, ta chỉ có cái này, người ăn đi!

Dứt lời, bọc vải mở ra.

Tối nay có trăng không sao.

Trăng đang ở sau lưng Thiên Hạ Đệ Thất.

Đột nhiên, trăng không thấy nữa, lại xuất hiện mặt trời.

Mặt trời đang nở rộ trong tay Thiên Hạ Đệ Thất.

Không chỉ một mà là ngàn mặt trời.

Ngàn mặt trời trong tay Thiên Hạ Đệ Thất cùng nhau nổ tung.

Tôn Vũ Liệt đứng trên nóc nhà, lưng quay về đầu đường.

Dưới lòng đường có ít nhất vài trăm thị vệ, cao thủ, nha dịch, ngự lâm quân mai phục muốn bắt giữ hoặc giết chết hắn.

Bọn họ chợt nhìn thấy mặt trời, ngay trong buổi tối.

Mọi người lóa mắt vì nó, thậm chí nhất thời nhìn không thấy gì khác.

Nơi ánh sáng cực mạnh chuyển thành tối tăm, một mảng lơ mờ, thậm chí ánh mắt cũng bị nó che lấp.

Sau bọn họ nhìn thấy Tôn Vũ Liệt cao lớn không ai sánh bằng, cường tráng như sư tử, ở trên nhà ngói lắc lư một cái, lại lắc lư, lắc lư lần thứ ba, sau đó lui lại một bước, hai bước, ba bước...

Cuối cùng sẩy chân, rơi thẳng xuống lòng đường phát ra một tiếng “bình”.

Nơi thân thể cao lớn rơi xuống, nền đá xanh trên đường cũng lồm xồm.

Thân thể Tôn Vũ Liệt giống như một con rối bị tháo rời, hoàn toàn tan vỡ, rời rạc khắp nơi.

Trên người hắn không một chỗ nào còn hoàn chỉnh, ngoại trừ cặp mắt.

Hắn trừng mắt mà tắt hơi.

Trước khi rơi xuống hắn đã đứt hơi rồi.

Sau đó người khám nghiệm và bổ khoái đi xem xét thương thế của hắn, tổng cộng có một trăm ba mươi một vết thương.

Có rất nhiều vết kiếm, có rất nhiều vết đao, có rất nhiều vết châm, có rất nhiều vết gai, thậm chí còn có vết nổ...

Chỉ có một vết thương rõ ràng nhất, đó là cổ họng.

Một cái lỗ máu lớn.

Đó là binh khí (hay ám khí) gì, lại trong khoảnh khắc khiến một hảo hán tuyệt đỉnh như sư tử trúng phải một trăm ba mươi một đòn công kích, lập tức lấy đi tính mạng của hắn, không có cả cơ hội đánh trả?

Khám nghiệm kinh hãi, bổ khoái kinh nghi, nhưng không ai dám tra hỏi.

Bọn họ không phải là “thiên hạ đệ nhất”, ai dám tra hỏi chuyện của “thiên hạ đệ thất”?

Huống hồ, bọn họ cũng không phải Tứ Đại Danh Bô. Nếu như là bốn người Vô Tình, Thiết Thủ, Truy Mệnh, Lãnh Huyết, bọn họ sẽ dám truy xét đến cùng.

Nhưng trong cạm bẫy đã sớm tính toán này, người thiết kế tuyệt đối sẽ không để cho Tứ Đại Danh Bổ nhúng tay vào.

Bọn họ sẽ không tự chuốc khổ.

Lương Tiệp Nhi quyết không phải là người tự chuốc khổ.

Hắn là người nhạy bén nhất, vừa bắt đầu hắn đã phát hiện tình hình “không phù hợp”.

Bọn họ vốn là người mai phục, nhưng kết quả lại trúng mai phục.

Hắn vừa phát hiện không phù hợp liền rời đi.

Đi cũng chính là trốn.

Mặc dù chuyện này hắn tới đây, là vì muốn rửa sạch sỉ nhục của Thái Bình môn “luyện giới khinh công chỉ để chạy trốn”, nhưng cho dù hắn thấy chết mà không cứu, cũng không thể thấy chết mà không trốn.

Khi nhìn thấy Hà Thái Tuyệt bỏ mạng, hắn trốn càng nhanh hơn.

Hắn không phải thấy chết không cứu, mà là không cứu được, cho nên hắn chỉ có thể trốn.

Khi hắn phát hiện Dư Canh Mãnh cũng trúng mai phục, lại càng khẳng định mình làm đúng.

Chạy trốn là đúng rồi, dù thế nào trước tiên phải giữ được tính mạng rồi hãy nói.

Hắn vốn cho rằng mình đủ dũng, đủ mãnh, đủ nhanh, đủ nhẹn, vì vậy mới đến tham gia lần hành thích này. Nhưng chuyện xảy ra trước mắt lại khiến hắn tâm thần kinh hãi, ý niệm đầu tiên chính là trốn.

Trốn trốn trốn trốn trốn.

Chạy trốn thực mạng.

Dù sao hắn cũng là hảo thủ của Thái Bình môn Lương gia, dùng khinh công xưng bá giang hồ, chỉ cần bắt đầu trốn, không ai áp sát được hắn, không ai chặn đứng được hắn, không ai ngăn cản được hắn.

Hắn gấp như sao bay, nhanh như chớp giật.

Hắn lướt nhanh lên, đáp xuống mấy trượng, co chân liền chạy, liều mạng chạy trốn.

Ba thanh trảm mã đao đột nhiên từ trong bóng tối vọt ra, muốn chém ngang hắn thành hai khúc.

Không, là bốn khúc.

Nhưng chém không trúng hắn.

Hắn đã vọt lên nóc nhà.

Hắn giống như tên rời khỏi nỏ, chạy như bay phía trên đám nhà ngói.

Bốn phía kẻ địch nhoáng lên, ào ào rút ra đao, kiếm, thương, côn.

Nhưng cản hắn không được, đâm hắn không trúng.

Khi kẻ địch nhìn thấy hắn tới, hắn đã đi mất rồi. Hắn đã vượt qua, trong khi kẻ địch còn chưa kịp ra tay.

Ám khí bắn đến, mũi tên đuổi theo cũng vô dụng. Bởi vì mũi tên và ám khí đều không nhanh bằng hắn.

Hướng hồ, cho dù nỏ có mạnh, tay có sức, kinh đạo của mũi tên và ám khí phát ra đều sẽ có lúc yếu bớt biến mất.

Lương Tiệp Nhi càng chạy càng nhanh.

Đừng nói là Thái Bình môn chỉ biết chạy, nếu ai nhìn thấy khí thế của hắn chạy trong trăm ngàn quân địch như vào chỗ không người, sẽ biết một ngày nào đó hắn cũng có thể dựa vào điều này lấy thủ cấp kẻ địch trong thiên quân vạn mã, cũng không phải là chuyện lạ.

Tuy hắn lâm trận chạy trốn, nhưng trong lòng cũng có tính toán. Chỉ cần thoát được, sẽ có một ngày hắn trở lại thay các huynh đệ báo thù.

Khi hần liếc thấy cảnh tượng thê thảm của Tôn Vưu Liệt chết trận trên một nóc nhà khác, hần càng chạy như điên, trốn như cuồng.

Hần nhảy cao cúi thấp trên đám nhà ngói, đã sắp lướt ra khỏi vòng vây cạm bẫy này.

Ngay cả đám cao thủ bao vây bên dưới, thấy hần có thể một hơi chạy nhanh như vậy, liên tục vượt qua bảy tám cửa ải, chín mươi kiếp nạn, trong lòng đều không nhận được khen hay một tiếng.

Ngay lúc này, dưới trăng sáng, lại có một người xuất hiện.

Một bóng người rất nhỏ bé thanh tú, lại có phần yếu điệu.

Hết sức nhẹ nhàng, nhanh nhẹn dũng mãnh.

Hần đột nhiên nhảy ra, cả người bắn lên giữa không trung.

Lưng hần là một vầng trăng lớn.

Hần tạo thành hình chữ “đại” (大), nghênh đón Lương Tiệp Nhi đang chạy nhanh đến.

Động tác của hần rất ưu mỹ, cũng rất ưu nhã, nhưng trong ưu mỹ ưu nhã lại có cảm giác hoang dã và dũng mãnh.

Đây vốn là hai chuyện không thể đứng chung với nhau, nhưng tay chân người này mở ra thành hình chữ “đại”, lại triển hiện một đồ án kỳ dị, làm cho người ta sinh ra loại cảm giác kỳ lạ này.

Hần vừa xuất hiện liền nhanh chóng “bắn” về phía Lương Tiệp Nhi, xông về phía Lương Tiệp Nhi, cũng nghênh đón đối phương.

Chuyện này xảy ra rất nhanh.

Lương Tiệp Nhi đang lướt nhanh đến, hần đã không kịp lùi, không thể thay đổi phương hướng, cũng không cách nào đột ngột dừng lại.

Hần chỉ đành kiên quyết xông vào.

Hần đã chuẩn bị liều mạng, dù thế nào cũng phải liều mạng rồi hãy nói.

Tuyệt kỹ của Thái Bình môn là khinh công, nhưng tuyệt chiêu của Lương gia không chỉ là chạy trốn.

Hần còn có thể liều, có thể giết.

Lương Tiệp Nhi gầm lên một tiếng, lao về phía người tới.

Trên nóc nhà, dưới vầng trăng.

Người dưới lòng đường chỉ nhìn thấy hai bóng người tốc độ cực nhanh.

Một người như tên bay, xông về phía đối phương.

Một người khác mở tay dang chân, như hải âu nghênh đón Lương Tiệp Nhi.

Một tiếng rít vang lên, người ở xa trên đường mang nhĩ cũng bị tiếng rít này đâm rách.

Bóng người tinh xảo kia đã phát ra kiếm của hần.

Chỉ một kiếm.

Hần lại không dùng tay phát ra kiếm của hần, mà là dùng chân.

Sau đó, một chiếc đầu người bay lên cao...

Thân thể Lương Tiệp Nhi tiếp tục xông về phía trước.

Khinh công của hần rất nhanh, thế tới rất mạnh, do đó khi hần mất đi chiếc đầu, thế tới vẫn không ngừng, tiếp tục xông tới mười thước, một trượng, hai trượng, ba trượng... cho đến khi xông tới ven rìa nóc nhà, đập vào khoảng không, lúc này mới rơi xuống.

Không có tiếng kêu thảm, bởi vì hần đã mất đi chiếc đầu, không còn đầu nữa.

Chỉ một kiếm đã lấy mạng của Lương Tiệp Nhi.

Mới một kiếm, hơn nữa một kiếm này còn là dùng chân phát chiêu.

Chân của hắn chính là kiếm.

Người này một chiêu (kiếm) thành công giết chết Lương Tiệp Nhi, sau đó bỗng bệnh hạ xuống trên nóc nhà.

Một lọn tóc che lấp khuôn mặt của hắn.

Hắn lắc lắc mái tóc.

Dưới ánh trăng, ánh mắt của hắn rất sáng, cũng rất hoang dã.

Nhưng hắn lại ôm ngực, giống như rất đau đớn.

Trong kinh thành, mọi người đều từng nghe nói đến một người như vậy.

Đó là bảy kiếm thủ kiếm pháp cao tuyệt, võ công khó lường, không rõ lai lịch, gọi là Thất Tuyệt Thần Kiếm, bọn họ có một lãnh tụ gọi là La Thụy Giác.

Mọi người đều từng nghe nói đến người này, hôm nay mới thật sự nhìn thấy người này dưới ánh trăng.

Cùng với kiếm như yêu quái, thân thủ như yêu quái, ánh mắt như yêu quái của hắn.

4. Chương 4: Độc Thủ, Độc Thủ Và Độc Thủ (một Tay, Tay Độc Và Một Mình Trông Coi)

Chiếc đầu của Lương Tiệp Nhi rời khỏi thân thể, bởi vì thể tối rất mạnh, thể kiếm cực nhanh, cho nên vẫn đang bay, còn đang bay, bay qua mái ngói lưu li phát ra lân quang khi ánh trăng chiếu rọi, bay qua đường dài ngõ hẹp trải đá xanh bị bóng đêm che lấp, bay qua trên điện Kim Loan, bay qua dòng sông hồ thành lấp lạng xa xăm, bay qua cây nguyệt quế trong hậu viện phủ Lương Tư Công, bay qua bầu trời, bay qua phố xá, bay qua miếu thờ, bay qua cây đào mùa xuân nở rộ, sau một tiếng “cộp” rơi xuống trong viện này.

Bởi vì một kiếm kia quá nhanh, Lương Tiệp Nhi còn chưa kịp nhắm mắt lại.

Bởi vì hắn chưa nhắm mắt, cho nên có thể thuận gió thực hiện một chuyến lữ trình cuối cùng trong cuộc đời này của hắn.

Dùng đầu của hắn.

Không biết cuộc hành trình không mang theo thân thể, có phải càng tự do tự tại, vui vẻ thoải mái hơn thân thể cùng đi hay không?

Không biết chiếc đầu đang bay có cảm thấy cơn đau rời cổ hay không?

Không biết có phải bởi vì bay quá nhanh, ngược (hay là đón) gió mà đi, khiến cho cặp mắt đang mở lớn không được thoải mái lắm hay không?

Không biết.

Bởi vì chúng ta không phải là Lương Tiệp Nhi.

Chúng ta không thực hiện cuộc lữ trình này.

Chúng ta cũng không dứt đầu.

“Bộp”, chiếc đầu kia rơi xuống con đường trong viện này, hơn nữa tiếp tục lăn, lăn, lăn, lăn, lăn, lăn qua.

Nhìn thanh thể và khí thể của chiếc đầu này, còn không biết sẽ lăn bao xa, bao lâu, bao dài, nhưng nó lại dừng phải một đôi chân.

Đôi chân này đang đi trên đường gạch trong viện lớn.

Chân đột nhiên dừng bước.

Trên mắt cá chân là vạt áo bào rũ xuống, áo bào bằng vải thô sáng như trắng, lại dùng vải lụa màu bạc nhặt khảm ven rìa.

Chân có một ngón giữa lớn.

Bước chân dừng lại, người nọ lập tức khom người, vợ một cái cầm chiếc đầu (đang lặn) kia trong tay.

Người này một tay nâng đầu, mượn ánh trăng quan sát. Trông thấy chiếc đầu kia cũng đang trợn mắt nhìn y, giống như có rất nhiều lời muốn nói, đang nói...

Đáng tiếc đầu đã đứt, người đã mất, có lời cũng nói không ra.

Lương Tiệp Nhi đã nói không nên lời.

Nhưng người nhặt được chiếc đầu của hắn lại muốn nghe.

Bởi vì đầu trên cổ người này vẫn còn.

Đầu, chưa đứt.

Người chưa từng đứt hơi, nếu như không muốn đứt đầu tắt thở quá nhanh, tốt nhất nên nghe một chút những lời đã nói, những chuyện đã làm trên đời này của người đã đứt hơi đứt đầu.

Người càng thông minh càng nên như thế.

Lãnh tụ càng khôn khéo càng nên như vậy.

Người tối hôm đó nhặt chiếc đầu này lên, tuyệt đối là một lãnh tụ anh minh.

Một kỳ tài hiếm thấy trên giang hồ, trong võ lâm, cũng là một nhân vật tuyệt thế từng vạn kiếp bất phục, bại rồi đứng lên, đặt mình vào chỗ chỗ chết để tìm đường sống.

Y là “lâu chủ thay mặt” của Kim Phong Tế Vũ lâu, một trong ba thế lực lớn tại kinh thành hiện nay, cũng là “tháp chủ thay quyền” của Tượng Tị tháp, nòng cốt của thế lực bạch đạo.

Y họ Thích, tên là Thiếu Thương.

Y từng có ngoại hiệu là “Cửu Hiện Thần Long”, nhưng gần đây người ta lại gọi là “Độc Tỷ Thần Bồ”.

Y thật sự là độc tỷ, bởi vì y chỉ còn lại một tay.

Y từng hô mưa gọi gió, thiếu niên đắc chí, dùng một thân tuyệt kỹ kinh người, nổi bật xuất chúng, trở thành nhân vật đỉnh cao trong thế hệ mới của võ lâm.

Y trước tiên giúp đỡ Lôi Quyển, một nhân vật kiệt xuất trong Giang Nam Phích Lịch đường, tính tình ngang ngược, tự thành một phái, cùng với Thẩm Biên Nhi, trong vòng ba năm ngắn ngủi sáng lập nên Tiểu Lôi môn, sau đó thành công lui thân. Lại cùng với đám hồng phần tri âm Túc Hồng Lệ, Đường Văn Từ, Tần Văn Tình, trong vòng ba năm xây dựng Toái Vân uyên, Hủy Nặc thành lớn mạnh, trở thành một chủ lực mạnh mẽ trong bạch đạo.

Nhưng y bản tính phong lưu, tình tính bất kham, cuối cùng không thể ở lại nơi nào. Cộng thêm triều đình hủ bại, ngoại địch đến gần. Y không tiếc xông pha mạo hiểm, trước tiên giả vờ đoạn tuyệt, vạch rõ giới hạn với Toái Vân Uyên của Túc đại nương, Đường nhị nương, Tần tam nương. Lại một mình chiến đấu với Liên Vân trại, nơi giặc cỏ hào kiệt tụ tập lúc đó, một kiếm đánh bại chín đại trại chủ, khiến mọi người ủng hộ y lên làm tổng trại chủ. Y liền lợi dụng đội quân mạnh mẽ này, vì dân trừ hại, thay trời hành đạo, ngoài kháng quân Liêu Tây Hạ, trong trừ tham quan nịnh thần. Lục lâm võ lâm, hai phe hắc bạch gần như đều xem y là người đứng đầu.

Lúc y nắm giữ Liên Vân trại không chịu triều đình mua chuộc, trước tiên trở mặt tuyệt tình, giả vờ thành thù với Tiểu Lôi môn, Hủy Nặc thành, là vì không muốn liên lụy đến bằng hữu, ân nhân và người yêu của mình. Đồng thời trong khi quân Tống và giặc ngoại giao chiến với nhau, y vẫn có thể thúc đẩy Liên Vân

trại binh hùng tướng mạnh, trở thành nghĩa quân trên giang hồ kỷ luật nghiêm minh, riêng một ngọn cờ, “chỉ làm việc vì bách tính, không nhìn sắc mặt của cầu quan”, vừa lúc tương đồng với danh vọng và ý chí của Tô Mộ Dung Chấn vừa mới nắm giữ Kim Phong Tế Vũ lâu trong kinh thành, cũng phối hợp từ xa.

Lúc ấy, thanh niên Tô Mộ Dung Chấn đã là thủ lĩnh một phương trong kinh thành, cùng với thiếu hiệp Thích Thiếu Thương độc bá một phương trên giang hồ, hai người chưa từng gặp mặt, không có duyên diện kiến, nhưng hai bên đều là hào kiệt tông chủ, anh hùng trọng anh hùng.

Cũng vì sự trân trọng chí hướng tương đồng này, Thích Thiếu Thương đã phá cách đề bạt một nhân vật kiệt xuất khác là Cố Tích Triều, để hắn cùng làm chủ Liên Vân trại, đối xử chân thành, mưu đồ đại nghiệp.

Nhưng Cố Tích Triều lại bị triều tướng Thái Kinh âm thầm xúi giục, thừa dịp ám toán, trước tiên chặt đứt một tay của Thích Thiếu Thương, gần như giết sạch huynh đệ, đệ tử của Thích Thiếu Thương trong Liên Vân trại, lại đuổi giết ngàn dặm, khiến cho Cửu Hiện Thần Long hiểm tử hoàn sinh, trải hết gian khổ, còn khiến cho Tiểu Lô môn, Hủy Nặc thành, “Bổ Thần” Lưu Độc Phong, Vi Áp Mao, Cao Kê Huyết, Hách Liên Tiểu Yêu, Thanh Thiên trại, Bí Nham động, Thần Uy tiêu cục, nha sai của Tư Ân trấn, cao thủ trong Đào Đào trấn vân vân, thậm chí Tứ Đại Danh Bổ cũng bị cuốn vào trong vòng nước xoáy đuổi giết truy bắt này, tử thương la liệt, liên lụy rất nhiều.

Thảm chiến nhiều năm, trăm trở mấy bận, Thích Thiếu Thương được danh bổ Thiết Thủ và Vô Tình giúp đỡ, cuối cùng có thể sửa lại án sai, chẳng những trở mình mà còn báo được đại thù.

Nhưng trận tai kiếp trốn chạy dài đằng đẳng kia chẳng những khiến Thích Thiếu Thương trải hết gian khổ, cũng khiến cho sự nghiệp, nhân thủ mà Thích Thiếu Thương vất vả xây dựng hoàn toàn mất hết. Càng đau thương là sau khi y trải qua trận huyết kiếp này, chưa kịp thờ phào, mọi sự chỉ mới bắt đầu chỉnh đốn, Tứ đại nương vốn cùng y một đường chiến đấu khắp nơi, sinh tử gắn bó lại có hoài bão khác, đã rời khỏi y.

Thương tâm còn thương nặng hơn so với thương thân, tuyệt vọng còn vô vọng hơn so với thất vọng.

Đến lúc này, Thích Thiếu Thương rõ ràng chỉ còn lại một mình, không có gì cả, giống như đã nản lòng thất chí, chỉ muốn sống những ngày còn lại.

Ngay cả Thiết Thủ từng vì nghĩa trợ giúp Thích Thiếu Thương, trong chuỗi chiến dịch này cũng trải hết tang thương, nhìn thấu tình đời, thậm chí đối với chức trách do mình quản lý cũng sinh ra chất vấn, cảm thấy mâu thuẫn.

Rốt cuộc y làm “danh bổ” có tận trung với chức phận trừ bạo an dân hay không? Rốt cuộc có vương pháp, công lý hay không? Trên đời có thiên lý, công đạo hay không? Thiên hạ có báo ứng, pháp lý hay không? Rốt cuộc pháp lớn hơn hay là tình lớn hơn?

Đạo cao hay là ma lớn? Hành vi của y rốt cuộc là nổi giáo cho giặc, hay là trừ bạo giúp yếu? Y thân là danh bổ, trước đây điều tra án kiện là vì tiếp tay cho giặc hay là hả hê lòng người?

Những nghi vấn này quanh quẩn trong lòng Thiết Du Hạ, thậm chí có một thời gian y mai danh ẩn tích, lưu lạc giang hồ, ngay cả “bổ khoái” cũng không làm nữa.

Gia Cát tiên sinh là ân sư thụ nghiệp của Tứ Đại Danh Bổ, có thể hiểu được tâm tình của Thiết Thủ. Y cũng cho phép đệ tử Thiết Thủ vốn thành thật chất phác nghỉ một thời gian để chấn chỉnh tâm tư.

Thích Thiếu Thương lại khác.

Y không ngã xuống.

Y một tay, một thân, một mình thương tình, ngược lại càng vững vàng, càng dũng mãnh, càng kiêu ngạo.

Trải qua nhiều đả kích như vậy, chỉ cần người chưa chết, chí chưa tiêu, chỉ cần có thể sống tiếp, y sẽ sống một cách oanh oanh liệt liệt, khoái khoái hoạt hoạt.

Y kiên định không dao động.

Y càng không có nỗi lo về sau.

“Không có việc gì khó, chỉ sợ lòng không bền”, câu này cần phải nghi ngờ chất vấn, bởi vì trên đời thật sự có một số chuyện, cho dù là người rất hữu tâm, cực hữu tâm, vạn phần hữu tâm cũng không làm được.

Bất kể người có lòng đến đâu, cũng không thể gọi người chết sống lại là sống lại, muốn mặt trời không xuống núi là mặt trời sẽ không xuống núi; nếu như người yêu nàng, nàng sẽ tình sâu thắm thiết với người sao?

Có điều, trên đời cũng thật sự không có việc khó, chỉ cần là người có lòng đồng thời có tài, tốt nhất là còn có vận may.

Không ai có thể phủ nhận, Thích Thiếu Thương rất có tài năng, hơn nữa còn tài tình.

Trải qua trận hạo kiếp kia, y đã trở nên sắt đá, cũng quyết tâm phải tiếp tục sống.

Mặc dù bởi vì y quá tín nhiệm huynh đệ của mình, quá tin tưởng người khác mà trúng phải độc thủ, đến nỗi mình cụt một tay, đoạn tình lẻ loi trên đời. Trong quá trình chạy trốn, y còn liên lụy đến không ít người, nhiều người (thậm chí mới quen hoặc cũng không có giao tình sâu nặng) cũng mạo hiểm che chở, cùng y sống chết, rất nhiều nhân vật tài giỏi đều chết trong chiến dịch này, trong một kiếp này. Nếu đã có nhiều người muốn y chết như vậy, nhiều người chết vì y như vậy, y phải sống tiếp vì những người đã hi sinh này, làm những chuyện mà bọn họ chưa kịp làm, làm những chuyện mà mình muốn làm nhưng còn chưa làm, không dám làm, như vậy mới không phụ sự hi sinh của bọn họ, hơn nữa cũng tìm được ý nghĩa sống sót của mình.

Con người luôn thích chúc người khác “thuận gió thuận nước”, nhưng người sống trên đời cũng nên làm một số chuyện ngược gió, ngược nước. Không theo gió, không thuận nước, trước ngàn vạn người ta vẫn tiến, đây là sự kiên cường của Thích Thiếu Thương gặp nạn không chết.

Huống hồ y đã mất đi Tứ đại nương.

Chuyện bi ai nhất không gì hơn tâm chết.

Con người của y chưa chết, cho nên y cũng chỉ có thể gởi gắm tinh thần ý chí vào chuyện mà y muốn làm.

Gia Cát tiên sinh nhìn trúng điểm này, cũng nhìn chuẩn điểm này.

Cho nên y mời Thích Thiếu Thương vào kinh. Trong lúc Thiết Thủ đang hoang mang, suy nghĩ, một lần nữa tìm kiếm hướng đi ình, Gia Cát tiên sinh đã xin Thích Thiếu Thương tạm thay vị trí của Thiết Thủ.

Vì vậy trong thời gian này, “Độc Thủ” Thích Thiếu Thương đã thay thế “Thiết Thủ” Thiết Du Hạ trong Tứ Đại Danh Bổ.

Bởi vì Thích Thiếu Thương thông minh cơ trí, sẵn sàng đánh giết liều mạng để giải quyết án kiện, cộng thêm giao tình quen biết trên giang hồ, cho nên công tích phá án, điều tra, vì dân trừ hại tuyệt đối không dưới Thiết Thủ, cũng quyết không thua kém so với Vô Tình, Lãnh Huyết, Truy Mệnh.

Cho đến khi Thiết Thủ gặp phải một vài biến cố, khiến y có thể sớm ngày đột phá, trải qua quá trình “thấy núi không phải núi”, tiến vào cảnh giới “thấy núi vẫn là núi”, một lần nữa trở lại hàng ngũ bổ khoái, trở về dưới trướng của Gia Cát tiên sinh.

Lúc này Thích Thiếu Thương muốn lặng lẽ rút lui.

Gia Cát tiên sinh cũng đồng ý chuyện này. Mặc dù Thích Thiếu Thương rất có tài năng, nhưng tâm tính kiêu hùng vẫn lớn hơn pháp lý quy luật, tác phong dân gian vẫn nhiều hơn công sai quy tắc.

Muốn Thích Thiếu Thương cả đời làm chức vị bổ đầu, tuy có thừa khả năng, nhưng vẫn có điểm không đủ, lãng phí có hại.

Nhưng Gia Cát tiên sinh cũng không muốn thấy một nhân tài kiệt xuất như Thích Thiếu Thương lưu vong dân dã, trở thành giặc cỏ, không thể hữu dụng cho đời, tâm tình khó giải.

Y muốn an bài một đường ra cho Thích Thiếu Thương.

Triều đình không thích hợp với Thích Thiếu Thương. Thích Thiếu Thương không thích làm quan. y vốn chán ghét khinh bỉ quyền quý nịnh thần đương thời.

Gia Cát tiên sinh cũng không muốn Thích Thiều Thương lập tức trở về giang hồ. Ròng vào biển rộng, một khi ở trong hoàn cảnh đó, biết đâu Thích Thiều Thương sẽ dùng tài năng và thực lực của y chính diện đối kháng với triều đình, quân Tống.

Đây cũng là chuyện Gia Cát tiên sinh không muốn thấy.

Tống đình không thể bỏ nhiệm tướng hiền, không thể lưu giữ người hiền, đến nỗi nhân tài đều bị bức phản, trở thành lực lượng chính nghĩa đối kháng với triều đình.

Một khi lòng dân quay lưng, đại thế sẽ không thể nắm giữ.

Loại nhân tài giống như Thích Thiều Thương là người mà binh gia phải tranh giành.

Gia Cát tiên sinh vì nước yêu tài, thật không muốn “thả” Thích Thiều Thương đi.

Đúng lúc này, trong kinh thành lại xảy ra biến cố trọng đại.

Ban đầu ba thế lực võ lâm lớn trong thành là Kim Phong Tế Vũ lâu, Lục Phân Bán đường và Mê Thiên minh. Sau đó lâu chủ Tô Mộng Chấm của Phong Vũ lâu và đường chủ Lôi Tổn của Lục Phân Bán đường liên thủ hiệp lực, đánh trọng thương minh chủ Quan Thất của Mê Thiên minh. Sau một phen huyết chiến, Quan Thất giống như điên cuồng, lại giống như ngu ngốc, tuyệt tích giang hồ. Trong kinh chỉ còn lại Phong Vũ lâu và Lục Phân Bán đường đứng sừng sững.

Kim Phong Tế Vũ lâu do Tô Mộng Chấm thống lĩnh là một lực lượng chính nghĩa duy nhất trong kinh thành không chịu thừa tướng Thái Kinh thao túng. Y giỏi về dùng người, tiếc tài như mạng, nhanh chóng đề bạt Bạch Sầu Phi và Vương Tiểu Thạch, cuối cùng bày cục giết chết Lôi Tổn, đánh cho Lục Phân Bán đường và thế lực Thái Kinh không thể phản kháng.

Nhưng đám người Thái Kinh, Vương Phủ, Đồng Quán ở trong triều đã lâu, cáo già xảo quyệt, đã âm thầm mua chuộc Bạch Sầu Phi, đánh Tô Mộng Chấm bị thương, đoạt được quyền hiệu lệnh Kim Phong Tế Vũ lâu, khống chế nhân vật võ lâm hai phe hắc bạch trong kinh thành.

Có điều sâu có trăm chân, chết mà vẫn cứng. Tô Mộng Chấm lại mượn lực lượng của phe phái đối địch là Lục Phân Bán đường, cộng thêm Vương Tiểu Thạch trí dũng song toàn, liều chết dốc sức, cuối cùng đã giết chết Bạch Sầu Phi. Nhưng Tô Mộng Chấm vì không chịu Thái Kinh, Lôi Thuần và Lục Phân Bán đường khống chế, đã bỏ mình tại trận.

Vì vậy Vương Tiểu Thạch đã trở thành thủ lĩnh quần long trong kinh.

Nhưng Thái Kinh há có thể cho phép trong thành có một nhân vật như Vương Tiểu Thạch? Hắn mượn thiên tử hạ lệnh xử tử bằng hữu của Vương Tiểu Thạch là Đường Bảo Ngưu và Phương Hận Thiều, lại mai phục cao thủ trọng binh, muốn một lần tiêu diệt Kim Phong Tế Vũ lâu và nhân vật võ lâm bạch đạo ủng hộ Vương Tiểu Thạch. Nhưng không ngờ, trong lúc quần hiệp đang liều mình cứu Đường, Phương, Vương Tiểu Thạch lại phản kích giết vào Hoàng Long, đánh lén Thái Kinh, uy hiếp hắn, chẳng những muốn hắn lập tức thả hai người Phương, Đường, còn không cho truy cứu quần hiệp cướp pháp trường.

Thái Kinh bởi vì bị Vương Tiểu Thạch nắm thóp, đành phải giả vờ đồng ý. Vương Tiểu Thạch biết Thái Kinh không tha cho hắn, càng không muốn liên lụy đến huynh đệ trong lâu, cho nên dẫn theo các huynh đệ “đã lộ mặt” trong hành động lần đó rút khỏi kinh sư. Trên đường phải giao chiến, chạy trốn khỏi đám sát thủ, cao thủ do đám người nịnh hót Thái Kinh phái ra, một mặt còn phải ứng phó với một thế lực quý tộc khác mới nổi lên trong kinh thành là tập đoàn Hữu Kiều, từ trong kinh đuổi đến.

Wương Tiểu Thạch dẫn người chạy trốn theo tuyến đường quanh co ngoằn ngoèo, cũng có mục đích của hắn. Nhưng trước khi hành động, hắn từng thông báo với sư thúc Gia Cát Tiểu Hoa, lại xin sau khi hắn trốn khỏi kinh sư, có thể ra sức chiêu cố cho đám hảo hán của Kim Phong Tế Vũ lâu, hắn mới có thể yên tâm đi được.

Gia Cát Tiểu Hoa làm theo ý nguyện, lập tức giới thiệu một người, đó là Thích Thiều Thương đang sắp rời đi.

Lại càng không ngờ, Vương Tiểu Thạch và Thích Thiều Thương vốn là chỗ quen biết cũ.

Vương Tiểu Thạch vốn xem trọng Thích Thiếu Thương.

Năm đó khi Thích Thiếu Thương gặp nạn, Vương Tiểu Thạch từng chạy đến tương trợ. Chỉ tiếc lúc đó Liên Vân trại đã vật còn người mất, Thích Thiếu Thương bị thương chạy trốn, hành tung bí hiểm, bày bố nghi trận, hành động bí mật, Vương Tiểu Thạch vẫn không thể gặp được Thích Thiếu Thương, không thể kịp thời giúp đỡ y.

Nếu như lúc đó Thích Thiếu Thương có thể gặp được Vương Tiểu Thạch sớm hơn một chút, cục diện có lẽ sẽ không như vậy. Có lẽ Thích Thiếu Thương sẽ báo thù rửa hận, lấy lại uy danh sớm hơn, mà Vương Tiểu Thạch cũng sẽ không vào kinh thành chuyển đó.

“Vào kinh thành” khiến Vương Tiểu Thạch cuối cùng trở thành thủ lĩnh quần long, nhưng cũng trở thành đích ngắm của mọi người.

Thích Thiếu Thương cũng coi trọng Vương Tiểu Thạch.

Vương Tiểu Thạch (còn có Gia Cát tiên sinh) hi vọng Thích Thiếu Thương có thể tạm thời gánh vác trách nhiệm lâu chủ của Kim Phong Tế Vũ lâu.

Muốn ngồi lên vị trí này, cần phải có mười điều kiện tiên quyết.

Một, võ công phải giỏi (võ công không giỏi, ai có thể hàng phục quần long quần hùng).

Hai, danh vọng phải cao (Thích Thiếu Thương vốn là long đầu của lục lâm, sau khi chạy trốn, có thể sửa án, trực tiếp hoặc gián tiếp giết chết đám bại hoại quan trường như Hoàng Kim Lân, Văn Trương, càng thanh danh lừng lẫy, không ai sánh bằng).

Ba, phải có thể chịu khổ (người nào có “lai lịch” hơn so với Thích Thiếu Thương vốn cương quyết ngang ngược, nhưng lại thành chim sợ cành cong, bị hàm oan trong thời gian dài, chúng bạn xa lánh, nhưng vẫn có thể trở mình được).

Bốn, phải đủ trẻ tuổi (Thích Thiếu Thương vốn không lớn hơn Vương Tiểu Thạch bao nhiêu. Muốn ngồi lên vị trí đệ nhất của võ lâm bạch đạo trong kinh thành, không đủ trẻ tuổi, không có tinh thần, nhuệ khí không đủ, thiếu chí tiến thủ, vậy thì tuyệt đối không được).

Năm, phải biết khéo léo (nói cách khác là mưu trí phải cao. Phải có thể giao thủ, độ sức với kinh sư đệ nhất quyền thần là huynh đệ Thái Kinh và Thái Biện, cùng với nhân vật ẩn giấu chân tướng trong Lục Phân Bán đường là Lôi Thuần và Dịch Phi Kinh, còn có cao thủ đang rình rập trong tập đoàn Hữu Kiều là Phương Ứng Khán và Mễ Thương Khung. Uy vũ có lực nhưng trí mưu không đủ, đó giống như là thiêu thân đập lửa vậy).

Sáu, tốt nhất còn phải có thể lực riêng (điểm này là phụ thêm, nhưng cũng là cần thiết. Những thể lực mới trong kinh thành, mỗi người đều có chỗ dựa, nắm giữ binh quyền, hoặc hợp tung, hoặc liên hoành (1). Nói tóm lại, ai có thể lực lớn nhất, binh mã nhiều nhất, cao thủ mạnh nhất, người đó chính là lão đại. Đấu tranh là luận thể không luận nghĩa, đấu sức không đấu khí. Sau khi Tô Mộng Chấn chết, Bạch Sầu Phi mất mạng, Kim Phong Tế Vũ lâu vẫn có thể đứng vững không ngã, đó là nhờ Vương Tiểu Thạch nhanh chóng kết hợp các thể lực khác như hai đảng Phát Mộng, Tượng Tị thấp. May mắn, điểm này cũng không làm khó được Thích Thiếu Thương, bởi vì y vốn có danh vọng hiệu triệu đồng đạo lục lâm, cộng thêm trong thời gian chạy trốn, y đã kết nạp không ít kỳ nhân dị sĩ, trực tiếp hoặc gián tiếp xây dựng không ít quan hệ hữu nghị. Hôm nay những người này đều thành tư nguyên ủng hộ y. Càng đáng quý là y còn có giao tình sâu sắc với Hủy Nặc thành, Tiểu Cư môn, Toái Vân uyên, Liên Vân trại, Thanh Thiên trại, Bí Nham động, cho dù y làm gì, xảy ra chuyện gì, bọn họ nhất định sẽ vì y ra sức, tận lực, quên mình).

(1) Kế sách liên minh giữa các nước chư hầu thời Chiến Quốc trong lịch sử Trung Quốc, xem thêm ở đây: vi.wikipedia.org/wiki/Tung_Hoành_gia

Bảy, phải được Vương Tiểu Thạch tín nhiệm (điểm này đã sớm không thành vấn đề, nếu không thì Vương Tiểu Thạch cũng không chịu, không dám, không yên lòng giao Kim Phong Tế Vũ lâu cho y).

Tám, chính y cũng phải có ý nguyện này (không phải người người đều dám đứng ra gánh lấy “oan uổng” này, nhận lấy “vấn đề khó giải quyết” này).

Chín, phải được các huynh đệ đương gia của Phong Vũ lâu, Tượng Tị tháp tín nhiệm và khâm phục (Thích Thiếu Thương vốn có loại mị lực này, đó là do trời sinh. Mị lực và năng lực khác nhau. Năng lực là tài năng, tài năng thì có thể bồi dưỡng; còn mị lực lại là thiên tư do trời sinh, không phải là người người nói có, muốn có là có được).

Mười, phải dám đối kháng với Thái Kinh (Thái Kinh rất được thiên tử sủng ái, lại cấu kết với đám người Lương Sư Thành, Vương Phủ, Đồng Quán, Chu Lệ, Lý Ngạn, vây cánh trải rộng triều đình và bên ngoài, tay chân trong võ lâm vô số. Trong thiên hạ người có thể đối địch với hắn đã hiếm thấy, có thể đối địch với hắn hơn nữa dám đối địch đúng là có một không hai. Vừa lúc, Thích Thiếu Thương và Thái Kinh đã là cừu địch nhiều năm, có thù không đội trời chung, huynh đệ của Kim Phong Tế Vũ lâu hoàn toàn không cần lo lắng người của đảng Thái Kinh có thể mua chuộc được Thích Thiếu Thương. Loại người như Thích Thiếu Thương, giống như sông là để khiến cho đám “lục tặc” Thái Kinh “ăn ngủ không yên” vậy).

Những điều kiện này Thích Thiếu Thương đều có đủ.

Y vừa nghe Gia Cát thuật lại thỉnh cầu của Vương Tiểu Thạch, hơn nữa tùy thời phải lưu vong chạy trốn, có lẽ khiến cho y nhớ tới cuộc sống lưu vong của mình năm đó, sau khi hơi do dự, cuối cùng kiên quyết đồng ý.

Y nguyện ý đảm nhiệm chức vụ lâu chủ thay mặt của Kim Phong Tế Vũ lâu trong lúc Vương Tiểu Thạch lưu vong.

Vinh nhục không tính, sinh tử không màng.

Trên thực tế, chỉ cần y (bất kể là ai) vào giờ phút này ngồi lên vị trí này, e rằng cũng phải đặt sinh tử vinh nhục sang một bên.

Y chỉ có một “điều kiện”.

“Bảo Tiểu Thạch Đầu trở lại sớm một chút. Ta chỉ là thay mặt, giữ được nhất thời là nhất thời, giữ đến một hơi cuối cùng mà thôi. Nhưng các huynh đệ của Kim Phong Tế Vũ lâu, Tượng Tị tháp, hai đảng Phát Mộng đều đang chờ hắn. Bảo hắn khi nào xong chuyện, sóng gió đi qua, có thể về nhanh thế nào thì về nhanh thế nấy. Gánh nặng này của ta có thể gỡ bỏ, trở về với đại giang đại hồ của ta, trải qua sóng to gió lớn của nó. Xin ngài hãy bảo hắn trở lại sớm một chút, ta chẳng những để trống chỗ chờ đợi, còn sẽ tận lực vì hắn làm một số chuyện, để khí hậu ở nơi này sớm mưa tạnh trời trong.”

“Chúng ta chờ hắn sớm ngày trở lại.”

“Ta chờ hắn trở lại.”

Thích Thiếu Thương cũng không có cơ hội gặp mặt Vương Tiểu Thạch. Vương Tiểu Thạch đã vội vã dẫn theo đám người Ôn Nhu, Đường Bảo Ngưu, Phương Hận Thiếu, Lương A Ngưu, Hà Tiểu Hà rời khỏi kinh sư.

Trước khi đi, Vương Tiểu Thạch biết Thích Thiếu Thương không ngại dư luận, vào lúc này cảnh này gánh lấy trọng trách này, hắn mới yên tâm rời đi, cho nên rất cao hứng. Vương Tiểu Thạch cũng biết Thích Thiếu Thương đã sai tâm phúc Đường Khảng cho biết một số người có thể giúp đỡ bọn họ trên đường chạy trốn, dù sao Thích Thiếu Thương cũng là “chuyên gia” về chạy trốn.

Hắn muốn Trương Thán chuyển lời với Thích Thiếu Thương.

“Y muốn làm chuyện gì, dùng danh nghĩa gì, xin cứ mạnh tay mà làm, không cần quan tâm đến ta. Có điều phải cẩn thận Thái Kinh dùng thủ đoạn hiểm độc, còn có Lục Phân Bán đường và tập đoàn Hữu Kiều liên thủ.”

“Y mới thật sự là long đầu của Kim Phong Tế Vũ lâu, có khả năng tổ chức, có tầm nhìn xa, có quyết đoán, cũng có tài trí và mưu lược kiệt xuất, ta không có.”

“Y không cần chờ ta. Cho dù ta có thể trở về, cũng chỉ là tới thăm y, thăm huynh đệ của ta. Y mới là lâu chủ duy nhất.”

Trương Thán chuyển lời cho Thích Thiếu Thương.

Lúc Thích Thiều Thương nghe được những lời này, y đang dùng bữa với Ngô Song Chúc, đương gia của Bí Nham động sau khi trải qua sàng lọc.

Sau khi y nghe được, lại không ăn uống, chỉ bẻ gãy một chiếc đũa.

Sau đó y uống một hơi cạn sạch rượu trong ly, cười khỏ nói với Ngô Song Chúc: “Ngài xem, ta chỉ có một tay, ngay cả bẻ đôi đũa này cũng chỉ gãy một chiếc.”

Ngô Song Chúc lớn tuổi, kinh nghiệm dày mình, biết trong lòng Thích Thiều Thương khó chịu, không nói gì, chỉ lặng lẽ cùng Thích Thiều Thương uống rượu.

Thích Thiều Thương hỏi Trương Thán: “Người lại giúp ta chuyển cho Vương Tiểu Thạch một câu được không?”

Trương Thán lại nói: “Tiểu Thạch Đầu đã đi rồi.”

Thích Thiều Thương thở dài một hơi, chỉ lẩm bẩm nói: “Vậy sau này nếu người gặp hắn, hãy nói với hắn, ta là người giang hồ, cuối cùng phải trở về giang hồ. Hắn là người thuộc về kinh thành, ta không phải. Ta chờ hắn trở lại.”

Trương Thán nói: “Nếu như ta không gặp Vương tam ca thì sao?”

Thích Thiều Thương ngậy người một lúc, phất tay áo nói: “Vậy hãy nói với mọi người, chúng ta giữ tốt Kim Phong Tế Vũ lâu, chờ hắn trở về.”

Chuyện Vương Tiểu Thạch giao chức vị lâu chủ cho Thích Thiều Thương, mặc dù không kịp tuyên bố trước mặt mọi người, nhưng những huynh đệ quan trọng như Trương Thán, Chu Đại Khối Nhi, Thái Tâm Không, Tống Triển Mi, Ngân Thịnh Tuyết, Thích Luyến Hà đều được biết. Quan trọng hơn là quân sư Dương Vô Tà của Kim Phong Tế Vũ lâu, cùng với lãnh tụ của hai đảng Phát Mộng là lão đại Phát đảng Hoa Khô Phát và thủ lĩnh Mộng đảng Ôn Mộng Thành, đều hiểu ý tứ của Vương Tiểu Thạch. Hơn nữa bọn họ còn biết quyết định này là do Gia Cát tiên sinh sắp đặt và truyền thụ.

Chỉ cần những người này đều hiểu được dụng ý của Vương Tiểu Thạch, như vậy bọn họ nhất định sẽ ủng hộ quyết định của hắn, cũng chính là ủng hộ Thích Thiều Thương.

Cho nên, trong lúc Vương Tiểu Thạch lưu vong, Thích Thiều Thương một mình trông coi Kim Phong Tế Vũ lâu.

Mặc dù y chỉ có một tay, hơn nữa còn phải ứng phó với nhiều đôi tay độc đang ở trong bóng tối rình rập.

Cho nên, tối nay y dạo bước trong viện dưới Hồng lâu của Kim Phong Tế Vũ lâu.

Đột nhiên, trong đêm tối có một chiếc đầu người bay tới.

Y nâng chiếc đầu này lên.

Đây là chiếc đầu của một người chết không nhắm mắt, bị người ta một kiếm chặt xuống.

Một kiếm thật tốt!

Một chiếc đầu thật tốt!

Y nhận ra được chiếc đầu này, nhận thức được người này.

Vì vậy y lập tức lựa chọn hành động.

5. Chương 5: Một Người Còn Lại

Y nhận ra chiếc đầu này.

Chiếc đầu này mang đến một tin tức.

Là tin dữ.

Lúc y nhặt chiếc đầu này lên, bên cạnh còn có một người.

Người này cao nhưng không gầy, mặt dài và đỏ, khoe môi có một nốt ruồi đen đến phát sáng, cổ họng có một nốt ruồi đỏ đến bốc lửa.

Người này tên là Hà Trạch Chung, ngoại hiệu “Tỏa Cốt Dương Hôi”, là cao thủ nổi bật của Hạ Tam Lam Hà gia, nhưng vai vế lại thấp hơn Hà Tiểu Hà một chút.

Hắn vốn chỉ là một tên đệ tử dưới trướng thủ lĩnh Hoa Khô Phát của Phát đảng Hoa phủ, nhờ được Vương Tiểu Thạch khen ngợi, nhanh chóng đề bạt, cho nên có thể tiến vào trung tâm của Kim Phong Tế Vũ lâu.

Sau khi Vương Tiểu Thạch rời đi, Thích Thiệu Thương không vì hắn là tâm phúc của “phe phái Vương Tiểu Thạch” mà lạnh nhạt với hắn, ngược lại coi trọng tài năng của hắn, để hắn trở thành thân tín của mình, giống như năm đó Bạch Sầu Phi trọng dụng Lương Hà vậy.

Bên cạnh người quan trọng đều có nhân thủ đặc lực.

Bên cạnh người bận rộn cũng có kẻ làm việc cho hắn.

Hà Trạch Chung chính là “loại người này” bên cạnh Thích Thiệu Thương.

Y vừa nhặt chiếc đầu kia lên, liền phân phó Hà Trạch Chung.

- Tối nay quân sư ở đâu?

Hà Trạch Chung đáp:- Bạch lâu.

Bạch lâu là nơi cất chứa tư liệu của Phong Vũ lâu.

Tô Mộng Chằm coi trọng tất cả “tư liệu”, kể cả Bạch Sầu Phi, Vương Tiểu Thạch, thậm chí là Thích Thiệu Thương sau này cũng vậy.

Thích Thiệu Thương hạ lệnh:- Mời y tới!

Hà Trạch Chung lập tức rời đi.

Hắn dùng tốc độ cực nhanh đi “mời” Dương Vô Tà.

Bởi vì từ trong giọng nói của Thích Thiệu Thương, hắn đã cảm giác được chuyện này rất khẩn cấp.

Hà Trạch Chung bên này mới đi, trong viện lập tức xuất hiện hai người.

Một người là Trương Thán, còn một người là Tôn Ngư.

Trương Thán ngoại hiệu là “Phạn Vương”, còn gọi là “Thần Thâu Đắc Pháp”, là một thành viên của Thất Đại Khẩu, con nuôi của long đầu Trương Tam Bá trong tổ chức Thiên Cơ, cũng là một trong số huynh đệ kết nghĩa của Vương Tiểu Thạch, đồng thời còn là một cơn gió trong Thất Đạo Toàn Phong. Hiện nay trong kinh, hắn là một trong số hộ pháp của Kim Phong Tế Vũ lâu, cũng là đà chủ của Tượng Tị tháp, hơn nữa hắn còn có quan hệ nữ nhân có quyền thế nhất trong Lục Phân Bán đường là Lôi Thuần. Bởi vì hắn xuất thân từ tổ chức Thiên Cơ, cho nên đã sớm thông suốt thành thạo “Bát Đại Giang Hồ thuật”.

Trong số hán tử giang hồ của hai phe hắc bạch trong kinh, có thể xem hắn là người có quan hệ rộng nhất, bối cảnh phức tạp nhất, kết nghĩa nhiều nhất, gia nhập tổ chức xã đoàn cũng nhiều nhất.

Người hắn đen, mặt âm dương. Thường ngày thích nhất là ăn cơm, gần như là không gạo không uống, không cơm không no. Con người hắn ranh mãnh hài hước, lại rất trọng nghĩa. Nhiều người gọi đùa hắn là “Phạn Vương”, mà người thân thiết lại gọi đùa hắn là “Hắc Thán Đầu”, hắn cũng không cho rằng xúc phạm.

Từ khi cướp pháp trường cứu Đường Bảo Ngư và Phương Hận Thiệu, long đầu Thiên Cơ Trương Tam Bá oanh liệt chết trận, Trương Thán đã ước định với Vương Tiểu Thạch. Vương chạy trốn, dẫn theo một đám huynh đệ mà triều đình hận thấu xương, còn Trương Thán lại theo Thích Thiệu Thương trông coi kinh sư. Bởi vì trong kinh không thể không có lực lượng chính nghĩa áp chế chống lại Thái Kinh, mà muốn đối kháng

với Thái Kinh, tập đoàn Hữu Kiều và Lục Phân Bán đường, Phong Vũ lâu không thể không có nhân vật mấu chốt quen thuộc nội bộ tổ chức, quan hệ nhân sự như Trương Thán.

Vì vậy Trương Thán canh giữ Kim Phong Tế Vũ lâu.

Mưa gió mịt mù, hấn cũng gió mưa không đổi.

Gió cuồng mưa bạo, hấn càng không sợ mưa gió.

Thích Thiều Thương tán thưởng người này, còn để hấn lên làm hộ pháp, tả hộ pháp.

Tôn Ngự vốn là đại tướng xuất sắc nhất dưới tay Lương Hà.

Lương Hà là thân tín của Bạch Sầu Phi.

Hai người bọn họ thay Bạch Sầu Phi huấn luyện ra một đội quân tinh nhuệ, gọi là “nhất linh bát công án”. Đó là quân đoàn tinh nhuệ trong Kim Phong Tế Vũ lâu, chỉ trung thành với một mình Bạch Sầu Phi.

Sau đó, đáng tiếc...

Kết quả Bạch Sầu Phi hoài nghi Tôn Ngự bất trung với hấn, hạ lệnh Lương Hà giết chết Tôn Ngự.

Nhưng Lương Hà không giết Tôn Ngự. Bởi vì hấn tỉnh ngộ, giết Tôn Ngự rồi, có lẽ không lâu sau hấn cũng không sống được.

Gần vua như gần hổ.

Thực ra gần hổ dễ, gần vua khó.

Khó hơn nhiều.

Hổ là thú, chỉ cần thuần phục thú tính của nó, nó sẽ vô hại với người, thậm chí còn sợ người hại nó.

Vua thì không như vậy.

Xưa nay có mấy vị quân chủ có nhân tính?

Lương Hà không giết Tôn Ngự là vì hấn đã sớm nương nhờ Thái Kinh, lại gia nhập vào Lục Phân Bán đường, trở thành nội ứng trong Phong Vũ lâu.

Cuối cùng, Lương Hà bị Bạch Sầu Phi lúc sắp chết phản công giết chết.

Tôn Ngự lại còn sống, cho nên hấn có thể nói là một “người còn lại”.

Nhưng trong tay hấn có “nhất linh bát công án”, đó là một trăm lẻ tám tinh binh, cũng là tâm huyết mà Bạch Sầu Phi, Tô Mộng Chấn, Lương Hà để lại.

Bạch Sầu Phi đã chết, Lương Hà cũng bỏ mạng, Vương Tiểu Thạch rất tán thưởng hấn cũng đã đi, Tôn Ngự lại không rời khỏi Phong Vũ lâu.

Tôn Ngự không rời khỏi Kim Phong Tế Vũ lâu, do đó đã được Thích Thiều Thương coi trọng.

Thích Thiều Thương trọng dụng người này, đề bạt hấn làm hộ pháp, hữu hộ pháp.

Vì vậy, hai người Trương Thán và Tôn Ngự đã trở thành tùy tùng của tân nhiệm tổng lâu chủ kiêm tháp chủ, bọn họ thường không rời khỏi bên cạnh Thích Thiều Thương.

Trương Thán đặt chủ lực ở Tượng Tị tháp, còn Tôn Ngự tập trung chủ lực ở Phong Vũ lâu. Chỉ cần trong tháp, trong lâu có chuyện, bọn họ lập tức sẽ chạy tới.

Chỉ cần Thích Thiều Thương yêu cầu, bọn họ sẽ lập tức xuất hiện.

Giống như hiện giờ, giây phút này.

Nghe nói khu vực hẻm Ngõa Tử, hẻm Tiểu Điem Thủy xảy ra hỗn loạn, người canh giữ phát hiện có “vật lạ” bay vào Kim Phong Tế Vũ lâu.

“Vật lạ” kia bay thẳng đến Hoàng lâu. Tin tức do người canh giữ dò được là đến đây là chấm dứt.

Trương Thán và Tôn Ngự lập tức “đánh giá” về chuyện này.

Thích lâu chủ đang ở trong viện Hoàng lâu!

Chuyện này có vẻ kỳ lạ!

Lập tức chạy tới xem thử!

Vì vậy trong thời gian Thích Thiều Thương vợ lấy chiếc đầu, chưa kịp uống một chén trà ấm, hai người đã chạy tới.

Tới thật nhanh.

Nhưng Thích Thiều Thương không có biểu hiện gì, không khen bọn họ nhanh, cũng không nói bọn họ chậm.

Thậm chí không lộ vẻ gì.

Biểu tình không có biểu tình này lại giống như đang biểu thị, y tính chuẩn bọn họ sẽ đến, sẽ chạy tới vào lúc này, cho nên không hề bất ngờ.

Y đang nhìn chiếc đầu trên tay.

Chiếc đầu tròng mắt mà chết kia.

6. Chương 6: Trừ Cái Chết Thì Không Còn Gì Khác

Trương Thán và Tôn Ngự cũng nhìn về chiếc đầu này.

Hai người đều kinh hãi.

Không, là một người kinh, một người hãi.

Trong giang hồ sóng to gió lớn, trong võ lâm chém giết liên miên, trong kinh thành thay đổi không ngừng, trong bang phái người sống người chết, bọn họ vốn đã nhìn quen.

Lẽ ra không còn gì có thể khiến cho bọn họ “kinh”.

Thích Thiều Thương không quay đầu lại. Y không nhìn bọn họ, giống như đã biết biểu tình trên mặt bọn họ, thậm chí cũng hiểu trong lòng bọn họ nghĩ gì.

Cho nên y hỏi:

- Các ngươi nhận ra hấn?

Tôn Ngự đáp:

- Nhận ra.

Phản ứng của hấn nhanh hơn Trương Thán, đối đáp cũng có kỷ luật.

Đó là do hấn đã trải qua huấn luyện kỷ luật nghiêm khắc. Từ trước đến nay, loại người này vốn tinh hơn, chuẩn hơn, gò bó hơn so với người thường.

Bởi vì bọn họ không xem kỷ luật là ràng buộc, mà là thói quen.

Giống như sát thủ xem giết người là một loại công việc, chứ không phải mạo hiểm.

Thích Thiều Thương hỏi:

- Hấn là ai?

Tôn Ngự đáp:

- Lương Tiệp Nhi.

Thích Thiếu Thương đang đợi.

Đợi hần nói tiếp.

Tôn Ngự lập tức nói tiếp:

- Hần là người của Thái Bình môn Lương gia, là đệ tử cùng phái với Lương A Ngự trong lâu chúng ta. Hần cũng là nhân mã bên ngoài của Kim Phong Tế Vũ lâu chúng ta tại khu vực nam Việt, chức vụ là chủ phân đà, từng tiếp kiến lâu chủ một lần.

Thích Thiếu Thương lại hỏi:

- Đó là chuyện khi nào?

Tôn Ngự lập tức đáp:

- Là chuyện khoảng hơn ba tháng trước.

Thích Thiếu Thương nói:

- Không đúng, đó là chuyện của mồng tám tháng hai, cách hôm nay tổng cộng ba tháng một ngày.

Tôn Ngự nói:

- Đúng vậy, tôi nhớ lắm.

Thích Thiếu Thương nói:

- Thời điểm này, chuyện như vậy, không thể sai. Lúc đó hần cùng với ai gặp ta, hay là chỉ một mình hần?

Câu này của y là hỏi Trương Thán.

Trương Thán ngẩn người.

Nhưng hần rất nhanh nắm được “đầu mối”:

- Mấy ngày này lâu chủ rất bận, nếu không phải chuyện quá đặc biệt, rất quan trọng, lâu chủ quyết sẽ không một mình gặp khách. Lương Tiệp Nhi đến tiếp kiến lâu chủ, chỉ là phân đà theo lệ mỗi quý trở về tổng lâu báo cáo công tác, đương nhiên không thể là chuyện quá đặc biệt. Hần đã trở lại báo cáo công việc, vậy mấy phân đà chủ khác, nhất là Tôn Vưu Liệt, Hà Thái Tuyệt có giao tình không cận với hần, chắc hần cũng cùng tới...

- Ít nhất còn một người nữa.

Thích Thiếu Thương nhắc nhở hần:

- Dư Canh Mãnh.

- Vâng vâng vâng!

Lúc này Trương Thán mới tỉnh ngộ, nói:

- Tôi nhớ ra rồi. Bọn họ là Danh Môn Ngũ Tú kết nghĩa kim lan, bao gồm Tôn Vưu Liệt, Lương Tiệp Nhi, Hà Thái Tuyệt, còn có Dư Canh Mãnh... cùng với... Thái Tâm Không.

Thực ra trí nhớ của Trương Thán rất tốt, nhưng hần lại không được huấn luyện đặc biệt. Chỗ dựa của hần là sức liên tưởng phong phú.

Điều này khác với Tôn Ngự.

Trong ruột Tôn Ngự giống như có trăm ngàn sợi dây đàn, ấn đến chỗ nào, khều đến dây nào thì sẽ phát ra loại thanh âm đó. Cũng giống như ông chủ trong tiệm thuốc, cần được liệu gì, y sẽ biết phải đi mở ngăn nào.

Đó là phản ứng tất nhiên.

Trương Thán lại là thích ứng.

Hai chuyện này không giống nhau.

Cũng bởi vì không giống nhau, cho nên Thích Thiều Thương mới đặc biệt giữ bọn họ ở bên cạnh.

Bởi vì không giống nhau mới hữu dụng.

Năng lực của “chỗ đặc biệt” trong cá tính chính là “tài”, tài của tài năng.

Nếu như giống với mọi người (bất kể có phải giống cao thủ hay không), đó lại không phải là đặc sắc.

Không có đặc sắc, giống như cũng không có chính mình, không có gì khác so với người thường.

Đáng tiếc đa số người đều không hiểu đạo lý này, cho nên mới hãm mộ người này lợi hại người kia giỏi, người này giàu có người kia mạnh, dẫn đến bất chước, mô phỏng, thậm chí là sao chép, kết quả không đầu vào đâu, cuối cùng chỉ mất đi chính mình, không có đặc sắc.

Trương Thán cũng từng muốn bắt chước Tôn Ngư và Dương Vô Tà.

Dương Vô Tà là cố vấn, cũng là quân sư của Kim Phong Tế Vũ lâu. Năm đó khi Tô Mộng Chấm quyết sách định kế, gặp chuyện trọng đại, không có ý kiến của Dương Vô Tà thì không dễ dàng quyết định.

Dương Vô Tà cũng là người trông coi Bạch lâu trong Phong Vũ lâu. Bạch lâu là kho tư liệu. Cha con Tô Già Mặc, Tô Mộng Chấm vốn cực kỳ coi trọng thu thập và cất chứa tư liệu. Ngay cả Bạch Sầu Phi cuồng vọng tự đại cũng rất chú trọng tư liệu tin tức, nguồn gốc kiến thức. Do đó lúc diệt trừ lão đại Tô Mộng Chấm, tuy hấn giở mọi thủ đoạn, từng điên cuồng phá hủy tháp ngọc, Thanh lâu, nhưng đối với kho tư liệu Bạch lâu vẫn giữ gìn rất tốt, chỉ có tăng thêm chứ không huỷ hoại. Bởi vì Dương Vô Tà luôn quản lý công việc của Bạch lâu, cho nên từ trong đó học được càng nhiều kiến thức. Nếu như nói Bạch lâu là một trung tâm tài liệu của vô lâm đương thời, vậy Dương Vô Tà giống như một bộ “thông thư sống” vậy.

Trí nhớ của Dương Vô Tà cũng kinh người. Người tùy tiện nói một người, một chuyện, một tên, một nơi, y sẽ có thể lập tức/tức khắc/trong nháy mắt nói ra tất cả hoàn cảnh liên quan, thậm chí tuổi tác, đặc sắc, nguồn gốc, y đều thuộc như lòng bàn tay. Hơn nữa y không chỉ là kẻ tư liệu mà thôi, đối với bất cứ chuyện gì, y đều sẽ thêm vào phân tích của mình.

Phân tích của y sâu sắc và độc đáo, bất kỳ lãnh tụ anh minh cũng vui lòng lắng nghe.

Trương Thán rất hâm mộ tổng quản Dương Vô Tà có thể làm được như vậy.

Giống như hấn cũng ngưỡng mộ Tôn Ngư có thể lập tức đưa ra câu trả lời chính xác, thậm chí ngay cả năm, tháng, ngày, giờ đều không bỏ sót. Hấn rất muốn học, nhưng học không được, hơn nữa một khi vận dụng phương pháp của bọn họ, ngược lại cảm thấy rối loạn.

Sau khi Dương Vô Tà biết được suy nghĩ của hấn, lại khuyên hấn như sau:

- Người không cần hâm mộ người khác. Trong sông hiện ra có người cầm quả quýt trong tay, người cũng không cần nhảy xuống sông tranh giành, quýt kia ở trong tay người, chỉ một mình người ăn được.

Trương Thán không hiểu.

Dương Vô Tà nói cho hấn biết:

- Suy nghĩ hiếm có nhất trên đời có thể xem là sức liên tưởng, kiến thức là chết, tưởng tượng khiến cho nó sống. Hoa Đà là đại phu ỉn, Doanh Chính là bạo chúa tài giỏi, Hạng Vũ là anh hùng cái thế, Lưu Bang là kiêu hùng gian trá, Ban Siêu là anh kiệt tuyệt thế, Quan Vũ là đại tướng võ dũng, Khổng Minh là trí giả trời ban, Lỗ Ban là thợ nghề khéo léo... Bọn họ đều có một điểm giống nhau, đó là có thể sử dụng tri thức một cách sống động, chính là có thể tưởng tượng, cũng là người có mộng tưởng lớn. Bởi vì có liên tưởng nên mới có mộng tưởng, có mộng thì mới có thật, có mộng tưởng vĩ đại mới có sự nghiệp vĩ đại. Cho nên giấc mộng vĩ đại là một chuyện vĩ đại. Sức tưởng tượng là sự tiến bộ của tri thức. Tôn Ngư có trí nhớ tốt, còn ta chỉ miễn cưỡng xem là học rộng. Nếu như người có thể vận dụng sở trường tưởng tượng của người, chúng ta còn kém người xa, tội gì người phải học chúng ta.

Trương Thán nghe vậy, lúc này mới từ bỏ ý định, cũng hiểu được giá trị của mình.

Hắn càng ngày càng hiểu được giá trị của mình, không giống như trước kia chỉ “ăn cơm” có một không hai thiên hạ, nhất là sau khi hắn ở cùng với Vô Mộng Nữ.

Bọn họ cùng nhau học tập võ công, cùng nhau cân nhắc, đối đáp, chơi đùa, yêu đương, thậm chí cùng dùng “đầu” dùng “tâm” suy nghĩ một chuyện.

Đó không chỉ là “giá trị” của một mình hắn, còn là giá trị của hai người “hợp nhất”.

Hắn quý trọng “giá trị” này.

Thích Thiều Thương hiển nhiên cũng coi trọng “giá trị” này, vì vậy mới để Trương Thán và Tôn Ngự trở thành tay trái tay phải của y.

Cho dù lúc này tình thế rất khẩn trương, Thích Thiều Thương vẫn “dẫn rắn rời hang” để Trương Thán nói ra đáp án “Thái Tâm Không”, có thể thấy sự nhẫn nại và ôn hoà đối với ái tướng bên cạnh y.

Đáp án đã có.

Thích Thiều Thương liền nói:

- Lương Tiện Nhi vốn không ở trong kinh, hiện giờ hắn lại bị hại trong thành, e rằng người bị hại không chỉ có một mình hắn.

Trương Thán nắm được “tin tức” này.

- Tôi sẽ lập tức đi tra xét Dư Canh Mãnh, Hà Thái Tuyệt, Tôn Vưu Liệt, Thái Tâm Không xem bọn họ ở đâu, hỏi bọn họ xem có biết đã xảy ra chuyện gì hay không.

Thích Thiều Thương nói:

- Chủ yếu là Thái Tâm Không. Hắn là huynh đệ nòng cốt trong lâu trong kinh, sẽ dễ phối hợp hơn.

Trương Thán cúi đầu đáp:

- Rõ!

Trong lòng hắn bội phục, xoay người rời đi.

Thích Thiều Thương nhìn theo bóng lưng dày nặng của hắn, cảm khái nói:

- Nhìn ra không?

Tôn Ngự lập tức đáp:

- Khinh công của hắn đã cao hơn nhiều.

Thích Thiều Thương đính chính:

- Là nội lực của hắn cao, cũng thuần thực, càng hỗn tạp, mới ảnh hưởng đến khinh công. Kỳ quái, nội công tu vi rất ít khi đồng thời tinh thuần và hỗn tạp.

Tôn Ngự cung kính nói:

- Sở học bản thân Thán ca rất phong phú, lại chịu bỏ thời gian, ta nhìn không thấu võ công của hắn.

Thích Thiều Thương cười nói:

- Hắn cũng nhìn không thấu võ công của ngươi, ngay cả ta cũng nắm không chuẩn.

Sắc mặt Tôn Ngự hơi khựng lại.

Thích Thiều Thương lại nói:

- Chiếc đầu này từ ngoài đường bay tới, nếu không thì máu không đến mức chảy khô. Nhưng chiếc đầu này là vừa đứt, máu nơi cổ còn chưa đông lại.

Tôn Ngự cũng quan sát chiếc đầu, lại cảm thấy đau mắt vì Lương Tiện Nhi trước khi chết hai mắt vẫn mở trừng trừng, không dám nhìn lâu nữa.

Thích Thiếu Thương nói tiếp:

- Nếu vậy, ngoài đường nhất định đã xảy ra chuyện lớn. Một chiếc đầu bay lên cả buổi, không phải là chiêu thức bình thường. Người hãy ra đường dò xét một phen, nhất định sẽ tìm được một chút tin tức trở về.

Tôn Ngự lập tức trả lời:

- Rõ!

Trong mắt đã đầy vẻ kính phục.

Thích Thiếu Thương bổ sung:

- Có điều người trở lại phải nhanh, bởi vì ta và Dương tổng quản quyết định sự tình luôn luôn không chậm.

Chẳng những không chậm, còn tuyệt đối rất nhanh.

Bởi vì lúc Tôn Ngự nhận lệnh xoay người rời đi, Dương Vô Tà đã chạy tới.

Hà Trạch Chung thông báo cho y quả nhiên đủ nhanh.

Y tới lại càng nhanh.

Trong võ lâm, “tốc độ” là một chuyện rất quan trọng, bất kể xuất chiêu, phản ứng hay là ra quyết định đều phải đủ nhanh.

Ngoài đủ nhanh, còn phải đủ chuẩn, đủ độc, đủ lực.

Thực ra không chỉ trên giang hồ, cho dù là hàn lâm, thương trường, văn tranh, võ đấu, hoặc là đấu trí, đấu lực, mấy “yếu quyết” này đều là điều kiện cần thiết.

Ai nói “võ lâm” chỉ là một thế giới hư ảo?

Ai nói hiện thực thế gian không phải là “giang hồ”?

Dương Vô Tà mặt trắng không râu, người rất tuấn tú, nhưng có phần tái nhợt mất máu, thần sắc khá lạnh lùng.

Y vừa đến liền nhìn chiếc đầu.

Vừa nhìn thấy chiếc đầu liền sờ soạng, sờ xong lập tức hỏi:

- Phái người đi tìm Thái Tâm Không chưa?

Thích Thiếu Thương đáp:

- Phái rồi.

Dương Vô Tà lại hỏi:

- Phái ai đi tìm?

Thích Thiếu Thương đáp:

- Trương Thán.

Dương Vô Tà nói:

- Được, hấn làm việc đủ thận trọng.

Thích Thiếu Thương nói:

- Ta còn sai hấn đồng thời đi tìm đám người Tôn Vưu Liệt, Hà Thái Tuyết, Dư Canh Mãnh.

Dương Vô Tà cắt lời:

- Có lẽ không cần.

Thích Thiếu Thương hơi ngạc nhiên:

- Tại sao?

Dương Vô Tà nói:

- Tôn, Lương, Hà, Dư luôn luôn cùng hành động, Lương Tiệp Nhi bị chết thê thảm như vậy, xem ra Dư Canh Mãnh, Hà Thái Tuyệt, Tôn Vưu Liệt cũng khó có kết quả tốt. Ta đã nghe báo bốn người bọn họ cùng vào kinh sư, Thái Tâm Không còn từng gặp bọn họ. Ta nghĩ bọn họ chưa được truyền đã tự động vào kinh, nhất định là có mưu đồ, còn chưa kịp sai người triệu kiến, bây giờ lại thấy chiếc đầu của Lương đà chủ. Thái Tâm Không đại khái không tham dự hành động, hai canh giờ trước ta còn nhìn thấy hắn, hắn nhất định biết được đầu mối.

Thích Thiếu Thương nói:

- Chỉ mong hắn không sao. Hắn là người của tổng đà trong lâu, không xin lệnh trước thì không thể tự tiện hành động.

Dương Vô Tà nói:

- Hắn cũng luôn là người giữ quy củ. Chiếc đầu này sao lại nằm trong tay lâu chủ?

Thích Thiếu Thương đáp:

- Nó bay tới.

Dương Vô Tà giật mình hỏi:

- Cứ tự nhiên bay tới như vậy?

Thích Thiếu Thương nói:

- Có lẽ cũng một đường lẫn tới.

Dương Vô Tà nói:

- Vừa rồi tại hẻm Tiểu Diêm Thủy, hẻm Ngõa Tử, hẻm Yên Hoa thuộc khu vực Lam, Hồng tuyến náo loạn một phen, ta biết nhất định đã xảy ra chuyện, có thể chính là chuyện này. Hắn ở xa như vậy vẫn bay đầu tới, hiển nhiên chết không nhắm mắt, muốn dùng cái chết thông báo một chút nội tình cho lâu chủ.

Thích Thiếu Thương nhìn chiếc đầu, trong lòng nuối tiếc:

- Ta cũng nghĩ như vậy. Nếu như tại đường Bán Dạ thuộc khu vực Lam, Hồng tuyến xảy ra chuyện, e rằng có liên quan đến hoàng thân quốc thích. Đó là nơi những kẻ phú quý uống rượu ăn chơi, chuyện này chỉ sợ không có gì tốt.

Dứt lời không nhận được thờ dài nói:

- Người ta nói gia tộc họ Lương Thái Bình môn khinh công giỏi, người trung thành, cho dù người chết cũng không quên chức phận của mình. Hôm nay người chết đầu tới, có thể thấy tính tình, ý chí kiên quyết như thế nào.

Dương Vô Tà lạnh lùng nói:

- Chiếc đầu này là bị kiếm chặt xuống.

Thích Thiếu Thương nói:

- Kiếm thật nhanh.

Dương Vô Tà nói:

- Trong kinh có rất ít kiếm của kiếm thủ nhanh hơn khinh công của Thái Bình môn.

Thích Thiếu Thương nói:

- Nhiều nhất chỉ có năm sáu người.

Dương Vô Tà nhìn kỹ vết đứt của chiếc đầu trên tay, nói:

- Đây không phải kiếm pháp mà người bình thường sử dụng, kinh đạo, lực đạo và góc độ đều rất đặc biệt, dường như không chính đạo.

Thích Thiếu Thương nói ngay:

- Như vậy, trong kinh cũng chỉ còn lại ba bốn người có thành tựu về kiếm pháp như vậy.

Dương Vô Tà nói:

- Trong ba bốn người này, Phương tiểu hầu gia là một.

Thích Thiếu Thương nói:

- Nhưng Phương Ứng Khán đã đi đông nam truy kích Vương Tiểu Thạch.

Dương Vô Tà nói:

- Kiếm pháp của các hạ cũng có tu vi này.

Thích Thiếu Thương nói:

- Ngoài ra có một vị hảo thủ kiếm thuật khác, y tuyệt đối sẽ không rút kiếm với Lương Tiệp Nhi.

Dương Vô Tà thông thả nói:

- Như vậy, có kiếm pháp bậc này, trong kinh hiện nay cũng chỉ còn sót lại một người...

Thích Thiếu Thương vội thêm một câu:

- Lương Tiệp Nhi tròng mắt mà chết, hiển nhiên hấn chết không phục, hơn nữa có lẽ là bất ngờ bị ám toán. Người có tu vi kiếm thuật như thế, nhưng lại không công bình xuất kiếm quyết đấu, quả thật không nhiều lắm.

Hai người liếc nhau một cái, đưa ra ba ngón giữa, áp út và út, sau đó lần lượt cụp vào lòng bàn tay, đến ngón cuối cùng mới đồng thanh nói:

- La Thụy Giác.

La Thụy Giác.

Người đứng đầu Thất Tuyệt Thần Kiếm.

“Kiếm” đại biểu cho hấn.

Đại biểu ột người, cũng đại biểu cho kiếm pháp có một không hai, độc bộ thiên hạ người này phát ra.

Trong thiên hạ người lấy kiếm làm tên không nhiều lắm, người chỉ dùng chữ “Kiếm” làm hiệu cũng chỉ có một mình hấn.

Bởi vì kiếm chính là hấn, hấn chính là kiếm.

Cả hai không thể phân chia, cũng không phân biệt.

Dương Vô Tà nói:

- Chẳng trách ta nghe Tổng Triển Mi của Ứng tổ nói, chập tối hôm nay đã phát hiện La Thụy Giác và sáu Kiếm khác đi vào đường lớn Hoàng Khố, sau đó hấn một mình đi đến hẻm Tiểu Điem Thủy thuộc khu vực Hồng tuyến, còn sáu Kiếm khác ở tại đường Bán Dạ thuộc khu vực Lam Tuyến. Hóa ra là bọn họ muốn phục giết Lương Tiệp Nhi.

Sắc mặt Thích Thiếu Thương có vẻ ưu tư:

- Nếu như là hấn, chẳng trách một kiếm này chém một cách quỷ, dị, kỳ, quái như vậy. Lương Tiệp Nhi gặp phải yêu quái này, có thể nói là trừ cái chết thì không còn gì khác. Chỉ có điều...

Dương Vô Tà tiếp lời Thích Thiếu Thương còn chưa nói xong:

- Nếu chỉ vì Lương Tiệp Nhi, có cần phải xuất động thanh “Kiếm” đệ nhất trong tay Thái Kinh này hay không?

Trên mặt hai người đều không khởi hiện lên vẻ lo lắng.

Lúc này, mây đen cũng vừa vãn che khuất ánh trăng.

Ánh trăng chợt mất.

Mặt đất hoàn nghi.

7. Chương 7: Lam Tuyển, Hồng Tuyển Có Chiến Sự

Trương Thán đã trở về.

Hắn dẫn theo Thái Tâm Không.

Hắn trở lại thật nhanh.

Vừa nhìn thấy chiếc đầu của Lương Tiệp Nhi, Thái Tâm Không liền kêu một tiếng bi thảm, gần như muốn ngất xỉu.

Không phải hắn sợ, mà là kích động, quá kích động.

Kích động đến mức ngay cả Dương Vô Tà và Thích Thiều Thương nhất thời cũng không dám cắt đứt sự bi thương của hắn.

Nhưng bởi vì chuyện gấp, Dương Vô Tà vẫn hỏi:

- Người có biết, hắn một mình hành động, hay là cùng với người khác?

Thái Tâm Không nghẹn ngào nói:

- Hắn cùng đi với Hà nhị ca, Tôn tam ca, Dư tứ ca.

Hắn đột nhiên tỉnh ngộ, ngộ nguậy muốn đi:

- Tôi đi giúp bọn họ...

Dương Vô Tà ngăn hắn lại:

- Đi bây giờ? Đã quá muộn rồi. Người muốn báo thù cho bọn họ thì không thể làm bừa. Trước tiên phải nói cho lâu chủ, các người đã làm gì?

Lúc này Thái Tâm Không mới sợ hãi đáp:

- Hành động giết trời.

Dương Vô Tà chau mày:

- Giết trời?

Thái Tâm Không ngập ngừng nói:

- Là mai phục giết chết hoàng đế tại hẻm Tiểu Điền Thủy... Tôi cũng không ngờ bọn họ làm thật...

Dương Vô Tà biến sắc.

Thích Thiều Thương giậm chân.

Dương Vô Tà than thở:

- Hành động lớn như vậy, sao các người không thông báo cho Thích lâu chủ? Hai vị huynh đệ Đường Bảo Ngưu, Phương Hận Thiều náo loạn đánh thiên tử một trận, kết quả khiến cho Thái Kinh có cơ diệt hết lực

lượng giang hồ chủ trì chính nghĩa trong kinh, làm hại đám huynh đệ Vương Tiểu Thạch, Đường Thất Muội phải lưu vong tha phương, tránh họa trốn chạy vì huynh đệ trong lâu, như vậy còn chưa đủ sao? Hôm nay lại đến hành thích hoàng đế?

Thái Tâm Không hoảng sợ thấp giọng nói:

- Mọi người vốn sợ liên lụy đến lâu chủ huynh đệ, cho nên mới không dám báo cho lâu chủ. Tôi cũng không nghĩ bọn họ làm thật. Bọn họ nói, dù sao bọn họ cũng không phải là người trong kinh thành, lỡ may xảy ra chuyện, thất bại, lâu chủ cứ giả vờ không biết, sẽ có thể thoát chuyện.

Dương Vô Tà trách mắng:

- Hoang đường! Phương Hận Thiếu, Đường Bảo Ngưu đại náo Bát gia trang, còn đánh Thái Kinh một trận, chúng ta có thoát được liên quan không?

Thái Tâm Không cứng họng:

- Tôi...

Hắn còn “tôi” chưa ra kết quả, Tôn Ngư đã mang “kết quả” trở về:

- Dư Canh Mãnh, Tôn Vưu Liệt, Lương Tiệp Nhi, Hà Thái Tuyết vốn định hành thích hoàng đế tại khu vực Hồng Tuyền, nhưng bị mai phục giết chết, không một ai may mắn thoát khỏi...

Tin tức của Tôn Ngư thật nhanh.

Truyền tin trong kinh thành luôn rất nhanh, mọi người châu đầu ghé tai, nghe lời truyền miệng, một truyền mười, mười truyền trăm, trăm truyền ngàn, hơn nữa chuyên tìm những tin tức chấn động, đáng sợ, kỳ lạ, làm người ta không dám tin nhưng lại không thể không tin để truyền và nghe.

Nhưng Thái Tâm Không chợt nghe tin tức này, lại gần như súp đổ, ít nhất là thương tâm muốn chết.

Nhưng đây tuyệt đối không phải là lúc thương tâm.

Dương Vô Tà rất nhanh sắp xếp lại biến cố bất ngờ này:

- Tình hình có vẻ là, Lương Tiệp Nhi, Dư Canh Mãnh, Hà Thái Tuyết, còn có Tôn Vưu Liệt, bốn người vào kinh là để hành thích thánh thượng tối nay, nhưng lại trúng mai phục bị giết. Lương Tiệp Nhi đầu mình hai nơi, vẫn bay đầu vào lâu, giống như muốn đích thân báo cáo một “oan tình” với lâu chủ.

Mây kiếm của Thích Thiếu Thương nhướng lên:

- Oan tình? Giải thích thế nào?

Dương Vô Tà nói:

- Bọn họ trúng phải mai phục, nếu không thì cũng không đến mức toàn quân bị diệt, càng không đến mức phải xuất động những cao thủ tuyệt đỉnh như Nhậm Lao, Nhậm Oán, Hắc Quang Thượng Nhân, Thiên Hạ Đệ Thất, La Thụy Giác phục kích bọn họ. Thử hỏi với chiến lực của bọn họ, làm sao chống lại được mấy tên hảo thủ hạng nhất này. Cho nên bọn họ bị chết rất oan.

Thích Thiếu Thương suy luận từ trong lời nói của y:

- Nếu là trúng phải mai phục, như vậy nhất định có người tiết lộ “hành động giết trời”.

Dương Vô Tà nói:

- Tìm ra người tiết lộ này, chính là tra ra nội ứng, đồng thời cũng là báo thù cho bốn người bọn họ.

Thích Thiếu Thương nói:

- Nhưng cũng có một khả năng khác.

Dương Vô Tà nói:

- Ngài muốn nói, tin tức thiên tử sẽ đến hẻm Tiểu Đầm Thủy tối nay vốn là một cái bẫy? Mục đích là để dụ người ra tay hành thích?

Thích Thiếu Thương nói:

- Nếu như đây là một cái bẫy được thiết kế từ trước, bốn người bọn họ rõ ràng là đi chịu chết.

Dương Vô Tà nói:

- Thế nhưng, bọn họ bày ra ván cờ như vậy, kinh động lớn như vậy, xuất động nhiều cao thủ như vậy, không lẽ chỉ vì muốn lấy mạng bốn người bọn họ?

Thích Thiếu Thương lo lắng:

- Vậy rốt cuộc là có mưu đồ gì?

Dương Vô Tà nói:

- Hôm nay Lam tuyến, Hồng Tuyến trong kinh đều có chiến sự và biến động. Có thể kinh động tình cảnh lớn như vậy, cùng với những cao thủ tuyệt thế như La Thụy Giác, Hắc Quang Thượng Nhân, Thiên Hạ Đệ Thất, nguyên nhân tất lớn, mưu đồ tất lớn.

Thích Thiếu Thương trầm ngâm nói:

- Chỉ sợ là do Thái Kinh sắp đặt. Thiên tử không đến mức gọi người tới ám sát chính hãn chứ.

Cái gọi là “Lam tuyến”, “Hồng tuyến”, đều là ám hiệu do Kim Phong Tế Vũ lâu phân chia các khu vực trong kinh. Hai tuyến Hồng, Lam này là khu vực phồn hoa, náo nhiệt, thịnh vượng nhất trong kinh thành.

Dương Vô Tà nói tiếp:

- Nếu là Thái Kinh, hãn tổn nhiều tâm lực như vậy, tuyệt đối không chỉ vì muốn giết bốn người Lương Tiễn Nhi, Tôn Vưu Liệt, Hà Thái Tuyệt, Dư Canh Mạnh mà thôi.

Thích Thiếu Thương nói:

- Đúng.

Dương Vô Tà nói thêm một bước:

- Đối tượng mà hãn muốn tiêu diệt, rất có thể chính là...

Thích Thiếu Thương nói:

- Kim Phong Tế Vũ lâu.

Dương Vô Tà nói:

- Đúng vậy. Ít nhất, bốn người Lương, Hà, Dư, Tôn đều là người của Phong Vũ lâu. Mặc dù bọn họ là đệ tử ngoài thành, nhưng cũng là người của chúng ta.

Thích Thiếu Thương nói:

- Chỉ sợ như vậy. Lục Phân Bán đường trong kinh đã bị hãn thao túng. Mê Thiên minh đã không còn, quân binh tan rã. Tập đoàn Hữu Kiều và hãn lúc địch lúc bạn, hơn nữa trong triều có quyền quý ủng hộ, hãn không tiện ra tay. Chỉ có chúng ta, gần đây liên kết với lực lượng Thiên Cơ tổ, hai đảng Phát Mộng, Tượng Tị tháp, Hủy Nặc thành, Tiểu Lôi môn, Bí Nham động, Thần Uy tiêu cục, Liên Vân trại, Toái Vân Uyên, Đào Hoa xã vân vân, hơn nữa vẫn đang lớn mạnh, hãn đã sớm nhìn không vừa mắt, không diệt trừ thì không cam lòng.

Dương Vô Tà lại chất vấn:

- Thế nhưng bọn họ bày cục lớn như vậy, chỉ giết bốn người đệ tử bên ngoài của chúng ta, làm thế nào tổn thương nguyên khí của chúng ta được?

Cậu trả lời của Thích Thiếu Thương rất thận trọng, cũng rất trầm trọng, giọng điệu của y cũng rất ngưng trọng:

- Mặc dù là đệ tử bên ngoài, đệ tử phân đà, nhưng rốt cuộc cũng là người trong lâu. Nếu như Thái Kinh sắp đặt để bọn họ hành thích hoàng thượng, như vậy hãn hộ giá có công, có thể dùng chuyện phạm thượng

phản nghịch này để chất vấn, mượn chủ đề này để nêu ý kiến của mình, trước mặt thiên tử đòi công, lại có thể xin thánh thượng phê chuẩn điều động quân đội cao thủ, một lần tiêu diệt Phong Vũ lâu. Bọn họ muốn thừa dịp Vương Tiểu Thạch không có ở đây để bình định chúng ta, một lưới bắt hết. Bình thường Gia Cát tiên sinh nhất định sẽ tìm cách bảo vệ. Hiện giờ chuyện này không thể xem thường, ngay cả thiên tử cũng dám hành thích, hành động này có thể khiến cho Gia Cát tiên sinh can gián không hiệu quả. Thái Kinh sẽ không cần lo lắng nhất thời, lo âu về sau, có thể mặc sức phát động tiêu diệt chúng ta.

Thái Tâm Không nghe vậy tâm cũng trống không.

Tôn Ngự nghe được mồ hôi chảy ròng ròng.

Trương Thán nghe được cũng mặt như màu than.

Chuyện này ảnh hưởng thật không thể xem thường.

Ai nói chỉ là chuyện sống chết của mấy người?

Cho dù là chuyện sống chết của mấy người, nhưng sống chết của một người cũng là chuyện lớn. Huống hồ cái chết này đủ để liên lụy hàng vạn tính mạng trong thành, thậm chí liên quan đến đi ở tồn vong của toàn bộ tinh anh thuộc triều đình và bên ngoài.

Hành động theo cảm tính, kết quả chẳng những không thành đại sự, mà còn làm hỏng đại sự.

Sau khi Thích Thiệu Thương nói xong những lời này, lại trầm giọng hỏi Dương Vô Tà:

- Quân sư, bây giờ chúng ta nên làm gì?

Dương Vô Tà chợt tháo miếng ngọc thạch đeo trên đầu y xuống.

Y tháo xuống xong, lại đeo lên lần nữa.

Tháo rất nhanh, đeo cũng lưu loát.

Ánh mắt Thích Thiệu Thương sáng lên:

- Tháo chuông phải do người buộc chuông?

Dương Vô Tà nói:

- Có lúc manh mối loạn thành một đống, không dễ thu dọn, cũng không có đầu mối, nhưng nếu tìm ra đầu dây, tất cả sẽ dễ dàng xử lý.

- Thế nhưng, chuông ở nơi nào?

Thích Thiệu Thương truy hỏi:

- Quân sư cho rằng đầu dây ở đâu?

Tô Mộng Chấm, Vương Tiểu Thạch thường gọi Dương Vô Tà là “tổng quản”, nhưng Thích Thiệu Thương lại gọi y là “quân sư”, có thể thấy được sự coi trọng và tôn kính.

8. Chương 8: Đông Tuyền, Tây Tuyền Không Chiến Tranh

- Hoàng đế ở nơi nào.

Dương Vô Tà đáp:

- Đầu dây sẽ ở nơi đó.

Thích Thiệu Thương như có suy nghĩ.

- Có điều.

Trên mặt Dương Vô Tà hiện lên vẻ trầm trọng hiếm thấy:

- Bất luận muốn tháo chuông hay là cắt dây, chúng ta đều cần một người phối hợp và trợ giúp.

- Ai?

- Gia Cát Tiểu Hoa.

Gia Cát Tiểu Hoa chính là Gia Cát tiên sinh, cũng là sư phụ của Tứ Đại Danh Bổ, lão sư của hoàng đế, tổ sư gia của ngự tiền thị vệ.

Thế nhưng, tại sao phải kinh động đến y?

Kinh động y vì cái gì?

Thích Thiều Thương lập tức phái người đi truy xét một chuyện.

Hoàng đế hiện đang ở đâu?

Hoàng đế đương nhiên là ở trong hoàng cung.

Thế nhưng không phải.

Đây không phải là một vị hoàng đế thường ở trong cung.

Hắn cũng không phải vì phục xuất tuần, mà là sa vào hưởng thụ ăn chơi. Cung đình phi tần có đến ba ngàn, nhưng hắn còn chưa thỏa mãn, còn muốn hưởng hết diễm sắc dân gian.

- Muốn tìm hoàng đế không khó.

Dương Vô Tà nhắc nhở:

- Ít nhất vào tối nay không khó lắm.

Ánh mắt Thích Thiều Thương sáng lên:

- Hắn đại khái sẽ ở khu vực đường Bán Dạ, hẻm Tiểu Điềm Thủy, hẻm Ngõa Tử?

- Đúng vậy.

Dương Vô Tà khen ngợi:

- Mấy người Lương Tiệp Nhi, Dư Canh Mãnh, Hà Thái Tuyết, Tôn Vưu Liệt cũng không phải đội dưa hấu làm đầu. Trước khi động thủ, cho dù có người báo tin, nói hoàng đế đang ở nơi trắng hoa tìm kỹ nữ, bọn họ trước tiên vẫn sẽ đi xem xét một phen, nhằm để chứng thực. Cho nên, ta thấy hoàng đế tối nay thật sự đến đó. Huống hồ, gần đây hắn si mê Lý Sư Sư, cứ cách ba đêm lại ở nơi đó vui chơi một phen. Chỉ là bọn họ cố ý bày nghi trận, khiến cho Danh Môn Tứ Tú tự chui đầu vào lưới.

Thích Thiều Thương nắm được “trọng điểm” trong lời nói của Dương Vô Tà, lại suy đoán tiếp.

- Nếu Triệu Cát không phải ở Lam Tuyền thì chính là Hồng Tuyền. Nói như vậy, bốn người xảy ra chuyện ở Hồng Tuyền, hoàng đế hẳn là ở khu vực Lam Tuyền.

Dương Vô Tà từ đáy lòng bội phục vị lãnh tụ này.

Người có thể khiến cho y bội phục thật ra cũng không nhiều, nguyên nhân là vì những người bên cạnh y đều rất ưu tú, nhưng có ưu tú cũng vẫn còn thua kém y.

Những chủ nhân mà y từng phục vụ đều rất tài giỏi.

Tô Già Mạc tiến bộ từ trong ổn định, gây dựng sự nghiệp từ trong vững vàng. Đương thời quần hùng nổi dậy, Quyền Lực bang vừa mất, Chu đại thiên vương thanh thể vừa tan, Huyết Hà phái lúc lên lúc xuống, Tam Chính Tứ Kỳ lại đang tranh phong đầu đá, tranh cường đầu thắng. Y vẫn có thể giữ vững cục diện một phương, gây dựng nên sự nghiệp, quả thật không dễ dàng.

Tô Mộng Chằm lại là một người thân thể yếu ớt, nhưng hùng tâm vạn trượng. Y chẳng những phục hưng Kim Phong Tế Vũ lâu, lại nhờ thủ đoạn thâm sát “có tài thì dùng, chấp hành nhanh chóng”, Phong Vũ lâu

mới có thể thoát khỏi vòng vây của bang phái trong kinh thành, bình định kẻ địch, đánh bại Lục Phân Bán đường, đánh cho Mê Thiên minh tan thành mây khói, mai danh ẩn tích. Nhưng y lại là một kỳ nhân trên người có hai mươi sáu loại bệnh, lúc nào cũng có thể tắt thở qua đời, chỉ là ngọn lửa sinh mệnh không chịu tắt mới kiên cường sống tiếp, tiếp tục hùng bá bá nghiệp, xưng vương vương đồ của y.

Dương Vô Tà chưa từng phục vụ Bạch Sầu Phi.

Bạch Sầu Phi phản bội Tô Mộng Chằm, Dương Vô Tà cũng theo Tô Mộng Chằm ẩn giấu tung tích.

Cũng không ai biết y đã đi đâu, cho đến khi Lôi Thuần của Lục Phân Bán đường sắp xếp cho y gặp lại Tô Mộng Chằm.

Sau khi y và Tô Mộng Chằm gặp nhau, lại liên thủ với Vương Tiểu Thạch lật đổ Bạch Sầu Phi.

Sau đó, người trong võ lâm ai cũng thương tiếc cho tình nghĩa giữa bọn họ.

Bạch Sầu Phi đã muốn phản bội Tô Mộng Chằm, trước hết phải giết chết Vương Tiểu Thạch, trước tiên phải tiêu diệt Dương Vô Tà.

Thế nhưng hắn không làm được.

Không phải không làm, mà là không làm được.

Hắn từng giả họa cho Vương Tiểu Thạch, khiến võ lâm đồng đạo đều căm hận Vương Tiểu Thạch, nhưng đáng tiếc sắp thành lại bại, mọi người đều hiểu rõ chân tướng, ngược lại hận hắn thấu xương.

Hắn lại từng nhiều lần giả tạo, hi vọng có thể ban ơn cho dân, thành lập uy tín, đáng tiếc cũng bị Tứ Đại Danh Bỏ vạch trần.

Vì vậy khiến cho người khác càng nhìn thấu khuôn mặt giả dối của hắn.

Bạch Sầu Phi cuối cùng chết trận.

Chí chưa thành, thân đã chết.

Cái chết của hắn là do Tô Mộng Chằm liên thủ với Dương Vô Tà và Vương Tiểu Thạch phản công, cũng vì chỗ dựa sau lưng hắn là nghĩa phụ Thái Kinh cảm thấy dã tâm của hắn quá lớn, không còn trọng dụng hắn. Suy cho cùng, những nhân sĩ có kiến thức như Thái Kinh, Gia Cát tiên sinh, Địch Phi Kinh đều có suy nghĩ giống nhau.

Bạch Sầu Phi chỉ bức Vương Tiểu Thạch rời khỏi kinh thành, thậm chí không thể kịp thời đẩy Dương Vô Tà vào chỗ chết, đã tùy tiện phát động nổi loạn, lại không lập tức giết chết Tô Mộng Chằm, vậy nhất định sẽ gánh lấy hậu quả.

Sau đó quả nhiên như vậy.

Có điều, Lôi Thuần lợi dụng chuyện này để khống chế Tô Mộng Chằm và Kim Phong Tế Vũ lâu, lại không ngờ Tô Mộng Chằm quả thật đã tiêu diệt Bạch Sầu Phi, lấy lại quyền hành, nhưng lập tức bảo Dương Vô Tà giết chết y ngay tại chỗ, để tránh cho Kim Phong Tế Vũ lâu bị người của Lục Phân Bán đường khống chế.

Do đó khiến cho Lôi Thuần mộng đẹp thành không, kế hoạch thất bại.

Thế nhưng, Vương Tiểu Thạch vì cứu đám huynh đệ Đường Bảo Ngưu và Phương Hận Thiếu, cũng không có cơ hội chinh đồn Kim Phong Tế Vũ lâu thật tốt, đã ra mặt uy hiếp cưỡng ép Thái Kinh thả Phương Hận Thiếu, Đường Bảo Ngưu, sau đó dẫn theo mấy huynh đệ, đệ tử không còn đất dung thân ở kinh sư, lưu vong giang hồ, lại xin Thích Thiếu Thương giữ gìn đại cục của Phong Vũ lâu.

Cho dù cha con họ Tô và Vương Tiểu Thạch đều là hào kiệt tài ba, nhưng trong mắt Dương Vô Tà vẫn còn có nhược điểm.

Tô Già Mạc có thể trọng dụng nhân tài, tiết kiệm cần cù, thậm chí là hạn chế chính mình, nhưng nếu luận về tài năng, quyết đoán, thậm chí là hùng tâm (một lãnh tụ vĩ đại phải có tham vọng vĩ đại), lại không bằng con của y.

Tô Mộng Chầm mưu lược kiệt xuất, chí lớn tài cao. Y vừa ra trận đã vạch rõ giới hạn với thế lực Thái Kinh, rất nhanh trở thành thế lực đại biểu của bạch đạo trong kinh. Y cũng giống như phụ thân, phát huy hoài bão, có tài là dùng. Cũng vì điểm này, y có thể chiêu mộ được nhân tài xuất sắc mà lại em thường quyền lợi như Vương Tiểu Thạch, nhưng cũng dẫn tới kẻ phản nghịch lòng lang dạ sói như Bạch Sầu Phi, phân biệt tạo nên thành công và thất bại của y.

Hơn nữa, thân thể Tô Mộng Chầm luôn không tốt. Trước giờ y vốn cao cao tại thượng, mặc dù rất quan tâm đến thuộc hạ, nhưng quyết không phải, cũng không bao giờ là loại nhân vật lãnh tụ không giữ tác phong, cùng vui chơi với mọi người.

Vương Tiểu Thạch lại khác.

Hắn vui vẻ, cũng vui vẻ.

“Vui vẻ” thứ nhất là chỉ bản thân hắn rất “vui vẻ”, “vui vẻ” thứ hai là chỉ người khác cảm thấy con người hắn “thú vị hơn nữa còn khiến người ta yêu mến”.

Hắn luôn cho rằng một mình vui vẻ không bằng mọi người cùng vui vẻ.

Hắn đối với cảnh khổ cũng xem là cảnh ngọt, xem ưu làm vui, cho nên hắn rất vui vẻ.

Tất cả đau khổ đều không làm khó được hắn, bởi vì hắn luôn có thể tìm thấy niềm vui trong đó.

Có điều Vương Tiểu Thạch cũng có khuyết điểm của hắn.

Trong mắt Dương Vô Tà, Vương Tiểu Thạch quá ngây thơ, quá không có dã tâm, quá thích vui đùa, quá trọng tình cảm, cùng với quá không lo nghĩ tiến bộ.

Hắn là người tốt, cũng là đại ca tốt, nhưng chưa chắc là một nhân vật lãnh tụ tốt.

Thích Thiệu Thương lại không giống.

Y đủ tàn nhẫn, đủ nghiêm khắc, đủ đoạn tuyệt, cũng đủ bình tĩnh.

Y chẳng những có thể thủ vững, cũng có thể phản công.

Y có thể phát huy hoài bão, cũng có thể chịu hết ủy khuất.

Y có chí lớn, nhưng may mắn dã tâm dường như không quá lớn.

Y thủ đoạn cũng đủ lợi hại, nhưng lại rất trọng đạo nghĩa.

Y không thẳng thắn như Vương Tiểu Thạch.

Y cũng không lạnh lùng như Tô Mộng Chầm.

Y càng không phải là người không chừa thủ đoạn để đạt được mục đích như Bạch Sầu Phi.

Y hiển nhiên không thiện lương như Vương Tiểu Thạch, nhưng y cũng hướng thiện cố chấp như Vương Tiểu Thạch.

Y cũng giỏi về tâm kế như Bạch Sầu Phi, nhưng may mắn y không có tính cách vong ân phụ nghĩa như Bạch Sầu Phi.

Y thỉnh thoảng cũng u sầu như Tô Mộng Chầm, nhưng thân thể của y cường tráng hơn Tô Mộng Chầm.

Cho dù y thật sự chỉ còn lại một tay, hơn nữa trải qua năm tháng chạy trốn, ném trái gió sương của giang hồ, tóc của y đã nửa trắng, tóc mai đã tinh sương.

Có lẽ, theo Dương Vô Tà thấy, điểm yếu lớn nhất của Thích Thiệu Thương (nếu như nhất định nói có) chính là y chỉ có một tay, cùng với đến bây giờ vẫn còn độc thân.

Nam nhân gần bốn mươi tuổi, hơn nữa còn là một nam nhân bình thường anh tuấn, tiêu sái, đa tình, danh cao vọng trọng, bên cạnh y lại không có nữ nhân, cũng không lập gia đình, chuyện này không khỏi có điểm bất thường, có điểm không giải thích nổi.

Cho dù trước kia y chịu tổn thương, hiện giờ cũng nên quên đi, nên lấy vợ sinh con.

Y không giống như Vương Tiểu Thạch. Vương Tiểu Thạch trẻ tuổi hơn y, hơn nữa thường thường lưu lạc chân trời, không lập gia đình còn có thể hiểu được.

Y không phải là Bạch Sầu Phi. Cho đến trước khi chết, Bạch Sầu Phi vẫn phóng túng bất kham, phong lưu thành tính, loại người này không thích hợp có gia đình.

Y càng không phải là Tô Mộng Chấn.

Tô Mộng Chấn bất hạnh, có bệnh.

Thích Thiều Thương lại không, y không có bệnh, nhưng lại cụt tay.

Cũng không thể nói cụt tay thì nên độc thân chứ?

Đôi khi Dương Vô Tà khó tránh khỏi suy nghĩ, có lẽ Thích Thiều Thương không chỉ bị đứt cánh tay, ngay cả tình cảm trong lòng y cũng vung kiếm chặt đứt.

Có điều, Dương Vô Tà vẫn từ đáy lòng bội phục nhân vật lãnh tụ cùng y chung sống không lâu này.

Trước kia y từng nghe nói đến Thích Thiều Thương, biết người này là một hiệp khách phi thường kiêu ngạo bất kham, tài hoa xuất chúng. Y luôn luôn thích nhân vật như vậy, nhưng lại không kính trọng.

Bởi vì y biết, người có tài năng, có chí khí, không nhất định có thể thành đại sự, nhiều nhất chỉ uống rượu ca hát, ngang ngược ngông cuồng, dương dương tự đắc, lập dị riêng biệt sống qua một đời.

Y hiểu được người có tài năng chưa chắc có thể đắc chí, Lý Bạch như vậy, Lý Lăng như vậy, ngay cả Đông Pha cư sĩ cũng như vậy.

Cho nên, khi Vương Tiểu Thạch vì cứu hai tên huynh đệ kết nghĩa mà không tiếc mạo hiểm khó khăn, ép buộc Thái Kinh, trong lòng y cũng thở dài thương xót.

Thằng nhóc này quá trọng tình nghĩa, không đủ để thành đại sự!

Dù thế nào cũng không nên vì hai bằng hữu mà hi sinh thể lực bạch đạo cả kinh sư.

Lúc đó, Vương Tiểu Thạch dường như cũng nhìn thấu tâm tư của y, từng vô tình hay cố ý nói với y như vậy:

- Thực ra ta không thích hợp làm lãnh tụ của bang hội, bởi vì có ngài chỉ đạo, cùng với một đám huynh đệ trợ giúp, ta mới có thể miễn cưỡng duy trì. Nếu như sau chiến dịch này ta còn có thể giữ được tính mạng, cũng nên thừa dịp này thông dong rời đi, tránh làm hại mọi người, làm cho Phong Vũ lâu mưa mưa gió gió, lên dài rồi thì không xuống dài được.

Có điều, dưới tình hình vội vàng gấp gáp, Vương Tiểu Thạch đã nhờ Dương Vô Tà giúp đỡ Thích Thiều Thương làm tổng lâu chủ. Lúc đó trong lòng Dương Vô Tà cũng rất phản đối, không thấy khả quan.

Thích Thiều Thương là một kiếm khách giỏi, nhưng không phải là một lãnh tụ giỏi. Nếu không, sao y lại dẫn sói vào nhà, mời đến một Cố Tích Triều, khiến cho y đánh mất giang sơn Liên Vân trại.

Thích Thiều Thương nhiều nhất chỉ có thể xem là một thi nhân có tình có nghĩa, nhưng không phải là một chính khách biết tiến biết lùi.

Tranh hùng đấu thắng trong kinh hoa đô thành, người cần thiết không phải một thi nhân tài hoa xuất chúng, mà là một chính trị gia thâm trầm lão luyện.

Lúc đó y hết sức phản đối, nhưng Vương Tiểu Thạch lại kiên trì, ngay cả Gia Cát tiên sinh luôn luôn đa mưu túc trí cũng ra mặt ủng hộ Thích Thiều Thương.

Lúc này Dương Vô Tà mới không nói nữa, bởi vì đã không tới phiên y nói, cho dù có nói cũng không thấy có người nào nghe.

Cho đến khi chung sống và cộng sự với Thích Thiều Thương một thời gian khá dài, y mới phát hiện có lẽ mình đã đoán sai.

Thích Thiều Thương trước khi cụt tay có lẽ chỉ là một kiếm khách tiêu sái bất kham, nhưng hiện nay đã thâm trầm lão luyện, khôn ngoan tài cán. Cửu Huyền Thần Long trước khi thảm bại có lẽ chỉ xem như là một thi nhân đa tình nhạy cảm, hiện nay lại là một nhà mưu lược không nóng không giận, tiến lùi có mức, chia rẽ lôi kéo, ân huệ và vinh diệu cùng thi hành.

Thích Thiều Thương đã thay đổi.

Thi nhân đâu thể vừa tận tình tận tâm trong thất tình lục dục, khói lửa nhân gian, mà lại có thể dùng thủ đoạn sấm sét, lãnh khốc vô tình để đạt được mục đích?

Thế nhưng Thích Thiều Thương hiện nay lại có thể bao đồng.

Có lúc Dương Vô Tà cũng nhìn không thấu tâm ý của Thích Thiều Thương.

Chỉ khi “ứng chiến”, ý tứ của bọn họ tuyệt đối là “tương thông”, có lúc còn giống như “hợp âm”, người gảy lên giai điệu này, y liền tấu lên giai điệu kia, mọi người kết hợp với nhau, trở thành âm nhạc hài hòa động lòng người. Có lúc còn có thể kích thích lẫn nhau, mọi người thể hiện ra tiềm lực lớn nhất, tán thưởng lẫn nhau, cũng là một loại so tài thi đua.

Có chủ nhân khôn khéo như vậy, Dương Vô Tà càng không lười biếng được, tần suất tham dự của y càng nhiều hơn.

Ngoại trừ nguyên nhân “hợp phách”, “hợp ý” với Thích Thiều Thương, các cán bộ trọng tâm, đại tướng trung thành trong Phong Vũ lâu ngày đó phần lớn đã điều linh, bị chết, phản bội, rơi rớt. Trong “Ngũ Phương Thần Sát”, Thượng Quan Trung Thần chết bởi tay Lôi Động Thiên, Tiết Tây Thần chết vì Mạc Bắc Thần ám toán, Quách Đông Thần cũng lúc phản lúc trung, Đào Nam Thần tuy vẫn giữ vững đội hình, kiên trinh không đổi, nhưng cuối cùng cũng chết trong chiến dịch Bạch Sầu Phi phản bội, Mạc Bắc Thần đã nương nhờ Lục Phân Bán đường. Trong “Phong Vũ Tam Vô”, Hoa Vô Thác đã phản bội, cùng với Cổ Đồng chết dưới đao của Tô Mộng Chằm, Sư Vô Quý, Ốc Phu Tử, Trà Hoa đều chết trận trong chiến dịch Phá Bản môn. Trong số những người này cũng chỉ còn lại Dương Vô Tà.

Y không khỏi cảm khái, cũng khó tránh khỏi thâm tâm sợ hãi.

Giang hồ đệ tử giang hồ chết, nhân vật võ lâm võ lâm chôn, xưa nay sa trường che xương trắng, trước giờ chinh chiến mấy người về? Trong lòng Dương Vô Tà hiểu được, y có thể giữ được tính mạng là vì Tô Mộng Chằm vẫn luôn bảo vệ y, không để y hi sinh, Vương Tiểu Thạch cũng luôn che chở y, không để y đi mạo hiểm.

Cho nên y vẫn sống, vẫn có thể dốc một phần sức lực vì Phong Vũ lâu.

Hiện nay y nghe Thích Thiều Thương nói như vậy, trong lòng y hiểu được đây chính là lúc để y tận lực.

Cho dù không phải “vũ lực”, cũng nên cống hiến tâm huyết và trí lực của y.

Vì vậy y nói tiếp:

- Chắc là như thế. Nếu Thái Kinh muốn mượn chuyện này để đạt được mục đích của mình, muốn đuổi tận giết tuyệt, nhất định trước tiên phải khiến hoàng đế kinh giận. Chỉ khi khiến cho Triệu Cát trước tiên kinh sau đó giận, mới có thể đồng ý cho hắn muốn làm gì thì làm, một lưới bắt hết nhân sĩ võ lâm chính đạo trong kinh. Muốn làm được điều này, nhất định phải khiến hoàng đế cảm thấy “nguy hiểm”. Phải khiến hoàn đế nguy hiểm, Thái Kinh mới xem như là hộ giá “lập công”. Đương nhiên, Thái Kinh cũng không ngốc đến mức thật sự giết chết chỗ dựa hoàng đế của hắn. Cho nên, muốn thu được hiệu quả như vậy, rất có thể hắn sẽ tiến hành ám sát tại khu vực Hồng tuyến, còn hoàng đế lại đang ở khu vực Lam tuyến hưởng lạc.

Y gần như hoàn toàn đồng ý với suy đoán của Thích Thiều Thương, sau đó lại nói rõ kế sách của mình:

- Muốn tiến hành phản kích, trước tiên phải biết hoàng đế hiện đang ở đâu.

Ám sát thất bại, chiếc đầu của Lương Tiệp Nhi bay vào trong tay Thích Thiều Thương, tứ lúc đó đến bây giờ đại khái không đến nửa canh giờ. Chỉ cần hành động đủ nhanh, như vậy tất cả vẫn còn kịp.

Thế nhưng đây là “hành động lớn”, cần nhiều mặt phối hợp chặt chẽ. Trong thời gian cấp bách này, Phong Vũ lâu có thể ứng phó được, nghênh tiếp được sao?

Đây là một nguy cơ, cũng là một khảo nghiệm.

Có thể giải quyết nguy cơ chính là chuyển cơ (bước ngoặt).

Có thể trải qua khảo nghiệm chính là tiến bộ.

Vấn đề là có thể sao?

- Trước khi hành động, có mấy chuyện cần phải nhanh chóng tra cứu, phối hợp.

Thích Thiếu Thương nhanh mà không loạn hỏi Thái Tâm Không:

- Theo người biết, là ai tiết lộ tin tức cho Danh Môn Tứ Tú, hoàng đế tối nay sẽ vi hành khu vực Hồng tuyến, Lam tuyến?

Thái Tâm Không ngờ ngàng nói:

- Tôi không biết.

Thích Thiếu Thương nhìn hắn, hỏi:

- Tại sao?

Thái Tâm Không ngơ ngác nói:

- Tôi không hỏi.

Thích Thiếu Thương nhíu đôi mày kiếm:

- Chuyện quan trọng như vậy, người lại không hỏi cho kỹ.

Thái Tâm Không ngập ngừng nói:

- Tôi lại cho rằng chuyện quan trọng như vậy, nên biết ít một chút thì tốt hơn.

Thích Thiếu Thương thở ra một hơi dài, chậm rãi nói:

- Tình ngay lý gian, chuyện tránh hiềm nghi. Chuyện nên tránh đương nhiên là tránh đi thì hơn, nhưng chuyện không nên tránh thì nên thám thính rõ ràng. Người lại không nghe không hỏi, đó không chỉ là cách làm ngu ngốc, còn là hại người lỗ mình.

Thái Tâm Không lòng dạ rối bời, đáp:

- Vâng!

Lúc này ánh mắt Thích Thiếu Thương mới hòa hoãn, nói:

- Người có biết, lúc bốn vị sư huynh kia của người hành động, còn để người nào biết được không?

Lần này Thái Tâm Không lại có đáp án:

- Tôn Thanh Nha.

Lần này Thích Thiếu Thương chỉ nói một chữ:

- Truyền!

Y ra lệnh cho Hà Trạch Chung.

Hà Trạch Chung lập tức rời đi, giống như một cơn gió.

Không, là nhanh đến mức giống như một cơn gió chợt nổi chợt tan.

Hắn nhanh, nhưng Dương Vô Tà còn nhanh hơn hắn một bước, đã ra dấu tay.

Y vừa ra dấu tay, quân canh giữ trên trạm gác tại Hồng lâu và Hoàng lâu lập tức đốt hai ngọn đèn lồng.

Một đỏ, một xanh lục.

Đó là ám hiệu, dụng ý vô cùng đơn giản.

Trước khi hành động, y nhất định phải biết rõ hai chuyện.

Nhóm người tập đoàn Hữu Kiều có hành động khác thường nào không? Đó là “Đông tuyến” trong ám ngữ của Phong Vũ lâu.

Thế lực Lục Phân Bán đường có thay đổi gì không? Đây là “Tây tuyến” trong suy nghĩ của nhân mã Tượng Nha Bồi.

Nếu như tùy tiện hành động, hai lực lượng này đang rình rập, lỡ may bộc đánh giáp công, vậy thì giống như tự chui đầu vào lưới.

Tin tức rất nhanh truyền về, đối phương cũng dùng đèn hiệu.

Người truyền tin đầu tiên là “Phá Sơn Dao Khách” Ngân Thịnh Tuyết phụ trách giám thị Lục Phân Bán đường, đáp án là “không có hành động khác thường”.

Tiếp đó là “Tảo Mi Tài Tử” Tống Triển Mi phụ trách giám sát Tập đoàn Hữu Kiều, cũng đưa tin là “không có vấn đề”.

Không có chiến sự, hai thế lực lớn này đều không có hành động gì khác thường.

Kim Phong Tế Vũ lâu vẫn luôn âm thầm mai phục, giám sát hành động của các thế lực trong kinh thành, hiện nay lập tức có tác dụng.

Một người khác cũng “có tác dụng”, hơn nữa còn là “tác dụng lớn”.

Người này đương nhiên chính là Dương Vô Tà.

- Dương quân sư!

Thích Thiếu Thương thành khẩn nói:

- Muốn biết hoàng đế hoang đường vui vẻ ở đâu, chỗ Lý Sư Sư và Tôn Tam Tứ, không có quân sư tự mình ra tay thì không được.

- Được, ta đi một chuyến.

Dương Vô Tà cười khổ nói:

- Mặc dù thiếu tình nghĩa của nữ tử thanh lâu thật không dễ chịu, nhưng lần này ta phải chịu rồi.

- Ai bảo bọn họ tin tưởng ngài, muốn báo đáp ngài.

Thích Thiếu Thương cười nói:

- Ngoại hiệu của ngài là “Trọng Tẩu Vô Khi”, ngay cả nữ nhân trắng hoa cũng cảm kích ân tình ngài từng giúp đỡ bọn họ.

Dương Vô Tà chỉ nói:

- Bọn họ bề ngoài là giúp ta, nói nghĩa khí với ta, nhưng trong lòng là muốn ngài thiếu ân tình của bọn họ.

Nói xong liền chấp tay rời đi.

Thích Thiếu Thương lập tức sai Lợi Tiểu Cát và Chu Như Thị hộ tống Dương Vô Tà.

Dương Vô Tà là một nhân tài, một quân cờ của y trong Kim Phong Tế Vũ lâu, không thể đánh mất, không thể sơ xuất được.

Trong tứ đại hộ pháp “Cát Tường Như Ý”, Lợi Tiểu Cát và Chu Như Thị vốn bất mãn với Bạch Sầu Phi, đã sớm cải tà quy chính, còn lại Tường Ca Nhi và Âu Dương Ý Ý thấy Bạch Sầu Phi đã chết, đành phải dốc sức biểu thị trung thành với Thái Kinh, cuối cùng cũng bỏ mạng trong “chiến dịch pháp trường”.

Dương Vô Tà vừa rời đi, Thích Thiếu Thương cũng không nhàn rỗi.

Y lập tức hạ “lệnh triệu tập”.

Y triệu tập một nhóm cao thủ, đều là tâm phúc thủ hạ của y, cũng là một nhóm tử sĩ.

Người y cần không nhiều lắm, nhưng tất cả đều là tinh nhuệ.

Quân đoàn tinh nhuệ, chỉ có sáu người.

Bọn họ là Chu Đại Khối Nhi, Trương Thán, Tôn Ngự, Đường Khăng, Long Thổ Châu, Lạc Ngũ Hà.

Y trước tiên triệu tập những người này, lại mời mấy người “Kim Tiêu Đa Trân Trọng” Thích Luyện Hà và Thái Truy Miêu, âm thầm báo cho lão đại Lôi Quyền của Tiểu Lôi môn và thủ lĩnh Tức đại nương của Toái Vân uyên một chút tình tiết quan trọng.

Người đều đã tới, chỉ chờ mệnh lệnh.

Bọn họ cũng không biết chuyện gì, nhưng đều biết là nhiệm vụ cực kỳ quan trọng.

Bọn họ cũng không hỏi, chỉ phục tùng.

Trong đó, chỉ có Tôn Ngự và Trương Thán biết được “ngọn nguồn”, nhưng cũng chỉ biết một chút khái quát mà thôi. Còn như trong lòng Thích Thiếu Thương có tính toán gì, đến bây giờ bọn họ vẫn sờ không rõ, nhìn không thấu, đoán không ra...

Bọn họ chỉ chờ xuất phát, xuất kích.

Gối giáo chờ sáng vốn đã lâu, mười năm mài một kiếm, chỉ vì một lần lộ mũi nhọn, một lần thử lưỡi dao mà thôi.

Phát huy hoài bão sở trường, vốn là chí nguyện xưa nay của các anh hùng.

9. Chương 9: Nữ Nhân Không Tiếng Khóc

Hà Trạch Chung dẫn Tôn Thanh Nha trở lại.

Tôn Thanh Nha cũng mang đến một thứ, đó là một cây kéo lớn màu vàng giống như miệng hổ, lại khảm răng cưa, “cụp” một tiếng là có thể kẹp đứt một cái đầu người.

Thích Thiếu Thương nhìn cây kéo vàng óng kia, trên mặt lộ ra vẻ suy nghĩ.

Tôn Thanh Nha thấy đám người Thích Thiếu Thương đều đã mặc đồ đen, trang phục gọn gàng, tùy thời có thể kéo mũ che mặt, toàn quân đội phát, cũng nhìn rằng ra, trên mặt hiện ra thần thái kỳ dị.

Thích Thiếu Thương hỏi:

- Đây là binh khí Thị Phi tiền mà Tôn Vưu Liệt dùng để thành danh?

Tôn Thanh Nha đáp:

- Vâng.

Thích Thiếu Thương lại hỏi:

- Tại sao nó lại ở trong tay người?

Tôn Thanh Nha nói:

- Y không mang theo hành động.

Thích Thiếu Thương hơi ngạc nhiên:

- Hắn giao nó cho người?

Tôn Thanh Nha cắn môi gật đầu.

Chợt nghe sau lưng có một giọng nói vang lên:

- Tôn Vưu Liệt đã không mang theo binh khí độc môn, chắc đã không dự định còn sống trở về. Như vậy, hẳn nhất định đã nhấn nhủ vài lời quan trọng với người.

Người lên tiếng là Dương Vô Tà.

Y đã trở lại, hơi thở dốc.

Thích Thiếu Thương thậm chí không quay đầu lại.

Y sớm biết Dương Vô Tà đã trở về.

Trở lại thật nhanh!

Thích Thiếu Thương không nhận được trong lòng cao hứng, y biết Dương Vô Tà nhất định đã có thu hoạch.

Nếu như không có thu hoạch, người này quyết không dễ dàng trở về tay không.

Y cũng không phải nghe thấy giọng nói mới phân biệt được là Dương Vô Tà.

Từ sau khi quen biết đại tỷ Lại Tiểu Nga của Đào Hoa xã, cộng thêm “Phạm Vương” Trương Thán trong Phong Vũ lâu “làm mẫu biểu diễn”, y đã biết không thể dựa vào giọng nói để phân biệt người khác. Bởi vì bọn họ có thể mô phỏng âm thanh của người khác, thậm chí là các loại động vật, quả thật giống nhau như đúc.

Y khẳng định Dương Vô Tà đã trở về, chủ yếu là vì nếu không phải Dương Vô Tà, căn bản không thể có người đến gần bên cạnh y mà thủ vệ không phát ra thông báo và cảnh báo.

Ai cũng như vậy, chỉ có một ngoại lệ, đó là Dương Vô Tà.

Bởi vì Thích Thiếu Thương tín nhiệm Dương Vô Tà. Hơn nữa y biết, nếu muốn trọng dụng loại người giống như Dương Vô Tà, không thể cũng không được phép đầu trí, chỉ có thể tín nhiệm đối phương.

Tuyệt đối tin tưởng, hơn nữa còn phải để đối phương biết mình tin tưởng y tuyệt đối.

Thế nhưng người trong giang tổ, tuyệt đối tin tưởng một người khác là một chuyện rất nguy hiểm.

Y từng sai lầm một lần.

Vì muốn làm Liên Vân trại lớn mạnh, y đã mời đến nhân tài Cổ Tích Triều có thể đối kháng với mình, giao trọng trách cho đối phương, hơn nữa còn tuyệt đối tín nhiệm.

Chỉ có như vậy, thực lực của y mới có thể lớn mạnh gấp bội.

Dùng kế lâu dài, nhân tài còn quan trọng hơn so với tiền tài và bối cảnh.

Đáng tiếc, cũng vì vậy mà y đã bị Cổ Tích Triều bán đứng, gần như vạn kiếp bất phục.

Thích Thiếu Thương trải qua đại nạn này, đã gặp quỷ còn có thể không sợ tối sao?

Trên đời có một loại người, biết rõ trên núi có cọp nhưng vẫn đi lên núi.

Bởi vì không vào hang cọp, làm sao bắt được cọp con?

Dương Vô Tà không phải cọp, y là gan cọp.

Mặc dù y là một người giang hồ xuất thân từ văn nhân, nhưng văn nhân không có nghĩa là nhát gan hơn võ nhân.

Thích Thiếu Thương từng khen ngợi y:

- Ngài là gan sắt trong lâu, có ngài định kế sách, chúng ta mới có gan mạnh tay hành động. Cho dù ngài không định kế, chỉ cần ngài đồng ý hành động, chúng ta cũng có lòng tin sẽ không thất bại.

Nhưng cũng từng trêu đùa y:

- Đáng tiếc ngài lại không có sắc đảm, nếu không cho ngài phong lưu ba đời, cũng trả không hết món nợ đào hoa này.

Thích Thiều Thương nói như vậy là có nguyên nhân.

Dương Vô Tà đã từng giúp đỡ những nữ tử trắng hoa này.

Y không bao giờ ức hiếp bọn họ, cũng không cho huynh đệ trong bang chiếm tiện nghi của bọn họ. Còn như các huynh đệ trong lâu muốn tìm vui hưởng lạc tiêu bạc, chỉ cần đi thẳng về thẳng, y cũng chưa từng can thiệp.

Năm đó khi Mê Thiên minh cường thịnh, muốn đưa nơi chốn trắng hoa, nữ tử thanh lâu tại hẻm Tiểu Diêm Thủy, đường Bán Dạ, hẻm Ngõa Tử, khu vực hai tuyến Lam, Hồng hoàn toàn do bọn họ quản lý. Bất kỳ mua bán thân xác nào, bọn họ đều muốn “chiết khấu” một nửa.

Chuyện này vốn không liên quan đến Kim Phong Tế Vũ lâu, Phong Vũ lâu do cha con họ Tô nắm quyền cũng chưa bao giờ thu “tiền mồ hôi xác thịt” của ngành nghề bán nhan sắc này, nhưng sau khi Dương Vô Tà đề nghị và tranh luận, Tô Già Mạc mới đem binh tranh giành phạm vi thế lực Hồng, Lam tuyến với Mê Thiên minh.

Nhiều lần huyết chiến, cuối cùng đã đánh lui người của Mê Thiên minh. Ngoại trừ Phong Vũ lâu thế lực mạnh, hai khu vực Lam, Hồng cũng “trong ứng ngoài hợp”, cùng nhau đồng tâm đối kháng với Mê Thiên minh, cũng là một nhân tố quan trọng để giành được thắng lợi.

Sau khi trục xuất thế lực của Mê Thiên minh ra khỏi khu vực này, Phong Vũ lâu chỉ nghiêm cấm “bức người lương thiện làm kỹ nữ”, không cho bất cứ người nào dùng phương thức và kinh doanh lừa dối, cường bạo, uy hiếp để đối xử với đám nữ tử thanh lâu và khách. Ngoài ra, bọn họ đã không lấy “chiết khấu”, cũng không nhúng tay vào. Còn như sau khi mấy con đường này thịnh vượng phát tài, lão đại các nơi thông qua hai đảng Phát Mộng “hiến tặng” cho Phong Vũ lâu, trong lâu cũng vui vẻ thu nhận. Nếu không thì tiền của bọn họ từ đâu tới.

Sau khi Mê Thiên minh suy thoái, Lục Phân Bán đường lại mưu đồ tranh giành nơi chốn phần hoa này.

Bọn họ “chia binh hai đường”, vừa mềm vừa cứng, cũng phân công nhau.

Đầu tiên là Thái Kinh sai người hạ lệnh, mấy con đường này thuộc về “quan lại quản lý”, tất cả thu nhập đều phải do “nhà nước” nghiệm thu.

Đó chẳng khác nào hoàn toàn chui vào túi tiền riêng của bọn họ.

Nếu như có người không nghe lệnh, “mềm” không tiện công khai ra mặt, “cứng” sẽ do Lục Phân Bán đường ra tay, đánh giết trục xuất những kẻ “không nghe lời”.

Những người kiếm cơm tại nơi chốn phần hoa này đúng là thảm rồi. Để quan lại quản lý, bọn họ đúng là làm không công, giúp không công, cũng nói không công. Nếu không nghe theo, e rằng cho dù không đến mức chết không có chỗ chôn, ít nhất trong kinh cũng không còn chỗ cho bọn họ đặt chân.

Bọn họ đành phải cầu Phong Vũ lâu giúp đỡ.

Tô Mộng Chấn vốn không thích những nơi múa hát sắc đẹp này, càng không thích đám người sống bằng thân xác này, y không muốn quản, cũng không có ý muốn nhúng tay.

Nhưng kỳ quái là Dương Vô Tà lại rất chiều cổ đám nữ tử trắng hoa nơi gió trắng này.

Y lên tiếng vì những người này.

Nếu ngành nghề này cũng bị Thái Kinh một tay thu tóm, như vậy nhất định sẽ càng hèn hạ xấu xa, dơ bẩn vô cùng. Ngay cả kỹ nữ và quy nô * đều bị Thái Kinh khống chế, vậy chuyện gì sẽ phát sinh sau đó? Đây có thể xem là nơi lăng tử giang tổ nghe ca tìm sắc, cũng là nơi phú thương tao nhân uống rượu lưu luyến, nếu như bị Lục Phân Bán đường tranh giành, nhất định sẽ chuyển thành cục diện hắc đạo chiếm cứ, còn đồ lẫn lộn.

* Những nam nhân có nhiệm vụ đưa kỹ nữ đến các nơi.

Do đó, thế lực Thái Kinh vươn đến nơi gió trăng, e rằng sẽ có càng nhiều nữ nhân bị chà đạp giày xéo mà không biết kêu ai. Nếu như thế lực Lục Phân Bán đường xâm chiếm hai tuyến Lam, Hoàng, địa bàn của Phong Vũ lâu sẽ bị giảm mạnh.

Một khi hai khu vực này xảy ra hỗn loạn, Kim Phong Tế Vũ lâu nhất định sẽ bị ảnh hưởng.

Nếu như nơi trăng hoa này bị thế lực hắc đạo làm loạn, thế lực quan lại phá huỷ, sẽ không còn phồn hoa nữa. Nếu như không còn phồn hoa, không chỉ có Phong Vũ lâu bị ảnh hưởng, ngay cả cục diện thịnh vượng của kinh thành cũng nhất định khó mà khôi phục.

Tô Mộng Chấn đã bị thuyết phục.

Y đồng ý đem binh giữ gìn hai tuyến Hồng Lam.

Y dùng thế lực của Phong Vũ lâu ngăn cản Lục Phân Bán đường xâm chiếm, còn Dương Vô Tà lại đi gặp Gia Cát tiên sinh, nói rõ kế sách của mình.

Gia Cát tiên sinh nghe vậy liền cười khổ hỏi:

- Nếu chúng ta bảo toàn ngành nghề này, chẳng phải giống như bao che cho ngành kỹ nữ sao?

Dương Vô Tà chỉ nghiêm nghị nói:

- Không đúng.

Gia Cát tiên sinh cũng nghiêm nghị hỏi:

- Mời nói!

Dương Vô Tà nói:

- Bởi vì nếu tiên sinh không ra tay, ngành nghề này cũng không biến mất, chỉ rơi vào trong tay người của Thái Kinh, khiến nó di họa càng sâu càng rộng mà thôi.

Gia Cát Tiểu Hoa mỉm cười hỏi:

- Liệu đây có phải chỉ là tranh đấu giữa thế lực Kim Phong Tế Vũ lâu và Lục Phân Bán đường? Bọn ta nhúng tay vào trong đó, chẳng lẽ không phải giống như cầu kết với hắc đạo tranh hùng đấu thắng?

Dương Vô Tà kiên quyết nói:

- Sai rồi.

Gia Cát tiên sinh nghiêm mặt nói:

- Xin thỉnh giáo!

Dương Vô Tà nói:

- Nếu rơi vào trong tay người của Lục Phân Bán đường, bọn họ sẽ tụ tập kỹ nữ bài bạc, dung túng côn đồ phạm pháp, hành hung làm ác. Nếu như ở trong phạm vi thế lực của Phong Vũ lâu, chúng ta sẽ vẫn như trước đây, nghiêm cấm nó hoạt động phạm pháp. Nếu có chuyện bức người lương thiện làm kỹ nữ, cưỡng bạo uy hiếp, gạt bán phụ nữ, chúng ta hết thấy nghiêm trị không tha. Chỉ cần bọn họ theo khuôn phép cũ, không đến mức bại hoại dân phong, huênh hoang sinh sự, chúng ta sẽ không quản những giao dịch mua vui chuốc cười, người tình ta nguyện kia.

Gia Cát tiên sinh trầm ngâm nói:

- Người nói có lý. Nhưng kinh doanh nhà thổ, mặc cho sắc dục lan tràn vẫn là chuyện phạm pháp. Người Trong Lục Phiến môn há có thể ngồi yên không để ý đến?

Dương Vô Tà cười lớn.

Gia Cát hỏi:

- Sao Dương tiên sinh lại cười?

Dương Vô Tà đáp:

- Cười ngài.

Gia Cát ngạc nhiên nói:

- Cười ta?

Dương Vô Tà thu lại nụ cười:

- Ta cười tiên sinh cơ trí hơn người, kẻ sách vô song, đáng tiếc vẫn bảo thủ cổ hủ. Thử hỏi trên đời có thành đô nào không mua nhan sắc bán nụ cười? Càng phồn hoa thịnh vượng, càng thấy nhiều nơi gió trắng. Dục vọng của người, không thể xóa bỏ. Ăn uống sắc dục, từ xưa đã vậy. Nếu hạ lệnh cấm tuyệt chỉ khiến nó chuyển vào trong tối, bên ngoài vàng ngọc, bên trong thối rữa, càng khó kiểm soát. Thử nhìn tiền triều Lạc Dương, Trường An, Tương Dương, Tô Hàng, chẳng phải là nơi phong hoa kim phấn, ca hát tửu sắc hội tụ, có khi nào cấm tuyệt được? Chỉ sợ càng cấm càng nhiều. Nếu như kiên quyết muốn cấm, e rằng thiếu nơi phát tiết, di họa càng lớn. Nếu ngành nghề múa hát sắc đẹp này cấu kết với cung đình nha môn, hoặc móc nối với ác bá thân sĩ, vậy thì càng bại hoại dân phong, không thể cứu vãn. Tiên sinh không màng khống chế nó trong tay, lại để nó đông lo tây nổi, giao cho những kẻ sai trái, lỡ may xảy ra đại họa, ngay cả kinh hoa phồn thịnh ổn định cũng sẽ bị ảnh hưởng liên lụy, đó mới là phiền diện di họa. Huống hồ tiên sinh không nhận hối lộ, không thu tiền, chỉ không để cho hắc đạo chiếm đoạt nơi gió trắng, càng không cho quan lại tư doanh nhà thổ, như vậy cần gì phải cố chấp theo cách nhìn thông thường. Một mực lấp kín dòng chảy, không bằng khai thông cho nó, dùng vào việc tốt, tưới ướt ruộng đồng.

Sau khi Gia Cát nghe xong liền cười lớn, chỉ nói:

- Được, nói rất hay, ngay cả học thuyết trị thủy cũng mang ra, không hổ là “văn đảm” (văn nhân can đảm) của Phong Vũ lâu. Ta sẽ cùng ngươi khai tẩu trần tình với hoàng thượng.

Sau khi Dương Vô Tà rời đi, lúc đó Truy Mệnh ở bên cạnh Gia Cát tiên sinh liền hỏi:

- Tại sao Dương Vô Tà luôn nói giúp cho nữ tử thanh lâu?

Gia Cát Tiểu Hoa vuốt râu cười nói:

- Ta đã sớm phái người điều tra, mẫu thân của y vốn là nữ tử thanh lâu, y cũng xuất thân từ kỹ viện. Y có thể ở nơi đó khổ học thành danh, quả là một người tài giỏi.

Truy Mệnh chột nói:

- Y đã xuất thân từ nơi gió trắng, vậy cũng khó trách có tình cảm đặc biệt với nơi này.

Gia Cát cười hỏi:

- Thế nào, ngươi không cho rằng ý kiến của Dương Vô Tà là kẻ sách sáng suốt sao?

Truy Mệnh vội nói:

- Không không, y đã nói ra lời trong lòng cháu. Nếu thỉnh thoảng đi ăn chơi uống rượu một phen cũng bị cấm tuyệt, nhân sinh còn có gì vui? Nhưng theo cháu biết, thế thúc đã sớm bắt tẩu với thánh thượng, nếu những nơi múa hát sắc đẹp này cũng bị quan lại khống chế, vậy nhất định sẽ rất kém sắc, chẳng có gì khác với mỹ nhân trong cung. Thế thúc đã sớm thỉnh cầu phê chuẩn, hoàng thượng cũng tỏ vẻ đồng ý, tại sao thế thúc không nói rõ với Dương Vô Tà?

Gia Cát chỉ vuốt râu mỉm cười, một lúc sau mới nói:

- Trên đại cục thì nên làm như vậy. Nhưng loại chuyện này, lúc tuyên bố với bên ngoài, luôn cần một người giang hồ hoặc bang phái vô lâm đề xuất, mới dễ nói chuyện hơn.

Y thông thả nói:

- Muốn làm đại sự, nhất định không nên so đo xem người khác nhìn người thế nào, nói người thế nào. Người làm xong chuyện thì sẽ tự có công luận, không cần để ý thị phi trước mắt.

Dương Vô Tà không nghe thấy đoạn đối thoại này giữa Gia Cát Tiểu Hoa và đồ nhi Truy Mệnh.

Nhưng y trở lại Phong Vũ lâu không lâu, liền nghe nói hoàng thượng đã lên tiếng, Thái Kinh cũng không dám nhúng tay vào ngành nghề khói hoa trắng gió. Mà với thực lực của Phong Vũ lâu, Lục Phân Bán đường cũng không dám tùy tiện xâm chiếm.

Mọi người đều biết Dương Vô Tà đã giúp ngành nghề cổ xưa này rất nhiều, lũ lượt đến cảm ơn.

Thừa dịp này, Dương Vô Tà dùng danh nghĩa Tô Mộng Chằm, thủ lĩnh Mộng đảng Ôn Mộng Thành... đưa ra ba điều quy ước, không cho phép bất kỳ chuyện gian trá cướp đoạt, uy hiếp hối lộ phát sinh, bất kể an toàn của khách hay nữ tử thanh lâu đều được bảo đảm, nhưng cũng không để cho bọn họ lớn mạnh, hung hăng càn quấy.

Nhờ Dương Vô Tà mà đám người Ôn Mộng Thành tránh khỏi bị thế lực Thái Kinh, Lục Phân Bán đường và Mê Thiên minh khống chế, ai nấy đều ca tụng.

Đối với những lời cảm ơn ca tụng này, Dương Vô Tà chỉ cười mà không nói, cũng quy hết công lao về danh nghĩa Tô Mộng Chằm.

Tô Mộng Chằm khá hài lòng với chuyện này, bởi vì hành động này của Dương Vô Tà chẳng những khiến cho nơi khói hoa oanh yến gió trắng khâm phục và ngưỡng mộ, quan trọng hơn là đã gia tăng thanh thế của Phong Vũ lâu, còn có một đám người của thanh lâu kỹ viện hiệu lực nghe lệnh.

Y cũng cười hỏi Dương Vô Tà.

- Sao ngươi lại đặc biệt chiều cổ những nữ tử thanh lâu gió trắng này?

Dương Vô Tà chỉ lạnh mặt đáp:

- Bọn họ cũng là những kẻ đáng thương. Thân thể vốn là của mình, nhưng lại bị ngàn người, vạn người giày xéo, đã đủ đáng thương rồi. Ta không muốn khiến cho bọn họ không còn chỗ dựa.

Tô Mộng Chằm cười nói:

- Thế nhưng, có rất nhiều nữ nhân trắng hoa đều tự nguyện sa đoạ, tìm vui trong đó, vui vẻ không biết thời gian qua.

Câu trả lời của Dương Vô Tà là:

- Nữ nhân không tiếng khóc, không có nghĩa là trong lòng cũng không có vị đắng.

10. Chương 10: Ngây Thơ Có Răng

Dương Vô Tà chưa từng “đi theo” Bạch Sầu Phi.

Sau khi kế hoạch chín muồi, lúc phản bội Tô Mộng Chằm, Bạch Sầu Phi cũng muốn giết chết Dương Vô Tà. Nhưng Dương Vô Tà cảnh giác rất nhanh, hai tên cao thủ mà Bạch Sầu Phi phái đi truy sát Dương Vô Tà là Ngôn Trung Hư và Trí Lợi, lại bị cao thủ của hai đảng Phát Mộng âm thầm ủng hộ Dương Vô Tà giết chết, còn Dương Vô Tà cũng mất tích tại cửa hàng Hán Đường Gia Tư, từ đó không thấy nữa.

Cho đến khi Tô Mộng Chằm tái xuất giang hồ, y mới trở lại.

Trong thời gian ba thủ lĩnh Tô Mộng Chằm, Bạch Sầu Phi, Vương Tiểu Thạch đoàn kết hiệp lực, cùng nắm quyền Kim Phong Tế Vũ lâu, Bạch Sầu Phi cũng cảm thấy rất hứng thú đối với người này, chủ yếu là muốn “lôi kéo” đối phương.

Đến “thời kỳ cuối” Tô Mộng Chằm cầm quyền Phong Vũ lâu, ai cũng biết muốn tiêu diệt Tô Mộng Chằm, trước tiên nhất định phải giải quyết Vương Tiểu Thạch, Dương Vô Tà và Bạch Sầu Phi.

Đối với Bạch Sầu Phi, sự tình dễ giải quyết hơn nhiều, ít nhất có thể giảm bớt một người.

Hắn từng thăm dò Dương Vô Tà, dùng nốt ruồi của Dương Vô Tà làm “ngòi nổ”.

Bạch Sầu Phi nói:

- Trên trán ngài có chí (nốt ruồi), lẽ ra phải là thiếu niên đặc chí.

Dương Vô Tà nói:

- Ta là thiếu niên đặc chí, chí trong chí sang (nốt ruồi).

Bạch Sầu Phi nói:

- Với tài trí của huynh, thành tựu hiện nay còn chưa tương xứng.

Dương Vô Tà nói:

- Ta chỉ cần sở học của mình có chỗ dùng, không có chí lớn.

Bạch Sầu Phi hỏi:

- Tại sao không thi lấy công danh?

Dương Vô Tà nói:

- Đã thi rồi, thi không đậu.

Bạch Sầu Phi ngạc nhiên:

- Huynh cũng thi không đậu? Quá không công bằng rồi.

Dương Vô Tà hờ hững nói:

- Cũng không có gì, thi không đậu cũng tốt.

Bạch Sầu Phi kinh ngạc:

- Tại sao? Có công danh thì luôn tốt hơn chứ.

Dương Vô Tà nói:

- Hiện nay quan hàm đều có giá, thậm chí có thể dự chi danh hàm, trước tiên đến địa phương làm quan, sau khi đục khoét tiền mồ hôi nước mắt của bách tính, lại nộp lên sổ nợ mua quan. Loại quan này có gì quý hiếm?

Bạch Sầu Phi nói:

- Thế nhưng dùng chân tài thực học thi lấy công danh, mười năm gian khổ học tập mới không uổng phí.

Dương Vô Tà nói:

- Thi cái gì? Chẳng qua là đề mục do cấp trên định xuống. Bọn họ kém cỏi, học không sáng tạo, tại sao ta phải tìm cách phù hợp với giá trị do bọn họ định ra?

Bạch Sầu Phi nói:

- Thế nhưng...

Dương Vô Tà nói:

- Khuất nguyên viết “Ly Lao”, Tư Mã Thiên viết “Sử Ký”, đều là tác phẩm vĩ đại chấn động cổ kim, bọn họ có ai từng thi đậu công danh? Ngược lại sâu nào bắt đặc chí, không được ân sủng trải qua cả đời. Thay vì muốn vua quan ngu ngốc phía trên thừa nhận mình, sao ta không tiêu dao qua ngày? Ngay cả Vương An Thạch, Tư Mã Quang của tiền triều cũng lúc bị giáng chức, lúc bị phế bỏ. Ta đây đọc sách, chỉ hướng không bằng bọn họ, còn tranh cái gì, khoe cái gì?

Bạch Sầu Phi nói:

- Cũng không hẳn vậy. Giống như thi nhân Cao Thích, được Đường vương trọng dụng, quan cao vọng trọng. Còn có...

Dương Vô Tà cắt lời:

- Cao Thích? Hẳn trước giờ vốn xem thường văn nhân. “Tắc Hạ Khúc” của hán viết cái gì? “Cười lớn hỏi văn sĩ, kinh thư sao đủ dùng. Cổ nhân không hiểu đạo, thường thường thành lão ông” *. Lại từng ngâm “mười năm giữ văn chương, vạn sự chỉ uống công”. Hẳn chỉ bội phục ca tụng những danh tướng, anh hùng như Địch Nhân Kiệt, Ngụy Chỉnh, Quách Nguyên Chấn. Trong “Cựu Đường Thư” không phải nói hán “thích bàn về Vương Bá lỗi lạc... lúc gặp mặt bao khó khăn, dùng an nguy làm nhiệm vụ của mình” sao?

* Ý nghĩa của câu này là cười nhạo văn sĩ chỉ biết đọc kinh thư, không thể thật sự giết địch báo quốc, đáng tiếc những văn nhân không hiểu được đạo lý này, cuối cùng chỉ sẽ uống phí già nua, không thể lưu danh sử sách.

Bạch Sầu Phi nói:

- Chuyện này, đây chỉ là một ngoại lệ...

Dương Vô Tà nói:

- Không có ngoại lệ. Xưa nay trạng nguyên, thám hoa, bảng nhãn thi đậu công danh phú quý, mấy người có thể viết được tác phẩm thơ ca văn chương trác việt truyền đời? Chẳng qua chỉ biết viết mấy bài lấy lòng thiên tử, quyền quý ưa thích mà thôi. Xương một khi đã mềm, khí phách tự nhiên cũng không có, còn nói gì đến tài hoa. Người tương đối có khí chất thư sinh như Lý Bạch, Tráng Phủ, Nguyên Chấn, có người nào đặc chí? Ngay cả công danh cũng không một người. Từ xưa văn nhân lấy lòng hoàng đế, quan lại, lúc cao hứng thì ban thưởng, một khi không thích, không cao hứng, giống như Lương Vũ Đế, giận lên liền bức tử Thẩm Ước, còn như Võ Tắc Thiên lại hành hạ chết Trần Tử Ngang. Hồ tro chưa lạnh Sơn Đông loạn. Lưu Hạng vốn không đọc sách, thành tích tốt, phần lớn là tiếp thu từ đời sống. Triều đình, hoàng đế chỉ cần người biết nghe lời, có điều nhân sĩ chân chính thân mang tuyết nghê, há lại cam chịu nghe lệnh người khác.

Bạch Sầu Phi nói:

- Có điều, trong lịch sử thật sự có chuyện “sáng là áo vải, chiều là khanh tướng”. Trương Nghi, Tô Tần không tiếc “đầu treo xà, đùi đâm chân”, bằng tài trí chia rẽ lôi kéo, cuối cùng một khi thành danh thiên hạ nghe thấy...

Dương Vô Tà lại cắt lời:

- Nghe? Nghe cái gì? Tần hoàng thống nhất sáu nước, uy nghiêm hùng dũng, sau này văn nhân hiệp sĩ đều bị giết chết. Đến Hán Vũ, lại thu nạp người đọc sách biết nghe lời làm nô tài. Chúng ta hôm nay xem như là trọng văn khinh võ, nhưng cũng chỉ lấy văn nhân biết cúi đầu nghe lệnh, không có dị nghị, kính cẩn nghe lời. Thái tổ quả thật mở ra tiền lệ quan văn làm trọng, nhưng giang sơn của y là do các võ tướng binh lính “khoác hoàng bào” trong “Trần Kiều binh biến” giành được, dường như cũng sợ lịch sử tái diễn, cố dùng văn phòng võ để bảo vệ giang sơn. Nếu như y có thể coi trọng văn nhân, cũng không đến mức dùng lý do “bên cạnh giường, sao cho phép người khác ngáy” để sát hại Lý Dục, một kẻ chỉ biết làm thơ, soạn nhạc, tìm nữ nhân, thỉnh thoảng chỉ cầu nhậu. Nếu như Lý Hậu Chủ có thể giống như đại thần hôm nay, ca công tụng đức, nịnh hót lấy lòng, vẫy đuôi mừng chủ, a dua xu nịnh, nói không chừng cũng không cần uống thuốc độc tự tử. Ngay cả Đông Pha cư sĩ tài học ngộ tính cực cao, cũng không được chấp nhận tại tiền triều, cuối cùng còn phải lưu vong giang hồ, trống vắng đến cuối đời. Ngay cả đại tài như y cũng có kết quả như vậy, huống hồ là tiểu nhân vật bọn ta. Nếu như phải khuất nhục bản thân mới có thể mưu cầu quan hàm chức vị trong triều đình, loại quan chức này có được cũng ích lợi gì. Con người có chuyện nên làm, có chuyện không nên làm, đây là chuyện mà chúng ta khinh thường làm. Người thi cử không thành cũng đừng chán nản, xem thử những người có chân tài thực học trong thiên hạ, có mấy ai xuất thân từ khoa cử? Cho dù có, cũng là âm thầm cố gắng, lén lút nỗ lực, khổ học mà thành. Người làm phó soái trong lâu, không phải cũng từ đệ tử giang hồ một đường, từng bậc, từng bước đánh lên sao? Đây mới là tay trắng xây nhà, tay không dựng nghiệp.

Bạch Sầu Phi vốn định khuyên nhủ Dương Vô Tà, không ngờ lại được y an ủi một phen.

Trong lòng hán cảm thấy không vui, đành phải đổi đề tài, vòng quanh thăm dò:

- Thế nhưng, với năng lực của Dương quân sư, chỉ làm tổng quản Bạch lâu ở đây vẫn không xứng với tài năng.

Dương Vô Tà nghiêng mắt nhìn Bạch Sầu Phi:

- Vậy người cho rằng ta nên làm chức gì mới xứng với tài năng?

Trong lòng Bạch Sầu Phi giật mình, nhưng vẫn nói ra hết lời:

- Với thành tích chiến công của huynh, ít nhất cũng phải làm phó bang chủ mới coi là xứng đáng.

Dương Vô Tà cười lớn.

Bạch Sầu Phi vội hỏi:

- Cười cái gì?

Dương Vô Tà chỉ cười không nói.

Bạch Sầu Phi tức giận hỏi:

- Có gì buồn cười? Ta chỉ là muốn tốt cho huynh.

Dương Vô Tà cười nói:

- Ta sẽ không làm phó lâu chủ, lâu chủ cũng không làm. Nếu nắm giữ chức vị quan trọng như thế, làm sao ta có thể đọc nhiều sách, thu thập nhiều tư liệu như vậy. Hơn nữa, thu thập sắp xếp những tư liệu tin tức rất hữu dụng này mới là hứng thú của ta. Nếu như làm lâu chủ, phải tốn nhiều tinh lực thời gian vào việc lớn mạnh Phong Vũ lâu, cải thiện binh mã, ngay cả hẻm Tiểu Điem Thủy cũng không thể đặt chân. Hiện nay, ta bận có bận vui, dùng có chỗ dùng, rảnh có lúc rảnh, cứ sao không làm? Ta thích được người ta trọng dụng, nhưng không muốn một mình gánh vác trách nhiệm lớn, không có thời gian tiêu khiển. Một khi như thế sẽ không vui vẻ nữa. Đúng không?

Bạch Sầu Phi không thu được kết quả, không nhận được chế nhạo một câu.

- Xem ra, Dương quân sư thật sự lòng không chỉ lớn.

Dương Vô Tà vẫn nở nụ cười như lượn lấy được, chỉ vào trán mình nói:

- Trong lòng ta quả thật không có chí (nốt ruồi), nhưng trên đầu lại có một nốt.

Vóc người y vốn rất cao, mặt mày rạng rỡ, mặc dù tuổi tác thực tế lớn hơn Bạch Sầu Phi nhiều, nhưng thoát nhìn hai người dường như cách nhau không xa. Bạch Sầu Phi ngọc thụ lâm phong, ngang ngược hống hách, nhưng Dương Vô Tà cũng có một khí phái dưới mắt không người, nhìn thẳng vương hầu, lúc cười ngay cả hàm răng cũng trắng đến tỏa sáng hơn người.

Bạch Sầu Phi cảm thấy tâm tình phiền muộn, từ đó cũng không lôi kéo Dương Vô Tà nữa, lại hạ quyết tâm đối phó với y.

Nhưng Bạch Sầu Phi lại không biết, hần thăm dò phen này cũng khiến cho Dương Vô Tà sinh ra cảnh giác, vẫn luôn đề phòng hần.

Đáng tiếc lúc đó Tô Mộng Chầm bệnh nặng trên người, tuy nghe Dương Vô Tà khuyến cáo, nhưng đã không kịp trừ bỏ mối họa ngầm này.

Nhưng Dương Vô Tà vẫn nhờ vậy mà tránh được Bạch Sầu Phi đuổi giết.

Cùng thời gian đó, Vương Tiểu Thạch cũng có quan hệ rất mật thiết với Dương Vô Tà.

Dương Vô Tà rất thích Vương Tiểu Thạch thường ngày “ngây thơ vô tội”, nhưng thực ra là đại trí giả ngu.

Thực ra cái gì hần cũng hiểu, nhưng vẫn không xảo trá, chỉ có chút hồ đồ.

Wương Tiểu Thạch cũng rất thích Dương Vô Tà nhìn như “cơ biến đầy rẫy”, nhưng vẫn bảo trì ung dung tự tại.

Mặc dù cái gì y cũng biết, nhưng vẫn giữ nguyên một tấm lòng rộng rãi chân thành.

Đây là điểm mà bọn họ tán thưởng lẫn nhau.

Vương Tiểu Thạch cũng đã hỏi Dương Vô Tà một vài vấn đề, nhưng cách hỏi hiển nhiên rất khác với Bạch Sầu Phi.

Ít nhất là dụng ý bất đồng, mục đích cũng không giống.

Vương Tiểu Thạch đã từng quan sát Dương Vô Tà rất lâu, mới nói một câu:

- Ngài không thích hợp.

Dương Vô Tà đương nhiên không rõ nguyên nhân, cũng không hiểu hắn muốn ám chỉ điều gì:

- Ta không thích hợp chỗ nào?

Vương Tiểu Thạch nói:

- Ngài là người dùng mưu kế. Theo ta được biết, người chuyên dùng kế đều tóc trắng đầy đầu, nếp nhăn đầy mặt, râu rậm đầy hàm, mặt ủ mảy chau, hơn nữa phần lớn giống như bầy ngày không tắm, luôn nghĩ kế mưu hại người khác. Nhưng dáng vẻ của ngài lại vui vẻ khoái hoạt, không giống như một quân sư túc trí đa mưu chút nào.

Dương Vô Tà cười lớn nói:

- Ai nói làm cổ vắn thì dáng vẻ phải quỷ quái như vậy. Nếu thật như thế, trừ khi là trời sinh, nếu không thì chỉ chứng minh mưu lược của hắn cũng chỉ vậy mà thôi.

Vương Tiểu Thạch mở to mắt:

- Chuyện này giải thích thế nào? Ta lại không hiểu.

Dương Vô Tà nói:

- Nhà mưu lược chân chính trước tiên phải giữ gìn mình, sau đó mới mưu đồ tấn công. Giống như Gia Cát Lượng vậy, trước tiên y tìm Từ Thử, đề cử y với Lưu Bị, cộng thêm Thủy Kính tiên sinh, Thạch Quảng Nguyên, Mạnh Công Uy tăng bốc, khiến Lưu Bị khát khao có được nhân tài như Khổng Minh. Sau đó y mới “đề cao giá trị”, năm lần bảy lượt tránh gặp, cho đến khi Lưu Bị bày tỏ cõi lòng, nhiều lần lễ hiến, kính xin cầu khẩn, y mới ăn vận chỉnh tề, hiện thân biểu diễn, người mặc áo hạc, đầu đội khăn cuốn, mặt như quan ngọc, tiêu sái như tiên, thuận miệng phân tích tình hình, rõ ràng mạch lạc, khiến ọi người đều khâm phục. Có thể thấy mưu sĩ chân chính vốn rất chú trọng hình dáng. Hàn Phi Tử lại không, y là thủy tổ của pháp gia, nhưng kết quả vẫn khiến Lý Tư ghen ghét tài năng, khiến Tần hoàng dùng pháp luật giết hại y. Trương Lương còn tốt, ít nhất cũng biết tiến lùi. Dương Tu tại tự ỉnh thông minh, vạch trần tâm tư của Tào Tháo, cho nên bị trừ khử. Kẻ mưu trí không thể tự bảo vệ, chỉ cố tỏ ra khôn vặt, không thể xem như là trí giả. Tôn Tẫn tinh thông binh pháp, cũng bị đồng môn Bàng Quyên ám toán dẫn đến cụt chân, nhưng cuối cùng vẫn có thể chuyển bại thành thắng. Hơn nữa nhìn Văn Chủng, Phạm Lãi đều từng giúp Việt Vương Câu Tiễn rửa nhục phục quốc, nhưng Phạm Lãi thành công lui thân, lên làm phú hộ Đào Chu công, còn Văn Chủng lại bị Câu Tiễn xử tử. Trí giả chân chính không nên lại bị thông minh hại mới đúng. Nói đến kẻ sách mưu lược của ta, đều không thể so với những cổ nhân kể trên, nhưng ta chỉ cần vui vẻ khoái hoạt hơn bọn họ, chính là thông minh hơn bọn họ. Người có kết cục chết thảm không tính, người có thể được chết già, Gia Cát Lượng cũng phải cút cung tận tụy, phần đầu đến chết, chí chưa thành mà mạng đã hết. Tôn tử đứt chân, Phạm Lãi lưu vong, Trương Lương đến già mới có thể cáo lão về quê. Bọn họ đều là nhân sĩ thông minh, nhưng sai lầm tận lực vì nước, cống hiến vì vua, đây có thể nói là muốn ngừng mà không được, cầu cũng không xong, người giỏi phải làm việc nhiều, phải trả giá bằng tinh lực cả đời mới có một chút thành tựu. Ta ngay từ đầu đã không định phục vụ cho đế vương, quốc gia đại sự chỉ tùy duyên tận tình, quyết không miễn cưỡng. Ta chỉ cầu tận hết sức mình, quan trọng hơn là muốn cả đời này sống thật vui vẻ. Cho nên ta có chí khí nhưng không có dã tâm, không vẽ đường cho hươu, nổi giảo cho giặc, cũng không mai danh ẩn tích, chán nản giang hồ. Ta tìm được cha con họ Tô làm minh chủ, cống hiến cho bọn họ, tự có hậu đãi thù lao, lại không cần mạo hiểm, không đến mức làm bạn với vua như bạn với hổ. Hơn nữa ra sức cho Phong Vũ lâu cũng giống như cống hiến cho chính nghĩa. Trên giang hồ có đạo nghĩa của giang hồ, ta có thể thi triển sở trường, hơn nữa có thể giúp người mà ta muốn giúp, làm chuyện mà ta muốn làm. Đồng thời lại có cây cao che chở, cung cấp cho ta rất nhiều điều kiện thu thập và chỉnh lý sách vở, tư liệu, ta có thể vui đầu vào đó, vui mà quên sầu. Con người quan trọng nhất là khoái khoái hoạt hoạt

sống qua cả đời, người thông minh quan trọng nhất là không tìm phiền não, cầu xin mình còn hạnh phúc hơn cầu xin người khác mới đúng.

Vương Tiểu Thạch nguyên nghe, Dương Vô Tà cũng rất chịu nói.

Nghe được những lời này, Vương Tiểu Thạch dường như tỉnh ngộ, lẩm bẩm:

- Có chí khí nhưng không có dã tâm...

Dương Vô Tà nói:

- Như vậy mới có thể vui vẻ hơn một chút. Người có tài năng thì phải gánh vác, càng có tài thì gánh vác càng nặng. Một người vác được một người khác, nhưng có vác nổi một con trâu hay không? Khi người vác được một con trâu, có vác nổi một căn nhà hay không? Cho dù vác được một căn nhà, như vậy lại tới một ngọn núi, còn vác nổi không? Trước sau gì người cũng sẽ bị đè sụp. Quyền là như thế, tiền cũng như thế, cho dù võ công cao cường, cũng sẽ có lúc người không chống đỡ được, người có lợi hại cũng vô dụng. Người lợi hại, cho người làm quan. Không đủ? Làm quan lớn. Còn có thể? Làm tể tướng. Tiếp nữa thì làm hoàng đế. Làm hoàng đế thì thế nào? Kết quả là bị người người oán trách, lo được đầu không lo được đuôi, đành phải làm theo ý mình, rốt cuộc vẫn là hủ bại. Càng lợi hại thì càng nắm chặt không buông, lại càng hủ bại. Giống như thông minh tài trí không biết cách sử dụng, lại khiến nó hại mình. Bảo đao như thế, đồ vật như thế, học thức cũng như thế. Nếu như ta muốn làm lâu chủ, có lẽ đã sớm bị Mê Thiên minh tiêu diệt, Lục Phân Bán đường giết chết rồi. Cho dù bọn họ không giết ta, Tô công tử cũng sẽ diệt trừ ta. Nhưng ta bây giờ vẫn có thể đọc sách mà ta thích đọc, thu thập tư liệu hữu dụng, còn có thể ngày ngày nuôi cá của ta.

Vương Tiểu Thạch ngắt ra:

- Nuôi cá?

Dương Vô Tà cười, hàm răng vừa trắng vừa sáng vừa chỉnh tề:

- Đúng vậy, ta thích nuôi cá, lúc rảnh rồi còn thích đi hẻm Ngõa Tử, hẻm Tiểu Điem Thủy cùng hồng phấn tri âm ca hát tán gẫu.

Y hỏi ngược lại:

- Người thì sao?

Vương Tiểu Thạch cười nói:

- Ta thích chữa bệnh, lại thích thư họa, càng thích xem tướng cho người khác, thu thập đá.

Hắn suy nghĩ một chút lại bổ sung:

- Ta thích nhất vẫn là chơi đùa.

Dương Vô Tà cười, miễn cưỡng nói:

- Vậy thì cứ chơi đi. Đời người ngắn ngủi, sao không tận tình chơi đùa.

Vương Tiểu Thạch cười hỏi:

- Từ sáng đến tối chỉ biết chơi, không sợ chơi hết sao?

Dương Vô Tà nói:

- Chơi mà có đạo, có thứ nên chơi có thứ không nên chơi, sao có thể chơi hết được? Đời người là một trò chơi, vẫn đang chơi, chỉ là có trò chơi nhẹ nhõm, có trò chơi nghiêm túc, có trò vui vẻ để chơi.

Vương Tiểu Thạch nói:

- Chẳng trách tuy ngài dùng mưu trí, nhưng lại không già.

Dương Vô Tà ngạc nhiên hỏi:

- Là sao?

Vương Tiểu Thạch nói:

- Bởi vì ngài vẫn giữ nguyên tâm hồn ngây thơ.

Hắn cười cười lại nói:

- Còn có hai hàm răng vừa trắng vừa đẹp mắt.

- Ta gọi là Dương Vô Tà mà.

Dương Vô Tà cũng dùng ngón tay gõ gõ răng cửa của mình, phát ra âm thanh trong trẻo, giấu cợt nói:

- Ta là ngây thơ có răng.

Lần đối thoại này, đối với Vương Tiểu Thạch cũng có tác dụng nhất định.

Bởi vì không lâu sau, Vương Tiểu Thạch lại tạm thời từ chức tam đương gia, rời khỏi Phong Vũ lâu, đến Hồi Xuân đường làm thầy thuốc, mở Sầu Thạch trai bán tranh chữ.

Cho đến khi hắn bị Thái Kinh bức rời kinh sư, sau đó lại quay về, một mình xây dựng Tượng Tị tháp, đối kháng với Phong Vũ lâu do Bạch Sầu Phi nắm giữ sau khi phản bội Tô Mộng Chằm.

Đây cũng là chuyện sau mấy phen mưa gió.

Từ sau khi Tô Mộng Chằm suy sụp, Dương Vô Tà cũng thay đổi.

Y tái xuất giang hồ, giúp Tô Mộng Chằm diệt trừ Bạch Sầu Phi, lại nghe theo lệnh Tô công tử, giết liễu lâu chủ của mình.

Lúc y lại xuất hiện, người đã già.

Ít nhất, y đã hói đầu, tóc trắng, nếp nhăn đầy mặt, giống như đã già đi hai mươi năm.

Con người cũng thay đổi, ít nói hơn, cũng không nuôi cá.

Y chỉ giúp Vương Tiểu Thạch giữ gìn đại cục của Phong Vũ lâu, lặng lẽ.

Vương Tiểu Thạch đi rồi, y lại theo dẫn dò của Vương Tiểu Thạch, giúp đỡ Thích Thiếu Thương chống đỡ đại cục, vẫn lặng lẽ.

Mang theo tâm tình thê lương, cùng với sắc mặt tang thương, còn có ký ức già nua.

Chỉ có hàm răng của y vẫn chỉnh tề, chỉ là hơi vàng hơn so với trước kia.

Y đã rất ít cười, nhưng cười lên vẫn vô tà (ngây thơ).

11. Chương 11: Thơ Của Sư Sư

Cho dù Thích Thiếu Thương mới cầm quyền trong thời gian ngắn ngủi, y cũng cảm thấy Dương Vô Tà dường như có phần thiên vị kỹ nữ làng chơi, cho nên từng hỏi:

- Kim Phong Tế Vũ lâu vốn không tham dự vào các ngành kỹ nữ, đánh bạc, trộm cướp, lừa gạt. Tiền của chúng ta đến từ bảo vệ làm ăn và mua bán chính đáng, cùng với tự kinh doanh các ngành nghề nguy hiểm khá cao nhưng bằng thực lực có thể đảm nhận được, ví dụ như bảo tiêu và áp tải, mua sắm hoặc dạy võ vân vân. Hiện nay tiên sinh thiên vị nơi lầu xanh trắng hoa, chẳng phải là dung túng cho ngành nghề này kiêu ngạo, làm cho người ta hiểu lầm quy tắc trong lâu?

Dương Vô Tà không thừa nhận điểm này.

Y trả lời hùng hồn:

- Ta không thiên vị ngành nghề dùng sắc mưu sinh, cũng không thu tiền dứt lốt của bọn họ. Ngành nghề sắc tình xưa nay đều có, dục vọng của con người không cấm tuyệt được, áp đặt cấm chế trái lại sẽ làm loạn sự ổn định, làm suy yếu phần vinh, hơn nữa dễ bị bang phái hắc đạo khác lợi dụng. Bọn họ bán nhan sắc là

bất đắc dĩ, nếu như không có chỗ dựa, chuyện gạt bán phụ nữ, làm nhục giày xéo nhất định sẽ tăng nhiều, bị kẻ xấu thao túng. Không bằng tập trung nó lại một nơi, tăng cường cảnh giác bảo vệ, không để nó làm bại hoại thuần phong mỹ tục, ngầm cho phép nam nữ vui vẻ, sắc dục vui thích, có thể giảm bớt rất nhiều phiền nhiễu. Người bán thân xác mình là đã đến bước cuối cùng không thể bán được nữa, cũng giống như sát thủ bán tính mạng của mình. Trước kia thời Xuân Thu chiến quốc, Quản Trọng tướng Tề cũng có hành động “lập xóm nữ bảy trăm, thu tiền của nó để làm giàu cho nước”, dùng ngành nghề kỹ nữ để tăng quốc khố thu nhập. Chúng ta đứng ở đạo nghĩa giang hồ, suy nghĩ vì sự phồn hoa của bản địa, chỉ cần nghiêm khắc khống chế, không để nghề nghiệp này lan tràn ồn ào là được. Nếu như bức bọn họ vào đường cùng, đó là chuyện trí giả không làm, nhân giả không cho phép.

Thích Thiều Thương thấy Dương Vô Tà nói rất thành khẩn, cũng không có dị nghị. Huống hồ ngày đó lúc y gặp nạn, những hồng phần tri kỷ ra sức ủng hộ y như Đường Văn Từ, Tần Văn Tình... có không ít người cũng xuất thân từ thanh lâu. Tri ân báo đức, y cũng không muốn bức người quá đáng.

Dương Vô Tà cũng bổ sung:

- Huống hồ trong lâu, trong tháp của chúng ta cũng có không ít nhân vật tài giỏi xuất thân từ Thanh lâu kỹ viện. “Lão Thiên Gia” Hà Tiểu Hà là một trong số đó. Ôn Mộng Thành Ôn lão gia tử của Hoa đảng cũng có ngọn nguồn sâu xa với ngành nghề này, hơn nữa luôn luôn quản thúc nghiêm ngặt, không cho phép có chuyện thương thiên hại lý phát sinh. Theo ý ta, chỉ cần không gây ra hỗn loạn, chúng ta cũng không nên phá hủy tình cảnh thanh bình này, để tránh giao nơi tốt đẹp này cho đám người Thái Kinh tham lam vô đáy.

Thích Thiều Thương nghe xong liền cười nói:

- Ta đương nhiên không có ý bức người đến đường cùng, huống hồ ta cũng không phải là thánh nhân, thỉnh thoảng cũng lúc rượu chè be bét một phen. Lưu lại một nơi, có chỗ để đi cũng là chuyện tốt, chỉ cần không đến nỗi lan tràn quá mức là được. Bất cứ chuyện gì, một khi vượt quá giới hạn thì như nước vỡ đê, sẽ thành tai họa. Ta thấy những chuyện này, lão ca huynh cứ xử lý theo lệ là được.

Chỉ một câu như vậy, Dương Vô Tà lại tiếp tục xử lý chuyện của hai tuyến Hồng Lam.

Y vẫn luôn ngầm “bảo vệ” bọn họ, không để cho ngành nghề sắc tình lan tràn, không để cho nó bị hắc đạo khống chế, không cho phép có chuyện thương thiên hại lý phát sinh, cũng không cho nó làm bại hoại phong tục đạo đức.

Đương nhiên, những chuyện này không thể làm được một cách tuyệt đối, chỉ có thể làm hết sức.

Có điều nó lại thu được hiệu quả.

Trong đó có một “hiệu quả bất ngờ”, đó là nữ tử thanh lâu đều rất kính trọng Phong Vũ lâu.

“Lãnh tụ” Bạch Mẩu Đơn của bọn họ còn nói đùa:

- Bọn họ là lâu, chúng ta cũng là lâu, chúng ta đều là một nhà.

Mặc dù Thích Thiều Thương chưa chắc đã thích nghe câu này, nhưng Dương Vô Tà nghe thấy cũng không xem là xúc phạm.

Hiện nay, “hiệu quả” này lại hữu dụng, đã có tác dụng.

Y đi đến hẻm Tiểu Diêm Thủy và hẻm Ngõa Tử, lập tức mang hai tin tức trở về. Đó là hai tin tức trọng đại, vô cùng quan trọng.

Y trước tiên đi hỏi một trong tứ đại danh kỹ của kinh thành là Tôn Tam Tứ.

- Tối nay lão gia tử có đến chỗ này tìm vui hay không?

“Lão gia tử” đương nhiên là ám chỉ đương kim thiên tử Triệu Cát.

Y biết Tôn Tam Tứ sẽ nói, nguyên nhân không có gì khác.

Thứ nhất, Tôn Tam Tứ từ lâu đã muốn báo đáp.

Thứ hai, Tôn Tam Tứ cũng là nữ đệ tử ngoại hệ của Sơn Đông Đại Khẩu Tôn gia, bởi vì gặp nạn, gặp người không quen nên mới sa vào hồng trần này, nhưng vẫn có liên hệ với Thần Thương Tôn gia.

Một “lão đại trong đại ca” (gọi tắt là “đại ca đại”) của Tôn gia là Tôn Vưu Liệt bị người bán rẻ, bỏ mạng tại kinh hoa, Tôn Tam Tứ không thể nào không muốn báo thù.

Cho nên y trước tiên nói với Tôn Tam Tứ rằng Tôn Vưu Liệt đã chết thảm.

Nhưng Tôn Tam Tứ đã biết trước một bước.

Nàng hiểu được lúc này nên làm gì, vì vậy nàng trả lời rất kiên quyết.

- Có.

Dương Vô Tà lại hỏi:

- Hiện giờ hắn còn ở đây không?

Tôn Tam Tứ đáp:

- Còn.

Dương Vô Tà hỏi tiếp:

- Hắn có ở chỗ cô hay không?

Tôn Tam Tứ đáp:

- Không có.

Nàng cười lạnh nói:

- Hắn chỉ ghé qua một lần, rất ít khi lưu luyến chỗ tôi.

Dương Vô Tà liền hỏi:

- Như vậy, hiện giờ hắn ở đâu?

Tôn Tam Tứ nói:

- Tôi không biết.

Dương Vô Tà hơi thất vọng.

Tôn Tam Tứ lại nói:

- Nhưng mà, nếu như ngài hỏi, tuy tôi không biết, nhưng có một người hắn sẽ biết.

- Ai?

- Bạch Mẫu Đơn.

Bạch Mẫu Đơn là người đứng đầu “tứ đại danh kỹ kinh sư”, chẳng những xinh đẹp vô cùng, hơn nữa thơ rượu ca múa đều tuyệt diệu, nhân phẩm hoa dung đều tuyệt vời.

Bạch Mẫu Đơn chính là Lý Sư Sư.

Như vậy là đủ rồi.

Dương Vô Tà lập tức đi tìm Lý Sư Sư.

Lý Sư Sư đang tiếp đãi “khách quý quan trọng”, vốn không thể tiếp kiến bất cứ người nào. Nhưng bởi vì Dương Vô Tà tới, cho nên Lý Sư Sư lập tức nhận được “thông báo”, hơn nữa dù bận vẫn gặp Dương Vô Tà trong “mật thất”.

- Vô Khi tiên sinh, có gì chỉ giáo?

Người nơi này đều gọi Dương Vô Tà là “Dương Vô Khi”, bởi vì ngoại hiệu của y là “Đồng Tẩu Vô Khi”, hơn nữa nữ tử thanh lâu đều tín nhiệm y.

“Vô khi” là miêu tả chính xác nhất về y, thông minh linh hoạt, nhưng lại không bao giờ khi dễ kẻ yếu ngu ngốc.

Bạch Mẫu Đơn biết rõ cá tính của y, bởi vì vội vàng, cũng biết y đến vào lúc này nhất định có chính sự, cũng không tán gẫu nhiều.

- Không có chuyện thì không tới cửa.

Dương Vô Tà cũng nói thẳng:

- Cô có biết lão gia tử hiện ở đâu không?

- Trong phòng tôi.

Lý Sư Sư cũng đi thẳng vào vấn đề.

Nàng cũng nghe được chuyện người ám sát chết thảm tại hẻm Tiểu Điềm Thủy.

Dương Vô Tà lại hỏi:

- Lão gia tử mang đến cao thủ thế nào?

Lý Sư Sư đáp:

- Không nhiều lắm, khoảng năm sáu người, khó giải quyết.

Những gì nên trả lời nàng đều trả lời.

Dương Vô Tà hỏi một câu nữa:

- Cô có biết khi nào thì hấn đi không?

Bạch Mẫu Đơn đáp:

- Quan gia hấn tối nay nghỉ lại.

Như thế vừa khéo.

Dương Vô Tà đang muốn tạ từ, Bạch Mẫu Đơn lại thấp giọng dặn dò:

- Trách nhiệm trọng đại, ngài phải cẩn thận. Xin truyền đạt với Thích lâu chủ, gió rét sương dày, xin hãy bảo trọng.

Dương Vô Tà gật đầu nói:

- Biết rồi. Thật không biết phải cảm ơn cô thế nào.

Y đang muốn đi, chợt hứng khởi ngâm lên:

- “Niên thời kim dạ kiến Sư Sư, song giáp tửu hồng tư”, câu này của Tần Quán viết về sắc đẹp của Sư Sư. “Tưởng ứng diệu vũ tình ca bãi, hựu hoàn đối thu sắc ta tư. Duy hữu họa lâu, đương thời minh nguyệt, lưỡng xử chiếu tương tư” (1), đoạn này Thiệu Du viết về nỗi ưu sầu của Sư Sư. Nhưng thủy chung không viết về khí khái hào hiệp của Sư Sư, đáng tiếc đáng tiếc.

Lý Sư Sư cười.

Cười thật dễ thương, cười lên quyến rũ.

Nụ cười mang theo một chút mệt mỏi, mang theo một chút mùi hương yên tĩnh.

Có thể cười ra tĩnh hương, đó là âm thanh và hình dung tuyệt sắc.

Núi xa mi dài, eo nhỏ mềm mại.

Dương Vô Tà nhìn một hồi lâu, dừng chân nói:

- Câu “xem hết hoa Đình Xuyên, không đẹp bằng Sư Sư” của Thiệu Du... lại nói đúng.

Lý Sư Sư cười duyên dáng.

Một nụ cười hơn cả ngàn vàng.

Nàng cười khúc khích, cánh tay phải khẽ giơ lên, vuốt mái tóc rối bời sau gáy, tay áo xanh nhạt vừa trượt xuống, lộ ra nửa cánh tay ngọc, mong mỗi nói:

- Những lời này tầm thường, tiên sinh cũng ngẫu hứng ngâm mấy câu đi!

Dương Vô Tà suy nghĩ một chút, nói:

- Ta ngâm không phải thơ, cũng không phải từ, e rằng càng tầm thường. Một tên như gió, tìm vui như mộng; thanh xuân một buổi, hư danh tan biến. Nhìn thấy giai nhân đẹp hơn tiên, tiếc nuối giang sơn loạn, đường cùng dám đăng thiên.

Lý Sư Sư nghe liền vỗ tay cười:

- Tiên sinh ngâm thật hay. Còn lo không có gì cảm ơn tôi. Đây không phải là cảm ơn rồi sao? Còn là đặc biệt cảm ơn nữa.

Dứt lời giọng nói lại thay đổi:

- Thích lâu chủ nếu muốn cảm ơn tôi, lúc rảnh rồi cũng nên dời bước tặng cho thiếp thân mấy câu chê cười.

Dương Vô Tà cười ha hả.

Lý Sư Sư thấy y cất bước muốn đi, liền hỏi:

- Tiên sinh cười cái gì?

Dương Vô Tà vui vẻ nói:

- Cô rốt cuộc vẫn hi vọng y đích thân tới, nghe chính y ngâm thơ.

Lý Sư Sư mặt ngọc đỏ lên.

Dương Vô Tà cười nói:

- Nào nào nào, đây đúng là khớp với câu “song giáp tửu hồng tư”, đúng là quá giống.

Lý Sư Sư then thùng nói:

- Tiên sinh chỉ biết cười người, mùi giấm thật nhiều.

Dương Vô Tà cười nói:

- Giấm à? Có lẽ tình cảnh này là lão gia tử đang ăn chua nhỉ.

Dứt lời liền vái chào Lý Sư Sư, nghiêm mặt nói:

- Chuyện hôm nay, cảm kích vạn phần. Lời cô nói, sẽ chuyển lời cho lâu chủ, xin cứ yên tâm.

Lý Sư Sư cũng thi lễ nói:

- Ân của tiên sinh, đức của lâu chủ, người nơi này có ai không muốn báo đáp. Nếu có thể cống hiến, xin đừng quên thiếp thân.

Lúc này Dương Vô Tà mới được tú bà dẫn đường, cùng với Chu Như Thị và Lợi Tiểu Cát rời đi.

Y đã có kết quả.

Những chuyện khác chỉ là đối đáp.

Đối đáp xuất phát từ chân thành. Nếu đối đáp không phải từ đáy lòng, đó chỉ là giả vờ khách sáo.

Nhưng không có những lời “đối đáp” này thì không được, giống như một cỗ sự không có kết cục vậy.

Chỉ để lại Lý Sư Sư, trong ánh đèn giống như một đóa mẫu đơn trắng tuyết nở vào ban đêm.

Yên tĩnh không lời.

Âm thanh vắng lặng.

Chú thích:

(1) Trích từ bài thơ “Nhất Tùng Hoa” của Tần Quán (Tần Thiều Du).

Niên thời kim dạ kiến Sư Sư, song giáp tửu hồng tư.

Sơ liêm bán quyển vi đẳng ngoại, lộ hoa thượng, yên niểu lương ti.

Trâm kế loạn phao, ôi nhân bất khởi, đạn lệ xương tân từ.

Giai kỳ.

Thùy liệu cửu tham soa.

Sầu tự ám oanh ti.

Tưởng ứng diệu vũ thanh ca bãi, hữu hoàn đối, thu sắc ta tư.

Duy hữu họa lâu, đương thời minh nguyệt, lưỡng xử chiếu tương tư.

Dịch nghĩa:

Giờ này năm ngoái, lần đầu tiên ta nhìn thấy Sư Sư.

Nàng uống một chút rượu, hai má liền đỏ lên.

Lúc đêm khuya chúng ta buông rèm xuống, tắt đèn đi.

Bên ngoài sương đã rơi, gió đêm đang lạnh.

Trang sức của nàng tùy ý ném xuống đất, dựa vào ta không chịu dậy, vừa hát cho ta nghe ca khúc mới của nàng, vừa âm thầm rơi lệ.

Vốn đã ước hẹn sẽ gặp lại, ai biết lại kéo dài lâu như vậy.

Khiến chúng ta càng chờ càng sầu muộn.

Lúc này nếu như nàng lại ca hát nhảy múa.

Hẳn là cũng sẽ than thở vì đợi đến mùa thu vẫn không thể gặp nhau.

Xem ra chỉ có ánh trăng khi đó chiếu vào trên lầu nhỏ, bây giờ có thể đồng thời thấy được dáng vẻ của hai người chúng ta đang mong nhớ nhau.

12. Chương 12: Phản Bội

Đây là tin tức thứ nhất.

Lão gia tử ở hẻm Tiểu Điền Thủy, hơn nữa còn là trong “khuê các” của Lý Sư Sư.

Không chỉ một tin tức, còn có tin thứ hai.

Dương Vô Tà tiếp tục báo cáo với Thích Thiều Thương:- Ngoài trừ biết được hành tung của lão gia tử, ta còn có một tin khác.

Lúc này “tin tức” từ trong miệng Dương Vô Tà nói ra, đương nhiên là chuyện quan trọng ảnh hưởng đến đại cục.

Cho nên Thích Thiều Thương có bận cũng ngưng thần lắng nghe, có gấp cũng không dám xem thường.

- Ta đã hỏi Tôn Tam Tứ. Danh Môn Tứ Tú vào kinh, nhất định là có tình báo rất đáng tin cậy, cho nên mới có hành động này. Rốt cuộc là ai đã báo tin? Dương Vô Tà nói thêm một câu:- Tôn Tam Tứ cũng là người của Sơn Đông Thần Thương hội Đại Khẩu Tôn gia, là đồng môn với lão đại Tôn Vưu Liệt trong “Ngũ Tú”.

Hai người Dư, Lương đều có lòng ngưỡng mộ nàng, bọn họ tới kinh, trước khi thực hiện hành động quan trọng gạt sóng chết sang một bên này, không có lý do gì lại không đến tìm nàng.

Thích Thiếu Thương tập trung tinh thần lắng nghe.

Y biết đây là “đuôi dây”. Nếu như nói Triệu Cát là “đầu dây”, vậy chỉ cần tìm được “đuôi dây” thoát nhìn không liên quan, buộc lại với nhau, cho dù là một chùm dây lộn xộn phức tạp cũng có thể nối thành một vòng tròn.

Đây chính là “đầu mối”.

Dương Vô Tà nói: - Theo cách nói của Tôn Tam Tứ, là Tôn Vưu Liệt phụ trách liên lạc ngầm, mà hắn lại có giao tình với Tôn Ưc Cựu.

- Tôn Ưc Cựu? Thích Thiếu Thương trầm ngâm nói:- Tôn Ưc Cựu trong Thất Tuyệt Thần Kiếm?

Dương Vô Tà nói: - Không sai.

Sau đó ánh mắt nhìn về phía Tôn Thanh Nha.

Tôn Thanh Nha nghiêng răng nghiêng lợi, lớn tiếng nói: - Tôn Ưc Cựu cũng là người của Đại Khẩu Tôn gia chúng ta, tuy hắn gia nhập với nhóm người Thái Kinh, nhưng cũng không cắt đứt quan hệ với Thần Thương hội chúng ta.

Thái Tâm Không cũng nói: - Ta biết. Tôn Ưc Cựu chính là “nội ứng” mà năm người chúng ta an bài trong đảng họ Thái. Ta đã biết, hắn... hắn không phải là người tốt. Trong chiến dịch Phá Bản môn, hắn còn giết không ít huynh đệ của chúng ta, loại người này sao có thể tin tưởng được.

Hắn biết.

Hắn đương nhiên biết.

Hởi vì hắn cũng là một trong Danh Môn Ngũ Tú, tuy không cùng tham dự hành động, nhưng vẫn biết nhiều hơn người ngoài một chút.

- Ta cũng biết. Chợt nghe một người kêu lên: - Tin tức nhất định là do Tôn Ưc Cựu cung cấp. Ta đã thấy Tôn Vưu Liệt và Tôn Ưc Cựu lén lút gặp nhau. Huống hồ...

Người lên tiếng là Tôn Ngư.

Lúc này mọi người mới nhớ tới, hắn cũng họ “Tôn”.

Nghĩ tới điểm này, dĩ nhiên là sẽ nghĩ tới chẳng trách hắn cũng biết nhiều hơn người khác, bởi vì Tôn Vưu Liệt chắc hẳn cũng từng muốn lôi kéo Tôn Ngư vào Sơn Đông Thần Thương hội.

Đương thời, ngoại trừ các đại phái nắm giữ võ lâm (thực ra phần lớn chỉ là hư danh, chỉ có vỏ rỗng, giậm chân tại chỗ, không màng tiến thủ, đánh mất sáng tạo, không hề phát triển), các gia tộc môn hộ cũng tự chiếm một núi, tự thành các phái, hơn nữa thế lực dần dần lớn mạnh.

Lợi ích của việc dùng họ tộc lập tông dựng phái, một là có thể tránh khỏi triều đình, quân đội chú ý và áp chế, hai là có thể mượn nhân khẩu tài lực của người cùng tông cùng họ để làm lớn mạnh môn hộ, giống như người cùng quê cùng huyện ở bên ngoài rất thân thiết với nhau.

Do đó nói là cùng họ cùng môn, chưa chắc ban đầu đã là họ Tôn, Lương, Dư, Hà, Ôn, Phương, Đường, Lôi, Ban, Thái, Mộ Dung... mà chỉ cần chí thú hợp nhau, bọn họ sẽ có thể kết minh, đổi tên đổi họ (chỉ cần không phải họ “Triệu”, bởi vì đương kim hoàng đế tên là Triệu Cát, họ này không đổi được). Hoặc cùng đổi sang họ của người đang nắm quyền, đồng tâm hiệp lực, làm rạng rỡ cửa nhà, cũng là tranh thủ quyền lợi của mình.

Cho nên, bọn họ có thể vì võ công có điểm tương tự mà kết hợp với nhau, giống như Phích Lịch đảng Lôi gia sở trường hỏa dược, hỏa khí và chỉ pháp; Đường gia bảo Đường môn giỏi dùng ám khí, ám toán. Cũng có thể bởi vì bối cảnh kinh tế tư nguyên, giống như Diệu Thủ Ban môn, bởi vì phần lớn là thợ thủ công, nhờ giúp người khác xây dựng, làm nhà, tạo cơ quan mà nổi tiếng khắp thiên hạ, liên liên kết với nhau. Còn

Lão Tự Hiệu Ôn gia cũng vì tài nguyên chủ yếu đến từ độc, bắt kẻ dùng độc hại người hay là chữa người, cho nên cũng kết làm một khối, trở thành một môn tộc thế lực to lớn.

Loại kết hợp này có thể nói là muôn màu muôn vẻ, đủ loại kỳ quái. Cho nên không cần họ Phương, chỉ cần giỏi về binh pháp cũng có thể là người của Kim Tự Chiêu Bài Phương gia; không cần họ La, cũng có thể là tộc nhân của Nam Dương Chính Cổ môn; không phải họ Dư, cũng có thể là đệ tử của Hạ Ngũ môn; cho dù là trong Cô Nương miếu, cũng không hoàn toàn là hoàng hoa khuê nữ.

Giống như Thái Kinh, một khi đắc thế, cầm quyền đương triều, lập tức bè đảng phe cánh khắp thiên hạ, người họ “Thái” nhất thời xuất hiện khắp nơi, “họ Thái” cũng nhân số thịnh vượng, Hắc Diện Thái gia cũng nhờ bóng mát này mà lớn mạnh hơn. Đương nhiên, gia tộc họ Thái cũng có không ít nhân sĩ có khí phách cãi tà quy chính, làm theo lương tri, chẳng hạn như Thái Thủy Trạch, Thái Lão Trạch, chỉ tiếc đều trước sau hi sinh.

Khi đó cũng có không ít bang phái liên minh quật khởi, tự lập tông phái, thu nạp môn chúng, Toái Vân uyên, Liên Vân trại là như vậy. Chỉ riêng trong kinh thành cũng có Kim Phong Tế Vũ lâu, Lục Phân Bán đường, Mê Thiên minh làm ví dụ. Hai đảng Phát Mộng thì cầm rảnh trong tầng lớp nhân dân thấp hèn cực khổ, ảnh hưởng rộng lớn. Tập đoàn Hữu Kiều lại kết hợp những quyền quý trong triều và bên ngoài không hoàn toàn chấp nhận đảng họ Thái lạm dụng uy quyền, ngay cả Thái Kinh cũng phải dè chừng.

Do đó, người giỏi về khinh công, trốn chạy là trở thành một thành viên của Thái Bình môn Lương gia; người giỏi dùng quỷ pháp, dị thuật để tự bảo vệ là trở thành người của Hạ Tam Lạ Hà thị. Cũng có khi bởi vì địa phương xuất thân của hai bên gần gũi tương đồng mà kết thành một tộc, Sơn Đông Đại Khẩu Tôn gia, Giang Nam Phích Lịch đường, Thục Trung Đường môn đều như thế.

Cũng có người hành động riêng biệt, tự lập môn phái. Nhóm nhỏ thành đoàn, hoặc là mấy người thường đi cùng với nhau, tác phong tương tự, mọi người cũng lập thành đảng phái tập đoàn. Đào Hoa xã, Thất Đại Khẩu, Thất Tuyệt Thần Kiếm, Lục Hợp Thanh Long, Ngũ Đại Thần Sát, Ngũ Nhân Bang, Tứ Đại Danh Bổ, Đại Tứ Hỉ, Thập Lục Kiếm Phái, Tứ Đại Hung Đồ... đều là ví dụ.

Vì vậy, cho dù những môn phái này ở dưới một họ hoặc một tông tộc, nhưng thực ra là xã đoàn kết hợp lực lượng, nguyện vọng, phương hướng, lợi ích, bối cảnh, tư tưởng, giai cấp, cảm tình của cộng đồng, cùng đối diện với vô lâm gió mây quỷ quyệt, giang hồ sóng to gió lớn, thực hiện mưu cầu của bọn họ.

Có môn hộ nhờ vậy mà thu hoạch dần nhiều, trở nên lớn mạnh.

Có gia tộc hoàn toàn ngược lại.

Sơn Đông Thần Thương hội Đại Khẩu Tôn gia chính là một tộc đang lớn mạnh.

Tôn Ngự cũng họ “Tôn”, hơn nữa dần dần đắc thế tại Phong Vũ lâu đương thời, Thần Thương hội ra sức lôi kéo cũng chuyện đương nhiên.

Với “lâu quy” hiện giờ của Kim Phong Tế Vũ lâu, chỉ cần trên nguyên tắc phong cách hành sự không mâu thuẫn với lâu quy, vậy thì huynh đệ, đệ tử trong lâu gia nhập môn hộ phe phái khác cùng họ cùng tông, trên cơ bản trong lâu sẽ không dị nghị.

Thực ra, đây cũng là phương pháp tốt nhất để khiến đảng phái của mình nhân mã cường tráng, dung nạp thì sẽ lớn mạnh.

Đệ tử môn hộ khác gia nhập càng nhiều thì càng cường thịnh, lỡ may gặp chuyện, những môn phái này bởi vì có đệ tử tham gia, nhất định sẽ thông báo cho nhau, sống vai ngăn địch, như vậy thanh thế trong lâu sẽ tăng lên gấp bội.

Chỉ cần không đến mức khiến cho đệ tử một môn hộ càng lúc càng nhiều, sức ảnh hưởng càng lớn, ngược lại thôn tính phe phái ban đầu, vậy thì không sao.

Cách làm “mở rộng môn hộ” này của Phong Vũ lâu khiến nó lớn mạnh rất nhanh, đến mức sau này có không ít môn phái vô lâm, bang hội giang hồ tranh nhau noi theo. Mà các nhà các môn cũng muốn phát triển sức ảnh hưởng của bản môn bản hộ, không ngại gia nhập với bang hội phe phái không mâu thuẫn với môn quy

của mình, nhằm để phối hợp chiếu cố, đề cao địa vị trong võ lâm. Thế là đệ tử môn hộ và đồ chúng bang phái kết minh với nhau, không khí thịnh vượng hơn nhiều.

Tôn Ngự có gia nhập Đại Khẩu Tôn gia hay không, Thích Thiều Thương không chú ý, cũng không nhận được báo cáo.

Y chỉ có vẻ kinh ngạc.

- Hóa ra là Tôn Ưc Cựu. Y bổ sung một câu: - Ta còn tưởng rằng là Tôn Thu Bì.

Tôn Thu Bì, tước hiệu là “Sơn Cầu”, hiện đang làm tổng quản cao quý trong biệt thự Biệt Dã của Thái Kinh, là tâm phúc thủ hạ của Thái tướng, địa vị có thể sánh ngang với Dương Vô Tà trong Phong Vũ lâu.

Hắn đương nhiên cũng họ “Tôn”.

Có điều theo đủ loại dấu vết mà suy đoán, người bán rở Danh Môn Tứ Tú không phải Tôn Thu Bì mà là Tôn Ưc Cựu.

- Điều này cũng hợp lý. Thích Thiều Thương nhanh chóng chỉnh lý lại suy nghĩ: - Nếu là tư liệu do Tôn Thu Bì cung cấp, Tôn Vưu Liệt chưa chắc sẽ tin. Bởi vì hắn dù sao cũng là tâm phúc bên cạnh Thái Kinh, không có lý do gì lại vì Thần Thương hội mà phản bội chủ nhân của mình.

“Sơn Cầu” Tôn Thu Bì quả thật không cần phải “phản bội” Thái Kinh.

Nhưng Tôn Ưc Cựu lại có khả năng.

Bởi vì Tôn Ưc Cựu mặc dù thân mang tuyệt kỹ, cầm kiếm trên tay thì triển giống như một con yêu còn sống, nhưng thân phận và địa vị của hắn nhiều nhất chỉ là một thành viên trong “Lục Tuyệt Thần Kiếm”, tuyệt đối thua kém lão đại nổi tiếng là “Kiếm” La Thụy Giác.

Thái Kinh cũng đặc biệt coi trọng La Thụy Giác. Hắn đối xử rất lễ nghĩa với La Thụy Giác, cũng đặc biệt xây dựng một tòa Hương Mộng uyển, tặng cho La Thụy Giác một mình phong lưu khoái hoạt ở đó.

Nguyên nhân không có gì khác.

- Người nào hữu dụng, ta sẽ cất nhắc người đó. Cách nói của Thái Kinh như sau: - Chỉ cần hữu dụng, hắn muốn gì ta cũng sẽ làm hắn hài lòng. Kẻ vô dụng, chết cũng chẳng liên quan gì đến ta. Ta không rảnh. Quan tâm đến người và chuyện vô dụng, đó là lãng phí sinh mệnh hữu dụng và hữu hạn của mình.

Là một người trong Thất Tuyệt Thần Kiếm, Tôn Ưc Cựu dĩ nhiên có khả năng không phục, không cam lòng.

Vì vậy hắn “phản bội” lại càng hợp tình hợp lý.

Tôn Ngự tiếp lời y vừa nói xong: - Hơn nữa, gần đây Thái Kinh đang xây dựng một tòa Tích Cựu hiên cho Tôn Kiếm Yêu. Nếu như Tôn Ưc Cựu chưa lập được công lao đặc biệt, vì sao lại có khen thưởng này?

Đúng.

Tình hình hiện giờ quá rõ ràng.

Ngoại trừ La Thụy Giác có thể một mình đảm đương một phía, độc chiến bát phương, vì sao Thái Kinh lại sủng ái Tôn Ưc Cựu? Cũng không sợ “Ngũ Kiếm” khác không thích không vui sao?

Nguyên nhân rất đơn giản, Tôn Ưc Cựu nhất định đã lập công lớn.

Công lớn gì?

Chẳng lẽ hắn làm cho người ta tin rằng hắn đã vì gia tộc của mình, lén lút phản bội Thái Kinh, nhưng trên thực tế hắn là chân chân chính chính phản bội Tôn gia, còn có huynh đệ bằng hữu tín nhiệm hắn, cùng với những đồng đạo trong võ lâm giang hồ.

13. Chương 13: Theo Kế Hành Động

- Đã như vậy.

Thích Thiều Thương nói:

- Chúng ta hành động đi!

Thái Tâm Không đứng ra nói:

- Để tôi đi!

Tôn Thanh Nha cũng nói:

- Tôi cũng đi!

Bọn họ đều lòng đầy căm phẫn, muốn báo thù rửa hận cho huynh đệ, đồng môn.

Thích Thiều Thương lại nói:

- Lần này chúng ta chỉ dùng kế, không phải cậy sức báo thù. Các người đi theo ngược lại làm hỏng chuyện.

Trên mặt Tôn Thanh Nha và Thái Tâm Không đều hiện lên vẻ thất vọng.

Dương Vô Tà lại nói một câu:

- Lâu chủ, binh đao thương có thể dùng.

Thích Thiều Thương ngừng một chút, hai hàng lông mày nhíu lại.

Thời gian y cau mày đại khái chỉ dài hơn một chút so với nháy mắt, nhưng đã tiếp nhận ý kiến của Dương Vô Tà, thay đổi cách nhìn của mình, trước tiên chất vấn hai người một câu:

- Các người không sợ chết?

Tôn Thanh Nha lớn tiếng nói:

- Không sợ.

Thái Tâm Không lại nói:

- Sợ. Nhưng nếu có thể báo thù cho bốn vị ca ca, có chết cũng đáng.

Thích Thiều Thương kiên quyết vung tay lên, nói:

- Được, các người cũng đi, nhưng phải hành động theo kế của ta, không được lỗ mãng.

Hai người đều lớn tiếng đáp lời:

- Rõ!

Thích Thiều Thương nói nhanh:

- Hành động lần này của chúng ta, nếu thành thì đó là đại sự đủ để lưu danh sử sách, nếu không thành thì cũng đủ để chấn động kinh sư. Bất kể thành hay không thành, đều có thể khiến cho độc kế của đám nịnh thần khó thực hiện được, xoay chuyển càn khôn. Người sống trên đời khó tránh khỏi phải chết, nếu có thể chết một cách oanh oanh liệt liệt, vạn người ngưỡng mộ, tiếng thơm ngàn đời, lưu danh thiên cổ, vậy thì phải xem hôm nay, xem thủ đoạn của chư vị như thế nào.

Trên mặt mọi người đều hiện vẻ kiêu ngạo, xoa xoa tay, nóng lòng muốn thử.

Thích Thiều Thương thấy lòng quân đã phấn chấn, lòng người có thể dùng, liền nói:

- Lần xuất động này gọi “hành động cát rời”. Trương Thán, Tôn Ngự, Chu Như Thị, Lợi Tiểu Cát đi cùng với ta, hội hợp cứu giúp, đi trước tập kích. Còn lại bốn người Đường Khăng, Long Thổ Châu, Lạc Ngũ Hà, Chu Đại Khố Nhi đi theo quân sư, trước tiên mai phục tại Lam tuyến, tiếp ứng bọn ta...

Mọi người đều trả lời “rõ”, dù chưa hiểu ý đồ thật sự, nhưng đều vui lòng tuân theo sự điều động của Thích Thiếu Thương.

Chỉ có Chu Đại Khố Nhi không nhận được muốn hỏi:

- Tại sao... tôi có thể đặt câu hỏi không...

Thích Thiếu Thương không kiên nhẫn nói:

- Có lời thì mau hỏi, thời gian của chúng ta rất gấp.

Y luôn luôn coi trọng thời gian, bởi vì thời gian chính là sinh mệnh.

Lãng phí thời gian chính là lãng phí sinh mệnh, cho nên lười biếng chính là tiến hành mưu sát chính mình.

Y là người một khi đã quyết định mục tiêu, sẽ không để ý tất cả, vùi đầu vào làm, toàn lực xông lên, toàn tốc tiến tới.

Y thích người khác đặt câu hỏi, bởi vì hỏi đáp có thể khiến mọi người hiểu rõ nhau hơn.

Nhưng y không thích kéo dài, bởi vì trì hoãn sẽ khiến người ta mất chí tiêu tan.

Chu Đại Khố Nhi bị y trách mắng, ngược lại cà lăm:

- Tôi tôi tôi... không không không... hiểu hiểu hiểu được được được... tại sao gọi... phải gọi... gọi gọi gọi... gọi là... hành hành hành hành hành ...

Cuống lên như vậy, cứ liên tục “hành”. Sắc mặt Thích Thiếu Thương trầm xuống, giậm chân một cái. Trương Thán vội nói:

- Ta thấy là hần không hiểu vì sao lại gọi là “hành động cát rời”?

Lúc này sắc mặt Thích Thiếu Thương mới hơi giãn ra, nói:

- Đây là ghi nhớ, cũng là cảnh giác. Ghi nhớ bốn người Tôn, Dư, Hà, Lương tự tiện hành động, giống như “cát rời”; đồng thời cũng nhắc nhở chúng ta lần này hành động không được chia rẽ, nếu không e rằng kết quả cũng giống như Danh Môn Tứ Tú.

Sau đó y thấp giọng nói với Dương Vô Tà:

- Quân sư ngài dẫn đội ngũ lên vào Lam tuyến, nhưng nhất định đừng tự mình động thủ. Chỗ Gia Cát tiên sinh, Thư Vô Hỷ, Đại Thạch Công còn phải nhờ ngài...

Dương Vô Tà lập tức “nghe đàn ca biết nhã ý” nói:

- Ngài đừng lo lắng. Tất cả ta sẽ tự bố trí, về phía đám người Gia Cát, chờ hành động vừa bắt đầu ta sẽ đi chuyển này. Có sợ thì chỉ sợ... Thất Tuyệt Thần Kiếm khó đối phó.

Trên mặt Thích Thiếu Thương thoáng hiện lên vẻ ưu tư, nói:

- Ta đã từng giao thủ với bảy người bọn họ, hiện giờ chỉ xem thiên thời địa lợi nhân hòa...

Ngay lúc này, hai bóng người nhanh chóng lướt vào trong viện.

Dương Vô Tà vừa nhìn, trông thấy đó là “Kim Tiêu Đa Trân Trọng” Thích Luyện Hà và “Mục Vi Chi Mạnh” Lương Sắc, vội hỏi:

- Tình hình thế nào?

Thích Luyện Hà bẩm báo trước:

- Y đã tới, đang ở Sầu Thạch trai.

Lương Sắc cũng đáp:

- Bảy người bọn họ không ở cùng nhau. “Kiếm” đang chạy đến tướng phủ tranh công. Kiếm Thần, Kiếm Quái, Kiếm Ma đã đi lâu Tam Hợp uống rượu, dường như có lời oán giận với Kiếm Yêu. Chỉ có Kiếm Quỷ, Kiếm Tiên và Kiếm Yêu ở cùng với nhau.

Hắn nói thêm một câu:

- Tôn đang ở trong Tích Cựu hiên mới xây.

Thích Thiều Thương và Dương Vô Tà nghe thấy câu này, không nhịn được nhìn nhau một cái, vui mừng ra mặt, đều nói một câu:

- Trời cũng giúp ta.

Đây là một đêm trăng.

Ánh trăng sáng đẹp.

Đêm tối ôn nhu.

Đây là thời khắc thích hợp để thi nhân ngâm vịnh, tao nhân uống rượu, mỹ nhân ca hát, tình nhân động lòng.

Gió nhẹ như nước, hoa sắp đi ngủ sẽ rất đẹp, cành liễu nhẹ lay sẽ rất lẻ loi, người không yêu sẽ cảm thấy đêm nay rất tịch mịch.

Mỗi căn lầu đều có cửa sổ, trong cửa sổ lộ ra ánh đèn, dưới ánh đèn thoáng qua hình bóng đẹp.

Trong một khung cửa sổ, bên cạnh ngọn đèn, một bóng dáng nhỏ bé đang tưởng niệm. Trên sông dưới cửa sổ, dưới ánh trăng trong thuyền, kẻ lãng tử có bất chợt cảm thấy thê lương?

Một buổi tối ưu mỹ như vậy, bọn họ lại không làm thơ, không uống rượu, không ngắm trăng.

Bọn họ chỉ tụ tập với nhau, cùng nhau thực hiện một hành động.

“Hành động sát ròi”.

Một hành động giết người đối trời.

Có lẽ, một kế hoạch giết người hoàn mỹ cũng giống như viết một bài thơ hay.

Những cố sự hay đều mang theo một chút tàn nhẫn.

Thơ hay rất tàn nhẫn.

Có lẽ, giết một người rất nên rất nên giết, cũng tương tự như viết một bài thơ rất hay rất hay? Cảm giác vui sướng của nó là tương đồng?

Giết người viết thơ hay, nhưng viết thơ luôn tốt hơn giết người.

Bởi vì thơ đẹp.

Thơ là một loại sáng tạo.

Giết người lại là hủy diệt.

Nhưng thống khoái, nhất là đại thống đại khoái khi vì nước giết địch, vì dân trừ hại.

14. Chương 14: Máu Nóng Bão Tố

Hành động.

Tất cả đều phải dựa vào hành động, nói suông chỉ vô dụng.

Nhất là trong võ lâm càng coi trọng hành động.

Hành động ở đây phải dựa vào thực lực và võ công.

Quan sát một người, không nên chỉ nghe hắn nói gì, mà còn phải xem hắn làm gì.

Hành động.

Thích Thiếu Thương vốn là một người theo “chủ nghĩa hành động”. Y thích đại khí đại khái quyết thắng ngàn dặm, có ân báo ân, có thù báo thù, thành thì hào hứng phần chấn, trở thành thủ lĩnh quần long cao quý, bại thì không ngại khua chiêng thu binh, thậm chí lưu vong giang hồ. Lúc cần thiết, muốn giết thì giết máu chảy thành sông, không chừa manh giáp, nếu muốn ẩn thì toàn thân trở lui, nhấn nãi là vàng.

Y thích những ngày tháng sáng khoải trường cung, áo nhẹ ngựa phi, cho nên năm đó mới tự mình mời Cố Tích Triều lên núi vào trại, giúp y bày mưu lập kế, còn y lại đi quyết thắng ngàn dặm. Kết quả là dẫn sói vào nhà, dẫn đến thất bại thảm hại.

Y thích xông pha với các huynh đệ, cùng nhau mạo hiểm, cùng nhau giết vào Hoàng Long, cùng nhau thành công và thất bại.

Bởi vì như vậy mới có ý nghĩa, mới có tâm huyết, mới có thể thỏa nguyện.

Hành động.

Ngồi mà nói không bằng dậy mà làm.

Suy mà nghĩ không bằng vận mà động.

Trước khi xuất động, y lại nói với Dương Vô Tà một chuyện. Lúc nói đôi mày kiếm của y hơi nhíu lại, một lúc lâu không dẫn ra:- Hành động lần này, là tin tức do Tôn Tam Tứ cung cấp, ngọn nguồn do Lý Sư Sư tiết lộ. Ta rất cảm ơn bọn họ, có cơ hội xin thay ta hỏi thăm.

Chuyện này đương nhiên không thành vấn đề.

- Thế nhưng, chúng ta hiện nay chẳng phải là đã thiếu ân tình của những nữ tử trắng hoa này?

Đây là một vấn đề đương nhiên.

Đối với Dương Vô Tà, quan trọng hơn là tại sao Thích Thiếu Thương lại nói chuyện này.

Quả nhiên còn có đoạn sau.

- Ta nghĩ, Kim Phong Tế Vũ lâu, Tượng Tị tháp và hai đẳng Phát Mộng thống nhất, trong đó tiêu hao lớn nhất là tiền bạc. Trong thời kỳ ngang gió ngược mưa này, nếu chúng ta không cam lòng ẩn nấp, muốn vượt qua khốn cảnh, nhân thủ chúng ta có, nhưng tiền lại không đủ. Lúc quân sư gặp hai thủ lĩnh Ôn, Hoa, không ngại suy nghĩ thương lượng, định ra phương hướng giải quyết.

Dương Vô Tà đã hiểu đây mới là vấn đề thật sự.

Lần này lại đến phiên y mặt ủ mày chau: - Nếu như liều lĩnh vào lúc này, vậy khẳng định là không giữ nước (tiết kiệm) được.

Thích Thiếu Thương chỉ chờ câu này của y:- Vậy chỉ có một đường khơi nguồn...

Sau đó y hỏi lại:- Nếu chúng ta thiếu ân tình của khu vực hai tuyến Hồng Lam, sẽ không thể thu nhiều tiền của bọn họ, đúng không?

Dương Vô Tà cảm thấy trong lòng hơi phát lạnh:- Đúng.

Thích Thiếu Thương nhàn nhả nói thêm một câu: - Như vậy có cơ hội, tình mà chúng ta thiếu, sớm trả lại cho người ta một chút nghĩa đi.

Ngay cả lòng bàn tay Dương Vô Tà cũng đỏ mồ hôi, chỉ nói: - Vâng, vâng.

Sau đó Thích Thiếu Thương vung tay lên, hạ lệnh:- Xuất phát!

Chia binh hai đường.

Lợi Tiểu Cát, Chu Như Thị, Tôn Ngư, Trương Thán cùng Thích Thiếu Thương cùng nhất đường, lập tức xuất phát.

Còn lại Long Thổ Châu, Lạc Ngũ Hà, Chu Đại Khôi Nhi, Đường Khẳng vẫn ở trước Bạch lâu, chờ lệnh của Dương Vô Tà.

Dương Vô Tà cũng đang chờ.

Chờ người đến.

Người mà y chờ cuối cùng đã đến.

Đó là thủ lĩnh Phát đảng Hoa Khô Phát, cùng với thủ lĩnh Mộng đảng Ôn Mộng Thành.

Lãnh tụ hai đảng này vừa đến, cũng không giống trước kia ồn ào vô cùng, cãi nhau không ngớt, mà lập tức dò hỏi Dương Vô Tà về quân tình.

Bởi vì bọn họ đều biết tình hình khẩn cấp.

Cho dù hai người Ôn, Hoa mắng mắng chửi chửi mấy chục năm, nhưng một khi gặp phải đại địch trước mắt, nhất định sẽ liên kết với nhau, cùng một trận tuyến.

Giao tình không phải có mắng chửi hay không, mà là có thể đồng cam cộng khổ, vượt qua an nguy hay không.

Sau khi đã hiểu “tình hình”, Ôn Mộng Thành tự lập tức bày tỏ thái độ: - Ta đã liên hệ với người của Tiểu Lô môn, Lô lão tổng đang ở Sầu Thạch trai chờ Thích lâu chủ.

Hoa Khô Phát cũng bàn giao: - Người của Hảo Hán xã cũng đã mai phục tại khu vực Lam tuyến, chỉ chờ một tiếng hiệu lệnh.

Dương Vô Tà nghe vậy, trong lòng nhẹ đi một nửa.

Trong phần lớn hành động, phối hợp tiến lui là vô cùng quan trọng.

Hành động lần này của Thích Thiếu Thương là “ngược gió mà đi”, hết sức mạo hiểm, lỡ may thất bại, chỉ sợ tai họa ập đến, không ai tránh được. Cho nên trong “hành động cát rời”, ngoại trừ tám tên tâm phúc được chọn lựa kỹ càng, là người của y, y không hi vọng những những không “quen mặt” trong lâu trong tháp đến tham dự. Lỡ may thất bại bị bắt, cũng có thể giảm bớt liên lụy. Cho nên y lựa chọn dùng “ngoại viện”.

Do đó y chọn “thế công” chủ động, lại mời bạn cũ ở Tiểu Lô môn tới tương trợ.

Trước khi làm trại chủ Liên Vân trại, Thích Thiếu Thương cũng đã giúp Tiểu Lô môn xây dựng môn phái. Khi đó môn chủ Lô Quyển rất trọng dụng y, đến nỗi sau này y rời khỏi Tiểu Lô môn, làm trại chủ Liên Vân trại, cũng vì chịu tác động ảnh hưởng của Lô Quyển, vì muốn thu hút nhân tài như Cố Tích Triều, cho nên không tiếc nhượng quyền thoái vị, đưa Cố Tích Triều lên làm “đại trại chủ”.

Đáng tiếc Cố Tích Triều lại khiến y thất vọng, đã phản bội y.

Nhưng Lô Quyển vẫn là huynh trưởng, hảo hữu của y. Lúc Thích Thiếu Thương gặp nạn, Lô Quyển cũng từng dốc sức bảo vệ.

Giao tình này vẫn luôn kéo dài đến tận bây giờ.

Còn về phần “đường lui”, lại do người của Hảo Hán xã sắp xếp.

Bởi vì xã trưởng của Hảo Hán xã là Đông Quỳnh Nhai, người này có ngọn nguồn khá sâu với hai đảng Phát Mộng, mà con rể của y là “Bát Đại Vô Vương” Cao Đại Danh lại chết thảm dưới tay Lục Hợp Thanh Long (xin đọc “Nhất Nộ Bạt Kiếm”), do đó cừu hận giữa Hảo Hán xã và đảng Thái Kinh không thể xóa nhòa, tuyệt đối có thể tin được.

Bọn họ đều là hào kiệt phổ phượng, rất quen thuộc địa hình hoàn cảnh của kinh kỳ, là nhân tuyển thích hợp nhất để yểm hộ rút lui.

Sau khi Vương Tiểu Thạch rời kinh, hai đảng Phát Mộng chẳng những không vì vậy mà tách khỏi Kim Phong Tế Vũ lâu, ngược lại càng kết hợp chặt chẽ với Phong Vũ lâu hơn trước.

Lúc Tô Già Mạc nắm quyền, hai đảng Phát Mộng và Kim Phong Tế Vũ lâu đều thuộc “Hữu minh”, nhưng mỗi người làm việc riêng, không lui tới nhiều lắm. Mặc dù tác phong làm việc của hai tổ chức lớn này rất tương tự, đều là cứu giúp mọi người, bảo vệ lương dân, ngăn chặn tham quan vô lại chèn ép bách tính.

Chuyện này có thể liên quan đến khí chất thư sinh của Tô Già Mạc. Lão Tô mặc dù đồng tình với bình dân bách tính lương thiện, nhưng một người đọc nhiều thi thư như y, “khí chất khăn đầu” rất nặng, không thể hòa mình, ở cùng với tiểu thương sai dịch.

Tiểu Tô lại tốt hơn.

Y biết nhất định phải liên hệ với những người này, mới có thể phát triển củng cố cơ sở thế lực của Phong Vũ lâu.

Y và hai đảng Phát Mộng kết làm “đồng minh”.

Có điều, với cá tính cô độc và lạnh lùng Tô Mộng Chấm, cũng ít khi đi cùng mọi người, hợp tác chặt chẽ, vẫn luôn là như gần như xa.

Cho đến khi Vương Tiểu Thạch cầm quyền.

Hắn từng có ơn với hai đảng Phát Mộng và một đám hào kiệt giang hồ. Bọn họ một là vì báo ơn, hai là vì Vương Tiểu Thạch không hề lên mặt, thích vui vẻ cùng với mọi người, hòa thành một khối, ba là vì sau khi gia nhập Phong Vũ lâu hoặc Tượng Tị tháp, những binh lính không có chỉ huy mạnh ai nấy làm này có thể nhận được lợi ích cố định từ chính thức, chính quy và chính đạo, hơn nữa thực lực càng tăng cường nhờ đoàn kết. Do đó ba thế lực chính đạo trong kinh kỳ này càng gắn bó chặt chẽ với nhau hơn.

Đến khi Thích Thiếu Thương làm chủ Phong Vũ lâu, Vương Tiểu Thạch cũng không hề bảo lưu, hợp nhất Tượng Tị tháp do hắn sáng lập thành một khối.

Phương pháp mà Thích Thiếu Thương áp dụng lại rất đơn giản.

Y khuyên nhủ hai đảng Phát Mộng gia nhập liên minh Phong Vũ lâu.

Điều kiện mà y đưa ra cũng rất vắn tắt.

Một khi gia nhập liên minh, ít nhất thủ lĩnh Phát đảng Hoa Khô Phát, thủ lĩnh Mộng đảng Ôn Mộng Thành dĩ nhiên đều trở thành cung phụng của Kim Phong Tế Vũ lâu và trưởng lão của Tượng Tị tháp, đồng thời tất cả tài vụ đều do Ôn Mộng Thành vốn am hiểu quản lý tài sản lo liệu, còn phương diện vận tải lại giao cho Hoa Khô Phát đồ đệ đông đảo chỉ huy.

Lập tức thực lực của hai người đều bành trướng, một biến thành ba, mà hai người vẫn là “thủ lĩnh” đương quyền, địa vị chỉ có tăng chứ không giảm.

Hai người dĩ nhiên là vui vẻ đồng ý, hơn nữa một khi gia nhập đệ nhất bang hội trong kinh kỳ, dường như cũng đã thành “quân chính quy”, giá trị con người tự nhiên cũng khác hẳn.

Còn như Phong Vũ lâu, bởi vì có nhân lực của hai đảng, thế lực tăng lên nhiều, một lần nữa vượt trên Lục Phân Bán đường vốn được Lôi Thuần và Dịch Phi Kinh dùng trăm phương ngàn kế làm cho ngày một phát triển.

Do đó đệ tử hai đảng Phát Mộng đều nguyện bán mạng cho Phong Vũ lâu.

Bọn họ vốn là một nhà.

Cho nên Thích Thiếu Thương vừa xin Dương Vô Tà phát lệnh, Hoa Khô Phát và Ôn Mộng Thành lập tức chạy tới.

Bởi vì Dương Vô Tà cũng phải dẫn đội ngũ đi an bài tiếp ứng, nhất định phải có nhân vật “có thể đưa ra chủ ý” như Ôn Mộng Thành, Hoa Khô Phát trấn thủ đại bản doanh, Dương Vô Tà và Thích Thiếu Thương mới có thể yên tâm dốc hết toàn lực.

Bởi vì đây là một trận biến động lớn, một trận chém giết lớn, một trận máu nóng bão tố trong kinh thành.

Cũng bởi vì sự quan trọng và nghiêm trọng của nó, cho nên Ôn Mộng Thành luôn luôn pha trò cũng không nhận được hỏi Dương Vô Tà.

- Ngài thấy... Thích lâu chủ có thể thành công không?

Dương Vô Tà gãi gãi mái tóc trắng.

- Ta không biết. Chuyện như vậy luôn phải dựa vào một chút may mắn, mới có thể nước chảy thành sông.

Hoa Khô Phát cũng không nhận được thỉnh giáo: - Tiên sinh rất am hiểu thuật bói toán, sao không... bói một quẻ cho “hành động cát rời” này?

Dương Vô Tà xoa xoa chiếc đầu hói của y, suy nghĩ cẩn thận nói:- Ta thấy, lúc gần đại sự, xem bói có thể bỏ thì bỏ, có thể miễn thì miễn, không hỏi trời xanh hỏi quỷ thần, gây loạn lòng người mà thôi. Chỉ cần có đường mà đi, cũng không có gì đáng sợ. Chỉ có điều, nếu dùng khí thế của người chủ sự mà luận, chiến dịch này lại...

Ôn, Hoa đồng loạt truy hỏi:- Thế nào?

Bọn họ mặc kệ có mê tín hay không, có loạn lòng người hay không, bọn họ chỉ nóng lòng muốn biết chuyện này.

- Trước khi ra cửa, Thích lâu chủ còn nói mấy câu...

- Nói gì?

- Là chuyện gì?

- Cũng không phải chuyện quan trọng ảnh hưởng đến đại cục. Dương Vô Tà cười nói:- Y chỉ muốn gia tăng thu nhập trong lâu, ám thị đừng thiếu nhân tình các nơi quá nhiều, để tránh sau này vướng tay vướng chân, không dễ làm việc.

Ôn Mộng Thành luôn nhạy cảm với tiền tài tương mục, nghe vậy liền nói: - Chuyện này có đạo lý.

- Là có đạo lý. Dương Vô Tà nói:- Nhưng trước hành động này, trước khi rời lâu một khắc y mới nói với ta, có thể thấy chiến chí rất thịnh, đấu chí cũng vượng.

Hoa Khô Phát cười lên:- Đấu chí thịnh, chiến chí vượng, dĩ nhiên đã tính toán trước.

Dương Vô Tà rất hợp ý:- Đúng, cho nên phần thắng cũng cao.

Sau khi hai người nghe xong, lúc này mới coi là yên tâm một nửa. Bọn họ và Thích Thiếu Thương mới quen đã thân, nhận được lễ trọng, cũng hợp tác vui vẻ, buôn bán càng ngày càng tăng, do đó không muốn sau khi mất đi một Vương Tiểu Thạch, lại mất thêm một Thích Thiếu Thương.

Dương Vô Tà thấy có hai người trấn giữ, liền dẫn bốn cao thủ xuất phát chi viện, nhưng trong lòng y vẫn có băn khoăn tầng tầng, nghi vấn lớp lớp.

Trước khi ra cửa, Thích Thiếu Thương lại nhắc đến, ám thị có thể sẽ thu tiền của các nữ tử thanh lâu và nơi trăng hoa, đây không phải là chuyện mà Thích Thiếu Thương luôn phản đối sao?

Trước khi quyết chiến, Thích Thiếu Thương còn có thái độ khác thường, là giả vờ trấn định, hay tục xưng là “đối tính”?

Suy nghĩ này khiến Dương Vô Tà không khỏi lo lắng.

Người không lo xa, nhất định có lo gần.

Một vấn đề là, đây là lo xa, hay là lo gần? Hoặc là cả hai?

Hơn nữa bất kể thế nào, trận chiến nên đánh vẫn phải đánh.

Chu Đại Khố Nhi, Đường Khăng, Lạc Ngũ Hà, Long Thổ Châu và Dương Vô Tà cùng nhau xuất phát.

Bọn họ là đội hình sắt thép, bền vững mạnh mẽ như kim cương.

15. Chương 15: Sắt Kim Cương

Tôn Ngự, Trương Thán, Lợi Tiểu Cát, Chu Như Thị đã che mặt, cùng Thích Thiếu Thương chạy về hướng Sầu Thạch trai.

Bọn họ khí thế như cầu vồng, đấu chí hùng gục.

Bọn họ là đội hình sắt thép, mạnh mẽ bền vững như kim cương.

Đời người luôn có một số trận chiến không đánh không được, cho dù biết rõ sẽ thua cũng phải đánh.

Kỳ quái là những trận chiến biết rõ sẽ thua, vẫn khổ chiến đến cùng, kết quả thường thường lại là thắng, ít nhất cũng không đến mức thua quá thảm.

Loại chiến dịch này, người người đều đang đánh, nơi nơi đều đang diễn ra.

Đừng nói với ta rằng người không có.

Ai nấy đều biết sống đến cuối đời vẫn khó tránh khỏi cái chết, nhưng không phải ngày ngày vẫn chiến đấu hăng hái vì cuộc sống tốt đẹp của mình sao?

Nếu không, biết rõ là sẽ chết, không bằng lập tức buông xuôi.

Chết dễ dàng, sống có tôn nghiêm lại khó.

Tại thời đại này, những hào kiệt giang hồ, nhân vật võ lâm có tâm huyết đều sống một cách bưng bưng sinh lực, đầy bản sắc anh hùng.

Cho nên đây không phải là võ hiệp, không phải truyền kỳ, mà là nhân sinh.

Nhân sinh có máu có thịt, có cười có khóc, có ánh đao có bóng kiếm.

Ánh trăng chiếu rọi xa xưa cũng chiếu rọi tương lai, hiện nay đang quanh quẩn bồi hồi phía trên Sầu Thạch trai.

Sầu Thạch trai đã là vật còn người mất, trong thời gian ngắn ngủi trải hết tang thương, cửa tiệm bằng gỗ này cũng từ bán kim thạch tranh chữ trở thành cửa hàng đồ chay.

Bạch Sầu Phi không thể bay được nữa, người đã chết rồi.

Vương Tiểu Thạch như đá lăn đi, người xa giang hồ.

Nhưng trong đêm khuya này, vẫn có người quanh quẩn bồi hồi trước Sầu Thạch trai.

Bọn họ là ai?

Nửa đêm đến trước Sầu Thạch trai, là kính viếng? Tưởng nhớ? Hay là đang chờ đợi?

Bất kể bọn họ đang đem tụ tập ở đó là vì mục đích gì, nhưng khẳng định không phải là đến dùng cơm chay.

Không phải vì đêm khuya cửa hàng không mở cửa.

Là vì sát khí trên người bọn họ, bưng bưng, nồng đậm, hơn nữa còn mãnh liệt.

Tầng mây kia chợt giống như nứt ra, trăng vừa sáng vừa tròn, sáng lên trước mắt.

Sáng lên như vậy, hóa ra không phải trăng, mà là có người còn sáng hơn.

Thoạt nhìn chỉ thấy áo trắng của người này rất sáng, lại phát giác áo của người này tuy trắng, nhưng người càng sáng hơn, giống như biết phát sáng, sau khi định thần mới biết thứ sáng lên không phải người, cũng không phải y phục, mà là khí chất của người này.

Một loại khí chất kỳ lạ.

Một loại khí khái như xuất kiếm, xuất võ, mũi nhọn tuy lộ, nhưng lại như ngọc như nước, ẩn tàng âm áp và mát mẽ.

Người này vừa đến, liền khom người hành lễ với người đang chờ.

Thủ thế hành lễ rất kỳ lạ, ngón cái và ngón trỏ tay phải cong vào, hai đầu ngón tay đụng vào nhau tạo thành hình chữ “O”, ngón giữa, áp út và út lại hướng lên trời.

Đây là ám hiệu thủ thế của một đại môn phái trong giang hồ, Giang Nam Phích Lịch đường, “Phong Dao Quải Kiếm” Lôi gia.

Người áo trắng làm thủ thế này, chẳng lẽ người bồi hồi dạo bước trước Sầu Thạch trai chính là Lôi môn, dựa vào hỏa khí, chỉ pháp và búa bay được xưng là tam tuyệt vô lâm?

Sau khi vừa làm thủ thế, người áo trắng liền thấp giọng kêu lên: - Quyển ca!

Trong giọng nói có sự kích động không kìm nén được.

Tôn Ngự và Trương Thán rất ít thấy Thích Thiều Thương kích động như thế.

Bọn họ đã ở cùng Thích lâu chủ một thời gian, chỉ biết y rất lạnh lùng, rất kiêu ngạo, cũng rất lợi hại, thậm chí rất ưu sầu, nhưng rất ít khi kích động.

Hiện giờ Thích Thiều Thương lại kích động, không chỉ giọng nói, ngay cả tay áo cũng giống như phát lên cảm xúc mãnh liệt.

Bọn họ cảm thấy rất hiếm thấy.

Vì vậy bọn họ càng muốn nhìn thấy nhân vật trong truyền thuyết kia, Quyển ca.

Lôi Quyển.

(Y là người thế nào? “Tiểu Hàn Thần” Lôi Quyển danh động giang hồ này rốt cuộc tướng mạo ra sao?)

Cao lớn.

Uy mãnh.

Hùng tráng.

Cường hãn.

Bốn người này đều rất khôi ngô, giống như thiên thần kim cương uy vũ mạnh mẽ, cùng nhau đứng ở đó lại giống như một tấm lưới, thiên la địa võng.

Bốn người đều đội nón lá, diện mạo không rõ.

Rốt cuộc ai mới là Lôi Quyển?

Không, không phải bọn họ.

Ai cũng không phải là Lôi Quyển.

Lôi Quyển đang đứng giữa bọn họ, trung ương của bốn người, ngay cả bồi hồi dạo bước y vẫn đứng trong đó.

Giống như y là một người không ngăn được gió, không thể hít thở không khí trong lành, không thể nhìn thấy ánh sáng mặt trời.

(Y chính là Lôi Quyển?)

Đúng vậy.

Thế nhưng đứng trước người này, Trương Thán chợt nhìn, chỉ cảm thấy giống như một sự vật ban đêm (bóng ma hay là gì đó), nhưng rốt cuộc là gì nhất thời lại nghĩ không ra.

Tôn Ngự thoát nhìn lại cảm thấy quen thuộc, giống như một người.

Giống ai?

Lúc này Thích Thiều Thương đi nhanh tới trước, hay tay nắm lấy Lôi Quyền nhỏ gầy, ôm yếu, xương gò má cao, hai mắt lõm sâu nhưng lại bốc cháy hai đốm lửa lạnh:- Quyền ca, thân thể của huynh...

Lôi Quyền nói: - Không tốt.

A!

Tôn Ngự lại nhớ ra, người trước mắt có mấy phần giống như tổng lâu chủ Tô Mộng Chấn của Kim Phong Tế Vũ lâu, ngày xưa quát tháo thiên hạ, độc bộ vô lâm.

Đều là bệnh đến mức nửa sống nửa chết.

Đều là lạnh lẽo âm trầm như vậy.

Đều là hai đốm lửa lạnh trong mắt giống nhau.

Chỗ khác biệt, có lẽ là Tô Mộng Chấn trên người có hai mươi sáu loại bệnh hiểm nghèo, vẫn sống được giống như một ngọn nến bốc cháy hai đầu, bất kể là ai đứng bên cạnh người bệnh hần, đều tuyệt đối thua kém ba mươi lăm phân.

Bệnh nhân hết phương cứu chữa, nhưng vẫn tiêu sái.

Lôi Quyền lại không.

Bệnh của y là một vùng bùn lầy, mà y lại đang chôn ở dưới đáy bùn.

Cho dù đây là đêm xuân, toàn thân y vẫn được bọc trong áo lông thật dày, giống như được mai táng, lại giống như chỉ có hai đốm lửa lạnh trong mắt y mới là sống, sinh tồn, có tính mạng.

Một khi tắt đi, sẽ không còn gì nữa.

Thậm chí không cần mai táng, bởi vì y đã dùng áo lông và tịch mịch để mai táng chính mình rồi.

Hai người đều là bệnh nhân thâm trầm vô vọng, cả hai đều là lãnh tụ mưu tính sâu xa, thoát nhìn như nhau, nhưng nhìn kỹ lại khác biệt như vậy.

Chỉ nghe Thích Thiều Thương xấu hổ nói: - Quyền ca, đệ không nên vào lúc này kinh động đến huynh...

Lôi Quyền nói: - Nói nhảm, đệ không tìm ta thì tìm ai!

Thích Thiều Thương nói:- Chuyến này nguy hiểm, bọn họ...

Lôi Quyền nói: - Cùng sống chết, chung tiến lùi.

Thích Thiều Thương gật đầu, ôm quyền chào bốn người:- Là Lôi đệ tử...

Chỉ thấy bốn đại hán cao lớn kia cũng dùng thủ thế vừa rồi đáp lễ Thích Thiều Thương (có điều là dùng cả hai tay), trầm giọng nói:

- Lôi Thực.

- Lôi Thuộc.

- Lôi Xảo.

- Lôi Hợp.

Lôi Quyền nói: - Lôi Như, Lôi Hữu, Lôi Lôi, Lôi Đồng đã bị Lôi Thuần mua chuộc. Giang Nam Phích Lịch đường phái ra tám người tương trợ, ta vẫn chiếm được một nửa, xem như không thua thiệt.

Thích Thiều Thương khàn giọng nói:- Quyền ca, đa tạ...

Còn chưa nói xong, Lôi Quyền đã cắt lời:- Tiến hành nhiệm vụ đi!

A!

Trương Thán nhìn thấy Thích Thiếu Thương mặc áo bào trắng, còn có nhân vật như âm hồn này, không nhận được sinh ra một loại cảm giác.

Thích Thiếu Thương giống như kiếm, còn Lôi Quyển giống như vỏ.

Kiếm sắc hơn vỏ, vỏ lại có thể cất giấu kiếm.

Hai người này đi cùng với nhau, chẳng những phối hợp khăng khít, mà còn thúc đẩy lẫn nhau, áo trời không vết chỉ khâu.

Thích Thiếu Thương lại không lập tức hành động.

Lôi Quyển liền cảm giác được: - Thế nào?

Thích Thiếu Thương hơi khó khăn nói:- Phải che mặt.

Che mặt không phải là gì việc khó, nhưng hiện giờ Thích Thiếu Thương nói ra, giống như phải lấy hết can đảm.

Lôi Quyển cười một tiếng: - Người sợ sau này ta không lẫn lộn ở kinh thành, võ lâm được nữa?

Thích Thiếu Thương muốn nói, Lôi Quyển đã kiên quyết nói:- Người biết đệ tử Lôi gia không bao giờ che mặt, không bao giờ làm chuyện mờ ám.

Thích Thiếu Thương liếm liếm môi khô, nói: - Vâng, thế nhưng...

Lôi Quyển cắt lời: - Được, bốn người bọn họ kéo nón xuống, sẽ không ai nhìn thấy khuôn mặt bọn họ.

Lôi Thực, Lôi Thuộc, Lôi Xảo, Lôi Hợp lập tức kéo nón trúc xuống, giấu khuôn mặt sâu bên trong nón.

Thích Thiếu Thương nói: - Thế nhưng, chủ yếu vẫn là Quyển ca huynh...

Lôi Quyển vẫn nói: - Ta sẽ không che mặt...

Sau đó vươn hai ngón tay ra, phất qua đầu một cái. Chỉ thấy một chùm tóc rơi trên đầu y lập tức rũ xuống, gần như hoàn toàn che kín mặt mũi.

Y nói:- Như vậy được rồi chứ?

Lúc này Thích Thiếu Thương mới yên tâm nói:- Được rồi. Chỉ là ủy khuất Quyển ca.

Thế nhưng chùm tóc trên đầu Lôi Quyển vừa rũ xuống, lại khiến Trương Thán và Tôn Ngư đồng thời sinh ra một loại cảm giác.

16. Chương 16: Biên Bức Hiệp

Đến lúc chân chính hành động, thân hình Lôi Quyển lướt đi, cảm giác này lại càng mãnh liệt.

Bởi vì đây là ban đêm.

Dưới trăng sáng, mái tóc của y tung bay, thân hình nhỏ gầy lướt đi, cùng với thân pháp đơn bạc linh hoạt như ma quỷ, thật sự rất giống một con dơi.

Nếu như nói Lôi Quyển giống một con dơi, vậy thì Thích Thiếu Thương lại giống như một con hạc.

Một con hạc bằng bồng bình như tiên.

Bởi vì y chỉ có một tay, lúc lướt đi một tay áo trống rỗng khác không ngừng phất phơ, càng khiến cho y giống như một con hạc tiêu sái kỳ ảo.

Y và Lôi Quyển tạo thành đối lập rất rõ ràng.

Nhưng hai người ngoại hình hoàn toàn khác nhau, lại muốn đi làm một chuyện mạo hiểm giống nhau, ngay tại tối nay.

Nguyên nhân không gì khác, chỉ vì hai chữ hiệp nghĩa.

Hành hiệp và trượng nghĩa.

Hai chữ này trong lòng người có bao nhiêu giá trị?

Người cũng sẽ vì hai chữ này mà hành động như bọn họ chứ?

(Bọn họ muốn làm gì?)

Bọn họ đã đi tới một con đường.

Đường Hoài Cựu.

(Bọn họ muốn làm chuyện gì?)

Đường Hoài Cựu ở tại mặt sau phía bắc khu vực Lam tuyến, cuối đường có một tòa nhà lớn hùng vĩ tráng lệ, gọi là “Tích Cựu cư”.

Đến lúc này, Trương Thán và Tôn Ngự cũng đã hiểu.

Hoài Cựu, Tích Cựu, hiện giờ chỉ thiếu một thứ.

Tôn Ưc Cựu.

Tại Ưc Cựu hiên bên trong Ưc Cựu cư.

Trong hiên có Kiếm Yêu, Kiếm Quỷ, Kiếm Tiên.

Ba người đều mặt ủ mày chau, thở vắn than dài.

“Kiếm Yêu” Tôn Ưc Cựu nói: - Nhờ tướng gia ưu ái, ban cho ta Ưc Cựu hiên, nhưng ta luôn cảm thấy....

“Kiếm Quỷ” Dư Yếm Quyện nói:- Luôn cảm thấy cái gì? Bà nội người, ta lại cảm thấy này tòa nhà vừa hoàn thành, mọi người đều biến sắc.

Tôn Ưc Cựu tràn đầy đồng cảm:- Tòa nhà này cái gì cũng có, đầy tớ tám mươi hai, chim quý thú hiếm ba trăm bốn mươi một, hoa thơm cỏ lạ không đếm xuể, ngày mai đều sẽ lục tục kéo đến. Thế nhưng, huynh đệ bằng hữu không phải trở mặt thì cũng lạnh nhạt, nếu không thì mọi người nghi ngờ lừa gạt, dây dưa không dứt, sét đánh cũng không ra.

“Kiếm Tiên” Ngô Phấn Đầu vội bày tỏ thái độ: - Đừng nói như thế. Những lời người vừa nói, giống như đang trách móc tướng gia không đúng vậy. Tòa nhà này cho tặng người là thể diện bằng trời. Lại nói, chúng ta đứng về phía người là niệm tình nghĩa chứ không phải thêm muốn cái gì. Ta không giống như Hỏa Cốc, Thương Tâm, Nan Địa, bọn họ đúng là hẹp hòi đồ kị.

“Hỏa Cốc” chính là “Kiếm Thần” Ôn Hỏa Cốc, “Thương Tâm” là chỉ “Kiếm Ma” Lương Thương Tâm, còn “Nan Quá” đương nhiên chính là “Kiếm Quái” Hà Nan Quá.

Tôn Ưc Cựu nghe vậy vội nói: - Ta nào dám oán trách, tướng gia ân trọng như núi, cảm kích còn không kịp đây chứ. Chỉ có điều ngài vô duyên vô cớ tặng ta một tòa biệt thự, ta nào nhận nổi. Lần này thì hay rồi, lão Ôn, a Lương, tiểu Hà hoàn toàn không nể mặt, ngay cả La lão yêu cũng lạnh nhạt nhếch môi cười. Ta phúc phận không đủ, rơi xuống cho ta vạn lượng hoàng kim ta muốn cũng tiếp không được, lần này tiếp lấy chắc phải bị đập chết rồi.

Dư Yếm Quyện nghe vậy liền nói: - Mặc kệ hấn. Người có nhà lớn, cứ hưởng thụ rồi tính sau, đừng quan tâm người ta nghĩ ra sao. Nhớ năm đó chúng ta ở trên những ngọn núi khác nhau luyện kiếm, khổ luyện mười năm, không phải là vì công danh phú quý này hay sao. Những năm tháng trên núi, đúng là muốn gì cũng không có. Bây giờ chúng ta muốn gì có nấy, người quan tâm đến những kẻ trong mắt không vào nổi một hạt cát kia làm quái gì. Có phúc không hưởng, chờ báo ứng sao? Người xem những người như chúng ta giúp tướng gia làm hết chuyện tốt, hóa ra còn có người lo ma chay cúng tế công đại đức chôn muối cứu kiến ngày xưa.

Tôn Ưc Cựu chỉ đầu đầu, lại cạn một ly rượu.

Dư Yếm Quyện khuyên Tôn Ưc Cựu uống ít một chút, lại thấy Ngô Phấn Đấu cầm bầu rượu trút vào cổ họng mình, không nhin được cũng có phần cảm khái: - Thắt Tuyệt Thần Kiếm chúng ta bái biệt sư phụ, muốn tới kinh hoa lập công lập nghiệp, xem ra công chưa xong, chí chưa thành, trước tiên lại rơi vào cảnh chia binh ba đường.

Ngô Phấn Đấu nhất thời nghe không hiểu: - Ba đường?

- Đúng, ba đường. Dư Yếm Quyện vô cùng chán nản nói: - La lão yêu kiếm pháp giỏi nhất, võ công cao nhất, lập tức trở thành tâm phúc bên cạnh tướng gia, mọi người tự nhiên có địch ý với hắn. Hắn nói rằng cùng chung một đường, nhưng lại chưa từng quan tâm gì đến chúng ta. Hiện nay tướng gia tự nhiên đưa tới một tòa nhà cho Tôn tử, ba người Ôn, Lương, Hà không vui thì khỏi nói, ngay cả hai người chúng ta cũng cảm thấy bất công bất phục, mọi người làm theo ý mình, đây không gọi là chia binh ba đường thì gọi là gì?

Tôn Ưc Cựu càng ưu sầu, lẩm bẩm nói: - Vì tiền mà thắt nghĩa, vì một tòa nhà mà khiến ọi người không tin tưởng, không thân thiết, không bằng trả lại nó cho tướng gia là xong...

Ngô Phấn Đấu vừa nghe liền kêu lên: - Người nói bậy bạ gì thế! Người không cần, ta cần, người muốn trả, không bằng giao cho ta, ta không sợ những kẻ xấu xa trắng mắt (khinh bỉ), đỏ mắt, trắng mắt, liếc mắt, nghiêng mắt mà nhìn kia.

Dư Yếm Quyện cười lạnh nói: - Xem người tham lam kia. May mà tướng gia không đưa một tòa sơn trang, nhà lớn cho người, nếu không trong mắt người còn có Dư mỗ ta và Tôn tử hắn sao!

Ngô Phấn Đấu cười hà hà nói: - Muốn khảo nghiệm nhân cách của ta sao? Được rồi, vậy thì đưa cho ta một căn...

Chợt nghe một người quát lên: - Được, sẽ đưa cho người!

Một tiếng “ầm” vang lên, nóc nhà đột nhiên xuất hiện một cái lỗ lớn.

Từ miệng lỗ rơi xuống một chiếc lưới, trùm lên người Tôn Ưc Cựu.

17. Chương 17: Thái Sơn

Phản ứng của Tôn Kiếm Yêu không thể nói là không nhanh.

Hơn nữa còn cực nhanh.

Hắn lập tức vơ lấy kiếm, lại rút kiếm ra, nhưng tấm lưới lớn màu đỏ thẫm kia đã bao trùm lấy hắn.

Có thể nói như sau, khi hắn phát hiện không ổn thì đã nhìn thấy tấm lưới kia, lúc nhìn thấy tấm lưới kia thì lưới đã trùm lên người hắn, một chút khoảng không né tránh cũng mất đi, một chút thời gian né tránh cũng không còn.

Vì vậy Tôn Ưc Cựu người đã trong lưới.

Người ở trong lưới, kiếm ở trong tay.

Cho nên Tôn Ưc Cựu vẫn xuất kiếm.

Tấm lưới kia là do Diệu Thủ Ban gia mượn “thiên lý ân oán nhất tuyến khiên” của Nhất Tuyến Vương để dệt nên, kiếm trong tay Tôn Ưc Cựu là kiếm tốt, nhưng kiếm tốt vẫn không phá được lưới.

Đây là “Thiên La Địa Võng” của Phong Dao Quả Kiếm Lô gia.

Tôn Ưc Cựu chém không rách lưới, vẫn có thể xuất kiếm, xuất chiêu.

Bởi vì kiếm của hắn nhỏ, thân kiếm cực hẹp. Mà mắt lưới lại lớn, lỗ lớn ít nhất to bằng nắm tay, lỗ nhỏ cũng không nhỏ hơn một móng tay.

Cho dù kích cỡ bằng nắm tay hay là móng tay, kiếm của Tôn Ưc Cự đều như yêu, như khói, như ma quỷ công ra ngoài, đâm ra ngoài, đưa ra ngoài.

Tấn công người cầm lưới.

Người cầm lưới đang muốn thu lưới.

Bọn họ không chỉ một người, mà là bốn người.

Bọn họ đương nhiên chính là Lôi Thực, Lôi Thuộc, Lôi Hợp, Lôi Xảo trong “Bát Lôi Tử Đệ” của Tiểu Lôi môn, đặc biệt đến đối phó với Tôn Ưc Cự.

Lưới của bọn họ cũng chuyên dùng để thu thập Tôn Kiếm Yêu.

Kiểm pháp của Tôn Ưc Cự rất yêu dị, rất tà.

Hắn gần như không một kiếm nào là công thẳng, mỗi lần xuất kiếm đều nghiêng.

Hắn cũng không một kiếm nào là có kiếm chiêu, cũng không một chiêu nào là có quy tắc.

Hắn thi triển đường như không phải kiếm pháp, mà là yêu pháp.

Hắn trong tay dường như không phải kiếm, mà là yêu.

Nhưng kiếm pháp như yêu của hắn lại là khổ luyện mười năm trên đỉnh Thái Sơn mà thành.

Sư phụ của bảy sư huynh đệ bọn họ chính là Thất tuyệt Kiếm Thần, năm đó từng trợ giúp Trí Cao tại Quảng Nam tạo phản.

Thất tuyệt Kiếm Thần mặc dù cuối cùng bị ba người Gia Cát Tiểu Hoa, Nguyên Thập Tam Hạng và Thiên Y Cư Sĩ liên thủ đánh bại, bị thương khó lành, từ đó thoái ẩn, nhưng vẫn huấn luyện ra bảy tên đệ tử, chính là Thất Tuyệt Thần Kiếm này.

Năm đó Thất tuyệt Kiếm Thần là Ôn Hướng Thượng, Lương Vãng Hạ, Hà Trung Gian, La Tả Hữu, Tôn Khán Tiền, Dư Cố Hậu, Trần Thượng Hạ, mỗi người bọn họ chỉ thu nhận một đệ tử. Vốn đều là cô nhi, theo họ của bọn họ, xem bọn họ là cha.

Trong đó chỉ có Trần Thượng Hạ không để ý đệ tử của hắn là Ngô Phấn Đấu vẫn họ “Ngô”, bởi vì đệ tử mà hắn thu nhận là cháu ngoại của hắn.

Theo lý luận của Thất tuyệt Kiếm Thần, muốn vào cửa của bọn họ thì phải chuyên tâm.

Muốn chuyên tâm thì phải lên núi.

Bởi vì hồng trần thế tục có rất nhiều người và chuyện khiến người ta phân tâm không chuyên chú, đây cũng là nguyên nhân vì sao người muốn luyện giỏi võ công đều đi “lên núi”.

Lên núi, ngăn cách với trần thế, mới có thể chuyên tâm luyện võ. Giống như muốn học giỏi thi thư thì nên vào học đường, tư thực, thư viện, dốc lòng khổ học, mới hi vọng có thành tựu.

Lên núi là vì muốn xuống núi.

Cho nên “xuống núi” là đại sự, giống như đọc sách thành tài tham gia thi cử vậy.

Vì vậy bảy đệ tử của Thất tuyệt Kiếm Thần mỗi người lên một núi.

Tôn Khán Tiền muốn Tôn Ưc Cự lên núi Thái Sơn.

Bởi vì Thái Sơn cao, Thái Sơn to lớn.

Lên núi Thái Sơn thiên hạ nhỏ.

Lên chớp đỉnh mà trông, lẽ tẻ muôn núi dưới. *

Hắn hi vọng đồ nhi của mình có thể nổi bật xuất chúng, lãnh tụ quần hùng, khiến hắn nở mày nở mặt.

Kiểm pháp của hần luôn đi theo hướng tà, nghiêng, gian xảo, tàn độc.

Hần hi vọng truyền nhân y bát của hần có thể bổ sung thiếu sót của hần, có thể thấy được sự hào hùng khí phách của Thái Sơn, lại dung hợp vào trong kiểm pháp, trở thành kiểm pháp tuyệt đỉnh.

Cách nhìn của bọn họ là đến từ “gần mực thì đen , gần đèn thì sáng”.

Một người chìm đắm lâu dài trong hoàn cảnh đó, sẽ thu được khí chất của nó mà thành bản tính, giống như “ở lâu trong cửa hàng cá muối sẽ không ngửi thấy mùi thối của nó”, nếu xuất thân từ phú quý giàu sang đương nhiên cũng thành cảnh vàng lá ngọc.

Bọn họ thúc đẩy đệ tử lên núi học nghệ, chẳng qua là muốn truyền nhân của mình được trời đất nuôi dưỡng, lại hóa thành kiểm pháp võ công, để hoàn thành chí nguyện năm đó bọn họ còn chưa hoàn thành.

Độc bộ thiên hạ, siêu việt quần hùng.

Thế nhưng, dường như kết quả lại trái với ý muốn ban đầu.

Bởi vì Tôn Ưc Cự (cùng với những Kiểm khác) luyện thành kiểm pháp trên núi, cho đến khi xuống núi, lại không nhất định giống như mong muốn ban đầu của bọn họ. Ví dụ như luyện kiểm tại Thái Sơn, sẽ có được khí thế đỉnh cao của kiểm pháp; luyện kiểm tại Hoa Sơn, sẽ thu được sự kỳ diệu của kiểm pháp; luyện kiểm tại Hoàng Sơn, sẽ đạt được vẻ đẹp của kiểm pháp... có lúc lại hoàn toàn trái ngược.

Kiểm pháp của Tôn Ưc Cự ngược lại càng thêm kỳ, quỷ, yêu, dị.

Đối với tình hình như vậy, người đứng đầu Thất tuyệt Kiếm Thần là La Tả Hữu lại cho rằng đương nhiên, không xem là kỳ quái:

- Hoàn cảnh không quan trọng, tất cả vẫn phụ thuộc vào bản tính. Khí chất xu hướng của bản thân mới quyết định tất cả. Người hiếu sát, cho dù ngày ngày không ăn thịt, vẫn sẽ có lúc giết người. Người có tuệ căn, cho dù xuất thân từ đồ tể, cuối cùng vẫn sẽ quy y phật môn. Có điều, chúng ta để bọn nó lên núi cũng không uống phí, cho dù không thể đưa sự hùng vĩ của Thái Sơn vào trong kiểm pháp hùng hồn, nhưng lại có thể bức ra kiểm ý càng linh động, yêu dị, như bóng tối của trăng, mặt sau của ánh sáng, có thể thấy được hiệu quả và lợi ích của nó. Khí chất bất đồng, tương sinh tương khắc, nhật nguyệt cùng động, ngược lại thu hoạch bất ngờ, đó là chuyện tốt đáng mừng.

Cách nói này cuối cùng có thể khiến cho sáu Kiếm Thần khác không còn chán nản mất mát như trước nữa.

Do đó, “Kiếm Yêu” Tôn Ưc Cự tuy luyện kiểm tại Thái Sơn, nhưng kiểm pháp của hần lại không phải là kiểm của Thái Sơn, mà là “yêu kiếm”.

Chủ nhân của kiếm cũng có ngoại hiệu là “Kiếm Yêu”.

Hiện nay, “Thái Sơn” sụp phía trước, “Lôi vông” trù xuống dưới, hần muốn dùng yêu của kiếm, kiếm của yêu để đối kháng với trận tập kích, đánh lên này.

Chú thích:

* Trích từ bài thơ “Vọng Nhạc” của Đỗ Phủ.

Đại Tông phù như hà?

Tề Lỗ thanh vị liễu.

Tạo hoá chung thần tú,

Âm dương cát hôn hiểu.

Đăng hung sinh tầng vân,

Quyết tỷ nhập quy điều.

Hội đương lãng tuyết đỉnh,

Nhất lâm chúng sơn tiểu.

Dịch nghĩa:
Núi Đại Tông như thế nào?
Đất Tề, đất Lỗ màu xanh không ngớt.
Tạo hoá hun đúc nét đẹp khí thiêng ở đó,
Sườn núi bắc (âm), nam (dương) phân chia chiều sớm.
Lòng (ngực) núi dao động phát sinh lớp lớp khói mây
Giương mắt đắm vào bầy chim về tổ.
Được dịp lên tận đỉnh cao chót vót,
Ngắm nhìn mới thấy núi non chung quanh đều nhỏ bé
Dịch thơ: (Hoàng Trung Thông)
Thái Sơn trông thế nào?
Tề, Lỗ xanh liền giải.
Trời đất dồn xinh tươi,
Âm dương chia sớm tối.
Lòng ùn với lớp mây,
Mắt hút theo chim núi.
Lên chóp đỉnh mà trông,
Lè tè muôn núi dưới.

18. Chương 18: Siêu Nhân

Mệnh lệnh của Thích Thiều Thương là “bắt sống Kiếm Yêu, còn lại giết chết”.

Mệnh lệnh chỉ là mệnh lệnh.

Mệnh lệnh nếu như không có ai đi thực hiện, cũng giống như hoàng đế không có quân đội.

Hoàng đế không có quân đội thế lực, rõ ràng là tự mình thất bại, tự rước lấy nhục.

Cho dù là “đi tấn công Tần quốc” cũng chỉ là một mệnh lệnh, nhưng muốn chấp hành mệnh lệnh này, sẽ có thể dẫn đến vô số người máu chảy lệ rơi, vợ con ly tán, xác chết đầy đường, nhà tan cửa nát, hơn nữa tai nạn này còn có thể kéo dài nhiều năm, họa vong không dứt.

Cho nên ra lệnh dễ, chấp hành khó.

Giết Kiếm Yêu khó, bắt sống Kiếm Yêu càng khó hơn.

Thế nhưng, khó cũng không phải là không thể làm được.

Càng khó thì càng phải hoàn thành. Nếu như có thể vượt qua, vậy thì sẽ tạo nên một loại năng lực vượt qua người phàm, vượt mức bình thường, một loại lực lượng gần như siêu nhân.

Như vậy mới có thành tựu.

Như vậy mới coi là thành công.

Kiểm của Kiếm Yêu rất yêu.

Lôi Thực, Lôi Thuộc, Lôi Xảo, Lôi Hợp tay trái cầm lưới, đang xiết chặt lại.

Quăng lưới rồi thì phải thu lưới, không thu lưới làm sao có thu hoạch?

Nhưng thu lưới thì phải đối diện với cá lớn trong lưới, bất kể nó còn sống, vùng vẫy, hay là lộ ra răng nhọn muốn cắn trả.

Tay phải bọn họ có búa, một mặt dùng búa chống đỡ kiếm pháp như yêu thú này, một mặt chém ngược lại. Chém mà không giết.

Mục đích của bọn họ là muốn chém bị thương người trong lưới, chứ không phải muốn giết chết hẳn.

Bởi vì mệnh lệnh của Thích Thiểu Thương là “bắt sống”.

Mà Lôi Quyển cũng từng dặn dò.

- Lúc hành động, mệnh lệnh của Thích Thiểu Thương chính là mệnh lệnh của ta. Nếu như có người không nghe, kết quả cũng giống như không nghe lệnh ta.

Bọn họ đương nhiên nghe lệnh.

Nhưng con mồi trong lưới lại không tòng mệnh, càng không nhận mệnh.

Hắn kịch liệt vùng vẫy, phản kích.

Hiện giờ, bốn tên đệ tử Lôi gia là Thực, Thuộc, Xảo, Hợp này quả thật giống như ngư dân trong biển rộng, thu lưới bắt được một con cá mập lớn, nhưng ngay cả thuyền cũng bị kéo vào trong biển sâu, không thoát thân được, cũng không đắc thủ được.

Kiểm Yêu là con mồi đáng sợ, giống như một con yêu quái.

Nếu như không có Tôn Ngư, Trương Thán, Lợi Tiểu Cát và Chu Như Thị, có thể Thực, Thuộc, Xảo, Hợp lại biến thành con mồi, bị cuốn vào trong nước xoáy tan xương nát thịt.

Bốn người này đều dũng mãnh gan dạ, có thể chiến đấu.

Trong đó Chu Như Thị, Lợi Tiểu Cát là cao thủ do Tô Mộng Chấn đưa vào trong thời gian cầm quyền, lại là tâm phúc được Bạch Sầu Phi tin tưởng sủng ái, Vương Tiểu Thạch cũng rất lễ trọng bọn họ. Nói cách khác, trước khi Thích Thiểu Thương nắm quyền, bọn họ đã sớm thân kinh bách chiến, vì Kim Phong Tế Vũ lâu đánh thắng không ít trận lớn danh chấn giang hồ định giang sơn.

Còn như Trương Thán, gần đây võ công tiến nhanh, lại đi theo một đường kỳ dị, càng là khắc tinh của yêu kiếm của Kiểm Yêu.

Sự đáng sợ của Tôn Ngư lại không nằm ở sức chiến đấu của hắn, mà là khả năng nắm bắt thời cơ. Gặp phải loại người này, Tôn Ưc Cự rơi vào trong lưới cũng chỉ có thể nằm trong lưới.

Kỳ quái là hắn đột nhiên bị ám toán, rơi vào trong lưới, vừa tác chiến lại vừa nhớ tới những chuyện vốn chẳng liên quan gì đến sự tình trước mắt.

Hắn luôn luôn háo sắc.

Đến tận bây giờ, hắn tổng cộng đã quan hệ với ba trăm bảy mươi chín nữ nhân, có người tự động lao vào lòng, có người là kỹ nữ trắng hoa, cũng có phụ nữ nhà lành không hề tự nguyện.

Hắn ghi chép lại mỗi đoạn tình, mỗi nữ nhân, mỗi tình cảnh khi quan hệ vào trong một quyển sách gọi là “Ưc Cự Hoài Tân Mộng Hoa Lục”.

Nếu như tối nay hắn chết ở đây, quyển này sách liệu có bị người ta đốt đi không? Hay là sẽ công khai?

Mọi người xem rồi, mới biết hắn từng có nhiều nữ nhân như vậy, từng có những cô gái này, bọn họ sẽ cười? Hâm mộ? Hay là khinh ghét?

Hắn rất muốn biết.

Hắn thật muốn biết.

Chuyện này thực ra chẳng liên quan gì đến việc hấn chiến đấu hăng hái hiện giờ, nhưng hấn vẫn không nhìn được nghĩ tới những thứ này.

Tư tưởng vốn không thể kìm nén được.

Muốn cảm “ý nghĩ” một người, đó là một chuyện rất hoang đường và phí sức, hơn nữa tuyệt đối không thu được kết quả tốt.

Dư Yếm Quyện lại không có loại ý nghĩ này.

Bởi vì hấn không kịp nghĩ.

Kẻ địch của hấn không ám toán hấn, cũng không dùng xuất kích để chào hỏi hấn, mà là dùng ánh mắt.

Một loại ánh mắt rét lạnh giống như đang nhìn một thi thể.

Nhưng người nhìn hấn, bản thân cũng giống như một người chết.

Hoàn toàn không có ý sống, chỉ có chí chết.

Ngoài ra hai gò má của y còn hơi đỏ giống như bệnh nhân bị sốt.

Lúc kẻ địch xuất hiện, Tôn Ưc Cự đã bị một tấm lưới lớn bao trùm.

Dư Yếm Quyện đang muốn đi tương trợ, chợt nghe trên bàn vang lên một tiếng “cộp”, giống như có “thứ” gì từ trên đỉnh ngói rơi xuống.

Giống như một “sự vật” nhiều hơn là giống người.

Nhưng đó lại là người.

Một kẻ địch “rơi xuống” trên bàn phía trước.

Một đại địch giống như một con dơi màu đen.

Lúc Dư Yếm Quyện nhìn thấy người này, chỉ cảm thấy khí lạnh bức người, trong lòng hấn lạnh đi, da đầu phát lạnh, trái tim cũng lạnh.

Kiểm trong tay hấn càng lạnh.

Ánh lạnh bùng lên, kiếm khí thúc người.

Người của hấn quỷ khí âm u, kiếm pháp của hấn càng quỷ dị.

Kiểm thứ nhất của hấn không phải đâm người, mà là đâm đèn.

Đèn trên bàn.

Kiểm thứ nhất của hấn, thứ đâm tới không phải mũi kiếm, mà là gió kiếm.

Gió kiếm đâm tắt đèn trên bục.

Sau đó hấn mới thật sự xuất kiếm.

Kiểm của hấn màu đen, hòa làm một thể với đêm tối.

Người của hấn rất đen, lông tóc rất dày, toàn thân mặc áo bào đen.

Cộng thêm thanh kiếm màu đen trong tay hấn, giao thủ với hấn, giống như giao thủ trăm luân với tất cả ma quỷ trong đêm tối.

Thế nhưng hấn lại gặp phải một đối thủ như ma đêm.

Y vừa cúi người liền vọt tới, trong nháy mắt lấy ra một cây búa.

Y chém tới một búa.

Người của Lôi gia từ khi rút được kinh nghiệm xương máu, cho rằng luyện đao tập kiếm tuyệt đối không thể xưng bá thiên hạ, đã khổ công nghiên cứu thuốc nổ hỏa khí, ngoài ra còn sáng tạo nên “Ai Thần chỉ pháp”, lại dùng búa nhỏ làm binh khí, tự thành tam tuyệt, danh chấn giang hồ.

Người xuất búa đương nhiên là môn chủ Lôi Quyền của Tiểu Lôi môn.

Búa và kiếm chạm nhau bảy tám lần, bắn ra tia lửa, cũng là màu đen.

Sau mười lăm chiêu, búa tiến, kiếm lùi.

Áo bào đen xoay tròn.

Cả người Lôi Quyền giống như gió lốc cuốn ngược lên, sau đó hét lớn một tiếng, một búa rời tay bay tới.

Lần này, búa phá tan lưới kiếm bay vào, chém thẳng vào ngực, lại đóng đinh hẳn vào trên tường đá.

Chỉ nghe một tiếng kêu thảm thiết giống như cháy sém, “sự vật” trúng búa kia vẫn giãy giụa mấy cái, ma sát vào tường phát ra âm thanh bén nhọn khiến người ta ê răng. Nhưng đó chỉ là một bộ áo bào.

Áo bào đen.

Người thì sao?

Người ở phía sau, sau lưng Lôi Quyền.

Dư Yếm Quyện khổ học “Quỷ kiếm” trên Côn Luân, vốn đã xem chớp nhoáng phiêu hốt, quỷ thần khó lường là tinh túy của kiếm pháp.

“Kiếm Quỷ” thật sự là quỷ trong kiếm.

Nhưng hẳn lại gặp phải một bệnh quỷ.

Một chiến sĩ bị ma bệnh bám lấy đến mức chỉ còn lại một thân thể gầy yếu với dấu chí siêu nhân.

Lôi Quyền.

19. Chương 19: Phi Phủ Đội

“Kiếm Quỷ” Dư Yếm Quyện gặp phải Lôi Quyền giống như một con quỷ.

Chỉ xem ai là người đi gặp quỷ trước.

Kiếm Quỷ đã lướt đến sau người Lôi Quyền.

Kiếm của hắn còn tới trước cả hình bóng, một kiếm đâm vào nách trái Lôi Quyền.

Hắn sử dụng là kiếm của quỷ, cho nên mỗi kiếm đều đâm vào “địa phương quỷ quái”.

Lại không ngờ, một tiếng “keng” vang lên, kiếm đâm trúng mục tiêu, không phải xương, không phải thịt, không chảy máu, không tiếng hô, chỉ có tiếng kim thiết chạm nhau, đốm lửa tung tóe.

Bởi vì thứ mà mũi kiếm của hắn đâm trúng là búa.

Trong áo lông thật dày ấm áp kia, không biết ẩn giấu bao nhiêu cây búa.

Ít nhất dưới nách có một cây.

Kiếm của hắn đâm vào trên búa.

Lôi Quyền rút cổ tay, búa đã rơi tay.

Mặt búa phát ra ánh sáng lạnh, đó là ánh sáng từ trong mắt y phản xạ đến.

Nến đã tắt, cho dù có nhãn cũng không sáng.

Nhưng hai mắt Lôi Quyển vẫn phát sáng trong bóng tối.
Đốm lửa màu lục, ánh sáng màu xanh.
Đây là lửa gì? Ánh sáng gì? Đến từ lực lượng gì?
Một loại lực lượng khiến người ta đi tìm chết, đến từ cái chết.
Đó là tử chí, không phải đấu chí.
Đấu chí là lực lượng và ý chí sống sót cầu thắng, tử chí chỉ là hủy diệt, không có ý nghĩa khác.
Thậm chí mình còn sống tiếp hay không cũng không quan trọng.
Quan trọng là hắn muốn người chết, người không chết không được.
Trừ cái chết ta thì không còn gì khác.
Lại một búa ném ra, bay tới.
Dư Yểm Quyện kêu lên một tiếng quỷ quái, dùng kiếm chém ra.
Kiếm như quỷ bổ vào trên búa như quỷ giống như đang chém quỷ.
Cảnh tượng khiến Dư Yểm Quyện kinh hãi lại xảy ra.
Lôi Quyển khô, hơn nữa còn gầy, giống như một con quỷ bệnh lao, yếu đuối mong manh.
Tay của y cũng gầy như củi khô, cổ tay còn không lớn bằng một cái ly bái thần, gân xanh đều lộ.
Y dùng một tay như vậy phát ra một búa, búa nhỏ.
Dư Yểm Quyện dùng mười thành công lực trút vào thân kiếm, nơi mũi kiếm đi qua lập tức gió quỷ vù vù, bóng quỷ lay động. Một kiếm này của hắn gọi là “Quỷ Trảm Chung Quỷ”, tập hợp ba mươi năm công lực tinh hoa bình sinh, một kiếm chém vào trên búa.
Kết quả lại là búa bay, kiếm vỡ.
Một kiếm kia lại không chống nổi một búa, vỡ thành ngàn mũi châm.
Là vỡ thành ngàn mũi châm, chứ không phải ngàn mảnh.
Từng mũi châm màu đen nhỏ và dài, vẫn bắn về phía Lôi Quyển.
Thắng thì thừa thắng truy kích, như bóng theo người; bại lại cầu thắng trong bại, như ruồi bu thi thể.
Đây chính là “Kiếm Quỷ” Dư Yểm Quyện, cùng với kiếm pháp như quỷ của hắn.
Ngàn mũi châm bắn về phía Lôi Quyển.
Mỗi mũi châm đều xuyên tâm.
Mỗi mũi châm đều chết người.
Trong nháy mắt này, Lôi Quyển lại đột nhiên làm liễu một chuyện, đó là quyển (cuốn).
Cả người y đột nhiên vụn vụn, xoắn chặt, giống như một cơn gió lốc “cuốn” lên.
Y vừa cuốn lên, cả tấm áo lông cũng cuốn theo, mang theo một luồng gió mạnh.
Đồng thời ánh sáng chợt lóe, y lại phát ra một chiếc búa bay.
Áo lông dày, kim đâm không vào.
Gió lốc cũng hoàn toàn quét rơi tất cả công kích kiếm châm, châm kiếm.
Nhưng Dư Yểm Quyện có thể tránh được phản kích của Lôi Quyển sao?
Dư Yểm Quyện đã không còn kiếm.
Hắn kêu lên một tiếng quỷ quái, dùng tay không tiếp một búa.

Tiếp thì tiếp, nhưng tình hình thế nào lại không ai biết, chỉ biết búa đột nhiên rơi xuống, rơi trên mặt đất phát ra một tiếng “cộp”, sau đó Kiếm Quỷ lại quay người rời đi.

Đi một cách hoảng hốt, không còn ham chiến, liều mạng chạy trốn.

Hắn lướt ra ngoài, phá vỡ cửa lớn, nhảy qua hành lang, vòng qua thủy tạ, lách qua núi giả, sau đó nhảy xuống bên ngoài tường vây, đang thở gấp một hơi, không ngờ...

Vào lúc này Lôi Quyển lại trở tay phát ra một búa, một búa này cũng phá vỡ cửa lớn, bay qua hành lang, xuyên qua thủy tạ, bổ tan núi giả, đập phá tường vây, “phập” một tiếng cắm vào trên người Dư Yếm Quyển sau tường.

Trúng mục tiêu.

Trong nháy mắt này, Kiếm Quỷ vẫn muốn tránh, vẫn muốn né.

Hắn vừa nghe được tiếng rắc vang lên, lập tức lách mình, vào lúc ngàn cân treo sợi tóc này vẫn né tránh chỗ hiểm, búa chỉ chém vào trên cánh tay trái của hắn.

Trong chớp nhoáng này, Dư Yếm Quyển không cảm thấy đau, cũng không sợ.

Hắn không kịp nghĩ gì, chỉ lướt qua một ý niệm.

Đời người rốt cuộc có luân hồi hay không?

Trước kia, hắn thân là “Kiếm Quỷ” không tin có chuyện “luân hồi”, dù sao chết rồi thì không còn biết gì nữa, có hay không cũng như nhau.

Vì vậy hắn không cho rằng có luân hồi.

Hắn còn cười người khác là hi vọng có báo ứng, mong đợi có nhân quả, mới tin rằng có luân hồi.

Nhưng trong nháy mắt này, hắn lại hi vọng thật sự có luân hồi.

Nếu không, hắn thật sự sẽ chết, không biết gì nữa, không còn gì nữa.

Ít nhất, không có luân hồi cũng phải có quỷ.

Bởi vì có quỷ sẽ có thần, có thần có quỷ, còn sợ không có tiếng người sao?

Còn có thể thành người, chính là có luân hồi.

Quả thật, người không muốn chết, còn muốn sống tiếp, mới hi vọng có luân hồi.

Cảm giác của hắn chỉ tới đây.

Cảm giác của hắn không sai, hắn đã chết rồi.

Một búa kia tuy chỉ chém vào cánh tay, nhưng chấn động lực theo sau mà phát, gân mạch cơ xương toàn thân hắn đều bị nó chấn vỡ, giống như đánh vỡ một khối băng, giống như một hòn đá ném vào trên bình sứ.

Hắn chết bởi búa bay.

Thế nhưng trong Tích Cựu hiện không chỉ một mình Lôi Quyển có búa bay, mà là “một đội người”.

Ít nhất còn có bốn đệ tử họ Lôi là Thực, Thuộc, Xảo, Hợp, đều phát ra búa của bọn họ.

20. Chương 20: Kiếm Pháp Chống Lại Vận Mệnh

Thật khổ!

Đây là một câu trong lòng “Kiếm Yêu” Tôn Ưc Cựu không dám thốt ra.

Hắn vẫn không cam lòng bị bắt, không chịu vào khuôn phép.

Hắn giống như một con thú bị vây, dựa sông chiến đấu.

Kiểm của hắn lại không phải thủ mà là công, hơn nữa còn càng công càng nhanh, càng đánh càng gấp.

Hắn không thể không nhanh, bởi vì “Thiết Bản thần sách” của “Nhất Sách Nhi Đắc” Chu Như Thị và “Thiên Niên phi liên” của “Nhất Liêm U Mộng” Lợi Tiểu Cát đã đồng loạt quán lấy hắn, giống như có trăm tay ngàn ngón đồng thời tấn công vào chỗ hiểm tử huyệt của hắn.

Mà hắn còn đang trong lưới, vướng tay vướng chân.

May mắn, lúc này viện quân của Tích Cựu hiên đã đến.

Chu Như Thị và Lợi Tiểu Cát lập tức quay người đi kháng địch, không để cho người đến cứu viện dễ dàng tiến vào Tích Cựu cư nửa bước.

Tôn Ưc Cựu lập tức cảm thấy áp lực nhẹ đi.

Nhưng hắn lập tức phát giác, đó không phải may mắn, mà là bất hạnh.

Vô cùng bất hạnh.

Hai người dùng phi sách và phi liên kia vừa lui, lập tức lại có hai người khác tiến lên công kích hắn, càng khó đối phó hơn.

Một người cầm thương, vẫn luôn chỉ nhắm chuẩn thời cơ, không ra tay lần nào.

Một người khác dùng tay không đấu với hắn. Người này có khuôn mặt âm dương, bên đen bên trắng, chường công kỳ lạ, thân pháp kỳ dị.

Hai người này bất kể là đã xuất thủ hay chưa xuất thủ, e rằng còn khó ứng phó hơn so với hai người lúc trước.

Ngay lúc này, bốn Lôi đệ tử bỗng đồng loạt quát lên một tiếng, phát ra búa của bọn họ.

Búa bay.

Bốn cây búa nhỏ nhanh chóng bay đi, phân biệt chém vào tứ chi của hắn.

Kiểm Yêu hét lên một tiếng, toàn thân (ngay cả mặt, mắt, tóc, môi, mi) đều trắng.

Trắng bệch.

Hắn hét lên một tiếng, giống như một luồng khói, “vọt”/“chui”/“lách” ra khỏi tấm “Thiên La Địa Võng” kia.

Đó là chuyện không có khả năng.

Hoàn toàn không có khả năng.

Không có ai có thể từ trong lưới kia chạy ra ngoài, trừ khi đó là yêu quái.

Tôn Ưc Cựu chính là yêu, hắn là “Kiếm Yêu”.

Hắn đã dùng bản lĩnh đặc biệt, độc môn tuyệt chiêu “Bạch Hổ Trùng Sát” lao ra khỏi lưới, nhưng chân lực đã hao tổn, công lực giảm nhiều, nguyên khí đã hết.

Ngay lúc này Trương Thán ra tay, dùng cả hai tay.

Đôi tay kẹp lấy thanh kiếm như yêu không thể suy đoán của Tôn Ưc Cựu.

Tôn Ưc Cựu chỉ cảm thấy hai luồng lực khác thường một chính một phản đánh tới, hắn đành phải dùng kinh áp chế lại.

Nhưng không áp chế còn đỡ, một khi phản kích, công lực cổ quái kia lại hấp thu/dung hợp/hội hợp kinh đạo của mình, áp chế ngược lại như dãi non lấp biển, thế không thể cản.

Tôn Ưc Cựu đành phải rút kiếm.

Không rút kiếm, cũng chỉ có đường rút bỏ sinh mạng.

Mạng không thể rút bỏ, bỏ thì không còn nữa.

Nhưng kiếm có thể rút bỏ, bỏ một kiếm còn có thể dùng kiếm khác, hoặc chờ thời cơ lần nữa đoạt lại.

Thế nhưng hần vừa quăng kiếm, binh khí rời đi, lực mới chưa sinh, đầu chí chưa mạnh, nguyên khí chưa khôi phục, một tiếng “vút” vang lên, một thương đã đến trước mặt.

Hần đã không kịp tránh, không kịp phản ứng.

Trúng thương, ngã xuống.

Đối phương không phải dùng đầu ngón tay, mà là đầu thương. Một thương này đánh vào huyết đạo của hần.

Do đó Tôn Ưc Cựu mềm nhũn ngã xuống đất. Hần lao ra lưới, kết quả ngược lại là càng chết nhanh hơn.

Người xuất thương là Tôn Ngự.

Sơn Đông, Thần Thương hội, Đại Khẩu Tôn gia, ngoại hệ đệ tử Tôn Ngự.

Tôn Ưc Cựu ngã xuống.

Ngô Phấn Đấu thì sao?

Ngô Phấn Đấu lại không phấn đấu.

Chiến đấu bắt đầu, hần vừa thấy Tôn Ưc Cựu người nằm trong lưới, Dư Yểm Quyện rơi xuống hạ phong, hần không nói một lời, lập tức rời đi.

Không phải đi, mà là trốn.

Là loại liều mạng chạy trốn “chạy nhanh bao nhiêu thì trốn nhanh bấy nhiêu”.

Người không như tên của hần.

Ngói nhà tan vỡ, lưới chụp đến, kẻ địch rơi xuống. Hần lại nhắm chuẩn lỗ thủng lớn kia, bay vút lên cao, đến trên đỉnh ngói. Đang muốn tiếp tục trốn, đột nhiên trông thấy trên mái hiên có một người mặc áo bào trắng, một tay cầm một thanh kiếm như bạch ngọc, dưới ánh trăng như chiếu sáng thiên hạ, mũi kiếm chỉ xéo xuống đất, đang chờ đợi hần.

Giống như đã chờ rất lâu rất lâu, đột rất nhiều rất nhiều năm, đến nỗi một ống tay áo của y đã trống rỗng phát phơ.

Ngô Phấn Đấu vừa nhìn thấy người này, mặc dù vẫn đặt chân trên nóc nhà, nhưng tim của hần đã rơi xuống dưới đường.

Hần biết người này, cũng từng nghe nói đến người này.

Hần thực sự không muốn gặp phải người này, nhất là vào lúc này.

Hần quả thật muốn nhảy vào trong nhà, đánh với tên ma quỷ giống như con dơi kia, đánh với bốn tên cầm thiên la địa võng kia, đánh với người mặt âm dương, người cầm thương, cầm phi liêm phi sách kia, cũng không muốn giao thủ với người cụt một tay trên nóc nhà này.

Thế nhưng hiện giờ hần muốn nhảy vào trong nhà cũng không được.

Bởi vì hần biết, giờ phút này chỉ cần có một chút sơ suất, nửa điểm sai lầm, mình nhất định sẽ bỏ mạng đương trường.

Nguyên nhân là người này đã rút kiếm ra với người, vậy thì tối nay chỉ có một kết cục, hai kết quả.

Kết quả là dùng kiếm của người giết chết y, hoặc dùng kiếm của y giết chết người.

Kết cục đều như nhau, đó là chết.

Chỉ xem là người chết hay là ta mất mạng.

Người áo trắng đứng dưới ánh trăng, giống như gần trong gang tấc, cũng xa tận chân trời.

Y thủy chung không ngẩng đầu, từ bên mặt của y có thể thấy được chân mày chỉ xéo tóc mai. Chợt nghe y nói:

- Phấn Đấu?

Ngô Phấn Đấu đành phải phấn đấu.

Thực ra bây giờ hắn không phải đang “phấn đấu”, mà là đang “vùng vẫy”.

Sư phụ của hắn là Trần Thượng Hạ hi vọng hắn có thể “phấn đấu tiến thủ”, vì vậy đặt tên cho hắn. Nhưng phấn đấu là một chuyện rất gian khổ. Ngô Phấn Đấu luôn luôn khá lười, kiếm pháp của hắn cũng đi theo đường hướng hơi phiêu dật, lấy ý cảnh làm đầu, khổ công không nhiều. Cho nên đồng môn cười hắn hữu danh vô thực, hắn lại mỉm cười phản bác:

- Ai nói danh không xứng thực? Đừng quên ta họ Ngô!

Hắn là người Quảng Đông, người Việt dùng “Ngô ()” và “Ngô ()” như nhau, mà “Ngô ()” có nghĩa là “Vô” hoặc “Bất”, thêm vào tên của hắn, tức là “không phấn đấu”. Hắn còn lấy đó làm đùa, không cho rằng chuyện này là xấu.

Hiện giờ hắn đã không còn đường lui, chỉ có phấn đấu, vùng vẫy.

Phấn đấu là nét đẹp.

Người nhìn một người đang cố gắng tiến thủ, phấn đấu tiến tới, quá trình chiến đấu hăng hái này còn khiến người ta động lòng hơn so với thành công thành tựu.

Vùng vẫy lại không phải.

Vùng vẫy là khiến người ta kinh tâm.

Sự vùng vẫy và phấn đấu của Ngô Phấn Đấu lại giống như thiên thượng mà không phải nhân gian.

Hắn rút kiếm của mình ra.

Kiểm xé gió, phát ra tuyệt hưởng trong trẻo.

Hắn dùng một chiêu “Tiên Nhân Chỉ Lộ”, từ xa chỉ vào người áo trắng.

Gió rất lớn, nóc nhà rất cao.

Kiểm ở trong gió, người ở trong gió, tay áo tung bay trong gió. Dưới ánh trăng, Ngô Phấn Đấu giống như một vị tiên nhân phiêu dật xuất trần.

Người áo trắng vẫn không động, thậm chí không ngẩng đầu, không ngước mắt.

Kiểm trong tay vẫn chỉ xéo xuống đất, đứng thẳng bất động.

Giằng co một lúc, Ngô Phấn Đấu quát lên:

- Thế nào? Họ Thích kia, người có gan ở chỗ này đánh lên ta, lại không có gan ra tay với ta sao!

Thích Thiếu Thương vẫn nhìn tay của mình.

Cổ tay của y rất trắng, rất thanh tú.

Thành thật mà nói, đó không giống như tay của một võ nhân.

Tay của y cầm kiếm.

Nhưng nói thật, đó cũng không giống như một thanh kiếm giết người.

Y từng sưng bất động.

Nếu như bảo y có động, vậy thì chính là mũi kiếm của y vốn cách nóc nhà khoảng chừng nửa thước, hiện giờ đại khái chỉ còn năm tấc.

Mũi kiếm của y tựa như đang trầm xuống.

Nhưng trầm xuống rất chậm, hơn nữa còn là từng phần từng phần, từng chút từng chút, không cẩn thận quan sát còn thật không nhìn ra.

Là tay của y mỏi rồi? Hay là kiếm của y quá nặng?

Ngô Phấn Đầu đột nhiên cảm thấy mình không thể đợi thêm nữa, cũng không nên đợi thêm nữa.

Hắn quát lên một tiếng.

- Thích Thiều Thương, ra tay đi!

Hắn nhanh chóng tiến lên ba bước, nhấc chân khéo léo, giơ một chân lên, tạo thành thức “Thụy Hạc Hiến Thọ”, mũi kiếm chìa thẳng vào Thích Thiều Thương, chỉ quyết lại phục sát cơ, dưới chân ẩn giấu tuyệt kỹ, một chiêu ba thức.

Dưới trăng trong gió, ban đêm trên nhà, chiêu thức này của Ngô Phấn Đầu giống như tiên nhân hạ phàm, tiên hạc gần trời.

Giống như chỉ cần một cơn gió, hắn sẽ có thể xuất chiêu xuất kiếm đâm kẻ địch thành trăm ngàn lỗ hổng.

Nhưng Thích Thiều Thương vẫn bất động, hồ hững bất động.

Nhiều nhất chỉ có mũi kiếm tiếp tục trầm xuống, càng trầm xuống.

Ngô Phấn Đầu muốn công không đường, liền quát lên:

- Đồ nhát gan! Người còn chờ cái gì!

Nhưng một chiêu “Thụy Hạc Hiến Thọ” này, cũng bởi vì đối thủ không động mà không thể ứng phó, cũng không thể phát động. Hắn cắn răng một cái, chân đạp thất tinh, kiếm như rồng dạo, toàn thân bay lượn, lại chuyển thành một thức “Tiên Ban Liệt Trận”.

Một chiêu này bảy phần thủ ba phần công, vừa để lại đường lui vừa tiến tới. Khi còn cách Thích Thiều Thương ba bước, thấy đối phương vẫn sừng sững bất động, hắn lại lần thứ tư biến chiêu thành “Thiên Nữ Tán Hoa”.

Bóng kiếm hóa thành trăm vạch kiếm, nhanh chóng đâm vào chỗ hiểm toàn thân Thích Thiều Thương.

Chỉ cần bị hắn đâm trúng một kiếm, kẻ địch sẽ lập tức bị hủy. Nếu như có một kiếm bị đánh trả, một trăm mấy chục kiếm khác sẽ lập tức chi viện, công dồn áp chế, cho đến khi đánh ngã kẻ địch.

Một chiêu này trở nên đẹp, trở nên tuyệt diệu, trở nên trong tình lý, cũng trở nên ngoài dự liệu, quan trọng hơn là bất kể xuất chiêu biến chiêu công hoặc thủ, hắn triển ra đều có “tiên vị”.

Kiếm của hắn đã thi triển ra ý cảnh của “tiên”.

Đáng tiếc hắn cũng không phải là thần tiên, cho nên hắn đành phải làm “quỷ”.

Lúc hắn lướt tới phát động công kích, tư thế mỹ diệu, đồng thời bảy phần công ba phần thủ, một khi đắc thủ thì đuổi giết đối phương dưới kiếm, một khi thấy tình thế không ổn cũng có thể kịp thời biến chiêu lui giữ, đứng vào thế bất bại.

Kiếm thế của hắn uyển chuyển, giống như tiên bay dưới trăng.

Người của hắn càng khoáng lạc như tiên hơn so với thế kiếm, thậm chí lúc hắn xuất kiếm, biểu tình thần sắc cũng đủ bảy loại tình cảm, giống như đang ngây ngất, đang hưởng thụ, đang như mê như say.

Hắn si, kiếm cũng si.

Kiếm có tiên ý, người có tiên vị, chiêu có tiên cốt.

Ngay cả tiến lui đều có đạo cốt tiên phong.

Nhưng Thích Thiều Thương không si.

Dưới ánh trăng, y cũng đẹp đến mức giống như một ngọn nến chiếu sáng trong đêm tối. Người chỉ cần nhìn thấy thân sắc y cầm kiếm (cho dù một kiếm kia vẫn rũ xuống), liền biết được người này thà rằng cùng chết cũng sẽ không làm nền cho bất cứ người nào.

Hiện tại y đã phản kích.

Phản công lại công kích của đối phương, đó là “Phản kích”.

Thế nhưng, nếu như dùng giải thích này để miêu tả “phản kích” của Thích Thiều Thương, vậy có thể nói là cực kỳ “khó hiểu”.

Bởi vì Thích Thiều Thương không phải phản kích nhằm vào kẻ địch của y, mà là nhằm vào nơi mũi kiếm của y chỉ vào, đó là ngôi nhà.

Ngôi nhà là vật chết.

Thứ công kích y là người, “Kiếm Tiên” Ngô Phấn Đầu.

Nhưng y lại không ứng phó với công kích của Ngô Phấn Đầu, ngược lại trước tiên phá hủy ngôi nhà nơi y đặt chân, tại sao?

Rốt cuộc vì cái gì?

Không tại sao cả.

Nếu như có nguyên nhân, cũng là vì phản kích, giết địch.

Mặc dù y công kích ngôi nhà, nhưng đạo lý của nó cũng giống như làm người.

Một người đọc sách, đi thi, học tập, vận động, kết hôn, thậm chí sinh con dưỡng cái, xem ra chẳng liên quan gì đến sống sót. Nhưng trên thực tế, không có những thứ này, lại không thể sống thật tốt, sống được vui vẻ, hơn nữa tiếp tục kéo dài sinh mệnh.

Kiểm pháp hiện thời của Thích Thiều Thương cũng là như vậy, ít nhất cũng là nguyên lý hợp nhất, nguyên tắc như nhau.

Mũi kiếm Thích Thiều Thương nhanh chóng bắn ra một vệt sáng.

Một tiếng “cách” vang lên, ánh kiếm đánh vào trên ngôi nhà.

“Ầm”, nóc nhà lập tức sụp xuống, một lần là một khối lớn, một mảng lớn ngôi vỡ mảnh vụn rơi xuống. Nói thì chậm nhưng diễn ra thì nhanh, khi đó Ngô Phấn Đầu vừa mới xông đến trước người Thích Thiều Thương.

Nếu như Thích Thiều Thương xuất chiêu với hắn, hắn đã sớm có phòng bị.

Nếu như Thích Thiều Thương thế công quá mạnh, hắn chống đỡ không được, cũng có thể lui tránh.

Nếu như Thích Thiều Thương tiếp chiến, hắn cũng đã chuẩn bị xong kế sách, có thể thắng lợi thì đuổi giết, không địch lại thì lập tức chạy trốn.

Đáng tiếc không phải.

Quả thật không phải.

Thích Thiều Thương không xuất kiếm với hắn, mà là xuất kiếm với nóc nhà.

Kiểm khí.

Ngôi vỡ.

Nóc nhà sụp xuống.

Tòa nhà xinh đẹp của hắn.

Hắn vừa sẩy chân, quay cuồng rơi xuống cùng với gạch ngôi vụn.

Lần này, mảnh vụn bụi bặm hoàn toàn dính lên áo bào trắng tinh của hắn, làm xáo trộn tầm nhìn của hắn. Hắn hét lên một tiếng, dáng vẻ vừa rồi hoàn toàn biến mất, tay chân đánh lung tung, múa kiếm hộ thân, muốn tìm một nơi đặt chân, giãy dụa cầu tồn.

Nóc nhà đã sụp, ngói đã nứt.

Người rơi xuống không chỉ một mình hắn, còn có Thích Thiều Thương.

Khác biệt chỉ là Kiếm Tiên sẩy chân rơi xuống, còn Thích Thiều Thương lại rơi xuống từ từ, có chuẩn bị mà rơi.

Một loại rơi xuống cố ý.

Một loại rơi xuống bình tĩnh đến mức tàn khốc...

Cùng với kiếm, sát khí và sát cơ của y.

Gần như lập tức, tức khắc, người áo trắng Thích Thiều Thương lại từ từ bay lên trên nhà, một chân đặt xuống mái hiên, một tay cầm kiếm, thần sắc tịch mịch.

Chỉ là trên áo trắng có thêm vài vết máu sặc sỡ như hoa mai.

21. Chương 21: Người Hô Mưa Gọi Gió

Giải quyết xong.

Một, giết chết Dư Yểm Quyện.

Dùng “Thất Thần chỉ” Lôi Quyển như ma quỷ làm chủ lực, bóp nghẹt Kiếm Quỷ giống như quỷ.

Hai, bắt giữ Tôn Ưc Cự.

Dùng “Thiên La Địa Võng” của Bát Lôi Tử Đệ, cộng thêm “Khuất Thần thương” của Tôn Ngự và “Phản Phán thần công” của Trương Thán, cuối cùng liên thủ bắt được Kiếm Yêu giống như yêu.

Ba, tru diệt Ngô Phấn Đấu.

Dùng Thích Thiều Thương tiêu sái phóng khoáng năm xưa không giảm, nhưng ngày đó vì tìm lý tưởng, tìm tình nghĩa mà trở thành hôm nay “không một kiếm nào không đâm vào hiện thực”, giết chết Ngô Phấn Đấu có đầy đủ vị tiên.

Thành công.

Lập tức rời đi.

Do Lợi Tiểu Cát và Chu Như Thị đoạn hậu.

Kiếm Yêu, Kiếm Tiên, Kiếm Quỷ vừa bại, Kiếm Thần, Kiếm Ma, Kiếm Quái không đến, trong Tích Cự hiên còn có ai có thể kiềm chế được bốn đại hộ pháp của Tô Mộng Chằm năm xưa, sau đó lại là bốn thủ hạ đắc lực của Bạch Sầu Phi, “Nhất Sách Nhi Đắc” và “Nhất Liêm U Mộng”?

Đáp án là không có.

Cho nên bọn họ nhanh chóng rút lui đến đường Hoài Cự.

Lúc bọn họ đến, tổng cộng có chín người Thích Thiều Thương, Lôi Quyển, Tôn Ngự, Trương Thán, Chu Như Thị, Lợi Tiểu Cát, Lôi Thực, Lôi Thuộc, Lôi Xảo, Lôi Hợp.

Lúc đi lại là mười người.

Có một người bị bắt, “Kiếm Yêu” Tôn Ưc Cự.

Bọn họ bắt hấn làm gì?

Ngay cả Dư Yểm Quyển, Ngô Phấn Đầu cũng giết, chỉ có Tôn Úc Cự vẫn còn sống, là vì sao?

Không biết vì sao.

Ngay cả Kiếm Yêu huyết đạo bị phong tỏa cũng hoàn toàn không rõ nguyên do.

Hiện tại hấn chỉ hi vọng có thể may mắn thoát chết.

Chết tốt đẹp không bằng sống tồi tệ.

Hiện giờ hấn mới có thể thật sự hiểu được ý nghĩa của câu này, chết rồi thì không có gì nữa, hơn nữa cũng vĩnh viễn sẽ không có, cho nên phải sống tiếp.

Nhất định phải sống tiếp.

Hấn xuất đạo tuy lâu, nhưng vào lúc này mạng treo chỉ mảnh, nguy hiểm trước mắt, mạng nằm trên thớt, hấn mới lĩnh ngộ được.

Làm người võ lâm, mặc dù uy phong, làm người giang hồ, mặc dù tự tại, nhưng một khi thất bại, làm quan còn có thể chỉ mất quyền thoái ẩn, dự thi chỉ là đánh mất công danh, làm ăn nhiều nhất là rách nát chán nản, nhưng làm hảo hán, cái giá phải trả lại thường là cái chết.

Hoàn toàn không luận bao nhiêu uy phong, bao nhiêu đặc ý, bao nhiêu thoả nguyện, nếu phải trả cái giá của sinh mệnh, vậy thật là quá lớn, quá không đáng.

Hấn vào lúc này mới tỉnh ngộ ra.

Hấn hối hận vì sao không sớm lĩnh ngộ điều này.

Hấn lại không biết, con người không đi tới giai đoạn đó, tâm tình đó sẽ không đến được.

Tỉnh ngộ cũng như vậy.

Cơ duyên phù hợp, lúc nên ngộ sẽ tự ngộ. Bỗng quay đầu lại, người ngay trước mắt, dưới lửa tàn đứng đó.
*

Đây là chuyện không gặp được, không chờ được.

Chỉ xem cơ duyên, tùy duyên ngẫu hứng.

Hoặc xem gặp gỡ, chân lý của nhân sinh phần lớn là nhìn rõ, nhìn thấu, nhìn thấy từ trong đại khổ đại bi. Ngộ được.

Một nhóm mười người Thích Thiệu Thương, trước tiên không tới hẻm Tiểu Điềm Thủy, mà là tới Hồi Xuân đường.

Hồi Xuân đường là nơi năm đó Vương Tiểu Thạch xem bệnh hốt thuốc trị thương cho người khác. Trước đây không lâu, máu của anh hùng còn chảy đầy nơi ấy, đám người Chu Tiểu Yêu, Trần Bất Đình, Phùng Bất Bất đều bỏ mạng trên quảng trường này.

Bọn họ bị triều đình xem là “côn đồ cường đạo cướp pháp trường”, chính sử dĩ nhiên sẽ không ghi lại sự tích bọn họ vì trượng nghĩa mà chiến đấu đến chết.

Nhưng mọi người sẽ ghi nhớ bọn họ, ở trong lòng.

Đến Hồi Xuân đường, ban đêm yên tĩnh, ca múa mừng cảnh thái bình tại khu vực hẻm Ngõa Tử, đường Bán Dạ, đường lớn Hoàng Khố.

Trước Hồi Xuân đường chỉ có một làn dư hương của thuốc, một chút ý xuân cũng thiếu đi.

Nếu như nói có, vậy trước đường còn có một chậu đỗ quyên đỏ tươi đã nở, mặc dù bị ánh trăng chiếu rọi thành màu xám, nhưng vẫn không thay đổi sự hưng thịnh của nó, không thay đổi vẻ đẹp của nó, đón gió vẫy chào.

Bên cạnh hoa đỗ quyên có người.

Một người trẻ tuổi thanh tú, ánh mắt sáng ngời.

Hắn ở nơi đó, giống như đã chờ rất lâu, rất lâu rất lâu, rất lâu rất lâu rất lâu, cho nên ngay cả khuôn mặt cũng bị bóng đêm mờ mịt che phủ, trong mắt cũng còn sót lại bóng hoa đỗ thắm.

Hắn nhìn thấy Thích Thiều Thương liền chấp tay.

Thủ thế của hắn không đặc biệt tôn kính, cũng không có ý bất kính, nhưng trong mắt hắn khẳng định chỉ có Thích Thiều Thương, không có người khác.

Hắn đang chờ Thích Thiều Thương.

Hắn chỉ đợi Thích Thiều Thương.

Trong thời điểm khẩn cấp gấp như sao băng này, vì sao hắn phải ở nơi này chờ Thích Thiều Thương?

Tại thời khắc sống chết nháy mắt vạn biến này, vì sao Thích Thiều Thương thà đi đường vòng cũng nhất định phải gặp hắn?

Người mắt sáng này ngẩng đầu lên, trong mắt dường như có ánh lệ, nhưng thần sắc lại rất bình tĩnh, rất vui vẻ.

Kỳ quái là sự bình tĩnh này lại có một loại cảm giác khiến người ta cảm thấy “tâm chết”, mà sự vui vẻ của hắn dường như cũng không đến từ “vui vẻ”.

Người trẻ tuổi ánh mắt rất sáng, nhưng tựa như “không có tâm” này nói:

- Người rốt cuộc đã tới.

Với tác phong làm việc nhanh như chim bay, coi trọng hiệu suất của Thích Thiều Thương, lại bình tĩnh chậm rãi ôn hòa nói:

- Xin lỗi, đã để người đợi lâu!

Người trẻ tuổi mắt sáng nói:

- Là tối nay sao?

Thích Thiều Thương đáp:

- Là tối nay.

Người trẻ tuổi mắt sáng thở ra một hơi, lúc này mới đưa mắt nhìn lướt qua mọi người, nói:

- Sau này, qua một đoạn thời gian, chỉ cần người giúp ta nói rõ chân tướng, công bố khắp thiên hạ, ta cũng coi là giống như các người, là một người hô mưa gọi gió chứ?

Thích Thiều Thương nhìn hắn, trong mắt tràn đầy cảm kích và khuyến khích.

- Người vốn luôn là vậy. Có một ngày ta nhất định sẽ làm sáng tỏ giúp người.

Thanh niên mắt sáng cười nói:

- Như vậy, ta sẽ chờ tối nay... các người còn chờ cái gì?

Thích Thiều Thương gật đầu, một tay đỡ hắn. Lúc này mọi người mới phát hiện, người này ngay cả khinh công cũng không thi triển được. Hắn căn bản không biết làm nhẹ người lao đi, làm thế nào thi triển?

Thanh niên này chợt “ồ” một tiếng, giống như nhớ ra gì đó, còn có lời muốn nói.

Thích Thiều Thương lập tức ngừng lại.

Đối với người này, dường như y rất nhẫn nại, sự nhẫn nại vượt mức bình thường.

Hơn nữa còn quan tâm, một loại quan tâm rất không tầm thường.

Thanh niên kia quả nhiên nói ra.

Hắn hỏi một vấn đề rất kỳ quái.

- Người... còn nhớ họ tên của ta không?

- Nhớ.

Thích Thiều Thương lập tức đáp.

Thanh niên kia lại nói:

- Người nói lại một lần xem!

Thích Thiều Thương cũng không khó chịu, lập tức nói:

- Trần Niệm Châu.

Thanh niên kia cười.

Cười đến rục rỏ, rục rỏ gần như ngay cả ánh lệ trong hốc mắt cũng sáng lên giống như ánh trăng, giống như một viên niệm châu (tràng hạt) thánh khiết.

Hắn lại cười hỏi.

- Mọi người đều nhớ rồi?

Lại truy hỏi Thích Thiều Thương một câu:

- Có nhớ ta là người nơi nào không?

Thích Thiều Thương không do dự đáp:

- Quảng Đông, người Phật sơn.

Thanh niên kia hít một hơi dài (vấn đề này dường như hắn phải lấy hết dũng khí mới hỏi ra được):

- Gia phụ là...

Thích Thiều Thương gần như lập tức đáp:

- Trần Lễ.

Trần Lễ.

Đây là một cái tên rất bình thường, không hề mê người, dính tai, chói mắt.

Ngay cả cái tên “Trần Niệm Châu” này đến nay cũng “không ai biết đến”, trong võ lâm, trên giang hồ cũng dường như không có nhân vật này.

Lại không biết vì sao, vào giây phút quan trọng này, thanh niên này lại rãnh rỗi nói những chuyện này, mà Thích Thiều Thương cũng trả lời giống như thuộc nằm lòng, hết sức cẩn thận, vô cùng nghiêm túc.

Mọi người đều không rõ nguyên do, nếu không phải luôn phục tùng Thích Thiều Thương, có lẽ đã sớm không nhận được trở mặt.

Cho đến khi Thích Thiều Thương nói ra tục danh phụ thân của thanh niên mất ngấn lệ này, Trương Thán liền biến sắc, ánh mắt Tôn Ngự chột lóe lên.

Lôi Quyền lại hừ một tiếng, trầm thấp.

Lúc này, Thích Thiều Thương lại hỏi Trương Thán một câu giống như không liên quan gì đến thời cuộc này:

- Người có nhớ hắn cách nói chuyện của hắn không?

“Hắn” ở đây là chỉ Tôn Ưc Cự không thể nhúc nhích.

Trương Thán lập tức đáp:

- Nhớ.

Để biểu thị đáp án của mình là khẳng định, hắn gật đầu rất mạnh.

Thích Thiều Thương lại “ừ” một tiếng, giống như lúc này mới hài lòng về tất cả, sau đó hạ lệnh:

- Đây là một đêm thật tốt giết hoàng đế, chúng ta lên đường đi!

Chú thích:

* Trích từ bài thơ “Thanh Ngọc Ấn” của Tân Khí Tật.

Đông phong dạ phóng hoa thiên thụ,

Cánh xuy lạc, tinh như vũ.

Bảo mã điêu xa hương mãn lộ.

Phụng tiêu thanh động,

Ngọc hồ quang chuyển,

Nhất dạ ngư long vũ.

Nga nhi tuyết liễu hoàng kim lữ,

Tiểu ngữ doanh doanh ám hương khứ.

Chúng lý tầm tha thiên bách độ,

Mạch nhiên hồi thủ,

Na nhân khước tại,

Đăng hoả lan san xứ.

Dịch nghĩa:

Gió đông thổi làm nở ngàn cây hoa,

Cuối cùng rơi rụng, như mưa sao.

Ngựa quý, xe chạm trở (đi qua), hương bay khắp đường.

Tiếng tiêu phượng uyển chuyển,

Ánh trăng sáng lay động,

Suốt đêm cá, rồng vui múa.

(Đầu đội) mũ hình con ngài, tơ liễu vàng rủ,

Cười nói vui đùa đi qua, hương bay thoảng.

Tìm người giữa đám đông trăm ngàn lần,

Bỗng nhiên quay đầu lại,

Người ở ngay đó,

Ở nơi lửa đèn tàn.

Dịch thơ: (Điệp luyện hoa)

Đêm xuân gió thổi ngàn hoa nở,

Rụng như mưa, sao rực rỡ.

Ngựa quý, hương đưa, xe trạm trở.

Phụng tiêu uyển chuyển,

Ánh trăng lay động,

Suốt đêm rồng cá rộn.

Ngài tầm, liễu tuyết, tơ vàng rủ,
Phảng phất hương bay, cười nói rộ.
Giữa đám tìm người trăm ngàn độ,
Bỗng quay đầu lại,
Người ngay trước mắt,
Dưới lửa tàn đứng đó.

22. Chương 22: Chuyện Phong Hoa Tuyết Nguyệt

Tống Huy Tông Triệu Cát rất bận.

Hắn bận không phải chuyện nước, thậm chí cũng không phải chuyện nhà, càng không phải là chuyện thiên hạ.

Hiện giờ hắn bận nhất là chuyện phong hoa tuyết nguyệt, tìm vui hưởng lạc ở nơi trăng gió.

Lúc vừa mới cầm quyền, Triệu Cát cũng từng mong muốn giang sơn Tống thất đầy cảnh tiêu điều khôi phục thái bình thịnh thế. Do đó vừa kế thừa ngôi vua, hắn từng một dạo khiêm tốn nghe khuyên, cải cách chính trị, suy nghĩ cho nước, ổn định thiên hạ, tái bổ nhiệm những nhân sĩ nổi tiếng trung trực dám nói, trọng dụng người hiền, gọi là “tiểu nguyên hựu”.

Có điều những ngày tháng đó rất ngắn ngủi.

Đẹp bỏ tệ nạn, bãi bỏ thói xấu, nói thì dễ dàng làm lại khó, hướng hồ cải cách không phải là chuyện một ngày một đêm là có thể hoàn thành. Lúc Triệu Cát còn làm tiết độ sứ, quận vương, còn có thể giữ mình trong sạch, khác với những phiên vương huynh đệ chỉ biết tìm vui hưởng lạc, thậm chí tiếng tăm lan xa, còn dùng thư họa xưng bá một thời, vượt trội thiên hạ. Người trong lúc khó khăn gian khổ, tất nhiên khó mà giữ vững chí khí, nhưng người trong lúc hưởng thụ phú quý, càng khó phấn đấu tiến lên. Huy Tông cũng không qua được một cửa phú quý quyền vị này.

Hắn vừa lên ngôi, có chí cải cách chính trị, có rất nhiều tham vọng, phần chần một trận, rửa sạch oan ngục, trọng dụng hiền lương, đến mức triều đình và dân gian đều ca tụng.

Thế nhưng lâu ngày, hắn trở nên lười biếng, cũng sa vào an nhàn hưởng lạc.

Hắn vốn là hoàng đế, có quyền lực vô tận, muốn gì có nấy, khổ cực cải cách như vậy để làm gì? Dù sao cũng chẳng liên quan gì đến ích lợi của hắn. Cả ngày vất vả, dốc sức xây dựng, xét duyệt lời trung, thẩm lý quốc sự, loại trừ tệ nạn, kết quả là bản thân mệt mỏi, lại thường nghe cái gọi là lời khuyên trung thành, rất nhiều oán trách, chỉ làm tốn thời gian quý báu của hắn. Sao không tận hưởng lạc thú, tận tình phóng phí, phong lưu khoái hoạt?

Bản tính của hắn vốn thích việc lớn hám công to, thích vẽ vời tửu sắc, cho nên hằng hái viết lách, truy tìm hoa đá, giải trí tiêu khiển, ham thú chơi bởi, lạm dụng vũ lực, đuổi hiền trọng nịnh, hãm hại đảng phái, không chuyên chính sự. Cộng thêm quyền thần hai bên, xu nịnh vây quanh, khiến cho hắn càng mắc sức chơi bởi, thay đổi tác phong, người nào khuyên bảo thì hắn liền phê người đó, người nào khiến hắn vui thì hắn trọng dụng người đó. Đây cũng là nguyên nhân mà đám người Thái Kinh, Đồng Quán, Lương Sư Thành, Chu Miên, Vương Phủ đắc thế.

Triệu Cát đã trở thành một hoàng đế hoang dâm, nói mà không làm, xa hoa lãng phí.

Cho nên hắn rất bận.

Bận chơi.

Cái gì hấn cũng chơi, từ thơ ca hội họa, hoa lạ đá quý, cho đến nữ nhân nam kỹ hấn đều thích trêu đùa.

Bạn vui.

Từ yến tiệc cung đình đến thờ cúng đạo chơi, thậm chí cùng với nịnh thần phi tần diễn trò đuổi bắt làm thú vui.

Đương nhiên cũng bạn sa vào vào tửu sắc, cải trang tìm kỹ nữ.

Hoàng đế này dường như còn cảm thấy ở trong hoàng cung chơi đùa với ba ngàn nữ nhân không đủ thỏa nguyện, cho nên không tiếc đi tìm kỹ nữ, chơi bởi phóng túng, càng cảm thấy vui.

Hấn không làm như vậy, nịnh thần bên cạnh nhìn thấu nhu cầu trong lòng hấn, cũng sẽ sắp xếp cho hấn, dạy hấn làm như vậy.

Hấn làm như vậy, cũng không ai dám khuyên nhủ hấn, có khuyên cũng không được. Bởi vì người hiền lương trung trực đều đã bị bài xích không còn, người nào dám khuyên thì người đó gặp phải tai ương trước.

Trong triều chỉ còn lại mấy người Gia Cát tiên sinh có thể xem như nhân vật chính khí, dùng phương thức vện toàn để duy trì đại cục.

Thời cục đó đã sớm tràn ngập nguy cơ.

Triệu Cát hiển nhiên không phải quân vương phục hưng, mà là quân chủ họa nước.

Ngày đó vừa lên ngôi vị, ý chí trong sạch, phần chân tận trời, tươi cười khả quan là hấn; hiện nay mê muội hoang dâm, tiêu xài phung phí, ham thú chơi bởi, buông thả dục vọng, bại hoại pháp luật cũng là hấn. Thực ra nguyên nhân không gì khác, con người luôn có thời điểm phần chân, trầm luân, mỗi người đều có bản tính thiện ác, cho dù quân vương cũng là người phạm. Nhưng người phạm một khi trở thành hoàng đế, bất kể là thiện hay ác, không ai có thể hạn chế quyền lực của hấn nữa.

Thử nghĩ, hành thiện tức là làm việc thiện cho thiên hạ, nhưng dưới chế độ và tông pháp của cung đình, triều đình, nào biết dân sinh khó khăn? Người một lòng nhân từ hướng thiện, há có thể trị vì lâu dài? Chỉ cần làm ác là thiên hạ vạn dân oán trách, nguy ngập như mưa gió đầy lâu, lại có ai thương?

Tối nay Triệu Cát cũng mặc kệ bản dân bách tính có đáng thương hay không, hấn chỉ say sưa nâng khuôn mặt mỹ nhân của Lý Sư Sư, trong lòng cảm thán nhìn thấy mà thương.

Lúc này, trong mắt hấn chỉ thấy mỹ nhân trâm tóc rơi xuống, thanh ca uyển chuyển, trong suy nghĩ đều là chuyện phong hoa tuyết nguyệt, quốc gia hưng vong thì mặc kệ.

Cũng chính lúc này, Lý Sư Sư uyển chuyển động lòng người chợt ngừng ca thôi múa. Đạo quân *không nhin được ngăn ra, liền hỏi:

- Mỹ nhân múa đang say, ca đang vui, trẫm nghe được đang cao hứng, sao lại không hát tiếp?

* Đạo quân thời xưa được xưng là thánh quân, nhân quân, hình dung hoàng đế biết nghe lời can gián, trị nước bằng nhân đạo, thúc đẩy quốc gia hưng thịnh phồn vinh.

Lý Sư Sư lại cất tỳ bà, chỉnh y phục, nghiêm nghị hỏi:

- Quan gia, lần này ngài giá lâm, mang mấy người tới?

Triệu Cát ngăn ra, nói:

- Chỉ mang mười mấy thân tín đi theo.

Lý Sư Sư vẫn nghiêm trang nói:

- Trong đó có hảo thủ không?

Lúc này Triệu Cát mới hiểu được, cho rằng mỹ nhân quá lo lắng, liền cười nói:

- Nàng đừng quá lo. Trẫm tới nơi này, Thái khanh đã giúp trẫm thu xếp ổn thỏa, không có gì phải lo lắng.

Lý Sư Sư vẫn mặt như ngọc lạnh, nói:

- Vạn tuế gia, có biết lúc vừa tối tại hẻm Tiểu Điem Thủy đã xảy ra một chút chuyện phiền phức không?

Triệu Cát nhẹ nhõm nói:

- Không phải đã được Thái khanh, Đồng tướng quân bọn họ an bài thoả đáng rồi sao.

Lý Sư Sư ngược mắt nhìn lên trên, dùng ngón tay đặt lên tai, nhẹ giọng nói:

- Quan gia có nghe trên nhà có tiếng binh khí giao nhau hay không?

Lần này Triệu Cát ngưng thần lắng nghe, quả thật có, chỉ là rất khó phân biệt, liền sợ đến vàng mặt, ba chòm râu cũng giật giật:

- Đám cẩu tặc to gan này... nên làm thế nào đây!

Lý Sư Sư chỉ hỏi:

- Cao thủ lần này vạn tuế mang đến có bao nhiêu người?

Triệu Cát nhất thời hoang mang lo sợ, chỉ mơ hồ nhớ được nhân số, nói:

- Có A Nhất, Đa Chỉ Đầu Đà, Đồng tướng quân, Chu hình tổng, còn có Long Bát và mấy tên cao thủ võ lâm của hắn... như vậy... còn ứng phó được chứ?

Triệu Cát đã cảm thấy cuống cuống.

Lý Sư Sư thở dài một tiếng, ước đoán đại khái, liền hỏi:

- Thư Vô Hý không tới?

Triệu Cát cũng gấp đến mức trong lòng luống cuống:

- Người này luôn khuyên trăm ít tới lầu Tần quán Sở, trăm... lần này không cho phép hắn tới.

Lý Sư Sư liếc Triệu Cát một cái, lại từ trong y phục rút ra một thanh đao mỏng sắc bén.

Triệu Cát giật mình, run giọng hỏi:

- Nàng, nàng muốn làm gì?

Lý Sư Sư chỉ hơi hột nói:

- Kẻ địch đã đến gần chỗ tiện thiếp, người của ngài chỉ sợ không ngăn cản được... Xin quan gia hãy vào trong phòng thần thiếp tạm lánh, thiếp thân liều mình ứng phó một phen. Gia Cát tiên sinh trong kinh canh phòng chặt chẽ, vừa có gió thổi cỏ lay, nhất định sẽ phái người tới bảo vệ thánh giá. Thánh thượng đừng sợ, ủy khuất một lúc, để thần thiếp cống hiến bảo vệ cho vạn tuế.

Triệu Cát cũng biết Lý Sư Sư có năng lực hơn người, nghe nàng hộ giá ỳnh, cảm “động”, kích “động” đến nước mắt cũng muốn chảy ra. Chợt nghe tiếng giao phong quất mắng trên nhà càng vang gần hơn, liền ôm đầu vén rèm chui vào trong phòng Sư Sư, chỉ để lại một câu:

- Mỹ nhân cẩn thận, tối nay trăm được bình an, sẽ không quên lợi ích của nàng.

Lý Sư Sư cầm đao lạnh nhạt cười một tiếng.

Hai điểm đỏ hiện lên gò má ngọc của nàng.

Vừa rồi lúc nàng hầu hạ có uống một chút rượu, cho nên trên mặt có một chút men say.

Mà trong lòng nàng lại vừa lúc có một chút sát khí.

Vì vậy càng đẹp hơn.

Nàng tiện tay dùng đao khều một quả cam trong khay trên bàn ra.

Màu cam rất đẹp, giống như đèn.

Nàng không dùng đao khoét, lại dùng ngón tay ngọc thon thon trắng như tuyết xé vỏ cam, lộ ra ruột cam tươi non sáng vàng, nhiều nước ướt át.

Nàng dẫu môi, nếm một hộp nước cam, vừa nhai thành tiếng, vừa giống như đang chờ đợi.

Một tiếng “vèo” vang lên, mặt ngói không nứt ra, lại bị nhấc lên mấy khối, một thứ rơi xuống.

Nhìn bóng dáng, có lẽ là một con hạc trắng hoặc là một con uyên ương trắng; nghe âm thanh, hẳn là một quyển sách hay là một xấp giấy... rơi xuống.

Nhưng không phải, đó là một người.

Một người áo trắng, cùng với kiếm của y.

23. Chương 23: Anh Hùng Bại Trong Tay Nhi Nữ

Kiếm như trăng sáng.

Người còn lạnh hơn so với ánh trăng.

Người lạnh lùng lại lạnh lùng hỏi một câu lạnh lùng:

- Hắn ở đâu?

Giọng nói rất thấp, cũng trầm.

Lý Sư Sư vẫn đang ăn cam.

Thong thả ung dung, nhả nhặn bình tĩnh, có một loại khí chất xinh đẹp quyến rũ.

Trong tay nàng vẫn cầm đao, ung dung nói:

- Ai?

Người áo trắng kia trầm giọng nói:

- Cầu hoàng đế.

Lý Sư Sư ngừng nhai, cứ ngậm như vậy, trong miệng vẫn có mảnh cam chưa nuốt, gương mặt và ánh mắt của nàng lại tỏa ra một luồng sát khí, một chút oán hận.

Một lúc sau, chợt nghe nàng cất giọng nói:

- Cam này ăn ngon.

Lúc này Tống Huy Tông đã trốn vào trong phòng Lý Sư Sư, trong lúc hoảng hốt không biết trốn vào đâu, chợt nhìn thấy màn giường rũ xuống một nửa, nơi ấy từng là hương ôn nhu mà mình phiêu vân phúc vũ, chỉ có một cảm giác quen thuộc an ổn, cũng không để ý nhiều như vậy nữa, lập tức chui vào. Hắn chỉ mong thị vệ nhanh tới cứu giá một chút, lại hối hận vì sao không để cho Gia Cát tiên sinh phái người đi theo.

Cho dù có người của Gia Cát Tiểu Hoa ở đây, nhất định sẽ lên mặt cụt non, khuyên nhủ can gián, nơi này không thể đi, chuyện kia không thể làm, nhưng vẫn tốt hơn ở chỗ này gặp phải tai ương.

Triệu Cát cuộn tròn tiến vào chăn giường, trong y phục còn có dư hương của Sư Sư, nhưng lúc này hắn đã không rảnh để nghĩ kỹ càng, không có lòng thương thức, chỉ run rẩy vì an nguy tính mạng của mình. Hắn đang muốn ổn định tâm thần, chợt nghe ngoài phòng tiếp khách có tiếng động khác thường.

Quả nhiên có.

Đầu tiên là tiếng ngói nhà bị xô lên.

Nguy rồi, tới rồi, tới rồi... đám loạn đảng thổ phỉ này đúng là mất hết nhân tính...

Nên làm sao cho tốt đây!

Sau đó hắn nghe được mấy câu đối thoại loáng thoáng, còn có câu nói của Lý Sư Sư:

- Cam này ăn ngon.

Cam này ăn ngon?

Câu này lại nói vào lúc này!

Câu này làm sao có thể nói vào lúc này!

Triệu Cát vừa nghi vừa sợ, trong lòng không ngừng lo lắng. Anh hùng bại trong tay nhi nữ, không ngờ mình đường đường là đạo quân hoàng đế lại kết thúc tại đây, hối hận không nên thích tìm cái mới mà ra ngoài cung tìm người đẹp, một buổi ham vui gặp tai kiếp, vì một chút tư tình nhi nữ mà như vậy, đáng giá sao.

Cam này ăn ngon? Đạo quân hoàng đế Triệu Cát không nhận được cười khở, trong lòng thầm hô hồng bút. Chẳng lẽ đám ác tặc này xông vào là để ăn cam? Sư Sư thật không biết nói chuyện, ít nhất cũng nói không đúng lúc.

Lúc này, hẳn cuối cùng nghe được âm thanh hẳn nên nghe được nhưng lại sợ nghe được nhất, đó là tiếng giao thủ.

Leng leng keng keng, vang lên dày đặc, đánh đến sáng rực.

Triệu Cát trong lòng kêu một tiếng, hết rồi!

Sư Sư làm sao là đối thủ của tặc nhân!

Một khi Sư Sư thất bại, chỉ sợ mình cũng khó thoát...

Lý Sư Sư nói xong câu “cam này ăn ngon”, tay trái đưa cam đã bóc lên, giống như mời Thích Thiều Thương cùng ăn.

Trên mặt Thích Thiều Thương thoáng hiện lên thần sắc ngạc nhiên nhưng xảo trá.

Y lắc đầu một cái.

Lý Sư Sư lại đột nhiên làm một chuyện.

Nàng vung tay vẩy cam rơi xuống.

Múi cam dưới sắc đèn tỏa ra một mảng mưa cam vàng ánh.

Một cánh tay mềm mại khác đã lấy đao của nàng ra.

Đao giống như tay ngọc của nàng, trắng như nhau.

Đao rất ngắn, lưỡi rất sắc bén.

Đao tấn công Thích Thiều Thương.

Không phải Thích Thiều Thương, mà là kiếm của Thích Thiều Thương.

Điểm này cũng khá kỳ lạ.

Đao ngắn của Lý Sư Sư vốn nên chọn thế thủ chứ không phải thế công, cho dù muốn tấn công, cũng nên chọn lúc Thích Thiều Thương không kịp đề phòng nhắm vào chỗ hiểm của y, thế nhưng nàng lại không như vậy.

Nàng lại dùng một thanh đao ngắn như vậy, giao đấu với thanh kiếm màu xanh nhạt của Thích Thiều Thương.

Càng kỳ lạ chính là Thích Thiều Thương cũng lập tức đánh trả.

Thế nhưng lúc y phản kích càng kỳ lạ hơn.

Y chỉ dùng kiếm không ngừng đánh vào đoản đao của Lý Sư Sư, mà Lý Sư Sư cũng giống như có hiểu ngầm với y, thanh đao không ngừng giao kích với mũi kiếm.

Thế là leng keng không ngừng, hai người một đao một kiếm, một dài một ngắn, đã giao kích mấy chục chiêu. Trên vai, trên tóc, trên áo của Thích Thiếu Thương vẫn dính cam mà Lý Sư Sư nhai một nửa vấy rơi một nửa.

Nhưng lại chưa từng tấn công thân thể đối phương bất kỳ một đao một kiếm, một chiêu một thức nào.

Bọn họ đang làm gì.

Làm như vậy có dụng ý gì?

Bọn họ cận thân “giao thủ”, lại dùng một loại ngữ điệu rất thấp, rất nhẹ, rất nhanh chóng trao đổi mấy câu.

- Ngài thật sự muốn giết hần?

- Hần đáng chết.

- Ta và các người có giao ước, các người có thể dọa hần, có thể bức hần, có thể uy hiếp hần làm chuyện tạo phúc thiên hạ, nhưng không thể làm tổn thương hần, hại hần, giết hần.

- Hần có thể tàn hại bách tính trong thiên hạ, chúng ta lại không thể giết tên hoàng đế hoang dâm này?

- Trong các đời đế hoàng, hần thật sự cũng không xem là quá tệ, lúc hần vừa lên ngôi cũng có ý định cách tân, có năng lực trị nước, chỉ là sau do bị kẻ xấu chi phối, lại thích an nhàn hưởng lạc mà thôi.

- Phải đợi hần tốt, không biết còn có bao nhiêu người chết, bao nhiêu người bị hại. Ta một kiếm giết chết hần, đầu xuôi đuôi lọt.

- Ngài giết hần rồi, có thể lập tức tìm ra một hoàng đế tốt hơn để giành lấy địa vị hay không? Hần mặc dù hoang dâm, nhưng ít ra hiếm khi hạ lệnh tru diệt hiền thần, nhiều nhất chỉ trục xuất cách chức. Nếu lại có một hoàng đế càng tàn bạo hơn, chẳng lẽ ngài lại chờ thiên hạ chịu hết đau khổ mới đi giết hần? Trước mắt Triệu gia thiên hạ có người tài không? Lỡ may ngài làm ọi chuyện càng xấu đi thì phải làm sao? Triệu Tín vừa chết, đám quyền thần Thái Kinh, Lương Sư Thành chẳng phải càng hung hăng ngang ngược, không bị người quản chế? Thiên hạ không có vua, làm sao có thể. Ngài giết hần rồi, không phải chuyện tốt, chỉ hỏng đại sự.

Nói đến đây, hai người lại quát lên một tiếng, đao kiếm giao công, đinh đinh đang đang giao nhau vô số chiêu.

Đạo quân hoàng đế trong phòng chỉ nghe đao kiếm va chạm, rất là dễ nghe, giống như đang gõ tiết tấu vậy. Trước giờ hần tinh thông âm luật, trong lòng khó tránh khỏi cảm thấy kinh ngạc.

(Sao tiếng đao kiếm giao kích lại nhanh chậm thứ tự như thế, giống như đang hợp tấu theo âm luật vậy?)

Nhưng trong lòng hần cũng cảm thấy an tâm hơn.

(Ít nhất Sư Sư vẫn ngăn cản được tặc nhân, sủng ái nàng quả là chuyện đúng đắn.)

Có điều, Triệu Cát vừa nghĩ đến chuyện mình lâm vào hiểm cảnh cũng là vì sủng ái Sư Sư, trong lòng không khỏi hối hận.

Nhưng hần nghe tiếng binh khí va chạm, quát mắng không ngừng, tiếng la giết ngoài phòng càng dữ dội hơn, biết tình thế càng lúc càng nguy cấp, chỉ cảm thấy đống quần nóng lên, trong quần tích tụ một luồng hơi nóng, biết là mình đã sợ quá tiểu ra quần, còn nhanh chóng lan ra chần mền, ẩm ướt mùi khai. Hần vừa vội vừa sợ, biết rằng trốn trong giường không được, liền cuộn vào trong chần chui xuống gầm giường.

Gầm giường hẹp, dưới giường tối đen.

Nhưng Tống Huy Tông lại cảm thấy an toàn hơn nhiều. Lần này thì tốt rồi, ít nhất tặc nhân không nhìn thấy hần, hần cũng không nhìn thấy kẻ địch, như vậy an lòng hơn nhiều.

Thế nhưng hần đã không nhìn thấy kẻ địch, làm sao biết kẻ địch cũng không nhìn thấy hần?

Lần này đạo quân hoàng đế lại không quan tâm, cũng không quản được.

24. Chương 24: Anh Hùng Bại Trong Tay Tình Nghĩa

Thích Thiếu Thương và Lý Sư Sư chột tới chột lui, giao thủ mấy chiêu, cổ ý phát ra tiếng vang quất mắng, đá văng bàn ghế, sau đó lại đao kiếm giao kích gần nhau, Thích Thiếu Thương trầm giọng nói nhanh.

- Cô động chân tình với với cái hoàng đế này rồi à? Hắc phong lưu thành tính, chuyện này không có kết quả tốt đâu.

Lý Sư Sư hơi giận, lật đồ ngon nên đồ đốt cháy khăn trải bàn, ánh lửa sáng lên, càng soi hồng đôi má.

Thích Thiếu Thương nhìn thấy trong lòng rung động.

(Sao lại giống như vậy...)

A, Hồng Lệ!

Trong lúc nhất thời, thế kiếm chậm đi, tay áo trống lại bị mũi đao cắt một đường.

- Thất thần rồi!

Lý Sư Sư cười nói một câu như vậy, sau đó trong tiếng đao kiếm nhỏ giọng nói nhanh:

- Hoàng đế này đối với ta có tình có nghĩa.

Thích Thiếu Thương cười lạnh nói:

- Đừng quên, anh hùng bại dưới tay tình nghĩa, huống hồ cô là nữ nhân.

Lý Sư Sư cũng cười lạnh nói:

- Anh hùng bại dưới tay tình nghĩa là ngài, đừng quên năm đó người phản bội ngài là huynh đệ kết nghĩa Cố Tích Triều, còn người giúp ngài là hồng nhan tri kỷ Túc Hồng Lệ.

Câu này lại khiến Thích Thiếu Thương nhất thời ghen hòng, không nói được nữa.

- Thế nào?

Đao pháp của Lý Sư Sư cấp bách.

- Nếu như ta vẫn muốn giết hắc, cô nhất định sẽ bảo vệ hắc?

- Đúng.

Câu này Lý Sư Sư cũng nói một cách không chừa đường lui.

- Được, ta không giết hắc.

Thích Thiếu Thương cũng thi triển kiếm thế, khẽ nói:

- Lần này ta tới đây, vốn không có ý giết tên cái hoàng đế này.

- Được.

Lý Sư Sư thu lại đao ý:

- Ta tin ngài.

Lời còn chưa dứt, chợt nghe ngoài phòng ánh lửa lay động, binh khí chói mắt, tiếng người lộn xộn, có người hô lớn:

- Vạn tuế, vạn tuế gia, ngài không sao chứ!

Lại nghe có người quát lên:

- Còn kêu cái gì, xông vào hộ giá quan trọng hơn!

Kiểm pháp của Thích Thiếu Thương đột nhiên biến đổi, áp sát, hơn nữa còn nghiêm ngặt, tấn công Lý Sư Sư,

Lý Sư Sư giống như không ngờ được, trong lòng kinh hãi. Một tiếng “xoẹt” vang lên, y phục màu đỏ trên tay trái của nàng đã bị một kiếm cắt xuống.

Thích Thiếu Thương cười khà khà, thân hình xoay chuyển, đã quần lên che mặt, bỏ lại một câu:

- Mượn tay áo đỏ của Biện Kinh đệ nhất mỹ nhân dùng một chút, để ta tru diệt quần gian ác tặc, tăng thêm dư hương.

Vừa dứt lời, một tiếng “ầm” vang lên, cửa phòng đã bị đá ngã, bảy tám tên thị vệ hô lớn xông vào.

Người này hẳn là có rất nhiều chuyện thương tâm?

Một người có nhiều chuyện cũ thương tâm, cho dù là lúc vui vẻ cũng ngọt ngào khó giãn.

Kiểm của người thương tâm này tuyệt đối là một thanh kiếm thương nhân.

Lập tức, bảy tám tên thị vệ xông vào, chỉ thấy ánh máu lả tả, mưa máu tung bay, còn không kịp trở tay đã ngã xuống ba bốn người.

Còn lại bốn năm người, không chịu nổi kiếm khí như rồng kia, chỉ có thể vừa chiến vừa đuổi, một mặt hô lớn:

- Người đâu, cứu giá! Người đâu, có thích khách!

Tiếng kêu chưa dứt, bỗng có năm bóng người xông vào.

Năm người này đều che mặt.

Một người cao lớn uy mãnh, tay dài chân dài, nhưng cũng gây cho người ta cảm giác vụng về.

Một người vóc dáng không cao, nhưng lộ ra một đôi mắt sáng ngời.

Một người khác rất thâm trầm cẩn trọng, nhưng vàng trán không che lại dùng mực than tô đen. Chẳng lẽ trán của hắn rất dễ nhận ra, cho nên trước khi che mặt còn phải bôi đen?

Còn có một người nhỏ gầy sắc bén, trong tay cầm một cây thương có cột tua đỏ trên đầu.

Người cuối cùng rất quái.

Ý nghĩa của “quái” là trong tay người này cầm kiếm, kiếm rất yêu dị; hông của hắn rất nhỏ, cũng rất yêu dị; ánh mắt của hắn rất kỳ lạ, giống như có một chút mê muội, có một chút kinh hoàng, lại càng yêu dị.

Nhưng những đặc điểm này cũng chỉ là “yêu”, không phải “quái”.

Quái chính là thân pháp của hắn, kiếm pháp thậm chí còn lúc tiến lúc lùi.

[Thiếu một đoạn]

Nếu như am hiểu cảnh giới võ thuật cao thấp, hẳn lại có thể vừa nhìn liền thấu triệt. Nghe khúc nhạc, chỉ cần vừa vào tai, liền biết âm luật mạnh yếu. Do đó hắn thích người khác gọi cũng tự xưng là “Phong Lưu Giáo Chủ”.

Chỉ có đối với võ nghệ, hắn không được.

Huống hồ, hắn cũng không ở sảnh, mà là trong phòng.

Hơn nữa còn là dưới đáy giường.

Dưới giường.

Bốn tên vệ sĩ còn sót lại kia cũng không nhìn ra nguyên do.

Cho dù nhìn ra cũng vô dụng, bởi vì bốn người lại công vào, chỉ người vóc dáng cao lớn kia dùng một tay đã đánh văng hai người, còn lại hai người cũng trúng phải hai món “ám khí”, ngã xuống đất, nhất thời không đứng dậy nổi.

Mà hai món “ám khí” kia lại là hai “chén cơm”.

Đó là chén đựng điểm tâm trên bàn mà Triệu Cát và Lý Sư Sư dùng bữa tối.

Triệu Cát quyến luyến Lý Sư Sư, từng tặng nàng những thứ quý báu như áo Tị Hàn Kim, vòng Ánh Nguyệt Châu, gương Vũ Uyên Thanh, đỉnh Chủ Cầu Hương, cũng thưởng cho nàng Đoan nghiên, Phượng nghiên, mực Lý Đình Khuê, bút Ngọc Quân Tuyên Hào, giấy Diễm Khê Lăng Văn. Hai chiếc chén này gọi là “chén Long Phong Cúc Hoan”, đương nhiên cũng là thứ mà Triệu Cát vợ vét từ dân gian tiện tay tặng cho giai nhân.

Mấy tên thị vệ kia vừa ngã, “người trăn đen” và người vóc dáng cao lớn liền phân biệt gật đầu với Thích Thiều Thương.

Thích Thiều Thương lập tức mở đường, vén rèm, tấn công vào khuê phòng của Lý Sư Sư, đồng thời hét lớn:

- Cầu hoàng đế, lăn ra đây, hôm nay phụng mệnh không tha cho người!

Tiếng hét đột ngột này không chỉ khiến Lý Sư Sư giật mình, ngay cả đạo quân hoàng đế nấp ở dưới giường đang cầu xin mình có thể qua được kiếp này cũng thất kinh.

Đâu chỉ thất kinh, quả là thất tâm, mất hồn, tiêu hồn, vỡ phách.

Hắn giật mình một cái, đỉnh đầu liền đụng vào ván giường phát ra một tiếng “cốp”.

Lần này hắn lại sợ hãi.

Đám người Thích Thiều Thương cũng đã nghe thấy.

25. Chương 25: Anh Hùng Đầu Bại Trong Tay Người

Hán tử bôi đen trán dĩ nhiên là Trương Thán.

Mặt của hắn nửa trắng nửa đen, quá dễ nhận ra, không bằng bôi đen toàn bộ.

Thính giác của hắn rất nhạy bén, phản ứng cũng nhanh, vừa nghe lập tức cùng hán tử cầm trường thương gật đầu một cái.

Lúc này Thích Thiều Thương cũng gật gật, cố ý “ừ” một tiếng, nói:

- Chỗ giường kia có tiếng động lạ, là người hay là chuột, ai qua đó nhìn thử xem!

Chỉ nghe đại hán cầm thương kia quát lên:

- Ta đi!

Hắn lắc mình tiến lên, mũi thương khều một cái, vén màn giường lên. Chỉ thấy chăn giường lộn xộn, có một góc chăn bị ướt, thấm vào đáy giường. Trong lòng mọi người đã hiểu bảy tám phần. Tôn Ngự Cầm thương cố ý lớn tiếng nói:

- Trên giường không ai, chỉ một bãi nước tiểu.

Trương Thán trầm giọng nói:

- Trên giường không có ai, dưới giường thì sao?

Thích Thiều Thương cười khà khà nói:

- Đường đường là cửu ngũ chi tôn, sao lại chui xuống dưới gầm giường, đó chẳng phải giống như rắn chuột sao. Có điều người đã nói vậy, ta phải xem thử một chút.

Chợt nghe một tiếng quát, Lý Sư Sư lại lướt nhanh tới, rút đao tập kích, đồng thời quát lên.

- Thỏ phỉ to gan, dám đả thương quan gia, ta liều mạng với người!

Thích Thiếu Thương hiểu ý phất tay, Tôn Ngư lập tức cầm thương giao chiến với Lý Sư Sư, leng leng keng keng rất náo nhiệt.

Thương gió mạnh.

Đao ý sắc.

Bình khí của hai người tuy một dài một ngắn, nhưng cố ý phối hợp, cũng đánh đến mức ngang tài ngang sức.

Do đó Thích Thiếu Thương cố ý để Tôn Ngư “ứng phó” với Lý Sư Sư.

Bạch Mẫu Đơn không yên tâm bọn họ liệu có sát hại Triệu Cát hay không, vì vậy lướt người vào trong phòng “áp trận”.

Lại nói, Triệu Cát bị khốn chịu nhục, nếu Lý Sư Sư hoàn toàn không có biểu hiện, chuyện này truy cứu tới chỉ sợ nàng là người đầu tiên gặp phải tai ương.

Thích Thiếu Thương để Tôn Ngư ra tay, mà y rất hiểu làm thế nào phân phối tình hình trước mắt.

Trên người Trương Thán có trọng trách khác.

Chu Đại Khố Nhi chỉ thiện chiến, không thích hợp giả mạo.

Trần Niệm Châu thì chỉ dùng vào lúc thích hợp.

“Kiếm Yêu” Tôn Ưc Cự bị khống chế kia lại không thể dùng, chỉ có thể đưa ra hi sinh, bởi vì đó là kẻ “có thể hi sinh”.

Mà bản thân Thích Thiếu Thương lại phải chủ trì đại cục.

Nếu không, vừa rồi đánh một trận với Lý Sư Sư, hiện nay y còn dùng tay áo đỏ của nàng che mặt, mùi thơm vẫn còn. Hồng nhan xinh đẹp như vậy, y có đánh với nàng với nàng bảy ngày bảy đêm cũng không thấy mệt mỏi.

Có điều đại sự quan trọng.

Y nhiều nhất chỉ là một nam tử thích nữ nhân xinh đẹp mà dẫn đến sắc hương tâm động, ái niệm của y luôn bùng lên không lâu rồi lại mất đi. Còn giống như tình ý với Túc đại nương, tình sâu mãi mãi, không tan không mất, suy cho cùng cũng là hiếm có và duy nhất.

Y yêu sắc hảo sắc, nhưng thấy sắc quên nghĩa, trọng sắc khinh bạn dù sao cũng không phải tác phong của y, cũng không phải là hành vi của loại người như y.

Đây là giây phút quan trọng.

Mặc dù y trải qua rất nhiều trận chiến, luôn luôn xem nặng như nhẹ, nhưng chuyện tối nay không thể xem thường, y cũng giống như đi trên băng mỏng, phải cẩn thận hành sự.

Y hiểu được dụng ý của Lý Sư Sư.

Nhưng y bố trí tất cả cũng ý đồ riêng.

Cho nên y ngẫm ra hiệu cho Tôn Ngư và Lý Sư Sư “giao chiến” trước, còn y lại chủ trì đại cục, chủ trì hành động.

Trước tiên y dùng kiếm quơ quơ dưới gầm giường, sau đó gọi Chu Đại Khố Nhi:

- Tay người dài, thử mò vào trong xem có thứ gì không, lôi nó ra đây!

Thực ra, lúc y dùng kiếm quơ vào trong, đã đụng phải một thân thể mềm nhũn.

Y thật sự muốn một kiếm đâm xuống.

Một nhát đâm như vậy, liền giết chết một hoàng đế, cũng trừ đi một tên hôn quân.

Y thật sự có xung động này.

Tên hoàng đế này đã từng hại y lưu vong ngàn dặm, thân bằng mất hết, tay đứt tình diệt.

Nhưng y vẫn cố kìm nén.

Đáng chết, nhưng vẫn không giết được, bởi vì giết rồi càng tệ hơn.

Trên đời vẫn luôn có người như vậy, chuyện như vậy, nhất là người càng quyền cao chức trọng càng như vậy.

Loại người này có lẽ đã làm không ít chuyện tốt, chiến công, nhưng cũng gây ra không ít nghiệt, giết không ít người vô tội. Dựa theo đạo lý, hành vi và việc làm của hắn sớm nên bị nghiệt báo, nhưng hắn vẫn cứ không chết, hơn nữa hắn chết thật ra đối với mọi người cũng chẳng có ích gì, giống như công đức bình sinh của hắn đã đủ đền bù tất cả. Hắn vẫn cứ không chết, tay nắm quyền thiên hạ. Cho dù một người, một vạn người không đáng chết bị người ta ám sát mất mạng, hắn vẫn đứng ở đó sừng sững không ngã, thậm chí trường sinh bất lão.

Thích Thiều Thương thật sự muốn giết chết tên thiên tử hoang dâm này, nhưng y không giết được.

Một kiếm này không đâm xuống, bỗng một tiếng “rầm” vang lên, cả căn phòng gần như nứt làm hai nửa.

Là bị người ta dùng một đao gần như chém thành hai dãy.

Có thể dùng một đao bổ một căn phòng lớn như thế ra làm hai nửa, trong thiên hạ không có mấy người.

Hắn nhất định là một người trong số đó.

Người đầu tiên.

Hắn là ngự tiền đệ nhất đối đao tổng thị vệ, Nhất Gia.

Đao của hắn rất dài.

Một thanh đao dài đến mười sáu thước bảy tấc bảy phân bảy, nhìn quyền rũ nhiều hơn là khắc khổ, thói tục nhiều hơn tổn thương người.

Nhưng một đao này rút ra, chém xuống, khí thế đủ để khai trời mở đất, cắt núi chém đá, lại hoàn hảo, tuyệt diệu đến đỉnh cao. Bởi vì một đao này chỉ phá tan một lỗ hổng trong gian phòng này, đánh tan trận thức do đám người Thích Thiều Thương bày ra, nhưng lại không thương tổn bất cứ người nào.

Nói cách khác, nếu hoàng đế ở trong “đường đao” này, cũng quyết không đến mức ngộ thương.

Một đao này nhìn như lỗ măng phá hoại, nhưng thực ra lại cực tinh cực tế, ôn nhu giống như đối đãi với tình nhân khắc cốt ghi tâm.

Đao tới, người đến.

Một người ngoài thân mặc áo bào lam, mặt rất đỏ, mắt rất híp, mũi rất cong, mày rất nóng, tóc rất dài, vóc dáng lại rất lùn sải bước đi vào.

Hắn theo sau đao thế, ngăn cách nhân mã của Thích Thiều Thương như con sông định ra biên giới giữa nước Sở và nước Hán.

Hắn chính là Nhất Gia.

Con người Thích Thiều Thương co lại.

Bởi vì hắn không chỉ nhìn thấy Nhất Gia, còn có một người bên cạnh Nhất Gia.

Người này vừa mập vừa tròn, xem ra còn rườm rà, còn có vẻ óc đầy bụng phệ. Nhưng hắn lại lặng lẽ cùng với Nhất Gia “trượt” vào đây, những người có mặt (bao gồm cả Thích Thiều Thương) khi nhìn thấy hắn, đều không biết hắn vào lúc nào, làm cách nào “trượt” vào.

Người như vậy mới đáng sợ.

Nhưng người đáng sợ như vậy, trên mặt vẫn luôn giữ nụ cười.

Người này mập mạp trắng trẻo, trên mặt nở nụ cười như lượm lấy được.

Hắn giống như một người buôn bán.

Người làm ăn coi trọng nhất là hòa khí, không có hòa khí làm sao sinh ra tiền tài?

Đáng tiếc ai cũng biết hắn không phải là người buôn bán.

Nếu như nhất định phải liên quan đến “sinh ý (buôn bán)”, vậy thì hắn nhiều nhất chỉ có thể xem là một “tử ý nhân”.

Hắn “mua bán” chính là “mạng người”.

Hắn “mua bán” còn hết sức hợp pháp, công khai, nhưng không hề “công chính”, “công bình”.

Bởi vì chức vị của hắn là kinh kỳ hình bộ tổng bổ đầu, Chu Nguyệt Minh.

Có người là bình dân nhìn thấy hắn sẽ sợ, có người là người giang hồ nhìn thấy hắn sẽ sợ, có người là ác nhân gặp hắn sẽ sợ, có người là người tốt gặp hắn sẽ sợ, có người là đạo phỉ nhìn thấy liền sợ, có người là quan lại nhìn thấy cũng sợ. “Tiểu Kiểm Hình Tổng” Chu Nguyệt Minh trước mắt này, người người thấy hắn đều phải sợ.

Hắn thường nói mình không có điểm nào đặc biệt.

Nhưng ngay cả nhân vật như “Nhậm Lao Nhậm Oán” cũng phải cung kính phục tùng, vâng vâng dạ dạ đối với hắn, cũng là do hắn một tay bồi dưỡng nên.

Có điều đáng vẽ của hắn vẫn thân thiết ôn hoà, tươi cười đầy mặt.

Không giống như Hình bộ, mà giống như một thương nhân.

Ngay khi hai người này xông vào, Chu Đại Khối Nhi dùng bàn tay lớn vỗ một cái, đã “lôi” người gằm giường ra.

Đó thật sự là một hoàng đế.

Đó là một hoàng đế cuộn tròn trong chăn đang run rẩy.

Chỉ có điều, hoàng đế nhất như chuột cũng là hoàng đế.

Thích Thiếu Thương, Chu Nguyệt Minh, Nhất Gia vừa nhìn thấy, ánh mắt ba người đều sáng lên.

Ba người đồng thời xông lên, xuất thủ.

Thích Thiếu Thương kiếm nhanh, phản ứng cũng nhanh.

Y vừa nhìn thấy hoàng đế lập tức phản ứng, phản ứng vừa sinh, kiếm đã đâm vào cổ họng Triệu Cát.

Y vừa nhìn thấy Chu Nguyệt Minh và Nhất Gia công vào, cũng có thể suy đoán huynh đệ phía ngoài đã không ngăn được lực lượng bảo vệ Triệu Cát tấn công, cho nên y muốn giành trước khống chế Triệu Cát.

Chỉ cần mạng của hoàng đế trong tay y, bọn họ cũng không dám lộn xộn.

Y vốn có thể ra lệnh cho Chu Đại Khối Nhi làm như vậy, Chu Đại Khối Nhi cũng có thể làm như vậy, cưỡng ép hoàng đế, uy hiếp kẻ địch.

Đáng tiếc Chu Đại Khối Nhi là một người hiền lành, cũng là một người đàn độn.

Hắn chỉ biết nắm lấy hoàng đế, lại không biết có thể dùng để uy hiếp kẻ địch.

Thích Thiếu Thương đã không kịp lên tiếng hạ lệnh.

Bởi vì kiếm của y còn nhanh hơn tiếng.

Cho nên y lập tức xuất kiếm.

Tức thời kiếm tới!

Kiếm nhanh.

Thế nhưng đao càng nhanh, hơn nữa càng dài.

Thanh đao gần mười tám thước của Nhất Gia đã như gió lốc ngăn cản kiếm của y.

Đao kiếm giao nhau chỉ một chiêu, Thích Thiếu Thương đã nhận định một chuyện.

Không dễ giành thắng lợi!

Lúc này, Trương Thán đã “kéo” người bịt mặt tư thái yêu dị kia đến gần bên cạnh hắn, xem ra là muốn ba người liên thủ chiến đấu với ngự tiền hồng đỉnh tử y lam bào thị vệ Nhất Gia.

Nhưng lúc này Thích Thiếu Thương lại ghé đến bên tai Trương Thán thấp giọng nói một câu:

- Phản Phán thần công của ngươi có đất dụng võ rồi. Anh hùng đều bại trong tay ngươi, phải báo thù cho lệnh sư, cùng tiêu diệt gian thần hôn quân trong trận này.

Trương Thán nghe vậy, khuôn mặt đen trầm ổn giống như không cử động, nhưng đôi mắt lại hiện đầy tơ đỏ:

- Tận lực mà làm, cố sức đến chết!

Nhất Gia ngưng thần, tụ lực.

Đao của hắn đặt ngang trước ngực, hay tay nắm lấy chuôi đao.

Hắn giống như đã người đao hợp nhất, lại không lập tức phát động thế công.

Hắn dường như để mặc cho Thích Thiếu Thương bố trí, hạ lệnh.

Hắn không vội, không quan tâm.

Có lẽ, nhiệm vụ của hắn là thu hút kẻ địch sang bên này, hoàng đế sẽ càng an toàn, hắn cũng càng tận trung với cương vị.

Thế nhưng, sau khi nghe Thích Thiếu Thương hạ lệnh, Trương Thán lại không cùng với lâu chủ của hắn hợp công Nhất Gia, mà là kéo tên kiếm thủ yêu dị kia sang chỗ Chu Đại Khối Nhi.

26. Chương 26: Trận Đại Kiếp Này

Nếu Chu Đại Khối Nhi biết uy hiếp hoàng đế để ngăn cản kẻ địch tấn công, như vậy chiến cuộc ở nơi này nhất định sẽ hoàn toàn đổi khác.

Nhưng Chu Đại Khối Nhi sẽ không làm như vậy, hắn cũng không phải loại người như vậy.

Cho nên Chu Nguyệt Minh cứu giá tử ra hết sức kịp thời và hữu hiệu.

Công kích của Chu Nguyệt Minh rất kỳ lạ.

Người của hắn tròn vo, hắn cũng thật sự cả người tròn trịa “lăn” qua, lại giống như cả người bị người nào hoặc là “lực lượng” gì “đá” lên, đột nhiên xông đến gần, đột nhiên công kích, lại đột nhiên ngừng tất cả công kích, đột nhiên bảo vệ Triệu Cát dưới dưới cương khí tròn vo của hắn.

Hắn xuất thủ, xuất chiêu đều cực kỳ “đột ngột”, lập tức “đoạt” lấy hoàng đế.

Chiêu số của hắn không ai có thể đoán được.

Đáng tiếc hắn lại gặp phải Chu Đại Khối Nhi.

Chu Đại Khối Nhi bởi vì không giỏi ăn nói, cũng không giỏi biểu hiện, cho nên địa vị trong Kim Phong Tế Vũ lâu không xem là quá cao. Nhưng những người từng tham dự “chiến dịch Địch sơn”, kịch chiến với Lục Hợp Thanh Long đều biết, nếu bàn về chiến lực, Chu Đại Khối Nhi có lẽ là đệ tử thế hệ mới có thực lực mạnh nhất, công lực cao nhất trong lâu và trong Tượng Tị tháp.

Chu Nguyệt Minh luôn luôn ẩn giấu tài năng. Trong kinh thành, võ công thực lực bí ẩn nhất có thể xem là nhóm người hắc, Phương Ứng Khán, Đại Thạch Công, Hắc Quang Thượng Nhân, Mễ Thương Khung, Lâm Linh Tố. Mễ công công dù sao cũng đã lộ diện trong trận đánh Phá Bản môn, nhưng Chu Nguyệt Minh năm đó từng ra tay khi tổng đường chủ Lô Tồn của Lục Phân Bán đường và tổng lâu chủ của Kim Phong Tế Vũ lâu quyết chiến, ngay cả những người có mặt cũng vẫn sờ không rõ, đoán không ra nội tình của hắc.

Giống như hắc xuất chiêu, trở mặt, không ai có thể đoán được ý đồ của hắc.

Chu Đại Khố Nhi càng không cần phải nói, hắc bản tính đàn độn, không hiểu thời vụ hơn bất cứ ai, huống hồ là lòng người gian trá.

Hắc căn bản đoán không ra võ công của Chu Nguyệt Minh.

Hắc căn bản cũng không đoán.

Hắc chỉ một tay đao, một tay kiếm, đao như thốt gỗ lớn, kiếm như sợi mì mềm. Hắc một đao một kiếm, một mềm một cứng, kiếm pháp phóng khoáng rộng rãi, đao pháp biến hóa nhanh chóng, đao đao không lưu đầu địch, kiếm kiếm không quản thân mình, bộ pháp đan xen, cước pháp đạp xuống, mỗi chiêu đều đánh tan, công phá chiêu thức phiêu hốt và đột ngột của Chu Nguyệt Minh.

Ngay cả Chu Nguyệt Minh cũng không nhận được kêu lên một tiếng:

- Hay!

Hắc biết đây là võ công thất truyền đã lâu trong võ lâm.

Phong thoái!

Điên bộ!

Đại Bài kiếm pháp!

Đại Tỳ đao pháp!

“Phong, Diên, Bài, Tỳ” này một khi kết hợp thi triển, lại thành một loại quái chiêu tuyệt thế khó phá giải, huống hồ do “người khổng lồ” dùng mãnh gan dạ trước mắt thi triển ra, càng hoàn chỉnh tự nhiên, tâm chuyên chí vững, càng khó chống đỡ ứng phó.

Huống hồ, Chu Nguyệt Minh cũng sợ dưới công kích mãnh liệt như vậy, lỡ may thất thủ, ngộ thương long thể của thánh thượng, vậy thì đúng là ăn không hết (chịu không nổi) bọc đi cũng không xong.

Do đó hắc rất kiêng dè, ném chuột sợ vỡ bình.

Chu Đại Khố Nhi thì không, cho nên hắc phát huy tận cùng, chưa từng có từ trước đến nay.

Điều này khiến cho Chu Nguyệt Minh vì phải tập trung tinh thần ứng phó với thể công mãnh liệt của người khổng lồ này, bất đắc dĩ phải để hoàng đế trước tiên lui ra phía sau hắc.

Thế nhưng, Thích Thiệu Thương không chỉ mang theo một mình Chu Đại Khố Nhi.

Triệu Cát vừa thấy Nhất Gia và Chu Nguyệt Minh kịp thời cứu viện, đúng là cảm kích rơi lệ, thế nhưng lệ đã rơi, còn cảm kích lại chuyển thành kinh hãi.

Bởi vì một hán tử mắt đỏ, ngay cả trán cũng hoàn toàn bôi đen đã xông tới.

Trong lòng hắc cả kinh, cảm thấy trận đại kiếp này khó mà thoát được...

Nhưng hán tử trán đen kia lại không ra tay. Nói hắc không “ra tay” dường như cũng không hắc, bởi vì hai vai hắc rung động, hai tay cũng giống như đang giật giật.

Chân chính ra tay lại là một người khác cầm trường kiếm như yêu dị, nhưng động tác lại căng cứng.

Người này dựng thẳng kiếm, múa may như chiêu lại không phải chiêu, có kiếm quyết lại không có kiếm ý.

Lúc này, hán tử trán đen Trương Thán lại nói một câu vào bên tai hán tử dùng kiếm Tôn Ưc Cự hoàn toàn “thân không do mình” này:

- Oan uổng này người phải nhận rồi, ai bảo người bán đứng bọn đồng môn Tôn Vưu Liệt.

Tôn Ưc Cựu nghe vậy liền chấn động.

Nhưng huyết đạo của hắn bị phong tỏa, không thể lên tiếng, cũng không thể nói chuyện, nói cũng ngữ không thành âm.

Nhưng lại có người thay hắn, giúp hắn, cùng hắn “nói chuyện”:

- Tặc hoàng đế, người chịu chết đi!

Dứt lời, một kiếm đâm tới Triệu Cát.

Triệu Cát đã bị dọa đến ba hồn đi mất bảy phách, mũi rơi tóc bay, chặt vật vô cùng. Nhưng kiếm thế của hắn tử kia lại không ổn định, kiếm ý chớp nhoáng, giống như muốn đâm lại không đâm, muốn giết lại không giết, muốn thu chiêu lại không thu chiêu.

Sau người Triệu Cát lại có bảy tám tên thị vệ cận thân chạy đến, đều không tiếc hi sinh nhào tới trước cứu giá. Có điều lúc này từ trên ngói nhà lại có bốn người rơi xuống, trên tay mỗi người cầm một cây búa, gần như đồng thời chém vào cao thủ hộ giá.

Âm thanh búa chém vào người khiến Triệu Cát nhất thời chân mềm nhũn, đầu gối tê rần, cả người quỵ sụp xuống.

Lại nhờ vậy vừa lúc tránh khỏi một kiếm đâm vào ngực hắn.

Có điều một kiếm không trúng, một kiếm khác lại tới.

Hắn biết mình tránh được một kiếm, nhưng không tránh được kiếm thứ hai... trận đại kiếp này chỉ sợ là không thoát được.

Trong lòng hắn kinh hãi gấp gáp. Trong lúc nguy cấp này, hắn lại nhớ tới lời nói của đạo trưởng Lâm Linh Tổ mà hắn vẫn luôn tin tưởng sùng bái như tiên nhân: “Trời có cửu tiêu (chín tầng), liễu tiêu là chí cao, thượng đế hiệu lệnh trưởng, thần tiêu Ngọc Thanh Vương, chủ trì phương nam, được xưng trưởng sinh đại đế quân, thần này chính là bệ hạ”. Hắn vừa nghĩ đến đây, chỉ mong để phụ cứu giúp, trong lòng vội đọc “thần tiêu Ngọc Thanh trưởng sinh đại đế quân cấp cấp như luật lệnh” không ngừng.

Có điều kiếm thủ kia mặc kệ hắn đọc lời chú gì, lại một kiếm đâm tới. Đầu hắn nghiêng qua, trên vai bị vạch một đường, đau nhói đến mức sợ hãi kêu lên, hắn còn cho rằng mình sẽ lập tức chết đi.

Chợt nghe Lý Sư Sư nổi giận quát lên:

- Cuồng đồ to gan!

Lại nghe tên sát thủ mặc áo bào trắng kia cũng quát một tiếng:

- Không vậy không được!

Ngay lúc này, kiếm thủ kia hơi khựng lại, kiếm thế hơi dừng. Triệu Cát như vừa tỉnh mộng, biết mình chưa chết, cho rằng đọc “trưởng sinh đế quân chú” kia hữu hiệu, lại lẩm bẩm đọc không ngừng. Không ngờ hắn tử trấn đen sau lưng kiếm thủ kia lại trở tay tung ra một chưởng, đánh cho hắn đầu óc quay cuồng, cũng mặc kệ hắn đọc chú gì, trước tiên cứ cho hắn ăn đòn.

Lúc này, Nhất Gia thấy hoàng đế gặp nạn, lập tức vung đao cứu viện. Nhưng Thích Thiệu Thương một kiếm thâm nhập tấn công, khiến hắn phải tự bảo vệ, không thể cứu giá.

Chu Nguyệt Minh cũng bị Chu Đại Khố Nhi quấn lấy.

Chỉ chưởng của hắn đã trước sau đánh trúng Chu Đại Khố Nhi năm lần. Theo đạo lý, cho dù tên cao lớn này là một khối đá cứng, bên trong nhất định cũng đã “chia năm xẻ bảy”.

Thế nhưng Chu Đại Khố Nhi lại càng đánh càng hăng.

Càng bị thương càng đã ghiền, ít nhất là chiến chí càng mạnh.

Hắn không dứt ra được “người khổng lồ” này, dĩ nhiên cũng không cứu giá được.

Có lẽ, với võ công quái dị của Chu Nguyệt Minh, cho dù gặp phải một người trình độ võ thuật vượt xa hẳn, chỉ cần hẳn muốn trốn muốn đi, không ai có thể ngăn cản được khinh công và thân pháp cổ quái của hẳn, tròn xoe lại đột nhiên bắn lên nhảy ra ngoài.

Đồng dạng, cho dù là hảo thủ võ công hơn xa hẳn, cũng không nhất định có thể chống đỡ được kỳ môn tuyệt chiêu của hẳn, trong nháy mắt một quyền đánh tới dưới nách, lại đột nhiên phát hiện một cước của hẳn đã đá vào háng người.

Thế nhưng gặp phải tên cao lớn này hẳn lại không có biện pháp.

Thật sự không có biện pháp.

Tên cao lớn này chỉ công không thủ, chỉ tiến không lùi.

Cho dù gặp phải nguy hiểm, tuyệt cảnh, hẳn vẫn quyết chí tiến lên như vậy.

Hắn cao lớn, hùng tráng, nhưng chân của hẳn lại đang rung.

Bộ pháp rung lên kịch liệt như vậy, khiến Chu Nguyệt Minh cùng giẫm lên sàn nhà với hẳn cũng cảm thấy chấn động, ngay cả gân chân dây chằng cũng bị nó kích động rung lên theo một quy luật đồng nhất.

Người cao lớn này hai chân rung mạnh, giống như một con trâu điên bị đau, một con tuần mã kinh hoàng không thể dừng lại, hoặc như một kẻ điên đang phát bệnh ung nhọt nhưng lại không phải vì sợ mà run.

Mà là một loại bộ pháp cực kỳ đáng sợ, sát thương cực lớn.

(Điên bộ!)

Tiếp đó, thân pháp của người cao lớn này càng kỳ lạ.

Người này thể tích to lớn, thoát nhìn vốn công kênh dần dần, nhưng không biết vì sao, hẳn chỉ cần xoay một cái, vặn một cái, lách một cái, liền tránh khỏi tuyệt chiêu đột ngột đến mức tuyệt đối không thể xuất thủ, cũng giống như căn bản không xuất thủ của Chu Nguyệt Minh. Chu Nguyệt Minh lực hết chiêu hụt, đang muốn thu thế, người cao lớn này lại chỉ lách một cái, xoay một cái, vặn một cái đã trở về nơi ban đầu, phát động công kích với hẳn.

Hơn nữa còn không phải là công kích bình thường.

Hắn phát chiêu, lẽ ra phải dùng tay mới có hiệu quả, nhưng hẳn lại dùng chân phát ra chiêu này.

Nói cách khác, người cao lớn thoát nhìn ngu dốt công kênh này, một mặt thi triển bộ pháp kỳ nhất, diệu nhất, tinh xảo nhất lại hung bạo nhất, một mặt từ trong bộ pháp phức tạp đa dạng hơn nữa còn di chuyển bất định như vậy dùng chân tấn công, dùng chân thay tay.

(Phong thoái!)

Càng đáng sợ hơn là tay của hẳn không hề rảnh rỗi.

Hắn từ sau tấm lưng dày rộng lấy ra một thanh đao.

Đao dày như thốt gỗ.

Đao cứng.

Lại từ bên hông to béo lấy ra một thanh kiếm.

Kiếm như ván quan tài.

Kiếm mềm.

Đao giống như một chiếc quạt lá cọ, kiếm lại giống như một cây củi mục.

Có điều một đao một kiếm này thi triển ra, lúc mềm thì như bột mì, lúc cứng thì như tảng đá, mà lúc sắc bén lại giống như mũi châm.

Kiếm pháp của hẳn phóng khoáng rộng rãi.

Đao pháp lại càng biến hóa nhanh chóng.

(Đại Tỳ kiếm pháp, Đại Bài đao pháp!)

Thứ khó đối phó nhất còn không phải là đao này, kiếm này, cước pháp này, bộ pháp này, mà là đầu chí của “con vật” cao lớn này.

Hắn quả thật cả người đều là “vũ khí”.

Hắn dùng thân thể để ngăn cản Chu Nguyệt Minh.

Hắn không tiếc thân.

Hắn thậm chí dùng thân thể của mình để “ôm”, “kéo”, “chặn”, “ném”, “đẩy”, “quét”, “đập”, “đụng”, “đè” lấy Chu Nguyệt Minh. Mục đích chỉ có một, đó là không cho Chu Nguyệt Minh đến cứu hoàng đế.

Thực tế mà nói, với võ công chỉ mới lộ ra một góc núi băng của Chu Nguyệt Minh, chưa chắc không thể đột kích kỳ chiêu sát thương tên cao lớn này, thoát khỏi vòng vây.

Thế nhưng làm như vậy nhất định phải có hi sinh, phải trả giá.

“Cái giá” có thể là bị thương, thậm chí là đứt một tay, thiếu một chân, mù một mắt.

Ví dụ như thế...

Thế nhưng Chu Nguyệt Minh hoàn toàn không chịu, tuyệt đối không muốn.

Hắn nỗ lực cứu hoàng đế vốn là để lập công, nhưng nếu trước tiên phải hi sinh lớn như vậy, bỏ ra nhiều như vậy, hơn nữa còn không biết có cứu được hoàng đế hay không (xem ra, tối nay phản tặc cao thủ như mây), chuyện như vậy hắn sẽ không làm.

Mạng là của mình, không phải của hoàng đế,

Mình không tiếc mạng, ai tiếc?

Mình không thương thân, ai thương?

Cho dù là vì hoàng đế, khiến cho hắn thiếu đi một ngón út, hắn cũng quyết không tình nguyện.

Có lẽ, chỉ đứt một sợi tóc thì là chuyện khác.

27. Chương 27: Liều Mạng Chém Giết

Triệu Cát trúng một chưởng, bị đánh cho nước mắt chảy ròng ròng, trông thấy phản tặc xuất kiếm kỳ quái kia lại đâm tới một kiếm, còn hắn đã lui đến góc tường, không đường nào để trốn, viện quân không phải bị giết chết thì cũng bị quấn lấy. Hắn luôn luôn sống trong nhung lụa, có khi nào chật vật nhếch nhác như vậy, mặc dù nhất thời tay chân luống cuống, thậm chí sợ chết khiếp, nhưng cũng khơi dậy một chút hào khí, chỉ tay quát lên.

- Điều dân to gan, vì sao lại dám phạm thượng hành thích, làm chuyện đại nghịch bất đạo như thế!

Chỉ thấy hán tử dùng kiếm kia dường như hơi ngắn ra, lại dừng tay, mắng với giọng the thé:

- Vì sao ta giết ngươi à? Nói cho ngươi biết, có đến năm trăm bảy mươi tám lý do để giết ngươi, đếm tới trời sáng hư cổ cụt ngón tay cũng không hết. Ngươi đuổi hiền dùng nịnh, bức hại trung lương, dùng hết quốc khố, hà hiếp bách tính, hoang dân vô đạo, phung phí đục khoét, xa xỉ cực độ, tìm vui hưởng lạc, không bằng cầm thú, đủ loại tội trạng tự ngươi biết lấy, không cần ta phải đếm. Nếu không, ta nói một trăm câu, ngươi nghe một trăm lần thì có ích lợi gì. Ngươi xem bách tính là chó cỏ, ta lại xem ngươi như chó để làm thịt!

Đứt lời lại muốn đâm xuống một kiếm.

Triệu Cát nghe vậy vội nói:

- Tráng sĩ dừng tay, có gì từ từ nói!

Lúc này hần đích thân trải qua hiểm cảnh, biết tính mạng như chỉ mảnh treo chuông, có thể kéo dài được lúc nào hay lúc nấy, có thể nói được mấy câu nịnh hót thì cứ nói.

- Những gì người nói trầm sẵn sàng tiếp thu, những gì người mắng cũng có lý. Trầm chỉ không biết, biết rồi thì có thể thay đổi. Người không cho trầm thay đổi, trầm làm sao lấy công chuộc tội được? Người giết trầm rồi, tối nay cũng quyết không chạy thoát được. Sao không quăng kiếm gia nhập với trầm, trầm đảm bảo sẽ không truy cứu, còn phong người làm đại phu can gián, cùng trầm trừ bỏ thói xấu, chẳng phải càng có ý nghĩa...

Kiểm thủ kia nghe đến đây, toàn thân run lên, giống như đang chịu đựng thống khổ rất lớn, thầm kêu lên một tiếng, giống như thân không do mình đâm tới một kiếm, lại giống như tự mình muốn đâm một kiếm.

Mặc dù Triệu Cát đoán không ra lai lịch người này, nhưng lại cảm thấy có phần quen thuộc. Có điều nếu đối phương không thích nghe chuyện này, hần liền đổi sang chuyện khác:

- Nhưng tráng sĩ mắng trầm xem bách tính là chó cỏ, cho nên cũng xem trầm như chó để giết, vậy thì không đúng rồi. Chó cỏ không phải chó, mà chỉ là một loại tế phẩm, không phải là chó thật...

Lời còn chưa dứt, chợt nghe kiếm thủ (dường như cũng từ sau lưng hần) kêu lên một tiếng trầm thấp:

- Ta mặc kệ người có thay đổi hay không, ngàn lần sai vạn lần sai, hôm nay ta phụng lệnh người khác tới giết người, quyết không thể trở về tay không!

Triệu Cát kinh hãi, không nhận được hỏi:

- Người vâng lệnh người nào, có biết khi quân phạm thượng là tội lớn tày trời!

Chỉ thấy kiếm thủ kia toàn thân chuyển động giống như co giật, nghiêng chặt rằng, khó khăn nói:

- Dù sao người cũng sắp chết rồi, nói cho người biết cũng không sao. Chính là người được tin tưởng nhất, có quyền nhất bên cạnh người hạ lệnh giết người. Y giết người rồi sẽ có thể lập thiên tử khác, quyền hành đều do y khống chế trong tay. Đến lúc đó, ta chẳng những không bị trị tội, còn là một đại công thần...

Triệu Cát nghe vậy hoảng sợ vô cùng, một ngọn lửa giận dâng lên trong lòng, buột miệng hỏi:

- Người người nói là ai?

Ngay lúc này, chợt có một bóng người nhỏ gầy nhanh chóng xông đến gần.

Người này chắn giữa Triệu Cát và kiếm thủ kia, quát lên một câu:

- Ta không cho người bán rẻ ân công, cũng không cho người làm hại hoàng thượng!

Người này dùng một đao đâm vào giữa bụng kiếm thủ kia. Kiếm thủ kia kêu lên một tiếng, ngữ âm khốn khổ vô cùng. Bóng người nhỏ gầy kia rút đao lui lại. Chỉ thấy kiếm thủ kia hai tay ôm bụng, yêu kiếm trong tay rơi xuống đất, máu loãng ào ào từ giữa kẽ tay tràn ra, ngay cả ruột và nội tạng cũng chảy xuống, bắn lên người Triệu Cát. Hần kêu lên the thé, ánh mắt vô cùng thống khổ, kêu lên một câu:

- Không phải ta! Ta không hại...

Lời đến đây thì dứt.

Hần đã ngã xuống đất, chết đi.

Lúc chết cặp mắt của hần còn trợn trừng.

Biến hóa đột ngột xảy ra, Triệu Cát có thể nói là vui mừng bất ngờ.

Đại nạn không chết, tuy bị vết máu bắn lên người, nhưng hần thoát khỏi hiểm cảnh, thật sự vui mừng khôn xiết.

Kiểm thủ kia vừa ngã xuống, sau người hán vẫn luôn có một tên hán tử trán đen như “hộ pháp”, luôn bám theo như ruồi bu thi thể, hiện giờ lại biến thành trực tiếp đối diện với Triệu Cát.

Triệu Cát vội vàng cầu cứu hán tử nhỏ gầy kia:

- Hiệp sĩ, đại hiệp, người mau cứu trẫm, chỉ cần phản chiến giết giặc, trẫm hứa người muốn gì có nấy, phú quý công danh, chức quan bao lớn đều tùy người chọn!

Hán tuy hồ đồ phóng túng, nhưng cũng có sự tinh minh của mình, phát hiện hán tử nhỏ gầy nhưng mắt sáng này tới cùng đám phản tặc, hiện nay lại vì cứu mình mà một đao giết chết tên kiểm thủ kia, vậy hiển nhiên chính là “trở giáo”, “phản bội”. Hán nắm chuẩn điểm này, chỉ cầu người này có thể cứu người cứu đến cùng, hóa giải nguy nan của mình rồi tính sau.

Ngay lúc này, thị vệ hộ giá lại liên tục chen vào, kể cả thu hạ của Long Bát thái gia là “Thái Dương Toản” Chung Ngộ, “Lạc Nhật Xử” Hoàng Hôn, “Minh Nguyệt Bạt” Lợi Minh, “Bạch Nhiệt Thương” Ngô Dạ cùng với “Khai Hợp Thần Quân” Tư Không Tàn Phế cũng xông đến, thanh thế của đội ngũ “cứu giá” lập tức tăng lên nhiều.

Hán tử trán đen kia đột nhiên tiến lên một bước, nhìn hán tử cầm đao ánh mắt phát sáng đầy tình cảm kia, quát lên:

- Trần Niệm Châu, người đang làm gì vậy! Người chịu ân trọng của tướng gia, lại dám ăn cây táo rào cây sung!

Triệu Cát chợt nghe câu này, trong đầu nổ vang một tiếng, lại cảm thấy ngữ âm này có phần quen thuộc, nhưng nghe kỹ lại cảm thấy lẫn lộn. Lúc này bên ngoài tiếng la giết liên miên, thị vệ chạy tới cứu giá đều không tiếc liều mạng chém giết, muốn bảo vệ an nguy của thiên tử.

Hán tử trán đen kia đang muốn động thủ, nhưng “Trần Niệm Châu” kia lại hoành đao chắn ở trước người Triệu Cát, hét lớn:

- Tướng gia đối với ta ân trọng như núi, nhưng vạn tuế gia như trời như đất, trời không thể khinh, đất không thể bỏ, khinh trời sẽ bị trời phạt, bỏ đất thì đất không dung, y muốn ta chết, làm trâu làm ngựa đều được, nhưng giết thiên tử thì hoàn toàn không được, tuyệt đối không làm!

Hán tử trán đen giậm chân nói:

- Người đây là phản bội... tướng gia!

Lại nghe một tiếng huýt sáo, người mặc áo bào trắng kia liên tục công nhanh mười sáu chiêu, đánh nhanh mười chín chiêu, bức lui Nhất Gia và thanh trường đao khoảng mười tám thước của hán, đồng thời quát lên:

- Không được rồi, sói đã tới, chiếc đầu của cầu hoàng đế tạm thời gởi lại, chúng ta rút lui!

Y vừa nói “rút lui”, người to cao dùng đao lớn kiểm nhỏ chém giết liền đột nhiên dừng tay. Chu Nguyệt Minh cũng không phản kích, việc đầu tiên chính là lướt đến chỗ hoàng đế, bảo vệ thiên tử quan trọng hơn.

Công danh phú quý nửa đời sau của hán đều dựa vào lần “bảo hộ” này.

Hán tử trán đen kia biết đã không giết được hoàng đế, giậm chân một cái, nhìn hán tử che mặt ánh mắt đầy cảm tình kia nói một câu:

- Trần Niệm Châu, người sẽ không được chết tử tế đâu! Tướng gia sẽ không bỏ qua cho người, người cứ chờ xem đi!

Dứt lời, hán tử trán đen, người mặc áo bào trắng, người khổng lồ cùng nhau cướp đường giết ra trùng vây, vừa lúc gặp phải Đồng Quán dẫn theo Ngũ Hồ Tướng, bao gồm Bính Tướng, Ngoan Tướng, Thiên Tướng, Mãnh Tướng, Thiếu Tướng liền chết xông vào.

Nhưng lại không hữu dụng.

Ngũ tướng này mặc dù đối với dân chúng luôn như hổ như sói, nhưng gặp phải kiếm của người áo trắng, đao và kiếm của người to lớn, cùng với chương pháp quái dị của hán tử trán đen, hoàn toàn giống như trở thành “Phế Tướng” (tướng vô dụng), “Đảo Tướng” (thất bại), “Xuy Tướng” (tướng khoác lác), “Đào

Tướng” (tướng chạy trốn), “Khí tướng” (tướng vứt bỏ), không thành trận thức, bị ba người này xông ra trùng vây dễ như bẻ cành khô.

Còn về bốn tên sát thủ dùng búa khác, tuy giao thủ với tứ đại bộ tướng của Long Bát, nhưng nhất thời không ai chiếm được ưu thế. Bốn sát thủ vừa thấy người mặc áo bào trắng rút lui, bọn họ cũng không ham chiến. Bốn tên thuộc hạ dưới trướng Long Bát đang định truy kích, lại nghe Nhất Gia hô lớn.

- Hộ giá quan trọng!

Đám người Chung Ngộ, Hoàng Hôn, Lợi Minh, Ngô Dạ cũng lập tức thu thế, nhanh chóng trở lại trong phòng, tầng tầng lớp lớp bảo vệ hoàng đế.

Còn về người cầm thương giao chiến với Lý Sư Sư, đã sớm một bước lướt ra ngoài cửa sổ, liều mạng bỏ chạy.

Đám người Thích Thiếu Thương, Tôn Ngự, Chu Đại Khố Nhi, Trương Thán hoàn thành nhiệm vụ, một hơi giết ra khuê các của Lý Sư Sư, lại gặp phải Lôi Quyển đang chiến đấu với Đa Chỉ Đầu Đà trên nóc nhà tại góc hẻm Tiểu Diêm Thủy.

Còn về đám người Lợi Tiểu Cát, Chu Như Thị, Long Thổ Châu, Lạc Ngũ Hà, Đường Khăng, lại cố sức giao chiến với Long Bát và thị vệ chạy đến hộ giá, không tiếc liều mạng chém giết, không sợ bỏ mình, cũng không để viện quân tấn công vào quán nhỏ của Lý Sư Sư một bước.

Thích Thiếu Thương ở trên cao nhìn xuống, nơi ánh mắt liếc đến, trông thấy phía đông nam có mấy cái bóng đang nhanh chóng lướt tới, không biết là địch hay bạn. Tôn Ngự mắt sắc, chỉ nhìn một cái liền nói:

- Không tốt, đây là ba người Kiếm Thần, Kiếm Ma, Kiếm Quái, bọn họ từ hướng tây bắc chạy tới, xem ra đã biết chuyện phát sinh ở Tích Cự hiên.

Thích Thiếu Thương biết nếu lúc này không đi, chỉ sợ đi không được nữa, lập tức gia nhập trận chiến, liên thủ với Lôi Quyển bức lui Đa Chỉ Đầu Đà. Nhưng bên phía bảo vệ thánh giá lại có Ngũ Đại Dao Vương chạy tới.

Trong số Bát Đại Dao Vương, “Bát Phương Tàng Dao Thức” Miêu Bát Phương đã chết, Tín Dương Tiêu Sát, Tương Dương Tiêu Bạch cũng đã chết, nhưng “Linh Đình Dao” Thái Tiểu Đầu, “Kinh Hồn Dao” Tập Luyện Thiên, “Ngũ Hồ Đoạn Hồn Dao” Bành Tiêm, “Trận Vũ Nhị Thập Bát” Triệu Lan Dung, “Tương Kiến Bảo Dao” Mạnh Không Không vẫn còn sống, vẫn dốc sức cống hiến cho hoàng đế và Thái Kinh.

Lúc này tình hình chiến đấu khẩn cấp, chỉ cần trong đám hiệp khách có một người bị quần lấy, hậu quả sẽ không thể tưởng tượng nổi. Nhưng vào lúc này, tại hẻm Tiểu Diêm Thủy có vài nơi đột nhiên bốc cháy, ngọn lửa lập lòe, khói dày bốc lên, chỉ thấy mờ mờ ảo ảo, cũng không biết có bao nhiêu kẻ địch.

Đa Chỉ Đầu Đà là người từng trải, thấy vậy liền kêu lên:

- Mau tấn công vào lầu Túy Hạnh, bảo vệ thánh giá quan trọng hơn, đừng để bị tặc nhân điệu hổ ly sơn!

Hắn vừa kêu lên như vậy, chợt nghe Đồng Quán trong nhà cũng liên tục hò hét:

- Mau tới hộ giá, bà nội nó, có bao nhiêu người thì đến bấy nhiêu người, bà nội người, đám nghịch tặc kia hung ác đến mức không giống người!

Vì vậy trọng binh thiện chiến toàn bộ tập trung về khuê các của Lý Sư Sư, những người khác lại vội vàng xách nước cứu người, tránh lan đến thiên tử. Đám người Thích Thiếu Thương, Lôi Quyển mới có thể thừa dịp chia nhau giết ra trùng vây, một đường vừa chạy vừa giết, cũng không dám đi thẳng về Kim Phong Tế Vũ lâu, trước tiên tập hợp tại Phá Bản môn.

Tụ tập, điểm danh nhân số, ngoại trừ hai người Trần Niệm Châu và Tôn Ưc Cự, những người khác tuy có bị thương nhưng không hao tổn, mọi người mới thở phào nhẹ nhõm. Lôi Quyển hừ lạnh một tiếng, câu đầu tiên lại hỏi:

- Lửa này có phải do Dương Vô Tà đốt hay không?

Thích Thiếu Thương biết Lôi Quyển và Dương Vô Tà có hiềm khích, đành phải gạt đầu, nói:

- Là đệ bảo y phối hợp như vậy.

- Hừ, hần quá cũng nhiều chuyện!

Lôi Quyển hậm hực nói:

- Có điều, không có mấy nhóm lửa này của hần, tối nay chúng ta có thể tụ tập ở đây e rằng chưa tới một nửa.

Lúc này mọi người mới biết y không để bụng, đều cười lên. Chỉ có Trương Thán lo lắng không yên, nhìn trắng trâm tư, nói một câu:

- Không biết Trần Niệm Châu ở đó có thành công không?

Mọi người không nhìn được nhìn về Thích Thiệu Thương, lại thấy thần sắc của Thích Thiệu Thương dưới ánh trăng như buồn mà không buồn, như cười mà không cười, trong tay còn có một góc tay áo thơm, không biết đang nghĩ gì.

28. Chương 28: Kim Cương Kinh

Đám thích khách Thích Thiệu Thương vừa mới rời đi, mọi người lập tức bao vây Trần Niệm Châu.

Bọn họ cũng không vội bắt Trần Niệm Châu lại.

Bởi vì ai cũng nhìn thấy biến hóa sau đó, thích khách này trở giáo phản bội, giết chết thích khách ám sát thánh thượng, do đó họ giá có công, rất có thể từ đây sẽ được vạn tuế gia tin tưởng. Vì vậy không có mệnh lệnh của thánh thượng, bọn họ cũng không muốn là người đầu tiên xung đột với tên quý nhân không rõ lai lịch này.

Mặc dù không ra tay, nhưng cao thủ đại nội vẫn bao vây Trần Niệm Châu, ít nhất không để cho hần lại có cơ hội ám sát hoàng thượng.

Đây là phương pháp không “mạo hiểm” nhất.

Đạo làm quan là không nên làm người đi đầu, cũng không nên làm kẻ đi sau, luôn phải biết đi trước một bước, đoán trước tiên cơ, nhưng cũng không nên đi quá “nhanh”, quá “trước”, nếu không lỡ may tranh phong thất bại, trở thành chốt thí, lợi không bằng hại; cũng không thể đi quá “chậm”, quá “lạc hậu”, nếu không người khác chờ phong quan tiến chức, còn người chỉ chờ ăn cám.

Đây là “đạo làm quan” đương thời.

Những “tâm phúc bên cạnh hoàng thượng” này dĩ nhiên đều hiểu được “pháp tắc không đổi” trong quan trường.

Nhưng pháp tắc trên đời không chỉ có điều này.

Pháp tắc làm người cũng không chỉ có một loại.

Giống như pháp tắc kẻ ước sinh tử tình nghĩa giữa Trần Niệm Châu và Thích Thiệu Thương, những người này lại không hiểu được.

Cho nên bọn họ chỉ có thể làm “quan”, không thể làm hiệp khách.

Làm hiệp khách thì có gì tốt?

Trần Niệm Châu chưa từng nghĩ đến, hần chỉ đang làm.

Trong lúc “làm”, hần chỉ nghĩ đến một tình cảnh trong quá khứ, đó là lúc Thích Thiệu Thương còn đang chạy trốn.

Lần đó Thích Thiệu Thương chạy trốn tới trấn Đường Lang, bị người của Thái Kinh, Vương Phủ, Phó Tông Thư phái đến truy sát. Thích Thiệu Thương đang muốn kiên cường nghênh chiến, nhưng Trần Niệm

Châu lại khéo léo dùng kế, ngầm vượt Trần Thương, khiến những kẻ đuổi giết Thích Thiều Thương chạy sai phương hướng.

Trần Niệm Châu sở dĩ có thể dễ dàng làm được chuyện này, bởi vì hắn là người của Thái Kinh, lúc đó đang được phái đến trấn Đường Lang tìm kiếm ôn lương ngọc. Ôn lương ngọc, còn có tên là ngọc khuê, nghe nói là kỳ trân hiếm thấy thời kỳ đầu Đông Hán lưu lại. Thái Kinh nghe được liền muốn có nó, bèn phái đám người Trần Niệm Châu đến địa phương cưỡng ép chiếm đoạt, do đó lại phân mỏng lực lượng truy kích Thích Thiều Thương.

Lúc đó Thích Thiều Thương rất kinh ngạc, không hiểu vì sao Trần Niệm Châu lại ngầm giúp mình.

Trước khi xảy ra chuyện huynh đệ Cố Tích Triều mà y tín nhiệm nhất phản bội, y luôn luôn tin người thì không nghi ngờ; thế nhưng, một khi vì tin người mà khiến cho trại hủy người mất, lưu vong chân trời, y khó tránh khỏi hoài nghi người khác.

Có điều, sau đó y biết được “thân thể” của Trần Niệm Châu, mới hiểu rõ ngọn nguồn.

Trần Niệm Châu vốn là người Quảng Đông Phật Sơn, cha của hắn là Trần Lễ từng được hoàng hậu Vương thị của Tống Huy Tông tin tưởng coi trọng, giao cho trọng trách, lúc trước đã từng can gián hoàng đế.

Triệu Cát mặc dù đa tài đa nghệ, nhưng bản tính gần gũi tiểu nhân, thích người nịnh hót, lại hoang tưởng tự đại, cho nên đám nịnh thần như Thái Kinh, Chu Miễn, Đồng Quán, Lương Sư Thành mới có thể thân cận, lại liệt đám đám nhân sĩ trung hiền như Tô Thức, Tư Mã Quang, Văn Ngạn Bác một trăm lẻ chín người vào bia gian đảng. Hoàng hậu Vương thị vốn thực hành tiết kiệm, thấy Triệu Cát xa xỉ cực độ, lại không phân trung nịnh, liền năm lần bảy lượt khuyên nhủ. Triệu Cát chẳng những không nghe, dưới cơn nóng giận còn không thèm gặp mặt hoàng hậu.

Trần Lễ mặc dù là quan nhỏ, nhưng hoàng hậu có ơn tri ngộ với y. Y xét thấy quốc sự trở nên, trung lương đi hết, vì vậy cũng liều chết can gián chủ. Chuyện này lại chọc giận Thái Kinh.

Thái Kinh liền bày mưu cho Đồng Quán, mưu hại Trần Lễ “ngâm thông Hạ Liêu, nhiễu loạn lòng quân”, đẩy đến Úc Lâm. Chưa đi được nửa đường, Trần Lễ không chịu nổi hành hạ, chết thảm trên đường.

Một nhà Trần Lễ cũng vì vậy lụn bại và diệt vong, con gái bị chia cho các gia đình lớn làm nô tỳ. Nam nhân chỉ có một mình Trần Niệm Tổ, ôm lòng báo thù, muốn khôi phục danh dự của Trần gia, cho nên lấy tên giả là Niệm Châu, gia nhập làm môn hạ Thái Kinh.

Thái Kinh cũng là người cẩn thận, môn hạ gia nhập đều trải qua sàng lọc tuyển chọn kỹ càng. Nhưng không biết vì sao, có thể là do Trần Niệm Châu dùng trầm hương sư tử tổ truyền của Trần gia hối lộ, tổng quản “Sơn Cầu” Tôn Thu Bì luôn khôn khéo thận trọng lại dường như không phát giác lai lịch của Trần Niệm Châu, để hắn trở thành môn hạ của họ Thái. Bởi vì Trần Niệm Châu nhạy bén khéo léo, cho nên cũng dần dần được trọng dụng.

Nhưng được trọng dụng cũng vô dụng, hắn vẫn không đến gần được Thái Kinh.

Cho dù đến gần được cũng vô dụng, bởi vì Thái Kinh luôn luôn cẩn thận, bên cạnh lúc nào cũng có cao thủ.

Hắn không giết được Thái Kinh, không báo thù được cho cha, không làm rạng rỡ được cửa nhà, không rửa được mối nhục.

Hắn từ nhỏ đã được giáo huấn, biết rằng vinh dự còn quan trọng hơn so với sinh mạng. Không báo được thù, không rửa được hận, cả đời hắn chỉ có thể làm nô tài người ở của Thái Kinh.

Cho nên hắn căm hận, rất hận.

Cho đến khi hắn nhìn thấy Thích Thiều Thương, kỳ quái là lại sinh ra suy nghĩ “người này có thể hoàn thành tâm nguyện của ta”.

Hắn thậm chí hi vọng được cống hiến cho Thích Thiều Thương, không tiếc quên mình phục vụ.

Hắn cố ý khiến cho bộ hạ của Thái Kinh đuổi sai phương hướng, cũng nói cho Thích Thiều Thương biết thân thể của mình. Thích Thiều Thương tuy chỉ là một gã giang hồ lãng hiệp, chủ nhân một trại, nhưng trước giờ cố gắng chuyên cần, cũng biết rất rõ chuyện của triều đình, dĩ nhiên cũng có nghe nói đến Trần

Lẽ là một vị quan tốt lắm ư mà chết. Khi đó y thấy Trần Niệm Châu buồn bã chán nản, liền an ủi:- Người yên tâm, sẽ có một ngày, người chẳng những có thể báo đại thù, còn có thể làm vinh dự tổ tông, làm rạng rỡ cửa nhà.

Trần Niệm Châu nghe vậy rất phấn chấn, nắm chặt tay Thích Thiếu Thương nói: - Người có thể giúp ta chuyện này không?

Thích Thiếu Thương chỉ nói: - Nếu như giúp được người, ta nhất định sẽ giúp.

Khi đó Trần Niệm Châu lẩm bẩm nói: - Ta vẫn luôn ở trong Thái phủ làm trâu làm ngựa, làm người cũng không có ý nghĩa nữa. Ta chỉ chờ một ngày báo thù rửa nhục cho cha. Nếu như người có thể thành toàn cho ta, chỉ cần có chỗ hữu dụng thì cứ gọi ta, ta sẽ lập tức đi chết.

Lúc ấy hắn còn lấy ra một bộ kinh thư, hai tay đưa cho Thích Thiếu Thương, cung kính nói:- Đây là yên huyết kim cương bát nhã ba tuế mật kinh do Long Thụ Bồ Tát chép lại, ta đưa cho người. Người hãy dâng tặng cho đương kim hoàng thượng, hắn ham thích vật quý như mạng, nói không chừng có thể đặc xá cho người.

Thích Thiếu Thương cầm kinh lật ra, biết là kim cương bàn nhược kinh, trong lòng kinh ngạc. Phật độ chúng sinh, có rất nhiều phương tiện pháp môn, ít nhất có đại thừa bát tông và tiểu thừa nhị phái, nhưng đại thừa pháp pháp mới là pháp môn cuối cùng của pháp pháp. Đại thừa pháp cuối cùng, tuy cửa Phật mệnh mệnh, nhưng trước sau vẫn dùng lợi mình lợi người làm gốc. Trong các phương tiện pháp môn, vẫn luôn dùng lục ba la mật làm gốc; trong lục ba la mật, lại dùng bàn nhược ba la mật làm căn bản. Do đó bàn nhược chính là trung tâm của đại thừa pháp pháp. Thích Thiếu Thương biết Trần Niệm Châu đã đưa mình bảo vật hiếm thấy. Trong kinh điển pháp môn, kim cương kinh có địa vị đặc biệt. Trong đại bàn nhược kinh, Phật đã từng nói tất cả các pháp đều thu vào trong bàn nhược kinh, do đó bàn nhược là quan trọng nhất trong các kinh. Mà kim cương kinh lại là kinh quan trọng nhất trong bàn nhược, thu hết tinh hoa đề cương lĩnh ngộ, cho nên đọc hiểu kim cương kinh cũng giống như đọc hết đại đàn nhược kinh. Thậm chí có thể nói, nếu lĩnh ngộ được kim cương kinh, cũng giống như lĩnh ngộ mười hai bộ giáo điển của Tam Tạng.

Do đó từ thời Tống, mọi người đều đọc và tin vào kim cương kinh, nguyên nhân là như vậy.

Kim cương kinh có nhiều người tu luyện, không hề hiếm thấy, nhưng quyển sách này là của Long Thụ Bồ Tát, đây chính là kỳ trân dị bảo.

Thích Thiếu Thương không nhịn được hỏi: - Kinh văn này hiếm thấy, không biết người từ đâu có được?

Trần Niệm Châu nói: - Ta phụng chỉ đến khu vực này vợ vét kỳ trân dị bảo, lục khắp chùa cổ Phật tự, không tìm được ôn lương ngọc, lại tìm thấy quyển sách Long Thụ yên huyết kim cương bàn nhược kinh này. Ta thấy dâng tặng cho cầu hoàng đế, tặc thừa tướng kia thật không đáng giá. Ta tặng nó người, xem như báo đáp ngày sau người giúp ta làm rạng rỡ tổ tiên cửa nhà, hi vọng người nhận lấy.

Thích Thiếu Thương nghe vậy, dĩ nhiên là thán than hoàng đế và một đám đồng đảng vây cánh kia, chỉ vì một khối thanh khuê (tức ôn lương ngọc) mà khiến cho dân gian chao đảo. Trần Niệm Châu đã có thể lục ra bản “yên huyết kim cương bàn nhược kinh”, những kỳ bảo dị trân khác bị hủy trong tay người càng không biết có bao nhiêu.

Trong lòng hắn tức giận, không nhịn được nói:- Đây là thứ mà người tìm được, người hãy mang theo mà dùng đi.

Trần Niệm Châu nói:- Ta từng xem qua, nhưng lại thiếu một chút ngộ tính, đọc không hiểu, cũng đoán không ra. Thích đại hiệp sức lĩnh ngộ cao hơn ta nhiều, hay là cứ nhận lấy đi.

Thích Thiếu Thương vẫn kiên quyết từ chối:- Là vật của người, ta không thể lấy. Huống hồ trong lòng ta lúc này không có Phật tính, chỉ có sát tính, người cho ta cũng vô dụng.

Trần Niệm Châu nghe vậy cũng rất đồng cảm: - Ta cũng thế. Trong lòng ta lúc này chỉ muốn báo thù, rửa hận, còn có danh dự của Trần gia ta. Kim cương kinh gì đó, đừng nói là kinh văn, ngay cả tên kinh ta cũng không hiểu được, còn đọc kinh gì.

Thích Thiều Thương cười nói:- Chuyện này lại không phải. Người là bị lửa hận thiêu đốt, nhất thời che lấp mắt sáng tâm nhãn. Nhiệm vụ của kinh Phật tới thế gian, chính là để mở mang cho chúng sinh giác ngộ tri thức và kiến giải của Phật. Dùng thân thành Phật, tức là chúng sinh đều thành Phật. Thành Phật có rất nhiều con đường, rất nhiều phương tiện pháp môn, kinh Phật là thứ ghi chép những trí tuệ và kiến giải này. Có điều, chỉ riêng phần được dịch thành văn tự tiếng Trung đã có đến bảy trăm bốn mươi sáu quyển, có thể thấy mênh mông rộng lớn như thế nào. Mà trong đó đại bản nhược kinh do Đường Huyền Trang dịch lại có sáu trăm quyển, chia làm tứ xứ thập lục hội, hai trăm sáu mươi lăm phẩm. Cái gọi là tứ xứ, là phân ra bốn địa phương và quan niệm khác nhau để giảng giải. Cái gọi là thập lục hội, là phân ra mười sáu bậc giải thích, mà bộ kim cương kinh này chính là hội thứ chín trong đó, hơn nữa còn là một hội rất quan trọng.

Trần Niệm Châu nghe cái hiểu cái không, chỉ hỏi:- Vậy tại sao lại gọi là kim cương kinh?

Thích Thiều Thương thấy mình đã mở đầu đề tài, vì vậy cũng nói tiếp:- Phật đà mỗi khi viết một đoạn kinh văn, còn chưa xong thì đều có đệ tử hỏi ý tên kinh. Như pháp hoa kinh, hoa sản kinh, bản nhược kinh, a hàm kinh đều như thế. Cái gọi là kim cương kinh, là do Tu bồ đề hỏi Phật đà: “thế tôn, kinh này đặt tên là gì, chúng ta theo đuổi cái gì”. Phật đà trả lời: “kinh tên là kim cương bản nhược ba la mật, dùng cái tên này để theo đuổi”. Đây chính là nguồn gốc cái tên kim cương kinh.

Trần Niệm Châu cười khổ nói: - Kim cương kia là gì? Ta vẫn không hiểu.

Thích Thiều Thương học thức uyên bác, tuy không đặc biệt nghiên cứu Phật lý, nhưng y đọc nhiều sách vở, ham học không chán, hơn nữa có thể xem qua là nhớ, lập tức nói: - Theo kinh Phật nói, Đệ Thích Thiên cắt đứt bầu trời, có một loại bảo vật gọi kim cương, cầm nó chiến đấu với A Tu La, không trận nào không thắng. Kim Luân Vương trong truyền thuyết Thiên Trúc, thất bảo trong tay y có một bảo tên là kim cương luân bảo, hướng về mặt nào đều có thể khiến cho quốc độ khác thành tâm thành ý quy thuận y. Ý nghĩa của kim cương chính là kiên cố sắc bén. Phật thường dùng “kim cương” để giảng pháp giảng người, giống như thường nói kim cương tam muội, kim cương lực sĩ, kim cương chàng chính là như vậy.

Trần Niệm Châu như hiểu mà không hiểu:- Kim cương... kinh kia, lại giải thích ra sao?

Thích Thiều Thương thao thao bất tuyệt nói: - Kim cương không chỉ có đặc tính kiên cố sắc bén, suy ra nghĩa rộng còn là trong suốt, giống như bảo thạch rực rỡ, tinh khiết vô cùng, dù ở nơi dơ bẩn cũng không bị ô uế. Trong Phật giáo, độ cứng của kim cương được ví như “thực tướng bản nhược”, bởi vì các pháp thực tướng là tùy duyên bất biến, ràng buộc không ngừng. Sự sắc bén của kim cương được ví như “quan chiếu bản nhược”, bởi vì quan chiếu chặt chẽ, do đó không gì không phá được. Độ sáng của kim cương được ví như “văn tự bản nhược”, bởi vì văn tự ngôn từ có thể mở mang trí tuệ, từ không biết ý thức trở nên được khai sáng. Kim cương có thể cắt đứt chấp niệm hư vọng cứng nhất, sắc nhất, mạnh nhất, nhỏ nhất, hơn nữa có thể cắt đứt hoàn toàn. Kim cương kinh có đại nghĩa sâu xa như vậy.

Lần này Trần Niệm Châu cười nói:- Đại nghĩa như thế, chẳng trách kẻ đần độn như ta không hiểu được. Hay là người nhận lấy kinh này đi!

Thích Thiều Thương vẫn kiên quyết từ chối:- Đừng nói mình đần độn. Một khi khai sáng thì sẽ thông suốt tỉnh ngộ, cho dù là một cành cây ngọn cỏ cũng có thể thành Phật. Một khi bỏ đồ đao xuống, chính là thành Phật.

Trần Niệm Châu nói: - Đây chẳng phải là nói, người người thành Phật, Phật và chúng sinh không có phân biệt sao?

Thích Thiều Thương nói: - Bồ tát và chúng sinh vốn cũng không khác biệt. Ngộ rồi, chúng sinh chính là bồ tát; kẻ mê, bồ tát chính là chúng sinh. Cho nên bồ tát chúng sinh vốn là một thể, không có khác biệt, người nói đúng rồi.

Trần Niệm Châu cười khổ nói:- Ta nói đúng rồi? Vậy ta cũng có ngộ tính rồi. Thế nhưng ta lại không thể bỏ đồ đao xuống, ta phải dựa vào đồ đao này để bảo thù. Nếu như ngộ Phật rồi ngay cả thù cũng không muốn báo nữa, vậy ta thà chết còn tốt hơn, còn ngộ Phật cái gì?

Thích Thiều Thương mỉm cười, thở dài nói: - Người thật sự là bị lửa thù hận che lấp, nhưng ta cũng như vậy. Người muốn khôi phục danh dự gia đình, còn ta muốn lấy lại uy danh. Hiện giờ người đưa ta kim cương kinh, không bằng đưa ta kim cương bảo kiếm. Kim cương kinh có thể giải quyết sống chết đại sự,

bài trừ tự tính vọng kiến (1). Nhưng chấp niệm của ta chính là báo thù rửa hận, ta không muốn phá, cũng không muốn trừ, ta sống chỉ là để báo thù. Chân chính ngộ phật, thành phật thì phải đoạn tuyệt tất cả tửu sắc tài khí, vứt bỏ danh lợi quyền dục của thế gian. Đó vốn là những thứ của ta, ta chưa từng hưởng thụ nó, vì sao phải vứt bỏ tất cả những sự vật vốn thuộc về nhân gian này?

Nói đến đây, y cảm thấy hơi kích động:- Nếu như mượn danh nghĩa tu phật, lại không từ việc xấu, vọng niệm không trừ, cũng không giữ giới, tửu, sắc, tài, quyền, danh, lợi các loại đều có, mọi chuyện đều dính, còn tự xưng là cao tăng tiên đạo, chuyện này ta không làm. Không tu tâm hành thiện, lại không phải phật. Ta đã thành, đã bại, hôm nay vẫn suy sụp. Ta còn muốn thành đại công, lập đại nghiệp, ta không từ bỏ, cũng không hết hi vọng. Bảo ta đọc kim cương kinh, trừ bỏ tất cả? Không bằng cho ta một thanh kim cương kiếm, ta muốn chém hết đầu kẻ thù, thủ cấp kẻ địch.

Lần này Trần Niệm Châu nghe đến ngẩn người, một lúc sau mới nói:- Xem ra, kinh này ta đọc không thông, người cũng tạm thời không dùng được, không bằng...

Khi đó Thích Thiều Thương trấn tĩnh lại, chỉ nói: - Hay là người trước tiên cứ giữ xem đi!

Sau này Thích Thiều Thương lưu vong bất định, chạy trốn đến không ít địa phương. Cho đến khi y nhờ nắm giữ bí mật thân thể của hoàng đế, uy hiếp ngược lại Triệu Cát, khiến thiên tử này khai ân đặc xá, để y xây dựng lại Liên Vân trại, báo được đại thù. Trong đủ loại tình tiết này, Thích Thiều Thương vẫn giữ liên lạc mật thiết với Trần Niệm Châu, cùng với bốn, năm bằng hữu sinh tử mà y quen biết trong quá trình chạy trốn.

Có lẽ, có một ngày, sẽ dùng được...

Có lẽ, có một ngày, mọi người sẽ cùng tác chiến...

Quả nhiên.

Ít nhất, Trần Niệm Châu chính là dùng vào chuyện này, trong hành động lần này.

Trần Niệm Châu chờ ngày này đã lâu.

Hắn vẫn ở trong Thái môn, nhưng lại không thể tiếp cận Thái Kinh, không thể giết được kẻ thù này.

Cho nên hắn cũng không thể lấy lại thanh danh gia đình, làm rạng rỡ cửa nhà.

Hắn vẫn chờ đợi ngày này.

Hắn cuối cùng đã chờ được Thích Thiều Thương tái xuất giang hồ, làm chủ võ lâm kinh sư.

Lúc này hắn liền đứng ra, tự đề cử mình.

Hắn đưa kim cương kinh cho Dương Vô Tà, chỉ cần Dương Vô Tà truyền đạt một câu, một vấn đề của hắn cho Thích Thiều Thương.

- Thời gian đã tới chưa?

Hắn vẫn luôn chờ đợi câu này.

- Tới rồi.

Hắn cuối cùng đã chờ được.

Ngay vào tối nay.

Chú thích:(1) Tự tính chỉ cái tính nằm sau mọi hiện tượng, cái ngã. Theo quan điểm đại thừa, tất cả mọi sự đều không có tự tính, vô ngã, tức là không có một cái gì chắc thật, riêng biệt đứng đẳng sau các trình hiện. Điều đó không có nghĩa sự vật không có thật, chúng hiện diện nhưng chúng chỉ là dạng xuất hiện của tính Không, tự tính là tính Không. Đây là quan điểm trung tâm của tư tưởng Bát-nhã ba-la-mật-đa và Trung quán.

Vọng kiến là tất cả đều không thực hữu, khẳng định tồn tại đều là vọng kiến, trái ngược với “chân như” (chân tướng bất biến của mọi hiện tượng).

29. Chương 29: Tẩu Sắc Tài Hí (đi, Sắc, Tiền, Kịch)

Trần Niệm Châu cười.

Hắn biết cuộc đời này đã sắp đến nơi kết thúc rồi.

Nhiều nhất chỉ còn mấy câu nói, hắn sẽ đi đến kết cục, xuống đài.

Cho nên hắn càng muốn diễn tốt vở kịch này.

Thậm chí còn muốn thêm vài đồng tiền thưởng, nhiều hơn mấy phần đặc sắc.

Dù sao đây cũng là vở kịch cuối cùng trong đời hắn.

Hắn cười.

Vóc dáng của hắn tuy không xem là cao lớn, nhưng dáng vẻ hoành đao rất anh tuấn uy vũ.

Hơn nữa hắn còn làm.

Hắn chậm rãi tháo tấm vải che mặt xuống. Hắn dùng khuôn mặt thật để gặp người, có chết cũng phải chết quang minh chính đại.

Hoàng đế Triệu Cát trải qua đủ loại kinh sợ, nhưng cuối cùng cũng thoát khỏi hiểm cảnh. Hắn nhìn thấy rõ ràng, trong lòng hiểu được, người cứu hắn chính là thiếu niên thích khách mắt to này. Hiện giờ bên trái hắn có Nhất Gia che chở, bên phải có Chu Nguyệt Minh trông chừng, cũng không còn nguy hiểm nữa, liền sinh lòng quý trọng, sợ thị vệ giết lầm ân nhân cứu mạng, vì vậy hô lên:- Tráng sĩ, mau để đao xuống, người đã cứu trăm, trăm nhất định sẽ tạ ơn người hậu hĩnh!

Trần Niệm Châu lại cầm đao nhìn chung quanh, cất giọng hỏi: - Không biết Đồng đại tướng quân ở đâu? Tiểu nhân có quân tình cơ mật, chỉ bẩm báo với ngài.

Đồng Quán thừa dịp người đông thế mạnh, lúc này liền ra vẻ anh dũng liều thân hộ giá, tay trái hoành đao, tay phải cầm kiếm bảo vệ trước người Triệu Cát. Hắn nghe Trần Niệm Châu nói như vậy, không biết hư thật, nhất thời không dám trả lời.

Triệu Cát thấy người trẻ tuổi này đã cứu mình, khẳng định không có ác ý, cũng muốn điều tra xem là ai gan lớn tày trời như vậy, sai khiến những người này tới hành thích mình, bèn thúc giục Đồng Quán:- Tướng quân, người còn không đi lên xử lý chuyện này? Hắn là ân nhân đã cứu trăm một mạng.

Đồng Quán ngày thường quen ở trước mặt hoàng đế xưng hùng khoe khoang, nhiều lần tự báo chiến công, thổi phồng chiến tích, mỗi lần hắn đều hùng dũng mang binh xâm nhập biên giới nước láng giềng, thực ra lại thừa dịp xuất quân để đục khoét, vơ vét ỉnh. Hắn giữ binh mã tinh nhuệ ở bên cạnh, chỉ đưa danh tướng và những kẻ muốn lập công ra sa trường, có một chút chiến công liền báo giả công lao của mình; một khi tráng sĩ máu rơi sa trường, gãy cánh bại vong, hắn liền đùn đẩy trách nhiệm, xử tử chiến tướng, do đó chiến sĩ thiện chiến của triều đình gần như không còn. Mà hành vi của Đồng Quán lại chọc giận binh Liêu người Hạ, càng nhiều lần khởi binh xâm phạm biên cảnh, chiến hoả liên miên. Hoàng đế lại ở trong cung hưởng lạc, luôn cho rằng đánh thắng trận, thường bày tiệc mừng công để biểu thị uy chấn thiên hạ, không gì không hàng phục.

Bởi vì Đồng Quán vóc người uy mãnh, giỏi câu kết bè đảng, qua lại với đám người Thái Kinh, Lương Sư Thành, lên tiếng ủng hộ lẫn nhau, cho nên Triệu Cát cũng tin là thật, cho rằng Đồng Quán là dũng tướng công thần ngàn năm khó gặp, lại không biết hắn hại nước hại dân, đã sớm cùng với đám người Thái Kinh, Vương Phủ, Chu Miển viết nên phần mở đầu cho quốc gia suy bại sau này.

Lúc này hoàng đế đã lên tiếng, Đồng Quán không thể không kiên quyết bước lên. Thừa dịp có đông đảo thủ hạ bên cạnh, kể cả Ngũ Hổ Tướng là Ngoan Tướng, Mạnh Tướng, Thiệu Tướng, Bính Tướng, Thiên Tướng đều ở chung quanh, hắn tiến lên trước hai bước, uy vũ quát hỏi:- Còn không mau để đao của người xuống! Người hộ giá có công, còn không khai ra kẻ sai khiến, lấy công chuộc tội, nghe ban nhận thưởng!

Trần Niệm Châu nhìn thấy người này, liền cung cung kính kính hỏi: - Các hạ oai hùng uy mãnh, có phải là Đồng Quán thượng tướng quân thần dũng vô địch không?

Đồng Quán cười ha hả nói: - Tiểu tử còn xem như tinh mắt. Người có lời gì, cứ nói rõ ràng trước mặt vạn tuế gia anh minh thần võ là được.

Trần Niệm Châu nhìn hót Đồng Quán ngay trước mặt hoàng đế như vậy, Đồng Quán thượng tướng quân trong lòng vui vẻ, nhưng lại không dám hí hửng. Xem ra tên tiểu tử này liên lụy rất lớn, mình đến phải cẩn thận ứng phó, chú ý giải quyết, nếu không lỡ may hoàng thượng hay là thừa tướng đại nhân có gì hoài nghi mình, vậy thì rất không tốt.

Cho nên hắn công khai nói rõ, bảo Trần Niệm Châu nói ra trước mặt mọi người.

Trần Niệm Châu lại đột nhiên ném đao sắc đi, tiến tới trước hai bước, nửa quỳ xuống đất, chỉ vào ủng nói: Đồng Quán thượng tướng quân, cơ mật của tiểu nhân đều ở đây.

Đồng Quán lấy làm kỳ lạ, thấy Trần Niệm Châu trước tiên đã cứu hoàng đế, lại vừa gặp mình liền vứt đao quỳ bái, có thể nói là vô cùng lễ nghĩa, lập tức không còn dấn đo, đi lên trước cúi người nhìn xem, chỉ thấy trên ủng không có khác thường, liền nói: - Thứ gì, mau đưa ra, đừng có úp mở...

Vừa dứt lời, Trần Niệm Châu đã nhảy lên, một cước đá vào mặt Đồng Quán.

Một cước này đá cực nhanh, bộ tướng hai bên Đồng Quán một là vì thân hình to lớn của Đồng Quán ngăn cản, hai là vì không đề phòng, cho nên đều không kịp ứng biến. Ngược lại Đồng Quán cẩn thận thành quen, vừa thấy chân tới liền kịp thời ngửa người, nhưng ngực vẫn trúng một đá, không đứng vững được, rầm một tiếng ngã chổng vó như cột đổ xà rơi.

Lần này mọi người đều nổi giận quát mắng, một mặt che chở Đồng Quán đang nằm trên mặt đất, một mặt muốn lập tức giết chết Trần Niệm Châu.

Trần Niệm Châu một cước đá Đồng Quán ngã lăn, lại một tay đoạt lấy thanh kiếm thép kia của hắn, cười khanh khách nói:

- Một cước này là thay ân công đá người. Người báo giả công trận, khoe khoang tự đại, ánh sáng của đom đóm mà lại muốn so sánh với tướng gia...

Hắn múa kiếm một vòng, lập tức bức lui những người tới bắt hắn, cười lên khanh khách.

- Đừng quên, ta là người Quảng Đông Phật Sơn, nguyên danh Trần Niệm Tổ, hiện giờ tên hiệu là Niệm Châu...

Hắn trừng mắt cầm kiếm, chỉ vào Đồng Quán, nhìn hoàng đế Triệu Cát giận dữ quát lên: - Một cước này của ta là đá thay bách tính vạn dân trong thiên hạ!

Lời đến đây thì dứt.

Hắn lại trở tay cầm kiếm cắt ngang cổ.

Máu bắn, người mất.

Trần Niệm Châu đột nhiên chết đi, chết không hối tiếc.

Nhưng cái chết của hắn lại dẫn tới một trận triều đình chấn động, quyền lực dịch chuyển.

Nếu như có người hành thích Triệu Cát, thích khách bị giết ngay tại chỗ, nhưng theo điều tra là do Thái Kinh sai người hạ thủ, tin tức này truyền đến tai Triệu Cát, có lẽ kết quả sẽ là không tin.

Bởi vì Triệu Cát quá tin nhiệm Thái Kinh.

Huống hồ Triệu Cát mặc dù hoang dã, nhưng không hề ngốc (hắn chỉ là hồ đồ), cũng hiểu được Thái Kinh và hắn rằng mỗi gần bó. Thái Kinh không có hắn giống như mất đi chỗ dựa lớn, còn hắn không có Thái Kinh, có lẽ tửu sắc tài khí sẽ không thể làm gì tùy thích, mặc sức tùy ý giống như hiện giờ.

Hắn chết đi Thái Kinh sẽ không có lợi ích, vậy nếu có người bảo Thái Kinh sai thích khách đến hành thích, nhất định là do người căm ghét mình và Thái Kinh quan hệ mật thiết bịa đặt ra, cho nên Triệu Cát quyết không tin.

Nếu có người hành thích Triệu Cát mà bị bắt, bảo rằng do Thái Kinh sai khiến, vậy kết quả cũng chắc chắn là không xử phạt Thái Kinh.

Chủ yếu là vì Triệu Cát sẽ giao chuyện thẩm vấn cho những quan viên khác, mà những quan lại khác hầu hết đều cấu kết với Thái Kinh, cho nên kết quả thẩm tra nhất định là phản cung.

Kết quả là thích khách (hơn nữa cho dù còn mạng hay không) nhất định sẽ thay đổi khẩu cung, nói rõ lúc trước sở dĩ hắn vu oan cho Thái Kinh là do người khác sai khiến (dĩ nhiên là người đối đầu với Thái Kinh, Thái Kinh cũng sẽ nắm lấy thời cơ này thanh trừ đối lập).

Cho nên muốn tố cáo Thái Kinh trước mặt hoàng đế, gần như là chuyện không thể.

Bởi vì Triệu Cát yêu mến Thái Kinh, cũng tín nhiệm hắn.

Thế nhưng lần này lại khác.

Vụ án gần như không cần tra xét, Triệu Cát hoàn toàn chính mắt nhìn thấy, cũng đích thân trải qua sự nguy hiểm của nó.

Cũng vì “đích thân trải qua nguy hiểm”, cho nên hắn vẫn còn khiếp sợ, chấn động khó quên.

Do đó đối với vụ án này hắn không tiếc tốn nhiều thời gian, truy cứu tới cùng.

Hắn nghiêm túc để ý chuyện này.

Bởi vì hoàng đế đốc thúc, quan viên làm việc tự nhiên cũng không dám xem thường.

Chuyện này vừa truy xét, dĩ nhiên phát hiện Trần Niệm Châu thật sự là thực khách của Thái Kinh.

Ý nghĩa của “thực khách” có thể là gia đình, khách mời, nô bộc, nhân viên phục vụ, thậm chí là bảo tiêu, tay chân, thích khách, sát thủ.

Triệu Cát biết Thái Kinh luôn cẩn thận dùng người, cũng luôn nghi thì không dùng. Nếu như Trần Niệm Châu “lai lịch không rõ”, Thái Kinh làm sao lại dùng hắn? Đây không giống như hành vi của Thái Kinh luôn cẩn thận không sơ suất?

Huống hồ, một sát thủ khác từng dùng kiếm đâm Triệu Cát nhiều lần, thật sự là thủ hạ tâm phúc của Thái Kinh, đó là Tôn Ưc Cự trong Thất Tuyệt Thần Kiếm.

Triệu Cát thậm chí từng gặp kẻ này.

Kẻ này thật sự là một trong số cao thủ bên cạnh Thái Kinh. Thậm chí lúc hắn và Thái Kinh tìm vui hưởng lạc, kẻ này và sáu sư huynh đệ khác cũng ở bên cạnh hộ giá.

Nghĩ tới điểm này, Triệu Cát khó tránh khỏi kinh hãi.

May mắn khi đó chưa từng ra tay với mình, nếu không...

Chẳng trách lúc hắn bị ám sát hoảng loạn, vẫn cảm thấy kẻ này rất quen mắt, hóa ra hắn đã từng gặp kẻ này tại phủ Thái Kinh.

Cho dù theo như điều tra, đêm đó dường như Tích Cự hiên của Tôn Ưc Cự đã xảy ra chuyện, ngay cả “Kiếm Quỷ” Dư Yêm Quyện và “Kiếm Tiên” Ngô Phần Đầu cũng bị người ta giết chết tại chỗ, nhưng ai biết bọn họ giở trò gì? “Kiếm Yêu” Tôn Ưc Cự muốn tạo phản hành thích, đồng môn của hắn không chịu làm như vậy, hắn bèn nhẫn tâm gọi người giết chết đồng môn sư huynh đệ, cũng là chuyện rất có khả năng.

Lại nói, Tôn Ưc Cự vung kiếm hành thích, Triệu Cát đích thân trải qua nguy hiểm, gần như bị hắn hại chết. Khi đó tại hiện trường, Chu Nguyệt Minh, Nhất Gia thậm chí là thị vệ bị thương chưa chết đều nghe được Tôn Ưc Cự nói chuyện. Khẩu khí, giọng nói đó (cho dù ngữ điệu có vẻ hơi quái dị) thật sự là của Tôn Ưc Cự, điểm này tuyệt đối không nghi ngờ.

Lúc đó, Tôn Ưc Cự đại khái cũng cho rằng Triệu Cát chắc chắn phải chết dưới kiếm của hần, vì vậy đã tiết lộ bị người sai khiến, mà đó còn là người rất được Triệu Cát tin tưởng sủng ái, rất có quyền hành.

Như vậy còn có ai?

Đó đúng là lời do Tôn Ưc Cự nói ra. Kiếm Yêu nói chuyện luôn thích nêu ra con số, câu kia “có đến năm trăm bảy mươi tám lý do để giết người” và “ta nói một trăm câu, người nghe một trăm lần thì có ích lợi gì”, rõ ràng là phong cách và phương thức nói chuyện của Tôn Ưc Cự.

Trần Niệm Châu chắc hẳn là người trung nghĩa. Thái Kinh đã thu nhận hần, coi như có ơn với hần, nhưng hần lại không chịu hành thích hoàng đế, trở thành kẻ bất trung, cho nên kịp thời phản bội giết chết Tôn Ưc Cự, nhưng lại cảm thấy có lỗi với “ân công” (đó không phải Thái Kinh thì là ai), thà rằng tự sát tại chỗ cũng không muốn được ban thưởng.

Trong thiên hạ, người có mị lực và quyền thế ngậy ngất như vậy, khiến người khác không tiếc hi sinh vì hần, ngoại trừ Thái Kinh thì còn có ai.

Trần Niệm Châu nhất định sợ bị bắt tại trận, không chịu nổi tra khảo, không muốn nói ra tên của người bày mưu, cho nên thà rằng chết đi.

Vừa nghĩ đến đây, Triệu Cát không nhịn được giận dữ, hối hận uống công mình tín nhiệm Thái Khanh như vậy, hần lại...

Hần lập tức hạ lệnh cho Chu Nguyệt Minh, Đồng Quán, Gia Cát tiên sinh điều tra kỹ càng thân thể của Trần Niệm Châu.

Bởi vì hoàng đế tự mình hạ lệnh, ba người làm việc dĩ nhiên cũng không dám chậm trễ.

Ba người này đại biểu cho hình bộ, quân đội và thế lực bạch đạo giang hồ, bọn họ muốn người có người, muốn mặt mũi có mặt mũi, muốn tin tức có tin tức.

Rất nhanh, tin tức được đưa tới.

Trần Niệm Châu là hậu duệ của quan ngự sử Trần Lễ năm xưa.

Vừa tra rõ chuyện này, Triệu Cát càng giận dữ hơn.

(Giỏi lắm, năm đó trăm nghe người gièm pha nên mới bức tử Trần Lễ, người lại cố ý ban ơn huệ, thu nhận hậu nhân của hần, đổ hết sai lầm hại người lên đầu trăm. May mắn Trần Niệm Châu này là hậu duệ của trung lương, trung thành bất diệt, không chịu ra tay, thà rằng tự sát, nhờ vậy trăm mới thoát khỏi hiểm cảnh. Thái Khanh, chiêu này của người thật ác độc!)

Ngày thường người giả truyền thánh chỉ, làm đủ điều ác trong thiên hạ, đều mượn danh nghĩa của trăm. Trăm chỉ là không muốn quản nhiều chuyện như vậy, cho nên cố ý mắt nhắm mắt mở, người thật cho rằng trăm mê muội sao?

Triệu Cát càng nghĩ càng giận.

Lần này lửa giận của hần càng lúc càng lớn, nhưng bên cạnh lại không có ai nói tốt cho Thái Kinh giống như bình thường. Bởi vì ai cũng nhìn ra đầu gió thế lửa, ngay cả hoàng thượng cũng dám hành thích, đây cũng không phải chuyện đùa.

Đồng Quán bình thường cấu kết với Thái Kinh, đồng loã đồng mưu, vốn có thể nói mấy câu trước mặt hoàng đế, nhưng lần này cũng câm như hến.

Bởi vì một cước kia của Trần Niệm Châu.

Một cước đó, hiển nhiên là vì chủ nhân của hần mà đá.

(Thái Kinh luôn xem thường mình, cho nên môn nhân của hần mới có loại ý nghĩ này.)

(Năm đó rõ ràng là người bày mưu cho ta vu cáo Trần Lễ, khiến hần kháng quân chết oan. Hôm nay người lại sai hậu nhân của hần khinh miệt ta trước mặt mọi người, còn muốn ta nói tốt cho người, phỉ!)

Chuyện này khiến cho hần bị sỉ nhục rất lớn ngay trước mặt hoàng thượng.

Do đó Đồng Quán cũng thâm cảm hận Thái Kinh, quyết không bảo vệ đối phương. Còn về Chu Nguyệt Minh, hần và Nhất Gia lần này hộ giá có công, vốn cũng có thể “nói mấy câu”, nhưng hần lại không nói.

Hần biết Thái Kinh đã không còn tín nhiệm hần như trước, thậm chí đã bắt đầu dùng Nhậm Lao và Nhậm Oán thay thế địa vị của hần tại hình bộ.

Cho nên trong trận chiến hộ giá, hần không cầu có công lớn, chỉ cầu bảo vệ hoàng đế.

Bảo vệ hoàng đế, hần sẽ có thể bảo vệ chức vị và quyền lực của hần.

Vì hoàng đế mà chết, chuyện này nói thế nào cũng không thoả đáng.

Cho nên trận chiến ấy hần không dùng toàn lực.

Huống hồ trong trận chiến đó, hần đã sớm nhìn ra sự kỳ lạ.

Thế nhưng hần không có ý định nói ra, bởi vì trước mắt mũi tên đều nhằm vào Thái Kinh.

Vậy cũng tốt, đây là kẻ thù số một hiện nay của mình. Hần có nói thêm mấy câu, nói ít đi mấy câu, cũng chỉ diệt trừ được một số kẻ không liên quan mà thôi. Hần có thể ngồi lên vị trí quan trọng ở hình bộ, hơn nữa còn ngồi lâu như vậy, vững như vậy, dĩ nhiên phải biết cái gì nên nói, nên làm, không nên nói, không nên làm, thậm chí là nên làm không nên nói, nên nói không nên làm.

Vì vậy hần cũng cam như hến, cho dù đã nhìn ra đầu mối, hần chỉ hiểu ở trong lòng là được rồi.

Còn có Nhất Gia, hần cũng không nói gì, chỉ nói một câu:- Đêm đó tại hẻm Ngõa Tử cũng có thích khách phục kích, nhưng đều bị tướng gia phái người giải quyết rồi. Tướng gia còn bày tiệc mừng công. Mà nói đến, nếu không phải thị vệ, cao thủ đều đi ăn mừng, đề phòng lỏng lẻo, đám phản tặc sẽ không thể tới gần thánh thượng được.

Triệu Cát nghe vậy chỉ cười lạnh.

Hay cho Thái Kinh, vở kịch của người diễn đủ rồi!

Người muốn giết trẫm, nhận công với nhà Liêu!

Lúc trẫm gặp chuyện, người đang ở đâu? Lại kéo hết đám hảo thủ có thể hộ giá đi, đặt trẫm vào nơi nguy hiểm!

Trẫm tuy thích mỹ nhân, hảo sắc, nhưng may mắn có tuyệt thế mỹ nữ Sư Sư ra sức bảo vệ một trận, nhờ vậy mới người tốt được trời giúp, kinh tâm động phách nhưng không gặp nguy hiểm. Bình thường người ép nộp tiền tài, hết sạch quốc khố, thật cho rằng trẫm không biết sao? Trẫm không xử người, là vì dù sao tài phú trong thiên hạ cũng dùng không hết, người sống trên đời nghiêm túc làm gì như vậy? Không bằng tìm vui hưởng lạc, phong lưu khoái hoạt. Đã niệm tình người lo nghĩ, bôn ba vì sở thích của trẫm, cho nên mới không bắt người nghiêm trị. Hôm nay người lại dám phản bội cả trẫm, còn muốn trẫm tha cho người, cũng quá khinh trẫm vô năng rồi!

Thái Kinh, lão hồ ly người, vở kịch này tốt hay xấu đều do người hát xong, người xuống đài được rồi!

Triệu Cát mặc dù tức giận, nhưng muốn trị tội một kẻ quyền khuynh thiên hạ, vậy cánh trái rộng như Thái Kinh, thật sự không thể sơ xuất được, phải cẩn thận giải quyết, bình tĩnh ứng phó.

Vì vậy hần đặc biệt ời Gia Cát tiên sinh.

30. Chương 30: Sớm Nắng Chiều Mưa

Gia Cát tiên sinh đang chờ hoàng đế tới hỏi ý.

Triệu Cát quả nhiên đã triệu kiến ý.

Gia Cát tiên sinh cáo bệnh không dậy, chỉ uể oải hỏi sứ giả (đó là “Phiên Vân Phúc Vũ Thiểm Điện Thủ” Chu Diêm Bình, một trong năm “hồng bào thị vệ” bên cạnh hoàng thượng, cũng là con trai của “Tiểu Kiểm Hình Tổng” Chu Nguyệt Minh):

- Không biết thánh thượng triệu kiến lão thần vì chuyện gì?

Chu Diêm Bình biết người trước mắt này đức cao vọng trọng, cũng lão luyện thành thực, càng đa mưu túc trí, thậm chí cáo già xảo quyệt, đành phải lần lượt bẩm báo những gì hắn biết, những gì không tiện nói thì không nói.

Gia Cát tiên sinh nghe xong liền liếc một cái, nói giống như chỉ còn thoi thóp một hơi:

- Rốt cuộc, hoàng thượng là muốn hỏi lão thần làm thế nào giải quyết Thái Kinh Thái đại nhân?

Chu Diêm Bình cũng không dám suy đoán ý trên, không dám nói “phải”, cũng không dám nói “không phải”, đành nói:

- Có lẽ là vậy.

Gia Cát tiên sinh uể oải phát tay nói:

- Với giao tình của hoàng thượng và tướng gia, một chút hiểu lầm nhỏ thì có là gì? Mà thôi mà thôi, quay đầu đã là quá khứ, sao để người ngoài như ta xen vào được.

Y liền nằm xuống ngủ.

Lúc này Vô Tình liền thay y “mời khách”.

Tức là “mời” khách đi, cũng chính là “đuổi khách” một cách lễ độ.

Chu Diêm Bình không có cách nào, đành phải về cung bẩm báo đúng sự thật với Triệu Cát.

Triệu Cát nghe xong sắc mặt không cao hứng:

- Lão già Gia Cát Tiểu Hoa này, hôm qua rõ ràng còn vui vẻ nhảy nhót, hôm nay lại cáo bệnh giả chết, không muốn đắc tội với Thái Kinh, rõ ràng là quan lại bao che cho nhau, gây họa vô cùng. Không được, trăm vẫn muốn triệu hắn tới.

Lần này hắn đã sai người cầm đầu của “ngũ đại hồng bào cận thân thị vệ”, trên giang hồ được gọi là “Sát Nhân Phóng Hỏa Kim Yêu Đái” Chu U Phù (cũng là anh ruột của Chu Nguyệt Minh), đi đến phủ thần hầu, ngoài mặt là “thăm bệnh”, nhưng thực ra là để thúc giục Gia Cát Tiểu Hoa vào cung thượng triều.

Hắn đi đến lại phí công.

Nghe đại sư huynh Thịnh Nhai Dư của Tứ Đại Danh Bổ nói:

- Sáng nay thế thúc đã lên núi ngắm mặt trời rồi.

Chu U Phù chưng hửng, đành phải thất vọng quay về, bẩm báo với Triệu Cát.

Triệu Cát tức giận:

- Lão thất phu Gia Cát Tiểu Hoa này, hôm qua còn bệnh nằm trên giường, hôm nay lại lên núi xem mặt trời mọc. Đại Thạch Công, người mang theo thánh chỉ của trăm triệu hắn lập tức vào cung. Trăm muốn xem hắn và Thái khanh cấu kết bảo vệ nhau đến khi nào, có dám kháng chỉ không tuân lệnh hay không!

Đại Thạch Công lĩnh chỉ đến phủ thần hầu, trông thấy Gia Cát Tiểu Hoa đã sớm ăn mặc chỉnh tề chờ hắn tới.

Đại Thạch Công và Gia Cát tiên sinh giao tình không bình thường, tất cả kế hoạch đã sớm nội ứng ngoại hợp, vừa nhìn qua, lại cẩn thận quan sát, phát hiện trong phủ thần hầu hình như chỉ có Vô Tình trấn thủ, liền hỏi:

- Ba vị cao đồ khác đã đi đâu rồi? Đây là thời điểm quan trọng mà!

Gia Cát tiên sinh vuốt râu, trên mặt thoáng hiện lên vẻ lo lắng:

- Thiết Thủy, Truy Mệnh, Lãnh Huyết đã sớm bị tướng gia mượn cớ điều khỏi kinh sư. Cho nên vào thời điểm quan trọng này, nếu chúng ta không “phát động”, tiên hạ thủ vi cường, chỉ sợ hắc đã sớm giữ thế chờ đợi, chạm vào là nổ. Chúng ta cuối cùng đã giành được tiên thủ (tiên cơ), cũng tìm đúng trợ thủ.

Sau khi vào cung, Triệu Cát có hỏi nên xử trí chuyện Thái Kinh nghịch phản thế nào, Gia Cát tiên sinh lại giả vờ không biết. Triệu Cát trong lòng giận dữ, thầm nói: “Bình thường các người rõ ràng đấu đá với nhau, hóa ra chỉ là giả vờ, thực sự là cùng một bọn. Trẫm muốn xem thử người còn giả bộ đến khi nào!”

Vì vậy liền bảo nội giám Mễ Thương Khung kể lại mọi chuyện rõ ràng với Gia Cát, sau đó lập tức hỏi:

- Trẫm muốn biết tiên sinh sẽ xử trí chuyện này thế nào?

Gia Cát tiên sinh sắc mặt sợ hãi, chỉ nói:

- Không dám nói.

Triệu Cát giận dữ:

- Người cứ việc nói! Người sợ Thái Khanh báo thù phải không? Mọi chuyện đã có trẫm, hắc hung dữ đến mức dám cắn người sao!

Sau khi được mời mọc thúc giục nhiều lần, Gia Cát tiên sinh mới giống như bắt đắc dĩ, khéo léo quanh co nói ra Thái Kinh đã làm loạn dân gian đến mức trời giận dân oán, đồng thời cũng khiến nhân sĩ trung hiền trong triều đình gần như không còn, hơn nữa tất cả chính sách ngặt nghèo đều mượn danh nghĩa của thiên tử để làm, ban bố thiên hạ, khiến dân chúng đều oán hận thiên tử, hắc lại đứng giữa kiếm lời, đục khoét khắp nơi, đúc tượng trường sinh, tự phong là thần... đủ loại hành vi như vậy, đã sớm tội ác tày trời. Huống hồ trước khi xảy ra chuyện hành thích tại hẻm Tiểu Diêm Thủy, Thái Kinh đã mượn cớ điều ba đại danh bỏ ra khỏi kinh sư, có thể nói là mưu mô khó lường.

Triệu Cát nghe vậy càng giận, trách mắng:

- Có chuyện như thế, chư Khanh người vì sao không sớm báo cho trẫm biết?

Thực ra cho dù có người nói, nhưng đương thời lời của người nào có thể lọt vào tai Triệu Cát? Huống hồ những người khổ công can gián, không lâu sau đều bị Thái Kinh hạ độc thủ, nào còn có người dám lên tiếng?

Triệu Cát truy hỏi:

- Làm thế nào xử trí gian tặc này?

Gia Cát vẫn trầm ngâm không nói.

Thư Vô Hỷ không nhịn được nói một câu:

- Đem giết.

Mọi người đều phụ họa, nhưng Triệu Cát vẫn muốn hỏi Gia Cát.

Gia Cát biết không thể tránh, liền nói:

- Cách chức là được.

Triệu Cát cảm thấy kinh ngạc:

- Xưa nay Thái Khanh thường đối đầu với tiên sinh, không thể đứng chung, sao hiện giờ người lại rộng lượng với hắc như thế?

Gia Cát tiên sinh chỉ cúi đầu nói:

- Cho dù nói thế nào, Thái tướng cũng là quan lớn trong triều, dựng công lập nghiệp, cống hiến rất nhiều. Nếu vì một chuyện còn đang suy đoán mà giết chết thừa tướng đương triều, chỉ sợ vô pháp vô căn cứ, vô lý không phù hợp.

Triệu Cát nghe vậy liền trầm ngâm không nói, không lâu sau lại hỏi Mễ Thương Khung nên xử trí Thái Kinh thế nào. Mễ Thương Khung chỉ nhún nhường trả lời:

- Hoạn quan làm sao dám bàn quốc sự. Chỉ là Thái tướng ngông cuồng, trong cung chỉ biết có tướng gia, không biết có người khác, cũng không ai dám trái ý.

Hôm sau, Triệu Cát cho đòi Thái Kinh vào cung, trách mắng hắn.

Thái Kinh đã sớm nghe được các loại lời đồn bắt lợi cho hắn, trong lòng hiểu rõ, chỉ quỳ xuống cầu hoàng thượng khai ân, khấu đầu xin Triệu Cát bớt giận. Đối với chuyện hành thích, hắn ra sức biện hộ bị người ta vu oan, nhất định là dị đảng đồ kị hắn được hoàng thượng tin tưởng coi trọng, cho nên cố ý hãm hại. Còn đối với những hành vi và việc làm khác, hắn đều không biện bạch, chỉ cầu hoàng thượng niệm tình hắn trung thành, xử lý nhẹ tay.

Thái Kinh vừa lên đã thừa nhận các loại hành vi không đúng, còn tự thú khai ra một số “điểm sai trái” mà Triệu Cát không biết, một mực xin khai ân giáng tội, hơn nữa cảm động và nhớ nhung những ân điển của hoàng thượng đối với hắn, khiến Triệu Cát thiên uy rực rỡ, tất nhiên là mặt rồng vui vẻ, lửa giận cũng giảm đi một nửa.

Rốt cuộc, người làm tể tướng, không có trăm nâng đỡ thì vẫn không xong! Hãy mở to mắt, xem cuối cùng ai mới là người uy phong nhất!

Còn đối với Thái Kinh thề thốt giải thích, khẳng định không có chuyện sai người hành thích, Triệu Cát cũng nghe được vào tai. Hắn chỉ cần biết Thái Kinh không có ý giết hắn, không có lòng thay thế hắn, tất cả đều dễ xử lý. Hắn cũng suy nghĩ, nếu như Thái Kinh thật sự giết chết hắn thì cũng không có lợi ích gì. Huống hồ, nếu như Thái Kinh thật sự muốn động thủ, có rất nhiều cơ hội, không cần phải chọn ra tay ở lầu Túy Hạnh lâu.

Triệu Cát cũng là người thông minh, chỉ là hắn thường không dùng sự thông minh của mình vào việc làm một vị hoàng đế tốt. Hắn nghĩ tới nghĩ lui, quyết định không tùy tiện định tội Thái Kinh. Một khi giết Thái Kinh rồi, rất nhiều chuyện có lợi, vui vẻ, hưởng lạc của hắn đều sẽ tiêu tan, chuyện này hắn lại không muốn.

Hắn làm hoàng đế phải vui vẻ, phải hứng thú.

Giống như đang có một giấc mộng ngọt ngào, giấc mộng này hắn không muốn tỉnh.

Hắn hạ mật chỉ tạm thời “giam lỏng” Thái Kinh.

Chuyện này chỉ có vài đại thần cùng với tâm phúc bên cạnh hoàng đế mới biết được.

Đương thời mọi người hỏi Gia Cát tiên sinh, thánh thượng sẽ “xử trí” Thái Kinh như thế nào, Gia Cát chỉ cười khổ lắc đầu.

- Ta thấy Thái Kinh có thể thoát khỏi kiếp này.

Mọi người đều nửa tin nửa ngờ, thấp thỏm trong lòng.

Thư Vô Hỷ và Đại Thạch Công lại lén lút chất vấn Gia Cát.

- Chúng ta vất vả lắm mới chờ được cơ hội tốt như thế, diệt trừ ác tặc Thái Kinh, sao tiên sinh lại ra sức phản bác, muốn thánh thượng xử lý khoan dung, để cho ác tặc kia có cơ hội trở mình?

Gia Cát tiên sinh thở dài nói:

- Nếu các đại nhân ở đó đều nhất trí bảo vệ tính mạng Thái Kinh, thánh thượng thấy Thái Kinh thế lực lớn mạnh, ngược lại sẽ có ý niệm loại trừ. Nhưng mọi người đều nói người này đáng giết, thánh thượng một khi bình tĩnh lại, sẽ càng muốn bảo vệ người này. Mọi người đều nói là đáng giết, ngài lại bảo vệ tính mạng Thái Kinh, sau này Thái Kinh sẽ càng trung thành phục vụ ngài.

Đại Thạch Công nghe vậy liền hỏi:

- Tiên sinh cho rằng cuối cùng thánh thượng sẽ phán quyết Thái Kinh thế nào?

Gia Cát trầm ngâm một lúc, sau đó nói:

- Mọi người đều nói nên giết hấn, có lẽ thánh thượng sẽ không giết hấn. Khi đó ta nói chỉ cách chức là được, thánh thượng cũng chưa chắc sẽ xử lý nhẹ tay như thế, để Thái Kinh sau này cảm kích đề nghị của ta. Theo ta thấy, thánh thượng xem xét xử trí nhất định sẽ nằm giữa hai mức này.

Mọi người đều ủ rũ chán nản. Quả nhiên, Triệu Cát năm lần bảy lượt trì hoãn, niệm tình xưa, thật lâu không phân xử Thái Kinh, lửa giận trong lòng cũng đã sớm tiêu mất sáu tám phần. Cộng thêm đám người thuật sĩ Lâm Linh Tố, phương sĩ Vương Tử Tích, đông nam vương Chu Mị, ngự sử trung thừa Vương Phủ, bởi vì mỗi người đều có quan hệ thiết hơn, cố ý kết giao với Thái Kinh, đều lữ lượt ra mặt nói tốt cho Thái Kinh.

Triệu Cát vốn xét thấy, từ sau khi Thái Kinh bị giam lỏng, rất nhiều niềm vui xa xỉ đều bị giảm bớt, nếu thật sự vì vậy mà giết lầm hiền thần, chỉ sợ sau này hối hận không kịp. Cộng thêm Thái Kinh vừa đi, công việc phiền phức, can gián không ngớt, nghe đến rồi bởi, hấn đặc biệt cảm giác được lợi ích khi Thái Kinh còn tại vị, giúp hấn “từ chối khéo” tâu chương can gián.

Vì vậy hấn lại triệu Gia Cát tiên sinh vào, trước tiên biểu đạt thái độ của hấn:

- Trẫm vốn có ý trừ gian diệt ác, nhưng dân gian trong triều lại có nhiều lời ca tụng Thái khanh, hơn nữa hấn vì nước tận lực, công lao to lớn, không thể xóa hết. Như khanh nói, nếu giết Thái Kinh chỉ sợ thiên hạ không phục. Tả gián nghị đại phu Vương Tương Minh năm lần bảy lượt cầu tình cho Thái khanh, nói hấn bị người ta hãm hại vu oan, nhưng vẫn trung nghĩa một lòng, trung thành không đổi, lại rất hối hận về những hành vi sai trái trong quá khứ. Trẫm cũng tiếc hấn trung can nghĩa đảm, tài trí hơn người, hơn nữa có nhiều vị đại thần ra sức khuyên can. Theo ý khanh thì trẫm nên làm thế nào?

Gia Cát tiên sinh vừa nghe, liền biết “đại thế đã mất”, hoàng đế ngoài mặt hỏi ý, nhưng thực ra đã sớm có định kiến, liền nói:

- Theo ngu kiến của thần, vụ án hành thích vua, có lẽ Thái Kinh cũng không to gan đến mức như thế. Có điều án này chấn động thiên hạ, Thái tướng cũng bị dân chúng oán trách, nếu như lập tức dừng lại, e rằng có nghịch tặc noi theo, cho rằng thiên tử nhân hậu, có thể xúc phạm mặt rồng.

Triệu Cát vui mừng ra mặt, vỗ tay nói:

- Ý của khanh là có thể giữ tính mạng Thái Kinh, nhưng nên tạm thời cách chức hấn, sau này lại trọng dụng?

Gia Cát vừa thấy mặt rồng vui vẻ như thế, biết chuyện đã không thể tranh luận nữa, không bằng dùng chuyện cách chức Thái Kinh để đi trước một bước, khi quyền thế của Thái Kinh giảm xuống lại tiến cử hiền thần anh minh, thay đổi triều chính hủ bại, vì vậy cố ý mặt ủ mày chau, trầm ngâm không nói.

Triệu Cát cảm thấy cái gọi là “nhân sĩ trung hiền” đương triều, mỗi lần có lời can gián đều rườm rà vô cùng, nghe không lọt tai. Chỉ có Gia Cát Tiểu Hoa mỗi khi có ý kiến còn xem như thú vị. Hiện giờ nghe Gia Cát nói cũng đồng ý không giết Thái Kinh, chỉ tạm cách chức thừa tướng, hấn cảm thấy hài lòng, liền hỏi:

- Khanh còn có cao kiến gì?

Gia Cát tiên sinh than thở nói:

- Thần không dám nói.

Trong lòng Triệu Cát thầm mắng, lão già này lại cố làm ra vẻ huyền bí, vì vậy nói:

- Ngươi cứ nói không sao!

Gia Cát tiên sinh nói:

- Thần lo lắng cho an nguy của hoàng thượng.

Triệu Cát vừa nghe lại lưu tâm để ý:

- Câu này giải thích thế nào? Tiên sinh có lời muốn nói, không cần e ngại!

Gia Cát tiên sinh nghiêm mặt nói:

- Chuyện này không chỉ liên quan đến vấn đề điều động quân binh thủ vệ, mà còn liên quan đến sự cân bằng của lực lượng bang hội giang hồ. Lão thần trong lòng lo lắng, lại sợ nhiều lời bị người khác hiểu lầm, cho rằng lão thần đã cổ hủ, nhưng vẫn cấu kết với thế lực võ lâm, tạo thành tội danh thông đồng với đạo phi. Chuyện này... lão thần gánh vác không nổi.

Triệu Cát cười nói:

- Người cứ việc nói. Trẫm đã sớm biết người rất có danh vọng trong võ lâm. Trẫm là hoàng đế, trẫm nói không trách người, ai dám kể tội của người.

Gia Cát Tiểu Hoa phần chấn tinh thần, liền nói:

- Lúc trước trong kinh có thể an hưởng thái bình, rất ít có những chuyện như hành thích. Hiện nay thỉnh thoảng lại có kẻ liều chết phạm thượng, thánh thượng có biết vì sao không?

Triệu Cát cười lạnh nói:

- Có mấy tên quan can gián bảo thủ nói cái gì triều chính không thỏa, bãi miễn bất công, không cho dân nói, hao quân phí tiền, không biết kiểm điểm, quân thần xa xỉ... Hừ, nào có nhiều tội danh như thế? Chẳng phải là muốn nói trẫm dùng người không thỏa đáng, hủy pháp phóng túng? Hiện giờ thiên hạ thái bình, quốc uy thịnh vượng, nào có chuyện dân kêu trên đường gì đó? Trẫm lần lượt trục xuất bọn họ, không giết bọn họ đã là khoan hồng độ lượng rồi. Lại không biết ý kiến của tiên sinh có giống với bọn họ hay không?

Gia Cát nghe vậy, biết Triệu Cát chỉ muốn nghe những gì thích nghe, đã nói rõ thái độ, lập tức mỉm cười bầm:

- Cho dù có dân chúng phản nộ, hiện giờ cách chức Thái Kinh cũng đã dẹp yên oán hận. Ngược lại năm xưa, lúc ba thế lực bang hội võ lâm kinh sư là Mê Thiên minh, Lục Phân Bán đường và Kim Phong Tế Vũ lâu cùng tồn tại đối kháng, kinh kỳ rất ít có chuyện phản nghịch phạm thượng, hảo hán giang hồ phần lớn cũng sống yên ổn vô sự, an bình hơn nhiều so với gần đây.

Triệu Cát cũng bị khơi dậy hứng thú:

- Hiện tại ba thế lực lớn này thế nào rồi? Sao gần đây lại có chuyện phản nghịch phát sinh?

Gia Cát tiên sinh nói:

- Mê Thiên minh thế lực đã yếu kém. Thái Kinh vốn tay nắm binh quyền, hô mưa gọi gió, gần đây còn xui khiến nhị đương gia Bạch Sầu Phi đã tâm bưng bưng của Kim Phong Tế Vũ lâu, lật đổ đại đương gia Tô Mộng Chấn vốn hành xử lấy đại cục làm trọng, khống chế thế lực võ lâm Kim Phong Tế Vũ lâu, hơn nữa còn mua chuộc chiêu mộ nhóm nhân mã Lục Phân Bán đường...

Triệu Cát ngạc nhiên nói:

- Ta cũng từng loáng thoáng nghe đến cái tên Tô Mộng Chấn này... hắn và Tô Thức có liên quan không? Nghe nói thế lực của hắn rất lớn. Nói như vậy, chẳng phải thế lực giang hồ trong kinh đều bị Thái Kinh khống chế? Không bằng diệt trừ tất cả, một lần khỏe cả đời, thế nào?

Gia Cát vừa nghe vội nói:

- Tô Mộng Chấn thật sự đã chết. Lửa rừng cháy không hết, gió xuân thổi lại sinh. Thế lực võ lâm xuất xứ từ giang hồ, mà nhân vật giang hồ đến từ dân gian phổ phồn, mối quan hệ chặt chẽ tầng tầng lớp lớp này trừ không hết, cấm không dứt, nhổ không đi. Nếu như nghiêm lệnh trừ sạch, có thể khiến cho những nhân sĩ cảm tử vô công cao cường này tạo phản kết oán. Tuy hoàng thượng anh minh thần võ, có thể giữ vững đại cục, nhưng như vậy quả thật không tốt, không bằng...

Triệu Cát nghe những lời này lại thấy rất lọt tai, vội hỏi:

- Cao kiến của tiên sinh thế nào? Có thể chiêu an để trẫm sử dụng hay không?

Gia Cát tiên sinh chỉ chờ câu này của hắn:

- Có thể kết nạp điều khiển, kiềm chế lẫn nhau, thao túng đại cục, thu về mình dùng, khiến những thế lực này không đến mức lớn mạnh tạo phản. Còn nếu chiêu an vào biên chế trong quân, ngược lại làm loạn lòng quân, e rằng không thích hợp.

Triệu Cát nghe vậy liền cảm thấy phần khởi, hắn cũng muốn xóa bỏ sự uy hiếp của người trong võ lâm đối với sinh mạng quyền vị của hắn, liền nói:

- Làm thế nào chiêu nạp trấn an?

Lúc này Gia Cát Tiểu Hoa mới rủ rủ nói:

- Ban đầu trong Kim Phong Tế Vũ lâu cũng có người không chịu Thái Kinh khống chế, cùng với một đám hảo hán giang hồ lật đổ thế lực của Bạch Sâu Phi bị Thái Kinh thao túng, tên của hắn là...

Triệu Cát bực tức nói:

- Mặc kệ hắn tên gì! Vậy cứ bảo hắn làm tiếp cho tốt, chỉ cần khiến thế lực võ lâm giang hồ, bang hội lục lâm gì đó đều nghe theo trẫm, hắn sẽ muốn gì có vậy! Trẫm sẽ... phá lệ phong hắn làm quan!

31. Chương 31: Giang Sơn Nhiều Biến Động Như Vây

Gia Cát nghe vậy đành cười khổ nói:

- Những hảo hán giang hồ, cao thủ võ lâm, bọn họ dùng hiệp tâm làm gốc, nghĩa khí làm đầu, đối với thăng quan phát tài e rằng không đặt trong mắt. Hiện giờ người này đã bị Thái tướng ép rời khỏi kinh sư, vì vậy mới khiến cho quần long trong kinh không đầu, nhiều lần sinh ra tai họa.

Triệu Cát vui vẻ nói:

- Chuyện này dễ xử lý, bảo hắn trở lại đi!

Gia Cát tiên sinh thận trọng nói:

- Thế nhưng, hắn thật sự đã phạm tội... hắn đã từng cướp pháp trường.

Triệu Cát hừ một tiếng:

- Cướp pháp trường thì thế nào! Trẫm nói triệu hắn về thì cứ về, chỉ cần hắn có thể bảo vệ trẫm, ai có thể bắt hắn đi! Thái Kinh chẳng qua là muốn làm lớn mạnh củng cố thế lực của hắn mà thôi, sao người cũng cổ hủ như thế!

Gia Cát cười khổ nói:

- Thánh thượng anh minh, lão thần ngu muội. Chỉ là tướng gia từng dùng ý chỉ của hoàng thượng hạ chiếu trục xuất người này và đám đồng bạn của hắn, vĩnh viễn không được vào kinh, trừ khi thánh thượng lại giáng chỉ miễn tội cho hắn, nếu không e rằng không người nào dám vi phạm ý chỉ.

Triệu Cát nói:

- Chuyện này thì dễ, hạ chỉ thì hạ chỉ. Hạ chỉ, hạ chỉ! Miễn tội, miễn tội!

Gia Cát Tiểu Hoa vội thừa gió bẻ măng nói:

- Tên của hắn là Vương Tiểu Thạch... Ngoài ra còn một vị hảo hán giang hồ khác đang chủ trì đại cục của Kim Phong Tế Vũ lâu, là một nhân tài, tên là Thích Thiếu Thương.

Triệu Cát nghe vậy liền không kiên nhẫn, phất tay áo nói:

- Vậy người thay trẫm soạn chỉ, trẫm sẽ ban xuống. Người kia gọi là Vương Tiểu... Nhị gì đó, còn có Thương Thiếu Thích, hoàn toàn miễn tội, chỉ cần hộ giá cho trẫm thật tốt, sẽ có vinh hoa phú quý, hưởng dụng không hết!

Gia Cát trong lòng thầm than một tiếng, cúi đầu nói:

- Vâng...

Triệu Cát chợt nhíu mày, vuốt râu trầm ngâm nói:

- Người này... người này Thương Thích Thịch gì đó, nghe tên lại rất quen...

Thực ra trước kia hắn bị Phó Tông Thư xúi giục, từng hạ chỉ vây quét tiêu diệt nhóm nhân mã Liên Vân trại của Thích Thiếu Thương. Sau đó bởi vì Thích Thiếu Thương nắm giữ văn kiện quan trọng về bí mật thân thể của thiên tử hồ đồ này, lại được Gia Cát tiên sinh nói đỡ, xem như “trao đổi”, đạo quân hoàng đế này mới đình chỉ lệnh truy sát, khiến Thích Thiếu Thương được sửa lại án sai, cũng khiến Thích Thiếu Thương có thể báo thù tiêu diệt người truy sát hãm hại mình. Cuộc đấu tranh trốn chạy, sinh ly tử biệt này tử thương rất lớn, liên lụy rất rộng, diễn ra rất lâu. Đối với hoàng đế, đó chẳng qua là một cái gậy đầu, một lần lắc đầu, cho nên hắn vẫn có ấn tượng, nhưng lại không nhớ rõ, xem như trí nhớ đã tốt lắm rồi. Hắn cũng có để tâm đến chuyện này (bởi vì liên quan đến địa vị thân thể của hắn), nếu đổi lại là người khác (thậm chí là trung thần tướng hiền), chuyện khác (thậm chí là xuất binh khai chiến, trấn áp tàn sát), hắn sẽ không để ở trong lòng, còn thua xa một ca khúc, một bài thơ, dáng múa của một cô gái xinh đẹp, càng khiến hắn mê mẩn tâm thần.

Gia Cát khẽ hắng giọng một tiếng, tiến tới nửa bước, cúi đầu thấp giọng nói:

- Là Thích Thiếu Thương... trên giang hồ đặt cho hắn một ngoại hiệu là “Cửu Hiện Thần... Hạc”.

Y vốn định nói thẳng ra Thích Thiếu Thương được người khác gọi là “Cửu Hiện Thần Long”, nhưng chợt nhớ tới chữ “long” có thể dẫn tới kị huy của thiên tử, vì vậy cố ý đổi chữ cuối cùng thành “hạc”. Triệu Cát nghe xong cũng không để ý, chỉ phân phó:

- Người hãy bảo Thích Thiếu Thương cái gì hạc kia vẫn quản lý Đại Phong Bạo Vũ lâu như trước... còn có Vương Tiểu Nhị kia cũng bảo hắn trở lại. Chỉ cần trẫm được bình an, trẫm sẽ không giết những tên lưu manh này.

Trong lòng Gia Cát tiên sinh thầm thở dài, nhưng cuối cùng đã có ý chỉ của hoàng đế, hoàn thành một chuyện. Bỗng nhiên y nhíu chặt hai hàng lông mày, khẽ thở dài nửa tiếng, lập tức im bặt.

Triệu Cát quả nhiên phát hiện y muốn nói lại thôi, ngạc nhiên nói:

- Tiên sinh còn có chuyện gì không hài lòng, cứ nói không sao cả!

Hôm nay triệu kiến Gia Cát tiên sinh vào nói chuyện, Triệu Cát cảm thấy rất hợp ý, cũng không để ý đến việc nói thêm mấy câu. Dù sao, nói về ăn chơi vui vẻ thì Gia Cát này thua xa Thái khanh, nhưng nếu luận về triều chính quốc sự thì lão già này cũng có kiến giải riêng, nghe rất lọt tai. Triệu Cát nghĩ như vậy.

Gia Cát lại đang chờ câu này của hoàng đế.

- Còn có một chuyện...

Gia Cát muốn nói lại thôi:

- Vốn có thể không để ý, lại ẩn chứa hiểm họa đối với thánh thượng. Nhưng nếu lão thần nói ra, lại sợ sau này Thái tướng và Đồng tướng quân hiềm lão thần nhiều chuyện, sẽ trách cứ, xuyên tạc nỗi khổ tâm trung thành của lão thần đối với hoàng thượng...

Triệu Cát nói:

- Gia Cát ngươi cũng quá lo nghĩ! Chuyện có lợi đối với trẫm, sao để cho đám nhãi ranh Kinh, Quán xếp đặt! Người chỉ cần nói ra, tự trẫm sẽ xử lý.

Gia Cát tiên sinh nói:

- Con của gián ngôn đại phu Trần Lễ là Trần Niệm Châu xả thân hộ giá, bình định phản loạn, nhưng đường như giải quyết hậu quả không tốt.

Triệu Cát ngẩn ra, hỏi:

- Chuyện này còn có phần sau sao?

- Có.

Gia Cát lập tức đáp:

- Trần Niệm Châu được chiêm ngưỡng mặt rồng thần thái của thánh thượng, lập tức cải tà quy chính, vì thánh thượng chiến đấu trừ gian, lập công phi thường. Có điều, hắn bởi vì phụ thân bị dày dè sung quân nên có hiềm khích với Đồng tướng quân, khiến Đồng tướng quân khó chịu một chút. Mà hắn lại không muốn bán rẻ ân chủ của mình, cuối cùng tự vẫn tại chỗ. Mọi người đều không muốn đắc tội với Đồng tướng quân, cho nên đều không phát tang cho vị Trần tráng sĩ liễu thân hộ giá này, thi thể của hắn vẫn phơi sương tại hình bộ. Hắn từng ra sức bảo vệ thánh thượng, sau khi chết lại rơi vào kết cục như thế, e rằng những hảo hán trong thiên hạ thật lòng trung thành với thánh thượng đều âm thầm sợ hãi, thay lòng đổi dạ.

Triệu Cát vừa nghe liền giận tím mặt:

- Tráng sĩ kia cứu trăm có công, mặc dù hồ đồ cố chấp, vì che giấu tội ác cho chủ nhân mà tự sát, nhưng vẫn có ơn cứu mạng với trăm, há có thể không mai táng thật tốt cho hắn!

Gia Cát Tiểu Hoa lập tức lộ ra vẻ chán chừ:

- Thế nhưng... chỗ Đồng tướng quân... e rằng trên mặt...

Triệu Cát hừ một tiếng nói:

- Trên mặt hắn nở hoa sao? Thi thể của tráng sĩ, toàn quốc điệu tang, lại ban cho danh hiệu anh liệt thần dũng đại hữu tướng quân, đây là ý chỉ của trăm!

Trong lòng Gia Cát tiên sinh mừng thầm, nhưng vẫn có phần ngập ngừng:

- Có điều... hắn từng là môn khách của tướng gia, còn từng phản bội chủ tử, lão thần sợ phong tước như vậy, Thái tướng...

Lần này Triệu Cát cũng không nhịn được nữa, mắng lớn:

- Gia Cát Tiểu Hoa, lão hồ đồ nguoi! Đây là người nối giáo cho giặc, gia tăng vây cánh, ra sức bảo vệ Thái Kinh. Mọi ngày hắn ở trước mặt trăm thường nói người không đúng, người còn tận trung với hắn như thế. Nếu không phải niệm tình người trung thực cẩn trọng, trăm cũng cách chức cả người luôn một thể!

Trong lòng Gia Cát tiên sinh cười thầm, vội trách cứ bản thân, cầu xin tha thứ, cung xưng thánh minh. Lúc này Triệu Cát mới bớt giận một chút, nghe Gia Cát khéo léo nói rõ, thường ngày quen nghe tướng gia xúi giục, mà Thái tướng lại được thánh thượng ủng hộ, cho nên không dám làm trái ý Thái tướng vân vân.

Triệu Cát nghe vậy, chỉ mắng Gia Cát cổ hủ, nhưng trong lòng cũng cảnh giác. Xem ra bình thường quá sủng ái Thái Kinh, đến nỗi thiên hạ chỉ biết có Thái tướng, không biết có thiên tử... như vậy còn được sao!

Lúc này Gia Cát tiên sinh lại nói:

- Thực ra có rất nhiều chuyện, vốn là cấp trên quyết định anh minh, nhưng quan chấp hành lại bằng mặt không bằng lòng, dùng quyền mưu lợi, mới khiến cho thiên hạ oán giận, không phân trắng đen. Giống như Trần Niệm Châu bản tính oanh liệt, trung thành với thánh thượng như thế, nhưng cha hắn Trần Lễ lại vì Thái tướng và Đồng tướng quân đấu đá mà khiến cho thân bại danh liệt, bỏ mạng trên đường. Chuyện này vốn không liên quan gì đến việc thánh thượng nghe lời can gián, nhưng người trong thiên hạ đều cho rằng thánh thượng không chịu nghe lời phải, quả thật là... ai... vì chuyện này lão thần cũng uất ức không thôi.

Triệu Cát cả giận nói:

- Trăm luôn luôn tiếp thu lời hay, khiêm tốn nghe can gián, nào có chuyện oan uổng như vậy! Người hãy truy phong cho cả nhà cha con Trần Lễ, đừng để trong thiên hạ có một người hiểu lầm sự rộng rãi độ lượng của trăm!

Gia Cát tiên sinh cung kính nói:

- Vâng!

Triệu Cát dường như còn giận, chợt nghĩ tới một chuyện:

- Theo ý kiến của tiên sinh, tài năng của Đồng Quán thể nào?

Gia Cát chợt nghe câu hỏi này, không khỏi ngẩn ra, còn đang suy nghĩ, Triệu Cát đã nói:

- Lần đó Trần liệt sĩ đá hấn một cước, mắng hấn mấy câu, làm cho trầm tĩnh ngộ. Hấn kết oán dân gian, trước giờ đều nghe đánh mắng không ngừng. Nhưng mỗi lần trầm phái hấn xuất chinh đều giành được quân công, công thành lược trận, ít bị hao tổn, vì vậy ban thưởng cho hấn rất nhiều. Có điều nếu hấn dùng mãnh thiện chiến, sao lần đó tại lầu Túy Hạnh lại bị Trần liệt sĩ đá một cước lộn nhào, bất lực như thế? Ý kiến của khanh gia thế nào?

Gia Cát vừa nghe liền vui mừng khôn xiết. Đương thời đám người Thái Kinh, Đồng Quán, Vương Phủ bảo vệ quyền vị, làm giàu túi riêng, kiêu căng xa xỉ, tham lam vô độ, còn mượn cơ xuất binh, xâm lược láng giềng, đến nỗi giặc cỏ khắp nơi, dân chết đầy đồng, sinh linh đồ thán, chiến họa liên miên. Đồng Quán báo giả chiến công, mượn chuyện này diễu võ dương oai, đục khoét vợ vét, bách tính giống như bị bóc lột đến tận xương tủy, kêu than ngập trời, triều đình và dân gian rối loạn, cực kỳ hiểu chiến, quốc khổ dân hết, hơn nữa còn khiến cho nước láng giềng sinh lòng dòm ngó Tổng triều. Gia Cát nhiều lần khổ công can gián đều bị bác bỏ. Hiện nay không ngờ vì một cước của Trần Niệm Châu đá ra trước khi chết, Triệu Cát mới tỉnh ngộ được. Trong lòng Gia Cát vui mừng, liền nhân cơ hội vạch trần Đồng Quán dẫn binh xâm lược, báo giả đòi công, gây ra chiến tranh, đủ loại tác hại. Lần này Triệu Cát nghe rất lọt tai. Gia Cát tiên sinh chỉ sợ Triệu Cát tính tình hay thay đổi, không tin tưởng hết, một khi sinh nghi thì ngược lại sẽ hoài nghi tất cả lời nói của mình, làm hỏng đại sự, vì vậy bấm cầu.

- Nếu như thánh thượng cần minh chứng, có thể phái trọng thần liêm chính đi chiến địa điều tra rõ chân tướng, sau đó mới quyết định thưởng phạt.

Triệu Cát liền hỏi:

- Khanh cho rằng nên phái người nào đi thì tốt?

Gia Cát tiên sinh lập tức tiến cử mấy vị đại thần công chính liêm minh. Triệu Cát nghe xong liền nói:

- Được, đã như vậy, chuyện thu phục Yên Vân vốn đã giao cho Đồng tướng quân điều binh xuất chinh, hiện giờ xem ra đáng nghi. Trẫm cũng không muốn người người oán trách, cho nên tạm thời đình chỉ chuyện tấn công nước Liêu rồi tính sau!

Gia Cát vừa nghe, quả thật trong lòng nóng lên, không nhận được nước mắt lưng tròng. Y một lòng yêu nước, chỉ thấy quốc sự chậm trễ, hiền thần đi mất, trung lương chết hết, nịnh thần nắm quyền, lục tặc họa nước, diệt vong đến gần. Y trong lòng gấp, trong lòng đau, đã sớm muốn từ quan thoái ẩn, nhưng khi nguyên khí quốc gia còn chưa mất hết, y muốn vì nước vì dân ở thêm một ngày, cứu thêm một người, làm thêm một chuyện, cho nên không đành vứt bỏ rời đi, chỉ cầu cút cung tận tụy. Y cùng với Thích Thiếu Thương, Dương Vô Tà sắp đặt chuyện giả vờ hành thích vua tại hẻm Tiểu Điem Thủy, vốn chỉ muốn sửa lại án sai của Trần Lễ trung thành can gián, đồng thời giúp cho thủ lĩnh quần long Vương Tiểu Thạch có thể trở lại kinh sư, hội hợp với nhân tài đại tướng Thích Thiếu Thương, cùng nhau kiềm chế Thái Kinh. Nếu có thể khiến Thái Kinh thất sủng trước mặt hoàng đế, đó đã là thu hoạch bất ngờ. Hiện nay thấy Triệu Cát có ý cách chức Thái tướng, càng là một chuyện vui mừng. Không ngờ Triệu Cát còn vì vậy đánh giá lại tư cách của Đồng Quán, tạm dừng can qua, đó là đại công đại đức khắp chốn mừng vui. Điều này khiến Gia Cát tiên sinh cảm động không thôi, chỉ cảm thấy hoàng đế này bản tính vẫn lương thiện, không uống nổi khổ tâm của mình mấy chục năm qua, liền quỳ xuống dập đầu tạ ơn Triệu Cát:

- Hoàng thượng thánh minh! Đây là quyết định tạo phúc vạn dân, lợi cho thiên hạ! Hoàng thượng vạn tuế vạn tuế!

Thần tử giám thị ở đó cũng theo Gia Cát tiên sinh đức cao vọng trọng quỳ xuống dập đầu, không ngừng hô vạn tuế. Triệu Cát nghe vậy liền vuốt râu mỉm cười, nghe được tiếng ca tụng quả thật có phần vui vẻ, còn cho rằng mình anh minh thần võ giống như Thái tổ hoàng đế, Đại tông Thần tông...

Có điều hấn say sưa thì say sưa, nhưng vẫn có điểm không hiểu. Không phải các đời hoàng đế đều xem việc mở mang bờ cõi, tiêu diệt quân địch là chiến công phi thường sao?

Sao hiện giờ hấn chỉ nói tạm ngừng khai chiến, ngược lại được ca tụng thánh minh?

Cho nên, trong sự vui vẻ hấn đưa ra một kết luận.

Nhân chủ xem bốn biển là nhà, thái bình là vui. Năm tháng có bao nhiêu? Sao phải tự mình chuốc khổ? Mặc kệ dân chúng lầm than, trăm khoái hoạt là được rồi!

Gia Cát Tiểu Hoa nước mắt đầm đìa khẩu biệt hoàng đế, trở lại phủ thần hầu. Thích Thiếu Thương đã âm thầm hội hợp, chờ đợi đã lâu, đang nói chuyện với Vô Tình rất hợp ý, thấy Gia Cát tiên sinh liền đứng dậy vái chào:

- Giang sơn nhiều biến động như vậy, khiến tiên sinh cực khổ rồi.

Năm xưa y từng chịu ân tình của Gia Cát tiên sinh, nếu không e rằng còn đang lo sợ chạy trốn, nào có thể đường hoàng vào kinh phủ sự? Cho nên Gia Cát tiên sinh nói gì nghe vậy, đó là sự tôn kính xuất phát từ đáy lòng.

Gia Cát tiên sinh biết Vô Tình và Thích Thiếu Thương đều nóng lòng muốn biết triều đình biến hóa thế nào, bèn lần lượt kể lại cuộc nói chuyện giữa y và Triệu Cát hôm nay. Hai người nghe được hết sức mừng rỡ, vui mừng khôn tả. Gia Cát chỉ nói:

- Quốc sự điều linh như vậy, lão hủ chỉ cầu làm hết sức, thành bại không đoán trước được.

Thích Thiếu Thương cao hứng một trận, chợt nghiêm túc nói:

- Thái Kinh bị đả kích như vậy, nhất định sẽ tìm cách báo oán. Hiện nay bốn vị cao đồ đã rời đi ba người, may mắn Thịnh huynh mưu trí hơn người, ám khí vô song. Hi vọng thế thúc hầy cẩn thận!

Gia Cát tiên sinh cũng nghiêm mặt nói:

- Thái Kinh đã mất quyền vị, lại thấy Phong Vũ lâu lớn mạnh, nhất định sẽ xui khiến đồng đảng gây bất lợi với quý lâu, đối phó với hiền chất. Thích lâu chủ hiện nay đã là thủ lĩnh quần long của vô lâm kinh sư, nên bảo trọng nhiều hơn!

32. Chương 32: Hữu Tình Không Cần Thành Quyến Thuộc

Thích Thiếu Thương nghe vậy lại nói:

- Kinh sư nhân tài đông đúc, thủ lĩnh quần long, ta còn làm không nổi.

Gia Cát tiên sinh không đồng ý:

- Hiền chất không cần quá khiêm tốn. Hiện nay Vương Tiểu Thạch chưa trở lại, Tô Mộng Chấn mất, Bạch Sầu Phi chết, Lôi Tồn đã sớm bỏ mạng, Quan Thất mất tích đã lâu, Lôi Thuần tuy có tâm kế nhưng thuộc giới nữ lưu, e rằng võ công không cao, Dịch Phi Kinh là nhân tài phi thường, nhưng thân thể tàn tật, Mễ Thương Khung công lực thâm hậu, nhưng lại có điều e ngại, Phương Ứng Khán còn có nghĩa phụ Phương Ca Ngâm của hấn kiểm chế, Lôi Động Thiên bị thương chưa khôi phục, Chu Nguyệt Minh chỉ ở trong triều, không ở bên ngoài, Thiên Hạ Đệ Thất chỉ là chó săn trong tay Thái Kinh, Kinh Đào Thư Sinh chỉ nghe lệnh của Lôi gia tiểu thư, Đa Chỉ Đầu Đà chỉ là một tên tiểu nhân giỏi ám toán, Thần Du Gia Gia nghe nói trên đường truy kích Vương Tiểu Thạch đã phát sinh kịch chiến với Vương tổng lâu chủ, sống chết không biết, Nguyên Thập Tam Hạn bỏ mình, Thiên Y Cư Sĩ qua đời, nhìn khắp vô lâm kinh sư, quần long không thể không đầu, chuyện này trừ các hạ ra ai cũng không được, đây là thế, mệnh, thời, vận.

Thích Thiếu Thương cẩn thận lắng nghe, bên môi khẽ phác họa một nụ cười lạnh nhạt, lạnh lùng, lạnh khốc, chỉ nói:

- Vương Tiểu Thạch cũng sắp trở lại rồi chứ?

- Nếu lập tức thông báo cho các hán tử đồng đạo, Vương Tiểu Thạch nhất định sẽ rất nhanh nhận được tin tức.

Ngữ điệu của Gia Cát tiên sinh cũng đột nhiên trở nên bình tĩnh, dùng một cặp mắt tuổi già nhưng tinh thần không già quan sát kỹ lưỡng Thích Thiếu Thương.

- Vấn đề chỉ là Thích lâu chủ có bảo người đi thông báo cho Vương tổng lâu chủ hay không? Có muốn thông báo cho hắn hay không? Lúc nào thông báo cho hắn? Có cần phải thông báo hay không?

Thích Thiếu Thương hoàn toàn nghe ra hàm ý trong lời nói của Gia Cát tiên sinh, vì vậy hỏi lại:

- Tiên sinh cho rằng ta không sẽ thông báo chuyện này cho Vương Tiểu Thạch sao?

Gia Cát tiên sinh nói:

- Ta không biết. Người có hay không?

Thích Thiếu Thương vẫn hỏi lại:

- Theo tiên sinh thấy thì sao?

Gia Cát khẽ mỉm cười, thầm nghĩ Dương Vô Tà từng nói Thích Thiếu Thương xưa không bằng nay, quả nhiên như vậy.

- Nếu các hạ mời Vương Tiểu Thạch trở lại kinh sư, dĩ nhiên là như hổ thêm cánh. Nếu người và Vương Tiểu Thạch liên thủ, Phong Vũ lâu và Tượng Tị tháp nhất định sẽ nhanh chóng lớn mạnh, nhất thời không ai sánh bằng, thiên hạ vô địch. Chỉ có điều...

Thích Thiếu Thương cười một tiếng nói tiếp:

- Chỉ có điều, rốt cuộc ai là hổ? Ai là cánh? Tiên sinh cảm thấy lo lắng đúng không?

Gia Cát lập tức nói:

- Nếu hai vị trở mặt thành địch, vậy thì ngao cò tranh nhau, hai hổ đánh nhau, tương lai khó đoán.

Thích Thiếu Thương nói:

- Phong Vũ lâu này vốn là của Vương Tiểu Thạch. Hắn gặp chuyện, ta tạm thay vị trí của hắn, mọi người đều biết chuyện này. Ta dựa vào gì để tranh với hắn?

Gia Cát tiên sinh nhìn thẳng vào Thích Thiếu Thương, nói:

- Thế nhưng hiện nay người đã thi hành diệu kế, khiến cho Thái Kinh bị cách chức thừa tướng, vô tình lại thúc đẩy thiên tử trì hoãn việc xuất chinh bình họa, danh vọng tăng mạnh, các huynh đệ của Phong Vũ lâu, Tượng Tị tháp và hai đảng Phát Mộng đều khâm phục người.

Thích Thiếu Thương nói:

- Tiên sinh cảm thấy một tác công lao của ta có thể so với sự khoan hậu đại độ của Vương Tiểu Thạch sao?

Gia Cát Tiểu Hoa nói:

- Vương Tiểu Thạch nhân hậu, còn người sắc bén.

Thích Thiếu Thương truy hỏi:

- Thế nào là nhân hậu? Thế nào là sắc bén?

Gia Cát tiên sinh nói:

- Vương Tiểu Thạch là một bằng hữu tốt thích bằng hữu, bằng hữu cũng thích hắn, người người đều thích hắn. Người lại là một địch thủ đáng sợ, kẻ địch sợ người, ngay cả ta cũng có phần kính sợ người.

Thích Thiếu Thương nghe được trong lòng giạt mình, biết lão nhân gia trước mắt tiến lùi tự nhiên, đã đạt đến cảnh giới tự tại không ràng buộc, lập tức khom người nói:

- Tiên sinh quá lời rồi. Ta và tiên sinh là bạn chứ không phải địch.

Gia Cát cảm khái nói:

- Trên đời địch bạn vốn không phân rõ, có lúc bạn ngày xưa lại là kẻ địch ngày nay, có lúc địch cũng là bạn.

Thích Thiếu Thương lại dứt khoát nói:

- Vừa rồi tiên sinh nói, có cần thông báo cho Vương Tiểu Thạch hay không, là cho rằng ta luyện tiếu vị trí hiện giờ?

Gia Cát nói:

- Nếu như người liên thủ với hắc, càng có thể quyền cao vọng trọng, chỉ là không thể một mình độc tôn. Một núi không thể chứa hai hổ, huống hồ là anh hùng.

Thích Thiếu Thương lại hỏi:

- Lúc nào thông báo cho hắc... chuyện này có khác biệt sao?

Gia Cát cười ha hả nói:

- Đương nhiên là có phân biệt. Nếu ba năm sau người mới nói cho hắc biết, khi đó hắc cũng không biết ở đâu, Phong Vũ lâu cũng sớm là của người rồi.

Thích Thiếu Thương lại hỏi câu thứ ba:

- Cho nên chuyện lớn như vậy, ta há có thể không lập tức thông báo cho Vương lâu chủ? Thế nhưng, cho dù nhận được thông báo, hắc lại sẽ trở lại sao?

Lần này Gia Cát còn chưa trả lời, Vô Tình đã cắt ngang:

- Hắc sẽ trở lại.

Thích Thiếu Thương lập tức hỏi:

- Tại sao?

Vô Tình nói:

- Bởi vì Vương Tiểu Thạch chẳng những đã quyết chiến với Diệp Thần Du tại Mãnh Hổ Áp, còn đánh mất Ôn Nhu tại Nhận Chân Sạn. Ôn Nhu đang trên đường bị bắt về kinh.

Thích Thiếu Thương động dung:

- Là ai bắt Ôn Nhu?

Vô Tình cười lạnh không nói.

Thích Thiếu Thương đổi sang hỏi:

- Nguồn gốc của tin tức này có chính xác không?

Vô Tình nói:

- Lúc trước Truy Mệnh bị Thái Kinh dùng danh nghĩa hình bộ phái đi đông nam xử án, tin tức của hắc tất nhiên là chính xác.

Thích Thiếu Thương trầm ngâm không nói.

Gia Cát lại không biết hữu ý hay vô ý nói:

- Hợp thì cả hai đều lợi, phân thì cả hai đều thương.

Thích Thiếu Thương chợt hỏi:

- Vừa rồi tiên sinh cũng có hỏi, phái người nào thông báo cho Vương Tiểu Thạch... chẳng lẽ chuyện này cũng có liên quan?

Gia Cát cười mà không đáp.

Vô Tình đáp thay.

- Nếu người phái Chu Đại Khố Nhi cứng đầu cứng cổ đi, sang năm bảo đảm còn chưa gặp được Vương Tiểu Thạch, vậy chẳng khác nào không phái người đi. Giả sử người bảo Đa Chỉ Đầu Đà đi thông báo cho Vương Tiểu Thạch, đó lại không phải là thông báo cho hắn, mà là tìm người đi truy sát hắn.

Y lại lạnh lùng nói:

- Những chuyện này, có lẽ người còn hiểu hơn ta.

Thích Thiếu Thương lại cười:

- Vừa rồi chúng ta nói chuyện rất vui vẻ, sao lại trở nên đầy địch ý như vậy.

Vô Tình lạnh nhạt nói:

- Vừa rồi là chúng ta thương nghị làm thế nào đối phó với Thái Kinh, còn bây giờ là nói đến bằng hữu Vương Tiểu Thạch của ta.

Thích Thiếu Thương nói:

- Nhưng ta cũng là bằng hữu của người.

Vô Tình nói như đinh đóng cột:

- Nhưng ta giúp Vương Tiểu Thạch.

Sắc mặt Thích Thiếu Thương khẽ biến đổi. Lúc này Vô Tình mới nói thêm một câu:

- Giống như Trần Niệm Tổ đứng về phía người vậy.

Gia Cát tiên sinh lúc này lại (thuận thế) đổi đề tài:

- Trần Niệm Châu thật là một hảo hán tử. Đừng thấy hắn thân thể gầy yếu, võ công không cao, địa vị vô lâm không bằng ai, cũng không trải qua chiến dịch gì, nhưng vào giây phút sống chết đó, một mình đối diện với nhiều kẻ địch mạnh mẽ như vậy, hắn vẫn có hành động đội trời đạp đất, kinh thiên động địa, đúng là cảm động bội phục.

Thích Thiếu Thương cũng cảm khái nói:

- Hắn bị khuất nhục lâu như vậy, cho nên liều mình không lo nghĩ, chỉ cần một lần rực rỡ như vậy cũng xem như không uổng đời này. Không nghĩ tới vào giây phút sống chết, Trần Niệm Châu lại có thể biểu hiện xuất sắc, tiêu sái như vậy, chẳng những hoàn thành nhiệm vụ giá họa, còn xuất kỳ chiêu kéo Đồng Quán vào chung, đá hắn một cước, đá cho hắn lộn nhào trong quan trường, còn ca tụng Thái Kinh một câu giống như hại hắn một đời, đúng là tài giỏi.

Y nhìn trăng thỏ dài nói.

- Tại mấu chốt này, ta không bằng hắn.

Gia Cát tiên sinh nghiêm trang nói:

- Người và hắn không giống nhau. Người là người có thể hô mưa gọi gió, do đó có thể nhẫn nhục chờ đợi; còn hắn là người thờ chết quang vinh, cho nên có thể liều chết hoàn thành chí nguyện.

Thích Thiếu Thương nói:

- Ta từng chạy trốn trong thời gian dài, nhẫn nhục sống tạm bợ... cho nên biết rõ sự đáng kính đáng quý của việc xả thân liều chết hoàn thành nhiệm vụ.

Gia Cát cũng rất đồng cảm:

- Trần Niệm Châu vui vẻ hi sinh, vì triều đình trừ nịnh diệt ác, ung dung đại độ, rất nhiều nhân sĩ thề tận trung báo quốc đều không bằng được.

Vô Tình nói:

- Hẳn chết có ý nghĩa, chết không hối tiếc... cũng đồng thời hoàn thành bá nghiệp của người.

Thích Thiều Thương nói:

- Cái chết của hẳn cũng đổi lấy cục diện triều đình thanh trừ kẻ xấu, Thịnh huynh cần gì câu nào cũng nhắm vào ta?

Vô Tình nói:

- Ta chỉ sợ người lên núi dễ dàng xuống núi khó, trên núi bị lạnh mà thôi.

Thích Thiều Thương nói:

- Chuyện này đại bổ đầu không cần lo lắng, Thích mẫu ta không chỉ xuống núi, mà còn từng rơi xuống sườn núi rồi.

Tên của Vô Tình là Thịnh Nhai Dư (sườn núi nhô ra), câu này Thích Thiều Thương không chỉ phòng thủ, mà còn ẩn chứa phản kích.

Gia Cát tiên sinh nghe hai người đối thoại hơi căng thẳng, liền đổi đề tài:

- Lại không biết hồng phần tri âm của Thích đại hiệp là Túc đại nương hiện nay thế nào rồi? Gần đây có còn liên hệ với Thích lâu chủ không? Ngày đó Dịch Thủy chạy trốn, Túc đại nương và Thích trại chủ sinh tử đồng lòng, không xa không rời, vĩnh viễn giai thoại, khiến người ta kính ngưỡng hâm mộ.

Vô Tình nói:

- Bên cạnh Thích trại chủ không chỉ có nghĩa sĩ quên mình vì hẳn, cũng có hồng phần tri âm cống hiến cho hẳn.

Gia Cát vội nói:

- Đây là chỗ hơn người của Thích lâu chủ, đã cảm hóa một đám người trọng nghĩa coi thường mạng sống.

Vô Tình lạnh lùng nói:

- Đáng tiếc mạng người chỉ có một, đưa cho lão đại của bọn họ rồi thì sẽ không giữ được ỉnh. Mà lão đại của bọn họ cũng chỉ có một cái mạng, chỉ giữ ỉnh, không chia được cho người khác.

Trong lòng Gia Cát Tiểu Hoa biết đồ đệ yêu quý, đồ đệ đứng đầu của mình tính tình cố chấp kiêu ngạo, một khi phát tác chỉ sợ không ai khống chế được, cũng không sợ ai. Vô Tình bởi vì thân thể tàn tật, cô độc thành tính, đi lại một mình quen rồi, sự nhẫn nại tịch tịch của y đã chuyển hóa thành hưởng thụ cô tịch. Nếu không, với thân phận thủ lĩnh của “Thiên hạ Tứ Đại Danh Bổ”, lên cao hô một tiếng, có ai không nghe y hiệu triệu. Nhưng y chỉ thích vì dân trừ hại, giải oan cho bách tính, thỉnh thoảng cũng xung đột với đám tham quan ô lại, quyền hoạn nịnh thần. Những chuyện như giữ ấn đoạt quyền tráo trở lật lọng, y đều không dính vào. Đối với những nhân vật lãnh tụ cao cao tại thượng thống lĩnh quần hùng, y đã thấy quen, cũng nhìn không vừa mắt quen rồi. Bất kể là ai, hễ gặp phải bất bình hoặc tự ỉnh siêu phàm, y đều luôn trào phúng chế nhạo mấy câu, cãi vã một phen.

Trong mắt Vô Tình, mọi người đều chỉ có một cái mạng, bất kể vì cái gì đều không nên chết vì người khác, không người nào có thể bắt người khác đi tìm chết. Y làm bổ đầu, chính là nghiêm khắc chấp hành quy luật “giết người đền mạng, chủ trì chính nghĩa”.

Cho nên y mới tranh cãi với Thích Thiều Thương.

Gia Cát đành nói:

- Mỗi người đều chỉ có một cái mạng, nhưng có lúc vì bảo vệ tính mạng của rất nhiều người, cùng với bảo vệ tính mạng của người mình yêu quý, không thể không hi sinh mạng sống của mình. Đó là tình cảm sâu đậm vĩ đại đáng quý, hơn nữa cũng dùng một mạng đổi trăm mạng, ngàn mạng, thậm chí là vạn mạng, đây mới là nhân kiệt phi thường tập hợp tính mạng của mọi người. Con người nếu chỉ yêu quý tính mạng của mình, không quan tâm đến mạng của người khác, như vậy dưới ố lật nào có trướng lảnh? Một mực tham sống, kết quả chỉ là sống tạm bợ; một khi dám chết, ngược lại có thể không chết. Đây cũng là điểm quan trọng của đối nhân xử thế.

Y dừng một chút, sau đó nói tiếp:

- Trần Niệm Châu chính là như vậy. Sự hi sinh của hần lẽ ra phải được thiên thu ca tụng. Túc đại nương vì giúp người thoát khổ mà rơi vào nguy hiểm, vì nghĩa không chùn bước, cũng khiến cho hậu sinh giang hồ xem là gương sáng.

Vô Tình cũng có tham gia chiến dịch này, từng ra sức giúp đỡ đám người Thích Thiếu Thương kháng địch, lập tức gặt đầu kên phải, nói:

- Túc đại nương thế nào rồi? Chúng ta đều rất tưởng niệm cô ấy.

Thích Thiếu Thương nói:

- Nàng à? Rất tốt. Lần trước trong trận chiến cướp pháp trường, nàng cũng âm thầm...

Gia Cát chợt cắt lời:

- Người đừng nói với ta. Ta không nghe thấy, cũng không tiện nghe. Dù sao ta cũng có cái chức hảo trông coi an bình của kinh kỳ, Nhai Dư cũng là một bổ đầu, người không nên nói rõ những chuyện này với ta.

Thích Thiếu Thương lập tức im lặng, cười một tiếng:

- Ta đã lỡ lời rồi.

Y lại đổi đề tài, nói:

- Đại nương đã gả cho Hách Liên Xuân Thủy rồi, cuộc sống của cô ấy rất tốt, ta cũng mừng cho nàng.

Lúc y nói vẫn đang cười.

Không biết vì sao, y lại cảm thấy nụ cười của mình có phần chua chát.

Như vậy thì hồng rồi.

Một khi cảm thấy mình cười không được tự nhiên, vậy thì sẽ mất tự nhiên. Nhất là dưới ánh mắt sắc bén, cơ trí của một già một trẻ này, càng có cảm giác “không chỗ ẩn trốn”.

Gia Cát tiên sinh nói:

- Hách Liên Xuân Thủy là một thanh niên tốt có chí khí, có phẩm đức, phụ thân hần cũng là một tướng quân tốt coi trọng chính nghĩa.

Thích Thiếu Thương nói:

- Đúng vậy. Cho nên nàng gả vào phủ Hách Liên tướng quân, dù sao vẫn tốt hơn là theo ta.

Y buồn bã nói thêm một câu:

- Hơn nữa còn tốt hơn nhiều.

Vô Tình đột nhiên nói:

- Cô ấy gả cho Hách Liên Tiểu Yêu, chẳng lẽ người không đau lòng?

Thích Thiếu Thương nói:

- Nàng nên gả cho hần. Ta là một người không ổn định, nàng theo ta chỉ sẽ hại nàng.

Lời nói của Vô Tình như kim như mũi nhọn:

- Thế nhưng người yêu cô ấy. Nếu như người thật sự yêu cô ấy, người chắc chắn sẽ vui lòng vì cô ấy mà ổn định lại, không phải sao? Chỉ có điều, cô ấy tuy giúp người, nhưng lại gả cho người khác.

Thích Thiếu Thương nói:

- Ta và nàng chỉ có duyên không phận, nhưng vẫn luôn là bạn tốt tri giao, điểm này càng không thay đổi, càng đáng quý hơn so với tình yêu nam nữ.

Vô Tình lạnh lùng nói:

- Không đúng. Tình cảm đẹp dễ nhất trên đời vẫn là ái tình, tình bạn trọng nghĩa nhưng không thể làm say lòng người như tình yêu nam nữ. Cô ấy vốn là tình nhân của người chứ không phải huynh muội. Hôm nay người nhượng bộ, chỉ vì tình thế bất đắc dĩ, cũng thân không do mình, không có lý nào lại không thương tình.

Thích Thiếu Thương cười lên ha hả, nắm bàn tay nói:

- Thịnh đại bồ đầu, ta thương tình thì thế nào? Không thương tình lại thế nào? Chẳng lẽ phải ngửa mặt lên trời cười lớn, hay là che mặt đau khổ? Người muốn biết chuyện này làm gì? Hay là quá buồn chán nên quan tâm tới đời sống tình cảm của Thích mõ?

Thần sắc Vô Tình không thay đổi, lạnh nhạt nói:

- Bình sinh ta ghét nhất là những chuyện giả dối. Rõ ràng là yêu một người, lại giả vờ như căm hận; rõ ràng là quan tâm, lại giả vờ như không để ý; rõ ràng là ghen tị, oán hận, lại giả vờ như rộng rãi cởi mở, như vậy thật là khổ. Bao nhiêu ngăn cách hiểu lầm trên đời đều xuất phát từ đây, đúng là đáng buồn. Cho dù Hách Liên Xuân Thủy là một nam nhi tốt, nhưng không lý nào Thích Thiếu Thương người không sánh bằng hắn, có điều Túc đại nương lại gả cho hắn chứ không phải cho người. Rõ ràng là ân ái vợ chồng, lại miễn cưỡng chuyển thành huynh muội tri giao, người không lý nào không đau lòng, lại nói thành không quan tâm đến, mừng cho người khác, thật sự quá giả vờ kiềm nén, không thống không khoái.

Thích Thiếu Thương vừa nghe liền tức giận:

- Ta chính là không thống không khoái, vậy thì liên quan gì đến người! Muốn thống khoái thì cứ tới đánh nhau một trận!

Vô Tình không hề nổi nóng, chỉ lạnh lùng nói:

- Vậy thì đúng rồi. Có cơn giận, không bằng phát tiết ra, đối với người là chuyện tốt, đối với mọi người cũng tốt hơn. Nếu không, người thân là tổng lâu chủ thay mặt của ba đại bang hội liên minh Kim Phong Tế Vũ lâu, Tượng Tị tháp và hai đẳng Phát Mộng, thời gian dài áp chế tình cảm mãnh liệt trong lòng mình như thế, một khi bộc phát ra, bất kể là đối ngoại đấu tranh hay là đối nội đấu đá, nhất định sẽ thương tổn nặng nề, ảnh hưởng rất lớn. Thích trại chủ, hiện giờ người là thủ lĩnh quần long trong kinh hoa, nếu trong lòng có nhiều buồn bực mà không thể thổ lộ, vậy đối với những người trong hình bộ chúng ta cũng không phải là chuyện tốt.

Lúc này Thích Thiếu Thương mới biết rõ hàm ý của Vô Tình, cũng hiểu rõ ý tứ của y.

Không có ác ý, lại có bản khoản.

Thích Thiếu Thương cũng thừa nhận những gì Vô Tình nói là thật tình.

Hắn cũng cảm giác được nguy cơ này, hơn nữa cũng sắp kiểm chế không nổi nữa.

Gia Cát cười ha hả giảng hòa:

- Hiện nay hoàng thượng đã đặc biệt phê chuẩn người làm lãnh tụ vô lâm kinh kỳ, cũng đặc xá Vương Tiểu Thạch trở lại kinh thành, người có thể buông lỏng một chút rồi. Người đã ba mươi mấy tuổi rồi phải không? Cũng nên tìm một người để kết hôn, sớm ổn định một chút!

Thích Thiếu Thương cười khổ nói:

- Từng qua biển lớn không gì nước (1). Hồng Lệ đi rồi, Thiếu Thương cũng chỉ đành tùy duyên tùy ngộ. Nói một câu buồn cười, ta thích nữ nhân, nhưng lại không phải là không thể sống thiếu nữ nhân. Dù sao, người tốt hơn ta thì không thích ta, người thua kém ta thì ta lại không thích, tất cả đành xem duyên phận thôi.

Vô Tình nói:

- Tất cả tùy duyên, rốt cuộc vô duyên. May mắn và hạnh phúc đều là thứ hẹp hòi, tới gõ cửa người hai ba lần, không thấy phản ứng, nói không chừng sẽ giận dữ bỏ đi, vĩnh viễn không trở lại. Thích lâu chủ, nút thắt trong lòng luôn phải tháo ra mới thoải mái. Người trong thiên hạ đều cho rằng lúc người nguy nan, Túc đại nương đã xả thân bảo vệ, cứu giúp người, khiến cho người lấy lại uy danh, nhưng không biết người

cũng từng vì cô ấy mà không sợ hi sinh, mệt mỏi khó nhọc. Ta sợ đủ loại tình sự này đều dồn nén chất chứa trong lòng người, kết quả là trong lòng không dễ chịu, cuối cùng khiến uôn dân cũng không dễ chịu, vậy thì tạo nghiệt rồi.

Thích Thiều Thương chán nản cười một tiếng, nói:

- Vậy thì không. Người khác chỉ biết đại nương đã làm nhiều chuyện vì ta, lại không biết ta cũng từng làm nhiều chuyện vì đại nương, dĩ nhiên là có nhiều lời đồn. Nhưng lời đồn thì có liên quan gì đến ta? Trước giờ ta vốn không sợ lời đồn. Chỉ cần Hồng Lệ vẫn là tri giao của ta, vẫn giao hảo với ta, yêu ai yêu cả đường đi, không ai có thể ở trước mặt ta làm tổn thương nàng, cũng không thể làm tổn thương đến nhà Hách Liên. Chỉ có điều, chưa đến Vu Sơn chẳng biết mây (1), Tức đại nương rất xuất sắc, trong lòng ta không người nào có thể so sánh được...

Lần này Gia Cát lên tiếng:

- Trong lòng người nghĩ như vậy, sự tình mới sẽ không phát sinh. Chân trời nơi nào không hoa cỏ, Thích lâu chủ cần gì phải tự khổn tự khổ.

Thích Thiều Thương nói:

- Ta cũng không phải thánh nhân quân tử, những năm gần đây cũng có ngao du tuế nguyệt, mộng mị tìm vui. Chỉ có điều, luôn không có loại tình ý không màng sống chết, thiếu đi sự nhiệt tình mãnh liệt cuồng dại. Đại nương và ta duyên đã hết, e rằng tình duyên đời này của ta cũng theo đó chấm dứt...

Gia Cát Tiểu Hoa ngắt lời:

- Đây đúng là nói xằng nói bậy. Thực ra người và Tức đại nương cắt đứt như thế, ngược lại là chuyện tốt. Hữu tình không cần thành quyến thuộc. Nếu thật sự thành quyến thuộc, vợ chồng, người nào có thể yêu đến bạc đầu, ân ái đến già? Xưa nay truyền kỳ cổ sự của tài tử giai nhân, Kim Đồng Ngọc Nữ, đều không kể lại sau khi bọn họ cưới nhau sẽ thế nào? Sau khi có con cái sẽ thế nào? Đến già thì thế nào? Có ngoại tình hay không? Vì những chuyện nhỏ nhặt ngày thường mà cảm râm, tranh chấp, cộng thêm năm tháng thương người cũng thương tình, quyết không có chuyện cả đời ân ái đến bạc đầu, cho nên không nghe còn tốt, biết rồi thì lại vỡ mộng. Người và Tức đại nương tình thâm kết thúc, ngược lại cả đời tưởng niệm, đó là chuyện tốt, cũng là chuyện đẹp.

Gia Cát nói như vậy, lại khiến Thích Thiều Thương ngẩn ngơ, nhất thời nói không nên lời.

Gia Cát vỗ vỗ vai y, cười nói:

- Không thành quyến thuộc thì có sao? Có thể quyến luyến lẫn nhau thì không hối tiếc rồi.

Y lại khéo léo đổi đề tài, nói với Vô Tình:

- Chỉ mong thánh thượng anh minh, đừng lại can qua, đừng xâm phạm láng giềng, đừng gây nên chiến tranh, cách chức đám lục tặc Đồng Quán, Thái Kinh, đó chính là chuyện tốt tạo phúc uôn dân thiên hạ.

Thích Thiều Thương nói:

- Trần Niệm Châu kia cũng chết oanh liệt, chết có ý nghĩa, chết không hối tiếc.

Vô Tình nói:

- Ít nhất, Vương Tiểu Thạch có thể trở lại, cũng hẳn là đã trở về.

Bọn họ đều có chờ mong như vậy.

Đáng tiếc, Triệu Cát phái người đi dò xét hành vi của đám người Đồng Quán, Thái Kinh, nhưng những người được phái đi phần lớn là hoạn quan bên cạnh, không nghe theo Gia Cát tiến cử. Cho nên tin tức thu được đều là sự tích hai người trung thành thế nào, anh dũng ra sao. Bởi vì những người được hân tin nhiệm phái ra trinh sát, đều bị đám người Thái Kinh, Đồng Quán, Vương Phủ mua chuộc, tất nhiên là vì “chủ tử” của bọn họ khua môi múa mép nói đủ lời hay.

Lời hay nghe được nhiều, đại sự sẽ hỏng bét.

Chú thích:

(1) Trích từ bài thơ “Ly Tứ Kỳ Tứ” của Nguyên Chấn:

Tằng kinh thương hải nan vi thủy,

Trừ khước Vu Sơn bất thị vân.

Thủ thứ hoa từng lân hồi cố,

Bán duyên tu đạo, bán duyên quân.

Dịch nghĩa:

Ai từng ngắm biển xanh, khó còn gì đáng gọi là nước,

Trừ phi đã đến Vu Sơn, nếu không coi như chưa nhìn thấy mây.

Dần dà khóm hoa cũng lười ngó ngang tới,

Một nửa duyên kiếp của ta cho tu đạo, một nửa là cho nàng.

Dịch thơ: (Điệp luyến hoa)

Từng qua biển lớn, không gì nước,

Chưa đến Vu Sơn, chẳng biết mây.

Lần nữa khóm hoa lười để ý,

Nửa duyên tu đạo, nửa nàng đây!

33. Chương 33: Tính Dục Có Thể Tạm Ái Ân

Nhân sinh thật là tịch mịch.

Một người vẫn luôn không có bạn lữ yêu dấu đồng hành trên con đường nhân sinh dài đằng đẵng này, đó là một chuyện rất bi ai.

Người không có ái tình là người bi thảm, nhân sinh không có ái tình là nhân sinh bi thảm.

Nhất là người ưu tú, có tình hoài.

Luyến ái dễ khiến người ta thương tổn, nhưng cũng không thể vì sợ thương tổn mà không dám đi ái luyến.

Con người không sợ chấp mê, chỉ sợ không có thứ gì để chấp mê; con người cũng không sợ hi sinh, chỉ sợ không có thứ gì đáng để mình hi sinh.

Theo đuổi cũng như vậy.

Ai cũng nói mình không hối hận, nhưng rốt cuộc bao nhiêu người có thể không hối hận? Ai có thể thật sự không quan tâm đến cuộc đời này của mình?

Tịch mịch khó chịu.

Nhất là đối với người có tài hoa và tài năng, tịch mịch là sát thủ âm thầm, thường vào lúc người thương tình đến ột kích trí mạng.

Người có tài năng nhưng không thể thi triển hoài bão, mặc cho năm tháng nhuộm trắng tóc xanh, tự nhiên sẽ sinh ra cảm khái tịch mịch trời đất.

Người nói rằng không có chuyện tài năng nhưng không gặp thời, đó là kinh nghiệm nhân sinh không đủ, nếu không cũng là chưa từng xem qua kết cục không trọn vẹn của những anh kiệt kỳ sĩ, nhân vật bất phàm trong sử sách.

Người có tài hoa càng không chịu nổi tịch mịch.

Người nhìn thấy một đóa hoa liền cảm thấy nó mềm nó đẹp, gặp một bức tường đổ nát liền suy đoán lịch sử trước kia của nó, gặp một cô gái xinh đẹp liền sinh ra một loại cảm giác êm ái ôn nhu, vì một ca khúc, vì một bài từ, vì sông lớn chảy về đông, vì gió sớm trắng tàn mà nghĩ đến sự dang dặc của trời đất, so với người bình thường càng không dễ chịu đựng sự tịch mịch mãnh liệt đến mức có thể nhấn chìm bản thân.

Người cầm bút, cầm kiếm, thậm chí tay không chỉ dùng đầu và tâm đều như vậy. Mấy chục năm gian khổ đấu tranh, có lẽ cũng chỉ muốn đoạt lại một chút gì từ trên tay thời gian, trong tay cái chết.

Mỹ nhân sợ già, tráng sĩ sợ bệnh.

Ai cũng sợ tịch mịch.

Đặc biệt là y.

Y sợ tịch mịch.

Thích Thiếu Thương không ngã trong chiến đấu, không chết bởi địch thủ, nhưng giống như rất nhiều người hô mưa gọi gió, cuối cùng vẫn thất bại trong tay huynh đệ bán rẻ mình.

Nhưng y vẫn không chết, không bị đánh ngã.

Kẻ địch chỉ khiến y chạy trốn, không thể khiến y khuất phục.

Năm tháng chỉ khiến y trở nên càng tình cảm, không thể khiến y thoái chí nản lòng.

Y không già, nhưng năm tháng lại ăn mòn y.

Y sợ nhìn trăng, bởi vì nỗi nhớ như trăng sáng, đêm đêm giãi ánh soi (1).

Y sợ gió, bởi vì đêm qua gió tây cây biếc rụng, lần bước lên lầu, nẻo chân trời xa ngóng (2).

Y cũng sợ uống rượu, bởi vì trăng sáng chó một mình tựa gác, rượu ngấm ruột sầu, nỗi nhớ đầm nước mắt (3).

Y càng sợ nghe tiếng đàn, bởi vì cảm sắt vì sao ngũ thập huyền, mỗi dây mỗi trụ nhớ hoa niên... kết quả vẫn là tình này sớm tạo niềm nhung nhớ (4).

Vì sợ tịch mịch kéo đến, cho nên y khiến ình rất bận, khiến ình rất sạch sẽ, cũng khiến ình rất khẩn trương.

Một người rất bận sẽ không có thời gian để tịch mịch.

Thế nhưng không phải.

Cho dù bận rộn thế nào, một khi vừa nghỉ ngơi, y sẽ phát hiện bận rộn cũng là một loại tịch mịch, ít nhất cũng là trốn tránh tịch mịch, cho nên bận rộn chỉ là ánh chiếu của tịch mịch, bóng dáng của tịch mịch, hóa thân của tịch mịch.

Sạch sẽ cũng vậy.

Có một ngày, y phát hiện trên quần áo sạch sẽ của mình phát ra từng trận mùi hương (y có biện pháp khiến ột bộ y phục mặc rất nhiều ngày mà có thể không bẩn không nhả, nhưng lại không thể khiến áo quần không tịch mịch), đó lại là một loại mùi vị tịch liêu mê người và thương người.

Y sợ loại mùi vị này.

Theo lý, một người khẩn trương cũng sẽ không cảm thấy tịch mịch, bởi vì không kịp tịch mịch.

Thế nhưng điều này cũng trái với ý nguyên.

Cho dù lúc y đang luyện võ, cũng sẽ vì một chiêu “Chỉ Tiệp Uyên Ương” mà gây người hoài lâu, cũng sẽ vì tay phải dùng kiếm, tay trái không còn mà ngăn ra cả buổi, thậm chí vì một đôi giày hai dấu chân của mình mà sưng sốt một trận.

Cho dù động tác đang kịch liệt, cấp tốc, tịch mạch vẫn đè nén trong lòng không thể giải trừ, quấy rầy không dứt.

Y cuối cùng đã nhận rõ điểm này, hiểu được điểm này.

Y biết đây không phải là kẻ địch bình thường, nhưng y lại không thể trốn tránh.

Ngay cả đám người Thái Kinh, Phó Tông Thư, Lương Sư Thành truy kích vẫn có thể trốn, có thể tránh, nhưng tịch mạch lại càng trốn càng cô tịch, càng tránh càng thờ ơ.

Y luôn luôn chỉ cô độc, nhưng không thờ ơ.

Cho nên y quyết định phải đối diện với nó.

Bởi vì y phải đối diện với nàng.

Nàng chính là Bạch Mẫu Đơn, Lý Sư Sư của Túy Hạnh lâu, hẻm Tiểu Diêm Thủy.

Trong thời gian này, y đến tìm Lý Sư Sư không chỉ một lần, mà là rất nhiều lần.

Có lúc y dịch dung đi đến, tương đối dễ dàng, đã thuận tiện ỉnh, cũng thuận tiện cho Lý Sư Sư.

Có lúc y giả trang làm lái buôn, tiểu thương, thậm chí là công tử vương hầu, trực tiếp đi lên Túy Hạnh lâu.

Có lúc y dùng diện mạo vốn có đến tìm Lý Sư Sư, càng nhiều lúc y dùng khinh công cao diệu đêm khuya viếng thăm hương khuê của nàng.

Có điều, cho dù y dùng loại thân phận nào đến thăm, trước tiên nhất định phải được Lý Sư Sư cho phép, mới có thể tiến vào trong khuê các của nàng.

Y và Lý Sư Sư đàm thơ.

Sư Sư hỏi y giang hồ.

Y và Lý Sư Sư bàn việc nước.

Sư Sư và y luận mệnh và vận.

Y và Lý Sư Sư nhìn hoa ngắm trăng, thậm chí là nhìn cơn gió vốn không nhìn thấy.

Sư Sư và y đùa mèo đùa chó, thậm chí đùa thêm cao gương soi một ngày nào đó sẽ chiếu rọi sớm như tờ xanh chiều như sương (5).

Sư Sư rất thích y tới, cũng chờ y tới.

Trước hoa dưới trăng, hai người đàm luận vui vẻ, cười nói tâm tình, vẫn luôn dùng lễ đối đãi, không đến mức loạn.

Không đến mức loạn có phải là chuyện tốt hay không?

Vì sao không thể loạn?

Không loạn chính là bình tĩnh.

Bình an là phúc.

Bình tĩnh và ổn định là song sinh, thế nhưng sinh mệnh của anh hùng phải ở trong bầu trời hỗn loạn bất an, mới có thể phát ra ánh sáng rực rỡ.

Kiều hùng càng như vậy.

Thích Thiều Thương rốt cuộc là anh hùng hay kiêu hùng?

Có điều, ít nhất y tuyệt đối không phải là một người bình thường.

Người bất phàm, cho dù muốn bình phàm trải qua cả đời, cũng nhất định giống như chiếc kim trong túi, sớm muộn gì cũng sẽ đâm rách túi, lộ ra tài hoa, chỉ cần hẩn đủ may mắn.

Thế nhưng, có thể vượt trội xuất sắc, thể hiện tài hoa, rốt cuộc là may mắn hay bất hạnh?

Loạn.

Thích Thiếu Thương thích loạn.

Bởi vì loạn mới có thể bức ra tài năng ứng biến, thủ đoạn khắc phục nguy cơ của y.

Y không phải là Gia Cát tiên sinh.

Gia Cát Tiểu Hoa chỉ cầu ổn định.

Bởi vì thời cuộc trước tiên phải ổn định mới có thể cải cách tiến bộ hữu hiệu, nếu như tám phương mưa gió, bốn bề khốn đốn, dân tâm không yên ổn, lòng người không an định, làm thế nào khiến người ta an cư lạc nghiệp, phồn vinh ổn định?

Y là một người lấy đại cục làm trọng.

Vương Tiểu Thạch càng không phải.

Hẩn gặp sao hay vậy, tự mình thấy vui.

Hẩn là nước chảy bèo trôi, nhưng tuyệt đối không chìm đắm trong trụ lạc. Hẩn tự mình thấy vui, nhưng biết cách khiến mọi người cùng nhau vui vẻ.

Lúc hẩn đắc thế thì làm việc mưu lợi ọi người, lúc thất ý cũng làm việc vì lý tưởng của mình. Đối với hẩn, lên núi là vui, bởi vì có thể lên cao nhìn xa; xuống núi cũng là vui, bởi vì có thể dựa cây xem mây.

Hẩn không quan tâm, không cố chấp.

Cuộc đời của hẩn không ngừng phát ra ánh sáng và hơi nóng.

Hẩn tiến là vui, lùi cũng là vui.

Tiến và lùi đều là đi qua trong sinh mệnh.

Phát xong rồi, thả hết rồi, liền đi.

Thích Thiếu Thương lại không phải.

Hôm nay của y là sống vì ngày mai.

Quá khứ của y rất huy hoàng.

Y có mong đợi với tương lai.

Thanh danh của y như mặt trời ban trưa, nhưng thời gian còn lại chẳng có bao nhiêu.

Cho nên hôm nay của y rất quan trọng. Hôm nay chảy một giọt mồ hôi, chính là một đóa hoa nở vào ngày mai.

Vì vậy mỗi ngày y đều phấn đấu bền bỉ.

Càng quan trọng hơn là mỗi ngày phải sống được vui vẻ hợp ý.

Làm thế nào mới sống được vui vẻ?

Đáp án chỉ có hai chữ, đó là vui đùa.

Nghiêm túc làm việc, tận tình vui đùa.

Như vậy mới không uổng đời này, cũng là quy tắc sống của Thích Thiếu Thương.

Vì vậy y không sợ loạn, bởi vì loạn mới có thể bức ra tài hoa, tài năng và tài tình của y.

Lúc này trong lòng y có điểm loạn.

Trên thực tế, trong khoảng thời gian này, trong lòng y đều rất loạn.

Bởi vì y phát hiện, nữ nhân xuất sắc Lý Sư Sư hình dáng rất mê người, kiến thức rất uyên bác, tài hoa rất ưu mỹ này, trên sinh hoạt cá nhân lại có một chút dâm loạn.

Nàng rất có thể là loại như nữ nhân đó, tính dục có thể tạm ái ân.

Sự phát hiện này khiến Thích Thiều Thương thật sự phiền muộn.

Y không tức giận, cũng không cuồng nộ, mà là phiền muộn.

Loại phiền và muộn mang theo một chút thương tiếc, có phần đau lòng, nhưng cực kỳ bực bội.

34. Chương 34: Lòng Dạ Sắt Đá Mềm Vì Hoa

Thích Thiều Thương phát hiện Lý Sư Sư không chỉ có một vị “bạn thân trong khuê phòng”.

Không chỉ có đương kim phong lưu thiên tử Triệu Cát, ngay cả thi sĩ nổi tiếng Cổ Dịch, thủ khoa âm nhạc Chu Bang Ngạn, danh sĩ phú hào Tô Châu Tôn Công Diệt, đều là khách trong màn của Lý Sư Sư.

Bởi vì những danh sĩ phong lưu này đều có lai lịch, hơn nữa hành tung bí hiểm, vì muốn tránh mặt Triệu Cát, cho nên nhờ người sắp xếp, tốn nhiều khổ tâm, giống như chim sợ cành cong, ngấm vượt Trần Thương. Cho dù hoàng đế bị sắc làm mê mẩn, không biết nội tình, nhưng lại không giấu được Thích Thiều Thương giỏi khinh công, thường xuyên đến thăm vào đêm khuya.

Y nhìn thấy mọi chuyện.

Y đối với những tao nhân mặc khách này luôn không để trong lòng, cảm thấy trong thời cuộc rối ren, quốc gia gian khó, dân chúng lầm than, sinh linh đồ thán, những kẻ này chỉ biết ngâm gió nguyệt trắng, học đòi văn vẻ, chỉ biết há mồm, ngoài sáng tâng bốc lẫn nhau, trong tối khinh thường hăm hại, hoàn toàn vô dụng. Hơn nữa bọn họ tính tình tự cao, ít người biết được dân sinh khó khăn, hiếm người có thể vì dân an bang định quốc. Bản thân y từ thời trẻ đã đọc nhiều sách vở, học rộng nhớ lâu, chuyên cần cố gắng, viết nhạc điền từ, cầm kỳ thi họa, không gì không tinh, ít thứ không thông. Nhưng y lại không coi trọng những nhân tài hủ nho này, chỉ xem dưới tay nổi sấm gió lật mây làm mưa, dưới kiếm độ vong hồn trừ gian diệt ác mới là khí phách của đại trượng phu, bản sắc của anh hùng.

Phong hoa tuyết nguyệt, khoe khoang khoác lác cũng quá dễ dàng.

Tiền có thể thành đại công, lập đại nghiệp, lui có thể bảo toàn thân, được tự tại, như vậy mới xem là một nhân vật tài giỏi.

Thơ chỉ là chữ viết trên giấy, từ càng là dư vị của thơ, ca chỉ xem như âm thanh chấn động không khí, khúc chỉ có thể khiến tâm tình vui vẻ vào lúc rảnh rỗi.

Vẽ cũng chỉ là chân thật trong mộng. Đọc sách nhiều một khi không hiểu rõ, càng khiến người ta hồ đồ. Đại anh hùng chân chính là phải lập ngôn, lập công, lập đức, lúc thấp hèn phải lo co thân giữ mình, phải khiến mình sống được vui vẻ, tinh tiến nhất; lúc vinh hiển lại phải trở thành người đứng đầu đỉnh cao hô mưa gọi gió, không kinh thiên động địa, long trời lở đất thì không tính là hảo hán. Cho dù muốn viết thơ, làm từ, vẽ tranh, cũng phải có tài năng thiên thu truyền tụng, vạn năm lưu danh, mới xem là nhân vật hạng nhất.

Một người chỉ quản quản văn học, nhìn nhìn sơn thủy, trêu trêu tình cảm, đùa đùa con cháu, như vậy quá đơn giản. Đối với Thích Thiều Thương, một người quản một người thì quá tầm thường, anh hùng chân chính là phải một người quản mười người, trăm người, ngàn người, thậm chí là vạn người, mười vạn người, như vậy mới xem như là đại nhân vật, đại trượng phu.

Muốn quản nhiều người như vậy, trước tiên đại trượng phu phải có chí khí lỗi lạc, đại nhân vật phải có thủ đoạn sắc sảo. Nhưng như đã nói, một chữ “quản” này không nhất định là điều khiển khống chế, ngược lại có thể chỉ là cảm hóa trên tinh thần, dạy dỗ trên ý cảnh, khích lệ trên chí khí, ảnh hưởng trên nhân cách.

Mười năm trồng cây, trăm năm trồng người, đây mới là công lao sự nghiệp phi thường.

Thích Thiếu Thương vốn không thích kinh thành.

Hắn đọc sử cảm giác được sâu sắc, đại anh hùng, chân hảo hán một khi vào kinh vào thành, rất dễ bị ngợp trong vàng son làm hao mòn chí khí.

Hủ bại là một loại tự sát thoả nguyện.

Sa đọa là một loại bệnh tật thống khoái.

Nhưng bệnh tật và tự sát đều là con đường dẫn đến tử vong.

Lúc y chạy trốn không mệt.

Lúc y bị truy sát không sợ.

Thế nhưng y sợ đô thành hồng phấn khắp nơi, kim phấn thanh bình, phồn hoa phức tạp này. Mỗi buổi tối, y đều cùng với tịch mịch và mỗi một vô phương trải qua đêm kinh hoa này

Giống như mỗi lần tỉnh ngủ đều phải lau đi giọt lệ chưa khô bên khóe mắt.

Nhưng y lại biết, là anh hùng thật sự thì không thể không vào kinh.

Không vào kinh thì sẽ không thể gỡ gỡ quần hùng, không thể thành đại sự, thỏa chí lớn.

Muốn làm một thủ lĩnh bày rồng chân chính, phải lần lượt độ sức với bày rắn, bày muỗi, đánh thành rồng bay chín tầng trời.

Do đó tuy y sợ kinh thành, nhưng vẫn vào kinh.

Rất ít người biết, mỗi đêm y lén lút lướt trong gió mạnh đêm tối, nếu không phải đi thăm Lý Sư Sư thì chính là cách xa kinh hoa, đi đến trên tường thành cổ đổ nát, ngồi xuống, nhìn vầng trăng mùa xuân tròn rồi lại khuyết, khuyết rồi lại tròn, cô độc như thế, cô đơn như vậy.

Hoa xuân trăng thu biết khi nào?

Một nhân vật tài giỏi thật sự sẽ không quá lưu luyến với chuyện cũ của mình. Một người luôn luôn nhắc với người khác năm đó hắn anh dũng thế nào, thường thường hắn đã không thể lấy lại sự anh dũng năm xưa nữa.

Đại nhân vật chỉ coi trọng hôm nay.

Làm tốt hôm nay, ngày mai chính là chuyện cũ huy hoàng của hắn.

Chỉ có điều, một người nếu không có trước kia, làm sao có thể trở thành hắn hôm nay?

Hoặc là nàng?

Giống như tối nay.

Thích Thiếu Thương trên đường tới thăm Lý Sư Sư, đi qua hẻm Tiểu Diễm Thủy, nhìn thấy một cô bé, trong tay cầm một thùng hoa được nước nuôi dưỡng. Cô bé nhìn thấy y, liền đưa cho y một đóa hoa.

Hoa màu hồng nhạt.

Mùi hoa rất u, một loại âm u trầm tĩnh.

Trong mùi hương còn rất ưu, một loại ưu mỹ nhu hoà.

Mùi hương lại ẩn chứa ưu, một loại ưu sầu nhân nhạt nhưng lại đè nén trong lòng không thể giải trừ.

Thích Thiếu Thương nhận ra loại hoa này, nó gọi là hoa tường vi.

Hoa tường vi màu hồng nhạt lại khiến hắn nhớ đến một người.

Nàng, Túc đại nương, Túc Hồng Lệ.

Năm đó y đang áo đẹp ngựa nhanh, hào hứng phóng khoáng, nàng cũng cười đến mê người, hoa nhường nguyệt thẹn. Cuộc sống của y đang lúc niên thiếu như ngọn lửa, vì một trận gió xuân trên giang hồ mà quen biết, vì mấy lần chiến đấu trong võ lâm mà báo đáp, vì một lần hiểu lầm mà tha thứ, vì một câu nhận lời mà qua sông.

Nộ Giang.

Khi đó, không chỉ có nàng, còn có huynh đệ của hắn, tử muội của nàng. Khi đó, gió mát, trời trong, nước ấm, bọn họ vừa đi vừa hát “Nộ Sơn Nộ Giang Tình Ca Truyền”. Khi đó, trời xanh, nước lam, nhật nguyệt nhàn nhàn, bầu trời mặc chim bay, khe sâu tùy cá lội.

Trước khi qua sông, bên cạnh dốc núi đá loạn có một chùm hoa.

Nàng đã nhìn thấy.

Y cũng biết là nàng đã nhìn thấy.

Y nhìn thấy mắt của nàng sáng lên vẻ ngạc nhiên mừng rỡ vì một đóa hoa.

Vì vậy y dùng một loại dáng vẻ hành hiệp, rơi xuống sườn núi như kinh diễm. Khi mọi người đang nghi hoặc, chẳng lẽ lão đại của bọn họ đã phát điên, lại nhảy xuống sườn núi tự sát, còn chưa kịp phát ra một tiếng kinh hô, y đã dùng môi ngậm hoa, lật người lên sườn dốc.

Y tặng hoa cho nàng.

Dùng sự thương tiếc thâm tình vô hạn, trên trán rũ xuống một chùm tóc.

Nàng cười một tiếng ngọt ngào, cúi thấp đầu, mái tóc dài như thác nước đen rũ xuống, muốn y giúp nàng cài hoa lên.

Một đóa hoa tường vi màu hồng nhạt.

Hoa cài lên tóc của nàng, mặt của nàng ửng đỏ.

Hoa bị hoa dung (dung mạo) đoạt đi hương sắc.

Mọi người vui vẻ, đám huynh đệ chỉ sợ thiên hạ không loạn đều cười, kêu gào, huyết sáo, hoan hô, vỗ tay.

Y nhân cơ hội liếc nàng, lướt qua chiếc cổ ngọc cong cong trắng nõn và ưu mỹ, vải nhung giống như dệt từ lông thiên nga, y lại không nhìn được muốn vuốt ve một chút, có chết cũng cam lòng.

Lại nghe nàng “ai” một tiếng.

Trong lòng y hoảng hốt, giống như lại rơi xuống vách núi.

Chỉ thấy nàng sờ đầu, u oán nói:

- Hoa này có gai... đâm vào muội đau quá!

Mọi người đều cười, ào ào châm chọc.

Y cũng cười, cười sự u oán của nàng là do y ban tặng.

Núi giận dữ như vậy, sông giận dữ như vậy, lại có một đám người vui vẻ như vậy, tâm tình tốt như vậy, còn có nữ nhân xinh như vậy, hoa đẹp như vậy... y lại vì cô gái kia mà lật người rơi xuống dốc núi để hái đóa hoa này, tặng cho nàng.

Y vẫn không nói ra mình vẫn chưa tỉnh hồn.

Lúc y lật người rơi xuống vách núi hái hoa, thiếu chút nữa đã không tìm được nơi đặt chân mượn lực, gần như không thể vọt người, không thể nhảy lên.

Nếu thật sự như vậy, y bởi vì một đóa hoa... không, một nữ nhân... mà hủy cả đời.

Có lúc y lại nghĩ như vậy (nhất là trong năm tháng lưu vong bị người ta truy sát khắp nơi), nếu như y thật sự vì hái một đóa hoa tặng cho Túc Hồng Lệ mà mất mạng dưới vách núi, trong Nộ Giang, có phải càng thích đáng hay không? Ít nhất, các huynh đệ Liên Vân trại cũng không phải chết thảm? Minh cũng không

cần nhẫn nhục sống tạm bợ, lo ngay ngáy như chó nhà có tang? Tức đại nương cũng sẽ cả đời hoài niệm y? Hoặc là vẫn luôn không quên sự ngốc nghếch của y?

Y không biết, chỉ biết lần đó y không chết được.

Y đã hái hoa, đã tặng cho nàng.

Sau đó nàng đã rời khỏi y.

Sau này y cũng có rất nhiều nữ nhân... nhưng vẫn không quên được nàng.

Y cũng rất ít rất ít tặng hoa cho nữ nhân khác.

Rất lâu rất lâu sau này, y lại gặp được nàng, đó là trong phủ đệ Hách Liên tướng quân. Y thuận đường đến thăm nàng một chút, nàng cũng thay chồng tiếp đãi y. Hai người đã uống trà, đã bàn chính sự, cũng đi dạo trong viện một lát, cho dù phía sau có vài người hầu đi theo. Không biết bởi vì gió xuân quanh quẩn thổi qua, hay là chim vàng anh riu rít bay lượn, y chợt phát hiện hoa.

Một viện hoa tường vi, màu hồng nhạt.

Y không kiềm chế được xung động hái hoa, đang muốn cài lên cho nàng, nhưng nàng lại nói:

- Muội đã không còn cái tuổi rẽ tóc cài hoa nữa.

Nàng không cài hoa của y lên.

Y cầm đóa hoa vừa hái từ cành, đầu ngón tay chợt đau nhói, mới biết ngón tay đã bị đâm rách.

Đầu ngón tay đã ứa máu.

Thật đẹp, thật đỏ.

Lúc này y mới biết máu của mình lại đỏ như vậy, đau đến kịch liệt như vậy, giống như muốn đổ cho người nào đó xem, giống như muốn chứng thực điều gì cho người ta biết.

Y lặng lẽ rút sạch máu trên đầu ngón tay, không để cho ai nhìn thấy y từng chảy máu, cho dù chỉ là một giọt.

Nhưng y lại thấy được một chuyện, vẫn giống như Nộ Sơn Nộ Giang năm đó.

Tại khoảnh khắc y muốn giúp nàng cài hoa lên, nàng vẫn đỏ mặt, hồng đôi má như trước.

Mộng xưa như mờ, hoa dung như cũ, thẹn thùng như trước, xinh đẹp như xưa...

Cho dù nàng từ chối hoa của y.

Y đã không quên được năm đó nhảy xuống sườn núi hái hoa để đổi lấy nụ cười tỏa sáng của nàng, dĩ nhiên cũng không quên được tình cảnh nàng từ chối hoa bị thương ngón tay.

Hiện giờ, trước mắt, cô bé này đưa hoa cho y, khuôn mặt đầy vẻ tuần tú, trong mắt lấp lánh chờ mong:

- Công tử, mua hoa?

Thích Thiếu Thương có lẽ vì chìm đắm trong hồi ức, cho nên ngẩn ngơ, ngón tay đã chạm đến cánh hoa êm ái, nhưng nhất thời không biết nên nhận hoa hay từ chối thì tốt hơn?

Nơi này nhiều người rộn ràng như vậy, vì sao cô bé này lại cứ chọn trúng mình mời mua hoa của cô ấy? Đây là nơi trăng hoa, tuy đã vào đêm, nhưng du khách say sưa vẫn còn nhiều, người ở bên đường bày bán chào hàng tất nhiên không ít, lại có một cô gái vẫn cứ chọn y để mời mua hoa.

Trong thùng đựng nước mà cô bé cầm có rất nhiều hoa, thoạt nhìn ít nhất có đến bảy tám loại hoa khác nhau, nhưng cô chỉ đưa ra một đóa hoa tường vi này, hơn nữa còn là một đóa hoa màu hồng nhạt.

Cô ấy chọn trúng mình? Hay là chọn trúng hoa? Là mình gặp gỡ cô ấy? Hay là gặp gỡ đóa hoa này?

Tại sao phải mua hoa?

Mua rồi tặng ai?

Tại sao không mua hoa?

Không mua hoa này, hoa rơi nhà nào?

Nhớ tới trong truyền thuyết võ lâm, tại thành Trường An, đồ đệ yêu của đại hiệp Tiêu Thu Thủy là Bạch Y Phương Chấn Mi suýt chút nữa đã bị một cô gái bán hoa hạ độc, Thích Thiều Thương không nhịn được bật cười vì mình nghi thần nghi quỷ.

(Cô bé này là cao thủ?)

(Cô ấy có mục đích khác?)

(Cô ấy muốn ám toán ta?)

Nghĩ đến chuyện khác, y lại khôi phục bản tính tiêu sái, cuối cùng nhận lấy hoa, đặc biệt dùng mũi ngửi một cái, ngửi được loại hương vị ưu ưu, u u, sâu sâu, nhớ tới người do hương vị kia tạo thành, bất giác trong lòng đau nhói.

- Tại sao phải mua hoa?

Y đột nhiên hỏi câu này.

Lần này đến phiên cô gái nhỏ kia ngẩn ngơ.

Dường như trước giờ cô chưa từng nghĩ sẽ có người hỏi một câu như vậy, mua hoa còn cần lý do sao?

Có điều cô là một cô gái thông minh, cho nên cô nói:

- Bởi vì công tử cần một đóa hoa.

Thích Thiều Thương cười, rất ôn hòa.

- Tại sao ta lại cần hoa?

Cô gái cũng cười, cười rất tuần tú.

Có lẽ bởi vì cô cắt tóc ngắn, cho nên càng giống như một nam hài xinh đẹp.

Một cô gái khi cười lên lại giống như một nam tử xinh đẹp, vẻ đẹp này đã vượt qua giới tính, đặc biệt khiến người ta động lòng thương yêu.

- Bởi vì chỉ có hoa mới làm nổi bật con người của công tử.

Cô gái nhỏ trả lời như vậy.

Sau đó cười, nụ cười chất phác thật thà.

Tóc của cô sợi ngắn, cười lên rất réo rắt.

Thích Thiều Thương vốn lòng dạ sắt đá cũng trở nên nhu hòa, y cảm thấy cô bé trước mắt này cũng giống như thiếu nữ mà y quen biết trước kia.

Đáng tiếc y đã không còn trẻ tuổi, ít nhất tâm cảnh đã già.

- Vì sao nên chọn đóa hoa này?

- Bởi vì chỉ có đóa hoa này mới phù hợp với vẻ tiêu sái của công tử.

Cô gái đối đáp trôi chảy. Dòng nước vô tâm, lại tự có thiên cơ.

Vì vậy Thích Thiều Thương đã mua đóa hoa này.

Y hỏi giá.

Cô bé giơ một ngón tay lên, ý là muốn một văn tiền.

Đương nhiên, đó là một cái giá rất đắt, quả thật ép giá tận cùng.

Cô dám ra giá như vậy, là vì nhìn ra Thích Thiều Thương là một người tiếc hoa.

Có điều cô nói giá rồi, lại hối hận mình đã ra giá quá cao.

Không nên chọc giận, dọa cho khách chạy mới phải!

Cho nên, khi Thích Thiếu Thương tiện tay nhét cho cô một thỏi bạc, sau đó cầm hoa đi mất, cô cầm bạc, vẫn cầm nó từ lạnh đến ấm đến nóng, thật lâu không nói nên lời, không chớp mắt, không thở một hơi, lúm đồng tiền xinh đẹp tinh ranh, giống như hoa trong thùng và trong đêm tối, đan dệt ra nghi hoặc mỹ lệ, mỹ lệ nghi hoặc.

Thích Thiếu Thương lại cầm hoa bước đi.

Y không thể vì nàng mà cả đời không mua hoa, không hái hoa, không thích hoa.

Y quyết định phải tìm người để tặng đóa hoa này .

Y quyết tâm phải tặng hoa cho người mình yêu thích.

Y đã tìm được người này.

Y đã không thể chờ đợi.

Nhìn thấy hoa, càng cảm giác được mùa xuân đã đến gần.

Mặc dù là mùa xuân đến trễ, nhưng vẫn là mùa xuân như trước.

Y quyết tâm phải thử một lần.

Tặng hoa.

35. Chương 35: Ung Dung Tiến Lui Từ Xưa Khó

Một đóa tường vi một thanh kiếm.

Y, áo trắng như tuyết, một mình, vượt qua mái ngói, một đường thăm hoa gõ trắng đến tìm nàng.

Ánh trăng trong vắt, nhưng lạnh.

Ánh đèn nhẹ nhàng, lại ấm áp.

Đạp lên ánh trăng, Thích Thiếu Thương cầm hoa, cuối cùng nhìn thấy ánh đèn treo ở Huân hương các, tầng thứ ba của Túy Hạnh lâu, hẻm Tiểu Diêm Thủy.

Đó là nơi cư ngụ của Lý Sư Sư.

Lầu nhỏ lưu luyến, đèn lập lòe, người thương tiếc.

Một ngọn đèn như hạt đậu, nhưng lại sưởi ấm một trái tim lạnh tử, hoang liêu đã lâu của Thích Thiếu Thương, khiến y sinh ra cảm giác về nhà.

Nếu thật sự là nhà, vậy thật tốt!

Trong suy nghĩ của lãng nhân hiệp khách, dường như chỉ có lưu lạc và quyết chiến.

Thực ra lãng hiệp cũng biết mệt mỏi, khi đó kẻ lãng tử dù có bất kham cũng sẽ sinh ra ý niệm lập gia đình.

Trong suy nghĩ của phần lớn mọi người, nhà còn quan trọng hơn là nước.

Quốc gia là việc công, việc chính, không có nước ổn định, nào có nhà ổn định?

Có điều, quốc gia đại sự, sức của thất phu, dũng của trượng phu, thường thường không thể nhúng tay, khó có cơ hội xoay chuyển.

Nhà lại bất đồng, đó là chuyện riêng, chuyện bên mình, chuyện sinh hoạt hàng ngày, lại là gần gũi, đặc biệt cảm nhận, thể nghiệm được.

Nếu không phải vì giữ gìn gia đình ấm áp, cần gì phải quên mình đi bảo nước vệ dân?

Do đó việc nhà quả thật xếp trước việc nước, việc thiên hạ. Có điều một khi thiên hạ đại biến, quốc gia khó khăn, vậy thì nhà cũng hết sức nguy ngập.

Đối với Thích Thiều Thương, giang hồ là cơn sóng xung phong một trận rồi lắng lại, nhưng bình tĩnh chỉ là thủ thế cho lần xung phong kế tiếp. Y đã từng một tay tập hợp thế lực giang hồ gần như lớn nhất trong nơi hoang dã vắng vẻ, hiện nay lại một tay xây dựng bang hội tổ chức gần như lớn nhất trong kinh thành phồn hoa. Nhưng y lại chưa lập gia đình, người người đều có nhà, từ trước đến giờ y lại chưa từng có. Do đó đối với y, một đốm lửa nhỏ này cũng giống như ngôi nhà lâu ngày không thấy.

Nó đã thành mong đợi, đã thành hi vọng.

Nếu như lần các đốt đèn này chính là ngôi nhà do y xây dựng, nữ nhân đốt đèn chỉ chờ một mình y trở về, vậy thì tốt rồi.

Đó là nhà của y, ngôi nhà thuộc về y.

Y đã từng lập nên thành tựu, nhưng cũng bị người ta đánh cho không trở mình được.

Y đã từng đánh ra thiên hạ, nhưng cũng lưu vong chân trời.

Y đã từng sáng lập thế lực phi phạm, nhưng cũng thất bại thảm hại.

Thế nhưng y chưa bao giờ có, từ trước đến giờ không có... một ngôi nhà.

Cho nên y quý trọng ánh đèn này.

Một đốm sáng như ngọn lửa, một ngọn đèn như hạt đậu.

Một chút ánh sáng này.

Bởi vì đây là nhà trong suy nghĩ của y.

Lãng tử mệt rồi phải về nhà, quạ bay mệt rồi phải về tổ.

Thích Thiều Thương tung hoành thiên hạ, lúc lên lúc xuống, hiện nay vẫn độc bước thiên hạ, kiêu ngạo quần hùng. Có điều ung dung tiến lui từ xưa khó, y cũng giống như những người bình thường, cần một ngôi nhà.

Nhà là cái gì?

Có lẽ chỉ là có mùi cơm, có bận lòng, có một cái giường cũ chờ y về ngủ, có nữ nhân phí hoài ngày tháng vì y mà không oán trách, có hài tử chờ y trở về gọi một tiếng “cha”.

Nhà là một loại dừng chân.

Chim bay đã lâu, cuối cùng cũng cần một nơi đậu lại.

Ban ngày sáng lâu rồi, cũng phải nhường chỗ cho buổi tối ôn nhu.

Thanh kiếm giết người, chung quy cũng phải về vỏ.

Lãng tử mệt rồi, phải có một ngôi nhà.

Vấn đề là, đây có thể xem là nhà của y hay không?

Trong Huân Hương các cửa Lý Sư Sư, đèn đóm như nhung mềm màu vàng, ấm áp như một giấc mộng đẹp. Cô gái Lý Sư Sư này cũng ôn nhu như đêm, đẹp đến giống như một giấc mộng ngọt. Nếu như đây là nhà, chờ đợi y tới đương nhiên chính là mỹ nhân như ngọc kiếm như cầu vòng.

Thế nhưng đây thật sự là ngôi nhà chỉ chờ một nam nhân là y trở về sao?

Nếu như y không thể xem nơi này là nhà, vậy thì cứ đón Lý Sư Sư về Kim Phong Tế Vũ lâu. Phong Vũ lâu có nữ nhân ngọt ngào, xinh đẹp như Bạch Mẫu Đơn, có nhiều anh hùng, nhiều hảo hán, nhiều hào kiệt, nhiều nghĩa sĩ như vậy, nhất định có thể chứa được, cũng sở hữu được một giấc mộng xuân trong lầu hồng.

Có điều, Lý Sư Sư có phải là nữ nhân của y hay không? Nàng có phải chỉ có một nam nhân là y hay không?

Dưới ánh trăng như đao tối nay, Thích Thiều Thương đã có một quyết định.

Y quyết tâm phải hỏi cho rõ ràng.

Trong khoảng thời gian không tính là dài, cũng không tính là quá ngắn này, bọn họ chung sống rất tốt, rất hợp ý, rất kích tình.

Kích tình và thâm tình dù sao cũng có điểm không giống, thâm tình sâu sắc hơn so với kích tình, mà kích tình lại thường có kinh hỉ, vô cùng kích thích.

Trong khoảng thời gian này, những khi có thể gặp được Lý Sư Sư, Thích Thiều Thương luôn tìm trăm phương ngàn kế để gặp nàng, cùng nhau nói thơ, nói tranh, nói sử, đương nhiên tuyệt đối không thể thiếu nói tình.

Trong quá khứ từng trải của Thích Thiều Thương cũng từng gặp không ít nữ nhân xinh đẹp. Có rất nhiều nữ nhân, chỉ cần biết y là Thích Thiều Thương liền nguyện ý giao cho y tất cả. Cũng có nữ nhân không biết y là ai, lại bởi vì vừa ý mà thích y. Đương nhiên cũng có nữ nhân mà y thích, nhưng lại không có duyên phận, không thể có được. Có điều, suy cho cùng nói chuyện tình cảm với Lý Sư Sư vẫn là một chuyện rất kích thích và kích tình.

Nói chuyện tình yêu, có lúc cũng không phải là chỉ nói tình, chỉ nói yêu. Có lúc tình là dùng cờ để “nói”.

Tài đánh cờ của Lý Sư Sư rất cao. Ban đầu Thích Thiều Thương không biết, cho rằng phải nhường nàng, đừng khiến nàng hờn dỗi thì không vui. Nữ nhân đều là người không thể thua, cho nên y rất ít khi tỷ võ hơn thua với nữ nhân, đánh cờ cũng như vậy.

Lại không ngờ, khi thật sự đánh cờ, mới biết Lý Sư Sư rất giỏi. Thích Thiều Thương giỏi về tấn công, kỳ nghệ của y có kiếm khí, “công thành vượt hào, giống như lấy đồ trong túi”, đây là lời tâng bốc của Lý Sư Sư đối với y.

Thế nhưng kỳ nghệ của Lý Sư Sư cũng không tầm thường, mỗi lần lui giữ đều bao hàm cơ hội phản kích, thủ ổn khiến đối phương tấn công kiệt sức, nàng mới dùng một chiêu bao vây ngược lại, thường thường tiêu diệt kẻ địch trong nháy mắt.

Thích Thiều Thương và nàng đánh tới đánh lui, một công một thủ, vừa lúc giống như phối hợp, trời đất tạo nên, khiến cho người ngoài, danh sĩ nhìn thấy mà hâm mộ; nếu bọn họ đánh cờ với Lý Sư Sư, chưa được bao lâu đã bị vây trong ôn nhu, không thể động đậy. Mẹ nuôi Lý mỗ của Sư Sư cũng nói:

- Sư Sư giỏi thủ, công tử giỏi công, nhìn nhau mà đánh, chỉ ước duyên ương.

Lúc đầu, Lý Sư Sư thật sự không sự có cách nào ngăn cản sư đoàn tinh nhuệ, thế công không gì không phá được của Thích Thiều Thương, cố gắng phòng thủ kéo dài một lúc, cũng khó tránh khỏi bại trận.

Thích Thiều Thương cười nói:

- Kỳ nghệ của cô có thiên phú, đáng tiếc là quá đậm đạm, thủ tám phần, công hai phần, công chưa đến đã cầu thủ, đến nổi tiến không quân khí, lui như nữ nhi. Sư phụ của cô là ai?

Lý Sư Sư cũng không giận, mỉm cười nói:

- Trương Tiên dạy tôi đánh cờ.

Thích Thiều Thương “à” một tiếng:

- Trương Tiên là lãnh tụ giới thơ từ, hẳn từng nói nụ cười của cô là “thiên hạ không hai, cái thế vô song”, còn làm một bài “Giảm Tự Mộc Lan Hoa” để khen ngợi cô.

Sau đó Y ngâm lên:

- Tóc xoắn rũ trán, bước nhanh thắm đỏ theo điệu nhạc. Chỉ sợ nhẹ bay, muốn nhờ tơ nhện giữ lại nàng. Giày thêu uyên ương, đi như cơn gió không nhiễm bụi. Múa hết (điệu) Lương Châu, hoa cài trên đầu còn run rẩy.

Lý Sư Sư không ngờ Thích Thiều Thương có thể thuận miệng đọc lên bài từ mà người khác ca ngợi miêu tả nàng, trong lòng mừng rỡ, liền nói:

- Từ mà Trương Tiên viết thật hay, con người cũng tốt, nếu các người gặp nhau, nhất định có thể trở thành bạn tốt.

Thích Thiều Thương cười một tiếng, dứt khoát nói:

- Ta không muốn quen biết hần.

Lý Sư Sư ngẩn ra.

Thích Thiều Thương nói:

- Hần rất có địa vị trong giới thơ từ, nhưng trong mắt ta, từ của hần phần hồng quá nặng. Cho dù “đi như cơn gió không nhiễm bụi, hoa cài trên đầu còn run rẩy” đều là câu hay, nhưng quốc gia gian khó, mưa gió hưng vong, hần chỉ dùng một câu “múa hết Lương Châu”, như vậy xong chuyện. Ta phải thêm cho hần một câu “văn nhân ngông cuồng, chỉ biết hoang đường chưa tỉnh mộng”.

Lý Sư Sư đã hiểu ngầm được tâm ý của Thích Thiều Thương, sau đó cho dù đề cập đến đám văn nhân, danh sĩ Cổ Dịch, Tần Thiều Du với y, cũng chỉ chạm đến thì dừng.

Thế nhưng, có lẽ vì đã đánh cờ nhiều lần với Thích Thiều Thương, kỳ nghệ của nàng cũng tinh tiến rất nhiều, hơn nữa dần dần công thủ thích hợp, trong thế công ẩn chứa khí thế sát phạt, còn kiên quyết bức người.

Có lúc ngay cả Thích Thiều Thương cũng bị kiểm khí trong sát chiêu của nàng áp bức, cũng từng bị mũi nhọn nàng làm thiệt hại.

Đây giống như khí thế binh gia, bình tĩnh bố trí của Thích Thiều Thương, nhưng trong đó lại có thay đổi, cao ngạo xuất trần, thành một hướng khác, ngay cả Thích Thiều Thương cũng phải cảm thán, rất là bội phục.

Có thể từ trong đường cờ của ta biến hóa như vậy, tạo thành một hướng cao ngạo thanh tịnh, tài năng bộc lộ, đáng mừng đáng khen.

Lý Sư Sư chỉ cười duyên không nói.

Có điều, đến thời điểm quan trọng, nàng luôn luôn thua y một quân nửa nước, cuối cùng bại trận.

Thua mấy bàn, Thích Thiều Thương ném cờ cảm thán:

- Cô từ trong kỳ nghệ của ta tạo thành một cục diện khác, tự thành một phái, chuyện này cũng không khó, cái khó chính là có thể tự nguyện chịu thua. Ung dung tiến lui từ xưa khó, cô có thể nhận thua cầu bại, so với người chỉ biết thủ thắng tranh hùng thực sự mạnh hơn rất nhiều, rất nhiều.

Lý Sư Sư vẫn mỉm cười không nói.

Hoa mẫu đơn nở rộ trong đình viện, dưới ánh trăng yên tĩnh đẹp như đèn.

Đánh cờ như đối địch trên võ công, từ trong giao thủ, giải thích “bức” ra tính tình thật.

Bọn họ nhìn như đánh cờ, thực ra cũng là đang giao thủ, giao tâm, thậm chí cũng đang nói yêu, nói tình.

Chẳng những chung tình, mà còn tận tình.

36. Chương 36: Nàng Là Một Nữ Nhân Chạm Đến Thì Dừng

Tình là chuyện tốt.

Dục rất thoả nguyện.

Tình không phải dục.

Dục có thể vô tình.

Thế nhưng, tình có dục có thể kích thích tình, dục có tình có thể thăng hoa dục, do đó hữu tình hữu dục chẳng những là chuyện tốt thoả nguyện, còn là chuyện tuyệt diệu nhân gian.

Cảm giác của Thích Thiếu Thương đối với Lý Sư Sư, ngoại trừ cảm thấy một cái nhú mày, một nụ cười của nàng rất thiếu nữ, cũng cảm thấy nàng rất tuyệt diệu.

Nàng thật sự là một nữ nhân tuyệt diệu.

Nói chuyện yêu đương với nàng, vĩnh viễn có vui mừng bất ngờ, nhưng cũng có nhẩn nai khó tả.

Nhẩn cái gì?

Động tâm nhẩn tính.

Đã động tâm thì phải nhịn được tính chộn rộn.

Đến cái tuổi này của Thích Thiếu Thương, nếu nói chuyện yêu đương, đó không chỉ là yêu, mà còn có dục.

Yêu dục vốn khó phân biệt. Muốn phân biệt thì phải xem sau khi thỏa mãn dục vọng còn yêu nàng hay không, nếu như vẫn yêu thì đó chính là tình yêu thật sự. Một hán tử cường tráng như Thích Thiếu Thương, y có tình cảm và tình hoài dâng trào, còn có tinh lực và tinh thần vô tận. Nếu như y thật sự yêu một nữ nhân, dĩ nhiên sẽ muốn yêu tất cả mọi thứ của nàng, chứ không chỉ là gót chân của nàng, lông mày của nàng, hồn phách của nàng, tâm của nàng...

Khi y nhìn thấy Sư Sư quyến rũ phong tình, đảo đôi mắt đẹp, y liền muốn cùng nàng tiêu hồn một trận.

Thế nhưng nàng không muốn, nàng khéo léo từ chối.

Ban đầu Thích Thiếu Thương không để ý.

Y chỉ là muốn, cũng không phải bắt buộc.

Sau đó y lại phiền muộn.

Sao rất nhiều người có thể trở thành khách trong màn của nàng, chỉ đối với ta cự tuyệt ngàn dặm.

Đây là ý gì!

Y rất không thích, gần như muốn trở mặt.

Đã xem thường ta, vậy cũng không cần làm bạn nữa.

Ta đối xử với nàng thật lòng thật ý, nhiều nữ nhân như vậy ta không chọn mà lại chọn nàng, còn nàng lại đùa bỡn ta như thế.

Y muốn từ bỏ nàng.

Vì lựa chọn này, đôi mày kiếm của y nhíu lại thật sâu.

Lại không bỏ được.

Hai hàng lông mày của y vừa giãn ra, đã hạ quyết định, trong lòng lại có nút thắt.

Nàng là một nữ nhân tốt có tài có tình, nếu từ bỏ nàng, có thể nào lại giống như Tức Hồng Lệ, tạo thành nỗi buồn “có hoa để hái không chịu hái, lại đợi hoa rơi uống gậy cành”?

Y từ không được, bỏ không được.

Đó chính là một loại chân tình chân ái, không xa không rời.

Y từng hỏi nàng.

Hỏi rất cấp bách, nàng lại đáp:

- Tôi và ngài dù sao cũng là quen biết trong thanh lâu...

Một câu thật hay.

Thích Thiếu Thương cũng không quá đáng, nhưng khi trần trọc khó ngủ, nhớ đến câu nói này lại cảm thấy bức bối.

Ta chưa bao giờ chê nàng là ca kỹ thanh lâu, nàng lại chê ta là lã khách gió trăng sao? Cho dù ta là lã tử, nhưng một nam nhân từng trải lại có chân tình, không phải càng đáng quý hơn so với một nam tử chưa biết sự đời, nhất thời xung động, hoặc là một kẻ phóng đảng không bao giờ động chân tâm, chỉ cầu sắc dục.

Cô gái này lại không biết quý trọng.

Sau đó Thích Thiếu Thương phát hiện, ngoại trừ hoàng đế, nàng còn qua lại với rất nhiều danh sĩ nổi tiếng, đám người Tần Thiếu Du, Cổ Dịch, Tôn Công Diệt, Trương Tiên, Chu Bang Ngạn đều có trong đó.

Nàng và y từng cùng nhau giao thủ, đối địch, diễn một tuồng kịch (một trận đó, khiến cho Thích Thiếu Thương có thể giúp Gia Cát tiên sinh bức lui quyền tướng đương triều Thái Nguyên Trường, hơn nữa khiến Lý Sư Sư càng được Triệu Cát tin tưởng sủng ái), mọi người từng có hiểu ngầm vui vẻ, nhưng nàng lại đối xử với y như gần như xa, chạm đến thì dừng.

Nếu nàng là một nữ nhân chạm đến thì dừng, vậy vì sao đối với mình lại miễn cưỡng hầu hạ? Nếu như nàng khẳng khái làm một nữ tử giữ mình trong sạch, y cũng có thể làm một quân tử thấy đủ thì thu. Chỉ là, có nhiều lã tử vô đức hạnh như vậy, còn không bằng mình, lại có thể cùng nàng thân mật đến hoang đường, nhưng chỉ duy trì khoảng cách với mình?

Y không nên động tâm với nàng.

Một khi động tâm, làm thế nào nhẫn tính?

Y phiền muộn, sốt ruột.

Y đành phải đi hỏi lại nàng.

Nàng giống như bị y ép bức, lúc này mới nói:

- Tôi sợ cho ngài rồi, ngài sẽ xem thường tôi...

Nói xong liền khóc.

Nàng vừa khóc, y liền hối hận mình đã lỗ mãng, ngược lại xấu hổ bắn khoăn.

Y đành phải nhân nhượng nàng.

Phương pháp nhân nhượng nàng là cảm động nàng, để cho nàng biết y đối xử với nàng chân thành, chứ không phải vì dục vọng bản thân, sẵn khoả nhất thời.

Đến lúc nàng hiểu được, nàng sẽ vĩnh viễn, hoàn toàn thuộc về y. Y phỏng đoán như vậy, cho nên những lúc sắp ngủ, y cũng sẽ vì suy nghĩ mong ước này mà khẽ cười như một đứa trẻ.

Sau đó y rất nhanh vào mộng .

Mộng càng tốt hơn thật.

Cho dù càng tệ hơn cũng không sao, bởi vì đó cũng chỉ là một giấc mộng.

Nếu như nói nàng vô tình vô ý với y, đó tuyệt đối không phải, nếu không y cũng sẽ kiên quyết tuyệt giao với nàng.

Nàng còn thường thường bày tỏ hảo cảm với y, hơn nữa còn nhiều lần mượn cớ giữ y lại.

Phương pháp mà nàng dùng rất khéo léo.

Nàng thỉnh giáo y rất nhiều rất nhiều chuyện, bao gồm lễ nghi triều đình, nghi án sử xanh, cùng với đủ loại chuyện vui của nhân tình thế sự.

Nàng thích nghe y nói chuyện, chống cằm ngồi dưới đèn trong phòng nhìn đến say sưa mê mẩn.

Sự say mê của nàng khiến Thích Thiều Thương càng thao thao bất tuyệt, mặt mày rạng rỡ kể lại những đại sự giang hồ, lòng mang chí lớn.

Thường thường vì muốn y ở lại lâu hơn một chút, nàng không tiếc vuốt tay áo, đánh đàn, thậm chí tự mình nấu canh, hầm đồ ngọt để y thưởng thức, hưởng dụng.

Nàng vì y mà ăn mặc rất đẹp, nàng vì y mà thay đổi phục sức, mặc vào rồi lại mong đợi hỏi y “tôi có đẹp không”?

Chỉ là khen ngợi nàng, đối với Thích Thiều Thương cũng có thể xem là đáng giá.

Một cô gái đẹp như vậy.

Một nữ nhân xuất sắc như vậy.

Nàng ném cho y một ánh mắt quyến rũ như thế, giống như thấp thoáng nghe được trong đám người ít nhất có năm ba tiếng tan nát cõi lòng; nàng hờn giận oán y nửa câu như vậy, cũng giống như có thể nghe được rất nhiều người đồng loạt vì nàng say mê.

Đây là một loại hạnh phúc.

Y không đành từ bỏ.

Đây là một loại tình hoài rất bất đắc dĩ. Trong lòng y biết mình đối xử tốt với Lý Sư Sư, đó không giống với bất kỳ người nào khác. Y không chỉ vì dung nhan của nàng, vì nàng nổi danh, vì nàng tài tình, bởi vì những thứ này chính y đều có, cũng có, hơn nữa còn có. Y thật sự quan tâm nàng, yêu nàng, y không đành từ bỏ nàng, thậm chí cảm thấy một khi từ bỏ cô gái này, nàng sẽ như hoa rụng, rơi xuống...

Y không muốn thấy, y không đành thấy.

Y là quý nhân của nàng.

Y là một nam nhân tốt, y phải giúp nàng.

Không nhớ hiềm khích lúc trước.

Không tiếc cái giá.

Không sợ nhần nhục.

Không màng hồi báo.

Nếu không phải vì loại chân tình này, khi đang bận rộn vì sự nghiệp vừa mới phát triển, y cũng sẽ không bớt thời gian đến gặp nàng, thậm chí không muốn khiến nàng không thể phân thân, khó xử, nhân nhượng để nàng tiếp kiến đạo quân hoàng đế Triệu Cát, thần bí phú hào Tôn Công Diệt, phong lưu tài tử Chu Bang Ngạn... khi nào đám người này không đến, y mới đạp trắng hái sao, vượt ngói xuyên mái đi thăm thanh lâu nữ tử, hồng phấn giai nhân của y.

37. Chương 37: Chuyện Tình Yêu

Phương bác có giai nhân.

Thế nhưng đối với Lý Sư Sư, lại chắc chắn không phải tuyệt thế đứng một mình.

Nàng sớm rơi vào phong trần, sớm trải tình đời, sớm hiểu được thông suốt trong hồng trần cuộn cuộn.

Vui buồn li hợp luôn là mộng, đoàn tụ sum vầy rốt cuộc không. Cho nên tuy thơ, từ, đàn, cờ, viết, rượu, vẽ, không một thứ nào nàng không tinh thông hơn người, nhưng lại rất thấu triệt nhân tình thế sự, hơn nữa còn biết suy nghĩ điểm lợi hại then chốt.

Nàng dĩ nhiên hiểu được, xưa nay nữ tử thanh lâu, mỹ nhân trắng gió, cho dù có thể tươi đẹp một thời, danh lừng thiên hạ, nhưng cuối cùng cũng không thấy có kết cục tốt như người thường.

Các nàng si mê vì tình, kết quả là đa số bị kẻ phụ lòng vứt bỏ. Các nàng giống như si mê vì nghĩa, cuối cùng phần lớn bị kẻ bất nghĩa lừa gạt. Các nàng cầu cả đời an ổn, tiền bạc châu báu, rốt cuộc phần lớn mất cả chì lẫn chài, kết cục đau khổ. Mưu cầu không được tất nhiên là bị ai, nhưng được rồi lại mất càng bị thương chưa xót. Cuối cùng người già sắc suy, hồng nhan bạc mệnh, bơ vơ cuối đời. Đây là chuyện mà Lý Sư Sư sợ gặp phải nhất, cũng là chuyện mà nàng cố gắng tránh khỏi.

Cho nên, nàng thừa dịp mình còn “danh tiếng vang xa, lấn áp quần hồng”, một mặt tăng cường tài trí của mình, học được tuyệt kỹ sở trường của những vị khách tán thưởng yêu thích nàng, ví dụ như làm từ, phổ khúc, kiếm pháp, vũ đạo... một mặt mượn dịp này kết giao với rất nhiều người “hữu dụng”, bao gồm thương nhân, quan cao, võ tướng, danh sĩ, trí giả, kiếm khách, phú hào, thậm chí là thái giám, hoàng đế.

Nàng giỏi về tiệc tùng, lại dùng các thủ đoạn khác nhau để ứng phó với những giai cấp bất đồng, học thức khác biệt này.

Nàng qua lại với rất nhiều người, có một số người là nàng thích, có một số lại không, nhưng nàng vẫn sẽ xã giao với bọn họ.

Nàng là nữ nhân, nàng tuyệt đối trung với mình.

Bởi vì nàng là nữ nhân, cho nên nàng không thể giống như nam nhân, có thể thấy một người liền thích một người, có thể yêu nữ nhân này nhưng lại nghĩ đến nữ nhân khác, hơn nữa tùy thời có thể triển miên ái luyện với bất kỳ nữ nhân nào.

Nàng không có “tiền vốn” này.

Thương tổn trên tình cảm, thường thường là một vết thương khó lành.

Nàng không thương nổi, cũng không trả nổi.

Cái giá quá lớn, hậu quả nghiêm trọng, nàng không thể thua.

Ở cùng với một nam nhân, nếu như nam nhân đổi một nữ nhân khác, người ta đều nói nam nhân này thật có bản lĩnh; nếu như vứt bỏ một nữ nhân nổi danh hoặc vô cùng xinh đẹp, mọi người đều hâm mộ nam nhân này điểm phúc không cạn. Có nữ nhân thậm chí bởi vì hắn từng có một nữ nhân khác xuất chúng xuất sắc như vậy, cho nên chủ động tiếp cận hắn, yêu thích hắn.

Thế nhưng nữ nhân kia thì sao?

Người khác đều nói nàng ti tiện.

Nàng bởi vì thân thể gặp ghênh, vốn xuất thân từ nơi trắng hoa, cho nên đã đủ “thua thiệt” rồi.

Hơn nữa bất kể nam nhân tìm vui hưởng lạc thế nào, không tiếc hàng đêm sênh ca, lại vì ham muốn mỹ sắc tài nghệ của nàng, đêm đêm tới tìm hoa gỗ trắng, không tiếc chờ lâu khổ cực, đợi nàng xem trọng động lòng, thế nhưng một khi nói đến cưới xin, có thể khẳng định không một nam nhân nào hoàn toàn không để ý đến xuất thân của các nàng.

Hơn nữa sau này nhất định vì vậy mà mâu thuẫn, thậm chí hối hận.

Lý Sư Sư hiểu được điểm này.

Cho nên trong lòng nàng quyết chí thề, thừa dịp nàng còn “đỏ”, nhất định phải nắm lấy tất cả thời cơ.

Nàng phải giỏi hơn, càng tốt hơn.

Nàng không ỉn sa ngã, không ỉn trầm luân.

Vì vậy, nàng cũng giống như phần lớn nữ nhân xinh đẹp, tự mình cao, cũng chỉ có một số nam nhân yêu thích, nhưng người có thể yêu lại còn ít hơn, mà thật sự có thể suy nghĩ kết hôn, e rằng còn lại không đến mấy người.

Nàng phải nắm giữ.

Thích Thiếu Thương hiển nhiên không phải là một nam nhân dễ nắm giữ.

Y tĩnh như xử nữ, động như hổ chạy, lúc giận dữ như Bất Động Minh Vương, lúc ôn hòa lại như Bạch Y Đại Sĩ.

Y cũng là một người từng trải sự đời, hơn nữa rất có thể sau khi nhìn thấu mục đích của Lý Sư Sư, vẫn có thể coi trọng sự gian trá xấu xa nhỏ bé của danh kỹ thanh lâu này.

Nếu như nàng không đủ “tốt”, lần đó y cũng không thể bắt tay với nàng “chính” hoàng đế hồ đồ một trận.

Nếu như nàng không đủ “xấu”, trong kinh hoa quần hồng tranh sắc này, Bạch Mầu Đơn làm thế nào vượt trội xuất sắc, nghiêng nước nghiêng thành?

Thích Thiếu Thương luôn cho rằng, đại mỹ nhân chân chính phải có một chút sát khí.

Khí tức bình khí can qua, ngược lại càng tăng thêm sự quyến rũ của tuyệt sắc giai nhân.

Y không sợ nàng mạnh, chỉ cần nàng ôn nhu với y.

Y không sợ nàng đẹp, bởi vì y cũng nổi bật xuất chúng.

Y thậm chí không để ý đến “xuất thân” của nàng, trượng nghĩa đa số người thất học, chân tình có tìm hẻm trắng hoa.

Chính “xuất thân” của y cũng rất “đặc biệt”, có thể nói là một nhân sĩ thi thư tự mình khổ học, nhưng cũng “lập nghiệp” từ lục lâm đạo phi. Cho nên tầm mắt của y rất rộng, tự mình rất cao. Y hoàn toàn không vì “gia thế” của bất cứ người nào mà ảnh hưởng đến sự coi trọng, tín nhiệm đối với người này.

Đối với nữ nhân cũng vậy

Chỉ cần xinh đẹp, có tài, nhân phẩm tốt, y sẽ thích.

Thế nhưng y không thích đối phương như gần như xa, càng không thích đối phương ngoại trừ y ra còn có nam nhân khác (thậm chí không chỉ một), hơn nữa còn lui tới sau khi thân thiết với y.

Y là một nhân vật xuất sắc, đương nhiên không muốn chia sẻ nữ nhân với bất kỳ nam tử thế tục nào.

Nữ nhân mà y thích, đương nhiên cũng chỉ có thể thuộc về y.

Y cũng là một người bận rộn.

Y đã bỏ ra rất nhiều thời gian và tâm lực vì Bạch Mầu Đơn, nhưng không thể vẫn luôn chờ đợi, uống phí tâm cơ.

Y đã ba mươi mấy tuổi, không còn thời gian nữa, cho dù có thời gian cũng rất ít, vì vậy càng không muốn lãng phí.

Y lãng phí không nổi.

Y vẫn có chí lớn, chí lớn vẫn chưa thành, còn phải làm đại sự.

Mặc dù lúc tịch mịch, y cảm thấy hôn nhân cũng là một đại sự chung thân, có nữ nhân đúng là một chuyện tốt, nhưng không có nữ nhân cũng không chết.

Vì vậy, trong lúc phong hoa tuyết nguyệt với Lý Sư Sư, y từng bày tỏ suy nghĩ này.

Y là một nam nhân yêu thích nàng, tán thưởng nàng, tôn trọng nàng, hơn nữa không để ý đến quá khứ của nàng, nhưng lại thiếu sự kiên nhẫn, không thể chờ lâu.

Nếu nàng vô tâm ta sẽ dừng.

Chuyện tình yêu, có lúc như keo như sơn, như sống như chết, có lúc lại chạm đến thì dừng, thấy đủ thì thu. Thích Thiều Thương hiểu rất rõ điểm này, cũng rất tỉnh táo, mặc dù nhiệt tình của y đối với Bạch Mầu Đơn đã lớn đến mức giống như giận dữ nhiều hơn mỉm cười.

Y tới theo đuổi nàng, không phải tới đùa bỡn nàng, càng không phải tới “vui vẻ” với nàng. Loại cảm tình “ta cho nàng tiền, nàng đưa ta biên lai”, không phải là cảm giác của y đối với nàng.

Lúc mới vào kinh thành y từng thề trong lòng, sẽ có một ngày y khiến cho người trong thành này không một ai không nhớ đến tên y. Nhưng hiện nay y lại cảm thấy, nếu có thể tìm được một nữ nhân như vậy làm thê tử của mình, đời này cũng xem như không uổng phí.

Có lúc, y lo lắng tính tình do dự không quyết của mình là nguyên nhân gây nên thái độ do dự không quyết của nàng. Y không muốn hai người cứ tiếp tục người suy ta đoán, người theo ta theo, càng không muốn chuyện tình này cuối cùng biến thành chia tay chấm dứt, cho nên y rất thẳng thắn biểu đạt tâm ý với nàng.

Y thích nàng.

Y không thể không có nàng (đương nhiên y cũng biết, thế gian cũng không có chuyện người này nhất định phải có người kia, người này sẽ không sống nổi nếu thiếu người kia. Thế nhưng y cũng biết, nếu như không có nàng, ít nhất y sẽ có một khoảng thời gian đau khổ, vô cùng trống rỗng).

Nàng nghe xong chỉ cười, cười lạ lùng, nhìn xinh đẹp.

Nàng cố ý trả lời y một cách lấp lửng, nửa từ chối nửa cự tuyệt.

Lần này y không phát tác được, cũng không gấp gáp được.

Có lúc, y muốn (ít nhất cũng có ý nghĩ) từ bỏ nàng, thế nhưng lại nhớ tới phương tình khi tiếc hoa bước dưới trăng, nhàn tình khi dựa lan can dạo bước, u tình khi ngồi bên song cửa sổ, nhu tình khi làm nũng thỏ thẻ, nhất thời ngơ ngẩn. Lại nhớ đến lúc nàng pha trà, thấp hương, bái Phật, tưới hoa, mài mực, ca hát, ngâm nga, mở sách, đàm luận, xem ảnh, thêu tranh, cầm nghiên, kẻ mi, không thứ nào không đẹp, không thứ nào không khắc vào lòng người, thất vọng một trận, không khỏi thở dài. Nếu không thể cưới nữ nhân như vậy làm vợ, cũng giống như không có nhà để về.

Nếu như vậy mà vẫn không có kết quả, tự mình phí thời gian, chẳng lẽ không đáng giận?

Nếu như nàng là một nữ nhân tốt, nào lại chần chừ không biểu lộ tâm ý, chẳng phải là khi dễ ta?

Nàng là một nữ nhân xinh đẹp như vậy, ta làm sao có thể vô duyên vô cớ từ bỏ nàng.

38. Chương 38: Y Là Một Quân Tử Thấy Đủ Thì Thu

Thích Thiều Thương không thể kiên quyết từ bỏ, ngoại trừ rất nhiều vướng mắc, còn có kinh hỉ.

Bởi vì y biết Sư Sư không phải một nữ nhân tùy tiện, cho nên đòi hỏi của y thường chỉ chạm đến thì dừng.

Trên cảm tình, y luôn luôn là một quân tử thấy đủ thì thu.

Do đó, trong năm tháng sinh nhai trước kia của y, rất ít khi xảy ra một số chuyện. Chẳng hạn như y sẽ không cười người già, chê người xấu, mắng người ngu xuẩn.

Bởi vì y trẻ tuổi. Cho dù hiện tại tuổi tác của y đã gần bốn mươi, nhưng trải nhiều sương gió, qua nhiều thăng trầm, không hề khiến cho y già đi, ngược lại trong vẻ tuấn tú còn có một sự thành thực. Khuôn mặt và nước da thoắt búng là rách, giống như thiếu nữ của y lại không có một nếp nhăn nào, mặc dù nội tâm của y đã như một tờ giấy bị người ta vó lại ném đi.

Nhưng bởi vì như vậy, y càng không cười người già.

Bởi vì mọi người đều sẽ già.

Già không phải lỗi lầm.

Y nhìn thấy người “già” sẽ giúp đối phương, chỉ muốn giúp đối phương.

Y kính người già, y nhường người già.

Chính y cũng sợ già.

Anh hùng đều sợ già, mỹ nhân càng sợ già.

Cho nên y sẽ không vì mình còn trẻ tuổi sung sức mà ghét bỏ khi dễ người già.

Y cũng xinh đẹp.

Y đi đến nơi nào, nơi đó giống như sẽ thăng hoa. Cho dù y đến nơi dơ bẩn, chỉ cần đứng ở đó, bố cục của nó sẽ giống như cao nhã hơn rất nhiều.

Y có một loại xinh đẹp xuất trần, do đó cho dù y đi đến kỹ viện, dường như cũng đi ra bảy loại ý thơ, tám loại tiên khí.

Nhưng y cũng là một người của hiện thực, rất thực tế.

Trong những năm tháng này, y càng tăng thêm sự tuần tú của “nam tử xuất sắc” trong hồng trần thế tục.

Nếu như người nhìn thấy vòng eo của danh kỹ thanh lâu Tôn Tam Tứ, đương nhiên sẽ khó quên vòng eo nhỏ nhắn của nàng làm cho người khác lo lắng “chỉ sợ cánh tay của nam nhân vừa siết chặt sẽ làm gãy nó”. Thế nhưng, nếu như người nghĩ đến đây, khó tránh khỏi cũng sẽ nghĩ đến cánh tay (ôm lấy vòng eo thon thon của Tôn Tam Tứ) kia, đương nhiên phải là cánh tay của Thích Thiếu Thương.

Tại sao lại từ eo thon của Tôn Tam Tứ tuyệt đại phong hoa mà liên tưởng đến tay của Thích Thiếu Thương, không có nguyên nhân rõ ràng, nhưng mọi người đều nghĩ như vậy, sẽ nghĩ như vậy.

Trong “kinh thành tứ đại danh kỹ” còn có một vị Phong Nghi Nô, sóng mắt của nàng nhu hoà, ngữ âm nhu hoà, ngay cả thân thể cũng rất nhu hoà. Nếu như nàng coi trọng người, thích người, chỉ cần nói mấy câu, giống như sóng mắt, ngữ âm, thân thể của nàng đều luôn nằm trên người người, hơn nữa đã nằm mấy chục năm, ôn nhu như vậy, mềm mại như vậy, xinh đẹp động lòng người như vậy.

Đồng dạng, nếu như người nghĩ đến thân thể mềm mại nóng bỏng của nàng nằm trên một nam nhân, nhất định cũng sẽ liên tưởng đến nam nhân kia chính là Thích Thiếu Thương.

Về phần tại sao lại liên tưởng đến y, nguyên nhân cũng không rõ ràng.

Có lẽ là anh hùng mỹ nhân luôn đi đôi với nhau? Quần anh tụ hội, trời đất tạo nên, đại khái chính là ý tứ này.

Đương nhiên, nếu không nghĩ đến Thích Thiếu Thương, cũng có người lo sợ những nữ nhân xinh đẹp ưu tú giống như Từ Bà Tích, Phong Nghi Nô, Tôn Tam Tứ, Lý Sư Sư, thậm chí là Lôi Thuần, sẽ bị “Tung Kiếm Dâm Ma” Tôn Nhất Trục làm hại, đó không chỉ là bất hạnh, còn là cực kỳ đáng thương.

Cũng vì Thích Thiếu Thương có một loại khí chất hơn người, đặc thù, sạch sẽ, đến nỗi áo quần y mặc đã lâu vẫn sạch sẽ thơm tho giống như mới thay, hơn nữa dù là quần áo y mặc nhiều năm cũng vẫn bảo trì như mới.

Cho nên y càng không chê người khác xấu, bởi vì đẹp xấu là do trời sinh.

Về ngoài xấu xí chính là một loại “tàn phế”, đó là chuyện bất đắc dĩ. Có ai muốn diện mạo của mình xấu xí? Một người xấu xí đã đủ thương tâm buồn bã, hơn nữa cũng đã chịu “thiệt thòi lớn”. Có rất nhiều người trước tiên kính quần áo, đầu tiên xem vẻ ngoài; có rất nhiều chuyện, đáng về đường đường đương nhiên sẽ chiếm ưu thế. Nếu như châm biếm người xấu, vậy thì cũng vô tri giống như cười nhạo người khiếm khuyết.

Có ai muốn mình khiếm khuyết.

Y không thích nhất người khác cười nữ nhân xấu, bởi vì đẹp xấu càng quan trọng đối với nữ nhân.

Nam nhân còn có thể dựa vào tài năng.

Nữ nhân đẹp xấu phần lớn cũng là do bẩm sinh, cười người khác xấu cũng giống như cười nhạo sự bất hạnh của người khác. Huống hồ người cười chưa chắc đã rất đẹp, nhưng cười người khác xấu thì nội tâm đã rất xấu xí rồi.

Cho nên y không cười người khác xấu.

Y cũng không mắng người khác ngu ngốc.

Bởi vì y thông minh.

Một người thông minh thật sự, trước tiên sẽ không cười người khác ngu ngốc. Kể cười người khác ngu ngốc, thực ra căn bản không thể xem như một người thông minh.

Một người có thông minh hay không, hơn phân nửa cũng là do trời sinh. Đương nhiên những cố gắng sau này, có vận dụng đầu óc và học thức để bổ sung ỉnh hay không, cũng là mấu chốt rất quan trọng. Một người ngu ngốc có thể nhờ đọc sách nhiều, suy nghĩ nhiều mà có thành tựu lớn hơn so với một kẻ lười thông minh. Còn một người thông minh nếu chịu khổ công học hành suy nghĩ, có thể sẽ thăng hoa thành một người có trí tuệ thật sự.

Thông minh lại bị thông minh hại, một người tự cho là thông minh, thực ra mới là một quả dưa ngốc đáng thương. Một người thông minh thật sự, trước tiên không nên để người ta biết hấn thông minh.

Một người thông minh tuyệt đỉnh sẽ hăm mộ kẻ ngốc, bởi vì chỉ có kẻ tư chất đần độn mới biết cẩn thận, mới chịu chuyên tâm, mới có thể khổ công nghiên cứu, mới có thể đại thành.

Đần độn thật ra là chuyện tốt.

Thông minh lại dễ thất bại vì tùy tiện.

Thích Thiệu Thương là một người thông minh. Y kiểm điểm rõ ràng, mấy lần thất bại của y đều là do thông minh, chứ không phải vì ngu xuẩn.

Người thông minh biết cách đi đường tắt, nhưng đường tắt thường thường là đường hiểm.

Người không thông minh lại dũng cảm đối diện với nguy cơ, mà nguy cơ thường thường là chuyển cơ (bước ngoặt).

Do đó y rút ra bài học, thường chịu trọng dụng người đần độn.

Bởi vì người đần độn mới có kiên nhẫn và nghị lực, hoàn thành những chuyện mà một mình hấn không thể hoàn thành.

Cho nên y cũng không bao giờ mắng người ngu, xuẩn, đần, độn.

Mặc dù y sớm thành danh, uy chấn thiên hạ, nhưng đối nhân xử thế vẫn có một phong phạm và đặc biệt khiến người ta tâm phục. Cho nên dù đi đến nơi nào y cũng sẽ nổi bật, là một nhân vật lãnh tụ trời sinh.

Đối với người mà mình yêu thích, đương nhiên y càng hiền hậu.

Y đích xác là một nhân tài tự ỉnh giỏi, tự cao ngạo ngạn. Đối với rất nhiều người, rất nhiều chuyện, y quả thật nhìn không thuận mắt, nhìn không vào mắt, nhưng y lại không khi thiện hiếp yếu, ngược lại bản tính thích giúp nghèo cứu yếu. Y biết đánh giá bản thân, cũng biết thấy đủ thì thu.

Y đối xử với Sư Sư cũng như vậy.

Nàng ngoại trừ không chịu giao cả thân thể cho y, những thứ khác chỉ cần có thể, nàng đều sẽ khéo léo chủ động.

Hơn nữa thường thường còn có kinh hỉ.

Có lúc y chỉ muốn hôn nàng một cái, trên vầng trán thanh tú xinh đẹp kia.

Chỉ nhẹ nhàng chạm một chút giống như chim gõ kiến, y đã rất thỏa mãn rồi.

Nàng xấu hổ dựa vào.

Lại không ngờ, nàng còn khê mở cặp môi đỏ, hơi lộ ra chiếc lưỡi thơm tho, hôn y một cái thật sâu.

Đầu lưỡi còn ở trong miệng y nhẹ nhàng, tiêu hồn, cũng vô cùng chết người dạo chơi, lướt mạnh, đảo một vòng.

Thích Thiếu Thương giống như vô cơ phát tài, ngẩn người ra.

Còn Sư Sư lại thẹn thùng dùng tay áo đỏ che mặt, mỉm cười bước đi.

Vì thế, Thích Thiếu Thương đã có một buổi tối hương diễm.

Cả buổi tối.

Còn gần như bị trận hương diễm này làm hại buổi tối cả tháng cuối xuân.

Có lần y nhìn thấy Sư Sư soi gương, liền muốn ôm lấy vòng eo của nàng, nhưng lại sợ nàng không cho.

Thích Thiếu Thương rất sợ bị từ chối, cho dù là khéo léo từ chối, y cũng không thích.

Cho nên y rất ít khi nhờ vả người khác.

Y là một người rất ít thỉnh cầu người khác.

Y không thích người khác từ chối, cũng không cho người khác cơ hội từ chối.

Thế nhưng, lần này khi y còn đang do dự chần chừ, Sư Sư chợt lui lại một bước, giống như vấp phải thứ gì đó, kêu lên một tiếng, thân thể mềm mại ngã về phía y, hoàn toàn dựa vào ngực y. Lưng của nàng và thân thể y dính sát vào nhau, trong mũi ngửi được mùi hương của nàng, trên gò má phát phơ sợi tóc của nàng, trong tay ôm lấy bờ vai mềm của nàng, thân thể dán vào thân hình ấm áp đang khê run của nàng...

Y thật muốn...

Nhưng nàng cười duyên né tránh, khiến y xấu hổ.

Nói là khiến y xấu hổ, mình lại trước tiên đỏ mặt.

Cứ như vậy, nàng đối xử với y giống như gần trong gang tấc, lại giống như xa tận chân trời.

Người tuy ở trong phạm vi có thể chạm được một cách dễ dàng, nhưng lại giống như xa không thể chạm đến.

Nhưng vĩnh viễn có kinh hỷ, hơn nữa còn ngoài dự liệu, trong tình lý.

39. Chương 39: Nàng Là Một Nữ Nhân Nhìn Xa Càng Đẹp

Ngoài dự liệu, trong tình ý.

Bởi vì như gần như xa, khi được khi mất, chợt lạnh chợt nóng, lúc tốt lúc xấu, vừa yêu vừa oán như vậy, cho nên Thích Thiếu Thương càng say mê Bạch Mẫu Đơn Lý Sư Sư.

Có khi nàng đang trang điểm.

Thích Thiếu Thương vừa lúc băng qua trời đêm, vượt qua mái ngói đến thăm nàng, đang treo ngược thân hình, muốn phi thân vào các, bỗng liếc thấy Sư Sư đang thay quần áo, y cho rằng bất tiện, lập tức dừng lại.

Sư Sư phát giác, cười một tiếng, gọi y lại.

- Chải đầu giúp tôi!

Nàng bảo y.

Thế là y trở lại trong phòng, cầm lược lên, giúp nàng chải mái tóc đen như thác. Đêm hôm đó rung động tâm can như ca khúc, ôn như triền miên như giấc mộng.

Có lúc Sư Sư lại nói:

- Đầu tôi đau, ngài giúp tôi với!

Thế là y dùng đầu ngón tay tìm kiếm vị trí huyết đạo trên chiếc cổ cong cong ưu mỹ của nàng, nhẹ nhàng xoa nắn.

Ngón tay của y giống như ấn lên một khúc dây đàn khó quên, không đành kết thúc.

Ngón tay của y rất nhanh, rất linh hoạt.

Trong lòng y rất vui sướng.

Có lần nàng chợt vén tay áo lên, lộ ra một đoạn cánh tay, nhũn đôi mày thanh tú, ưu oán nói với y:

- Chỗ này của tôi đau.

Sau đó lại hờn giận liếc y một cái:

- Ngài đâm bóp cho tôi, được không? Hả?

Nhìn thấy một đoạn cánh tay như ngó sen, thơm dịu khiến người ta mơ tưởng xa xôi, giống như một phần thưởng ngoài định mức mong chờ đã lâu, y có thể không dùng đầu ngón tay vừa nhanh vừa linh hoạt, vừa khoải vừa hoạt của mình đặt lên đó sao?

Nhưng có lúc y cũng khiến người ta bất ngờ, phản ứng hợp tình hợp lý:

- Không, ta không chạm vào cô.

- Tại sao?

Đối phương quả thật bất ngờ.

- Ta sợ chạm vào là bộc phát.

Đối lấy là một thoáng không hiểu.

- Ta có tình hoài không kiềm chế được, lại không muốn mạo phạm giai nhân.

- Ngài... ngài không thích tôi nữa sao?

Nàng hỏi rất nghiêm túc.

- Cô hỏi vấn đề này, rất nguy hiểm... bởi vì cô rất dễ không từ chối được, hơn nữa cũng khiến ta không có đường lui.

Y lại trả lời không nghiêm túc.

- Ngài xấu.

Nàng lại nũng nịu.

- Ta vốn là không đủ xấu, không một ngụm ăn hết cánh tay như ngó sen của cô.

- Mỗi lần tôi nói ngài...

- Cô là một nữ nhân nhìn xa càng đẹp.

Thích Thiếu Thương nửa nghiêm túc nửa trêu đùa nói:

- Khiến ta thật sự có phần không dám tiếp cận cô. Tiếp cận rồi sẽ sinh ra dục vọng, sẽ biểu hiện xấu xa.

Lý Sư Sư cảm thấy đối phương cố ý bóp méo lời nói, rõ ràng là đang lui, nhưng rốt cuộc cũng không biết là tiến hay lui, cho nên nàng vẫn hờn dỗi, giậm chân trề môi nói:

- Tôi không chịu! Ngài nói tôi nhìn xa xinh đẹp, vậy nhìn gần thì không đẹp nữa... tôi không chịu!

Có lúc Thích Thiếu Thương cảm thấy bất đắc dĩ.

Nếu như Lý Sư Sư cự tuyệt y từ ngàn dặm, y có thể từ đây cách xa nàng vạn dặm, hơn nữa quên nhau trong giang hồ.

Nếu như Lý Sư Sư quá lạnh lùng với y, y cũng có thể dứt khoát, dùng lưỡi dao cắt băng chém tuyết, còn lạnh hơn gió đao để chém đứt tất cả dư tình, thà rằng thường thường tưởng niệm, cũng không muốn đem đêm triền miên.

Thế nhưng không phải.

Sư Sư đối xử với y không lạnh lùng. Lúc y gặp nàng, thường được nàng cho dùng canh hạt sen hầm bằng lửa nhỏ, từng miếng từng miếng từ đầu lưỡi ấm đến trong lòng.

Sư Sư đối xử với y cũng không xa cách. Lúc y gặp nàng, luôn sinh ra một cảm giác thân cận. Có lúc vào buổi tối đầu hạ có trăng, nàng mặc áo trong sát người, cầm chiếc quạt nhỏ, chợt dùng tay che miệng cười một thoáng, còn ưu oán nói với y:

- Ngài cảm thấy tôi có đẹp không? Có phải lớn hay nhỏ một chút không?

Lúc nàng hỏi, cười một thoáng thật đẹp, lộ ra sáu phần răng trên, ba phần răng dưới trắng tinh, cho nên mới dùng tay đặt bên môi che đi một chút. Bất kể có phải cố ý hay không, khi khuỷu tay của nàng duỗi về phía trước một cái, bộ ngực lộ ra một nửa khiến người ta xao xuyến khê động đây, hình thành hai đường cong ưu mỹ một trên một dưới.

Ngay cả nhân vật đã trải qua chiến trận như Thích Thiếu Thương, nhất thời cũng không kìm được ngáy ra một lúc.

Chết người!

(Nàng nói với ta như thế!)

Nếu không phải xem ta là người thân thiết, thân cận nhất, sao nàng lại chẳng hề e ngại nói với ta những lời như vậy!

Vì thế, trong lòng Thích Thiếu Thương lại vui mừng không thôi.

Chỉ có điều, mỗi khi y tiến một bước muốn nàng “bày tỏ thái độ”, nàng lại dùng điệu múa mê hồn như yêu xà khéo léo tránh né, vẫn luôn suy đoán không được, nắm bắt không xong.

Y mời nàng đến Kim Phong Tế Vũ lâu một chuyến.

Nàng luôn từ chối:

- Gần đây không có thời gian.

Thích Thiếu Thương năm lần bảy lượt thúc giục mời mọc, nàng vẫn kiên cố từ chối.

Y hỏi một cách sốt ruột, nàng liền nói:

- Trong kinh thành vừa mới cách chức Thái Kinh, đại nghiệp của ngài vừa hưng thịnh, cơ nghiệp vừa vững chắc, vụ án hành thích lần trước vẫn chưa kết thúc, lúc này nếu tôi ra vào Phong Vũ lâu, e rằng đối với ngài cũng... không được tốt...

Nàng dựa sát vào lồng ngực của y, hà hơi nói nhỏ:

- Tôi chỉ vì muốn tốt cho ngài, ngài phải hiểu được tâm ý của người ta...

Thích Thiếu Thương thương tiếc khê vuốt mái tóc mềm của nàng, chợt sinh ra suy nghĩ, có lẽ chúng ta thật sự là một đôi do trời đất tạo nên. Nàng thích dựa sát vào lồng ngực rộng rãi của ta, ta lại say mê dùng tay khê vuốt mái tóc đen như thác của nàng.

Nếu Kim Phong Tế Vũ lâu không tiện, y liền đổi chỗ:

- Đến Tượng Tị tháp cũng tốt, nơi ấy có đồ tốt để mua, có rất nhiều thứ để ăn. Địa phương do Vương Tiểu Thạch thành lập luôn rất náo nhiệt, dân chúng già trẻ cũng có thể cùng nhau vui vẻ. Cô đi đến đó sẽ không ai có thể nói gì.

Lý Sư Sư hé miệng cười:

- Được.

Sau đó nói thêm một câu xa xăm:

- Ngài bảo tôi đi tôi sẽ đi.

Ngữ điệu khi nói câu này mang theo một chút vị đắng.

Lời này nghe vào tâm lại ngọt.

Ngọt mà lại đắng.

Thế nhưng, thật lâu sau Lý Sư Sư vẫn không đi Tương Tị tháp với Thích Thiều Thương.

Thích Thiều Thương năm lần bảy lượt hỏi đến, Lý Sư Sư lại nói:

- Đã đi rồi.

Thích Thiều Thương trong lòng không vui, hỏi:

- Đi khi nào? Sao ta lại không biết.

- Không phải ngài bảo tôi đi xem một chút sao?

Lý Sư Sư thản nhiên nói.

- Ngày đó ở chợ tôi đã đi một chuyến.

Trong lòng Thích Thiều Thương cười lạnh, trăm cay ngàn đắng mời nàng đi, nàng lại không chịu đi cùng ta. Y chỉ nói:

- Đi rồi à? Đi rồi thì tốt, nơi ấy thật náo nhiệt đúng không.

Lý Sư Sư giống như đã nhìn ra, liền thúc thúc tay áo của Thích Thiều Thương, nói:

- Ngài đừng tức giận mà, hôm đó tôi đi theo theo mờ mờ. Bà ấy nóng lòng muốn mua tơ lụa từ Tây Vực, cho nên kéo tôi đi cùng... Tôi vốn định đợi ngài.

Thích Thiều Thương thấy hai hàng lông mi rũ xuống của nàng có mấy phần sầu não, liền không đành lòng, vỗ vỗ bờ vai mềm của nàng, ngược lại khuyên giải:

- Không sao cả, đi rồi thì đi rồi. May mắn là không hẹn ta cùng đi, mấy ngày đó ta bận bàn đại sự kết minh với đám người huynh đệ họ Trần của Lục Phân Bán đường... Lần sau lại cùng đi thăm Phát đảng Hoa gia và Mộng đảng Ôn trạch cũng được, nơi đó có hai lão bất tử kia, càng náo nhiệt vui vẻ.

Điểm này chính xác.

Thủ lĩnh Phát đảng Hoa Khô Phát, thủ lĩnh Mộng đảng Ôn Mộng Thành, hai người tổ hợp hai đảng Phát Mộng, phong cách hành sự tự thành một phái. Đây là tổ chức tầng lớp thấp nhất của lực lượng chính nghĩa võ lâm kinh thành, phối hợp chặt chẽ với lực lượng do Gia Cát tiên sinh cao cao tại thượng trong triều đình tổ hợp.

Mà hai thế lực lớn này lại đối lập nhau. Ngày đó người dẫn dắt bọn họ liên kết lại chính là Vương Tiểu Thạch, nhân vật số ba của Kim Phong Tế Vũ lâu đương thời.

Hắn rất có lòng làm những chuyện này.

Vì thế lực lượng của hai đảng Phát Mộng có thể tăng cao, trong đó có không ít huynh đệ xuất thân hàn vi, nghèo hèn đã được đề bạt thành nhân vật quan trọng triều đình.

Vì vậy thế lực của Gia Cát tiên sinh cũng càng ăn sâu vào nhân dân, bọn họ lấp lánh trên bầu trời, lại cắm rễ trong lòng người.

Lý Sư Sư dĩ nhiên từng nghe nói đến cặp đôi già hài hước kia. Hai đại “thủ lĩnh” Ôn Mộng Thành và Hoa Khô Phát, ngày thường đấu đá người chết ta sống, nhưng một khi gặp chuyện, lập tức vì đối phương giành chết quên sống, cùng một trận tuyến.

Vì vậy nàng cười ngọt ngào nói:

- Từ lâu tôi đã muốn gặp bọn họ. Một đôi lão nhân gia khả ái như vậy, thế gian này thật hiếm thấy.

Thích Thiếu Thương rất tán thưởng cách nói của Lý Sư Sư.

Y thích cô gái này khen ngợi một số nhân vật đáng khen ngợi (ví dụ như vẫn giữ tính tình thật, chí tình chí tính, có tình có nghĩa).

Như vậy mới làm được “áp trại phu nhân” của y.

Trong lòng y vui vẻ như vậy.

Đáng tiếc...

Thế nhưng, Lý Sư Sư vẫn không đi, không đi cùng nhau.

Hỏi nhiều rồi, Thích Thiếu Thương cũng hiểu được.

Nàng không muốn đi cùng với ta!

40. Chương 40: Nàng Là Một Nữ Nhân Ngủ Cùng Với Địch

Y mất hứng.

Y giận.

Nàng không đi cũng không cần miễn cưỡng như vậy!

Y lại không hỏi nàng.

Nhưng Lý Sư Sư lại phát hiện y không cao hứng, hơn nữa còn phát hiện rất nhanh.

Có lần, nàng kéo tay áo của y, linh hoạt và khéo léo giống như một con mèo nghiêng đầu nhìn bọ ngựa giờ càng đi qua:

- Nay, hay là chúng ta đi đến phạm vi thế lực của hai đảng Phát Mộng một chuyến?

- Không đi.

- Tại sao?

- Có gì hay mà đi.

Lý Sư Sư cười, nghiêng mặt từ một góc độ xinh đẹp bên dưới quan sát y:

- Ngài giận à?

Ngoại trừ y, Lý Sư Sư còn có Trương Tiên, Cổ Dịch, Tần Thiếu Du, Chu Bang Ngạn, Tôn Công Diệt, thậm chí là hoàng đế Triệu Cát...

Tuyệt đối không thể nhịn được.

Mình có vai vế gì?

Y càng không thể chấp nhận có lúc Lý Sư Sư lại vô tình nói ra những lời này:

- Lúc tôi mới quen Thiếu Du, y đã danh lừng thiên hạ, là tài tử phong lưu nổi danh. Nếu y khen ngợi tôi như vậy, nói gì trước tiên cũng phải lấy lòng y, nắm lấy rồi tính sau.

Đó là lúc Lý Sư Sư và Thích Thiếu Thương nói đến chuyện tình cảm trước kia, nhất thời buột miệng nói ra.

Lúc nghe được những lời này, Thích Thiếu Thương chỉ cảm thấy giống như trong dòng sông chợt có cát đá, lại cẩn thận nghiền ngẫm, nhất thời cực kỳ phản cảm đối với câu này.

Hóa ra nàng là vì hư danh của Tần Thiếu Du mà dịu dàng hầu hạ!

(Tần Thiếu Du là thứ gì!)

Nói như thế, chẳng phải Sư Sư cũng không khác gì so với những nữ nhân bình thường thêm muốn hư vinh?

Thích Thiếu Thương tức giận không vui.

Lý Sư Sư cũng đã nhìn ra, sau này cũng ít khi nói với y về cảm giác của nàng đối với nam nhân khác.

Thật ra nàng cũng hiểu được, nam nhân vốn không thích nghe chuyện cũ ôn nhu của nữ nhân mà mình yêu thích với nam nhân khác. Chỉ có điều, đôi khi nàng vô tình xem Thích Thiếu Thương là đại ca nhiều hơn là tình nhân, xem y là tri kỷ nhiều hơn là trượng phu, cho nên nhất thời lại nói ra những điều không nên nói một cách tự nhiên.

Cho dù chuyện Lý Sư Sư quen biết Tần Quán xảy ra trước khi quen biết y, Thích Thiếu Thương vẫn cảm thấy bức bối. Y không thể chịu được việc nàng với triền miên tất cả nam tử khác, nhất là khuynh tình ấu trĩ như vậy lại phát sinh trong lòng nữ nhân mà hiện giờ y đang trút hết cảm tình. Điều này khiến cho y càng cảm thấy khó chịu giống như đang bị đùa cợt.

Nàng lại ham muốn hư vinh giống như những nữ nhân thế tục, ai bảo người vẫn thích nàng?

(Đúng là tự mình chuốc khổ!)

Bởi vì nàng vẫn bảo trì qua lại với những nam nhân khác, có lúc Thích Thiếu Thương khó tránh khỏi muốn hỏi cho ra lẽ.

Tại sao còn phải hư tình giả ý đối với những người đó, loại người như vậy?

(Rốt cuộc nàng thích ta nhiều hơn? Hay là thích (bọn) hấn nhiều hơn? Câu này y cảm thấy quá thương tình, quá thương người, cũng quá thương tâm, cho nên cũng không thật sự nói ra.)

Lý Sư Sư không trả lời trực tiếp.

- Còn phải sống nữa.

Nàng chỉ nói như vậy.

Thích Thiếu Thương đương nhiên không hài lòng với câu trả lời này.

- Con phải sống nữa, vậy nhất định phải qua lại với những người đó sao?

Thích Thiếu Thương cười lạnh:

- Không qua lại thì không sống nổi, đúng là đồ khốn!

Lý Sư Sư thấy Thích Thiếu Thương lại nổi giận, liền nói:

- Tôi cũng không có biện pháp, cũng không thể nào không gặp cả hoàng đế.

Thích Thiếu Thương hừ một tiếng nói:

- Hoàng đế thì có gì tài giỏi!

Lý Sư Sư nhún nhún vai:

- Ít nhất, trong thiên hạ có nhiều người muốn gặp hoàng đế như vậy, nhưng vẫn không gặp được.

Thích Thiếu Thương liền nói:

- Cô gặp rồi, là cô may mắn.

Lý Sư Sư lại thuận thế nói:

- Vì vậy tôi nên nắm bắt thật tốt may mắn này, không thể nào ngay cả hoàng đế cũng không gặp. Y đúng là không sợ chết, từ trong hoàng cung lên lút đến gặp tôi.

Thích Thiếu Thương nghe được trong lòng bốc lửa, nói:

- Hắn đúng là không sợ chết!

Y không nhịn được lại chế nhạo nàng một câu:

- Xem ra, chỉ cần hắn nhận cô vào cung, có lẽ cô già già cũng không kịp mang đã vội vàng lên kiệu hoa rồi!

- Cũng không thể nói như vậy...

Lý Sư Sư tuy có suy nghĩ khác, nhưng lại giống như không để ý đến sự chế nhạo trong lời nói của Thích Thiếu Thương:

- Tôi tự có dự định.

Thích Thiếu Thương nghe xong câu này, giống như bị đánh một quyền vào mặt, đột nhiên nhớ tới hồng phần tri âm Tức đại nương của y năm xưa.

A, đại nương.

(Đại nương.)

Đến một buổi tối đầu hè ẩm ướt như nước, Thích Thiếu Thương cuối cùng đã mua hoa, chạy nhanh dưới ánh trăng, vượt qua mái ngói đến tìm nàng.

Tặng hoa cho nàng, hỏi nàng một chút, một nữ nhân có thể không chờ thủ đoạn, lúc cần thiết không tiếc ngủ cùng với địch giống như nàng, có nguyện ý cân nhắc gả cho y hay không?

Bởi vì y là người thích hợp nhất với nàng, mà y lại yêu nàng nhất.

Ít nhất, trong buổi tối này, y là chân thật.

Vào giờ khắc này, y là sâu sắc.

Thật lòng yêu mến nàng.

Vì vậy y muốn tặng hoa cho nàng.

41. Chương 41: Nếu Nàng Vô Tâm Ta Sẽ Dừng

Y muốn tặng hoa.

Tối nay y chợt có nhiệt tình như vậy, muốn dùng đóa hoa nhận lấy từ trên tay cô bé kia, tặng cho nữ nhân mà y yêu thích.

Tối nay y muốn tặng đóa hoa này.

Tặng hoa là một loại tình cảm, một loại xung động, một loại xung động muốn tặng tình cảm ra ngoài.

Nữ nhân có thể tiếp nhận đóa hoa này của y, cho dù không thể tiếp nhận tình yêu của y, y cũng sẽ nhớ nàng.

Nhớ nàng một đời một kiếp.

Bởi vì tối nay y tịch mịch.

Bởi vì tối nay y chỉ cần một nữ nhân có thể vui vẻ tiếp nhận đóa hoa này của mình.

Tiếp nhận người khác tặng hoa là một loại cảm giác, cũng là tiếp nhận một loại cảm giác.

Tối nay y cô đơn.

Tối nay y muốn tặng đóa hoa này.

Ngay vào tối nay.

Tối nay.

Đêm lạnh như nước, vàng trắng sáng tỏ.

Vào ban ngày, y đã hát ca, đã chiến đấu, đã đi qua con đường bắp bênh. Vào buổi tối, y phải tặng đóa hoa trên tay, cùng với sự tịch tịch của y.

Trong đêm yên tĩnh của kinh hoa này, luôn có rất nhiều người tịch tịch, rất nhiều trái tim tịch tịch, đúng không?

Điểm này chính xác.

Loại nam nhân giống như Thích Thiếu Thương, lúc chiến đấu hăng hái không thấy cô đơn, lúc đánh nhau sống chết không sợ lạnh lẽo, nhưng khi vô tình nhìn thấy một đóa hoa xinh tươi, bỗng nhiên nhìn thấy một ngọn đèn sáng lên trong một gian phòng, tịch tịch không lý do liền ùn ùn kéo đến, cắn nuốt y, cho đến khi trống rỗng, không lưu lại một chút gì.

Chẳng trách trên đời có đạo tặc hái hoa. Bọn họ mạo hiểm có lẽ không chỉ vì muốn thưởng thức thân thể ấm áp của một nữ nhân xinh đẹp, đồng thời cũng vì chia sẻ sự ấm áp lúc một ngọn đèn sáng lên, sự thần bí lúc nó tắt đi, đúng không?

Thích Thiếu Thương đương nhiên không phải đạo tặc hái hoa, hẳn thậm chí ghét kẻ hái hoa. Đóa hoa xinh tươi sống động, bởi vì một người hơi động tâm động ý mà hái xuống, bị hủy trong tay người thích nó, đó là giết chết phong cảnh.

Thế nhưng trên tay y có hoa, một đóa hoa tươi.

Y đang muốn tìm người để tặng hoa.

Thế nhưng chính y có biết, trong kinh thành, trong cố đô, trên giang hồ, giữa võ lâm, có bao nhiêu nữ nhân xinh đẹp và nhiệt thành đang hâm mộ con người Thích Thiếu Thương và sự tịch tịch của y, phần lớn bọn họ đều tịch tịch.

Bọn họ đều từng nghe đến cổ sự của Thích Thiếu Thương.

Nhất là gần đây, Thích Thiếu Thương thừa dịp Thái Kinh xuống đài, một hơi tiêu diệt sáu đại phái luôn ủng hộ phe phái Thái Kinh, Vương Phủ, Lương Sư Thành, bao gồm Trưởng phái, Viên phái, Phương phái, Khuất phái, Cao phái, Ái phái, càng khiến cho danh tiếng của y tăng vọt, như mặt trời giữa trưa.

Y trực xuất chương môn Trưởng phái là “Đao Kiếm Thư Sinh” Lâm Đại Sử ra khỏi kinh thành.

Y giết chết thủ lĩnh Viên phái là “Miêu Ma” Lỗ Tuyết Phu ngay tại chỗ.

Y cũng thu nhận người phụ trách Phương phái là “Đảo Thần” Mạc Bá Thương.

Y cũng phế bỏ võ công của chương môn nhân Khuất phái là “Đảo Gia” Mạc Trát Đức.

Y còn chặt đứt một cánh tay của thống lĩnh Cao phái là “Ngọc Toái Tẩu” Bàn Đức.

Y thậm chí giết chết lão đại Ái phái là “Hỗ Tồn Lão Nhân” Ngã Lực Đức ngay tại chỗ.

Y dựa theo hành vi và việc làm của những người này để trừng phạt.

Hơn nữa trừng phạt vô cùng thích hợp, hết sức thỏa đáng, đến nỗi người trong kinh đều vỗ tay vui mừng, hát vang ca ngợi.

Không ít thiếu nữ càng mê mẩn nam tử áo trắng trong truyền thuyết này. Nghe nói y trải qua nhiều thăng trầm, từng làm đại học sĩ, đã làm tiểu trại chủ, lưu vong trong giang hồ, bị triều đình truy nã, hiện nay y lại lặn mình biến hoá, trở thành thủ lĩnh quần long của đại bang phái đứng đầu trong kinh thành. Thế nhưng y vẫn cô độc một mình.

Rốt cuộc y vẫn nhớ đến hồng nhan tri kỷ mà y ngưỡng mộ trong lòng nhiều năm qua? Hay là y không để nữ nhân trong thiên hạ vào mắt? Hoặc là y vốn vô tâm, vô ý, cho nên dây tơ hồng của Nguyệt lão không thể cột vào người y?

Thế nhưng y đã thành truyền thuyết, thần thoại trong truyền thuyết.

Y cũng đã thành thần thoại, truyền thuyết trong thần thoại.

Nhân vật trong thần thoại truyền thuyết.

Y đã thành đối tượng để không ít thiếu nữ tưởng nhớ lưu luyến trong mộng. Mọi người chỉ biết y thường cô đơn một mình, đi qua đường dài, đi qua trời chiều, đi qua tịch mịch và mộng mị.

Sự lãnh khốc của y trong lời đồn giống như đã trở thành một loại bệnh truyền nhiễm.

Là hồi ức quá vui vẻ đã trở thành tập tính không thể quên lãng, khiến cho y thích độc thân, thích cô đơn?

Hỏi ai, ai cũng không biết.

Lại khiến cho vô số nữ nhân ưu tư.

(Y có khỏe không?)

(Y cô đơn sao?)

(Y tìm được nàng chưa?)

Chưa. Y cầm trong tay một đoá hoa tường vi, áo trắng phát phơ, đang lướt đi dưới ánh trăng.

Y đang đến thăm nàng, giao lại hồn phách của đoá hoa trong tay cho nàng.

Chỉ không biết nàng có tiếp nhận không? Có vui mừng không?

“Lúc tỉnh cùng nhau vui, say rồi đều phân tán” (1), đây là ca và từ mà nàng thích hát lúc đánh đàn.

Nhìn thấy trong Huân Hương các của Túy Hạnh lâu còn có đèn, y chợt nhớ đến bài hát này.

Dưới trăng lạnh, khi lướt đi, y ngâm nga bài ca mà Lý Sư Sư thường hát, chợt nhớ đến một người.

Tức đại nương.

A, Hồng Lệ!

Y giống như bị gió đêm đột ngột đánh một quyền vào mặt.

Thanh xuân là thứ không bền vững.

Người phải hồi tưởng là vì không còn sở hữu.

Nhưng người, thanh xuân và ký ức đều là thứ vui vẻ, bởi vì ba thứ đó đều không bị khống chế, không thể điều khiển.

Có lúc chia buồn, con người sẽ bắt chợt nghĩ đến chuyện kết hôn. Có lúc xuất cung, lại nghĩ đến chuyện bái thần. Có lúc đang dùng cơm, lại nghĩ đến chuyện nôn mửa sau khi say tối qua. Có lúc đang vui vẻ với nữ nhân này, giống như không sợ nguy hiểm giao đấu với một con mãng xà nặng bảy mươi cân, trong lòng lại nghĩ đến một nữ nhân còn nhẹ hơn chim vàng anh, còn linh hoạt hơn linh dương, còn kiều diễm hơn hoa, nằm trong lòng quyền luyện không thôi.

Thích Thiếu Thương đột nhiên nhớ đến Tức Hồng Lệ, hơn nữa là từ trong ca khúc của Lý Sư Sư nhớ đến.

Y không phải phụ tình, y chỉ hoa tâm.

Y chưa bao giờ phụ tình đối với nữ nhân mà mình yêu thích.

Bởi vì nghĩ đến Tức Hồng Lệ hiện nay có nhà, có trượng phu, có hài tử... cho nên y càng mong muốn đi gặp Lý Sư Sư.

Y muốn tặng hoa của mình cho nàng.

Y muốn hỏi nàng một câu, gả cho ta được không?

Hình như đã đến lúc nên lập gia đình.

(Nếu nàng vô tâm ta sẽ dừng.)

(Dừng lại, hoa vàng ngày mai bướm cũng sầu.)

Y đã thấy đèn và người trong khuê phòng của Sư Sư, trong lòng liền cảm thấy ấm áp.

Y cũng muốn chậm lại một chút.

Vì vậy, y nghiêng nghiêng hạ xuống trên mái hiên một tòa nhà cổ kính đồ sộ, ngồi sụp xuống, chỉ cảm thấy giống như hơi choáng váng.

Y muốn “định thần một chút”.

Y cũng muốn “suy nghĩ một chút”.

Gả cho ta được không?

(Câu này thật sự nên nói sao?)

(Nên hỏi sao?)

(Không sợ bị từ chối sao?)

(Vì sợ bị từ chối nên không dám hỏi sao?)

Nghĩ đến khuôn mặt xinh đẹp quyến rũ động lòng của Sư Sư, còn có sự thanh tú uyển chuyển, đa sắc, đa dạng, đa tài, đa nghệ, đa tình của nàng, y cũng không do dự nữa.

Đang muốn lướt đến Huân Hương các của Sư Sư, y chợt ngừng đầu, trông thấy dưới trăng sáng nửa đêm, có một người trên nóc nhà đang tiêu sái đi đến gần y, một người khác trên mái ngói phía sau cũng đang chấp tay đi về phía y.

Y không nhận được thất kinh.

Bởi vì người đang đi tới trước mặt y, ánh trăng như tắm, nhìn thấy rõ ràng.

Đó chính là y!

Một người khác đi đến sau lưng y, ánh trăng như nước, chiếu sáng muôn nơi.

Cũng chính là một y khác!

Nói cách khác, Thích Thiếu Thương nhìn thấy một Thích Thiếu Thương phía trước, một Thích Thiếu Thương phía sau, đang đến gần chính mình.

Lúc này Thích Thiếu Thương đang ở trên dãy mái nhà cổ đô, dưới trăng sáng gió lạnh, không tìm được kinh ngạc.

Người phía trước là ai?

Người phía sau là ai?

Người phía trước là Thích Thiếu Thương sao?

Thích Thiếu Thương phía sau là ai?

Nếu như trước người sau người đều là Thích Thiếu Thương, như vậy ta là ai?

Mình là ai?

Ai là mình?

Bọn họ là ai?

Bọn họ có phải là mình hay không?

Rốt cuộc là ai?

Ai là ta?

Ta là ai?

Ai?

Thích Thiều Thương chỉ cảm thấy ngỡ ngàng một trận, mê hoặc mấy phần, lại chợt nghe vài âm thanh rất kỳ dị (ít nhất bình sinh y chưa từng nghe thấy) từ đường phố bên dưới truyền đến. Y cúi đầu nhìn, lại thấy được một cảnh lạ cả đời chưa từng thấy.

42. Chương 42: Khoảnh Khắc Tìm Vui

Phía dưới rất ồn ào, mờ mờ ảo ảo, giống như nấu sôi một nồi nước, lại đổ một nồi cháo sôi trào.

Cho dù không cúi đầu nhìn, chỉ cần nghe, nhất định cũng phát giác loại thanh âm này rất không phù hợp với nửa đêm trong kinh thành, kinh thành trong nửa đêm.

Không lý nào bên dưới lại náo nhiệt như vậy.

Không lý nào lúc này lại ồn ào như vậy.

Đó là chuyện không thể tưởng tượng.

Cho dù đường cái kinh đô trước giờ ngựa xe như nước, người đi lại như cá diếc, rộn ràng tấp nập, nhưng tuyệt đối sẽ không có âm thanh (đáng sợ, kinh khủng, kỳ lạ, quái dị, bí hiểm, méo mó) như vậy, giống như những con thú to lớn thời kỳ hồng hoang nổi đuôi chạy như bay, khủng long hay côn trùng gì đấy, từng con tới, từng con đi, mang theo tiếng vang to lớn, tốc độ kinh người, còn phun ra khói đen khó ngửi.

Bọn chúng có bốn chân... không, bốn bánh xe, không ngừng, nhanh chóng, giống như có hàng hà sa số ba mươi triệu con cấp tốc chuyển động, có lúc phát ra tiếng thú chói tai, giống như một con khủng long bay trúng phải Thái Dương thần tiễn, còn phát ra mùi khét và dáng vẻ điên cuồng.

Càng kỳ dị hơn là Thích Thiều Thương vừa nhìn xuống như vậy, ngay cả công trình kiến trúc cũng hoàn toàn khác biệt, bất đồng.

Trông giống như những chiếc hộp hình vuông màu xám đã mất đi mái hiên, mất đi ngói che, không có đặc tính. Đó còn xem như là nhà sao? Đó là phòng sao?

Hay là chẳng phải gì cả, mà là chính y đang rơi vào trong một trận thế!

Y đột nhiên cảm thấy choáng váng, mắt hơi đau.

Y dùng tay lau qua, lại thấy cả tay đều ướt.

Ánh trăng chiếu vào, đó lại là một vệt máu.

Thế nhưng y không bị thương, làm thế nào có máu?

Chẳng lẽ máu kia từ trên trời rơi xuống?

Y ngẩng đầu nhìn trời.

Trời im lặng, trăng sáng, sao thưa, chim khách bay về hướng đông nam.

Y chợt nhớ tới Túc đại nương.

Cho nên y muốn gặp Lý Sư Sư, khao khát muốn gặp nàng, gặp nàng để tặng hoa.

Vì vậy y dùng tay đỡ trán, ngồi xuống trên mái cao, chậm rãi nhắm hai mắt lại, quyết định không nhìn ảo cảnh, mộng mị này.

Trên mái cao nhà cổ nửa đêm, y chợt sinh ra một loại tỉnh ngộ.

Bất kể nhìn gì nhìn thấy trước mắt là thật hay ảo, là phật giới hay ma cảnh, có lẽ không biết vẫn tốt hơn, không tiếp cận vẫn tốt hơn, không để ý vẫn tốt hơn.

Nếu như đó là thật, chẳng phải mình đã thành giả? Nếu trước mắt chính là quá khứ, vậy hiện tại mình là ai? Nếu trước mắt mới là tương lai, vậy quá khứ của mình có tồn tại hay không? Cũng không biết thật giả, không phân biệt thị phi, không quan tâm đúng sai, không để ý ta người, không phân chia phật ma. Trong nháy mắt này, Thích Thiều Thương chỉ cảm thấy trời lớn đất lớn, tứ đại giai không. Y dứt khoát đóng lại tất cả mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, tâm là vũ trụ, ý mất tính không, không có ý thức, biến thành vô tâm động lòng, vô tâm lây nhiễm, ma không thể khinh, tà không thể vào.

Tại khoảnh khắc đó, y nhắm mắt lại, trong lòng chỉ tưởng niệm một người.

Ngàn dặm cầm lấy một đóa hoa.

Dưới ánh trăng, y còn đổ lệ.

Lên trời xuống đất, trong nháy mắt này, bất kể những gì Thích Thiều Thương nhìn thấy là không, là ảo, là thật, là thực, là hư, là thiên đường hay địa ngục, thực ra y đã trải qua một kiếp.

Trong lúc tâm tính xao động, nhất thời mê hoặc, phật tới ma tới, gần như sắp tẩu hỏa nhập ma, thậm chí tẩu ma nhập hỏa.

May mắn y kịp thời giác ngộ, tu tâm dưỡng tính, một lòng không loạn, phật tới không vui, ma tới không buồn, vạn cõi đều diệt.

Chỉ còn lại y và chính mình.

Đều là phòng.

Một trường không.

Nhất triều phong nguyệt, vạn cổ trường không. (1)

Thích Thiều Thương ở trên nóc nhà cao tại trung tâm kinh thành, tắm trong ánh trăng, tĩnh tọa một lát, mới từ từ mở mắt, khẽ thở phào một hơi.

Y cười cười.

Động tâm nhãn tính, tự hiểu lòng mình.

Y vẫn muốn đi tìm Lý Sư Sư.

Lý Sư Sư chính là một điểm chân thật mà hiện giờ y muốn đi tìm.

Cho dù, có lẽ đó cũng chỉ là một giấc mộng.

Một giấc mộng thì đã sao? Nếu nhân sinh như mộng, trong mộng tìm mộng, giống như trong không tìm không, trong gió đuổi gió. Trong mộng nằm mộng, lại giống như trong tranh chân thật, cũng không thể vì không thật mà không vẽ, mà sau khi vẽ ngược lại vượt qua thật, trở về chí thật.

Chỉ là khoảnh khắc tìm vui cũng dễ sụp đổ trong nháy mắt.

Chỉ có điều, giấc ngủ đến lại nằm mộng.

Đối với Thích Thiều Thương, trong lòng y thật sự cần một nơi nương tựa, bất kể nàng là Lý Sư Sư, Trương Tường Tường, Trần Giai Giai, Vương Hảo Hảo, Hoàng Diệu Diệu, hay là Hà Tiểu Tiểu, Lương Khốc Khốc, Lôi Xảo Xảo... đều như nhau.

Y đang truy tìm một giấc mộng, một điểm chân tình trong giấc mộng đó.

Ngàn nhà đèn tắt, vạn hộ yên tĩnh, buổi tối kinh hoa này, ai cho Thích Thiều Thương một phần chân tình, một điểm ánh sáng.

Vạn tiếng vô thanh, bóng mái hiên lay động, cánh cửa sổ kia của Lý Sư Sư vẫn thấp sáng một ngọn đèn.

43. Chương 43: Nhập Ma Nháy Mắt Tại Võ Lâm, Sinh Tử Chỉ Một Đường

Trên nhân thể, phật ma tại một ý niệm.

Vừa rồi Thích Thiều Thương ngơ ngẩn trong nháy mắt, lại nhìn thấy một vài cảnh tượng vốn không nên nhìn thấy vào lúc (đời) này.

Thế nhưng y đã nhìn thấy.

Y dĩ nhiên là chấn động, tâm thần đều kinh hãi.

Nhưng trong nháy mắt đó, cuối cùng y đã khôi phục bản tính, trở lại không.

Xưa nay không một vật, chỗ nào dính bụi nhơ (1)? Phật tới ma cũng tới, thế sự một trường không. Quá khứ là mộng, tương lai là không, người chỉ sống ở hiện thể trước mắt. Khôi phục tự tính chính là tìm về tự chủ. Trong lúc ngơ ngẩn y đã trải qua một kiếp.

Mộng ảo không hoa.

Trên tay y thật sự có một đóa hoa.

Trắng khắp lầu cao.

Trong lòng y có còn mộng hay không?

Có.

Người sống nên có mộng.

Nhân sinh như mộng.

Lâu như trời đất, mộng không phải mộng.

Nhìn thấy ánh trăng chiếu trên không, Thích Thiều Thương lại nghĩ đến Túc Hồng Lệ.

Nụ cười của nàng, còn có nước mắt của nàng.

Nhìn thấy ngọn đèn như hạt đậu trong Huân Hương các, Thích Thiều Thương lại nhớ tới Lý Sư Sư.

Nụ cười từ chối của nàng, còn có vẻ thẹn thùng ngênh đón của nàng.

Cho nên khi y lướt trên mái cong, vừa đến gần Túy Hạnh lầu, đã ngửi được mùi hương như lan như xạ kia, cảm thấy ánh đèn bên trong giống như sự ấm áp trong chăn, không nhìn được muốn vọt người tiến vào trong Huân Hương các.

Nhẫn nại.

Y vẫn kịp thời nhận được.

May mắn là kịp thời nhẫn nại, bởi vì y bỗng nghe được một người nói:

- Võ kịch lý tưởng nhất, đó là phải tự mình trình diễn.

Người nọ đang ở trong phòng, hơn nữa còn nói tiếp:

- Mọi người đều biết Sư Sư cô sắc tốt, tiếng tốt, ca tốt, múa tốt, thơ từ cờ đàn không một thứ gì không tốt, nhưng ta lại biết cô cũng diễn kịch rất tốt. Cô nói, đây có thể xem như là tri kỷ tri âm hay không?

Thích Thiều Thương vừa nghe liền ngưng thần, nín thở, nuốt khí, lại xoay người treo ngược dưới mái hiên, mắt lạnh, lòng kiên quyết, quan sát động tĩnh trong các.

Tiếng cười.

Đó là tiếng cười của Lý Sư Sư, ngoại trừ khiến người ta vui vẻ, còn khiến người ta thương xót.

- Thực ra chẳng có gì tốt cả.

Sư Sư uyển chuyển nói:

- Thiên lý mã phải có Bá Lạc, mua tranh cũng phải có người thưởng thức tranh. Nếu không có người như Tôn công tử đến thưởng thức, những trò vui kia của tôi nào có ý nghĩa gì.

- Cô trả lời như vậy mới đúng là ý nghĩa.

Tôn công tử cười kính nàng một ly rượu:

- Tri âm của Sư Sư, trên có Phong Vũ lâu chủ Thích Thiều Thương, phong lưu tài tử Chu Bang Ngạn, dưới có hoàng đế Triệu Cát, tể tướng trời đánh Thái Kinh, tất cả đều là tri âm tri kỷ của cô. Tuyệt thế giai nhân trong kinh hoa, một cái nhú mày, một nụ cười, một bài ca, một điệu múa, một câu thơ, còn sợ không có người thưởng thức sao.

Câu nói này nửa ngọt nửa chua, nửa trào nửa phúng, nửa diên nửa tỉnh, có xương có thịt, có ý có tứ. Càng khiến Thích Thiều Thương cảm thấy thú vị là người này lại đặt những nhân vật cấp thấp ở “phía trên”, ngược lại đặt “người bề trên” như hoàng đế thừa tướng xuống “phía dưới”. Có thể thấy lời nói và việc làm của người này rất ngông cuồng phóng túng.

Lý Sư Sư vẫn cười.

Đèn đuốc khẽ lắc lư.

Hoa nguyệt quế trước lan can cũng đang khẽ run rẩy.

Giờ lành cảnh đẹp như thế, hóa ra Lý Sư Sư lại ở cùng với người này.

Người này vóc dáng rất cao, bóng lưng rất dài, nhưng lại ngồi quay lưng về phía Thích Thiều Thương

Thế nhưng vẫn có thể từ phía sau thấy được đoạn cuối hai hàng lông mày của hắn, giống như hai lưỡi đao màu đen. Mỗi câu nói, mỗi một chữ, hai cây đao đen kia lại giống như nhảy lên một cái, biến hóa một chiêu.

Sau khi nói xong câu nửa mỉa mai nửa trào phúng kia, người này lại kính Lý Sư Sư một ly rượu.

Phương thức hắn mời rượu cũng rất kỳ lạ.

Hắn uống một hớp sạch rượu, nhưng vẫn chưa thỏa mãn, giống như còn muốn cắn bể ly rượu thành một lỗ hổng mới chịu ngừng.

Hắn mời rượu, nhưng hoàn toàn không miễn cưỡng người khác uống rượu.

Hắn chỉ uống rượu của hắn.

Sư Sư cũng không uống rượu, nàng nhìn hắn uống.

Những năm gần đây, nàng ở nơi lầu xanh trắng hoa, đã nhìn thấy vô số người, do đó dĩ nhiên hiểu được lúc nào nên uống rượu, lúc nào không nên uống; lúc nào nên nói chuyện, lúc nào không nên nói; thậm chí lúc nào chỉ nên nghe người khác nói chuyện, lúc nào đối phương nói một câu nàng cần phải bẻ lại một câu.

Đối diện với người này, nàng không uống, chỉ nhìn hắn uống.

Người này không hề miễn cưỡng người khác uống rượu.

Người này uống rượu giống như nuốt đao, từng thanh đao nhọn nóng bỏng nuốt vào trong bụng.

Hơn nữa còn nuốt mà mặt không thay đổi, chỉ càng lúc càng trắng bệch.

Hắn uống rượu giống như đang báo thù, kẻ thù không nhiều lắm, nhưng hành động lại rất kịch liệt.

Rượu có thể không uống, nhưng lời của đối phương thì nàng nhất định phải trả lời:

- Nữ nhân làm đẹp vì người thích mình. Cho dù có một vạn, một ngàn, một trăm, một chục, một nam nhân khen ngợi tôi thì có ích lợi gì? Tôi chỉ cần người mà tôi thích khen ngợi tôi, yêu thích tôi. Nữ nhân làm đẹp vì người mình thích.

Câu thứ nhất của nàng là “nữ nhân làm đẹp vì người thích mình”, câu thứ hai là “nữ nhân làm đẹp vì người mình thích”, chữ đều như nhau, nhưng sắp xếp đảo lộn, ý nghĩa lại hoàn toàn khác nhau. Cho nên nàng nói hai lần, mỗi lần đều rung động tâm can.

Thế nhưng không biết vì sao, dưới cái nhìn của một người quen thuộc Lý Sư Sư, hơn nữa tâm tư cẩn thận như Thích Thiều Thương, thần sắc của nàng lại tỏ ra hơi hốt hoảng.

Tại sao nàng lại hốt hoảng?

Mặc dù nàng che giấu rất tốt, nhưng Thích Thiều Thương vẫn có thể nhìn ra được. Khi Lý Sư Sư liên tục tìm cơ mượn cơ không ra ngoài dạo chơi với y, y đã tập thành thói quen, nhìn một cái là nhận ra tuyệt thế giai nhân danh động kinh thành này lúc nào là thật, lúc nào nửa thật nửa giả, lúc nào tuyệt đối không phải thật.

Nam tử đối diện với Lý Sư Sư (lại quay lưng về phía Thích Thiều Thương) kia nghe xong, lại có phần lạnh lùng hỏi:

- Cổ Dịch thì sao? Từ của Cổ Dịch, thiên hạ đều biết, con người cũng phong lưu hào phóng. Hắn không phải là bạn thân trong khuê phòng của cô sao? Hắn viết cho cô một bài “Nam Hương Tử”, đúng là một tác phẩm tài hoa.

Nói đến đây, hắn lại chậm rãi ngâm nga:

- Đạo bước trước lâu nhỏ, thấy một giai nhân dung mạo như tiên. Nghĩ thầm thánh tình như giấc mộng, khoảnh khắc tìm vui, cùng say giấc nồng. Một đêm nói thề thốt, đầy vốc trầm đàn phun khói lành. Báo tin tảo triều về cung muộn, lưu lại lựa giao (2) để thay tiền.

Ngâm xong, hắn liền một hớp uống cạn rượu trong ly.

Vóc người của hắn rất cao.

Một đoạn cổ lộ ra rất trắng, cũng rất dài.

Trắng đến mức khiến Thích Thiều Thương nghĩ đến tình cảnh khi chém xuống một kiếm, máu bắn đầu rơi.

Lại nghe Lý Sư Sư than thở:

- Cổ Dịch? Y vừa nghe thánh thượng muốn xây đường ngầm ở hoàng cung, lập tức sợ đến mức không dám bước chân tới nơi này nữa. Ngay cả sắc đảm cũng không có, nào so được với khí chất anh hùng của ngài?

Hắn tử kia nói:

- Khí chất anh hùng? Tần Thiều Du tài hoa kinh người có một bài “Sinh Tra Tử”, cũng miêu tả vẻ đẹp của cô rất sinh động. “Mây dài như núi xa, vòng eo nhỏ mềm mại. Trang điểm đứng gió xuân, nụ cười hơn ngàn vàng. Lúc trở về Phượng Thành, nói đến cùng lâu xanh. Nhìn khắp hoa Dĩnh Xuyên, không đẹp bằng Sư Sư”. Hắn bày tỏ thái độ chân thành ca tụng cô, hắn cũng không phải là tri âm của cô sao?

Lý Sư Sư vì thở dài nói:

- Y? Nhiều khí chất hồng phấn, thiếu đi chí trượng phu.

- Chí trượng phu? Vị anh hùng?

Hắn tử kia lại một hơi cạn sạch một ly rượu.

Lưng của hắn rất thẳng, ngay cả lúc uống rượu cũng vậy.

Lúc này Thích Thiều Thương mới chú ý, trên bàn (gần trước người hắn tử này) có đặt một chiếc đàn.

Tiêu vĩ cầm (một trong bốn loại đàn nổi tiếng thời xưa) vân rạn mắt hổ màu đỏ.

Thích Thiều Thương chưa từng thấy Lý Sư Sư có chiếc đàn này.

Hiển nhiên, chiếc đàn kia không phải là vật của Lý Sư Sư.

Chỉ không biết chiếc đàn này là của hắn tử kia, hay là hắn mang tới tặng cho Lý Sư Sư.

Thích Thiều Thương từ xa xa nhìn chiếc đàn này, không phải nhìn ra thanh ý trong dây đàn, mà là nhìn ra sắt khí và sắt cơ trong đàn.

- Nói như vậy, Thích Thiều Thương Thích đại trại chủ, hẳn là người có khí anh hùng, vị trượng phu nhất, đúng không?

Hán tử kia nói:

- Hẳn cũng không phải là tri kỷ tình nhân của cô sao?

Hán vừa hỏi vấn đề này, Thích Thiều Thương liền tập trung tinh thần.

Y nín thở lắng nghe.

Y cũng muốn biết đáp án, đang muốn biết, thật muốn biết.

Đáp án là một tiếng thở dài, xa xôi, dằng dặc.

Đó là tiếng thở dài của Lý Sư Sư.

44. Chương 44: Đa Tình Luôn Bị Vô Tình Thương Tổn

Đối với câu trả lời của Lý Sư Sư, Thích Thiều Thương giống như bị đánh một quyền vào mặt.

Đau lại ở trong lòng.

Mặc dù Sư Sư không nói gì cả, nàng chỉ thở dài một tiếng.

Như vậy là đủ rồi.

Thích Thiều Thương hiện tại đã trải qua thâm tình và tịch mịch lâu ngày, mà con người y lúc này đã từng trải gió sương, nhưng vẫn tình hoài không già, tình càng nồng cháy. Y vốn đầy chân tình muốn đi tặng một đóa hoa này, cũng không tiếc dùng toàn bộ tiền đồ của y để theo đuổi một nữ nhân. Chỉ cần vào lúc này xuất hiện một nữ nhân đáng để y bỏ ra chân tình.

Lý Sư Sư được không?

Y không để ý đến quá khứ của nàng.

Y không để ý nàng xuất thân thanh lâu.

Y thậm chí không tính toán Lý Sư Sư có yêu y sâu đậm giống như y yêu nàng hay không.

Có lẽ không ai xem là quá sâu sắc, ít nhất còn không phát triển đến mức quá sâu sắc.

Ngay lúc này, y lại nghe được một câu hỏi như vậy.

Cho dù Lý Sư Sư không trả lời, nàng chỉ để lại một tiếng thở dài.

Thích Thiều Thương đột nhiên cảm giác được một tiếng “bụp”, trong thân thể giống như có thứ gì vỡ tan, mà y cùng với sự tự tôn tự tin của y cũng giống như chỉ đáng giá ba tiền rưởi, giống như cái ly không đang đặt trước mặt hán tử ngồi quay lưng về phía y kia.

Mặc dù y chưa thâm tình, nhưng luôn là một người đa tình.

Đa tình luôn bị vô tình thương tổn, rất thương.

Thương tình còn thương nặng hơn so với thương thân.

Theo sau tiếng thở dài, nam tử thân hình cao lớn kia lại cười.

Vừa cười vừa một hơi cạn sạch rượu trong ly của y, sau đó vẫn dùng một loại ngữ điệu sắc bén nói:

- Chẳng lẽ cô cũng cảm thấy người này không được sao?

Thích Thiếu Thương ở ngoài mái hiên lên quan sát người này, tâm tình phức tạp nhấp nhô, chỉ cảm thấy người này đồng tình, đáng ghét, nhưng cũng có điểm thân thiết thú vị.

Lai lịch của người này, nói năng sinh động, cộng thêm quan hệ giữa hắn và Lý Sư Sư, cùng với nội dung cuộc nói chuyện, mỗi thứ đều khơi dậy hứng thú của Thích Thiếu Thương.

Điều đáng ghét là người này nói chuyện sắc bén, tự cho là đúng, giống như không ăn nói như vậy thì không thể biểu hiện tư thái ngông cuồng, tuyệt thế đứng một mình của hắn.

Ngay cả ngữ điệu cao vút của hắn cũng nghe không lọt tai.

Thích Thiếu Thương vốn không thích loại người giả vờ ngông cuồng này, nhưng không biết vì sao, lại cảm thấy người này và mình dường như có nhiều điểm tương tự, giống như đã từng quen biết, hơn nữa còn có phần thân thiết.

Nhưng điều khiến y ghét nhất là đối phương lại hỏi Sư Sư vấn đề này, hơn nữa còn nghe được tiếng thở dài kia của Lý Sư Sư.

Y hận không thể giết đối phương diệt khẩu.

Y rất hi vọng Lý Sư Sư có thể nói chuyện.

Nói điều gì cũng tốt, chỉ cần nói một vài lời, vẫn tốt hơn một tiếng than nhẹ giống một phiến lá rơi như vậy.

Y có cảm giác bị nhục.

Hắn tử kia cười, sau đó nắm tay lại, là tay phải, giơ lên nóc nhà.

Hắn đang làm gì?

Hắn giơ quyền với ai?

Chẳng lẽ hắn giơ quyền với mình?

Chẳng lẽ hắn đã phát hiện ra tung tích của mình?

Nhưng lại không giống.

Hắn tử kia giơ quyền, là hướng lên nóc nhà nơi hắn ngồi, không phải hướng về Thích Thiếu Thương bên ngoài cửa sổ.

Ngay cả Lý Sư Sư cũng cảm thấy kỳ lạ.

Nàng mang theo một chút hờn giận hỏi:

- Ngài giơ quyền với ai?

Hắn tử kia lạnh nhạt đáp một chữ:

- Trời.

Lý Sư Sư ngạc nhiên:

- Trời?

Hắn tử kia nói:

- Ta giơ quyền luôn luôn không hướng về phía người khác, chỉ hướng lên trời.

Lý Sư Sư dường như cảm thấy rất hứng thú với động tác này của hắn:

- Tại sao lại hướng lên trời?

Hắn tử kia đáp:

- Ta dùng quyền hướng lên trời là muốn hỏi trời. Nếu như hướng về phía người khác, đó sẽ là một quyền đánh tới, quyết không vô ích. Hoặc là người đánh ta, hoặc là ta đánh người, không phải giơ cho vui.

Lý Sư Sư phì cười nói:

- Trời có gì để hỏi?

Hán tử kia lại cười sắc bén:

- Trời à? Có rất nhiều thứ để hỏi. Ta muốn hỏi, vì sao nhiều chuyện bất bình như vậy? Vì sao người tốt không có quyền, kẻ ác lại nắm quyền? Vì sao người thiện bị khi dễ, kẻ ác lại hiếp người? Vì sao người lại phân chia đẹp xấu, người có đất rể? Vì sao... vì sao cô không trả lời quan điểm của mình về Thích Thiều Thương?

Hán tử kia đột nhiên kết thúc, giống như phần kết của một chiêu đao tuyệt đẹp, đã nhanh chóng khéo léo trở về chỗ cũ, đồng dạng hỏi Lý Sư Sư vấn đề còn chưa được trả lời kia.

Lần này Lý Sư Sư nói:

- Tôi có thể không trả lời được không?

Hán tử gật đầu, lại uống một hớp sạch rượu.

Chợt nghe một tiếng “đình”, dường như hán tử còn cần bề một góc miệng ly.

Thích Thiều Thương chỉ cảm thấy thất vọng, bởi vì đối phương không hỏi được nguyên do.

Nhưng y lại mong đợi.

Y mong đợi đáp án của nàng.

Y cho rằng nàng có suy nghĩ, nàng có giấc mộng.

Y cho rằng tặng ra hoa tươi, nhưng gặp phải lại là bụi gai.

Y chờ đợi chính là minh ước, nhưng thu được lại là tàn tro.

Đáp án mà y có được là một câu trả lời không có đáp án.

Y phát hiện hoa trên tay mình dường như cũng sắp héo tàn.

Hoa tàn, hoa nở.

Hoa nở rồi tàn.

Hoa nở rồi tàn là chuyện phù hợp, thứ không phù hợp có lẽ là tâm của y.

Tâm của y chỉ bị thương, không chết.

Y không phải một người dễ tuyệt vọng.

Thế nhưng một người quá cố chấp cũng dễ hại chết chính mình, trừ khi hán tử dễ thay lòng.

Ngay lúc này, y lại nghe hán tử kia hỏi tới một người khác.

- Chu Bang Ngạn thì sao?

45. Chương 45: Không Yêu Cũng Có Thể Giao Hoan

Thích Thiều Thương chuyên tâm lắng nghe.

Bởi vì y chuyên tâm như vậy, đến nỗi không tự giác vận nội lực, do đó chung quanh ngay cả tiếng mèo gọi xuân, muỗi giao hợp, gián rời hang, ngủ ngáy nằm mộng, mèo bắt chuột, trong Túy Hạnh lâu còn có một phòng nửa đêm tỉnh mộng, hay là không chịu ngủ, đang triển miên giao hoan phát ra tiếng thở dốc và rên rỉ, hoàn toàn nghe lọt vào tai, cũng hoàn toàn dẹt ở trong lòng.

Chu Bang Ngạn.

Y cũng biết danh thủ thơ từ, sát thủ tình trường này, gần đây quả thật thường ở chung với Lý Sư Sư. Y cũng muốn biết Lý Sư Sư có ý kiến gì, có đánh giá gì đối với người này.

Đó là một tiếng cười lạnh, hay là thần sắc đau khổ không liên quan?

Hay lại là một tiếng thở dài?

Không có.

Lý Sư Sư không lộ vẻ gì, nàng chỉ cúi đầu thấp xuống.

Nàng thậm chí không có biểu hiện, cũng không trả lời.

Thích Thiều Thương rất thất vọng.

Tối nay, y giống như cười ánh trăng theo cơn gió, đi đến tặng một đóa hoa cho người con gái còn ngọt hơn so với một bài thơ tình viết thật hay, trái tim vốn cô đơn, trong tâm tình tìm hoa gõ trống mở ra một cuộc hẹn hò lãng mạn. Thế nhưng đến tình cảnh này, y chỉ có những suy nghĩ chông chéo.

May mắn ta không cần ái tình.

(May mắn ta không cần yêu.)

May mắn ta không cần ái tình.

Nàng có thể đối xử với Chu Bang Ngạn giống như đối với Triệu Cát, Cổ Dịch...

Nàng cũng có thể nói “hắn” (một chữ là được rồi, vậy là đủ rồi).

Nàng thậm chí có thể thẳng thắn thừa nhận là thích hắn.

Thế nhưng nàng không nói gì cả, né tránh không trả lời.

Hơn nữa cố ý đổi đề tài:

- Tối nay ngài đột nhiên tới chỗ tôi, là để hỏi mấy câu mất hứng mà còn mất vui này sao? Hử? Như vậy tôi sẽ rất thương tâm đấy.

Nàng cười rất duyên dáng, cười quyến rũ.

Hàm răng rất trắng, ngay cả ánh nến kêu lách tách khi đốt cháy thiêu thân hay bọ, cũng không chiếu được một điểm màu vàng.

Lúc nàng cười lên như vậy, còn rất thuần khiết, rất chân thật, giống như một cô gái nhỏ.

Nếu nói Lý Sư Sư là một nữ tử thanh lâu rất xuất sắc, vậy nguyên nhân mà nàng xuất sắc chính là nàng không giống như một nữ tử thanh lâu, mà giống như một cô bé nhà bên rất xinh đẹp.

Nàng nói năng nũng nịu như vậy, ánh mắt quyến rũ như tơ, thông thường ai cũng sẽ không hỏi tiếp, cũng không hỏi được.

Ngay cả giận cũng không giận được.

Thế nhưng “Tôn công tử” ngạo mạn này giống như chẳng hề quan tâm, chỉ nói:

- Thực ra, những lời này, có người đã hỏi cô rồi.

Thích Thiều Thương chỉ nghe trong lòng lạnh đi.

Hắn đang “treo ngược mái hiên”, còn gần như vì vậy mà sẩy chân.

Hắn vội nín thở ngưng thần, định khí chuyên tâm, ổn định thân thể, lại lắng nghe trong phòng nói chuyện.

Lý Sư Sư nghe vậy, dường như cũng rất kinh ngạc.

- Y... nói cho ngài biết?

- Hẳn làm sao nói cho ta biết chuyện này? Cô biết đấy, Thích trại chủ vốn là loại người có chết cũng không nhận thua.

Tôn công tử chế nhạo:

- Buổi tối ba ngày trước, ta ở ngoài cửa sổ nghe lén các người nói chuyện.

Lý Sư Sư ngẩn ra, lập tức cười nói:

- Tôi còn tưởng rằng Tôn Công Diệt Tôn công tử là một người quang minh lỗi lạc.

Hán tử kia cười lạnh nói:

- Quang minh lỗi lạc? Loại dâm ma tiếng xấu vang khắp thiên hạ giống như ta, còn liên hệ được với bốn chữ này sao.

Lý Sư Sư u oán liếc hán tử một cái:

- Mọi người đều hiểu lầm Tôn công tử ngài, Sư Sư cũng không...

Tôn Công Diệt chỉ nói:

- Thực ra ta vốn không có ý nghe lén, ta chỉ là đêm khuya tới thăm giai nhân, nhưng tình cờ nghe được Thích trại chủ ép hỏi cô, cũng muốn nghe cho hết.

Lý Sư Sư vẫn cười ngọt ngào nói:

- Các người lại thích hỏi chuyện này.

Tôn Công Diệt nói:

- Bởi vì những người thích cô đều muốn biết cô thích ai?

Lý Sư Sư khẽ cười nói:

- Nam nhân các người đều thích hỏi chuyện này.

Tôn Công Diệt không hề lơ lửng:

- Bọn họ cũng muốn biết cô có phải là một nữ nhân không yêu cũng có thể giao hoan hay không?

Lý Sư Sư biến sắc, nhưng vẫn che miệng cười nói:

- Sao lại coi thường tôi như vậy? Không yêu cũng có thể giao hoan, đây không phải là sở trường của nam nhân các người sao?

Tôn Công Diệt lạnh lùng nói:

- Tình có thể khiến mạng cải tử hoàn sinh, vì vậy tình cũng có thể là vũ khí chí mạng, chỉ xem người sử dụng ra sao, chuyện này vốn không phân nam nữ.

Sắc mặt Lý Sư Sư khẽ biến đổi:

- Lại không biết Tôn công tử ngài thấy tôi thế nào?

Tôn Công Diệt đứng lên, dùng tay phất qua tiêu vĩ cầm màu đỏ, phát ra một tiếng “tinh”.

Một tiếng “tinh”, đó không giống như tiếng đàn, ngược lại có phần giống như một luồng gió kiếm, tiếng rút kiếm.

Trăm năm trước đã có anh hùng từng đánh ngựa rút kiếm tỷ thí tại kinh hoa, trăm năm sau cũng nhất định có hảo hán cưỡi ngựa rút kiếm quyết chiến tại kinh sư?

Dường như chính là loại gió kiếm hào hùng mãnh liệt này, đột nhiên từ nửa đêm, trong căn phòng ôn nhu này truyền đến.

Thích Thiếu Thương nghĩ như vậy, hơn nữa nhanh chóng chìm vào suy nghĩ.

Y vì thân thể của hán tử kia mà có phần ngơ ngẩn, có điểm mơ màng.

Chợt nghe hán tử kia tiếp tục cười nói một cách sắc bén:

- Ta nhớ cô trả lời Thích Thiều Thương cũng gần giống hôm nay, chỉ có điều Thích trại chủ không hỏi cô chuyện của Chu Bang Ngạn... Như ta đã nói, hán là một người không thể thua, một cửa ải của chữ tình hán không qua được, từ trước đến giờ hán đều không qua được... ha ha ha...

Thích Thiều Thương nghe được trong đầu nổ vang.

Y chỉ muốn giết chết tên hán tử ngông cuồng đang quay lưng về phía mình kia, nhưng cũng có một cảm giác rất đặc biệt.

Y cảm thấy hán tử kia mới là một bản thân mình triệt triệt để để.

Y vẫn luôn muốn làm một bản thân mình triệt để.

Lời nói của hán tử kia mặc dù chói tai, nhưng chắc chắn có thể biểu đạt bản thân mình một cách triệt để, cũng nói ra những lời ẩn chứa trong lòng y.

46. Chương 46: Tiếc Rằng Ta Không Đành Bỏ Nàng

Chỉ thấy gương mặt xinh đẹp của Lý Sư Sư hơi ngưng trọng, lúc này nàng lại không biện bạch, mà dưới ánh đèn, nàng dùng tay nâng cằm, máy thơm má phấn, quyến rũ nhìn hán tử kia, để cho hán tử hoa kiều lác, mượn đề tài nói chuyện của mình.

Thế nhưng như vậy nhìn lại, sự dịu dàng và quyến rũ, nhu hòa và mỹ lệ này đủ khiến người ta rung động tâm can, thần hồn điên đảo.

Nàng giống như có ý chọc giận, thận trọng câu dẫn hán, lại không để ý đến kết quả đùa với lửa.

Hán tử kia vẫn không lưu tâm, cười nói:

- Ta nhớ cô đã từng nhận xét về Chu Bang Ngạn, cô nói hán là tài hoa hạng nhất, văn chương hạng hai, nhân vật hạng ba... thế nhưng, hiện giờ lại không dám bình luận một chữ...

Thích Thiều Thương nghe vậy, không kìm được gương mặt dân ra.

Suy nghĩ thư thái, cũng thoải mái hơn.

Hóa ra Sư Sư đã từng đánh giá Chu Bang Ngạn như vậy.

Thiếu chút nữa mình đã hiểu lầm ý của Sư Sư, cho rằng nàng một lòng một dạ với Chu Bang Ngạn.

(Thì ra đánh giá của nàng về Chu Bang Ngạn chẳng qua là thế, không ngoài như thế.)

Chỉ nghe hán tử kia lại cười nói:

- Ta lại biết nguyên nhân vì sao hôm nay cô không bình luận về Chu Bang Ngạn... ha ha ha... bà nội hán chứ!

Hán vỗ bàn một cái.

Hiển nhiên, câu cuối cùng của hán là một câu mắng người.

- Hán gần đây ở bên cạnh hoàng đế tẩu hồng (được hoan nghênh), lại ở dưới trướng Thái Kinh làm quan trong Lam Trung quân, hán không chỉ là hồng nhân (tâm phúc), mà còn là lam nhân!

Đột nhiên giọng nói của hán mang theo sự chế nhạo, sắc bén:

- Cũng không biết rùa rút đầu có thể xem là hán tử hay không!

Lý Sư Sư dường như bị kích động, hơi tức giận:

- Nếu như ngài bất mãn, cần gì phải nói hết, nói tuyệt. Nếu công tử xem thường Sư Sư, không đến gặp nữ nhân khổ mệnh Sư Sư này là được, cần gì phải mắng chửi người khác!

Hán tử kia lại uống một hớp sạch rượu trong ly, sau đó ném ly nói:

- Nói thật, tiếc rằng ta lại không đành bỏ cô. Sắc đẹp của Sư Sư, là đẹp đến mức làm người ta không thể từ bỏ, không đành rời xa. Điều này giống như chỉ có cô vứt người bỏ người. Đây đúng là nam nhân chúng ta không có tự trọng. Nhưng đừng cho rằng ta không nghe thấy, lần đó Thích Thiều Thương đã hỏi cô, cách nhìn của cô đối với ta thế nào.

Lý Sư Sư bắt đầu nhìn hán tử, má ngọc sinh xuân, mi đào khê giện.

Hán tử kia tự ý nói tiếp:

- Cô cũng thở dài một tiếng như vậy... giống như tối nay ta hỏi cô về Thích Thiều Thương.

Lần này Lý Sư Sư uống rượu.

Tư thái khi nàng vén tay áo nhỏ lên uống rượu rất đẹp. Dường như nàng cũng biết mỗi động tác của mình là một loại phong tư, mỗi bước đều khiến cho nam nhân hâm mộ, mà hán tử kia (còn có Thích Thiều Thương dưới mái hiên) cũng thật sự dùng ánh mắt phong lưu khen ngợi hâm mộ mỗi bước của nàng. Phong tình này chẳng những làm người khác mê say, cũng đồng thời mê hoặc chính nàng.

Nàng cũng uống sạch một hơi.

Sau đó nàng còn thay hán tử kia nói tiếp:

- Sau khi tôi thở dài, vẫn bình luận về ngài, ngài quên rồi sao?

- Lời giai nhân tặng nào dám quên? Không quên.

Hán tử kia cười nói:

- Cô nói ta là “giang sơn đại hữu tài nhân xuất, các lĩnh phong tao tam ngũ niên” (trên đất nước đời nào cũng có nhân tài xuất hiện, mỗi người đều lừng lẫy năm ba năm) (1). Chỉ năm ba năm, đúng là ít, cô cũng thật sự không xem trọng ta.

Lý Sư Sư lưu loát mỹ lệ dịu dàng cười nói:

- Đó là tôi bị y ép buộc, chỉ nói đùa thôi.

Hán tử kia nói:

- Hiện giờ là ta tới ép cô, đánh giá của cô đối với ta có thay đổi không?

Lý Sư Sư cười khúc khích nói:

- Có.

Hán tử kia hứng thú dạt dào:

- Nói nghe thử xem?

Lý Sư Sư cười đến hoa dung run rẩy:

- Giang sơn đại hữu ác nhân xuất, các phiên phong vân tam ngũ thiên. (trên đất nước đời nào cũng có ác nhân xuất hiện, mỗi người đều lừng lẫy năm ba ngày) (1)

Ngâm xong lại cười duyên không ngừng, cười duyên không nói.

Hán tử lẩm bẩm:

- Như vậy thì hay rồi, còn lại năm ba ngày, lại càng ít hơn. Còn đổi một chữ “tài nhân” thành “ác nhân”.

Sư Sư cười duyên nói:

- Tiểu nữ nói đùa thôi, Tôn gia đừng xem là thật.

Hán tử kia nói:

- Thật thì sao chứ? Ta vốn tiếng xấu vang lừng. Hoàng đế sao? Nghe nói hoàng đế lão tử muốn đón cô vào cung, lần này hán có thể làm thật, liệu cô có làm thật hay không?

Người này nói chuyện và hỏi đều rất “ngông cuồng tự đại”, hán hỏi đến hoàng đế, nhưng giống như đó chỉ là một nhân vật nhỏ chẳng liên quan. Hán đâu chỉ dám hỏi, mà còn giống như dám mắng, dám đánh, thậm chí là dám giết.

Thái độ của hán căn bản không ai bì nổi.

Lần này Lý Sư Sư lại lạnh mặt đi.

Mỹ nhân cười một tiếng có thể nghiêng nước nghiêng thành, cũng có thể đốt lửa đùa chur hầu.

Mỹ nhân giận thì sao?

Lý Sư Sư đẹp nhất là khi nàng vui cười, nụ cười của nàng hé mở như đóa hoa vừa nở, hương thơm quyến rũ đều vào lúc này.

Đẹp đến mức khiến người ta động lòng.

Thế nhưng càng hiếm thấy là ngay cả lúc cáu giận nàng cũng rất đẹp.

Một vẻ đẹp khiến người ta kinh ngạc.

Nàng đột nhiên từ cười đến không cười như vậy, trong nháy mắt biến sắc, trở thành khế cáu giận, càng có sát khí sương lạnh, ngay cả những trang sức như Hoàn Tẩn Kim Châu, Thế Hoa Thúy Nhị, thậm chí Tích Hàn Bối trên tóc, Minh Đương Cẩm Đương Uyên Ương Đới trên người, đều tạo nên một trận gió thu sát ý.

Lại khiến cho hán tử kia đáng vẻ vốn ngông cuồng, lúc này cũng nghiêm túc đối diện.

- Ngài nghe được tin tức này ở đâu?

Lý Sư Sư cầm một ly rượu nhỏ, nhắc một chân lên, mũi chân khều chiếc giày thêu, hơi lộ ra chiếc vớ thưa che kín bàn chân, ngẩng đôi má phấn, hơi giận hỏi:

- Đều nghe đồn như vậy.

Hán tử kia cười nói:

- Truyền thuyết còn truyền kỳ hơn là truyền chân. Đối với lời đồn ta luôn luôn nửa tin nửa ngờ.

- Nếu chỉ nghe lời đồn.

Ánh mắt Lý Sư Sư lại ẩn chứa nụ cười, nhưng trong lời nói lại ẩn chứa kim nhọn:

- Ngài vẫn là một đại sắc ma trong võ lâm, trên giang hồ nhỉ.

Hán tử kia cũng không giận, giống như từ lâu đã nghe quen rồi, chỉ nói:

- Cho nên ta mới đến hỏi cô.

- Đừng nói vạn tuế gia sẽ không thật sự có tình ý với ta... y sẽ thật sao?

Lý Sư Sư lại thông thả thở dài một tiếng xa xăm, sau đó nói:

- Cho dù y thật sự muốn đón tôi vào cung, tôi đây cũng không đi.

- Tại sao?

- Không đi được.

- Không phải cô đã nói sao? Đó là vinh sủng hiếm thấy, cơ hội khó gặp, người ta ngàn cầu vạn khẩn cũng không gặp được. Đã cho cô hi vọng, sao lại không nắm bắt, dễ dàng bỏ qua.

- Chuyện đó tôi phải tự lượng sức, tự đánh giá, có định lực.

- Định lực?

- Tại sao hoàng thượng còn lưu luyến với tôi?
- Hắn là một hoàng đế hoang dâm, cô là một nữ nhân xinh đẹp, hắn háo sắc, dĩ nhiên là thích cô.
- Y đã có tam cung lục viện, bảy ngàn phụ nữ, nhưng vẫn thường xuyên đến tìm tôi, còn lên xây đường ngầm từ hoàng cung, đó là vì sao?

Hắn tử kia trêu đùa:

- Bởi vì cô say rượu dựa vai, hương thơm tẩm gội, bên gối cười duyên, đưa mắt ngằm truyền, nhặt đá ném oanh, ẩn chứa ghen tuông, đủ loại màu sắc, không gì không đẹp.
- Ngài mới ẩn chứa ghen tuông ấy!

Lý Sư Sư cười mắng hắn:

- Luôn không nghiêm chỉnh. Y thích đến cung chiều tôi, là bởi vì tôi đặc biệt.
- Đặc biệt?
- Không giống như người khác.
- Người khác? Cô muốn nói đến phi tử, phi tần của hắn?
- Bọn họ là nghe truyền thì đến, ngày ngày khổ cực chờ đợi y. Tôi thì đóng cửa ngồi trong các, để y đến tìm tôi. Bọn họ ở trong cung, còn tôi ở bên ngoài. Nếu so về lễ nghi giáo dưỡng, nào còn chứa chấp được Lý Sư Sư tôi? Luận về sắc đẹp, người đẹp hơn Sư Sư tôi nhất định là có. Tôi vào cung so đo với bọn họ, lập tức sẽ rút xuống ngay. Còn nếu tôi trấn giữ nơi này, Lý Sư Sư vẫn chiếm một vị trí trên hồng nhan hoa khôi bảng của thanh lâu kinh hoa, không lay chuyển...
- Đâu chỉ như thế, Sư Sư quả thật là hồng phần đệ nhất trong kinh thành. Cô cũng không cần tự coi nhẹ mình, đừng quên, một khi vào cung, nói không chừng có một ngày cô sẽ trở thành chính cung nương nương, khi đó... hà hà, chỉ sợ cô còn không nhớ có một tên dân thường rách rưới là Tôn mỗ.
- Ngài bớt làm người ta chán ghét đi, lời chưa ra miệng đã thành chua. Tôi tự lượng sức mình rất rõ, chỉ với xuất thân của tôi, có thể vào hàng ngũ phi tử đã là vọng tưởng rồi, nhiều nhất chỉ có thể vào làm cung nữ, còn mưu cầu tiền đồ gì? Không bằng ở lại nơi này, Sư Sư tôi vẫn là một danh kỹ được yêu thích. Hoàng đế vạn tuế gia muốn triệu tôi vào cung, tôi nhất gan, thật không dám đi.
- Ha ha... không ngờ Bạch Mầu Đơn đẹp khắp kinh đô, gan sắc song toàn, vẫn sợ phân đoạn vào cung này. Sư Sư là người xuất thân từ phố phường thanh lâu, còn sợ những cung hoàn điện tần chưa từng trải sự đời sao!

- Tôn công tử, không thể nói như vậy được. Người ở trong triều hô mưa gọi gió, một khi lưu lạc đến thôn quê, chưa chắc đã đến phiên bọn họ hò hét. Thế nhưng người ở quê nhà lật mây làm mưa, một khi vào triều đình, cũng không tới phiên bọn họ nói chuyện. Có thể nói mỗi nơi đều có phong tục luật lệ riêng. Với xuất thân của tôi, nếu tranh giành với các phi tần có chỗ dựa sau lưng, e rằng cũng rơi vào kết cục tằm tối như vậy.

Nói đến đây, Sư Sư lại buồn bã thở dài, sóng mắt ẩn chứa ánh lệ:

- Nói gì thì tôi cũng chỉ là một nữ nhân khổ mệnh, không thể ra trận, không thể lên điện, chỉ hầu hạ người khác trêu đùa cười cợt, trong lòng khổ không thể nói, chỉ nhìn thấu thời cơ, mình với áo đỏ, rượu không qua ngày, nền tàn qua năm.

Nói đến đây, nàng lại lả chã rơi lệ, xuất khẩu thành lời vừa ngâm vừa hát:

- Lệ ướt đầm khăn mộng chẳng thành, điện ngoài ca hát rộn âm thanh, hồng nhan chưa tắt ân tình dứt, ngồi tựa lò hương đến sáng tinh (2).

Hắn tử kia nghe vậy, giống như cũng đứng ngồi không yên, cuối cùng dạo bước, đột nhiên ngừng đầu, sắc mặt rất trắng, ánh mắt nghiêm túc, thoáng nhìn ra ngoài cửa sổ, hai mắt như điện, gần như tiếp xúc với ánh mắt của Thích Thiếu Thương, bắn ra tia lửa.

Chỉ thấy hán tử kia mặt nhợt sắc trắng, lông mày như kiếm, môi mỏng như giấy, thần sắc ngạo mạn, chí khí bức người, hiên ngang đặc sắc, tự có một khí khái hơn người.

Ngay lúc này, chợt nghe cửa phòng trong các kêu lên dồn dập, có lão ma ma vội vã thấp giọng gọi:

- Sư Sư, Sư Sư, vạn tuế gia tới rồi, đạo quân hoàng đế tới thăm cô.

47. Chương 47: Thâm Tình Không Bằng Vô Tình Thật

Lần này Lý Sư Sư cũng lập tức biến sắc, khẩn trương nói:

- Y... y đến rồi... sao hôm nay cũng đến... bây giờ là lúc nào, y lại nói đến là đến.

Nàng vừa gấp vừa nhìn Tôn Công Diệt, trong mắt lộ ra vẻ thúc giục, khiến người ta xót thương, cũng khiến người ta yêu thương.

Thần sắc Tôn Công Diệt lạnh lùng, nói:

- Cô muốn ta rời đi trước, đúng không?

Lý Sư Sư nghiêm túc động lòng người gạt đầu một cái.

Tôn Công Diệt cười một tiếng, nhặt bầu rượu trên bàn lên, cũng không rót rượu, ngửa cổ uống một hơi cạn sạch, sau đó cắn vào miệng bình phát ra một tiếng “băng”, để lại một câu:

- Được, cô muốn ta đi thì ta đi, ta cũng không cản trở chuyện của cô. Dù sao, ở chỗ này vụng trộm cũng không phải chỉ có mình ta.

Dứt lời hần liền vội lấy tiêu vĩ cầm, chợt quay đầu nhìn ra ngoài cửa sổ.

Thích Thiệu Thương nhảy bèn giật mình một cái.

Lúc này, hần và người nọ lần đầu tiên chính thức nhìn nhau.

Thích Thiệu Thương cho rằng đối phương nhất định sẽ từ cửa sổ lướt ra, đang muốn tìm nơi tránh né, chợt nghe Tôn Công Diệt hừ lạnh một tiếng, một tay ôm đàn, một tay mở cửa, bước nhanh ra ngoài. Lý mỗ vốn đang chờ sau cửa, bởi vì cửa đột ngột mở ra, suýt chút nữa đã ngã vào bên trong.

Thích Thiệu Thương chỉ cảm thấy hai người nhìn nhau một cái, giống như Đại Nhật Như Lai gặp phải Bất Động Minh Vương, giao phong một lần tia lửa tung tóe; nhưng lại giống như cùng một nhà, cùng một môn, cùng một huyết mạch, môi hở răng lạnh, đầu đuôi phối hợp.

Y rất ghét người này, dường như người này có thể làm được những chuyện mà y không thể làm.

Y cũng cảm thấy người này rất thân cận, giữa hai người tựa như không có gì khác nhau.

Cảm giác này rất phức tạp, nhất thời y cũng thể nói rõ nguyên do.

Thế nhưng hành động của Tôn Công Diệt vẫn nằm ngoài dự liệu của y.

Hần nghe nói hoàng đế đã đến, lại không từ cửa sổ lướt đi, mà ngênh ngang chọn tuyến đường cửa lớn.

Chẳng lẽ hần không sợ gặp phải hoàng đế?

Hần rời đi, bước ra cửa lớn, khiến Lý mỗ gần như ngã vào bên trong, đồng thời màn lụa trong Huân Hương các cũng không ngừng lay động.

Lý mỗ vội vàng nói:

- Chuông ở long đầu điện kêu vang rồi... vạn tuế gia sẽ lập tức...

Lời còn chưa dứt, bỗng có người cười lên ha hả, đột nhiên vén màn lụa nhiều tầng ra. Trước tiên là hai tên lực sĩ, tiếp đó là bốn tên thị vệ, cộng thêm ba tên thái giám, sau đó là sáu vị cung nữ, hầu hạ một người mặc hoàng bào gấm vóc, râu tóc thưa thớt đi ra.

Lúc này Thích Thiều Thương mới chợt hiểu.

Thì ra trong các này có cơ quan.

Hóa ra hoàng đế lên xây đường ngầm trong hoàng cung, là nối thẳng đến Huân Hương các của Lý Sư Sư.

Sau khi bị ám sát lần trước, Triệu Cát quả nhiên đã cẩn thận hơn nhiều.

Nhưng hắn vẫn gan sắc bao trời, không phải tuyệt đối không đến, mà là ngầm lệnh dân công đào một hành lang cho hắn, thần không biết, quỷ không hay dẫn thẳng đến hương khuê của Lý Sư Sư.

Đối với Triệu Cát, như vậy càng thuận tiện.

Nhưng muốn đào thông đạo này, không biết phải tốn bao nhiêu mồ hôi nước mắt của nhân dân, tổn thương bao nhiêu nhân tâm nhân lực.

Thích Thiều Thương vừa nghĩ đến chuyện này, trong lòng tức giận. Lại nghe Triệu Cát cười nói:

- Ái khanh, có muốn giết trẫm không? Ngày mai trẫm không lên triều, hôm nay sẽ cùng khanh điên đảo, cho khanh kinh hỉ một phen.

Lúc này Sư Sư đã khôi phục bình tĩnh, nhẹ nhàng vén áo cúi lạy:

- Tiểu nữ xin thỉnh vạn tuế gia phúc an!

Triệu Cát đuổi người hầu rời đi, sau đó cười ha hả đỡ Sư Sư dậy, nói:

- Khanh còn nói với trẫm mấy lời này sao.

Nói xong liền muốn thân thiết với Sư Sư.

Sư Sư nửa từ chối nửa ngheh đón, uyển chuyển ứng phó, sau đó chợt nói:

- Hôm nay thiếp thân vừa lúc đến tháng, tinh thần mệt mỏi. Bệ hạ đến không đúng lúc, tối nay e rằng không thể hầu hạ giấc ngủ được. Bệ hạ tới đột ngột như vậy, đúng là khiến nô gia giật mình.

Thần sắc Triệu Cát biến đổi, hắn vốn đang hứng thú như khát như đói, lúc này lại rất mất hứng, chỉ nói:

- Chuyện này có khó khăn gì, trẫm sẽ lập tức lệnh cho đại y viện chuẩn bị phương thuốc, đình chỉ kinh kỳ, không được sao? Không phải là khanh sợ trẫm tới đột ngột chứ?

Lý Sư Sư cười duyên khéo léo từ chối:

- Như vậy làm sao được. Chỉ sợ đình chỉ như vậy, sẽ khiến thiếp nhanh chóng người già sắc suy, bệ hạ sẽ không muốn thiếp thân hầu hạ nữa.

Nàng cũng tránh đề cập đến việc hoàng đế nói đến là đến.

Triệu Cát cười nheo nàg một cái:

- Nào có chuyện như vậy... khanh tối nay không tiện, nhưng trẫm đang hứng thú, không bằng khanh và trẫm...

Sư Sư chỉ cười duyên không chịu.

Thích Thiều Thương nhìn thấy trong mắt bốc lửa, trong lòng nổi giận. Y đang muốn rời đi, đột nhiên cuộc nói chuyện trong phòng lại có biến hóa.

Có lẽ vì Lý Sư Sư năm lần bảy lượt khước từ, khiến cho Triệu Cát không vui, cho nên hắn hừ lạnh một tiếng nói:

- Sư Sư, khanh cũng đừng thừa gió đắc ý bay cao. Trẫm vốn thương khanh tiếc khanh, hành vi của khanh, tưởng rằng trẫm không biết sao?

Sư Sư chỉnh lại vạt áo, kính cẩn hỏi:

- Bệ hạ mặt rồng nóng nãy, không biết muốn nói đến chuyện gì?

Triệu Cát nói thẳng:

- Lúc trước trăm triệu khanh vào cung, sắc phong phi tần, sao khanh lại nhiều lần từ chối lĩnh chỉ, không sợ phạm tội khi quân sao!

Lý Sư Sư u oán thở dài.

Triệu Cát quả nhiên hỏi:

- Có lời thì cứ nói!

Sư Sư không dám ngẩng đầu lên:

- Thiếp sợ bệ hạ giận dữ chặt đầu thiếp.

Triệu Cát cười nói:

- Nào có chuyện như vậy. Khanh cứ nói không sao, trăm nào phải hẹp hòi như đàn bà.

Sư Sư vẫn không dám ngược mắt lên:

- Thiếp không muốn làm bệ hạ tức giận.

Triệu Cát hừ một tiếng nói:

- Nếu trăm giận khanh thì đã sớm giận rồi. Ngày đó trăm bị ám sát, tạm lui xuống dưới giường, mới biết đó là một nơi ẩn nấp giấu người rất tốt.

Trong lòng Sư Sư chấn động, cố gắng trấn định nói:

- Ý của bệ hạ là...

Triệu Cát nói:

- Không có ý gì. Lần đó trăm trốn ở dưới giường, rất cảm động vì khanh đã giao thủ với thích khách bảo vệ trăm, nhưng lại khiến trăm liên tưởng đến một bài từ...

Sư Sư liền hỏi:

- Bài từ gì?

Triệu Cát đọc:

- Dao Tình sắc nước, muối Ngộ lặn tuyết, tay ngọn bốc cam sành. Gấm ấp hơn chiêm, mùi hương thú quyện, đối mặt người gõ sênh. Thấp giọng hỏi, canh ba điểm trống thành, cùng ai vầy cuộc? Ngựa trượt sương đầm, chi bằng đừng đến, thật lữ trẻ lạnh chanh (1).

Lúc này sắc mặt Sư Sư hơi tái, gương cười nói:

- Đó không phải là “Thiếu Niên Du” do thiếp làm sao? Khi đó bệ hạ nghe được, còn cho thiếp thân vài câu cổ vũ, khích lệ muôn phần, bây giờ chưa quên, đội ơn không hết. Bài từ này lại có vấn đề gì?

Triệu Cát cười lạnh nói:

- Bài từ này chính là viết quá tốt, khanh tùy ý hát, khúc văn lại ghi nhớ trong lòng trăm. Sau khi về cung suy nghĩ lại, đó lại không giống như bút tích của khanh, tức cảnh trữ tình, trong lành lưu loát, giống như đến từ khí chất nam nhi, rõ ràng khác biệt với bút tích của nữ nhi. Thế nhưng đêm đó, trăm đưa cam ngọt Triều Châu tới cho ái khanh, khanh dùng tay ngọc bốc ra, tự tay đút vào miệng trăm, chi tiết này cũng được thuật lại trong bài từ. Chẳng lẽ ái khanh lại nói cho người khác nghe tất cả tình tiết ân ái với trăm? Hay là đặc tính của từ biến hóa, diện mạo của từ khác lạ, viết ra một phong cách khác? Hay là bên dưới giường vừa lúc có người, lúc trăm và khanh triển miên ân ái, bị người ta nghe được?

Lý Sư Sư nghe vậy vội rót rượu mời rượu. Triệu Cát không uống, lại đập bàn một cái. Dù sao cũng là mặt rồng giận dữ, thiên uy khó lường, Sư Sư bị dọa đến ngay cả rượu cũng tràn ra, thấm ướt tay áo xanh.

Chỉ nghe Triệu Cát sầm mặt nói:

- Lần đó khanh cũng thoái thác, nói rằng nương nương đang lúc kết hoa, khuyên trẫm nên ân ái vợ chồng một phen... Trẫm còn khen khanh biết đạo lý, hừ!

Lý Sư Sư chỉ u oán nói:

- Vạn tuế gia, ngài không tin thiếp nữa. Nếu ngài không tin thiếp, thiếp thân đập đầu chết cho xong!

Triệu Cát thấy vành mắt Sư Sư đỏ lên, đáng vẻ thê lương, khẩu khí liền mềm đi, sắc mặt cũng hoà hoãn, nhưng vẫn nói tiếp:

- Khanh muốn trẫm tin khanh? Đêm đó sau khi khanh ngâm khúc hát kia, không đến mấy ngày sau, trên phố đã hát bài “Thiếu Niên Du” này, nói là do Khai Phong phủ giám phủ Chu Bang Ngạn dạy cho. Chẳng lẽ khanh tin nhiệm hần, dạy cho hần, hay là không cẩn thận để hần học lên? Đây là câu chữ giống nhau như đúc, ngay cả khúc điệu cũng như nhau. Trùng hợp có trùng hợp như thế sao? Tuyệt diệu có tuyệt diệu như vậy sao? Hả? Hừ!

Lý Sư Sư ưu thương rơi lệ, bi thường thì thảo nói:

- Tiệp thiếp tội đáng chết vạn lần...vạn tuế gia nhìn rõ mọi việc, đèn trời soi sáng, bất cứ chi tiết nào cũng không gạt được thánh thượng...

Sau đó hai tay xoa xoa cánh tay Triệu Cát, ôn nhu nói:

- Có điều, tiệp thiếp cũng hát bài này cho đám tỷ muội trong lầu nghe, không biết là để ai học được, dạy người khác hát, chuyện này...

Nàng trước tiên khen ngợi Triệu Cát, tặng bốc một phen, sau đó mới nói lời bào chữa.

Triệu Cát nghe vậy, ngữ điệu cũng hòa hoãn lại, xem ra phương pháp của Lý Sư Sư vẫn là hữu hiệu.

- Trẫm không tính toán với mỹ nhân, là trẫm có ý tốt ba lần bảy lượt giục khanh vào cung, nhưng khanh vẫn luôn từ chối, chuyện này giải thích thế nào?

Sư Sư nước mắt chưa khô, lại duyên dáng đẩy đẩy hoàng đế, liếc hần một cái, yêu kiều nói:

- Thiếp nói này, vạn tuế gia, ngài gấp cái gì, chẳng phải cái gì cũng bị ngài chiếm rồi sao. Nếu quả thật được ngài đưa vào cung, ngài lại đi tìm hoa hồng liễu, khi đó chỉ khiến thiếp thân ngồi trong phòng trống, mới biết thâm tình không bằng vô tình thật.

48. Chương 48: Mùa Hạ Đang Lúc Áo Xuân Mỏng

Triệu Cát bị Lý Sư Sư nũng nịu, giọng nói cũng mềm ra, dùng tay chạm vào nơi mềm mại của nàng, thở dài nói:

- Khanh cũng thật biết đùa bốn trẫm... được, trẫm sẽ không miễn cưỡng khanh. Dù sao trẫm chỉ cần đến gặp khanh, đã có đường ngầm để đi, cũng rất thuận tiện, tùy thời có thể say gối mỹ nhân, vậy thì không ngại nữa... Tối nay cứ tha cho khanh một lần đi!

Sư Sư vừa nghe, vội yêu kiều kêu lên:

- Vạn tuế gia phúc an! Vạn tuế gia vạn vạn tuế!

Thích Thiếu Thương ở bên ngoài nghe được lại cười lạnh.

Tuy nói hoàng đế Triệu Cát này lại từ trong một ca khúc, suy đoán ra Lý Sư Sư có khả năng mập mờ với Chu Bang Ngạn, nhưng đường đường là vua của một nước, nên xem vạn dân nước sôi lửa bỏng là việc chính, còn hấn lại sa vào trong những tiểu tiết này, cùng với tình sự nam nữ, đâu còn tâm trí quan tâm đến quốc gia đại sự. Đây rốt cuộc là họa hay phúc, là không có chí khí chứ không phải xem xét từng li.

Thích Thiều Thương cũng không nghĩ tới, ý nghĩ này của y rất giống với Vương Tiểu Thạch mấy năm trước. Sau khi Vương Tiểu Thạch giao đấu một trận với thủ hạ của Thái Kinh tại Sầu Thạch trai, vội vã lưu lại một bài từ, khiến Thái Kinh suy đoán ra con người Vương Tiểu Thạch này chí khí phi phàm.

Thế nhưng, đồng dạng, đồng lý, đường đường là thừa tướng một nước, lại phí tâm vì đấu tranh nhỏ nhặt trên nhân sự, khác biệt nhỏ nhặt trên chữ viết, nào có thể đặt tâm lực vào việc cải thiện đời sống của nhân dân?

Một tể tướng đã như thế, hiện giờ hoàng đế cũng như vậy, thử hỏi quốc gia này làm sao có thể bất bại? Làm sao có thể bất vong?

Quốc gia sắp vong, yêu nghiệt xuất hiện, mà người chịu khổ nhất định là bình dân bá tánh.

Điểm này nghìn đời không thay, kiếp này không đổi.

Thứ thay đổi là Thích Thiều Thương.

Nhìn thấy cảnh này trong phòng, trong lòng y giống như có sóng cả vạn trượng đánh vào.

Y thật sự không nhìn nổi.

Y quay đầu bước đi.

Thế nhưng y vừa quay đầu, lại không đi được.

Bởi vì y nhìn thấy một người, đang chờ y dưới ánh trăng.

Người này không phải bản thân y, mà là hán tử kia, Tôn Công Diệt.

Không biết từ khi nào, hấn đã đứng dưới ánh trăng, trên nóc nhà, sau lưng Thích Thiều Thương.

Nếu không phải trên tay hấn ôm một chiếc tiêu vĩ cầm cổ xưa như sắt không phải sắt, Thích Thiều Thương vừa thấy còn tưởng rằng lại gặp chính mình.

Nhưng lần này thật sự không phải chính y, mà là hán tử ngang ngược lông mày như kiếm, chỉ xéo tóc mai, môi mỏng như kiếm, mày giương như kiếm, mắt sáng như kiếm, nếp nhăn như kiếm, cao gầy như kiếm, áo trắng như kiếm.

Hán tử kia đã đến sau lưng y tám thước, cả người giống như một thanh kiếm rời khỏi vỏ.

Kiếm lạnh.

Nụ cười của hấn cũng lạnh.

Nhưng đôi mắt lạnh lùng kiêu ngạo kia lại có phần ấm áp.

Cũng không biết vì sao, Thích Thiều Thương nhìn thấy người này, chợt sinh ra một loại cảm giác “nháy mắt chết, chớp mắt vong, trong một hơi thở”.

Thích Thiều Thương nhìn thấy người này, đến tình cảnh này, đã biết rõ đó không phải là mình, nhưng vẫn cảm thấy đối phương gần như chính là mình, ít nhất là rất giống “mình”.

Y gần như nhìn thấy một “mình” hoàn toàn không phải “chính mình”.

Y đã nhìn thấy, có phần ngỡ ngẩn, nhưng không kinh ngạc, giống như đó là một chuyện nên xảy ra từ sớm, chỉ có điều trước đó một khắc y còn không biết khi nào nó sẽ xảy ra. Câu đầu tiên của y là:

- Người đàm luận với Sư Sư, là nói cho ta nghe.

Hán tử kia nói:

- Ta đã sớm biết ngươi ở bên ngoài.

Thích Thiếu Thương nói:

- Ba ngày trước, ta cũng biết người ở bên ngoài nghe lén.

Tôn Công Diệt nói:

- Cho nên, tối nay ta hỏi lại lần nữa, để cho người cũng nghe được, xem thử Sư Sư ở sau lưng nói người thế nào.

Giọng nói của hai người đều rất nhỏ, nhỏ đến mức chỉ có hai người bọn họ ở trên chỗ cao, dưới trăng thanh gió mát này mới nghe được.

Bọn họ cũng không dám kinh động, một khi kinh động bên dưới, người hộ giá có thể sẽ lũ lượt kéo ra. Khi đó cho dù có thể toàn thân rút lui, cũng nhất định gặp phải phiền toái.

Cho nên bọn họ tiếp tục thấp giọng nói nhanh.

Chỉ nói cho đối phương nghe.

Chỉ có đối phương mới nghe thấy, nghe hiểu, nghe rõ. Trên dãy mái nhà cổ đô cổ xưa, bọn họ đối thoại, đối diện, cũng đối kháng với nhau như vậy.

Ánh mắt của Tôn Công Diệt chuyển sang nhìn vào đóa hoa trong tay Thích Thiếu Thương

- Người muốn tặng cho nàng?

Thích Thiếu Thương nhìn đóa hoa trong tay một chút, trắng sáng như gương, mộng ảo không hoa.

Tại khoảnh khắc y cúi đầu nhìn hoa, Tôn Công Diệt đột nhiên cảm giác được có phần tâm lạnh, cũng có phần tâm động, càng có phần tâm đau.

Bất diệt như mộng.

Trắng sáng gió trong.

Hắn chỉ cảm thấy người trước mắt trắng như trăng, sáng như trăng, lạnh như trăng, dáng vẻ như trăng, cũng ôn hòa như trăng, lại thê lương và bi thương như trăng.

Vậy thì giống như một “hắn” khác, trên nóc nhà nửa đêm thần bí này, để hắn gặp phải, gặp được, gặp gỡ nhau.

Khiến hắn nhất thời không phân biệt rõ.

Là địch hay bạn?

Là đúng hay sai?

Là ta hay hắn?

Là quá khứ hay tương lai?

Là mộng? Là thật?

Là có? Là không?

Mùa hạ đang lúc áo xuân mỏng.

Dưới trăng tròn khi xuân hạ giao nhau này, hai người vừa lúc gặp nhau trên mái cao cổ đô.

Diêm mái hiên vạn nhà đều ngủ.

Hoàng đế đương triều và hồng phấn thanh lâu nổi danh đang chung chạ trong phòng, đã thối tắt đèn.

Đèn tắt, trăng sáng.

Hoa giữa ngón tay y.

Đàn ở dưới nách hắn.

Đây là một đêm trăng, có bi thương, không giấc mộng.

Thích Thiếu Thương đột nhiên nói:

- Hoa này, không tặng nữa. Nếu tặng, vậy tặng cho người đi!

Tôn Công Diệt cười:

- Người tặng hoa cho ta?

Thích Thiếu Thương nói:

- Tặng hoa cho người là thăm hỏi người, dù sao người cũng là đạo tặc hái hoa mà.

Dưới đêm trăng, Tôn Công Diệt dường như hơi chần động.

Hắn bắt đầu tháo tấm vải nhung bọc chiếc đàn của mình ra.

Thích Thiếu Thương vẫn nói:

- Người đừng tưởng ta không biết người là ai.

Sát khí trong mắt Tôn Công Diệt bùng lên, sắc như vàng kiếm:

- Vậy ta là ai?

Thích Thiếu Thương nói:

- Gần đây trên giang hồ xuất hiện một tên sát thủ nổi tiếng, cũng là dâm ma tiếng xấu vang lừng. Người của quan phủ, triều đình, lục lâm, võ lâm, hai đạo hắc bạch đều đang tìm hắn tính sổ. Nghe người ta đồn hắn dâm không đức hạnh, nhưng người mà hắn giết dường như đều là những kẻ tội ác tày trời.

Tôn Công Diệt cười, nụ cười rất cô, cũng rất độc, hơn nữa còn ngạo ngạo.

Thích Thiếu Thương nhìn chăm chú vào hắn, nói:

- Nghe nói dâm ma kia vẫn đang hoạt động khắp nơi, gần đây còn nhiều lần xuất hiện trong kinh, từng lấy tên giả là Tôn Tiểu Huệ, Tôn Lê Tử, Tôn Gia Linh, Tôn Hoa Thiển.

Sau đó y nói từng chữ từng câu:

- Hiện tại hắn đang dùng tên giả là Tôn Công Diệt.

Nếu như nói Tôn Công Diệt nguyên bản giống như một thanh kiếm, vậy thì hiện giờ kiếm của hắn đã hoàn toàn rút ra khỏi vỏ.

Kiếm sắc bén.

Đó là một thanh kiếm kiêu ngạo, một khi rời vỏ quyết không trở về vô ích.

Hắn hỏi:

- Như vậy, ta là ai?

Thích Thiếu Thương cười, nụ cười của y rất thoải mái, cũng rất tịch mịch.

Rất tịch mịch, nhưng không lạnh nhạt.

Y nói, chỉ ba chữ:

- Tôn Thanh Hà.

Sau đó y không nói thêm nữa, nhưng thần thái của y giống như trăng sáng đầy trời.

Ngón tay của y vẫn nhón hoa.

Tay của y rất nhỏ, rất thanh tú, giống như tay của nữ nhân.

Trăng đang chiếu vào trên cánh hoa giữa ngón tay y.

Hoa đã tàn một nửa, cũng giống như nở một nửa.

Đêm đã quá nửa.

Người thì sao?

Vi ai gió sương đứng trong đêm?

Vượt qua biên tái nhìn trăng sáng?

Sông nước năm nào trăng vừa rọi?

Trăng ấy soi người từ thuở nao?

49. Chương 49: Nháy Mắt Chết, Chớp Mắt Vong, Trong Một Hơi Thở

Vóc người Tôn Thanh Hà mặc dù rất cao lớn, nhưng tay của hắn cũng rất sạch sẽ, hơn nữa còn rất thanh tú.

Bàn tay thanh tú của hắn đang rút ra một thanh kiếm kiêu ngạo hơn người, kiếm của hắn chỉ thẳng vào trời, trên trời có trăng.

Kiếm vốn ở trong đàn.

Lúc rút kiếm, kiếm ý quét qua dây đàn, phát ra âm thanh cực kỳ êm tai.

Kiếm rất quanh quẽ, đây là một thanh kiếm không có bằng hữu.

Ánh trăng rọi trên mũi kiếm chỉ phản chiếu hai chữ “cô độc”.

Sắc mặt của hắn bắt đầu phát xanh, nhưng ấn đường lại hiện lên màu đỏ:

- Người đã biết ta là dâm ma Tôn Thanh Hà, vậy thì thế nào?

Thích Thiếu Thương khẽ nói:

- Vậy thì ta muốn thay trời hành đạo...

Y chỉ nói tám chữ.

Lúc nói chữ thứ nhất, y đã bắt đầu rút kiếm.

Đến chữ thứ tám, y đã rút kiếm xong.

Tốc độ rút kiếm của y không hề nhanh, nhưng rất cẩn thận, hơn nữa còn thương tiếc.

Y đối với kiếm của mình có một loại thương hương tiếc ngọc giống như đối với nữ nhân yêu thích.

Y rút kiếm của mình ra, kiếm kêu vang động lòng người.

Kiếm từ bên hông rút ra, sau đó đặt ngang ngực, chỉ vào tim kẻ địch cách đó khoảng mười thước, đứng yên bất động.

Mắt của y rất đẹp, trắng nhiều hơn đen, nhưng màu trắng tươi sáng lại làm nổi bật màu đen lưu động, dường như có phần u oán, hết sức tịch mịch.

Ánh trăng rọi lên mũi kiếm trong tay y cũng lướt qua hai chữ “tịch mịch” lạnh lùng.

Đó là một thanh kiếm tịch mịch.

Lúc này hai người đều đã rút kiếm của mình ra.

Một kiếm chỉ thẳng lên trời, ngông cuồng bất kham.

Một kiếm chỉ ngang vào tim kẻ địch, tịch mịch vô biên.

Chợt nghe Tôn Thanh Hà ở xa cười nói:

- Nghe nói người cũng là giặc cỏ cường đạo, hơn nữa còn là đầu sỏ thủ lĩnh, còn từng to gan hành thích hoàn đế. Người chẳng có gì tốt hơn ta, còn dám bắt ta sao?

Thích Thiếu Thương lạnh nhạt nói:

- Nếu như người thật sự là một dân tộc, ta tuyệt đối không để cho người đụng đến Lý Sư Sư.

Tôn Thanh Hà lạnh lùng nhìn kiếm của y:

- Lý Sư Sư cũng không phải là của người.

Thích Thiếu Thương chỉ nói:

- Cho dù không phải của ta, người cũng không thể đụng đến.

Tôn Thanh Hà bật cười nói:

- Tại sao? Người muốn giữ gìn sự trong sạch của danh kỹ thanh lâu này cho hoàng đế phong lưu kia sao? Người nàng thật sự thích là người sao? Người làm như vậy có thể cảm động được nàng sao?

Thích Thiếu Thương nói:

- Ta thích một nữ nhân, cho dù không thể có được nàng, ta cũng hi vọng nàng sống tốt.

Tôn Thanh Hà im lặng một lúc, sau đó thất vọng nói:

- Xem ra, lời cảnh cáo vừa rồi của ta đối với người, hoàn toàn không có hiệu lực.

Thích Thiếu Thương lại chỉ nhìn kiếm của hắn:

- Kẻ địch của người ở trước mặt, kiếm lại chỉ lên trời, người muốn đối địch với trời sao?

Tôn Thanh Hà thản nhiên nói:

- Ta xem trời là địch.

Thích Thiếu Thương cười lạnh nói:

- Thiên địch? Cuồng vọng.

Tôn Thanh Hà hỏi ngược lại:

- Mũi kiếm của người chỉ vào ta, chẳng phải là cũng xem ta là thiên địch?

Thích Thiếu Thương lắc đầu nói:

- Không. Kiếm của ta chỉ vào tim của người, nhưng tâm của kẻ địch chính là tâm của ta.

Ánh mắt Tôn Thanh Hà co lại, con người cũng bắt đầu thu hẹp:

- Người dùng tâm của mình để đoán ý người khác?

Thích Thiếu Thương nói:

- Ta chỉ là dùng tâm phát kiếm.

Tôn Thanh Hà trầm tĩnh nói:

- Tốt, ta đã sớm muốn thử “Tâm kiếm” của người một lần.

Vừa nói xong, hắn lại kẹp chiếc đàn cổ kia vào dưới nách.

Thích Thiếu Thương cũng nói:

- Ta cũng muốn lĩnh giáo “Thiên kiếm” nổi danh thiên hạ.

Vừa dứt lời, hai người lập tức ra tay.

Chưa động thủ, trước tiên động cước.

Vừa động thủ, người liền động.

Không tiến mà lui.

Tôn Thanh Hà lui trước, lui rất nhanh, nhưng không tiếng động.

Hắn lui lại, so với tiến tới dường như càng tiêu sái, càng bất kham, cũng càng ngạo mạn hơn.

Ngay cả lui nhanh, hắn cũng có thể làm một cách tự nhiên lưu loát, ngạo mạn cô độc.

Cũng không thấy hắn thi triển bộ pháp gì, hắn chỉ bước nhanh về phía sau.

Sải bước rộng, nhanh và lớn.

Thích Thiếu Thương lại sấn lên phía trước.

Tay phải y cầm ngang kiếm, ngón cái và ngón trỏ tay trái vẫn nhón đóa hoa.

Giống như Tôn Thanh Hà tay phải cầm kiếm chỉ trời, tay trái vẫn kẹp chiếc đàn cổ kia. Chỉ có điều một người thì sấn tới, một người thì lui nhanh mà thôi.

Thích Thiếu Thương bám theo rất gấp, rất nhẹ nhàng.

Bước chân tựa như “dòng chảy”, đồng thời cũng ở dưới ánh trăng “chảy” ra một loại tịch mịch.

Y đang truy kích.

Rất ít người khi đang đuổi giết vẫn có thể bảo trì một loại tịch mịch và tiêu sái như vậy.

Một lui, một tiến.

Trong vô thanh vô tức, đã giẫm lên ánh trăng, từ nơi gặp nhau ban đầu dời ra xa năm sáu mươi trượng. Nói cách khác, hai người vẫn cách nhau khoảng tám đến mười thước, nhưng cách nơi ban đầu đã đến mấy chục trượng.

Nơi bọn họ dừng chân đối diện, vừa khéo chính là nơi vừa rồi Thích Thiếu Thương trong nháy mắt ly thần, gần như tẩu hỏa nhập ma.

Có điều, hiện giờ y cũng không “nhập ma”.

Đặt chân lên phiến ngói cũ đá xưa này, đối diện với y chính là “thiên ma” của y.

Tôn Thanh Hà cũng lòng không tạp niệm, trong mắt hắn chỉ có một người, kẻ địch, đó là “thiên địch” của hắn.

Cho dù hai người đã quyết tâm phải đánh một trận, nhưng trước khi giao thủ vẫn không muốn làm kinh động những cao thủ hộ giá.

Bọn họ không ai muốn thông qua lực lượng của quan lại để đối phó với đại địch trong suy nghĩ của mình.

Kẻ địch chân chính phải nhận được sự tôn trọng lớn nhất, bởi vì sự tồn tại của bọn họ sẽ khiến cho người nỗ lực tiến tới, không ngừng cố gắng.

Miệt thị kẻ địch, cũng giống như xem thường phân lượng của mình.

Bọn họ không ai có thể chấp nhận, những cảm quân cao thủ chỉ biết quỳ gối nịnh bợ hoàng thân quốc thích, không biết xấu hổ, lại chạm một ngón tay lên người “kẻ địch” trong suy nghĩ của mình.

Quyết không.

Người giang hồ có nguyên tắc của người giang hồ.

Người võ lâm có quy tắc của người võ lâm.

Cao thủ tự có phong phạm của cao thủ.

Cao thủ tuyệt đỉnh càng có khí phách của hắn.

Cùng với phong cách hành xử kiên quyết của bọn họ.

Chỉ giết địch, không làm nhục địch, cũng là một loại quy tắc chung của bọn họ.

Cho nên bọn họ trước tiên lui ra, sau đó mới quyết chiến.

Nháy mắt chết, chớp mắt vong.

Đối với cao thủ, đó chẳng qua là chuyện trong một hơi thở.

Không ai có thể phân rõ, rốt cuộc là Thích Thiều Thương xuất kiếm trước, hay là Tôn Thanh Hà xuất kiếm trước? Là Tôn Thanh Hà xuất thủ trước, hay là Thích Thiều Thương xuất thủ trước?

Nhưng hai người đều đồng loạt xuất thủ, xuất kiếm.

Không ai rõ vì sao hai người bọn họ nhất định phải động thủ. Có lúc, giữa bọn họ có rất nhiều điểm chung và tương tự, lẽ ra phải liên thủ kết minh, chứ không phải đối lập thù địch mới đúng.

Thế nhưng tại hoàng thành tối nay, bọn họ vẫn quyết chiến, quyết đấu, quyết phân thắng bại.

Mọi người thậm chí cũng chưa chắc có thể phân biệt được, rốt cuộc là Thích Thiều Thương đại biểu cho chính nghĩa, hay là Tôn Thanh Hà ngang hàng với bóng tối? Rốt cuộc là Tôn Thanh Hà quá háo sắc, hay là Thích Thiều Thương quá háo quyền?

Có lẽ không phải là gì cả.

Bọn họ chỉ là một đôi, hai người.

Hai người sinh ra đã định sẵn sẽ có một cuộc gặp mặt.

Đã gặp mặt thì phải quyết chiến.

Có một số người sinh ra đã định sẵn sẽ rằng môi gần bó, cũng môi hở răng lạnh. Chẳng hạn Lưu Bị, Quan Vũ, Trương Phi là như vậy, Bá Lạc và thiên lý mã, Chung Tử Kỳ và Bá Nha cũng như thế.

Cũng có một số người trời sinh là đối thủ một mất một còn, quyết không đội trời chung. Sống ở trên đời, không liệu một lần mạnh thắng yếu thua, cũng thà rằng ngọc nát đá tan, để tránh người này xuống người kia lên. Chẳng hạn như Lưu Bang và Hạng Vũ, hoặc như Gia Cát Lượng và Chu Du, hay như Vương An Thạch và Tư Mã Quang.

Cũng có những người vốn là kẻ địch, sau đó lại thành cùng một trận tuyến, sinh tử gần bó. Hoặc vốn là chiến hữu cùng tiến cùng lui, nhưng cuối cùng lại trở thành cừu địch thề không đội trời chung. Trong đó đương nhiên đã trải qua biến chuyển khéo léo, biến đổi của nhân thế, cùng với rèn luyện và diễn biến khi có phúc cùng hưởng, có họa cùng chia. Giống như Hán Cao Tổ và đại tướng Hàn Tín, quân sư Trương Lương, lại giống như Việt vương Câu Tiễn và Ngô vương Phù Sai, cũng như Tống đại tổ sau khi khoác hoàng bào đối xử với các bộ tướng ngày xưa.

Có những người hóa bạn thành địch.

Có những người hóa địch thành bạn.

Thế nhưng, Thích Thiều Thương và Tôn Thanh Hà thì sao?

Bọn họ, trên mái cao, dưới trăng sáng, đã rút kiếm, xuất chiêu, quyết chiến.

Quyết chiến chỉ là chuyện của hai người bọn họ, bọn họ không muốn bất cứ người nào biết được, không muốn những người khác biết.

Bọn họ chỉ cần chứng thực.

Giữa bọn họ ai cao ai thấp?

Ai inh hơn ai?

Hay là một người cao, một người minh?

Có lẽ, Thích Thiều Thương chỉ là một Tôn Thanh Hà xem nghĩa khí nặng một chút, nắm quyền lực chặt một chút; còn Tôn Thanh Hà chính là một Thích Thiều Thương xem sắc đẹp lớn một chút, đối với tình dục phóng túng hơn một chút.

Có lẽ, điều mà Thích Thiều Thương khó chịu ở Tôn Thanh Hà, đó là hắn khinh danh quyền mà lại tận tình hoan lạc.

Đồng dạng, điều mà Tôn Thanh Hà coi thường Thích Thiều Thương, đó là y trọng quyền danh mà lại quá si tình.

Nếu như, hai người bọn họ đều thật sự có khuyết điểm như trên.

50. Chương 50: Hồng Nhan Chưa Già Ân Đã Đoạn

Thích Thiều Thương và Tôn Thanh Hà đã lui ra phía xa giao thủ, đêm khuya trên mái cong của lầu cao nhà cổ cổ đô, bọn họ tận lực/tận tình/tận ý/tận tâm quyết chiến.

Bọn họ không muốn có người khác quấy rầy.

Bọn họ cho rằng không ai nhìn thấy cuộc quyết đấu này.

Nhưng vẫn có người nhìn thấy.

Đã nhìn thấy.

Người thứ nhất nhìn thấy, có thể ngay cả Thích Thiều Thương và Tôn Thanh Hà cũng sẽ cảm thấy bất ngờ.

Đó là hoàng đế Triệu Cát.

Nguyên lai, Triệu Cát tuy đang tình nồng ý ngọt, tận tình phóng túng với Lý Sư Sư, nhưng không biết vì sao, hắn cảm giác được có điểm bất an, bất ổn.

Có thể là vì hắn từng gặp nguy hiểm tại Huân Hương các, cho nên hắn đặc biệt cảnh giác.

Hơn nữa, bởi vì tình thông vận luật, hắn cũng có một đôi tai nhạy bén hơn so với người thường, thính giác của hắn rất tốt.

Hắn vốn đang say mê trong ôn hương nguyễn ngọc, đang muốn cùng giường chung gối, đi đến Vu Sơn với Lý Sư Sư, nhưng không biết vì sao, sau khi nến hết đèn tắt, trong bóng tối, hắn chợt loáng thoáng sinh ra chọn rộn bất an.

Điều này rất kỳ quái.

Khi đại não cuồng loạn kích động, tiểu não lại đặc biệt hưởng thụ vui sướng; khi đại não tỉnh táo khôn khéo, tiểu não chưa chắc cũng có thể sáng khoái trần trề.

Con người chính là như vậy, giống như khô phục thú tính, sẽ mặc sức khoan khoái hơn một chút; nhưng nếu buông thả dục vọng giống như cầm thú, kết quả thông thường đều là phúc không bền lâu, gieo gió gặt bão.

(Mình là cửu ngũ chi tôn cao quý, cũng không có ngoại lệ sao?)

Kỳ quái là tối nay, hoàng đế Triệu Cát ôm một thân thể nhuyễn ngọc ôn hương như vậy, trong nháy mắt này lại tỉnh dậy một cách (đối với hắn mà nói) không thể tưởng tượng, nhất thời tình dục dâng trào cũng giảm hơn phân nửa.

Có lẽ là trong bóng tối, Triệu Cát ôm lấy giai nhân tuyệt sắc, trong lòng lại nhớ tới nỗi nhục lúc trước bị hành thích trốn xuống đáy giường. Trong lúc nhất thời, tư thái đế vương, khí khái anh hùng cũng giảm sút. Mà trước mắt hắn lại chợt xuất hiện một cảnh tượng.

Tường thành cổ.

Trời băng đất tuyết.

Đất đai xơ xác tiêu điều.

Nơi cuối bức tường, vòng qua khúc quanh, lập tức nhìn thấy một ngôi chùa cổ.

Trước chùa cây khô, sư tử đá tang thương.

Bên cửa chùa, nơi lan can, có một bức tường khác quanh co kéo dài, sau tường dường như có hai người, một trước một sau, thần tình buồn bã, sắc mặt ưu sầu bi phẫn, giống như đã ở đó rất lâu, rất lâu rất lâu, rất lâu rất lâu rất lâu rồi...

Bọn họ giống như đang nhớ về quê hương, chờ đợi về nhà, chỉ là đường về xa xăm mộng khó thành.

Đất đai thê lương như vậy.

Người bị thương như vậy.

Người nọ, sao lại quen thuộc như thế?

Lại nhìn kỹ, phía sau người nọ chẳng phải một vị vương tử mà hần rất sủng ái sao? Nó... nó sao lại trở nên buồn rầu già nua như thế? Hần cả kinh, không dám xem thường, khi nhìn lại thì càng sợ hãi hơn.

Hóa ra một người khác đang đưa mắt nhìn trời, mái tóc bạc phơ, vẻ mặt đau buồn, cả người phát ra một trạng thái già nua không nơi nương tựa, bơ vơ bệnh sầu, lại là...

Mình?

(Đã xảy ra chuyện gì?)

(Sao lại xuất hiện tình cảnh như vậy?)

Hần lập tức ngồi lên, mồ hôi chảy khắp người. Lý Sư Sư vội xoa xoa lưng hắn, ân cần thăm hỏi.

- Thánh thượng bị kinh hãi, là nằm mơ sao? Ác mộng báo trước chuyện tốt sắp đến. Thánh thượng kinh sợ, đều là do tiện thiếp không tốt, hầu hạ không chu đáo, mới khiến thánh thượng bị giật mình.

Trong lòng Lý Sư Sư cũng hoài nghi, sao lần này đạo quân hoàng đế hứng thú dạt dào đến đây, hiện giờ lại giống như chim sợ cành cong, hơn nữa còn một mối ử rũ. Xem ra lựa chọn không vào cung là đúng, nếu không một khi ân sủng không còn, lãnh cung ngồi đợi, sống chết khó làm chủ, biết dựa vào ai? Hồng nhan chưa già ân đã đoạn, muốn mỹ mỹ lệ lệ sống qua một đời, phải hiểu được trước tiên khiến người khác đa tình, nhưng mình phải vô tình, tuyệt tình, không động tình.

Thế nhưng, mình có thể sao?

Nghĩ tới đây, không nhận được tâm tình bi thương nguội lạnh.

Ngay cả việc từ bỏ hoàng đế này nàng cũng không làm được, chẳng những thân không do mình, cũng tâm không do mình.

Nàng biết hắn đối xử tốt với nàng, dù vậy tuyệt đối không thể tồn tại muôn thuở, biển cạn đá mòn.

Nhưng như vậy đã đủ.

Một nữ nhân, có được một nam nhân tôn quý từng đối xử tốt với nàng như vậy. Hơn nữa nam nhân đối xử tốt với nàng cũng không chỉ một mình hắn.

Nữ nhân còn có thể đòi hỏi điều gì? Yêu cầu thứ gì cao xa hơn nữa?

Nàng đối với mỗi người đều cảm ơn, đều có tình.

Tình có thể nói đoạn là đoạn sao?

Nếu như không đủ nhẫn tâm đoạn tình, vậy thì phải thương thương tâm tâm sống qua một đời.

Thế nhưng, người thương tâm hần là mình. Vạn tuế gia hoàng đế này luôn luôn chỉ biết tận tình phóng túng, tự tìm khoái lạc, không biết sầu lo, sao hiện giờ thần sắc lại sầu não bị thương như vậy?

Nàng không biết, cũng không hiểu.

Hoa không biết nói càng quẩn rũ.

Huống hồ là nàng lúc này nhuần ngọc ôn hương, tóc mây hơi loạn, áo chần nửa lộ?

Triệu Cát trước giờ không phải là không biết phong lưu.

Chỉ đại anh hùng có bản sắc, là danh sĩ thật tự phong lưu.

Huống hồ hần là hoàng đế.

Thế nhưng, tối nay, hần lại đột nhiên nhìn thấy hai người quen thuộc như vậy (một người giống như là mình, còn một người giống như con trai của mình), dường như đang bị giam cầm trong trời đông giá rét tại bắc quốc vắng lặng. Đây là mộng? Hay là ảo? Là thật? Hay là không?

Ai, có phải nên nghe dân oán, trừng phạt cách chức đám đại thần quanh năm ở bên cạnh mình a dua nịnh hót hay không?

Triệu Cát vốn thông minh, thực ra hần chỉ thích an nhàn hưởng lạc chứ không hề hồ đồ. Đám quyền thần bên cạnh làm xằng làm bậy, hần cũng không phải hoàn toàn không biết. Chỉ có điều, những chuyện mà bọn họ làm chính là hần muốn làm, thích làm, mơ làm, nhưng không tiện làm. Bọn họ đều làm vì hần, hần đương nhiên trong lòng cao hứng, khó tránh khỏi trọng dụng, phong thưởng cho những người này.

Thế nhưng, lỡ may quá tin tưởng những người này sẽ gây bất lợi ỉn, vậy thì lại là chuyện khác.

Có lẽ, khi đến thời điểm, cũng nên sớm buông tay một chút, không hỏi quốc sự, an bài thoái ẩn làm một đạo quân hoàng đế, bình thần vô vi, cả ngày du sơn ngoạn thủy, hưởng thụ nhân gian an lạc.

(Ồ, vừa rồi trong mộng không phải mộng nhìn thấy Vương nhi, mình cũng luôn sủng ái nó, có phải là thần linh chỉ điểm, lập nó thừa kế đại vị hay không? Ngôi chùa kia một mảnh tiêu điều, chỉ có nó vẫn làm bạn với mình, có thể cảm giác được huyết mạch thân tình nương tựa lẫn nhau. Thế nhưng, vì sao ánh mắt của Vương nhi nhìn bóng lưng của mình, lại thù hận căm phẫn như vậy?)

Rốt cuộc đó là chuyện gì? Kiếp trước? Hay là kiếp sau? Tống Huy Tông đạo quân hoàng đế Triệu Cát ngồi trong bóng tối, giữa gian phòng đầy hương thơm của tuyệt đại mỹ nhân Lý Sư Sư, nhất thời cũng nghĩ không thông.

Do đó hần khẽ đẩy Lý Sư Sư ra, giống như đẩy ra một nỗi ưu sầu trong lòng, vô ý nhìn ra bên ngoài cửa sổ.

Lúc này vừa lúc nhìn thấy Thích Thiều Thương và Tôn Thanh Hà ở phía xa đang quyết đấu dưới ánh trăng.

Lúc này, hai đại cao thủ đã đứng nghiêm người, đã động kiếm, ra tay.

Ra tay không lưu tình.

Bởi vì sau khi đứng lại trên mái cổ, Tôn Thanh Hà còn cười nói một câu với Thích Thiều Thương.

Một câu đã chọc giận Thích Thiều Thương.

- Tốt nhất “Tâm kiếm” của ngươi có thể thắng được “Thiên kiếm” của ta, nếu không đại sắc ma ta trước hết sẽ cưỡng gian Lý Sư Sư.

Câu này tuyệt đối đã chọc giận Thích Thiều Thương.

Cùng với kiếm của y.

51. Chương 51: Nối Tiếp Nhau, Thương Yêu Nhau, Hoài Nghi Nhau

Kiểm trên tay y có một cái tên, đó là “Si”.

Chỉ một chữ.

Y rút thanh kiếm giết người của mình ra, đồng thời cũng nói một câu tổn thương người.

- Một người thật sự thích nữ nhân sẽ không cưỡng gian nữ nhân. Người to gan làm vậy, vô độ tùy hứng, ta có thể mặc kệ. Nhưng gần hai tháng qua ở kinh thành, người ít nhất đã gây ra mười một vụ cưỡng gian giết người. Ta giết người để tế trời, để tế hồng nhan, để trừ công phần. Nếu người đã làm chuyện như vậy thì không xứng làm người võ lâm, cũng không xứng làm hảo hán, càng không xứng làm người!

Sắc mặt của y trắng như tuyết, áo trắng như tuyết, kiếm trắng hơn tuyết.

Trăng cũng trắng như tuyết.

“Tuyết” ý đột nhiên bùng lên.

Kiểm ý bùng cháy mạnh mẽ.

Kiểm tấn công Tôn Thanh Hà.

Tôn Thanh Hà vẫn nhìn chăm chú vào tay của Thích Thiệu Thương.

Không phải nhìn kiếm của y, cũng không phải nhìn cánh tay cầm kiếm của y, mà là nhìn ngón tay đang kẹp đóa hoa đã tàn một nửa.

Hắn còn nói một câu rất liều lĩnh:

- Người nói ta làm thì ta làm, vậy thì thế nào! Ta cưỡng gian hết mỹ nữ trong thiên hạ, hưởng hết vui vẻ của nhân thế, khoái hoạt hết cả đời, người sẽ làm gì?

Hắn cũng trả lại một kiếm, giống như trả lại một ân tình.

Kiểm của hắn cũng có tên gọi, đó là “Thác” (sai).

Kiểm của hắn tên là “Thác”.

Ai, trên đời này, si si thác thác, lại có ai biết? Ai phân rõ được?

Bọn họ đã rời đi xa, Triệu Cát chỉ trông thấy hai bóng người quyết chiến trên nóc nhà dưới ánh trăng, đương nhiên không nghe được bọn họ nói gì.

Hắn chỉ phát hiện bóng dáng của một người có điểm quen thuộc.

Hắn vừa nhìn chỉ cảm thấy trong lòng lạnh đi.

Đây chẳng phải là sát thủ lần trước đã đánh lén hắn tại Huân Hương các sao?

(Sao tối nay lại xuất hiện?)

(Sao mỗi lần đến đây gặp Lý Sư Sư, đều gặp phải sát tinh như vậy.)

(Chẳng lẽ tối nay những kẻ liều mạng này lại nhằm vào trẫm?)

Như vậy, sao bọn chúng lại động thủ?

Nói thì chậm nhưng diễn ra thì nhanh, hai người này đã xuất kiếm, đã động thủ, đã qua một chiêu.

Sắc mặt Tôn Thanh Hà phát xanh.

Nơi hắn đứng, ngói xanh như than vè.

Y phục của hắn màu xanh nhạt, kiếm cũng biến xanh.

Dường như ngay cả vầng trăng trên đầu cũng là màu xanh.

“Thanh” khí chợt tăng nhiều.

Vàng kiếm mãnh liệt.

Kiểm tấn công Thích Thiếu Thương.

Triệu Cát ngồi ở nơi tối tăm trong cửa sổ, chỉ thấy dưới ánh trăng bên kia, phía trên kia, trên tay hai người là một vệt sáng bạc màu trắng như nước, một vệt sáng lục màu xanh như nước, biến ảo thành hai con rồng nước giao kích với nhau. Trong nháy mắt, hai con rồng xanh rồng trắng đan vào nhau nhanh như điện xẹt, sau đó lập tức trở về trên tay hai người.

Trong nháy mắt đó, hoàng đế Triệu Cát quanh năm chìm trong tử sắc cũng không nói rõ được, rốt cuộc ai là rồng xanh? Ai là rồng trắng? Là rồng trắng trở lại trong tay người áo trắng, rồng xanh trở lại trong tay người áo xanh? Hay là rồng trắng rơi vào trong tay người áo xanh, rồng xanh rơi vào trong tay người áo trắng? Dù sao, rồng xanh và rồng trắng vẫn đang đứng đối diện trên nóc nhà nơi ấy.

Triệu Cát nhìn không kỹ, cũng nhìn không hiểu.

Đó không phải là thơ, cũng không phải là tranh, càng không phải là vận luật.

Những thứ này chẳng những hần hiểu, hơn nữa còn tinh thông.

Đây đều là những thứ lịch sự cao nhã, không thấp kém giống như những kẻ lỗ mãng cầm đao cầm kiếm đánh đánh giết giết trên nóc nhà kia.

Thế nhưng, vấn đề là Triệu Cát cũng hiểu, nếu như không có những kẻ cầm kiếm rút đao này, giang sơn của hần cũng khó mà giữ được; hơn nữa, nếu những kẻ cầm thương lấp tên này đều chuyển sang nhằm vào hần, ngay cả đầu rồng của hần cũng không đảm bảo.

Hần càng nghĩ trong lòng càng lạnh.

Một khi tâm kinh, gan sẽ nhảy, gan sắc cũng nhỏ đi.

Hần không kìm được nhớ tới, tại nơi này của Lý Sư Sư, hần năm lần bảy lượt bị kinh hãi, năm lần bảy lượt bị nhục nhã. Hơn nữa cô gái này tuy xinh đẹp, nhưng cũng biết động đao động thương, hiển nhiên cũng có quan hệ mật thiết với đủ hạng người trên giang hồ. Điều này khiến cho hần không thể không giật mình đề phòng.

Hần luôn luôn rất yêu thích cô gái trong lòng này, bởi vì nàng hiểu ý người khác.

Hần luôn luôn rất thương tiếc nàng.

Thế nhưng hiện giờ hần cũng khó tránh khỏi sinh ra hoài nghi với nàng.

Tối nay hần cũng không muốn trêu chọc người lạ quyết chiến trên nóc nhà kia, để mặc cho bọn họ đánh tiếp. Đối với những kỳ nhân dị sĩ trong giang hồ này, tốt nhất vẫn không nên dây vào.

Chủ yếu là bọn họ không phải nhắm vào mình, hần cũng không muốn/không cần/không dám truy cứu tiếp.

Cho nên hần cũng không đợi tiếp.

Hần nhắc chiếc chuông nhỏ trên giường lên, người hầu lập tức đi tới/tiến tới/vào tới.

Hần vội vã rời đi, thậm chí không an ủi Lý Sư Sư.

Mọi người đều không biết vì sao lần này hoàng thượng tới một cách hào hứng, sau đó lại vội vàng rời đi. Lý Sư Sư lại hiểu được một chút, bởi vì nàng nhìn theo ánh mắt của Triệu Cát, cũng phát hiện hai bóng dáng đang quyết chiến trên mái cong cao nhất trong thành

Bọn họ đã đối mặt!

(Vì sao bọn họ lại chiến đấu?)

Vì thánh thượng? Vì chính nghĩa? Hay là vì ta?

Lý Sư Sư liếc thấy ánh mắt của hoàng đế tỏa sáng trong bóng tối.

Nàng không nghĩ tới, hoàng đế này quanh năm chìm trong tửu sắc múa ca, lại có ánh mắt cơ trí và trong vắt như vậy.

Nhất là trong bóng tối âm này này, càng đặc biệt trong vắt.

Nàng chưa từng phát hiện hắn còn có đặc điểm này.

Nàng đột nhiên cảm thấy hơi xúc động. Vua của một nước thường ngày hoang dâm vô độ, trong đêm trăng có người quyết chiến, ánh mắt lại tỏa sáng ở trong phòng làm bạn với nàng.

Vì sự xúc động này, nàng thật sự không tiếc hi sinh vì hắn.

Chỉ cần lúc này hắn lại gọi nàng vào cung, cho dù là vừa vào cửa cung sâu như biển, nàng cũng quyết chí tiến lên, vì nghĩa không chùn bước.

Đáng tiếc hắn không gọi, cũng không triệu tập.

Hắn đi rồi.

Chỉ còn lại nàng ở trong phòng.

Còn có một bộ y phục trong màu vàng mà hắn để lại trước khi đi, bày ở trên giường.

Trên y phục loáng thoáng theo một con rồng.

Rồng nhẹ nhàng múa vuốt, nằm ở trên giường rất an tĩnh.

Đó là một con rồng vàng.

Nàng liền cầm món y phục trong kia lên, ngồi ở mép giường, nhìn một hồi, đặt dưới mũi ngửi một cái, lại đưa đến bên miệng, nhìn đầu rồng, cắn một cái.

Ở bên ngoài, Thích Thiệu Thương và Tôn Thanh Hà giao thủ mỗi người một chiêu.

Là chiêu thứ hai.

Chiêu thứ nhất, không động kiếm, chỉ di chuyển thân hình, thay đổi vị trí, dịch chuyển tới vị trí có lợi mới ra tay, hơn nữa trong quá trình dịch chuyển không ai để cho kẻ địch có cơ hội tập kích, đây cũng là một loại so chiêu, giao thủ.

Hiện giờ là chiêu thứ hai.

Hai con rồng kiếm, rồng nước lướt qua bầu trời, lại lần lượt trở lại trong tay, trong lòng hai người.

52. Chương 52: Quê Nhà Non Nước Trong Mơ

Hoàng đế đã trở về.

Hắn không tìm được mất hết hứng thú, chẳng những hoảng hốt bất an, cũng mang theo một chút thương cảm.

(Hai người ở bắc quốc mùa đông lạnh lẽo, buồn bực không vui, râu ria đầy mặt, sầu não ưu tư kia, sao lại quen thuộc như thế?)

(Một người giống như trầm.)

(Một người giống như Hoàn nhi.)

(Đây là chuyện gì?)

(Đường xa muốn về gian khó, quê nhà non nước trong mơ. Giang sơn xinh đẹp như vậy, sao bỗng chốc lại xuất hiện tình cảnh đìu hiu vắng vẻ, khiến người ta thương cảm.)

(Ai, chỉ mong là mộng là ảo.)

(Ai, đó không phải là thật.)

Tổng Huy Tông thấp thỏm bất an, vì vậy mất hứng, bãi giá về cung.

Hắn lại không biết, trong một đêm này, dưới ánh trăng cổ xưa, trên nóc nhà già cỗi, trong một thời khắc thần kỳ thăm thẳm, đã xảy ra rất nhiều chuyện khác thường.

Thích Thiếu Thương nhìn bầu trời kinh thành, trong lúc ưu tư rối ren, lại nhìn thấy tiền thân hậu thế của mình, cùng với tương lai và mai sau của thành đô này.

Sau đó y quyết đấu với Tôn Thanh Hà, giống như tử chiến với chính mình.

Vì đôi mắt tỏa sáng của hoàng đế từ trong bóng tối nhìn ra ngoài cửa sổ, Lý Sư Sư không tiếc chết vì hắn. Nhưng vì hắn vội vã rời đi, chỉ để lại một bộ áo rồng màu vàng trong bóng tối trên giường, nàng lại quyết định không vào cung làm phi tần.

Hoàng đế thì sao?

Triệu Cát lại nhìn thấy sự bất hạnh của hắn, cùng với sự hi sinh của thái tử Triệu Hoàn mà hắn cưng chiều, còn có kết cục của hai cha con bọn họ.

Đêm tối kinh hoa.

Ánh trăng cổ đô.

Có lẽ, trong cuộc đời luôn có thời khắc ra vào thời không, chu du trời đất, trên dưới thông suốt, tiến lùi tự nhiên.

Nhưng trận kịch chiến giữa Thích Thiếu Thương và Tôn Thanh Hà vẫn không dừng lại.

Bọn họ xuất thủ một chiêu, vẫn chưa phân thắng bại.

Cho nên bọn họ công ra chiêu thứ hai, kiếm thứ hai.

Tôn Thanh Hà đứng lên, như một con hạc trắng ngược chiếc mào đỏ trên đầu, giống như lá trúc trở lại trên cành.

Hắn chém xuống một kiếm.

Chém thẳng.

Chỉ chém vào Thích Thiếu Thương.

Thích Thiếu Thương cúi thấp người xuống, rồng có thể bay cao, cũng có thể ẩn mình.

Y là một người giỏi ẩn mình, càng giỏi bay cao. Y cong là để duỗi, lùi là để tiến, cúi thấp là để có ngày cao tại thượng.

Kiểm của y nghiêng nghiêng phát lên, ngăn cản kiếm của Tôn Thanh Hà.

Một kiếm từ dưới lên, một kiếm từ trên xuống.

Một vàng trắng, thiên hạ sáng.

Áo trắng như trăng, người trắng như áo.

Kiểm trắng như tuyết, dường như còn hơn cả tuyết.

Nhưng máu thì sao?

Nếu như trong đêm trăng này bắn ra máu anh hùng, có phải còn huyết hơn cả huyết, tuyết hơn cả tuyết, đỏ hơn cả máu?

Thế nhưng, không chỉ một mình Triệu Cát nhìn thấy hai người bọn họ quyết chiến.

Triệu Cát là một người trong đó.

Tại buổi tối kinh hoa này, có ba người đồng thời thấy được trận quyết đấu này.

Đạo quân hoàng đế là người thứ nhất, hấn cũng từ trong đó giác ngộ. Nhưng hấn không phải là người duy nhất, cũng chắc chắn không chỉ có hấn giác ngộ.

Còn có hai người khác phát hiện ra trận kịch chiến này.

Nhưng không phải Lý Sư Sư.

Nàng không có lòng xem trận chiến.

Nàng là nữ nhân, nàng cũng tập võ, nhưng không thích võ.

Nữ nhân trọng tình.

Nàng chỉ quan tâm làm sao đi yêu, nhưng yêu một người thật sự rất vất vả; các nàng chỉ đành đi hận, có điều hận một người cũng quá khó khăn.

Tình là thứ thương người thương mình nhất.

Thứ mà nam nhân trung thành là nghĩa khí, không phải yêu. Nghĩa chính là tình hoài của hấn.

Nữ nhân là loại người sống trong khí sắc, cho nên nữ nhân chung tình với yêu thương.

Anh hùng là một loại khí sắc của truyền thuyết, làm người ta ảo giác mình mới là mỹ nhân khiến hào kiệt chung tình.

Cho nên nữ nhân thích anh hùng.

Thực ra các nàng không thích bọn họ quyết đấu, máu thịt tung tóe, như vậy rất khó coi. Các nàng chỉ thích cảm giác khi bọn họ quyết đấu vì mình.

Các nàng hi vọng người quyết chiến vì mình, mà mình lại ái mộ, có thể bình an vô sự và chiến thắng trở về.

Trở lại trong lòng các nàng, sau đó nghe theo răm rắp những gì các nàng nói, giống như đứa trẻ do các nàng một tay sinh ra và nuôi dưỡng thành người vậy.

Đây mới là nam tử trong suy nghĩ của các nàng.

Tình nhân vĩnh viễn chịu chết vì các nàng nhưng không phải thật sự mất mạng, vẫn luôn yêu quý nhưng lại chịu tha thứ cho các nàng, hiểu được suy nghĩ trong lòng các nàng.

Cho nên nữ nhân bình thường gả cho trượng phu.

Trượng phu không có loại tố chất này.

Mà những người tốt hơn, các nàng luôn cho rằng nếu không phải chết sạch thì cũng không để ỉn gặp được.

Đúng vậy, Lý Sư Sư mặc dù nhìn thấy một trận đại quyết chiến, nàng cũng quan tâm đến hai người này, hai vị bằng hữu, nhưng lại không có lòng thương thức hay hòa giải.

Nếu người vô tâm ta sẽ dừng.

Nếu ta hữu ý thì thế nào?

Hoa vàng ngày mai bướm cũng sầu.

Trong lòng Lý Sư Sư có một loại cảm giác tê lương cô tịch.

Nàng chỉ hi vọng Triệu Cát, Thích Thiếu Thương, Tôn Thanh Hà đều không phải chết.

Nếu không thì đều chết hết cho rồi.

Nếu nhất định không chiếm được, nàng cũng chẳng cần thứ gì, dứt khoát hủy hết cho xong.

Trận quyết chiến này không phá hủy dấu chí của Lý Sư Sư. Thông thường thứ mà nữ nhân có không phải là dấu chí, mà là cổ chấp.

Nhưng nó gần như đã phá hủy dấu chí và lòng tin của một người.

Hấn đương nhiên chính là người được xưng là quốc sư chân tiên trong cung đình, Hắc Quang Thượng Nhân.

53. Chương 53: Mắt Nhìn Sóng Cuộn Mây Tan

Lúc đó đạo quân hoàng đế Triệu Cát hết lòng tin theo đạo giáo, rất trọng dụng đạo thổ phương sĩ, đến nỗi đạo quán mọc lên như rừng, đạo giáo thịnh vượng, đạo học lưu hành, lại có thuật sĩ tham gia chính sự, yêu đạo thịnh hành, trở thành một trào lưu thời thế, thần tiên tà thuyết thịnh hành, đã sớm thấy dấu hiệu họa vong.

Triệu Cát vốn tín ngưỡng phật giáo, chỉ hiềm tin phật lại gây khó khăn cho các loại sở thích của hắn, cộng thêm muốn vĩnh viễn hưởng phú quý quyền thế, lại muốn cầu trường sinh bất lão, cho nên bỏ phật nhập đạo, dùng dưỡng sinh, thải bỏ, luyện đan, linh dị để thỏa mãn ý nghĩ tự cho là tiên nhân, lừa mình dối người. Hơn nữa hắn còn có suy nghĩ viển vông, trong những năm tháng sinh thời ngắn ngủi và cấp bách muốn được thăng tiên trường thọ, điều này khiến cho không ít phương sĩ như Lâm Linh Tố, Vương Tử Tích dùng những phương pháp lừa gạt khéo léo lấy được sự tin tưởng của hắn. Trong thời gian này Triệu Cát lại kiểm chế Phật giáo, khiến cho thế lực đạo giáo đạt đến đỉnh cao, gốc rễ càng sâu.

Chiêm Biệt Dã vốn là một tên tiểu sa di của phật môn, trải qua tu hành, cuối cùng được thăng làm phó tọa của chùa. Nhưng lúc đó đạo giáo thịnh vượng, phật giáo sa sút, hắn nghiêng rằng tự phong là đạo giáo chân nhân, sáng lập Hắc Quang pháp môn, tự xưng có năng lực hô mưa gọi gió, biết tâm sự người. Thái Kinh cũng có qua lại với hắn, lợi dụng lời nói quỷ quyệt của hắn, mượn danh ý trời, cầu xin Triệu Cát những thứ cần thiết, còn cố ý tiến cử hắn với Triệu Cát. Triệu Cát thấy hắn biểu diễn pháp thuật, có thể trong khoảnh khắc đốt một chén nước đá thành cầu lửa, có thể khiến một chén nước sôi trong nháy mắt kết băng, còn có thể biến giấy trắng thành đen, buổi tối đến sớm một canh giờ, lại không biết những chuyện này chỉ cần có nội công hơn người, có tri thức đối với nghịch nhiều thứ tự thời gian, cùng với một chút tiểu xảo gạt người là có thể làm được. Cho nên Triệu Cát hoàn toàn tin tưởng Chiêm Biệt Dã, thấy hắn thích bóng tối lại háo sắc, liền tôn sùng là “Hắc Quang Thượng Nhân”, ban tặng mỹ nữ hầu hạ hắn.

Trong đêm tối kinh thành này, vừa rồi người còn chưa ngủ say, còn đang vui vẻ với nữ nhân chính “Hắc Quang Thượng Nhân” Chiêm Biệt Dã này.

Hắn được Triệu Cát tin tưởng coi trọng, Triệu Cát đã tới Hạnh hoa lâu gặp Lý Sư Sư, hắn dĩ nhiên cũng tới đây hộ giá. Có điều Triệu Cát đã diên long đảo phượng với Bạch Mẫu Đơn, hắn cũng không chịu thua kém, ôm một mỹ nữ như hoa đi tìm mộng đẹp.

Nhưng dù sao hắn cũng có năng lực hơn người.

Hắn vui thì vui, nhưng lại nghe được tiếng động khác thường.

Hắn lập tức cảnh giác, lật người ngồi dậy.

Nưng nữ nhân bên dưới còn chưa thỏa mãn, không biết vì sao hắn lại đột ngột khua chiêng thu binh, muốn kéo hắn ngã vào trong lòng nàng.

Hắc Quang Thượng Nhân háo sắc, nhưng hắn rất khôn khéo.

Người khôn khéo luôn phân biệt được rõ ràng, lúc nào thì nên hòe hòe.

Đây chắc chắn là lúc không thể hòe hòe.

Hoàng đế đang ở trong Huân Hương các, cách đây ba gian nhà, nhưng lại có cao nhân giao thủ quyết chiến cách đó không xa, lỡ may xảy ra chuyện, hắn chịu trách nhiệm được sao?

Trong lòng hắn hiểu rõ, hắn được ăn ngon mặc đẹp, tột tó như mây, mỹ nhân ái thiếp, địa vị cao quý, đều là nhờ được đạo quân hoàng đế sủng ái.

Cho nên an nguy của bị hoàng đế là thứ mà hắn coi trọng nhất, đó là thành bại vinh nhục, cũng là áo cơm cha mẹ của hắn.

Vì vậy lúc này hắn lại cũng không màng vui vẻ nhất thời.

Hắn vươn ngón tay ra, phong tỏa huyết đạo của nữ nhân trắng nõn nằm trên giường giống như một con rắn lớn đang vắn vẹo kia.

Nói thật, hấn cũng vừa lúc hơi mệt mỗi giảm đi hứng thú.

Muốn phóng túng thì còn nhiều thời gian và đối tượng, nhưng hoàng đế lão bản lỡ may có chuyện, vinh hoa phú quý của mình cũng thành công dã tràng.

Không thể xem thường.

Hấn vọt người một cái đã đến trước cửa sổ, lộ ra đôi mắt nhìn vào trận quyết chiến kia.

Lúc này, Thích Thiếu Thương/Tôn Thanh Hà vừa lúc xuất kiếm lần thứ hai.

Ánh kiếm trong khoảnh khắc, tiếng sấm vang ngàn đời.

Hấn thấy được một kiếm của Thích Thiếu Thương phát lên trên.

Sau đó lại không phải là ánh kiếm nữa, mà là ánh lửa.

Một ngọn lửa, ngọn lửa sinh mệnh.

Kiểm khách này lại trút toàn bộ ánh sáng của sinh mệnh mình vào trong một kiếm này.

Vô công của hấn vốn cũng rất cao, “Hắc Quang thần công” của hấn vốn đã tụ hợp tất cả lực lượng hắc ám vô biên trong trời đất.

Hắc ám vốn là vô tận, nội công của hấn cũng là vô hạn.

Một khi hấn xuất thủ (nhất là trong đêm tối), cũng giống như hòa làm một thể với hắc ám.

Quang minh ngăn ngủi, hắc ám triền miên.

Cho nên hấn mới là người thắng, có thể cười cuối cùng.

Người khác đều tu luyện vô công quang minh, có người dùng chưởng, quyền, nội công để tu luyện, có người lại dùng kiếm, đao, thương để tu luyện.

Đó là lực lượng quang minh, mãnh liệt, không ai dám tranh phong.

Đáng tiếc, tu luyện loại công phu dựa vào lực lượng quang minh này càng cao, công lực lại càng yếu kém.

Ánh nến luôn có lúc cháy hết, mặt trời cũng phải xuống núi.

Hắc ám mới là cao nhân chân chính, chỉ có hấn là tu luyện “lực lượng hắc ám”.

Cho nên hấn ẩn tàng, hơn nữa còn mạnh mẽ vô biên, giống như đêm tối không thể chống lại.

Thế nhưng hiện giờ hấn lại nhìn thấy một kiếm kia.

Đó không phải là kiếm, mà là sinh mệnh.

Ánh sáng thiêu đốt sinh mệnh thành một ngọn lửa.

Hấn kinh ngạc, hấn sợ hãi.

Nếu như một kiếm kia tấn công hấn, hấn cũng không biết mình có thể triệt tiêu được không.

(Có thể tiếp được một kiếm này không?)

Quang minh tới rồi, hắc ám dĩ nhiên sẽ tiêu tan, hơn nữa không chỗ nào ẩn trốn.

(Chẳng lẽ đây chính là tà không thể thắng chính? Đen không bằng trắng? Hắc ám cuối cùng sẽ bị quang minh đuổi đi?)

Lúc hấn đang hoài nghi, lại thấy một ánh kiếm khác.

Kiểm chém thẳng xuống Thích Thiếu Thương.

Ánh kiếm thành đã thành lửa, một ngọn lửa kích tình.

Kiểm thủ này lại dùng toàn bộ tình hoài của hấn hóa thành một kiếm này, hơn nữa còn chém xuống.

Trước đêm nay, Hắc Quang Thượng Nhân vẫn cho rằng quang minh khó duy trì lâu, hắc ám nhất định sẽ cắn nuốt tất cả. Nhưng bây giờ hắn nhìn thấy một kiếm này như lửa, một kiếm kia như ánh sáng, ý nghĩ của hắn bị đả kích cực lớn.

Hóa ra quang minh thật sự có thể chiến thắng hắc ám.

Thế nhưng lực lượng của hắn lại đến từ hắc ám.

Như vậy, chẳng phải hắn là một kẻ thất bại trời sinh?

Hiện giờ lại chuyển sang quang minh, còn kịp không?

Hay là mình kiên trì, tiếp tục theo hắc ám?

Nếu như tu luyện hắc ám đến đỉnh cao nhất, liệu có thể tiêu diệt quang minh không?

Nhưng hắn lại trời sinh thích tối, thích trốn trong bóng tối, hắn hận ánh sáng.

Từ nhỏ hắn đã không thích ánh sáng, bảo hắn làm sao đứng về phía quang minh?

Nếu hắn không thể làm bạn với quang minh, hắn cũng chỉ đánh đối lập với quang minh.

Chỉ là có thể thắng được không?

Có thể.

Đây là câu trả lời trước kia của hắn.

Đáng tiếc, hiện giờ hắn lại nhìn thấy hai kiếm như lửa như ánh sáng này.

Hắn đã thay đổi suy nghĩ.

Nếu quang minh là một loại ánh sáng, như vậy hắc ám cũng là một loại ánh sáng, chỉ có điều màu sắc của ánh sáng không giống nhau mà thôi.

Ánh sáng đen.

Nếu như tà cuối cùng không thể thắng chính, quang minh cuối cùng có thể đánh bại hắc ám, vậy chỉ cần “ánh sáng đen” cũng là một loại “ánh sáng”, đó là dùng một loại “ánh sáng màu đen” khác để thay thế “ánh sáng màu trắng”, không thể xem như trắng và đen đối lập.

Biết đâu như vậy sẽ có thể chuyển bại thành thắng không chừng.

Tối hôm nay, Chiêm Biệt Dã nhìn thấy trận chiến giữa Thích Thiểu Thương và Tôn Thanh Hà, trong lòng hắn kinh hãi vô cùng, thậm chí còn làm dao động sự chung tình và kiên trì của hắn đối với hắc ám từ trước đến nay.

Hắn thậm chí phát sinh thay đổi hoàn toàn.

Từ vẻ đẹp của quang minh phát ra giữa hai kiếm đan xen kia, hắn đã giác ngộ hắc ám quyết không thể thắng được quang minh, trừ khi...

Hắc ám cũng là một vẻ đẹp, một loại ánh sáng.

Giống như trăng, bị che lấp cũng là một loại ánh sáng.

Hắn đã thay đổi, vốn là đen, bây giờ là trắng, hai kiếm kia va chạm đã khiến cho hắn từ trong hắc ám bước về hướng cánh cửa quang minh.

Hắn lúc này thấy “tối” không phải “tối”.

Thứ mà hắn nhìn thấy giống như núi sông đại địa, nhật nguyệt sơn hà, hắn chỉ nhìn sóng cuộn mây tan, nhưng sóng không phải sóng, mây không phải mây, hắn đã không phân biệt mây mưa sóng cả.

Chỉ bản đến ướt người, đổi lấy một trận kinh hãi.

Cải tà quy chính.

Nhưng người nhìn thấy trận chiến này lại không chỉ có hấn và hoàng đế Triệu Cát.

Còn có một người khác, tận mắt nhìn thấy trận quyết chiến của hai đại cao thủ nửa đêm dưới ánh trăng trên mái cổ này.

Người này lại không kinh, chỉ ngộ.

Giác ngộ.

Kinh nghiệm không hiếm có, một chuyện làm đã lâu, dĩ nhiên là có kinh nghiệm.

Tâm đắc cũng không hiếm thấy, có quan điểm của mình đối với một chuyện quen thuộc, đó chính là tâm đắc.

Nhưng ngộ là khó khăn nhất.

Ngộ là một loại phá giải, đối với chuyện quen thuộc hay xa lạ đều có một loại lý giải triệt để. Điều này phải xem cơ hội, cơ duyên phù hợp. Hơn nữa còn chỉ thẳng tâm người, đến từ nhân tính, như nước lạnh dội lưng, nước sôi đổ tuyết.

Cho nên giác ngộ là quý giá nhất.

Hiểu được dễ.

Hiểu rõ không khó.

Lý giải hoàn toàn là hiếm có nhất.

54. Chương 54: Chung Quanh Áo Mũ Trắng Tinh

Thích Thiệu Thương và Tôn Thanh Hà mỗi người công một kiếm, sau đó không tiếp tục tấn công, lại thu hồi kiếm của bọn họ.

Tôn Thanh Hà đột nhiên làm một chuyện. Hấn làm chuyện đó vào lúc này, chắc chắn là rất kỳ lạ, cũng rất không phù hợp.

Hấn lại trái vịn eo, phải vịn eo, trầm vai trái đè chân phải, trầm vai phải đè chân trái, sau đó lại đứng thẳng người, trái vịn cổ, phải vịn cổ, vai phải tay phải vỗ nhẹ, vai trái tay phải phất lưng phải, dùng vai trái tay phải vỗ nhẹ, vai phải tay phải phất sau lưng, dang chân đứng ngay ngắn, trái vịn cổ tay, phải vịn cổ tay, lại thẳng vai trái, cổ tay phải giờ ngang dán vào mắt cá, từ vai phải cổ tay trái dán vào mắt cá phải, lặp lại mấy lần như vậy.

Ai cũng nhìn thấy, hấn đang làm “Ngũ Cầm Hí”.

Động tác “Ngũ Cầm Hí” là bước đầu của tiên thiết nội công, một loại phương pháp cơ bản giúp động tác và nội tức điều hòa, chẳng có gì lạ, không phải là tuyệt học hiếm thấy.

Kỳ lạ là Tôn Thanh Hà lại làm nó vào lúc này.

Chẳng lẽ hấn quên lúc này đang quyết chiến với Thích Thiệu Thương, hơn nữa đang đánh đến quyết liệt, chưa phân thắng bại.

Chẳng lẽ trong mắt hấn “không có” đại địch Thích Thiệu Thương này?

Chẳng lẽ hấn đã tính trước mọi việc?

Chẳng lẽ nắm chắc phần thắng?

Hay là sau khi xuất ra hai kiếm kia, hấn lập tức phát giác việc khẩn cấp trước mắt chính là thả lỏng mình?

Vào giờ phút này, thả lỏng mình lại trở nên quan trọng như thế, chẳng lẽ một khắc sau (hoặc trong lần xuất kiếm sau) là một trận quyết chiến không thể thả lỏng được, phải tập trung lực lượng sinh tử bình sinh của hán mới có thể ứng phó?

Hán đột nhiên không tấn công, lại ở dưới trăng, trên mái nhà, thực hiện rất nhiều động tác thả lỏng mình, giãn gân cốt, có vẻ rất không phù hợp với trận chiến không màng sống chết, long trời lở đất này.

Nhưng người càng không phù hợp là Thích Thiều Thương.

Bọn họ giao thủ đã hai chiêu, động kiếm hai lần.

Xem tình hình, bọn họ nhất định sẽ có lần xuất kiếm thứ ba.

Thế nhưng trong lúc ngàn cân treo sợi tóc này, Thích Thiều Thương lại chậm rãi nhắm hai mắt, hít một hơi thật sâu.

Y chậm rãi hít vào, giống như hương thụ không khí xâm nhập vào mỗi bộ phận, tan ra trong lá phổi, hơn nữa còn đặc biệt cảm nhận mỗi phần được khí làm giãn nở, dạt dào. Sau đó y mới từ từ thở ra ngậm khí đã dùng, có thể bỏ đi. Y hít sâu như vậy, thở ra chậm như vậy, giống như đang hưởng dụng những gì còn lại của ngậm khí kia và tất cả giá trị của nó, lưu luyến không thôi.

Y đang hưởng thụ.

Nhìn thấy y hít thở như vậy, có thể cảm nhận được hít thở là một chuyện vui vẻ biết bao, quả là sắc thái của trời đất.

Đột nhiên y lại vận khí điều tức, hơn nữa còn nhắm hai mắt lại.

Còn làm vào lúc này.

Đây là lúc mà y đang quyết một trận sinh tử với đại địch cũng là kình địch Tôn Thanh Hà, y lại dám nhắm mắt lại.

Lúc này nhắm mắt lại, chẳng những giống như giao tính mạng của mình cho kẻ địch, càng là sự khinh miệt và xem thường lớn nhất đối với kẻ địch.

Y lại nhắm mắt, dưỡng thần, vận khí, điều tức, dường như còn đang suy nghĩ, mình tưởng điều gì.

Hơn nữa giống như chợt nhớ đến chuyện gì, lông mày nhướng lên, bên môi khẽ nở một nụ cười lạnh lùng, lãnh khốc, hơn nữa còn kiêu ngạo.

Y đang suy nghĩ gì?

Tại sao phải nhắm mắt?

Y không nhìn Tôn Thanh Hà, dĩ nhiên không biết Tôn Thanh Hà đang nhìn y.

Tôn Thanh Hà đang thực hiện một số động tác mềm dẻo, cũng không phải là nhìn thẳng vào Thích Thiều Thương.

Hán nhìn tay của Thích Thiều Thương, bàn tay đang kẹp đóa hoa kia.

Dưới mái cong, có một hán tử gánh hai thùng “dạ hương” vừa lúc đi qua.

Hán tử thô tục đêm khuya gánh phân này đột nhiên giống như cảm giác được điều gì, liền ngừng đầu lên.

Vừa ngừng đầu liền nhìn thấy trên nóc nhà, giữa mái cổ, có hai người bào trắng, áo tuyết đang quyết chiến.

Trên nóc nhà chạm khắc mấy hàng thần thú tiên cầm nghiêng nghiêng theo thế ngồi, ánh trăng chiếu rọi, nằm ở nơi ấy quả thật là chung quanh áo mũ trắng tinh.

Xuân sắp hết.

Đầu hè lạnh.

Hán tử gánh phân lại cảm thấy rùng mình.

Giống như tuyết sẽ không rơi xuống, nhưng chỉ sợ rất nhanh sẽ thấy máu.

Dưới ánh trăng, trên nóc nhà, nơi ấy có một trận quyết chiến sinh tử.

Ngay lúc này, Thích Thiều Thương đột nhiên mở mắt ra.

Tôn Thanh Hà lại đột nhiên làm một chuyện, hắn ném kiếm về phía Thích Thiều Thương.

Một kiếm này biến ảo thành ngàn kiếm, giống như trăm cái bóng xanh ném về phía Thích Thiều Thương.

Thích Thiều Thương đứng yên bất động.

Nhìn chuẩn, xem chuẩn, nhắm chuẩn, người kiếm hợp nhất phát ra “Nhất Tiểu Thị Hảo” trong “Nhất Tự kiếm pháp”.

Người không cười, người lạnh như băng.

Kiếm lại cười, kiếm phát ra tiếng rít như cười.

Một kiếm này vừa vụn nát vào giữa một kiếm đang bay tới kia.

Không nghiêng không lệch, vừa khéo vừa lúc.

Mũi kiếm của y chỉ khẽ chạm, một luồng sáng bạc va chạm với một luồng sáng xanh biến ảo thành ngàn tia sáng gào thét xoay tròn bay đến, sau một tiếng “vù”, không biết đã hất văng đến nơi nào.

Lần này chẳng phải Tôn Thanh Hà đã thành tay không?

Nhưng trong tay Tôn Thanh Hà vẫn có kiếm.

Lần này chẳng phải thắng bại đã định?

Đã?

Tôn Thanh Hà vẫn đang phát động công kích của hắn.

Lần này chủ lực của hắn không phải kiếm, mà là đàn.

Trong khoảnh khắc Thích Thiều Thương tiếp kiếm, Tôn Thanh Hà đã mở đàn của hắn ra.

Không chỉ là vải nhung bọc đàn, mà là mở cả chiếc đàn ra, sau đó lại nhanh chóng thành thạo ghép lại.

Hơn nữa còn lập tức ghép thành một vật rất đặc biệt.

Vật này có hình dài, uốn lượn, có ống dẫn, có móc khóa, bằng hộp có màu vàng như hạt đậu phộng.

Hắn đưa ống dẫn trống không nhắm vào Thích Thiều Thương, sau đó liền phát ra một loại âm thanh rất kỳ lạ.

Bằng bằng bằng...

55. Chương 55: Đạp Đổ Núi Hạ Lan

Ánh trăng đêm nay rất đẹp.

Chiều vào trong lòng hán tử gánh phân trên đường cái rất rõ ràng, hơn nữa còn sáng.

Bởi vì con người của hắn không chỉ tỏa sáng vì ánh trăng, còn vì một trận quyết đấu rực rỡ xưa nay trên mái cong cổ xưa kia, cùng với ánh kiếm quyết đấu như tuyết và thần quang của tuyệt thế binh khí.

Thấp sáng đầu chí của hắn, đốt lên hi vọng vốn đã lụi tàn của hắn.

Hắn là ai?

Hắn chỉ là một tên hán tử gánh phân.

Nhưng là một người võ lâm đã từng hò hét, uy phong, sau đó lại bị thương, thảm bại, ngày nay thất ý chán nản lên lui khỏi giang hồ, hiện giờ chỉ gánh phân trong đường dài đêm vắng.

Người này có lẽ còn nhớ được, có lẽ mọi người còn nhận biết.

Hắn họ Lôi, tên Cồn.

Lôi Cồn.

Ngày trước Lôi Cồn ngồi vững ở vị trí thứ sáu của Lục Phân Bán đường, canh giữ Phá Bản môn, sáu lần đánh lui đại địch muốn xâm phạm, được tổng đường chủ Lôi Tổn trọng dụng, thanh thế nhất thời vang dội.

Năm đó Lôi Cồn có một đôi mắt to uy vũ, lúc nhìn người như lôi động cồn qua (sấm dậy quét qua), giọng nói cũng như lôi thanh cồn cồn (tiếng sấm cuộn cuộn), mỗi cử động đều uy phong mạnh mẽ. Cộng thêm hắn sử dụng “Phong Vũ Song Cồn Tinh”, tay trái cầm chín mươi ba cân, tay phải múa chín mươi chín cân, là kỳ môn binh khí đứng đầu, được xưng là “Phong Vũ Song Sát” uy chấn kinh hoa.

Thế nhưng trong chiến dịch Phá Bản môn, lâu chủ của Kim Phong Tế Vũ lâu còn đang bị thương, vẫn dùng ánh đao thê lương rực rỡ dễ dàng đánh bại hắn, chẳng những phá hủy Song Cồn Tinh chùy của hắn, còn thoải mái chém giết huynh đệ của hắn ngay trước mặt, càng phá hủy lòng tin của hắn.

Như vậy còn chưa đủ.

Lòng tin của Lôi Cồn bị suy giảm, nhớ lại càng đau, chấn động sợ hãi, cho nên bị Tô Mộng Chẩm mua chuộc. Tại thời khắc quan trọng, hắn đã phản bội Lục Phân Bán đường, dùng khói mê hồn ám toán Địch Phi Kinh. (xin đọc Ôn Nhu Nhất Dao)

Kết quả là sai lại càng sai, không thể cứu vãn, thất bại thảm hại. Địch Phi Kinh luôn bị xem là trời gà không chặt, lại dùng một con dao găm đâm xuyên qua lồng ngực hắn.

Nhưng kỳ lạ là hắn vẫn không chết, hắn còn sống.

Dao găm chỉ đâm qua ruột, cũng không xuyên qua tim hắn.

Hắn có sức sống hơn người, hắn lại chưa chết.

Chí khí thường ngày như xưa, nay đã lụi tàn muốn chết.

Hắn đã không còn mặt mũi nương nhờ Lục Phân Bán đường, càng không thể dung thân tại Kim Phong Tế Vũ lâu, võ lâm kinh thành đã không có chỗ đặt chân cho hắn.

Hắn tuy nản lòng thoái chí, nhưng chẳng biết vì sao, vẫn không chịu rời khỏi nơi kinh hoa nhiều thi phi, nhiều biến đổi, nhiều rối ren, nhiều mộng ảo, nhiều nịnh bợ, nhiều tranh chấp này.

Hắn vẫn ở lại, trở thành một hán tử gánh phân chán nản.

Ngày trước mưa gió lưu mây, ngày nay nửa đêm lưu hương.

Hắn đã không để ý.

Lòng tin của hắn đã mất, niềm tin đã vỡ nát.

Cho đến hôm nay...

Trong đêm trăng này.

Hắn nhìn thấy trận quyết chiến trên mái cong, cùng với chiêu thức và vũ khí của bọn họ.

Hắn nhìn thấy hai người quyết chiến.

Đây mới là chiến đấu thật sự, chỉ có phương pháp này mới có thể đối phó với Địch Phi Kinh.

Ra tay chớp nhoáng khó lường.

Ánh mắt hắn phát sáng, không chỉ vì chiêu pháp và kiếm pháp của hai người, mà là vì “vũ khí bí mật” của Tôn Thanh Hà.

Hắn từng nghĩ đến loại vũ khí này.

Dùng hỏa dược do Giang Nam Phích Lịch đường Lôi gia tự nghiên cứu, cộng thêm đệ tử Lôi gia nhân tài đông đúc, trên thực tế đã quản lý Lục Phân Bán đường, bọn họ tuyệt đối có thể chế tạo ra loại vũ khí giết người cách đó một trăm mấy chục trượng giống như chiếc đàn của người áo trắng dưới ánh trăng kia.

Mặc dù không biết “vũ khí” này tên gọi là gì, nhưng hần chỉ liếc mắt nhìn, đã cả đời khó quên.

Hần vĩnh viễn ghi nhớ.

Hần quyết chí thề, trong lúc sinh thời phải chế tạo ra loại binh khí này, hơn nữa còn phải chế tạo thật nhiều.

Nếu có một ngày như vậy, hần nhất định sẽ cảm thấy sảng khoái.

Đó chính là lúc hần báo thù rửa hận, làm rạn vỡ Lôi môn.

Hần nhìn thấy vũ khí kia, lại cháy lên lòng tin, một lần nữa có hi vọng.

Mặc dù lúc này trên vai hần đang gánh phân, nhưng lại giống như dùng một đôi vai sắt gánh lấy mạch máu của cả giang hồ, kinh lạc của cả võ lâm.

Hần đã nhìn thấy trận quyết đấu này, nhìn thấy món vũ khí này.

Quyết đấu trong mắt hần không còn là một trận quyết đấu, mà vũ khí trong lòng hần vẫn là một món vũ khí.

Đó chính là một món vũ khí có thể thống trị, cũng đủ để thống trị võ lâm ngày sau...

Hần muốn mô phỏng, hần muốn chế tạo.

Mặc dù hần vẫn không biết “vũ khí” này tên gọi là gì, nên gọi là gì, hần chỉ biết binh khí này một khi thi triển, sẽ có một loại khí thế “đạp đổ núi Hạ Lan”, kinh thiên địa quỷ thần khiếp.

Nó giống như sấm dày đặc cuốn qua.

Hần thích loại khí thế này, hần yêu loại thanh âm này.

Hần cảm thấy âm thanh sát thế này rất giống với hần năm đó.

Nó có phần giống như bá chủ trong binh khí là thương, còn có pháo.

Ngay cả hai người Thích Thiếu Thương và Tôn Thanh Hà đang quyết chiến trên ngói nhà, cũng không biết dưới đường có một hán tử gánh phân lại có chấn động lớn như vậy, suy nghĩ sâu sắc như vậy.

Ngay cả Tôn Thanh Hà cũng không biết, vũ khí này vừa xuất hiện, để hán tử gánh phân kia nhìn thấy, sau này sẽ có ảnh hưởng lớn như vậy đối với võ lâm, giang hồ, thậm chí là giang sơn thiên hạ Đại Tống.

Lớn đến mức đủ để mất nước, giết người trong thiên hạ, hủy diệt tất cả trên thế gian.

Bọn họ quyết chiến là ngẫu nhiên, hần ra tay cũng là vô tâm.

Nhưng đại sự trên đời thông thường là xảy ra trong ngẫu nhiên, mà chuyện quan trọng nhất trong sinh mệnh cũng thường là do vô tâm tạo thành.

Không phải sao?

56. Chương 56: Xưa Nay Mấy Người Từng Biết

Trên đời có một loại người, không kêu thì thôi, một khi kêu sẽ kinh người; không bay thì thôi, một khi bay sẽ đến tận trời.

Hần ngày thường không ra tay, một khi ra tay sẽ phi phàm, sẽ chết người, long trời lở đất.

Xưa nay Tôn Thanh Hà sát tính rất lớn, lúc cần thiết hần giết người quyết không chùn tay.

Nhưng bình thường hẳn rất ít khi sử dụng một chiêu này, dùng loại vũ khí đủ kinh thiên động địa này.

Thế gian cũng có một loại người, từ trong những chiến dịch lớn nhỏ đánh lên, đứng lên, hơn nữa còn đứng yên không ngã.

Hắn gặp phải cao thủ thì dùng thủ đoạn inh, đối địch với người kém thì dùng thủ pháp bình thường, tóm lại là gặp thần giết thần, gặp phật giết phật, nhưng cũng gặp ma trừ ma, gặp tà tránh tà.

Người thường gặp y cũng cảm thấy rất hợp khẩu vị, cao nhân gặp y liền biết là cao thủ tuyệt đỉnh, đó là điểm đặc biệt của Vương Tiểu Thạch nô đùa nhân gian.

Thích Thiều Thương lại là loại người cẩn thận, nhú mày, mím môi, không có may mắn thì tự mình tạo ra một con đường thời vận tốt, có chí ắt làm nên, không làm nên thì ít nhất cũng có thu hoạch.

Y không cầu rục rờ, nhưng cuối cùng y vẫn là người giỏi nhất; y cầu mong may mắn, nhưng cuối cùng y vẫn phải sáng tạo vận mệnh mình.

Hôm nay y ra tay, cũng không giống như bình thường.

Kiểm pháp của y điên cuồng hơn.

Kiểm pháp của y không phải là “không cần mạng, chỉ cần liều” giống như Tôn Thanh Hà, Lãnh Lăng Khí, nhưng lại là một phương pháp chống lại vận mệnh.

Một loại kiếm chiêu đi ngược lại vận mệnh của mình.

Do đó, y vừa hát văng “Thác” kiếm của Tôn Thanh Hà, lại thấy kẻ địch đã “rút” ra một món “vũ khí” khác.

Hơn nữa “vũ khí” kia còn phát sáng, còn “khai hỏa”.

Phản ứng của y là không lùi mà tiến tới.

Tiến dần gần, xuất kích.

Y dường như đã dự đoán Tôn Thanh Hà sẽ lấy ra loại vũ khí càng đáng ghét này, cho nên y cũng đã sớm chuẩn bị phương pháp ứng phó.

Thế nhưng phương thức ứng phó của y lại rất “nguyên thủy”.

Y lại dùng tay trái phát lên, tay phải cầm kiếm đâm vào Tôn Thanh Hà.

Y lại không né/không tránh/không lánh/không lùi/không chậm/không ngừng/không nhường “vũ khí đáng ghét” kia, y thả hi sinh một tay để lấy tính mạng của đối phương.

Bàn tay đang kẹp đóa hoa của y.

Bằng bằng bằng...

Ánh lửa bắn ra, đốm lửa tung tóe.

Lập tức, cánh tay của Thích Thiều Thương gần như bị phá tan, nhưng kiếm của y đã đâm thẳng đến trước mặt, khi còn cách một khoảng nhỏ hơn cả thể tích của một con muỗi thì đột nhiên dừng lại, nếu không “Si” kiếm này sẽ xuyên qua ấn đường của Tôn Thanh Hà.

Ánh kiếm chiếu vào giữa chân mày Tôn Thanh Hà, không đâm tới.

Trắng sáng trên đầu.

Mũi lọng đầy kinh hoa.

Người có tiêu tụy không? (1)

Không.

Thần sắc của Tôn Thanh Hà vẫn ngang ngược ngông cuồng như trước, ánh mắt dường như đang nói: “Giết ta đi! Thế nào? Người không dám giết sao? Người thối ta không phòng, người cần ta không vào, người gặm ta không xuống, người mắng ta không sợ, xem người có dám một kiếm giết ta hay không!”

(Giết ta rồi, không hả hê lòng người cũng là hả hê lòng ta/người!)

Sống chết có mệnh không?

Nếu như có, hiện giờ tính mạng của hần đang nằm dưới kiếm trong tay Thích Thiếu Thương.

Thích Thiếu Thương lẽ ra nên giết hần, cho dù bọn họ vốn không có thù sâu hận lớn, nhưng ít nhất Tôn Thanh Hà cũng đã phá hủy một cánh tay của Thích Thiếu Thương.

Hần dùng “vũ khí” kỳ lạ trên tay, trong tiếng vang “bằng bằng”, làm nổ tung một cánh tay của Thích Thiếu Thương.

Không ai muốn một mình sống quãng đời còn lại trong giang hồ, hướng hồ là một tay.

Một tay của y đã trúng phải độc thủ của Tôn Thanh Hà.

Thế nhưng kỳ quái là, nhìn dáng vẻ của Thích Thiếu Thương cũng không có hận, dường như cũng không đau lắm.

Một cánh tay đã vỡ, há có thể không đau?

Mười ngón tay còn đau đớn vô cùng, hướng hồ là một cánh tay.

Nhưng thần thái của Thích Thiếu Thương dường như vẫn xa xăm quyến luyến, ung dung nhàn rãi.

Hai người đứng ở nơi đó, đứng yên bất động, đứng yên đối diện.

Mũi kiếm của Thích Thiếu Thương chỉ vào ấn đường Tôn Thanh Hà, “vũ khí” trên tay Tôn Thanh Hà nhắm vào thân thể Thích Thiếu Thương.

Trăng rơi, quạ khóc, sương đầy trời.

Kiếm hoa, giết chóc, đêm kinh đô.

Chuyện vui buồn li hợp.

Mộng đời người tròn khuyết.

Mệnh không toàn mỹ.

Lui chưa chắc tốt.

Uyên ương không phải hồ điệp, sư tử ngăn chặn thần điêu. Một người chiến trời đấu đất, liêu lĩnh thiên hạ; một người dựng bang lập đạo, vượt bậc vô lâm.

Bọn họ lại quyết một trận tử chiến trong đêm trăng kinh hoa này.

Ai thắng?

Ai bại?

Ba mươi tuổi cát bụi công danh,

Tám ngàn dặm dầm sương dải nguyệt. (2)

Đài Phượng Hoàng cao, phượng đến chơi,

Phượng đi, đài vắng, dải sông trôi! (3)

Xưa nay người phạm từng biết?

Thiên hạ không ai biết được.

Trận chiến này quả thật không mấy người từng biết, không mấy người có thể may mắn gặp dịp.

Nhưng “Hắc Quang Thượng Nhân” Chiêm Biệt Dã chắc chắn là một trong số đó.

Có điều hiện giờ hần lại kinh hãi, cũng giật mình.

Bởi vì hần chỉ nhìn thấy kiếm thứ hai của Thích Thiếu Thương và Tôn Thanh Hà.

Lần thứ hai giao thủ, thấu triệt nhân tình và giải thoát, đang muốn định thần để ý quan sát kiếm thứ ba và kiếm thứ tư của bọn họ, bất ngờ đã xảy ra.

Một tiếng “vù” vang lên, một con rồng xanh bay tới.

Sau một tiếng “phập”, cắm vào trên song cửa sổ chỗ hắc.

Kiếm cắm thẳng vào gỗ, chuôi kiếm vẫn không ngừng rung động.

Kiếm chỉ cách mặt hắc ba tấc, gần sát chóp mũi của hắc.

Ba tấc lưỡi.

Hắc cũng sốt, nhất thời không dám có bất kỳ động tác nào, ngay cả mắt cũng không chớp.

Kiếm ở trước mắt hắc, quyết chiến ở phía xa.

Rốt cuộc đây là cố ý? Hay là trùng hợp?

(Bọn họ đã phát hiện ta đang nhìn lên, cố ý cảnh cáo? Hay là thị uy?)

(Muốn nói rút kiếm liêu mạng? Hay là đả kích?)

Chiến? Hay là chạy?

Tham dự? Nghênh chiến? Hay là rời khỏi? Chạy trốn?

Nhìn một đoạn mũi nhọn màu xanh trong bóng tối vẫn còn phát sáng, Chiêm Biệt Dã không nhịn được dâng lên một bầu nhiệt huyết, lại chìm trong một sự kinh ngạc. Không biết vì sao, trong lòng hắc chợt hiện lên vần thơ do một trăm nhà danh họa viết từng đọc khi còn bé.

Ô rách một đèn hai chân bần,

Ra đường bán bùa mua đồ đạc

Đường xa vẫn cứ về nhà mượn

Thấp thỏm lo âu sợ quỷ mê

Bất hạnh là, hiện giờ tâm tình của hắc chính là như vậy.

Hắc là quốc sư một nước.

Buồn cười là giờ phút này hắc lại có suy nghĩ như vậy.

Hắc còn là cao thủ võ lâm.

Hắc thật sự không muốn đi đối diện với cao thủ áo rộng tuyết bào, dùng ánh sáng như mặt trời quyết chiến trong đêm trăng.

57. Chương 57: Một Thời Bao Nhiêu Hào Kiệt

Năm tháng ngừng chảy.

Thời gian dừng lại.

Dường như ngay cả ánh trăng cũng đông lại thành sông băng.

Sông băng màu sữa.

Năm tháng sông dài, đời người tịch mịch.

Một thời bao nhiêu hào kiệt, nhân sinh như mộng, đứng ở nơi cao không chịu được lạnh.

Khí lạnh trên mũi kiếm khiến cổ họng Tôn Thanh Hà như muốn nổ tung.

(Thật lạnh.)

(Hóa ra lúc tiếp cận tử vong lại buốt giá lạnh đến thấu xương như vậy.)

Thế nhưng Tôn Thanh Hà ngay cả mắt cũng không chớp.

Mũi kiếm vẫn chỉ vào ấn đường của hắn, gió kiếm lại xâm nhập vào tim của hắn.

Nhưng hắn vẫn đứng yên đón gió, nhìn mũi kiếm này, cũng nhìn chăm chú vào người cầm kiếm. Thích Thiểu Thương liều mạng bị hủy một tay, cũng phải nắm chắc sơ hở trong khoảnh khắc này.

Hắn nhìn kiếm tùy thời có thể lấy tính mạng của mình, còn có người lấy tính mạng của mình.

Ở một bên khác, Hắc Quang Thượng Nhân cũng nhìn chăm chú vào thanh kiếm vẫn còn lay động, nhưng không có ý lấy tính mạng đối phương.

Tâm niệm của hắn thay chóng thay đổi.

Nên trốn? Hay là nên đứng ra? Hoặc là rút thanh kiếm này ra?

Rút thanh kiếm này ra, liệu có phải đối diện với ân oán và tình thù hay không?

Không để ý tới thanh kiếm này, liệu có tránh khỏi một trận chém giết tai ương hay ánh máu không?

Hắn lại không biết, trước đây không lâu từng có một trận quyết chiến kinh tâm động phách. Trương Thiết Thụ, Trương Liệt Tâm, còn có Phương Ứng Khán và với Lôi Mị, đồng loạt ra tay tập kích Tiểu Thạch. Mà Vương Tiểu Thạch lại dùng một miếng gạch, giả vờ đánh trật, bắn về phía tháp đá cách bức tường của chùa Lục Long hơn mười trượng, đồng thời sát thương bốn người Bạch Cao Hứng, Ngô Khai Tâm, Hách Âm Công, Thái Cầm Động đang ở trong tháp lên xem cuộc chiến, muốn chiếm tiện nghi, còn khiến cao thủ hạng nhất Diệp Thần Du có mặt ở đó phải kinh hãi.

Một miếng gạch do Vương Tiểu Thạch tiện tay phát ra, tác dụng của nó lại rất giống tình cảnh tối nay, gió mát trắng sáng, trên mái cong cổ đô, Thích Thiểu Thương hất bay “Thác kiếm” của Tôn Thanh Hà, bắn vào trước mặt Hắc Quang Thượng Nhân.

Anh hùng quan niệm giống nhau.

Hào kiệt ý chí tương đồng.

Đây vốn là suy nghĩ tương tự, không phải trùng hợp.

Thích Thiểu Thương nhìn cánh tay trái của mình bị nổ tan tành, chỉ còn lại vài chum vải rách đón gió phát phơ, lay động dưới trăng.

Y nhìn cánh tay cụt của mình một chút, kỳ quái là trên mặt lại nở nụ cười.

Nụ cười xuất hiện lúc này lại tàn nhẫn, thậm chí là tàn ác.

Giọng nói của y kỳ quái mang theo sự lạnh lùng:

- Đáng tiếc.

Đáng tiếc?

Đáng tiếc cái gì?

Hay là vì tiếc cho Tôn Thanh Hà, cuối cùng vẫn bị hủy dưới kiếm của y?

Câu này của y nói rất lạnh đậm, cũng rất lạnh khốc.

Y nói rất hàm hồ, người nghe cũng không hiểu rõ lắm.

Tôn Thanh Hà lại nghe hiểu, cho nên hắn nói (cũng là trả lời).

- Quả thật đáng tiếc.

Hắn hoàn toàn đồng ý với lời nói của Thích Thiếu Thương, nhưng lại là từ đáy lòng, chứ không phải vì nằm dưới ánh kiếm của đối phương mà kinh hãi, khuất phục, phụ họa, xin tha.

Lời của hắn còn chưa nói hết:

- Ta thật sự không nên dùng vũ khí tuyệt mật của mình đánh vào cánh tay kia của người...

Hắn nói tiếp:

- Cánh tay kia của người vốn là trống rỗng.

Thích Thiếu Thương đột nhiên khẽ cười, trong nụ cười không có vui sướng, chỉ có cô tịch.

- Ta vốn chỉ còn lại một tay.

Y nói:

- Cũng chỉ còn lại một người.

Tôn Thanh Hà lại có vẻ hiếu kỳ hỏi:

- Cánh tay kia của người hoàn mỹ như vậy, tinh tế như vậy, còn có thể nhón hoa, có lẽ là do thủ lĩnh Tứ Đại Danh Bỏ Vô Tình chế tạo đúng không?

Thích Thiếu Thương lại ngạc nhiên nói:

- Tại sao người cho rằng do y chế tạo?

Tôn Thanh Hà thản nhiên nói:

- Chỉ có người tinh tế duy mỹ như y, mới có thể tạo ra tay giả tinh mỹ đến mức có thể nhón hoa, nhón thành nghệ thuật như vậy.

Thích Thiếu Thương thở dài:

- Người đã nói đúng, cũng đã đoán đúng, nó đúng là do tay y chế tạo. Con người của y có phong cách, ngay cả ám khí phát ra, thủ pháp phá án cũng có phong cách rõ ràng. Không ngờ ngay cả thứ mà y chế tạo ra cũng không gạt được ánh mắt người khác.

Tôn Thanh Hà lại nói như an ủi:

- Nếu không thật sự gạt được, sao ta lại hao hết toàn bộ đòn sát thủ vào cánh tay giả kia.

Thích Thiếu Thương cảm khái nói:

- Nhưng rốt cuộc vẫn phá hủy một cánh tay mà y chuyên tâm chế tạo, e rằng y không có thời gian làm thêm một cánh tay cho ta nữa.

Tôn Thanh Hà nói:

- Nhưng bị hủy một cánh tay giả, vẫn tốt hơn so với bị phế bỏ một cánh tay thật.

Thích Thiếu Thương đồng ý:

- Đó quả thật tốt hơn nhiều. Đòn sát thủ của người có sức mạnh hủy diệt tất cả, nếu không phải có cánh tay giả này ngăn cản, ta quyết không truy đuổi được người.

Tôn Thanh Hà hiểu được:

- Xem ra người đã sớm chuẩn bị tiếp một chiêu nguy hiểm này của ta.

Thích Thiếu Thương u oán nói:

- Thực ra ta không biết người có vũ khí bí mật gì, nhưng ta lại biết người có tuyệt chiêu, hơn nữa cũng nhận định người có thể công cực kỳ đáng ghét, giữ lại chờ đợi một kích này thì triển.

Tôn Thanh Hà ngạc nhiên nói:

- Chúng ta vốn không quen biết, người lại hiểu ta như vậy?

Thích Thiều Thương cười nói:

- Thực ra chúng ta đã sớm giao thủ rồi.

Tôn Thanh Hà ngạc nhiên:

- Khi nào?

Thích Thiều Thương nói:

- Đánh cờ.

Tôn Thanh Hà lại nói:

- Ta không đánh cờ với người.

Thích Thiều Thương mỉm cười nói:

- Đã đánh cờ rồi, còn thường đánh nữa.

Tôn Thanh Hà ngẩn người, sau đó tỉnh ngộ, chợt nói:

- Người muốn nói đến... Sư Sư?

- Đúng.

Thích Thiều Thương nói:

- Ta dạy Sư Sư đánh cờ, lúc đầu nàng kém xa ta, cũng không có lễ lối, nhưng sau đó sát chiêu ác liệt, hơn nữa còn phóng khoáng rộng rãi, khí thế mạnh mẽ, ta biết nhất định là có cao nhân chỉ điểm. Sau đó ngầm nghĩ linh hội kỳ nghệ bày trận của nàng, nhờ vậy hiểu được tâm cảnh và thủ đoạn của người.

Lúc này Tôn Thanh Hà mới thở phào nhẹ nhõm, cười nói:

- Thì ra là như vậy, biết người biết ta, trăm trận trăm thắng, người đã sớm nhìn thấu thủ pháp của ta... xem ra ta thua không oan.

Thích Thiều Thương đính chính:

- Người không thua, mà do ta lừa gạt. Theo đạo lý, trước tiên người phá hủy một cánh tay của ta, ta bị đau, không thể nào thừa dịp tiếp cận người, khống chế người.

Tôn Thanh Hà cười, rất kiêu ngạo.

Cười kiêu ngạo.

Hắn nói:

- Ngày nay thiên hạ đều dùng thành bại để luận anh hùng. Tối nay, cho dù ta thua, người cũng không cần nói lời dễ nghe với ta, không cần an ủi ta.

Thích Thiều Thương vẫn kiên trì:

- Người là bị lừa gạt, không phải thua chiêu.

Tôn Thanh Hà lại thản nhiên nói:

- Nếu người chỉ dùng một kiếm chỉ vào ta, như vậy còn miễn cưỡng nói được. Thế nhưng, hiện giờ người dùng một kiếm khống chế ta, mạng của ta đã nằm dưới mũi kiếm của người, tùy thời có thể lấy đi. Ngay cả kẻ lên quan sát... hiện giờ có lẽ hắn đã thay đổi tên họ, được xưng là Hắc Quang Thượng Nhân đúng không? Người cũng mượn chiêu dùng sức, mượn thế phi kiếm để chấn nhiếp hắn.

Hắn mặt cười một tiếng, hỏi ngược lại:

- Như vậy cũng chưa tính là thắng, nào có lý đó?

58. Chương 58: Tự Hiểu Bản Thân, Tùy Duyên Ngẫu Hứng

Bọn họ ở trên mái cao, dưới trăng sáng, nói chuyện cũng không quá lớn, luôn bình bình đạm đạm, yên yên tĩnh tĩnh. Nếu như đám thị vệ không đi hộ giá, với công lực và thính giác hơn người của bọn họ, chắc hẳn có thể nghe được hai người nói chuyện.

Nguyên nhân là sau khi hai người này trải qua một trận quyết chiến kinh tâm động phách, người thắng vẫn luôn bày tỏ hẳn không giành thắng lợi, ít nhất cũng muốn nói rõ hẳn thắng không vinh quang; người thua vẫn luôn cường điệu hẳn là kẻ chiến bại, tuyệt đối là thất bại khâm phục. Hình như một người cảm thấy giành thắng lợi là một loại sỉ nhục, còn một người cho rằng thất bại là chuyện rất vinh quang.

Có thể nói, quyết chiến kinh tâm, kết quả thú vị.

Càng thú vị là Thích Thiều Thương vẫn không cho rằng mình đã giành được thắng lợi, ít nhất cũng giành được không hề quang minh chính đại.

- Từ trong nước cờ của Sư Sư, ta biết người xuất trận đối chiêu nhất định sắc bén, nhưng một khi gặp phải kình địch, trước tiên sẽ ẩn giấu, sau đó tùy cơ ứng biến, một lần bay đến chín tầng trời. Ta thấy người trong lúc chiến đấu chợt dừng thế công, đổi thành vung tay, biết rằng người cúi mình để bay, lấy lùi làm tiến, sau đó nhất định sẽ là công kích đáng sợ. Do đó ta mới nghỉ ngơi lấy sức, dùng cánh tay đứt ngăn cản một kích của người, lại thừa cơ tiến tới, thừa dịp tập kích. Chiến lược của người bị lộ trước, vì vậy mới rơi vào thế yếu, ta không thể xem là thắng người bằng thực lực.

Tôn Thanh Hà lập tức lắc đầu giống như trống lắc, cười ha hả nói:

- Ai nói trận pháp thao lược không đáng khen? Ai nói giết địch đoạt thành không thể dùng tâm lý chiến? Nếu như thế không xem là thắng đẹp, vậy thì các loại sự tích uy vũ của Tôn Tử, Tôn Tẫn, Gia Cát Khổng Minh đều thành trò cười rồi.

Sau đó hẳn nghiêm nghị nói:

- Mấy động tác của ta gọi là “vung tay” quả thật sai lầm. Bởi vì động tác này không chỉ bao hàm hình thức vung tay của những người mới nhập môn, đồng thời còn là tim, gan, lá lách, phổi, dạ dày, kể cả chân, đầu, cổ, vai, eo đồng loạt vung lên. Hấp thu tinh khí của không khí chung quanh đồng loạt phát ra. Nói đến vẫn là nên xưng là động tác nhập môn, chiêu thức sơ sài trong Ngũ Cầm Hí do Hoa Đà sáng tạo, như vậy thỏa đáng hơn. Nhưng nhìn thấy mấy động tác thô sơ giản thân, an thần, định khí, hóa tinh của ta, người lại dùng niệm lực khí công của phật gia. Đã đến mức tất cả đều là hư vọng, mọi người vô hình, đại đạo đơn giản, tùy ý hít thở đều thành đại pháp, đã bao hàm tinh hoa cảnh giới của hai nhà phật đạo. Không cần ý niệm tập trung đan điền, không cần tu luyện chu thiên lớn nhỏ, đây không phải chuyện người người đều có thể làm được. Loại người suy nghĩ vẩn vơ như ta càng không tu được, cho nên chỉ có thể nói hai chữ bội phục.

Mặc dù các cao thủ bảo vệ hoàng đế đã rời đi, nhưng vẫn có một người đang nghe.

Người nghe lén tuyệt đối là cao thủ.

Hắn đã sớm nghe đến mức mồ hôi chảy ròng ròng.

Mồ hôi lạnh.

Ngay cả mồ hôi của hắn cũng là màu đen.

Một khi hắn chảy mồ hôi, ai cũng có thể nhìn ra được hắn từng chảy mồ hôi.

Bởi vì mồ hôi sẽ tạo ra những lỗ đen trên người hắn.

Không chỉ chảy mồ hôi, nước mắt cũng như vậy.

Không biết máu thì như thế nào? Chẳng lẽ hắn cũng chảy “máu đen” sao?

Nhưng chảy mồ hôi vẫn tốt hơn so với chảy nước mắt, chảy nước mắt vẫn tốt hơn so với chảy máu.

Không phải sao?

Chỉ nghe Tôn Thanh Hà ngạo nghễ nói:

- Ta nói như vậy không phải bởi vì muốn ngươi không giết ta. Ta rất ít khi nói hai chữ “bội phục” với người khác. Lần trước là nói với Bát Vô tiên sinh.

Trong mắt Thích Thiếu Thương đã thoáng có ý cười:

- Ôn Bát Vô?

Tôn Thanh Hà nghe được cái tên này, trong mắt cũng hiện lên vẻ ảm áp:

- Không phải y thì còn ai.

Thích Thiếu Thương đột nhiên thu kiếm.

Vừa thu kiếm, kiếm đã trở về trong vỏ.

Không phải giống như chưa từng xuất kiếm, mà là sau khi y thu kiếm, kiếm dường như vẫn còn ở dưới trăng, trên mái nhà, trước ẩn đường của Tôn Thanh Hà, xanh trong vắt, lục u sầu, sáng óng ánh, nằm ngang ở đó, giống như xem thường một đời (đời này không ai có thể so sánh được) cho đến xem thường bảy đời, muốn tồn tại, muốn vĩnh viễn, muốn bất hủ.

Kiếm đã thu, kiếm ý vẫn còn.

Hay ột thanh kiếm.

Hay ột kiếm thủ.

Tôn Thanh Hà cười.

Vừa cười, hấn lại không kiêu ngạo nữa.

Hơn nữa, có lẽ vì đứng dưới ánh trăng kỳ dị và trên mái cao cổ xưa như vậy, điểm tương tự giữa hấn và Thích Thiếu Thương dường như càng ngày càng nhiều, cũng càng ngày càng giống.

Nhất là khi gương mặt lãnh khốc của Tôn Thanh Hà bắt đầu có một chút ý cười.

Đồng dạng, khi ánh mắt tịch mịch của Thích Thiếu Thương hiện lên sự ảm áp như đốm lửa nhỏ, cảm giác này lại càng mãnh liệt, dày đặc.

- Ngươi biết y?

- Bát Vô tiên sinh?

Về ảm áp trong mắt Thích Thiếu Thương lại càng nồng:

- Ta đương nhiên biết y, y là người tốt.

- Y cũng là người giỏi.

Nụ cười trên mặt Tôn Thanh Hà cũng càng đậm.

- Y càng là người tốt tài giỏi.

Thích Thiếu Thương bổ sung:

- Một người lặn lội trên giang hồ hiểm ác, nếu như chỉ tốt mà không đủ giỏi, đó là chuyện xấu.

- Ít nhất, đối với mình thì không phải là chuyện tốt.

Tôn Thanh Hà cũng đồng ý:

- Không thể làm một người tốt giỏi giang, ít nhất cũng phải làm một kẻ xấu trung thành.

- Điều như nhau.

Thích Thiếu Thương nói:

- Ta cảm thấy ngươi chính là một kẻ xấu trung thành.

Tôn Thanh Hà nói:

- Mà người chính là một cái người tốt tài giỏi.

Thích Thiều Thương nói:

- Nếu như người không đủ trung, cũng sẽ không vì một bàn tay nhón hoa của ta mà tin đó là tay thật.

Tôn Thanh Hà nói:

- Nếu như người đủ giỏi, cũng sẽ không thu hồi một kiếm này của người. Người vốn không định giết ta sao?

Thích Thiều Thương nói:

- Tại sao ta phải giết người? Ta đã nghiên cứu tất cả án kiện liên quan đến chuyện người cường gian giết chết nữ nhân, có lẽ chưa chắc đã do người gây nên. Nhưng tất cả vụ án người ám sát tham quan ô lại, cường hào ác bá, bọn chúng quả thật đều tội ác tày trời. Tại sao ta phải giết người?

Tôn Thanh Hà tấm tắc nói:

- Vậy người vẫn là quá trung, chưa đủ giỏi. Chẳng trách lúc người cô tuyệt nhất, chính là lúc muốn xuất kiếm giết người, dáng vẻ cũng giống như nhón hoa mỉm cười.

Thích Thiều Thương cao giọng cười nói:

- Ta nhón hoa mỉm cười? Tôn tiên sinh đúng là ghẹo cở cũng mỉm cười. Các vụ án hiều sát chưa chắc liên quan đến các hạ, nhưng chuyện phong lưu khoái hoạt của các hạ cũng không ít, đúng là cho dù trêu hoa ghẹo cở cũng mỉm cười. Với võ nghệ siêu quần, kiên cường uy vũ của các hạ, cần gì phải chen vào tranh chấp thế tục sống qua ngày, hao mòn chí khí?

Tôn Thanh Hà cười nói:

- Đâu có đâu có. Thứ nhất ta không phải là anh hùng. Ta không muốn hi sinh tiểu ngã (cái tôi), ta là đại ngã (tập thể), trời lớn đất lớn ta lớn nhất. Bởi vì nếu như không có ta, trời và đất gì cũng không có. Cho nên có ta không gì khác, trừ ta không ai khác. Thứ hai ta không muốn làm anh hùng. Làm anh hùng quá cực khổ, con người ta cao ngạo, háo sắc, không thể có nhiều bạn, càng lười kết bè kết đảng, lại không có nhân duyên, cho nên không muốn cũng không thể làm anh hùng. Thứ ba ta không tin anh hùng. Luận anh hùng, ai là anh hùng? Gia Cát Lượng quá văn, Trương Dực Đức quá võ, Tào A Man quá gian, Sở bá chủ quá lỗ mãng, Hàn Tín quá ồn ào, Lưu Bang quá lưu manh, Lý Thế Dân quá hi vọng, Triệu Khuông Dẫn quá may mắn. Ta có là gì? Người nào cũng không phải là anh hùng, ta cũng không phải. Hơn nữa, nơi tạo ra anh hùng chính là loạn thế. Ta chỉ cần hợp thế đứng một mình, chỉ thích nữ sắc. Thừa lúc tinh lực của mình quá thừa, vui đùa với nữ nhân xinh đẹp trên thế gian, thật tốt biết bao, có ý nghĩa biết bao. Cũng không thương người, lại khiến mình vui, có sao không làm.

Thích Thiều Thương cười lạnh nói:

- Tôn huynh phong lưu sớm đã nổi tiếng. Có câu chỉ đại anh hùng có bản sắc, là danh sĩ thật tự phong lưu. Có điều phong lưu thì phong lưu, Tôn huynh thân thủ thật tốt, tiền đồ thật tốt, tham vọng thật tốt, chỉ vì mê muội nữ nhân trên thế gian mà mặc cho nước chảy, chẳng phải đáng tiếc sao.

Tôn Thanh Hà cười nói:

- Người không giết ta, đại khái là muốn khuyên ta những lời này sao? Ý tốt của người, ta xin tâm lĩnh. Tham vọng bình sinh của ta, chính là ôm một nữ nhân mà ta yêu mến, thân cận với nữ nhân mà ta cảm thấy xinh đẹp, như vậy đã đủ rồi. Người đừng cười ta không có chí khí, ta với người không giống nhau. Thích huynh, ta cho rằng chuyện nhà chuyện nước chuyện thiên hạ, người hoàn toàn gánh vác trên vai; tiếng gió tiếng mưa tiếng đọc sách, người hoàn toàn gánh vác trên người, đó cũng chỉ là khổ mình. Người sống trên đời, trăm năm thấm thoát, phút chốc đã qua, nháy mắt liền mất, cần gì phải mưu cầu cầu, khốn khổ khổ như vậy? Gió đông thổi tỉnh anh hùng mộng, không phải Hàm Dương là Lạc Dương (1), cần gì tự chuốc khổ như vậy. Không bằng chinh đồn tâm tình, hưởng thụ nhân sinh cho tốt, vui vẻ qua một đời, tự tại qua một kiếp.

Thích Thiều Thương cười nói:

- Người là thành bại lên xuống không quan tâm, vui buồn li hợp tâm tình tốt. Ta hâm mộ người. Nhưng ta cho rằng người đã đi chuyến này, dù sao cũng có một số trách nhiệm phải gánh vác, có một số việc phải giao phó, có một số cống hiến phải lưu lại. Ta dám làm người đi trước, không sợ lưu danh sau.

Tôn Thanh Hà cũng cười:

- Được, người vất vả tùy người, ta an nhàn tùy ta. Ta cũng bội phục người. Đây là lần thứ hai trong tối nay ta nói bội phục. Quan điểm của ta là tùy duyên ngẫu hứng. Còn người thì sao? Cũng hi vọng tôn giá có thể tự hiểu bản thân thì tốt.

Thích Thiếu Thương cười ha hả nói:

- Thời cuộc rối ren, mới lộ bản sắc anh hùng.

Tôn Thanh Hà cũng cười lớn nói:

- Kiểm thử thiên hạ, sợ gì thành bại bấp bênh.

Hai người vỗ tay cười. Trong tiếng cười, dường như nụ cười và ánh mắt kia đều lộ ra một tin tức càng lúc càng rõ ràng, mãnh liệt.

Đó là gì?

59. Chương 59: Tự Cầu Vui Vẻ, Không Tìm Phiền Nao

Hai người bèn nhìn nhau cười. Thích Thiếu Thương chợt ngưng cười, trang trọng nói:

- Ta không giết người, là vì ta cảm thấy tối nay người cũng không có ý giết ta.

Tôn Thanh Hà nói:

- Nếu như ta không muốn giết người, cần gì phải sử dụng vũ khí nặng như vậy?

Thích Thiếu Thương nói:

- Ta có một nhận định, nếu người không tiện thì có thể không cần trả lời.

Tôn Thanh Hà chỉ cười nói:

- Người cứ nói, ta nghe.

Thích Thiếu Thương nói:

- Người bị Thần Thương hội Đại Khẩu Tôn gia trục xuất khỏi Sơn Đông, thậm chí bị truy sát, là do người không chịu theo phe phái chủ lưu của Tôn gia, lợi dụng vũ khí bí mật để độc bá thiên hạ, quản lý võ lâm. Thế nhưng, người vốn là nhân vật rất quan trọng trong Thần Thương hội, cũng khá kiệt xuất, cho nên người nhất định cũng nắm giữ cơ mật tương đối quan trọng. Do đó bọn họ mới phái người truy sát người trong giang hồ, hơn nữa còn lan truyền bịa đặt khắp nơi, hủy hoại danh dự của người.

Tôn Thanh Hà có phần cười không nổi.

Thích Thiếu Thương nói tiếp:

- Với tính tình của người, sẽ không làm bất cứ chuyện gì bán rẻ Thần Thương hội. Nhưng lại không đành nhìn võ lâm đồng đạo không hề đề phòng, bị người của Đại Khẩu Tôn gia đánh cho không thể ngóc đầu lên, không thể thở một hơi, không thể đánh trả lại. Cho nên, tối nay người lợi dụng trận quyết chiến với ta, thừa dịp công bố loại vũ khí bí mật này, để ta truyền ra cho người đời biết mà phòng ngừa tai họa.

Tôn Thanh Hà quả thật cười không nổi.

Thích Thiếu Thương dùng tay chỉ chỉ vào nửa đoạn tay áo bị nổ gần vai, đó là một vết kiếm nghiêng nghiêng cắt đứt áo vải, nói:

- Lúc động thủ chiêu thứ ba, người đã dùng Phi Tung kiếm khí lạng lẽ cắt đứt tay áo của ta, từ đó nhất định đã phát hiện cánh tay này của ta là giả. Nhưng người vẫn dùng vũ khí nặng công kích, hiển nhiên là cố ý. Biết rõ không thể gây thương tổn cho ta, vẫn cứ phát động tấn công, nhất định là có mưu đồ. Cho nên, tối nay người không phải muốn giết ta, mà là muốn ta dùng chức vị lâu chủ của Kim Phong Tế Vũ lâu, nhanh chóng lan truyền cơ mật của Thần Thương hội ra bên ngoài.

Tôn Thanh Hà hoàn toàn cười không nổi.

Thích Thiếu Thương nói:

- Có điều, người cũng không cần quá lo lắng. Theo ta được biết, Gia Cát tiên sinh của Tự Tại môn đã nghiên cứu sáng tạo ra một loại binh khí tuyệt học, cho dù nhân lực không mạnh như vậy, nhưng sử dụng lại càng nhanh nhẹn thuận tiện. Một khi có thể thúc đẩy rộng rãi, sử dụng thoả đáng, nói không chừng có thể khắc chế vũ khí chết người, có lực sát thương cực lớn của Tôn gia.

Tôn Thanh Hà không cười.

Thích Thiếu Thương thành thật nói:

- Cho dù thế nào, ta vẫn cảm ơn người đã nói cho ta biết những điều này, để ta biết những chuyện này, đồng thời còn giúp ta thể nghiệm uy lực của vũ khí này. Người không phải tới giết ta, cho nên ta cũng không muốn lấy mạng người.

Tôn Thanh Hà nói:

- Bây giờ ta cũng đã hiểu được.

Thích Thiếu Thương hỏi:

- Hiểu được cái gì?

Tôn Thanh Hà nói:

- Người cũng không phải tới giáo huấn và lừa bắt ta, người tới là để khuyên ta đừng vì nữ sắc mà làm lỡ một đời.

Thích Thiếu Thương nói:

- Có điều, hiện giờ ta mới cảm thấy hiểu rõ người. Hóa ra người cũng không háo sắc giống như lời đồn, mà là quá coi trọng tình nhi nữ, tình lực lại quá dồi dào, tự phụ lại quá cao, cho nên mới bị những chuyện nhỏ của thế tục cuốn lấy, trở thành kỳ hiệp đoạn tuyệt trong giang hồ thị phi.

Tôn Thanh Hà lại kinh ngạc:

- Người làm sao hiểu rõ những chuyện này của ta? Nói đến cùng, ta quả thật là háo nữ sắc, ta thật sự là một sắc ma.

Thích Thiếu Thương nói:

- Người chỉ háo nữ sắc tuyệt đối không thể thi triển ra kiếm pháp xuất trần như thế.

Tôn Thanh Hà im lặng.

Một lúc sau, hắn mới nói:

- Hiện giờ ta cũng đã dần dần hiểu được người.

Thích Thiếu Thương nói:

- Hử?

Tôn Thanh Hà nói:

- Ban đầu ta cho rằng người ham quyền trọng hư vinh, hiện giờ mới hiểu được, người chỉ trọng danh dự, có cảm giác trách nhiệm, cho nên mới từ trong tro bụi dựng lại cơ ngơi, từ trong thất bại xây lại niềm tin.

Thích Thiếu Thương cười nói:

- Người từ đâu mà biết? Quan hệ của chúng ta cũng quá sơ sài.

Tôn Thanh Hà cũng dùng giọng điệu vừa rồi của Thích Thiếu Thương, nói:

- Bởi vì người trọng quyền tuyệt đối không thể thi triển ra kiếm pháp cao ngạo như thế.

Thích Thiếu Thương cũng trầm mặc.

Tôn Thanh Hà híp mắt hỏi:

- Người rất nổi danh, cũng được yêu thích, biết rõ có rất nhiều người quan tâm đến người, tại sao không để người khác chia sẻ sự cô độc và tịch mịch của người?

Thích Thiếu Thương tinh ranh hỏi ngược lại:

- Người thì sao?

Tôn Thanh Hà phóng khoáng cười cười:

- Bởi vì người thật sự cô độc và tịch mịch, sợ bị người khác làm cho náo nhiệt, sau một phen náo nhiệt lại quên mất bọn họ.

- Đúng.

Thích Thiếu Thương nói:

- Rất cuộc, lưu lại chỉ là cô độc và tịch mịch. Mà sau khi náo nhiệt qua đi, cô độc và tịch mịch lại càng sâu sắc hơn.

Tôn Thanh Hà cười ha hả:

- Cho nên ta háo sắc. Đời người cứ việc chơi vui vẻ, nhất thời khoái hoạt là thần tiên.

Thích Thiếu Thương cũng cười ha hả nói:

- Vì vậy ta trọng quyền. Nắm quyền trong tay, rất có tiền đồ. Nếu không có tiền đồ, muốn thả thì thả nào có sao.

Tôn Thanh Hà cười hì hì nói:

- Muốn thả là thả? Đó chẳng phải giống như đánh rắm?

Thích Thiếu Thương nói:

- Quyền là hư, danh là ảo, ta là thực, vốn chẳng có gì khác so với đánh rắm.

Tôn Thanh Hà vỗ tay cười lớn:

- Chỉ có điều, cho dù là đánh rắm, nói thả là thả, cũng không dễ làm được.

Thích Thiếu Thương nói:

- Tự tìm vui vẻ, không tìm phiền não. Tự hợp rồi tan, tự do tự tại.

Tôn Thanh Hà phối hợp nói:

- Biết sai có đổi, vẫn là người tốt. Biết sai không đổi, chính là kẻ ác.

Thích Thiếu Thương vỗ tay nói:

- Thà rằng không hiểu, đừng làm kẻ ngốc; thà rằng xem thường, không làm ngu trung.

Câu này rất đúng với ý của Tôn Thanh Hà, thế là hắn cũng ngâm nga:

- Thà thử lưỡi đao, không đáng theo gió; thà rằng giả điên, không làm bất công.

Bọn họ đối đáp như vậy dưới trăng sáng.

Bọn họ ngâm nga như thế trên mái cong.

Còn quyết chiến trong bóng kiếm ánh đao, không màng sống chết.

Lúc này thì sao?

Bình thường là đạo, thuận buồm xuôi gió; bình an là phúc, xin thoả mái mình.

Thế nhưng, có một người chắc chắn không thoả mái.

Nhưng hắn vẫn đi lên?

Đi trên mái cong cổ xưa, hắn tỏ ra thành thành thật thật, cũng thận thận trọng trọng.

Trăng chiếu vào đầu, lại chiếu không ra bóng của hắn.

Bởi vì hắn còn tối hơn cái bóng của mình.

Phảng phất, hắn chính là một yêu mị “giao đầu với cái bóng”, “nhạt hơn cả bóng đêm”, chứ không phải là một người hoàn chỉnh.

Hắn từng bước từng bước đi tới, không loạng choạng, không tổn sức, nhưng cũng không bước đi như bay, thân nhẹ như én.

Hắn hoàn toàn không thi triển kình công, nhưng đi trên mái ngói cổ xưa tàn tạ này, cũng giống như đạp trên đất bằng.

Hắn đi rất thận trọng.

Hắn không hề có khí thế mạnh mẽ, cũng không phải một bước kinh tâm, hắn là ẩn giấu không lộ, không khoe không bày.

Hai tay hắn nâng một vật.

Ám thanh (xanh sẫm).

Ám thanh là màu sắc do ánh trăng đã dần ngả về phía tây tối nay chiếu rọi, chứ không phải là “ám thanh tử”.

Trong võ lâm, “ám thanh tử” lại có nghĩa là “ám khí”.

Thứ mà hắn lễ độ cung kính nâng trên hai tay, đương nhiên không phải “ám thanh tử”, mà là một thanh kiếm màu xanh sẫm.

Đó vốn là kiếm của Tôn Thanh Hà, bởi vì bị một kiếm của Thích Thiếu Thương đánh bay, cắm thẳng vào song cửa sổ bằng gỗ trước mặt hắn, ánh sáng xanh chiếu vào lông mày hắn, thấm vào tâm mạch của hắn.

Một thanh kiếm bị bạch đạo chế giễu là “Dâm Ma kiếm”, hắc đạo lại hài hước gọi là “Dâm Tình kiếm”, chủ nhân lại gọi nó là “Triều Thiên kiếm”, nhưng thực ra tên của nó chỉ có một chữ “Thác”.

Kiếm vốn đã rời tay, hiện nay lại có người nhặt nó, hơn nữa còn đưa lên.

Người cầm kiếm đi lên, đương nhiên chính là Hắc Quang Thượng Nhân Chiêm Biệt Dã đang xem trận chiến này.

Không phải hắn từng bị một kiếm này làm kinh hãi sao?

Hắn còn đi lên mái cong cổ xưa này để làm gì?

60. Chương 60: Đường Xa Mộng Sầu Khó Cản

- Ta đi lên để trả lại kiếm.

Chiêm Biệt Dã đi đến trước mặt hai người, nhìn Thích Thiểu Thương một chút (cùng với thanh kiếm sáng như tuyết ngọc trên tay y), sau đó đưa kiếm lên cho Tôn Thanh Hà.

Kiếm vừa gặp được chủ nhân của nó, giống như bị kích phát linh lực, phát ra tiếng vang khê “keng keng”, còn hơi rung động tỏa ra vầng sáng sát khí màu xanh sẫm, lại giống như một con dã thú còn sống thở phì phò trong tay hắn.

- Hắc Quang Thượng Nhân, ngưỡng mộ đã lâu!

Thích Thiểu Thương ôm quyền cười nói:

- May là người đi lên trả lại thanh kiếm này, nếu không vị bằng hữu này của ta sẽ trách móc rồi. Ta không đền nổi kiếm của hắn.

Hắc Quang Thượng Nhân nói:

- Lời này khiêm tốn rồi. Người đã đánh bay một kiếm này đến chỗ ta, một là không sợ ta đoạt được rồi đi, hai là không sợ kiếm không thu về được.

Tôn Thanh Hà nhận lấy kiếm, hơn nữa còn trân trọng nhìn kỹ kiếm của mình, ánh mắt lóe sáng.

Thanh kiếm kia cũng hiện lên ánh sáng xanh, giống như đáp lại chủ nhân của nó. Ít nhất nó cũng biết chủ nhân của nó đang nhìn nó, yêu quý nó.

Nó và chủ nhân của nó đều kiêu ngạo như nhau, bộc lộ tài năng như nhau.

Nhọn và sắc.

Hắc Quang Thượng Nhân nhìn kiếm trên tay Tôn Thanh Hà. Hắn đương nhiên cũng nhìn ra, ánh sáng của kiếm này trên tay hắn và trong tay Tôn Thanh Hà lại không giống nhau.

Cho nên hắn có phần hâm mộ nói:

- Đây là một thanh kiếm tốt.

Tôn Thanh Hà lạnh lùng nhìn chăm chú vào hắn, nói:

- Đã là kiếm tốt, vì sao không dứt khoát lấy nó?

Hắc Quang Thượng Nhân nói:

- Cũng vì là kiếm tốt, cho nên ta không xứng sở hữu nó.

Tôn Thanh Hà nhìn kiếm của mình, thở dài nói:

- Thanh kiếm này, nguyên danh là “Thác”.

Đột nhiên, cổ tay phát một cái, ánh sáng chợt lóe lên, mũi kiếm đã cách cổ họng của Hắc Quang Thượng Nhân không tới một thước, lạnh lùng nói:

- Người không nên để ta cầm lại thanh kiếm này... Từ ngày cầm thanh kiếm này lên, ta đã chuẩn bị thác (sai) đến cùng.

Hắc Quang Thượng Nhân lại không né, không tránh, không lánh, hơn nữa ngay cả mắt cũng không chớp, chỉ nhìn đầu kiếm, mũi kiếm và kiếm của kẻ địch, gần từng chữ một:

- Người muốn giết ta?

Hắn nói chuyện giống như là đang kêu, đang gầm, đang gào thét. Cho dù ngữ điệu của hắn vốn không có địch ý, thậm chí là rất lễ độ, nhưng vẫn giống như đang khàn giọng gào thét.

Ánh mắt Tôn Thanh Hà giống như một cây đinh lạnh, muốn tập trung theo ánh kiếm đâm vào trong cổ họng Hắc Quang Thượng Nhân:

- Người nói sao? Thanh kiếm của ta này đã sai rất nhiều lần, ta cũng từng làm sai rất nhiều chuyện, ta không quan tâm lại sai thêm một lần.

Hắc Quang Thượng Nhân cười khỏ nói:

- Có lẽ, ta đưa kiếm lên là làm sai, cũng đi sai trước.

Tôn Thanh Hà lãnh đạm nói:

- Ngươi là người thuộc phe Thái Kinh.

Hắc Quang Thượng Nhân nói:

- Ta không thể không thừa nhận.

Tôn Thanh Hà lãnh khốc nói:

- Ta đã từng hai lần hành thích Thái Kinh.

Hắc Quang Thượng Nhân nói:

- Nhưng ngươi sắp thành lại bại.

Tôn Thanh Hà nói:

- Trong đó có một lần, là bởi vì ngươi cản trở.

Hắc Quang Thượng Nhân nói:

- Ta thân ở Thái phủ, ăn lộc vua, không thể không chia sẻ ưu phiền với vua.

Tôn Thanh Hà nói:

- Nhưng nổi giáo cho giặc, càng dễ hèn hơn so với tự tay hại người.

Hắc Quang Thượng Nhân nói:

- Ta chỉ là một đạo nhân, có thể làm gì? Khó tránh khỏi thân không do mình.

Tôn Thanh Hà nói:

- Ngươi là một nhân sĩ tu đạo, không làm được nửa thần tiên, không tu tâm dưỡng tính, lại ham muốn đủ thứ trên đời, không một thứ gì có thể từ bỏ, đây xem là đạo gì?

Hắc Quang Thượng Nhân nói:

- Đạo của ta chính là hưởng hết phúc của nhân gian. Có tiền, có quyền, có nữ nhân, đây chính là hưởng thụ tốt nhất thế gian. Đạo hạnh của ta không đạt đến cảnh giới cao hơn, nhưng đạo đức của ta có thể đổi lấy những thứ này. Tỉnh nắm quyền thiên hạ, say nằm gối mỹ nhân, có ai không thích?

Tôn Thanh Hà nói:

- Ngươi trả lời thật sáng khoái.

Hắc Quang Thượng Nhân nói:

- Trước mặt chân nhân, không nói lời dối trá.

Tôn Thanh Hà hỏi:

- Ngươi không thể bớt tham lam một chút? Để lương tâm tốt hơn một chút?

Hắc Quang Thượng Nhân nói:

- Ta đã cố gắng bớt trực tiếp hại người. Những lúc khó tránh khỏi thiệt người lợi mình, ta cũng cố hết sức bớt thương tổn người khác. Ngẫu nhiên cũng ở trong sáng trong tối giúp người khác một chút.

Tôn Thanh Hà nói:

- Thậtsao?

Thích Thiều Thương nói:

- Hắc nói là thật. Ta đã nghe chuyện của hắc, hắc và đám người Thái Kinh, Chu Miễn thật sự có hư tình giả ý, không khéo chu toàn. Không giống như đám người Lâm Linh Tổ, Bồ Tát hòa thượng, Nhất Nảo thượng nhân, Phiền Nảo đại sư, hung hăng càn quấy, không hề kiêng nể.

Hắc Quang Thượng Nhân nói:

- Cảm ơn, ta chỉ là nhất gan chứ không phải tích đức. Hành vi và việc làm của ta, đã không có đức để tích, chết còn chưa hết tội.

Tôn Thanh Hà nói:

- Cho nên người mới dám đưa kiếm lên cho ta?

Hắc Quang Thượng Nhân nói:

- Kiếm vốn là của người.

Thích Thiều Thương nói:

- Chẳng lẽ người không biết, chỉ cần giết chết người, tối nay chúng ta sẽ có thể trừ đi một tên đại địch?

Hắc Quang Thượng Nhân nói:

- Ta tới để đưa kiếm, không phải đi tìm chết.

Sau đó, hắc ngạo nghễ nói:

- Huống hồ, lấy một địch một, chưa chắc ta sẽ thua.

Thích Thiều Thương nói:

- Làm sao người biết chúng ta nhất định sẽ lấy một địch một?

Hắc Quang Thượng Nhân nói:

- Các người là anh hùng, anh hùng không làm chuyện hèn hạ.

Thích Thiều Thương uy nghiêm nói:

- Vậy thì người sai rồi.

Tôn Thanh Hà cười lạnh nói:

- Hắc nhiều nhất chỉ là một kiêu hùng, kiêu hùng sẽ không chừa thủ đoạn, trước tiên tiêu diệt kẻ địch rồi tính sau.

Hắc Quang Thượng Nhân hít một hơi dài:

- Vậy thì ta nhìn sai rồi.

Tôn Thanh Hà đột nhiên thu kiếm lại.

Sau một tiếng “choang”, kiếm đã không thấy tăm hơi.

Ánh sáng xanh bỗng tắt.

Hắc thu kiếm vào trong “vũ khí nặng” kia.

“Vũ khí nặng” kia lại nhanh chóng lấp ráp, trở về trạng thái cũ thành một chiếc đàn, tiêu vĩ cầm cổ xưa.

Hắc nói:

- Người không nhìn sai, tối nay ta sẽ không động thủ giết người.

Thích Thiều Thương cũng nói:

- Người cũng không đi sai đường, người đã trả kiếm lại, hắc sẽ không dùng thanh kiếm này giết người.

Lúc này Hắc Quang Thượng Nhân mới thở ra một hơi.

Tôn Thanh Hà hiển nhiên đã thu kiếm, nhưng cổ họng của Hắc Quang Thượng Nhân vẫn có cảm giác lạnh lẽo như “mọc rêu xanh”.

Sau đó, hắn nói:

- Ta vừa tới nơi này, liền có một cảm giác kỳ quái.

Thích Thiếu Thương hỏi:

- Cảm giác gì?

Hắc Quang Thượng Nhân chợt ngâm nói:

- Say khướt khêu đèn ngắm kiếm (1), đường xa mộng sâu khó cản, việc thế một trường mộng lớn, đời người mấy độ buồn thu (2).

Hắn bỗng dừng lại ở đây, sau đó mới nói thêm mấy câu:

- Có lẽ là trăng đặc biệt sáng, hay là nơi này đặc biệt cao, hoặc là buổi tối này có chút gì kỳ lạ. Ta luôn cảm thấy thâm tâm dao động, ngay cả tâm thần cũng không trấn định được, cảm xúc gì cũng có đủ.

Tôn Thanh Hà liếc nhìn hắn:

- Nhưng ngươi vẫn rất trấn định.

Thích Thiếu Thương lại nói:

- Nói thật ra, ta cũng có cảm giác tương tự như thượng nhân.

Tôn Thanh Hà đột nhiên nói:

- Có phải cảm thấy nao nao bất an không?

- Đúng.

Thích Thiếu Thương nghe Tôn Thanh Hà hỏi như vậy, mới biết hắn cũng cảm nhận được:

- Đồng thời cũng là một loại cảm ứng kỳ quái, giống như nguy cơ đến gần, một thứ đáng ghét đang muốn phá đất chui ra...

Tôn Thanh Hà nặng nề nói:

- Ta cũng có.

Sau đó hắn hỏi:

- Có chú ý tới tên gánh phân dưới nhà kia không?

Thích Thiếu Thương nói:

- Hắn cũng là nhân vật võ lâm, trước kia từng một thời hò hét trong Lục Phân Bán đường, họ Lôi, nguyên danh là Niệm Cẩn, sau khi thành danh lại bỏ đi chữ “Niệm”, trở thành “Lôi Cẩn”. Hắn vốn là một nhân vật có tiếng, nhưng gần đây chán nản thất vọng, nói không chừng ngày khác còn có thể gây nên sóng gió.

Y dừng một chút, nói tiếp:

- Có điều, hiện giờ nguy cơ đã đến gần trước mắt, giống như một cước đá chúng ta từ hiện tại đến quá khứ, mà lại một chuồng đánh đổ tương lai, tuyệt đối không thể nào là do hắn gây nên, mà là...

Y trước tiên nhìn trời, nhìn trăng.

Tiếp đó cúi đầu, nhìn ngôi nhà dưới chân.

Sau đó, sắc mặt đột nhiên biến xanh.

Không chỉ có y biến sắc.

Hắc Quang Thượng Nhân nhìn theo y, sắc mặt cũng trắng bệch. Tôn Thanh Hà vừa nhìn, trên mặt cũng lập tức mất máu.

61. Chương 61: Mệnh Người Do Trời Không Do Người

Tôn Thanh Hà là cao thủ.

Những năm gần đây, rất ít có kiếm thủ nào ra tay tàn nhẫn hơn hẳn. Cho dù kiếm pháp của Lãnh Huyết mạnh mẽ liều mạng hơn, nhưng cũng không giống như hẳn ngay cả kiếm pháp cũng tràn đầy khí thế cao ngạo đến điên cuồng.

Thích Thiều Thương cũng là cao thủ hạng nhất.

Gần đây, trong võ lâm đã rất ít có thủ lĩnh quần long như y. Cho dù Vương Tiểu Thạch có khả năng tương tác lớn hơn, nhưng tính cách tự do tự tại của Vương Tiểu Thạch khiến cho hẳn không có loại khí chất anh hùng tịch mịch lâm liệt của Thích Thiều Thương.

Hắc Quang Thượng Nhân càng là cao thủ tuyệt đỉnh.

Gần đây trong cung đình, đám đạo sĩ thần côn a dua phụ họa theo Triệu Cát, Thái Kinh, Lương Sư Thành nhiều không kể xiết. Nhưng nếu bàn về thực lực võ công, e rằng không mấy người có thể so được với Chiêm Biệt Dã. Ngay cả Mễ Thương Khung ngấm nắm quyền hành, võ công luyện đến mức lô hỏa thuần thanh (lửa lò thuần xanh), gặp phải Ngôn Vô Mật vốn tu mật tông, khổ tu phạt pháp, lại hóa thân thành đạo gia tiên nhân Chiêm Biệt Dã, cũng sáng nhường ba phần, tối nhường năm phần, thực nhường bảy phần.

Ba người này không nghi ngờ đều là cao thủ đỉnh cấp.

Tối nay bọn họ đều tụ họp dưới trăng trên mái nhà này, trong đó Thích Thiều Thương và Tôn Thanh Hà còn có một trận quyết chiến không màng sống chết.

Mặc dù không ai chết, cũng không ai bại.

Nhưng trận quyết chiến này đã đủ lưu danh trong trên sử xanh võ lâm. Lưu truyền, nó đã làm nổ tung một cánh tay (may mắn là tay giả) của lâu chủ Kim Phong Tế Vũ lâu khi đó, cũng buộc Tôn Thanh Hà người được gọi là “Diêm Kiếm” lấy ra vũ khí tuyệt mật “bằng bằng bằng” mà hẳn vẫn luôn giấu kỹ.

Khi Hắc Quang Thượng Nhân bước lên mái cong, trả lại “Thác” kiếm, Tôn Thanh Hà gần như đã vung kiếm “giết” hẳn.

Trước lúc đó, Thích Thiều Thương cũng mượn kiếm dùng sức, phi kiếm đã gần như chạm đến tính mạng của Hắc Quang thượng sư.

Hai người đều từng có xung động muốn giết chết vị “quốc sư” được Triệu Cát phong thưởng, cũng là tâm phúc trên tay Thái Kinh, tự xưng là “Hắc” này.

Nhưng hai người đều nhịn được, không thật sự ra tay.

Lỡ như thật sự ra tay, cũng chưa chắc có thể thành công.

Hắc Quang thượng sư tuyệt đối là một nhân vật gai góc.

Hắn rất ít khi động thủ với người khác, cho nên cũng rất ít người biết hẳn xuất thủ thế nào. Những người đã giao thủ với hẳn, gần như đều không có cơ hội tiết lộ võ công của hẳn với người khác, bởi vì bọn họ đều chết hết.

Quy củ của Hắc Quang thượng sư Chiêm Biệt Dã, đó là không phải vạn bất đắc dĩ thì quyết không động thủ, một khi động thủ thì nhất định không để lại người sống.

Mọi người không trở mặt, bảo lưu tình hữu nghị, ngày khác gặp nhau chưa chắc đã không hóa địch thành bạn. Một khi đã giao đầu sống chết, nếu để lại cho hẳn một mạng, ngày sau vẫn luôn là một cây gai trong lòng, tùy thời sẽ phản công báo thù, không bằng giết chết hẳn, sạch sẽ gọn gàng. Cho nên hẳn động thủ với người khác không nhiều, kẻ thù thật sự cũng không nhiều, địch thủ lại càng ít.

Bởi vì kẻ địch, kẻ thù cũ đều đã chết trong tay hẳn.

Người ít khi ra tay nhưng lại nổi danh trong võ lâm, luận võ nghệ mọi người đều sợ giống như hắc, trong võ lâm kinh sư cũng có mấy người tương tự, Gia Cát tiên sinh là một trong số đó.

Đến hoàn cảnh này, Gia Cát Tiểu Hoa đã rất ít khi ra tay.

Y thậm chí không cần ra tay cũng có thể giải quyết kẻ địch.

Có lần Thái Kinh cố ý ở trước mặt văn võ đại thần khen ngợi điểm này của y.

- Tiên sinh giết người, chẳng những dễ như trở bàn tay, còn không cần tự mình động thủ, chỉ cần gạt đầu một cái, nháy mắt một cái, sẽ tự có người giết hết kẻ địch cho tiên sinh.

Gia Cát đáp lại là:

- Nếu bàn về cảnh giới, ta nào với tới được tướng gia? Tướng gia giết người, thậm chí không cần võ công, chỉ ra lệnh một tiếng, người khắp thiên hạ sẽ cống hiến cho tướng gia, ngay cả hoàng thượng cũng sẽ ban chỉ truyền lệnh, phối hợp với ý ngài. Không phải sao? Loại phạm phu tục tử như ta còn không rõ võ công của tướng gia rốt cuộc cao đến đâu, rốt cuộc có võ công hay không.

Hai người nhìn nhau cười ha hả.

Một người khác là Mễ Thương Khung.

Mọi người đều biết võ công của hắc cao tuyệt, là một trong hai đại cao thủ trên thế gian biết tuyệt thế côn pháp “Triều Thiên Nhất Côn”, nhưng hiếm người tận mắt nhìn thấy hắc ra tay.

Thông thường, hắc giết người cũng không cần động thủ. Người bán mạng cho hắc, từ hoàng cung đến cao thủ sát thủ võ lâm, từ cấm quân đến những kẻ liều mạng trên giang hồ, đều nhiều không kể xiết.

Mọi người đều không rõ, thủ lĩnh thái giám Mễ Hữu Kiều ngầm nắm thực quyền này võ công cao đến đâu. Cho đến khi tại pháp trường, hắc cuối cùng đã ra tay, giết chết “Độc Bồ Tát” Ôn Bảo và “Long Đầu” Trương Tam Bá, mọi người mới biết hắc quả thật võ công cao cường, đã đạt đến cảnh giới đỉnh cao.

Hắc vừa ra tay đã chấn nhiếp quần hùng.

Có điều, sau khi nghe tin Mễ Hữu Kiều đã xuất thủ, cùng với hỏi kỹ càng tình hình, Gia Cát tiên sinh lại vuốt tay áo, hết sức thư thái.

Vô Tình đã từng hỏi y:

- Mễ công công từng dùng một côn giết chết Trương Tam Bá, chấn nhiếp quần hùng. Thế thúc cảm thấy thế nào?

Gia Cát tiên sinh nói:

- Đáng sợ, nhưng không đủ sợ.

Đây là lời bình của Gia Cát đối với một chiêu côn pháp tuyệt thế làm kinh hãi toàn trường của Mễ công công.

Còn một người khác cũng có cách nhìn tương tự.

- Một côn đó của Mễ Thương Khung, đã giết chết người, cũng giết chết căn nguyên của mình.

Người đó là Lâm Linh Tổ.

Lâm Linh Tổ là đạo sĩ được Triệu Cát tin tưởng nhất, chuyên quyền bạo ngược, không coi ai ra gì, ý thế hô mưa gọi gió, làm ác hết thiên hạ, ra vào tiền hô hậu ủng, thậm chí còn tranh chấp với chư vương. Tống Huy Tông rất sủng ái người này, gọi hắc là nguyên diệu tiên sinh, kim môn đạo sĩ, một thời quyền thế hiển hách. Người trong kinh đều gọi là “đạo gia lương phủ”, cùng tề danh với Hắc Quang Thượng Nhân, nhưng Lâm Linh Tổ càng thịnh vượng hơn. Sử chép “tín đồ ăn ngon mặc đẹp, thường hai vạn người”, có thể thấy được.

Lâm Linh Tổ chuyên tu đạo pháp, lại hiểu cách sử vương thuật lời thần. Khi hắc động thủ với người khác, không thấy hắc có hành động gì, đối thủ đã chết bất đắc kỳ tử. Đủ loại “kỳ tích” này, khiến đạo quân hoàng đế Triệu Cát càng tin tưởng Lâm Linh Tổ, phụng hắc làm tiên.

Lâm Linh Tổ rất ít khi động thủ với người khác, chỉ so đấu pháp lực. Bởi vì pháp thuật là đạo hạnh mà chỉ tiên nhân dị sĩ mới có, nhân vật võ lâm bình thường cũng không thể tìm được cửa để vào, chỉ cảm thán cao thâm khó lường.

Hắc Quang Thượng Nhân và Lâm Linh Tổ đều dùng đạo thuật lấy lòng đám thiên tử quyền quý đạo quân hoàng đế, Thái Kinh, Đồng Quán, hai người đều rất ít khi chính thức động võ với người khác. Hai người có điểm rất tương tự, nhưng cũng có điểm không hợp rất lớn.

Xét về võ công tu vi, Hắc Quang thượng sư Chiêm Biệt Dã lại có chân tài thực học.

Khi hấn chưa vào phật môn thì đã là cao thủ võ lâm, là hảo thủ của Hắc Quang môn Chiêm gia. Nhưng trong một lần giao đấu với tinh anh của bảy đại môn phái Thần Thương hội Tôn gia, Phi Phủ đội Dư gia, hấn phụ trách cố thủ Kim Vũ Hối của đốc Tử Dạ. Cao thủ của bảy đại môn phái vừa lúc chọn phòng tuyến này để tập kích, khi đó là nửa đêm, liên gặp phải Chiêm Biệt Dã trời sinh thiên chất, đêm càng sâu thì võ công của hấn càng cao cường.

Trận chiến này diễn ra, hấn lại một hơi giết chết hơn mười hảo thủ của Thần Thương hội Tôn gia, Tứ Phân Bán đàn Nam Trần Dân gia tộc, lại dùng sức một người đánh lui kẻ địch tập kích Hắc Quang môn lần này.

Theo đạo lý, đây là một công lớn, hấn đã cứu vớt một trận đại nạn ôn phái mình.

Nhưng kết quả hoàn toàn ngược lại.

Khi đó, môn chủ của Hắc Quang môn là “Đại Thanh Thái Công” Chiêm Tứ Thi từ lâu đã không vừa mắt Chiêm Biệt Dã, ngầm căm ghét hấn. Hiện nay thấy hấn dùng sức một người, dũng cảm đánh lui cường địch. Vừa lúc đám người Phi Phủ đội Dư gia, Thái Bình môn Lương gia, Thiên An phái Nữ Trần Thị gia tộc, bởi vì chiến dịch đốc Tử Dạ bị chết mấy tên đệ tử, cho nên rầm rộ khởi binh hỏi tội Hắc Quang môn, còn tìm cao thủ của Lão Tự Hiệu Ôn gia, Kim Tự Chiêu Bài Phương gia, Nam Dương Chính Cổ môn La gia, Cẩm Tình Dung Sự bang Bạch gia tới phân xử cho bọn họ. Chiêm Tứ Thi liền mượn cớ này, chỉ trích Chiêm Biệt Dã ngông cuồng tự đại động sát cơ, làm tổn thương hòa khí của đồng đạo giang hồ, khiến cho các môn các phái trong thiên hạ liên thủ làm khó Hắc Quang môn, vì vậy là “đại tội nhân” của Chiêm gia, phải xử lý nghiêm khắc.

Dưới cơn nóng giận, Chiêm Biệt Dã đã cùng với những người ủng hộ hấn như “Triều Thiên Tứ Cước” Chiêm Thông Thông rời khỏi Hắc Quang môn.

Sau khi rời khỏi, hấn lại thành chim sợ cành cong, nhất thời thiên hạ rộng lớn lại khó có đất dung thân. Bởi vì ân oán trước kia, Thần Thương hội Tôn gia, Hạ Tam Lạm Hà gia, Tứ Phân Bán đàn Lương Trần Thị gia tộc và Thiên An phái Nữ Ẩn Thị gia tộc, tất cả đều tìm hấn gây phiền toái. Đến nỗi có một đoạn thời gian, Chiêm Biệt Dã lo sợ không yên như chó nhà có tang, rất chán nản. Ngay cả người khi đó ủng hộ hấn nhất là “Triều Thiên Tứ Cước” Chiêm Thông Thông, cũng chuyển sang gia nhập dưới trướng “Khiếu Thiên Vương” Tra Khiếu Thiên.

Chiêm Biệt Dã một mình chiến đấu, bốn bề khôn đồn. Lúc này hấn lại hạ quyết tâm, trốn vào Phật môn, dốc lòng khổ tu, không ngờ lại có một phen thành tựu.

Đáng tiếc lúc đó trái phải trên dưới đạo quân hoàng đế đều sùng đạo dim phật. Chiêm Biệt Dã phật pháp càng cao, dục vọng lại không vì vậy mà giảm bớt. Hấn muốn khôi phục danh dự, giành lấy địa vị, nếu dùng sức của một người, e rằng võ công có cao cũng không được mọi người đồng ý. Cộng thêm hấn có nhiều kẻ thù, người căm ghét hấn càng nhiều hơn, tuy biết rõ hấn có tu vi cao, nhưng có ai nguyện ý vì hấn mà đồng thời đắc tội với đông đảo môn phái như Sơn Đông Thần Thương hội, Hắc Quang môn, Thái Bình môn, Phi Phủ đội? Nghĩ khí giang hồ, chỉ quyền để dựa; võ lâm đấu tranh, chỉ thế là biết.

Chiêm Biệt Dã thấy đại thế không thể vẫn hồi, cho nên không tiếp tục ở lại phật môn, vân du bốn biển, một mặt tiềm tu mật tông, một đạo đổi tên là Ngôn Vô Mật, hoàn toàn thoát ly khỏi Chiêm gia. Nhưng kết quả vẫn không chịu được tịch mịch, không chịu được cảnh có thân thủ tài giỏi nhưng không ai biết đến. Hấn lại quay về, lắc mình biến hoá, trở thành đạo gia tông sư, nói “nguyên vi”, đòi “thanh tịnh”, giảng “tự nhiên”, tính mệnh song tu, cố bày vẽ thần thông. Lúc sắp xuất thế thì sùng bái Lão Tử, Trang Tử; nhân thế trị thiên hạ, chính là Trương Lương, Y Duẫn; lúc sắp biến pháp trị thế, lại mang ra Thương Ưởng, Hàn Phi; thời loạn làm kẻ tung hoành, thành Hoàng Thạch Công, Quỷ Cốc Tử; có lúc kiêm hiểu y đạo, tức Hoa

Đà, Biển Thước; chuyển đổi làm binh gia, lại thành Tôn Tẫn, Khổng Minh; biến thành tôn giáo, lại sùng Trương thiên sư; biến thành âm dương thuật, lại theo thiên văn, lịch pháp, địa lý, phong thủy, thuật số, bói toán, hình pháp, linh thông, ảo thuật, không thứ gì không tinh, không thứ gì không thông, không thứ gì không hiểu, không thứ gì không thể, trên dưới tung hoành; Trần Hi Di, Thiệu Khang Tiết, tại triều ai cũng thành đại biểu cho hần; về phần văn học, cũng có đám nhân vật Trúc Lâm Thất Hiền và Thi Tiên Lý Bạch làm chỗ dựa. Do đó Chiêm Biệt Dã càng gan dạ yên tâm, dùng một thân võ thuật tuyệt học công thêm đạo thuật dị năng, quyền ngang với Thái Kinh, được Triệu Cát sủng ái, thăng tiến như điều gặp gió, trở thành quốc sư một nước, đồng thời cũng khôi phục bản tính của hần.

Ngoại trừ dùng đạo thuật lừa đời chiếm được sủng ái, Chiêm Biệt Dã cũng lập bốn nguyên tắc làm người xử thế đối địch tiến lui.

Một, không cần thiết thì không gây thù chuốc oán, một khi kết thù thì phải giết địch. Giết địch thì không được để lại người sống. Nếu để lại người sống, một là bị báo thù, hai là khiến người ta biết được võ công nội tình của mình, đều không phải chuyện tốt. Giống như trong chiến dịch Kim Vũ Hối kia, hần không giết hết kẻ địch trong bảy đại môn phái đến xâm phạm, chính là để lại mầm tai họa sau này kết oán. Cho nên, trừ khi hần không động thủ, một khi động thủ thì phải giết địch.

Vì vậy, người từng nhìn thấy hần ra tay rất ít. Giống như lần đó tại biệt thự Biệt Dã, hần vốn định động thủ giết chết Vương Tiểu Thạch, nhưng cuối cùng vẫn không dùng hết sức.

Nếu hoàn toàn không động thủ, vậy thì không được, Thái Kinh nhất định sẽ khiển trách.

Nếu như toàn lực động thủ, lại kết thù với Vương Tiểu Thạch, lỡ may không giải quyết được đối phương, vậy thì ngày sau sẽ thành hiểm họa. Mối quan hệ của Vương Tiểu Thạch rất tốt, hần cũng không muốn kết ân oán này.

Do đó hần chỉ “tùy ý ra tay”, đã “giả vờ”, không thể xem như là “thật sự động thủ”. Cho dù người khác không biết, Vương Tiểu Thạch nhất định cũng có thể cảm nhận được. Hần muốn Vương Tiểu Thạch thiếu hần một ân tình.

Như vậy là đủ rồi.

Ở trên giang hồ, nợ tiền có thể thiếu, nợ tình không thiếu được, nợ nghĩa càng khó trả.

Hai, bất luận hần nhập đạo, thành phật hay là tu Mật, hần đều nắm chắc một trọng điểm, giữ chắc một yếu điểm, đó là phải luyện võ công cho tốt. Bởi vì cái gì cũng là giả, chỉ cần hần tu luyện võ công cho tốt, hần sẽ có thể dùng thực lực võ công thi triển thành phật pháp, chuyển hóa thành đạo thuật, biến hóa thành mật công, thay đổi thành thần lực... chỉ cần hần nói cái gì thì chính là cái đó.

Chủ yếu phải xem thực lực của mình, tranh chấp trong cung đình và giao đấu trong võ lâm đều là như nhau.

Chỉ cần võ nghệ cao cường võ công giỏi thì không sợ, ít nhất cũng có thể tự bảo vệ mình. Cho nên, tu pháp gì, luyện đạo gì, niệm phật gì cũng là giả, chỉ có võ công không thể một ngày không luyện, một ngày không tu, một ngày không tập.

Do đó, hần chuyên cần tập võ, phân biệt dùng tinh hoa của ba nhà đạo phật mật dung hợp làm võ công, khiến công lực của hần tăng mạnh, ngày càng tinh tiến.

Ba, hần còn đặc biệt tu luyện một loại võ công bí kỹ do chính hần cảm ngộ được, đó là “Hắc Quang đại pháp”.

Đây vốn là tâm pháp nhập môn của Hắc Quang môn Chiêm gia, cao thủ Chiêm gia đều phải luyện, sau đó mới tiến tới tu luyện các loại võ công cao thâm khác.

Chỉ Chiêm Biệt Dã lại khác.

Hần vẫn luôn tu luyện loại võ công này, hơn nữa từ trong đó ngộ ra được rất nhiều tinh túy của võ thuật. Hần phát hiện môn võ công cơ bản này thực ra là võ học thượng thừa, có điều không có ai chịu bỏ công sức tu luyện nó cho thật tốt mà thôi.

Chiêm Biệt Dĩ khổ công tu luyện, nghiên cứu kỹ càng “Hắc Quang đại pháp”. Cuối cùng hắn nhờ Thái Kinh nói giúp, “phụng chỉ” san bằng nội loạn Hắc Quang môn, trực xuất sau đó hạ lệnh giết chết Chiêm Tứ Thi, tự mình lên làm môn chủ của Hắc Quang môn, làm rạng rỡ cửa nhà, lấy lại uy danh, phát huy “Hắc Quang đại pháp”.

“Hắc Quang đại pháp” chính là phát huy lực lượng của “hắc” một cách không hạn chế, không hạn lượng, vô hạn.

Chỉ đen mới có thể đối kháng với trắng.

Chỉ đêm tối mới có thể thay thế ban ngày.

Chỉ có lực lượng hắc ám mới có thể cân bằng với lực lượng quang minh.

Đã là tâm pháp độc môn, đương nhiên “một mình nắm giữ”, người khác không có cũng mô phỏng không được.

Do đó Chiêm Biệt Dĩ càng tự cao tự đại.

Người khác tu luyện chính đạo, hắn làm cũng là chính đạo, nhưng tu lại là tà đạo.

Người khác muốn đi bạch đạo, hắn tu cũng là đạo, nhưng là lại là hắc đạo.

Người trắng ta đen, người bỏ ta lấy.

Hắn lại thành một phái riêng. Đại đạo như trời, mỗi người một bên. Trong nhân sinh vô thường, xanh đỏ đen trắng, hắn lại chỉ chọn đen.

Bốn, hắn đã nhận định một pháp lý không thay đổi, đó là mệnh người do trời không do người.

Người sống trên đời, thực ra có mấy chuyện do được người?

Đã như vậy, không bằng mặc cho ý trời, không cần khổ cực vùng vẫy, phấn đấu, chỉ cần nắm bắt thời cơ, tận tình hưởng thụ, có gió chạy hết sức, phú quý nên hưởng thì cứ hưởng, đừng để lúc nghèo hối hận suông.

Vì vậy, ngoại trừ hắn kiên quyết quán triệt vẫn tu luyện “Hắc Quang đại pháp”, tất cả những thứ khác hắn đều thả hết, bỏ hết, thậm chí nếu cần thiết cũng hưởng hết phúc phận, giết hết kẻ thù.

Trừ khi hắn không thể nắm chắc, năng lực không đủ, vậy thì lại là chuyện khác.

Cao thủ quyền mưu chân chính, phải hiểu được lúc nào tiến, lúc nào lui.

Lúc tiến tinh tiến, lúc lui không trễ, không sợ nghịch thế, không sợ nước xiết.

Một cao thủ hạng nhất giống như hắn, chẳng những phải biết khi nào nên giết, còn rất am hiểu đạo không giết.

Giống như đối với Vương Tiểu Thạch, hắn không dùng hết sức.

Giống như hiện nay hắn rút kiếm trả địch, chính là muốn hóa địch thành bạn.

Cho dù không thể làm bằng hữu, ít nhất cũng miễn kết thù sâu.

Không chiến mà thắng, mới là đại thắng.

Chiến rồi mới thắng, đó là thắng thảm, bởi vì không có bất kỳ thắng lợi trọng đại nào mà không phải trả giá nặng nề.

Giống như tối nay, trong trận chiến này, hắn không muốn tiếp chiến. Hắn biết chỉ cần hắn không trốn, không tránh, không ra tay trước, chủ động đối diện, Thích Thiều Thương và Tôn Thanh Hà, một người có phong thái anh hùng, một người tự cho là hiệp nghĩa, nhất định sẽ không liên thủ phát động công kích hắn.

Hắn tự đánh giá, nhất định có thể tránh khỏi.

Tối nay hắn vốn không định quyết chiến. Nếu muốn “quyết chiến”, hắn thà chọn “cận chiến” với nữ nhân trên giường, cùng nhau song tu, sung sướng như tiên, chẳng phải là tự tìm vui vẻ. Cần gì đánh sống đánh chết, muốn người muốn mạng.

Hắn đã sớm chuẩn bị. Hoàng thượng tâm huyết dâng trào, chợt muốn đến hạnh Hạnh Hoa lâu. Sau đó, hắn lưu ý đến Nhất Gia hành động lén lút, cùng Thư Vô Hý thương nghị lâu ngày, trong lòng ngầm đề phòng. Hiện nay chỗ hoàng đế dường như không có gì đáng ngại, chỉ là trên mái cong của nhà lớn cổ xưa này có một trận quyết đấu đặc sắc vô song, dẫn dắt chính mình, đã kinh động tâm thần, cũng là thu hoạch bất ngờ.

Hắn dứt khoát đối diện với hai đại cao thủ này, đi lên mái cong, bỗng nhiên phát hiện trong lòng mình âm thầm dâng lên một luồng sát tâm sát tính cực kỳ hiếm thấy, nhưng hắn lại không thể tự mình ức chế, ung dung tiến lui. Quả nhiên hai người đều không có ý giết mình. Đang lúc đắc ý, hắn lại đột nhiên phát giác một chuyện.

Không chỉ có hắn, mà là ba người.

Ba người đồng thời phát hiện một chuyện.

Sát cơ mãnh liệt.

Sát ý lộ ra.

Sát khí bùng cháy.

Sát phạt nổi dậy.

Sát khí bùng lên.

Thậm chí so với trận chiến vừa rồi, Tôn Thanh Hà dùng binh khí độc môn “bằng bằng bằng” giao đấu với một loại “kiếm pháp phản bội vận mệnh” của Thích Thiếu Thương, sát tính càng hiện rõ hơn.

Đây là chuyện gì?

Sát khí đến từ dưới chân.

62. Chương 62: Mệnh Ta Do Người Không Do Ta

Chẳng những Hắc Quang Thượng Nhân phát hiện, Thích Thiếu Thương và Tôn Thanh Hà dĩ nhiên cũng phát hiện, ánh trắng màu trắng dần dần biến thành màu xanh.

Mây đen cuộn cuộn.

Chim lướt nhanh.

Gió gấp.

Hiểm.

Tiếng sấm.

Chớp đi trước.

Nhà cửa nghiêng nghiêng.

Mái cao lung lay muốn ngã.

Trong chớp nhoáng này, bọn họ lại liếc thấy đối phương biến thành một bộ xương trắng.

Ba bộ xương trắng dưới ánh trắng từ cổ, trong kính thành cổ kính, trên ngói nhà cổ xưa.

Bọn họ đều kinh ngạc, sự kinh ngạc này thật sự là đi vào tận tim, gan, lá lách, dạ dày, phổi.

Sau đó, bọn họ chính thức cảm giác được trời rung đất chuyển, ngói muốn nứt, vách muốn sụp, tường muốn đổ.

Trong gian nhà dưới chân, có người đột nhiên phát ra tiếng gào thét khàn khàn đến long trời lở đất.

- Mệnh...ta... do... người...

Một tiếng “ầm” vang lên, nơi bọn họ đứng thật sự nứt ra một lỗ hổng lớn.

Nhất thời ba người đều không đặt chân được, rơi nhanh xuống dưới, kể cả ngói vụn, đá vụn, gỗ vụn đồng loạt rơi xuống.

Ba người đều phân biệt dùng “Trầm Kim Trụy Ngọc”, “Lạc Địa Phân Kim”, “Thiên Quân Trụy Vạn Cân Ấp” rơi xuống phía dưới, vừa rơi vừa trầm khí ngưng thần, nín thở tập trung, vận sức thủ thế, chuẩn bị đối phó với kẻ địch.

Ánh trăng lạnh lẽo.

Cát bụi cuồn cuộn.

Mái cong cổ xưa này không biết đã xây bao nhiêu năm, cả khối sụp xuống, cùng với ba cao thủ sẩy chân nhưng không mất trọng tâm trên ngôi nhà.

Một người là kiêu hùng của võ lâm kinh sư.

Một người là kẻ địch của quần hùng.

Còn có một người là quốc sư một nước, tay đen, tâm đen, mặt đen, áo đen, ngay cả công phu cũng đen.

Ba đại cao thủ tuyệt đỉnh rơi xuống, nhưng trong ngói bay đất vỡ cũng có ba người bay lên. Người dẫn đầu giữa hai mắt cá còn quấn vòng thép, kéo theo một sợi xích màu nâu loang lổ, tóc tai bù xù, không ai thấy rõ mặt của y.

Nhưng trong nháy mắt khi người này bay nhanh lên, thân thể song song với Hắc Quang Thượng Nhân, Thích Thiếu Thương, Tôn Thanh Hà (cho dù vẫn cách nhau khá xa), ba đại cao thủ này đều từng người sinh ra một loại cảm giác kỳ lạ, kỳ dị, kỳ quái, giống như đây mới thật sự là đen, thật sự là tối.

Thế nhưng đây cũng là một con đường lớn, đường lớn màu đen giống như bầu trời bao la mênh mông, vô biên vô tận.

Hơn nữa còn vô đối vô địch.

Người này vừa bay lên, liền che lấp toàn bộ ánh trăng. Y mới là đêm tối thật sự, màu đen thật sự, bóng tối vô tận vô nguôn.

(Đây là cảm nhận của Hắc Quang thượng sư khi thân hình trầm xuống, nhìn thấy người tóc rối một tay đang bay nhanh lên kia.)

Ngạo.

Đó mới thật sự là ngạo, thật sự là cuồng.

Đó không chỉ là làm theo ý mình, ta ngạo ta cao, mà là một loại ngạo mạn trong mắt không người, vượt bậc thiên hạ, muôn dân vạn vật đều không để vào mắt.

Y đã là thần.

Nhưng lại là người.

Cuồng đồ này vừa bay lên, liền kích phát tất cả đấu chí và trạng thái điên cuồng trong lòng hắn, giống như trù thủ này ra còn không còn gì khác, trừ cái chết thì không còn gì.

(Đó là cảm ứng của Tôn Thanh Hà phát sinh trong nháy mắt khi rơi xuống trong nhà, chợt gặp phải cuồng đồ tóc rối kia.)

Địch.

Đây mới là địch nhân thật sự, địch thủ chân chính.

Đây quyết không phải là một kẻ địch bình thường, mà là một chiến tướng, một cuồng sĩ, một cuồng ma, một thiên địch không biết rút lui, thiên hạ vô địch.

Y xem trời là địch.

Y không người nào có thể địch lại.

Chiến thần này vừa bay lên, giống như trời đất biến sắc vì y, ngày đêm đảo lộn vì y, kinh thiên động địa quỷ thần khiếp. Tất cả trường diện lớn nhỏ đều biến thành bất tận không chân thực, mộng ảo không hoa, nhẹ như của trời, nhỏ không thể thấy. Một cao thủ chân chính phải giao thủ với loại nhân vật tuyệt đỉnh này, mới xem như không phụ hùng tâm, không uổng đời này.

(Đây là cảm giác mà Thích Thiếu Thương chợt sinh ra khi đang rơi xuống, bỗng gặp phải kỳ nhân cuồng sĩ phi thân lượn vòng bay lên.)

Trong nháy mắt này, ba người bọn họ còn có một suy nghĩ chung, người này chẳng những là không có diện mạo, dường như ngay cả mặt mũi cũng không có.

Nhưng người này lại khiến bọn họ quen thuộc khác thường.

Dường như, trong ba đời bảy kiếp đã sớm đối mặt, gặp gỡ, ngộ hợp tương phùng. Cho dù liên quan sống chết, máu thịt tương liên, nhưng nhất thời không nhớ ra tên của y.

Y là ai?

Chỉ thấy y ngồi xếp bằng nhưng thân thể vẫn vọt nhanh lên, đồng thời phát ra một tiếng gào thét điên cuồng:

- Không... do... ta...

Trong lòng ba người đều giật mình. Bảy chữ kia nếu nói lại hoàn chỉnh, chính là “mệnh ta do người không do ta”.

Chẳng lẽ một người khiến ba đại cao thủ này chỉ liếc nhìn cũng cảm thấy kinh ngạc chấn động như vậy, lại không chỉ là tình bất đắc dĩ, mà còn thân không do mình, ngay cả mệnh cũng không do y?

Nếu như ngay cả mệnh cũng không do mình khống chế, lại rơi vào tay ai?

Ngay lúc này, bọn họ lại liếc thấy hai người, một người vóc dáng thon dài, một người nhỏ bé lạnh lợi.

Đều che mặt.

Đều bay nhanh lên phía trên.

Một trái một phải, một trước một sau, vây quanh người điên tóc rối kia, nhanh chóng bay lên, giống như đang bảo vệ y, lại giống như đang dung túng y, đều quơ tay múa chân, trong miệng phát ra tiếng kêu kỳ lạ.

Một người ngón tay thon dài như bàn tay của khỉ đầu chó.

Một người bàn tay nhẵn nhụi như gương, gần như không thấy khớp ngón tay.

Đều không nhìn thấy gương mặt, chỉ biết ánh mắt lộ ra của bọn họ đều nôn nóng.

Đều sợ hãi.

Đều có sát ý và tử chí cực lớn.

63. Chương 63: Mệnh Ta Do Trời Không Do Ta

Vừa thấy người điên tóc rối một tay kia bay lên trong ngói sụp mái đổ, sau đó lại phát hiện hai tên hán tử che mặt nhe nanh múa vuốt này (một người ngón tay còn dài hơn hai bàn tay, một người ngay cả ngón tay cũng không thấy, chỉ còn lại một bàn tay không), Hắc Quang Thượng Nhân, Thích Thiếu Thương, Tôn Thanh Hà, đều đồng thời nhớ tới một người.

Một sự kiện.

Một vụ án lớn chưa được giải quyết trong võ lâm.

(Chẳng lẽ... y chính là...)

Chợt nhớ tới người này, ba người bọn họ đều không tự chủ được, cũng không kìm lòng được cùng có một loại phản ứng, nhưng phương pháp lại không giống nhau. Hắc Quang Thượng Nhân quát lên một tiếng như thanh la, chỉ thấy hắc đột nhiên lộn nhào một cái giữa không trung, vốn là đầu trên chân dưới rơi xuống, hiện giờ lại biến thành đầu dưới chân trên, hít thở một tiếng, hóa thành một luồng khói đen, nhanh hơn cả dơi, trong tiếng “vèo” xông ngược lên lỗ hổng trên nóc nhà kia.

Lúc bắt đầu giống như dưới chân phun ra một luồng khói đen, sau khi phát động lại giống như một luồng ánh sáng đen.

Nhanh như tia chớp.

Chớp đen.

Hắn nhanh, Thích Thiếu Thương cũng nhanh.

Người nhanh còn có Tôn Thanh Hà.

Thích Thiếu Thương chợt đánh một chưởng về phía Tôn Thanh Hà.

Tập kích từ xa.

Chẳng lẽ vào giây phút quan trọng này, y lại lợi dụng lúc người khác gặp khó khăn, đánh lên Tôn Thanh Hà?

Nhưng Tôn Thanh Hà cũng giống như đã sớm phòng bị, hắn cũng đồng thời dùng một chưởng từ xa đánh về Thích Thiếu Thương.

Chẳng lẽ đến giây phút khẩn cấp này, bọn họ vẫn sát tính không đổi, không đấu đến khi lưỡng bại câu thương thì không được?

Một tiếng “bùng” vang lên, chưởng lực của hai người va chạm vào nhau giữa không trung, ép ngược lẫn nhau, trở thành dòng chảy ngược. Thích Thiếu Thương, Tôn Thanh Hà mượn lực lượng chưởng công phản kích này, đột nhiên nghịch chuyển tư thế rơi xuống, trở thành đồng thời phóng ngược lên trên.

Xông lên nóc nhà.

Xông lên lỗ hổng lớn trên nóc nhà.

Xông lên ánh trăng.

Xông lên bầu trời bị ánh trăng tràn ngập.

Ba người bọn họ gần như cùng lúc thay đổi tư thế rơi xuống, ngược hướng xông lên, nhanh như tia chớp, động tác nhanh lẹ. Ba thân hình rơi xuống từ trong gạch ngói vụn, từng người hóa thành một luồng ánh sáng đen, trắng, xanh xông thẳng lên trời.

Nhưng không chỉ ba luồng, còn có một luồng ánh sáng khác.

Người này toàn thân tỏa ra năm màu lẫn lộn, hơn nữa còn loáng thoáng mang theo âm nhạc êm tai và mùi thơm dễ chịu.

Người này vốn ở trong phòng, nhưng hiển nhiên cũng không phải đi cùng hai người bịt mặt kia.

Bởi vì hắn vừa bay lên, vừa phải ứng phó với thể công cách không của hai người bịt mặt kia.

Hai người bịt mặt kia vừa nhảy lên, vừa khoa tay múa chân, thực ra là phát động thể công đối với người này.

Hai người, lại là ba loại thể công. Hai loại là chưởng lực, một loại là trảo pháp.

Hai loại chưởng pháp và một loại trảo pháp đều có cùng một loại đặc sắc, đó là âm.

Âm nhu, âm hiểm, âm độc.

Thế nhưng người theo sát xông lên kia lại không sợ.

Hắn dùng tay phải ứng phó, tay trái của hắn lại để không.

Nhưng tay không không hề nhàn rỗi.

Hắn đang lau mồ hôi, hắn dùng một chiếc khăn lông trắng tinh lau mồ hôi.

Dường như khí trời thật sự là quá nóng cực nóng, chỉ cần một hồi không lau mồ hôi, cả người hắn sẽ bị mồ hôi ướt đầm, chìm ngập.

Hắn dường chỉ dùng hai thành lực lượng để ứng phó với hai tên cao thủ che mặt từ trên cao tập kích xuống kia.

Ngoài ra hắn còn dùng hai thành lực lượng để lau mồ hôi.

Sáu thành lực lượng còn lại, hắn lại lưu ý người diên tóc rối một tay kia. Cho dù người diên kia giống như vốn không biết có sự hiện hữu của hắn, nhưng hắn vẫn cẩn thận, thận trọng, quả thật giống như đi trên băng mỏng, như tránh sấm sét.

Những mùi thơm, tiếng nhạc và màu sắc kia của hắn, đó là thứ nở rộ, bộc lộ lúc hắn đối kháng giao thủ với hai tên bịt mặt thi triển hai loại trường lực âm hiểm và một loại xảo pháp âm độc.

Hắn vừa tiếp chiêu, vừa lau mồ hôi, đã phi thân lên nóc nhà.

Cho dù nóc nhà đã bị phá thủng một lỗ lớn như một gian phòng, nhưng vẫn còn nhiều chỗ không sụp đổ, do đó người diên kia vừa phi thân lên, liền chiếm cứ điểm cao nhất trên nóc nhà, cười khặc khặc.

Hai người bịt mặt khác, một trái một phải rơi xuống bên cạnh người diên một tay này.

Hắn lại đáp xuống phía đông lỗ hổng, cùng với Thích Thiếu Thương (đã chiếm phía tây), Hắc Quang Thượng Nhân (đã chiếm phía bắc) và Tôn Thanh Hà (đã chiếm phía nam) nhanh chóng bay lên, vừa lúc hình thành một hình bốn cạnh.

Bốn người quan sát lẫn nhau.

Mượn ánh trăng, bọn họ đã che giấu sát khí can qua trong ánh mắt.

Lúc này Thích Thiếu Thương, Tôn Thanh Hà, Hắc Quang Thượng Nhân mới phát hiện, người lau mồ hôi này rất trẻ tuổi, ăn mặc theo kiểu thư sinh, là một gã mập mạp mắt to.

Nhưng trong võ lâm kinh sử, không ai dám xem thường tên thư sinh mập mạp này. Bọn họ đều từng nghe nói đến trận chiến của “Kinh Đào Thư Sinh” Ngô Kỳ Vinh tại Hồi Xuân đường, chẳng những dùng một địch năm, dễ dàng đánh bại Phùng Bất Bát, Trần Bất Đình, Hoa Khô Phát, Ôn Mộng Thành và Ôn Nhu, còn dùng một chiêu đánh chết “Lạc Hoa Vũ Ảnh” Chu Tiểu Yêu.

Chiến dịch kia khiến cho hắn vốn danh lừng một thời càng thêm danh động thiên hạ.

Nhưng cũng khiến cho hắn đắc tội với tất cả quần hào võ lâm bạch đạo.

Bọn họ đều hận hắn, mọi người đều quyết chí phải tiêu diệt hắn mới thống khoái.

Vì nguyên nhân này, hắn cũng mai danh ẩn tích tại võ lâm kinh sử một thời gian, cũng không biết hắn còn ở trong kinh hay không.

Không ngờ hắn lại ở trong nhà cổ này.

Càng không ngờ chính là bọn họ lại gặp phải hắn vào lúc này cảnh này.

Kinh Đào Thư Sinh, Ngô Kỳ Vinh.

Bốn người mỗi người chiếm một phương, đứng đối diện với nhau.

Lại thấy ánh trăng càng thêm kỳ quái, giống như càng dần bành trướng, càng dần phát xanh.

Chỉ nghe người diên tóc rối ngồi xếp bằng trên đỉnh mái cao kia vẫn lẩm bẩm:

- Mệnh... ta... do... trời... không... do... ta... không do ta, không do ta!

Ngữ âm bi thương khàn khàn, người nghe cũng cảm thấy đau thương chua xót.

Người tâm xót chính là Thích Thiếu Thương, bởi vì tiếng kêu bi thương âm thầm này khiến hắn chợt nhớ đến đủ loại bất bình và tịch mịch, bao nhiêu kìm nén và thất bại của mình trước đây.

Tôn Thanh Hà không đau xót, chỉ cảm thấy tâm nóng. Hắn làm theo ý mình, độc hành độc đoán đã qua nửa đời, chợt nghe có người ngữ điệu còn lạnh lùng, còn kiêu ngạo, càng quái gở, càng cô độc, càng thô lương hơn hắn, bất giác trong lòng nóng nẩy.

Hắc Quang Thượng Nhân cũng không đau xót, cũng không nóng nẩy.

Hắn chỉ là tâm run.

Không biết vì sao, đứng cùng với người tóc rối một tay kia, hắn đột nhiên nhớ tới những hành vi và việc làm trong quá khứ, đủ loại ác nghiệt tạo ra trong lúc vô tình hay cố ý.

Những chuyện này, những chuyện kia, đều khiến cho hắn kinh hãi, khiến cho hắn lạnh người.

Cũng khiến hắn không rét mà run.

Hiện giờ hắn chính là tâm run.

Hắn sợ.

Cho nên hắn là người đầu tiên kêu lên:

- Các hạ là ai?

Sau khi hỏi vấn đề thứ nhất, hắn lại hỏi tiếp vấn đề thứ hai:

- Người rót cuộc có phải y hay không?

“Y” là ai?

Xem ra, điều khiến Hắc Quang Thượng Nhân sợ hãi, đó là “y” chính là “y”.

“Y” có thể khiến Hắc Quang quốc sư giống như chim sợ cành cong, rót cuộc là ai?

Quả nhiên, Chiêm Biệt Dã lại hét lớn câu thứ ba:

- Người có phải là Thất gia hay không?

“Thất gia”?

Thất gia, Bát gia, thậm chí là Đại gia, Nhị gia, trong kinh thành ít nhất có chín vạn bảy ngàn bảy trăm lẻ một cái tên như vậy.

Rót cuộc là “Thất gia” nào?

Hắc Quang Thượng Nhân lớn tiếng hô lên nghi hoặc trong lòng, nghi vấn trong đầu hắn.

Tiếng hô của hắn đến từ sự sợ hãi lo lắng của hắn.

Hắn lo lắng hiện giờ người xuất hiện trước mắt hắn chính là người mà hắn e ngại nhất.

Trong lòng hắn vừa sợ, ngược lại lớn tiếng quát hỏi.

Một khi quát lên như vậy, giống như mình đang đứng ở ngoài sáng, còn đối phương mới đang sợ hãi hoảng hốt.

Hắn nói chuyện luôn rất lớn tiếng vang dội, hơn nữa còn mang theo giọng khàn khàn.

Hắn luôn luôn lớn tiếng dọa người, hắn càng sợ lại càng quát mắng rung trời.

Nếu như dùng tướng học để luận, “thanh tướng” là một loại học vấn cao thâm và khó nắm giữ nhất trong tướng học. Nghe tiếng biết tướng, thậm chí ngay cả tướng cũng không cần xem, có thể tướng tượng tu vi

của nó khó khăn thế nào. Chiêm Biệt Dã lớn tiếng quát tan sự sợ hãi trong lòng, cũng là một loại tiến công dùng thanh thế bức người.

Hắn đã công một chiêu.

Thế nhưng đồng dạng, người diên tóc rối kia dùng mấy tiếng kêu thăm thê lương truy hỏi, lại khiến cho ba đại cao thủ tại trường dưới trăng có cảm giác khác nhau, tâm run, tâm nóng và tâm xót, chẳng phải cũng là võ học chí cao cảnh giới dùng thanh phá tướng, thanh còn ý mất?

Hắc Quang quốc sư giống như quát hỏi ông trời, mọi người đều đột nhiên yên tĩnh lại, giống như trúng phải ma chú. Thư sinh và hai người bịt mặt kia vốn đang ở dưới trăng khoa tay múa chân, trong miệng lầm bầm liên tục, giống như nhìn thấy ma ốm, hiện giờ bỗng nhiên lại đứng yên bất động, im lặng không nói.

Chiêm Biệt Dã dứt khoát bất chấp tất cả, lại nói ra một câu.

- Người rốt cuộc có phải là Quan Thất không?

Quan Thất?

Minh chủ Mê Thiên minh Quan Mộc Đán, “Thiên Định” Quan Thất?

Y đã phát diên bị thương, mắt tích đã lâu, không ngờ hiện nay lại tái hiện giang hồ?

64. Chương 64: Mệnh Người Do Trời Không Do Ta

Chỉ thấy trên mái cao, người một tay tóc rối ngông cuồng kia lại ngơ ngác nhìn lên trăng một hồi, sau đó mới nhìn xuống mọi người, cười một tiếng.

Ánh trăng chiếu vào, hóa ra dáng vẻ của người này mặc dù quái thược, thái độ điên cuồng, nhưng khi đứng yên trầm tư, ngũ quan lại rất anh tuấn, hơn nữa dưới ánh trăng còn ẩn chứa mê hoặc cực lớn và tình cảm phong phú, khiến người ta nhìn thấy sẽ đồng thời có cảm giác dương dương tự đắc và cảm thấy hổ thẹn, còn khiến người ta không nhịn được muốn quyết một trận tử chiến với y, lại không đành thương y hại y.

Nhưng người này lại không quan tâm.

Y cuồng vọng cười một tiếng.

Cũng không biết là đang cười người, hay là cười vật?

Hoặc là đang cười trời, cười trăng?

Sau đó y chợt thở dài:

- Mệnh người do trời... không do ta...

Đây giống như một tiếng thở dài, một câu cảm thán.

Lại giống như là một câu thương xót, một tiếng tự thương.

Ngữ âm của y giống như đại từ đại bi, nhưng thần chí tuyệt đối là sát khí ác liệt, không hề từ bi.

Sau đó y lại cười một tiếng, từ xa xa dùng tay lần lượt chỉ vào Ngô Kỳ Vinh, người bịt mặt, Thích Thiểu Thương, Chiêm Biệt Dã, Tôn Thanh Hà, nói một cách lạnh nhạt hơn nữa còn dứt đoạn:

- Mệnh, người, do, trời, không, do, ta.

Mọi người đều biết võ công của y cái thế, cho nên phàm là người bị y chỉ vào, ai cũng co lại một chút, hoặc làm tư thế chống đỡ, hoặc là né tránh, nếu không thì trong lòng cũng cảnh giác hơn.

Chợt nghe y lại cười lớn nói:

- Không phải sao? Người sống trên đời, lại có mấy chuyện là do được người?

Sắc mặt của y tái nhợt, ánh mắt rất si, cũng rất cuồng, giống như trong lòng có từng ngọn lửa thiêu đốt.

Nhưng môi lưỡi của y đều rất đỏ, rất đẹp, giống như vừa nhả ra một ngụm máu, lại nuốt vào một ngụm máu.

Người này chẳng lẽ thật sự là Quan Thất?

Một Quan Thất danh động thiên hạ, danh chấn giang hồ, năm đó nếu không phải y bị điên, võ lâm trong kinh không ai có thể địch lại?

Lần trước khi y chợt xuất hiện trong giang hồ, đã điên một nửa, đã khùng tám thành, bị năm đại cao thủ của Lục Phân Bán đường và Kim Phong Tế Vũ lâu là Tô Mộng Chấn, Bạch Sầu Phi, Vương Tiểu Thạch, Lôi Tổn, Dịch Phi Kinh hợp chiến vây công, cuối cùng bởi vì sét đánh bị thương mới biến mất. Lần này tái hiện, thế lực võ lâm trong kinh đã có chỉnh hợp rất lớn, Lôi Tổn chết, Tô Mộng Chấn mất, Bạch Sầu Phi cũng đã chết, Vương Tiểu Thạch rời khỏi kinh sư, Dịch Phi Kinh càng ít giao du với bên ngoài. Hiện nay, “Cửu Hiện Thần Long” Thích Thiếu Thương, “Tung Kiếm Dâm Ma” Tôn Thanh Hà, “Hắc Quang Thượng Nhân” Chiêm Biệt Dã đang ở trên mái ngói đỏ nát, với sức lực của ba người bọn họ, sao có thể đối phó được với Quan Thất, giải quyết được võ ma phi thường, cuồng nhân một đời tung hoành hai phe hắc bạch này?

Sau khi Quan Thất nói xong những lời này, mọi người đều yên tĩnh lại. Nhưng chỉ yên tĩnh một chút, dừng lại một lúc, hai người bịt mắt kia lại rung tay rung chân múa lên, hơn nữa trong cổ họng còn phát ra một loại thanh từ kỳ quái giống như gà gáy, vịt kêu. Cùng lúc đó, Kinh Đào Thư Sinh ăn mặc theo kiểu nho sĩ kia, hai tay cũng làm dấu thật nhanh, trong miệng liên tục niệm khẩu quyết:

- Sang, ba như lan giả lợi.

Người một tay kia đột nhiên toàn thân chấn động, sau đó bắt đầu run rẩy giống như một bệnh nhân già nua bệnh tật; nhất thời lại giống như gió lạnh quét cây, lá rơi xuống hết.

Lúc này nhìn lại, y càng giống như một bệnh nhân không nơi nương tựa, chẳng những rất lạnh, hơn nữa còn rất bơ vơ, thậm chí rất trống rỗng.

Một người đáng thương rất trống rỗng.

Kinh Đào Thư Sinh vừa nhanh chóng niệm chú, vừa từ trong áo lấy ra một ống tiêu.

Đây là một ống tiêu cổ, vốn là vật của Long Bát.

Ngày đó tại Hồi Xuân đường, Ngô Kinh Đào chống địch có công. Long Bát vì muốn mua chuộc lòng người, liền tặng ống tiêu này cho Kinh Đào Thư Sinh.

Ngô Kinh Đào không thích gì khác, chỉ thích ca múa nhạc cổ, thích ngắm mỹ nữ và sự vật xinh đẹp. Long Bát đưa tiêu cổ cho hắn, chính là hợp với tâm ý.

Hiện nay, hắn vừa lấy tiêu ra, đặt ở bên miệng, khẽ thổi vài tiếng, người tóc rối một tay kia liền khôi phục trấn định, trong miệng vẫn lẩm bẩm, đồng thời đi về phía hắn:

- Mệnh... người... trời... định...

Tiếng tiêu vừa vang lên, hai người bịt mắt kia, một người trong mắt lộ ra màu vàng, một người khác trong mắt lại hiện lên ánh sáng hung ác.

Hai người đột nhiên đồng thời đổi giọng.

Người vóc dáng thon dài chợt phát ra tiếng kêu, sắc bén chói tai.

Người vóc dáng lan lợi lại phát ra tiếng gào trầm thấp, giống như thú vương đang gầm thét.

Một kêu một gào, âm thanh của tiêu cổ lập tức bị lấn áp, còn người điên tóc rối kia hai mắt lại phát ra ánh sáng sắc bén màu xanh lá nhạt, đột nhiên dừng bước, một tay chỉ trời hô lớn.

- Không do ta... không do ta... không do mình, không do...

Kinh Đào Thư Sinh Ngô Kỳ Vinh biến sắc, tiếng tiêu đột nhiên biến đổi, vừa nhọn vừa sắc, vừa gấp vừa hiểm, xen lẫn trong tiếng kêu tiếng gào vẫn trầm bổng thích thú, nghe được rõ ràng.

Hắn chẳng những thổi tiêu, hơn nữa còn múa dưới trăng. Thân hình hắn mặc dù mập mạp, nhưng tư thái vẫn uyển chuyển đẹp mắt, như mê như say.

Như mê như say không chỉ là bản thân người múa, còn có người diên tóc rối kia.

Người diên tóc rối kia trong miệng lẩm bẩm, nhưng dưới ánh trăng nhìn lại, dung mạo của y lại gây cho người ta một cảm giác thanh và tuấn, trong tang thương tự có thần thái. Bởi vì y tóc rối cụt tay, râu rậm đầy mặt, cộng thêm cặp mắt nhô ra, giống như mất đi quá nhiều tình cảm, ngay cả sinh mệnh của y cũng bị rút hết, thân thể của y cũng chỉ là tàn phế, cho nên người bình thường căn bản có chết cũng không dám nhìn y, đừng nói đến chuyện đối diện với y.

Có điều, khi Kinh Đào Thư Sinh vừa múa vừa hát trên mái hiên, tiếng tiêu và tiếng kêu, tiếng gáo tranh nhau, người tóc rối kia dường như nghe (xem) đến như mê như say, mới khiến cho Thích Thiều Thương, Tôn Thanh Hà, Chiêm Biệt Dã đều thấy rõ y, đúng là một gương mặt khiến người ta rung động.

Đó không chỉ là tang thương, mà là đã nhìn thấu tình đời nhưng vẫn không từ bỏ.

Đó không chỉ là hung hãn, mà là một loại dũng cảm không sợ sinh tử.

Đó không chỉ là bi ai, mà là bất đắc dĩ và từ bi, hết thấy đều đạt được sau đó lại hoàn toàn mất đi.

Đó cũng không chỉ là giận dữ, mà là một loại tự thiêu giống như ngọn nến hai đầu đều cháy.

Đó cũng không chỉ là tiêu điều, mà là một loại chính trực, phóng túng và bá đạo, có thù sâu hận lớn với ông trời.

Đó càng không chỉ là ngu ngốc, mà là một loại ta làm theo ta, bỏ mình quên mình, không muốn thế gian thương hại và đồng tình.

Dưới cái nhìn của Thích Thiều Thương dung mạo thanh tú, chỉ cảm thấy đây đúng là một khuôn mặt khiến người ta say mê.

Trong mắt của Tôn Thanh Hà cao lớn tiêu sái, người diên tóc rối này mặc dù thân hình thực ra không hề cao lớn, nhưng khi nhìn lại khiến người ta có một loại cảm giác như núi cao với vợi, dù là ai cũng phải ngước nhìn.

Trong lòng Chiêm Biệt Dã bình tĩnh lạnh lùng lại đang tính toán.

Theo đạo lý, ma diên trong truyền thuyết kia quyết không phải ở cái tuổi này. Rốt cuộc là y, hay là không phải y? Là ma diên kia vốn không già như vậy? Hay là chiến thần này vốn dung mạo trẻ như vậy?

Sao người diên này lại không già?

Dùng phương pháp gì mới có thể không già?

Nếu có thể không già, liệu cũng có thể không chết hay không?

Hắc Quang Thượng Nhân sợ nhất là cái chết.

Hắn tu phật là hi vọng có thể thành phật, thành phật rồi thì thân thể sẽ không chết. Thế nhưng cuối cùng hắn phát hiện, Phật Đà rốt cuộc vẫn phải chết, phải thăng thiên, hắn lập tức bỏ phật đổi sang tu đạo.

Hắn tu đạo cũng là vì trường sinh bất lão, đạo giáo có rất nhiều thuật dưỡng sinh, đạo dẫn, có thể kéo dài tuổi thọ, bảo toàn sinh mệnh tinh thần.

Đáng tiếc sau này hắn cũng phát hiện, tu đạo đến đỉnh cao vẫn phải thăng thiên. Cho dù tu Mật tông trở thành kim cương thượng sư, vẫn phải luân hồi chuyển thế, không ai có thể sống mãi.

Là người thì phải chết, phải già.

Hắn ngoại trừ sợ chết, còn sợ già.

Cuối cùng hắn phát hiện, thứ có thể bảo vệ tính mạng tốt nhất chính là võ công.

Luyện giỏi võ công, thậm chí có thể khiến mình không lão hóa, già đi nhanh như vậy. Vì muốn ngăn mình nhanh chóng già đi, mỗi ngày hắn còn tốn không ít thời gian làm đẹp ình, dùng các loại hương quý được thảo dưỡng nhan bảo vệ thanh xuân.

Do đó, hắn vừa thấy tinh thần dung mạo của người điên một tay này, trong lòng liền không nhịn được kích động: “Hắn luyện võ công gì, cao càng ngày càng trẻ tuổi, càng ngày càng dễ nhìn!”

Cho nên, đối với Hắc Quang thượng sư, vừa nhìn thấy ma điên chiến thần này, chẳng những chấn động về tu vi võ nghệ, còn rung động về lĩnh vực dưỡng sinh mỹ nhan.

Nhưng trong tiếng tiêu, tiếng gào và tiếng kêu, người một tay lại từ mê mang hoàn toàn dần dần toàn thân co rúm, run rẩy giống như chạm điện, bị sét đánh, phảng phất toàn thân bị ba loại tiếng vang kịch liệt giống như lưỡi đao kia cắt thành mảnh vụn. Đến cuối cùng y vẫn một tay chỉ trời, khàn giọng điên cuồng hét lên:

- Nghe trời... do mệnh...

Chỉ là y đã lão đảo sắp ngã, sắp sụp đổ hoàn toàn, hủy diệt hoàn toàn.

Ba người Thích Thiếu Thương, Tôn Thanh Hà, Chiêm Hắc Quang không nhịn được càng cảm thấy khó hiểu. Nếu như chiến thần này chính là cao thủ đỉnh cấp độc chiến thiên hạ trong truyền thuyết võ lâm, sao y lại ẩn mình ở đây? Sao dáng vẻ của y lại biến thành như vậy? Sao toàn thân y giống như bị người khác thao túng, hoàn toàn mất đi thần trí, ngay cả mấy tiếng kêu, tiếng gào và tiếng tiêu cổ xưa kỳ quái đều có thể đánh ngã y?

Ngay lúc này lại phát sinh một chuyện.

Một loại tiếng vang.

“Cộc cộc... cheng cheng... cộc cộc... cheng...”

Đó là tiếng mõ, còn có tiếng chiêng.

Tiếng này không có gì đặc biệt, chỉ là canh phu đánh canh dưới đường, khi đó vừa lúc là canh hai ba giờ.

//');} //]]>

65. Chương 65: Mệnh Ta Do Trời Không Do Người

Canh hai ba giờ.

Tiếng mõ từ đường dài ngõ sâu truyền đến, khiến người ta cảm giác được một loại an định thiên hạ thái bình, vạn dân cùng mộng.

Nhưng thiên hạ không hề thái bình.

Ít nhất hoàng thành tối nay tuyệt đối không thể xem là an định.

Nóc nhà lớn cổ xưa kia vừa sụp xuống, tiếng rầm rầm vang lên đã đánh thức rất nhiều người đang ngủ say ngon giấc.

Bọn họ đang lim dim mắt, nam nhân trong nhà vội khoác áo ra xem, cho dù không muốn tự mình ra “mạo hiểm”, cũng sai gia đình đầy tớ xem thử đã phát sinh chuyện gì? Rốt cuộc là nhà nào xảy ra chuyện?

Lúc này người kinh động còn không coi là nhiều.

Người bị kinh hãi phần lớn là những người phản ứng khá nhanh, hoặc là gia đình ở khu vực phụ cận nơi này, đương nhiên trong đó còn bao gồm một số cao thủ cấm quân, hảo thủ đại nội có nhiệm vụ phòng thủ vương thành, bảo vệ kinh sư.

Đối với biến động này, bọn họ tất nhiên là phản ứng còn nhanh, còn gấp, còn cấp bách hơn so với ai khác.

Bởi vì hiện nay thiên hạ lòng dân đã sớm sôi sục bất an, quần chúng dễ phẫn nộ, một khi có gió thổi cỏ lay gì đó, đoàn người tụ tập rất dễ xảy ra chuyện, thậm chí còn tụ hợp thành lực lượng phản kháng và tạo phản.

Làm cấm quân, công sai, đương nhiên phải bảo vệ hoàng thành ổn định phồn vinh, do đó bọn họ chỉ muốn an định, không muốn loạn.

Thế nhưng thiên hạ vì sao phải loạn? Lòng dân vì sao không thể an định?

Những điều này bọn họ không quản đến, cũng không quản được.

Bọn họ chỉ có thể chấp hành mệnh lệnh của cấp trên, chỉ cầu giữ gìn an ổn hiện giờ.

Thế nhưng nếu như cấp trên tham ô hủ bại, quan lại đục khoét, ức hiếp vạn dân, bách tính làm sao lại không nghĩ đến chuyện thay đổi, lòng người làm sao có thể không loạn?

Phải đổi mới có loạn.

Loạn sau đó đổi.

Đây là định luật từ xưa đến nay.

Lúc này lòng người đang sôi sục.

An ổn lại là tiếng mõ đêm khuya vang lên trong đường dài yên tĩnh, hai dài ba ngắn, canh hai ba giờ.

Buổi tối mỗi ngày đều có canh hai ba giờ, giống như mỗi ngày đều có giờ tý buổi trưa.

Buổi tối mỗi ngày đều có lúc này, chỉ xem người có phát giác được thời khắc như vậy hay không. Mỗi ngày đều sẽ có thời điểm như vậy, chỉ xem người có nghe được tiếng mõ báo canh hay không, có nghe được vào trong tai, trong lòng hay không.

Mỗi buổi tối đều có canh hai ba giờ, chỉ không biết khi đó người đã ngủ hay chưa? Đang suy nghĩ gì?

Đã có nhà hay chưa?

Nhà có ấm áp không?

Phu nhân có đẹp không? Ôn nhu không? Con cái có ngoan không?

Hay là người vẫn ngủ một mình, đang hoài niệm nàng hoặc hân ở phương xa?

Canh hai ba giờ.

Tiếng mõ từ sâu trong hẻm truyền đến.

Người điểm canh còn ở trên lầu đường dài, thấp một ngọn đèn lồng nửa sáng nửa tắt, nổi gót đi tới.

Thế đạo an ổn, vui vẻ thanh bình, mới có phu canh, phu quét đường, thậm chí là người đổ dạ hương, lúc mọi người đều ngủ chỉ mình hân tỉnh, sẽ xóa đi một phần chìm đắm, tận một phần sức lực.

Tiếng mõ tầm thường, từ trong sân nhà của bách tính tầm thường vang lên.

Nhưng tiếng canh này lại không tầm thường.

Chẳng những không tầm thường, hơn nữa còn rất không tầm thường.

Bởi vì tiếng canh vừa vang lên, cục diện trên nóc nhà đột nhiên biến đổi.

Ban đầu, thư sinh mập mạp kia khoa tay múa chân, trong miệng niệm chú, đã dễ dàng chống lại hai người bịt mặt một thon dài, một lanh lợi đang vùng tay múa chân, kêu lớn và gào thét.

Chẳng những có thể chống lại, hơn nữa còn thừa sức, thậm chí toàn thân còn phát ra ánh sáng kỳ lạ, âm nhạc tuyệt diệu và hương thơm.

Thế nhưng, khi người điên tóc rối kia ngồi xếp bằng dưới trăng, ánh trăng chiếu vào đầu, liền bắt đầu điên cuồng. Sau đó, Kinh Đào Thư Sinh niệm chú hiển nhiên không khống chế được người điên này, vì vậy bèn lấy ống tiêu kia ra.

Tiếng tiêu vừa vang lên, thế cuộc mới coi là miễn cưỡng ổn định.

Sau khi người điên tóc rối kia chỉ trời hô lớn một lần, mới xem như hơi yên tĩnh lại.

Hiện nay tiếng mõ vừa vang lên, người tóc rối lại toàn thân chấn động, ánh mắt đột nhiên biến thành màu xanh lá nhạt lạnh lẽo, đột ngột đứng lên, há miệng cười khằng khặc, nói một câu đứt quãng:

- Mệnh... ta... do... trời, nhưng vẫn không do người... cũng quyết không thể do các ngươi!

Kinh Đào Thư Sinh mồ hôi trên mặt chảy ròng ròng.

Hai người bịt mắt ánh mắt lộ ra vẻ kinh hoàng, sợ hãi.

Dường như bọn họ đều biết, chỉ cần người điên này khôi phục nói chuyện, khôi phục thần trí, bọn họ sẽ hoàn toàn không thể khống chế y, thân lâm vào hiểm cảnh.

Vì vậy Ngô Kinh Đào vội thổi vang tiếng tiêu.

Tiếng tiêu gấp gấp, gấp như đóm lửa, nhưng tràn đầy sát khí.

Hai người bịt mắt cũng lập tức phát ra tiếng gào và tiếng kêu càng quái dị, càng kỳ lạ. Vào giờ phút này, dường như hai phe nhân mã này đã không còn chiến đấu với nhau, mà lại liên thủ cùng nhau khống chế ma điên đại địch số một này.

Tiếng tiêu, tiếng kêu và tiếng gào này khiến Thích Thiếu Thương, Tôn Thanh Hà, Chiêm Biệt Dã cũng cảm thấy choáng váng, chói tai, khiếp đảm.

Nhưng ba loại tiếng vang khác thường lại không phải nhằm vào bọn họ. Mặc dù như vậy, ba đại cao thủ này vẫn bị ba loại tiếng vang kỳ dị ẩn chứa công lực cực kỳ cao thâm này đoạt mất thần trí.

Bọn họ vốn cũng muốn ra tay, lên tiếng, thậm chí ngăn cản tiếng kêu, tiếng gào và tiếng tiêu này. Nhưng dưới ba loại âm thanh kỳ dị phức tạp này, bọn họ lại không ra tay được, không lên tiếng được, đừng nói đến đi ngăn cản cắt đứt tiếng vang quái dị này.

Ngay lúc này, ma điên kia đột nhiên đưa tay ra.

Tay y vừa động, liền nghe xích sắt trên người y phát ra tiếng vang kỳ dị khiến người ta tê rãng.

Y đưa tay ra giống như đang bắt tay với người khác, ít nhất cũng thân thiện ôn hòa như vậy.

Chỉ có điều, y không phải thật sự bắt tay với người khác, không phải cùng Ngô Kỳ Vinh và hai người bịt mắt, cũng không phải cùng Tôn Thanh Hà, Chiêm Hắc Quang và Thích Thiếu Thương.

Y là hướng lên trời.

Hướng lên trời vươn tay của mình ra.

Trên trời có trăng, ánh trăng màu xanh nhạt.

Tay của y hướng lên trời, tay có màu trắng nhạt.

Lập tức, tay của y giống như bị nhiễm ánh trăng, từ ngón tay bắt đầu phát xanh, trong khoảnh khắc đã lan đến toàn thân, cả người phủ lên một lớp xanh nhạt như khói rãng lan tràn.

Nhưng ánh trăng dường như cũng bị nhiễm, trở nên vô cùng thê lương nhợt nhạt, giống như một khuôn mặt người chết đã mất đi ngũ quan.

Ánh trăng dường như đã cùng y hòa làm một thể.

Xanh xao như nhau.

Nhợt nhạt như nhau.

Cô tịch như nhau, cùng với oán hận và thê lương.

Ánh trăng giống như bị nước thấm ướt, trở nên mơ hồ, dường như còn hơi căng phồng, bành trướng ra.

Thân thể của y cũng giống như ánh trăng tỏa ra, bắt đầu chậm rãi bành trướng, cả người có vẻ không chân thực, tựa như một thần linh hay là gì đó giáng lâm xuống một góc mái ngói này.

Có lẽ bản thân y cũng không bành trướng, chỉ là khí thể trên người gia tăng, tăng cường, đồng thời cũng mở rộng, khuếch đại. Cho nên khi người ta nhìn bằng mắt thường, y có vẻ nhẹ nhàng phiêu diêu, đồng thời cũng dữ tợn đáng sợ.

Lúc này, dây xích sắt quấn quanh hai mắt cá của y vốn có màu xám loang lổ, hiện giờ đột nhiên giống như truyền điện, lưu thông một loại ánh sáng dị thường màu bạc, hơn nữa còn không ngừng lay động. Nguyên lai nó phát ra tiếng vang khiến người ta chân răng bủn rủn, cũng đột nhiên thay đổi. Giữa mỗi vòng móc của xích sắt, bởi vì khê rung động va chạm nên phát ra âm thanh, dường như cũng có giai điệu, có tiết tấu, rất trong trẻo dễ nghe, tựa như... tựa như một giấc mộng.

Trong mộng có một mỹ nhân màu lam, lại giống như một tinh linh màu trắng nhảy nhót, nhưng tay áo của nàng lại là màu đỏ, hơn nữa còn đỏ rực.

Kỳ quái là chỉ có tiếng vang giữa mắt xích và chạm vào nhau, lại khiến người ta nghĩ tới những thứ này.

Giấc mộng màu lam.

Mỹ nữ trong mộng.

Tinh linh màu trắng.

Tay áo màu nước.

Cùng với bóng người màu xanh nhạt sắp đi xa.

Thích Thiệu Thương nghĩ như vậy, Tôn Thanh Hà nghĩ như vậy, Chiêm Biệt Dã cũng phỏng đoán như vậy, ngay cả Lôi Niệm Cẩn ở trên đường cái dưới mái hiên cũng có liên tưởng quái dị và kỳ lạ như vậy.

Nhưng bọn họ đều không quen biết Quan Thất, cũng chưa từng giao thủ, kết giao bằng hữu với Quan Thất, thậm chí còn không thể khẳng định người trước mắt có phải là Quan Thất hay không.

Nếu bọn họ không hề lên tiếng, chưa từng thấy qua, sao lại có ý nghĩ vô duyên vô cớ nhưng lại có nhân có quả này?

Chẳng lẽ dây xích trên người kẻ điên tóc rối này đang gắn liền với cơ mật tuyệt thế gì, biểu đạt thời cơ cao thâm gì? Hay là âm thanh cuối cùng có thể diễn biến thành một bức tranh, mà mỗi bức tranh cuối cùng chính là thơ, thơ cuối cùng lại trở thành âm nhạc?

Trong này cho thấy bí mật gì? Hay là công pháp nội lực không gì sánh được?

Trong này rốt cuộc ẩn chứa pháp lực to lớn gì, ngay cả Hắc Quang Thượng Nhân từng tu phạt, mật, đạo, nhất thời cũng không cách nào cảm ngộ lý giải.

Thế nhưng nó cuối cùng lại dựng cột xem bóng *, lập tức nhìn thấy.

* Dựng sào trúc dưới ánh mặt trời, lập tức nhìn thấy cái bóng. Ý nghĩa là có công hiệu nhanh.

Bởi vì tiếng kêu, tiếng gào, tiếng tiêu, bất kể âm thanh có lớn, có sắc, có bén, đều bị tiếng nhạc dễ nghe này lấn áp.

Nhất thời trong trời đất chỉ còn lại tiếng nhạc kỳ dị này.

Cùng với một câu nói của người điên này:

- Mệnh ta do trời không do người... không do người.

//');} //]]>

66. Chương 66: Mệnh Ta Do Ta Không Do Người

- Phó thác cho trời, như vậy mà thôi.

Chỉ nghe người điên tóc rối kia nhìn trắng xanh giữa trời lẩm bẩm:

- Do người? Không! Mặc người ức hiếp, vậy thì sống không bằng chết, không bằng chết cho xong... Mệnh ta do ta, há có thể do người!

Về điên cuồng của y dần mất đi, ánh mắt càng dần sáng tỏ, ngữ âm cũng dần rõ ràng.

Hóa ra ngữ âm của y không hề sắc bén ngang ngược, thực tế còn ôn nhu êm tai. Mỗi chữ y nói đều giống như đang ngâm nga, câu do mỗi chữ tạo nên đều trở thành ca khúc.

Nhưng y không quan tâm, cũng không quá mức, chỉ tự cho là đúng.

Có điều lúc y lẩm bẩm như vậy, tiếng va chạm của dây xích giữa mắt cá chân và cánh tay cũng thấp xuống.

Chỉ thấy bụng của “Kinh Đào Thư Sinh” Ngô Kỳ Vinh đột nhiên phồng lên, còn không ngừng phập phồng, giống như một con cóc hít thở, tiếng tiêu trong tay chói tai như bình bạc vỡ tan.

Cùng lúc đó, người vóc dáng thon dài kia giống như đột nhiên cao hơn, tựa như sợi mì, thân hình càng dài, càng ốm, càng hẹp, càng gầy, cũng càng linh hoạt.

Đồng thời, một người khác vóc dáng nhỏ bé lanh lợi lại giống như càng bẹp, thậm chí bỗng nhiên mập lên, phì ra, nhanh chóng phình lớn, càng vạm vỡ quái dị.

Người điên tóc rối kia đột nhiên làm một chuyện, lần này y không còn lay động xích sắt. Y vừa phát hiện ba người này lại bắt “tay” dùng “thanh” để kiềm chế mình, liền vươn bàn tay trắng bệch ra.

Y chỉ có một tay.

Tay của y rất nhỏ, rất thanh tú.

Cho dù thân thể, râu tóc thậm chí là tay áo của y có phần bẩn thỉu, nhếch nhác, còn dính rất nhiều bụi bặm, bùn nhơ, nhưng tay của y vẫn trắng nõn, tương đối sạch sẽ.

Xương ngón tay của y rất có lực, ngón tay rất nhọn, giống như tay của nữ nhân.

Xương cổ tay của y rất gầy, giống như tay của trẻ con.

Một cánh tay như vậy lại vươn lên trời, giống như muốn cầu cứu bầu trời, muốn bắt tay với trăng sáng.

Trăng chỉ có ánh sáng, không có tay.

Chỉ có điều, khi cánh tay của y vươn một cái, lại bắn ra ba ngón tay, đó là ngón giữa, ngón trỏ và ngón áp út.

Ngón tay của y vừa bắn ra, cục diện lập tức biến đổi. Đường như tất cả ánh trăng đều bị hấp thụ vào đầu ngón tay của y, hơn nữa còn nhanh chóng lan tràn đến cánh tay.

Ba ngón tay của y chỉ lên trời, bắn trời.

Trời nếu có tình trời cũng già.

Chỉ tiếc trời thường vô tình, thậm chí cũng là vô tri vô đẳng.

Trời xanh vô tình, đại địa vô nghĩa, ngay cả đại đạo cũng là vô danh.

Người thì sao?

Ngón tay của y vừa bắn ra, liền nghe được hai loại âm thanh rất đặc biệt.

Loại âm thanh thứ nhất từ chân trời xa xôi đột nhiên truyền đến, đó là một loại âm thanh khá “kỳ quái”.

Gọi là “kỳ quái”, bởi vì người khắp cả thành, bao gồm các ngành, các nghề, các loại, ngay cả cơ trí như Gia Cát tiên sinh, đều nhất định chưa từng nghe thấy loại âm thanh này, cho nên cũng không cách nào liên tưởng hay suy đoán đó rốt cuộc là thứ gì.

Đó là tiếng “ong ong”, cũng là “vù vù”, thậm chí còn là “ầm ầm”, giống như nhà xay bột bay đến giữa không trung, giống như guồng nước, máy quạt thóc đang xoay tròn giữa các vì sao, hay là chín trăm chín mươi chín vạn con ong mật còn lớn hơn người sắp từ trời bay xuống, hoặc là đàn muỗi còn lớn cả chuột đang đâm vào màng nhĩ người, hơn nữa còn chui vào trong đầu.

Đó rốt cuộc là thứ gì?

Không biết.

Chỉ có âm thanh, không có hình dáng, thậm chí ngay cả dấu vết cũng không có.

Chỉ biết “nó” từ xa đến gần, lại giống như chỉ quanh quẩn bay lượn trên trời, không xa không gần, như gần như xa, không sinh không diệt, như sắc như không.

Âm thanh thứ hai là tiếng kêu của một người.

Người kêu đang ở đường dài, đầu hẻm Ngõa Tử.

Người nọ kêu lên bốn chữ, đó là tên gọi của một chiêu thức.

Thế nhưng khi chiêu thức này được kêu lên, mọi người (ít nhất là người trong võ lâm) tự nhiên sẽ nghĩ tới tên của một người.

Bạch Sầu Phi.

Bốn chữ mà người này kêu lên chính là “Tam Chỉ Đạn Thiên”.

Không chỉ kêu một tiếng, cũng không chỉ kêu một lần.

Người nọ liên tiếp kêu ba tiếng, kêu ba lần:

- Tam Chỉ Đạn Thiên! Trời! Tam Chỉ Đạn Thiên! Trời ơi! Tam Chỉ Đạn Thiên! Trời ạ!

Ba lần kêu lên “Tam Chỉ Đạn Thiên”, còn thêm vào “trời”, “trời ơi” và “trời ạ”, có thể thấy người kêu rất kinh ngạc.

Người kêu vốn luôn luôn rất trấn định.

Hắn là người nổi tiếng trấn định trong Kim Phong Tế Vũ lâu, đồng thời cũng là nhân vật dưới trướng Bạch Sầu Phi lúc trước, “trấn định” đến mức khiến cho Bạch lâu chủ từng nắm giữ quyền hành này cũng rất coi trọng khen ngợi hắn.

Hắn chính là Tôn Ngư.

Sự chấn động kinh ngạc của Tôn Ngư hiện giờ là vì hắn từng làm việc dưới trướng Bạch Sầu Phi.

Hắn vừa nhìn liền biết, người điên kia sử dụng chính là chỉ pháp tuyệt môn cũng là độc môn của Bạch Sầu Phi.

Đó là chỉ pháp của Bạch Sầu Phi, người này làm sao sử dụng được?

Thế nhưng người cảm thấy kinh ngạc không chỉ có mình hắn.

Một người khác không kêu lên, nhưng trong lòng lại cảm thấy rất chấn kinh.

Sự chấn kinh này còn mang theo kinh ngộ, xấu hổ và buồn vui.

Mặc dù trong lòng y rất chấn động, nhưng y tuyệt đối sẽ không kêu thành tiếng. Trên đời gần như không có chuyện gì có thể khiến người này thất thố, thất kinh hoặc thất thanh.

Thậm chí ngay cả ánh mắt như bảo thạch kia cũng không có bất kỳ một chút bóng dáng kinh hãi nào.

Thần sắc của y vẫn cô độc tịch mịch, khóe miệng vẫn lạnh lùng nhếch lên.

Đôi mày thanh tú của y vẫn như đao, xương mày vẫn như núi cao nghiêng nghiêng, còn giống như đỉnh tuyết.

Chỉ có điều, nếu là người quen thuộc với y, hết sức lưu ý, có lẽ sẽ phát giác ra, trong nháy mắt khi nhìn thấy người điên kia thì triển ra “Tam Chỉ Đạn Thiên”, khuôn mặt trắng bệch của y đột nhiên đầy máu, sau đó lại nhanh chóng rút đi như thủy triều, sắc mặt lại tái nhợt như cũ.

Ngay cả đầu của y cũng không ngẩng lên, ngay cả cổ của y cũng giống như bị gãy từ lâu.

Y chưa bao giờ ngẩng đầu lên.

Y cũng không cần ngẩng đầu.

Y thật sự không thể ngẩng đầu.

Y chính là đại đường chủ của Lục Phân Bán đường, một trong những thế lực lớn nhất kinh thành, “thần long cúi đầu, cổ gãy tranh hùng” Địch Phi Kinh.

Địch Phi Kinh ngoài mặt vẫn không kinh, nhưng trong lòng y lại ngẫm kinh hãi, ý niệm như tia chớp.

Người trên mái hiên, tại sao lại biết sử dụng Tam Chỉ Đạn Thiên?

Chẳng lẽ Bạch Sầu Phi chưa chết?

Thế nhưng người điên dưới trăng thật sự không phải Bạch Sầu Phi.

Mà là Quan Thất?

Tại sao Quan Thất lại xuất hiện ở đây?

Hơn nữa Quan Thất tái hiện giang hồ, tại sao lại càng ngày càng trẻ? Còn càng ngày càng tuấn tú?

Trong lòng y chấn động, kinh nghi, cho đến khi y liên hệ chuyện Quan Thất đột nhiên xuất hiện với Ngô Kinh Đào, liền hiểu được một nửa, lại thêm một nửa phiền muộn và trách móc.

Y đã hiểu được:

- Chẳng lẽ...

Y hiểu được rồi lại càng hoài nghi:

- Hóa ra...

67. Chương 67: Mệnh Ta Do Ta Không Do Trời

Canh hai ba giờ.

Địch Phi Kinh được bốn hán tử gậy buộc tóc dài như đạo nhân, dùng sào trúc khiêng đến góc đường.

Y ngồi ngay ngắn trên ghế mây.

Y ngồi rất thoải mái.

Cảm giác mà y gây cho người khác cũng rất thoải mái, ngay cả ăn mặc cũng khiến người ta cảm thấy thoải mái. Có điều y vẫn không ngẩng đầu, hơn nữa còn giống như thật sự không ngẩng đầu lên được.

Người trong giang hồ đều nói y đã bị gãy xương cổ từ lâu.

Nhưng y bị gãy cảnh cốt (xương cổ), không có nghĩa là cũng mất đi ngạo cốt (cứng cỏi) và phong cốt (khí phái).

Y rất ít khi động thủ với người khác, nhưng trong giang hồ gần như không ai không sợ y. Vô lâm kinh sư có ca dao “không sợ kim phong té vũ thổi đến, chỉ sợ mây dày không mưa Dương Vô Tà nhú mày. Không sợ Lục Phân Bán đường bóc lột, chỉ sợ cúi đầu mỉm cười Địch Phi Kinh ngẩng đầu”. Dương Vô Tà và Địch Phi Kinh đều là cố vấn, quân sư của hai thế lực lớn trong kinh thành này, có thể thấy thanh danh to lớn, địa vị cao quý như thế nào.

Y vốn rất cứng cỏi, đừng thấy y từ sáng đến tối chỉ khom lưng mà lầm.

Bình sinh y chỉ khâm phục Lôi Tổn.

Ngay cả Lôi Tổn đa mưu túc trí, lúc đắc thế cầm quyền cũng khó tránh khỏi gây nên không ít giết chóc.

Muốn làm đại sự thì khó tránh phải đắc tội kết thù với người khác. Người không kết oán hay thù, phần lớn cũng không thể thành đại sự.

Thế nhưng Dịch Phi Kinh vẫn cẩn thận, cố gắng tránh kết thù nhiều. Thà kết bạn với ngàn người, đừng kết thù với một người, đây chính là nguyên tắc của y.

Một khi thật sự kết thù, người khác cũng có thể thông cảm cho y thân không do mình và chuyện bất đắc dĩ. Có điều một khi kết thù với y, y cũng không cần bất cứ người nào “thông cảm”, bởi vì y nhất định sẽ dùng thủ đoạn sấm sét hoàn toàn diệt trừ đối phương. Nghe nói y không ngắc đầu còn tốt, một khi ngắc đầu thì sẽ muốn giết người.

Cho nên mọi người cũng hiểu rõ, trong Lục Phân Bán đường, người được tôn trọng nhất đương nhiên chính là Dịch Phi Kinh, thế nhưng người không dễ chọc, không thể chọc nhất có lẽ cũng là Dịch Phi Kinh.

Mặc dù mọi người chưa ai từng thấy y ra tay, thậm chí cũng rất ít người biết được y có võ công hay không.

Nhưng tối nay lại có một người ở đây chắc chắn biết được.

Người này đương nhiên chính là Lôi Cổn, nguyên danh là Lôi Niệm Cổn.

Hắn đương nhiên nhớ được Dịch Phi Kinh.

Hắn đương nhiên biết được võ công của Dịch Phi Kinh. Nhớ ngày đó, hắn vốn xem thường võ công của Dịch Phi Kinh, đến nỗi ánh đao lóe lên, hắn bị một con dao găm của đại đường chủ Dịch Phi Kinh xuyên qua ngực, thiếu chút nữa đã mất mạng tại phố Khổ Thủy, trên đời cũng không còn người tên Lôi Niệm Cổn này nữa.

Nhưng hắn vẫn chưa chết.

Người giết hắn là Dịch Phi Kinh, người cứu hắn cũng là Dịch Phi Kinh.

Lúc đó Dịch Phi Kinh dặn dò Thụ đại phu hết lòng cứu chữa cho Lôi Niệm Cổn, hơn nữa còn nói với hắn mấy câu:

- Nam nhi muốn thành đại công, lập đại nghiệp, phản bội, ám toán, không phải là phương pháp tốt. Muốn làm nên chuyện bất phàm thì phải khổ công đến mức phi lý. Không có thực lực, cho dù cơ hội có tốt cũng phải bỏ qua. Người giết người là ta, người cứu người cũng là ta. Nếu như người không thể phân chấn, hãy thoái ẩn giang hồ đi, đừng làm kẻ sống dở chết dở. Nếu có thể nổi gió mây lần nữa, vậy không phụ lòng ta đã cứu chữa cho người.

Dịch Phi Kinh nói như vậy.

Lời nói này đã ảnh hưởng sâu sắc đến Lôi Niệm Cổn. Mặc dù hắn giống như thật sự rời xa giang hồ báo thù, vô lâm thị phi, biến thành một người đồ phân bình thường, nhưng hắn vẫn không chịu rời khỏi kinh thành, cũng vẫn không vứt bỏ võ công của mình.

Hắn đã bị đánh ngã, nhưng hắn vẫn chưa chết.

Đó đều là vì Dịch Phi Kinh.

Hiện nay Dịch Phi Kinh đã đến, ngồi trên chiếc ghế mây thoải mái của y, để người ta khiêng tới.

Lôi Cổn nhận ra y.

Lôi Cổn nhớ được y.

Lôi Cổn cũng không quên được y.

Một người khiến người ta nhìn thấy thoải mái thoải mái, thậm chí ngay cả chết trong tay hắn cũng giống như rất thoải mái thoải mái.

Có điều, Địch Phi Kinh hiện giờ mặc dù vẫn ngồi rất thoải mái, nhưng trong lòng lại không thể thoải mái. Không chỉ bởi vì Quan Thất thần kỳ tái hiện.

Bởi vì còn có sự xuất hiện của một người khác, đó là Dương Vô Tà.

Đã sinh Du, sao còn sinh Lượng?

Vấn đề là, ai mới là “Du”? Ai mới là “Lượng”?

Mọi người đều biết, Chu Du mặc dù vô cùng tài năng, quyền lớn thế lớn, nhưng kết quả vẫn đầu trí thất bại bởi Gia Cát Lượng.

Mọi người cũng hiểu được, Địch Phi Kinh là cố vấn của Lục Phân Bán đường, nhưng quân sư của Kim Phong Tế Vũ lâu lại là “Đồng Tẩu Vô Khi” Dương Vô Tà. Bất kể Tô Mộng Chấn và Lôi Tồn có còn sống hay không, điểm này đều như vậy, không hề thay đổi.

Bởi vì có Địch Phi Kinh, kế hoạch thôn tính Lục Phân Bán đường của Dương Vô Tà mới không thể hiệu quả toàn diện.

Cũng bởi vì có Dương Vô Tà, đại kế phát động phản kích Kim Phong Tế Vũ lâu của Địch Phi Kinh mới không thể thực hiện được.

Hai người trời sinh là địch.

Nhưng giống như là một người hai mặt, hiểu rõ lẫn nhau, ít nhất đối với tính toán sách lược của đôi phương cũng thấu triệt như ánh nến.

Do đó Lục Phân Bán đường trải qua đàn áp, vẫn đứng vững như trước; Kim Phong Tế Vũ lâu cũng trải hết gió sương, nhưng vẫn không hề ngã.

Bởi vì có Dương Vô Tà.

Bởi vì có Địch Phi Kinh.

Bởi vì có nhân vật như thế, do đó vẫn chống đỡ đại cục, độc bá một phương.

Vấn đề chỉ là, rốt cuộc ai thắng ai thua? Ai mới là Gia Cát? Ai mới là Chu Lang?

Hiện giờ hỏi ai là người thắng cuối cùng, quả thật không ai biết được. Chỉ có điều, nếu Địch Phi Kinh đã kịp thời chạy tới, tình cảnh này dĩ nhiên cũng không thể thiếu được Dương Vô Tà.

Trong kinh thành một khi xảy ra đại sự, nhất định không thể thiếu người của Lục Phân Bán đường, cũng không thể thiếu người của Kim Phong Tế Vũ lâu.

Nếu là mười mấy năm trước, càng không thể thiếu người của Mê Thiên minh.

Thế nhưng sau đó Thất Thánh minh sa sút, Nhan Hạc Phát, Chu Tiểu Yêu trước sau mất mạng, Đặng Thương Sinh, Nhậm Quỷ Thần đổi sang gia nhập Lục Phân Bán đường. Hiện nay, người chợt xuất hiện trên nóc nhà cũ của công thần nguyên lão tiền triều Tư Mã Ôn Công, lại chính là Ngũ, Lục thánh chủ thân thể bí hiểm khó lường, cùng với mình chủ Quan Thất một đạo mất tích điên cuồng, giống như thần long thấy đầu không thấy đuôi. Năm tháng lưu chuyển, thời gian qua nhanh, một phen nhân sự mấy phen đổi dời. Mê Thiên minh vốn là một trong ba thế lực lớn tại kinh sư, hiện giờ lại trở thành thế lực xảy ra chuyện, gây chuyện tới nay, còn hai thế lực Lục Phân Bán đường và Kim Phong Tế Vũ lâu lại trở thành người giám sát, lưu ý.

“Náo động” vừa phát sinh, Dương Vô Tà của Kim Phong Tế Vũ lâu đã đến.

Địch Phi Kinh của Lục Phân Bán đường cũng đến.

Địch Phi Kinh ngồi trên cang tre, ngồi trên ghế mây xuất hiện ở góc đường.

Dương Vô Tà lại ngồi trên lưng ngựa.

Người cầm cương chính là Tôn Ngự.

Tôn Ngự đang kinh ngạc vì Quan Thất xuất thủ, kêu lên “Tam Chỉ Đạn Thiên”.

Đồng thời cũng kêu lên kinh ngạc trong lòng Dương Vô Tà.

Sự kinh ngạc này cũng đồng thời diễn ra trong lòng Dịch Phi Kinh.

Có điều bọn họ đều giống nhau, không biểu đạt trên mặt, ngoài miệng.

Về điểm này bọn họ đều gần gũi như vậy, nếu không phải địch ta đối lập, quả thật giống như cùng một trận tuyến, cùng một người.

Cũng như phương thức bọn họ đến đây, đều lựa chọn phương pháp không đi bộ “thoải mái” nhất.

Một người ngồi trên cang tre, ngồi trên ghế mây.

Một người lại cười trên ngựa thồ lót vải nhung dày.

Bọn họ đều biết cách khiến mình thoải mái, biết nghỉ ngơi lấy sức, như vậy mới có thể dùng trí tuệ và thể chất tinh nhất mạnh nhất, đối diện và ứng phó với đại sự, khó khăn.

Thế nhưng người đến không chỉ có hai người bọn họ.

Nếu Lục Phân Bán đường đã có người đến, Kim Phong Tế Vũ lâu cũng có nhân vật quan trọng đến, vậy đại biểu cho thế lực quan phương không thể không có động tĩnh gì.

Quan phủ cũng có người tài giỏi.

Người tài giỏi này đến cũng rất “thoải mái”.

Y được kiệu đưa tới. Y dĩ nhiên, đương nhiên, tất nhiên là lão đại trong Tứ Đại Danh Bổ, Vô Tình.

Vô Tình đã đến.

Người đến chính là Vô Tình.

Bởi vì Thiết Thủ, Truy Mệnh, Lãnh Huyết có nhiều trọng trách trên người, được phái ra bên ngoài xử án, cho nên người đóng giữ đại bản doanh kinh sư, trợ giúp Gia Cát tiên sinh bày mưu lập kế, phần nhiều là đại sư huynh Vô Tình Thịnh Nhai Dư thân bị tàn tật không tiện đi lại.

Tuy y bị tàn phế hai chân, nhưng phản ứng trước giờ không chậm.

Chẳng những không chậm, hành động của y còn luôn luôn nhanh nhất, hơn nữa khinh công của y có thể nói là kỳ dị nhất trong đương kim võ lâm, thủ pháp ám khí của y cũng được võ lâm tôn xưng là “minh khí”, lại hình dung bằng câu “dùng một người địch một môn (Thực Trung Đường môn)”.

Càng trác tuyệt là cơ trí của y.

Tàn tật trên người khiến cho y càng cố gắng dẫn phát tài trí hơn người của mình.

Y luôn luôn là một người không phó thác cho trời.

Quan điểm của y vẫn luôn là “mệnh ta do ta không do trời”.

Hiện giờ y đã tới.

Y ngồi kiệu đi tới.

Người khiêng kiệu là bốn tên đồng tử áo xanh.

Trong thoáng chốc này, Dương Vô Tà ngồi trên ngựa, Dịch Phi Kinh ngồi trên ghế mây, còn có Vô Tình ngồi trong kiệu, đều tụ tập cùng nhau trong buổi tối kinh hoa kinh biến kinh động này.

Ba người này đều gặp gỡ nhau.

Bọn họ đều là trí giả nhân gian, đồng thời cũng là danh chấn tám phương, hào kiệt một thời, đều bởi vì kinh biến mà chạy tới, tụ tập cùng nhau.

Thậm chí không chỉ có ba người bọn họ.

Còn có một người, ngồi trong xe ngựa sang trọng chạy tới.

Hai người thiếu niên đánh xe đều anh tuấn, thanh tú, thậm chí còn đáng yêu hơn cả nữ nhân, cũng rất kiêu ngạo.

Ngồi trong xe ngựa là một người mập mạp tròn trịa, béo ú, cổ tay phải mang một chiếc vòng hổ phách Kinh Châu, ngón áp út tay phải mang một chiếc nhẫn phỉ thúy lớn như mắt trâu.

Người mập mạp này thân thiết ôn hòa, thường thường nở nụ cười như lượm lấy được, luôn luôn tươi cười đón người.

Hắn tựa như Di Đà Phật, chẳng những hiền lành, hơn nữa còn từ bi, người nào cũng sẽ không giận hắn, hắn cũng sẽ không giận bất cứ người nào.

Nhưng trong kinh thành, trong võ lâm, trên giang hồ, hai phe hắc bạch, thậm chí là quân binh triều đình, tiểu thương sai dịch, trong thiên hạ, chỉ sợ không ai dám chọc giận người này, tên mập mạp này, cái người cười hì hì, không quan tâm này.

Bởi vì hắn họ Chu, hắn là Chu Nguyệt Minh.

Hắn là “lão tổng” của hình bộ, cũng là “lão đại” thật sự trong tất cả “đội ngũ dùng hình”.

Hắn cũng đã đến.

Trong kinh thành một khi có chuyện, dĩ nhiên cũng không thể thiếu hắn.

Có một đoạn thời gian, địa vị của hắn gần như bị thay thế bởi Nhậm Lao Nhậm Oán do hắn một tay bồi dưỡng nên. Đó chủ yếu là vì Thái Kinh muốn dùng Nhậm Thị Song Hình “chiếm lấy địa vị” của hắn.

Thái Kinh thấy Chu Nguyệt Minh khôn khéo, đã bắt đầu không tin nhiệm người mặt mặt đều tròn, chiêu chiêu sát chiêu này.

Tại thời kỳ này, Chu Nguyệt Minh lại ẩn mình giấu tài, buông tay giao quyền, ung dung thản nhiên, yên lặng theo dõi kỳ biến. Cho đến khi Thái Nguyên Trường bị Triệu Cát nghi ngờ nên bãi quan, hắn mới trở lại quản lý quyền hành hình bộ.

Hiện giờ hắn cũng đến.

Ngày đó Tô Mộng Chấn dẫn theo Vương Tiểu Thạch, Bạch Sầu Phi đi thẳng đến lầu Tam Hợp, đàm phán sinh tử với Địch Phi Kinh, Chu Nguyệt Minh cũng mang theo Trương Liệt Tâm, Trương Thiết Thụ đến đó thăm dò tình báo. Trong kinh xảy ra những biến động, đại sự này, làm sao lại không có hắn.

68. Chương 68: Mệnh Người Do Ta Không Do Trời

Lúc này, Dương Vô Tà ẩn đường có nốt ruồi, Vô Tình hai chân đều phề, cùng với Chu Nguyệt Minh mặt béo tươi cười, đều ngẩng đầu nhìn lên mái cong trên nhà, dưới trăng giữa trời.

Khi Thích Thiếu Thương và Tôn Thanh Hà quyết chiến, bọn họ đã nghe được tin tức, gần như cùng lúc chạy tới. Nhưng lúc này Thích Tôn đã trở thành cùng một trận tuyến, muốn hợp sức đối phó với nhất đại cuồng ma Quan Thất.

Chỉ có một người vẫn không ngẩng đầu.

Địch Phi Kinh.

Có phải bởi vì xương cổ của y bị gãy, cho nên mới không thể ngẩng đầu nhìn quanh? Hay là y cảm thấy người sống trên đời, thời gian cúi đầu vốn nhiều hơn ngẩng đầu, nếu thời gian chưa tới, thời cơ chưa chín muồi, y cần gì phải ngược đầu ngẩng đầu vào lúc này?

Y hiển nhiên không ngẩng đầu ngược mắt nhìn, nhưng lại đang nghe, đang phân biệt.

Y vẫn biết rõ nhất cử nhất động trên mái cong nhà cũ Ôn Công.

Y mặc dù không ngẩng đầu, nhưng trong lòng y càng chấn động hơn bất cứ ai, hơn nữa cảm khái càng nhiều.

Ngày đó trong trận chiến Tam Hợp lâu tại kinh thành, Quan Thất bị xích sắt trói buộc, một người đối đầu với tổng lâu chủ Tô Mộng Chấn của Kim Phong Tế Vũ lâu và huynh đệ mới kết nghĩa của y là Bạch Sầu Phi, Vương Tiểu Thạch, chiến đấu với tổng đường chủ Lôi Tổn của Lục Phân Bán đường, còn giao thủ một chiêu với mình, bốn năm người hợp sức cũng không đánh bại được y. Hiện nay, Vương Tiểu Thạch bị buộc rời khỏi kinh thành, Bạch Sầu Phi và Tô Mộng Chấn đều chết, Lôi Tổn bị ba người Tô, Vương, Bạch liên thủ tiêu diệt. Tối nay, năm đại cao thủ đã từng hợp sức đối phó với cuồng nhân chiến thần Quan Mộc Đán đã tan thành mây khói, chỉ còn lại mình vẫn ở nơi này.

Y đương nhiên có phần cảm khái, xem ra Quan Thất càng điên càng khùng, cũng càng vô thường, càng vô địch.

Nhưng nhìn cũng càng trẻ tuổi.

Đối với Quan Thất, tuổi tác giống như sống trở lại, tâm cảnh cũng như vậy.

(Đây rốt cuộc là chuyện gì?)

Về phần chính y, vẫn suốt ngày cúi đầu, xử lý các công việc bộn bề vụn vặt, nặng nề tổn sức, vẫn không có được thứ trong lòng muốn có nhất. Y đã mệt rồi, tâm cũng già rồi.

Ít nhất, y cũng cảm giác được tâm cảnh của mình rất già nua.

Do đó, nhiều người như vậy trong một đêm trăng kỳ lạ như vậy, nhìn thấy nhân vật thần kỳ Quan Thất trong truyền thuyết vô lâm, có người kinh ngạc, có người chấn động, có người không dám tin.

Nhưng cảm khái của y là sâu nhất.

Vốn là một đám người, đột nhiên chỉ còn lại một người, loại tịch mịch đó người có từng trải qua chưa?

Tất cả phồn hoa cuối cùng đều sẽ tan vỡ, tất cả sum họp cuối cùng cũng phải chia ly, nhiệt huyết rồi sẽ lạnh, nhiệt tình sẽ giảm đi, hoa nở rồi sẽ tàn, người sống sẽ phải chết, toàn vẹn đến đỉnh điểm sẽ vỡ tan, sắc chính là không, không lại chưa chắc là sắc.

Người thông minh chịu chuyên cần cố gắng, cộng thêm vận may, cho dù có thành tựu cực lớn thì thế nào? Rốt cuộc đời người vẫn tịch mịch như tuyết.

Cho nên, có một số người không phải không thích từng bừng náo nhiệt, mà không muốn khiến mình sau khi quen với náo nhiệt, đột nhiên lại phải một mình đối diện với hư vinh vô tận.

Bởi vì phồn hoa qua đi sẽ là hoang vắng, đó mới là cô tịch chân chính; náo nhiệt qua đi sẽ là cô độc, đó mới là tịch mịch thực sự.

Cho nên Địch Phi Kinh chỉ lo làm việc, ít lui tới với người khác, ít tìm hoan lạc.

Có gì đáng để vui vẻ? Sum họp cùng nhau vẫn phải tan. Thứ mà người thật sự muốn có được, một khi đã có được, thực ra lại không nhất thiết phải có được như vậy. Dừng tâm một thời thì thế nào? Kết quả rất có thể chỉ đổi lấy thương tâm một đời.

Địch phi Kinh là một người thương tâm.

Mặc dù không ai biết y bị người khác làm thương tâm.

Y còn là một người tự ràng buộc.

Cuộc sống của y rất hạn chế. Y hoàn thành những chuyện trước mắt, làm tròn chức phận. Chỉ cần làm tốt những chuyện này, y giống như đã quản lý tính mạng và thành bại của mấy vạn người, thao túng vô lâm kinh sư gió lên triều xuống, đây chính là điều đáng tự hào nhất của y, ngoài ra không còn gì khác.

Những người khác, bao gồm Thích Thiếu Thương, Tôn Thanh Hà, Chiêm Biệt Dã trên nóc nhà, cùng với hai người bịt mặt một thấp một cao và Kinh Đào Thư Sinh Ngô Kỳ Vinh vốn ở trong phòng sau đó phi thân lên mái hiên, còn có Chu Nguyệt Minh, Vô Tình, Dương Vô Tà, Tôn Ngư vừa chạy tới hiện trường,

kể cả bản thân Địch Phi Kinh, đều vô cùng kinh ngạc nhìn chiến thần Quan Thất một tay kia bắn ra Tam Chỉ Đạn Thiên, đây là chỉ pháp độc môn của Bạch Sâu Phi năm đó danh chấn kinh sư.

Ba chỉ vừa mới bắn trời, cục diện liền xảy ra biến cố.

Một tiếng “bụp” vang lên, chiếc tiêu trong tay Ngô Kinh Đào chột gãy làm hai.

Người bịt mặt sắc bén kia giống như há mồm ăn phải một nắm tay, giọng nói đột nhiên câm nín.

Hán tử thon dài kia lại thất thanh trong tiếng rít.

Do đó, hiện trường ngoại trừ Quan Thất nhìn lên trời kêu gào, nhất thời lại không có âm thanh nào khác?

- Mệnh... người... do... ta... khặc khặc khặc khặc...

Y mở miệng cười.

Môi rất đỏ, giống như trong miệng ngậm một ngụm máu.

Máu tươi, của người khác, hoặc là của chính y.

Y cười lớn nói tiếp:

- Không do trời!

Xem ra, y chưa chắc đã khôi phục thần trí, nhưng nhất định đã khôi phục tự tin, tự phụ và cuồng vọng.

Sau đó y nhìn xuống mọi người, nói:

- Vừa rồi là ai động thủ ở đây?

Y dùng tay chỉ vào Thích Thiệu Thương, mở chiếc miệng đỏ tươi, hỏi:

- Người?

Sau đó lại chỉ vào Tôn Thanh Hà:

- Là người?

Lại chỉ về phía Hắc Quang Thượng Nhân, hỏi:

- Hay là người?

Trước trước sau sau, y tổng cộng đã hỏi ba câu, chỉ ba lần vào ba người.

Nhưng phản ứng và tình huống của ba người đều khác nhau rất lớn.

Quan Thất vừa chỉ, cách xa một trượng bảy, Thích Thiệu Thương chột cảm thấy toàn thân nóng lên.

Y vốn cũng đề phòng, sợ Quan Thất cách không phát chỉ.

Cho nên y chột né, tránh sang một bên.

Theo đạo lý, một chỉ kia tuyệt đối không thể đánh trúng Thích Thiệu Thương, nếu quả thật có chỉ kinh cũng nhất định đánh trượt.

Thế nhưng Thích Thiệu Thương vẫn cảm thấy toàn thân nóng lên.

Không biết vì sao, thật sự là toàn thân nóng lên.

Trái ngược, Tôn Thanh Hà lại cảm giác toàn thân lạnh lẽo.

Hàn ý thấm vào người, cũng xâm nhập vào người.

Quan Thất vừa chỉ về phía hán, hán cũng nghiêng người tránh ra một chút.

Nếu như một chỉ kia của Quan Thất thật sự ẩn chứa chỉ kinh, cũng nhất định đánh vào khoảng không.

Nhưng lại không có tác dụng, Tôn Thanh Hà vẫn cảm thấy lạnh người.

Từ đầu ngón chân lạnh vào trong lòng, lại lạnh lên đến đầu.

Xem ra, hai chỉ tùy ý của Quan Thất không phải ẩn chứa nội lực, chỉ kinh, thậm chí cũng không phải võ công, mà là một loại năng lượng kỳ dị đáng sợ, một loại khí lưu chấn động hoàn toàn tùy theo ý mình, cũng thích ứng trong mọi tình cảnh. Trên tay Quan Thất thi triển, chẳng những năm ngón tay điểm tướng, cũng điểm đá thành vàng, hóa tơ lụa thành can qua, siêu sinh cải tử. Đó là một loại lực lượng phi võ thuật giữa vũ trụ tự nhiên được y nắm giữ, khống chế, tiện tay vận dụng, khiến cho lực lượng của con người hoàn toàn không thể chống lại.

Lực lượng này dường như không hề đáng sợ, ngược lại có phần thân thiết.

Lực lượng này không xem là đáng sợ, lại cực kỳ xa lạ.

Nó vừa mạnh mẽ lại vừa hàm súc, vừa mãnh liệt lại vừa ôn nhu, mạnh và có lực nhưng lại vô hình vô tích.

Trong nháy mắt này, Thích Thiếu Thương và Tôn Thanh Hà đều tránh khỏi một chỉ kia, nhưng lại giống như không hề tránh, mỗi người trúng phải một chỉ.

Nhưng người kiên cường tiếp lấy một chỉ này lại là Hắc Quang Thượng Nhân Chiêm Biệt Dã.

Tam Chỉ Đạn Thiên của Quan Thất, chỉ thứ nhất là Phá Sát, một chỉ này ẩn mà không phát.

Chỉ thứ hai của Tam Chỉ Đạn Thiên là Kinh Trập, nhưng một chỉ này cũng điểm đến là dừng.

Chỉ thứ ba là Thiên Địch, một chỉ này đã phát ra.

Nó bị kích phát.

Người kích phát một chỉ này lại chính là Hắc Quang quốc sư Chiêm Biệt Dã.

69. Chương 69: Mệnh Trời Do Ta Không Do Trời

Chiêm Biệt Dã nghe Quan Thất hỏi hẩn câu kia, trong lòng liền chấn động.

Hẩn vừa nhìn thấy Quan Thất liền sinh ra một loại tâm tình, đó là đấu chí.

Ban đầu khi hẩn cầm kiếm bước lên mái cong, từng nảy sinh một loại tư tưởng tranh hùng, muốn phân thắng bại với Tôn Thanh Hà, Thích Thiếu Thương.

Loại đấu chí bùng cháy này, gần đây hẩn đã ít có, cũng ít thấy, cho dù có hẩn cũng luôn cố gắng kiềm chế.

Nhưng tối nay lại vô cùng mãnh liệt, hẩn gần như bị lòng hiếu thắng này đốt cháy.

Tối nay thật sự là một ngoại lệ, nhưng hẩn lại không biết vì sao.

Cho đến khi hẩn nhìn thấy Quan Thất, mới biết nguyên nhân mình bị đấu chí kịch liệt thiêu đốt. Thậm chí hẩn cũng gần như tìm được nguyên do thật sự khiến Thích Thiếu Thương và Tôn Thanh Hà khó tránh khỏi quyết chiến, đồng thời phải lui đến trên mái cong này mới ra tay. Hóa ra “chiến thần” thật sự đang ở dưới mái hiên, trong phòng này.

“Nó” ở đây, dĩ nhiên sẽ có chiến đấu.

“Nó” kích phát đấu chí của tất cả mọi người.

“Nó” bản thân chính là chiến và đấu.

Do đó, tối nay Hắc Quang Thượng Nhân còn chưa động thủ, nhưng cả người đã bị đấu chí thiêu đốt, chợt nhìn thấy Quan Thất cách không xuất thủ một chỉ với hẩn, chẳng những không tránh, còn lập tức, tức khắc, hơn nữa tự nhiên phản ứng lại.

Đánh trả một chiêu.

Hai tay hẩn ôm lại, hợp thành một vòng. Một luồng kinh đạo kỳ quái, nghịch hướng, đảo loạn, đối lưu ép ngược qua, vây bọc lực lượng của một chỉ kia, giống như mấy chục con chó săn bao vây một con mãnh hổ, muốn bức nó vào trong cạm bẫy mai phục mới cam tâm.

Một khi rơi vào trong vòng khí của hắc, vậy thì giống như rơi vào vực sâu, đó là vô biên vô tận, vô bờ vô bến, đồng thời cũng vô sinh vô tử, vô địch vô phương chống lại, tuyệt đối có thể làm tan rã thể công của địch thủ, đồng thời tiêu diệt tính mạng kẻ địch.

Một chiêu này chính là tuyệt học của hắc, “Hắc Động”.

“Hắc Động” là một loại võ công phá nát tất cả lực lượng, tiêu diệt tất cả kẻ địch, đến từ “Hắc Quang đại pháp” tu luyện mấy chục năm của Hắc Quang Thượng Nhân.

Cho dù kẻ địch có mạnh mẽ, một khi bị hắc cuốn vào trong “hố đen”, nhất định sẽ bại, sẽ vong, sẽ không thoát khỏi.

Hiện giờ Chiêm Biệt Dã đang phát huy loại lực lượng phá nát, tiêu diệt, tiêu trừ này.

Cũng không biết vì sao, hắc đột nhiên sinh ra một loại đấu chí, muốn đánh bại Quan Thất.

Tốt nhất còn có thể giết chết Quan Mộc Đán này.

Chỉ cần có thể một chiêu đánh chết Quan Thất, hắc tự nhiên sẽ trở thành thiên hạ đệ nhất.

Ngày thường hắc cũng không có dã tâm lớn muốn làm thiên hạ đệ nhất, nhưng lúc này lại vô cùng mãnh liệt.

Do đó, khi một ngón tay của Quan Thất chỉ về phía hắc, hắc lập tức dùng “Hắc Động” ép bức.

Hắc muốn nghênh đón một chỉ này, hắc muốn đối diện với công kích của Quan Thất, hắc thậm chí còn muốn khiêu chiến với Quan Thất.

Cho nên hắc cũng lập tức bị áp chế ngược.

Quan Thất có cố ý phát ra một chỉ Thiên Địch trong Tam Chỉ Đạn Thiên này hay không, đây là chuyện không ai biết được.

Thế nhưng khi Chiêm Biệt Dã thi triển ra “Hắc Động”, dẫn “địch” vào “động”, sau đó lại phát ra công kích diệt tuyệt, khiến cho Quan Thất đột nhiên thu hồi một chỉ “Thiên Địch”.

“Thiên Địch” vừa đi, chợt nghe Quan Thất nói một câu giống như thổ lộ:

- Kinh Mộng.

Câu này chỉ có hai chữ, nhưng khi Quan Thất nói ra lại giống như một giấc mộng tiêu hồn, hơn nữa còn có cảm tình.

Giống như một cuộc tình đẹp đến điên đảo.

Y xuất chiêu rất chậm, từ từ, một chỉ “Kinh Mộng”.

Chậm và chạp, thơm và ngọt, giống như một giấc mộng buổi chiều.

Mộng tỉnh lại thành không, phiền muộn sau giấc mộng.

“Thiên Địch” đi hết, mộng tỉnh giật mình, dường như mất mát, lại công thẳng vào trung tâm “Hắc Động”.

Tựa như một luồng cực quang xẹt qua trời cao, ánh chớp đánh thẳng vào chính giữa hố đen.

Chiêm Biệt Dã đã không kịp thu chiêu.

Lúc này nếu như hắc không đánh tiếp, vậy chỉ có đường bị người ta giết vào lãnh địa, tan xương nát thịt trong ác mộng.

Hắc đành phải phát động “Hắc Quang đại pháp”.

“Hắc Quang đại pháp”, đó là lực lượng của cái chết.

Ánh sáng đen chợt hiện, muốn cắn nuốt một chỉ như mộng như kinh kia.

Nhưng ngón cái Quan Thất bỗng ẩn xuống, ngón út nhấc lên, ngón giữa nhanh chóng bung ra, đây mới là một chỉ “Phá Sát” thật sự.

Lực lượng của một chỉ “Kinh Mộng” đâm phá “Hắc Động”, sấm sét của “Phá Sát” nghênh chiến “Hắc Quang”, ánh sáng đen kia chợt phát sinh biến hóa, trở thành màu trắng.

Sau đó ánh sáng kia lại đột nhiên thay đổi hình thái, biến thành màu đen.

Lập tức đen trắng đảo loạn, vặn vẹo, nghịch chuyển. Chiêm Biệt Dã chỉ cảm thấy trên mặt giống như có một lớp màng đột nhiên vỡ tan, thậm chí ngay cả tai và màng tim cũng đồng loạt nứt ra, xé rách. Hắc Quang đại pháp đã có chỗ hở, hơn nữa cũng mất đi lực lượng ngưng tụ.

Hắn kêu lên một tiếng, nhưng ngữ âm đột nhiên khàn khàn:

- Tiên thiên...

Lời của hắn đột nhiên bị cắt ngang.

Lời nói bị tiếng kêu của Quan Thất cắt đứt:

- Mệnh người do ta...

Y vừa nói, ba ngón tay trái đã bắn ra “Tiểu Tuyết”, ba ngón tay phải cũng công ra “Sơ Tình” giáp công Chiêm Biệt Dã.

Đây là hai đại sát chiêu trong “Kinh Thần chỉ”, tuyệt kỹ thành danh của Bạch Sầu Phi lúc trước.

“Hắc Quang” của Chiêm Biệt Dã đã bị phá, “Hắc Động” đã bị xuyên thủng, mắt thấy cũng không còn sức đánh trả nữa.

Thế nhưng trong nháy mắt này, “Hắc Quang Thượng Nhân” Chiêm Biệt Dã lại biến đổi, cả người hắn giống như biến thành một đoàn khí đen.

Yêu khí.

Toàn thân hắn giống như một cơn gió lốc vặn vẹo, hai chỉ “Tiểu Tuyết” và “Sơ Tình” kia xé gió bay tới, nhưng khi đến “khu vực màu đen” này chợt mất đi kinh đạo, giống như biến thành hai sợi bông vô hình, đã không còn bất kỳ lực sát thương nào.

Cặp mắt nhiều đen ít trắng của Quan Thất một đảo một trùng, đột nhiên quất lên:

- Tốt!

Y bỗng vươn người nhảy xuống.

Y chỉ vừa động, cũng không thấy cử động ra sao, đã đến trước người Hắc Quang Thượng Nhân.

Y đưa tay ra, vươn vào trung tâm của khí đen kia.

Cũng không thấy chiêu thức gì, y chỉ vươn tay ra, giống như tay của y là một tia chớp, một thanh đao, lập tức đâm vào trung tâm yêu khí.

Không có một âm thanh nào, Hắc Quang Thượng Nhân bước ngang mười sáu mươi tám bước, thân hình lắc lư, bước chân loạn xạ, mái tóc rối bù, khí đen đầy mặt, hoảng sợ thất thanh kêu lên:

- Tiên thiên vô hình...

Hắn không nói tiếp, bởi vì đã không nói được, hiển nhiên hắn đã bị thua thiệt dưới tay Quan Thất.

Quan Thất xuất thủ một chiêu, thấy Chiêm Biệt Dã dùng “Hắc Động” nghênh đón, trên mặt y liền hiện lên vẻ vui mừng.

Giống như có người dám ra tay với y, đó là một đại sự tuyệt đối đáng để y cao hứng.

Cho nên y thu lại “Thiên Dịch”, đổi thành phát ra “Phá Sát” và “Kinh Mộng”, hai chỉ này vốn là hư chiêu tấn công Thích Thiệu Thương và Tôn Thanh Hà.

Thế nhưng Chiêm Biệt Dã mặc dù rơi vào thế yếu, vẫn có thể tiếp được hai chiêu này của y, dùng “Hắc Quang đại pháp”.

Đến lúc này, trên mặt Quan Thất đã không còn là vui mừng, mà là hoan hỉ.

Y lập tức tiện tay bắn ra “Tiểu Tuyết” và “Sơ Tình”.

Hắc Quang Thượng Nhân vẫn dùng khí công “Thiên Hạ Nhất Bàn Hắc” hấp thu hóa giải hai chiêu này.

Lúc này Quan Thất mới thật sự ra tay.

Y không chỉ động tay, mà người cũng động.

Y lướt đến trước người Hắc Quang Thượng Nhân, chính thức xuất thủ trong khoảng cách gần.

Lúc này trên mặt y không chỉ là vẻ hoan hỉ, mặc dù vẫn là vui mừng, nhưng lại ẩn chứa đau khổ vô tận.

Giống như yêu đến đỉnh điểm, mừng đến cuối cùng chính là đau khổ, rốt cuộc vẫn là dày vò.

Y vừa ra tay đã phá tan khí công “Thiên Hạ Nhất Bàn Hắc” của Chiêm Biệt Dã.

Sau đó, vẻ đau khổ vui mừng trên mặt y dần rút đi, thay vào đó là một loại thần sắc tịch mịch.

Tâm tình tịch mịch.

Có điều thần sắc tịch mịch này chỉ chợt lóe lên rồi biến mất, thay vào đó là vui mừng.

Bởi vì lúc này lại phát sinh một chuyện.

Không, là đột nhiên xuất hiện những thứ đặc biệt, trong đó bao gồm sắc, vị.

Đó là một loại màu sắc cực kỳ loang lổ, cũng là một loại âm nhạc vô cùng ưu mỹ, càng là một loại mùi thơm hết sức dễ chịu, thậm chí còn là một loại xúc động rất kỳ diệu.

Bốn loại cảm ứng hình thành bốn loại lực lượng khác nhau, đồng loạt đánh vào lưng Quan Thất.

Cùng lúc đó, có một trảo ba chương cũng thừa sơ hở tấn công Quan Mộc Đán.

Bốn loại cảm giác kia đi cùng với một tiếng quát lớn:

- Đốn, ba như lan giả lợi!

Tất cả đồng loạt tấn công Quan Thất.

Toàn thân Quan Thất chấn động, giống như bị sét đánh.

Ánh trắng chiếu lên khuôn mặt y.

Y mừng rỡ.

Y cuồng nhiệt.

Y điên cuồng.

Y đột nhiên xoay người lại, đối diện với người vừa xuất thủ.

Người ra tay với y chính là “Kinh Đào Thư Sinh” Ngô Kỳ Vinh.

Không chỉ hắn, còn có hai người khác tập kích Quan Thất, đó là hai người bịt mặt.

Hán tử cao gầy một tay dùng “Lạc Phượng chương”, một tay dùng “Ngọa Long trảo” tấn công hai bên sườn Quan Thất.

Hán tử lùn mập hai tay dùng “Vô Chỉ chương” tập kích bụng tim và cổ họng Quan Thất.

Trong miệng hai người còn phát ra tiếng rít.

Bọn họ xuất thủ đương nhiên rất kinh người.

Nhanh đến kinh người, tàn nhẫn kinh người, sát chiêu kinh người, biến hóa của nó cũng kỳ dị kinh người.

Thế nhưng đối với Quan Thất, thứ khiến cho y giật mình dường như không phải là chương công sắc, hương, vị, cảm xúc và ba chiêu ám toán ác độc này, mà là mấy tiếng rít và thần chú kỳ quái kia.

Y xoay người, ngẩng mặt, ánh trăng màu xanh nhợt nhạt chiếu xuống trên đầu y.

Y đột nhiên võ xuống một chưởng.

Võ vào trên đỉnh đầu, trên “thiên linh cái” của chính y.

70. Chương 70: Mệnh Ta Do Ta Hay Không Do Ta?

Một chưởng này của Quan Thất đánh vào trên “thiên linh cái” của mình, tình hình lập tức biến đổi.

Nên biết “thiên linh cái” là một trong những tử huyệt quan trọng của thân thể, bình thường bị người khác đánh trúng sẽ bị thương nặng, huống hồ là Quan Thất có tuyệt thể thần công, sức mạnh vô biên.

Y cho dù xuất chưởng với mình, cũng không hề khoan dung.

Quan Thất đánh một chưởng vào đỉnh đầu mình, một tiếng “bốp” vang lên, lập tức phun ra một ngụm máu, hai mắt cũng đồng thời rỉ ra tơ máu.

Ngụm máu kia bắn vào mặt tên hán tử che mặt thấp bé sắc bén.

Lần này, tên hán tử che mặt sắc bén nhỏ bé kia ngửa mặt lên trời ngã xuống, lăn khỏi mái cong, không ngừng kêu thảm.

Đó chỉ là một ngụm máu.

Một ngụm máu đã phá tan “Vô Chỉ chưởng” mà hán tử kia khổ luyện mấy chục năm, hơn nữa còn đánh văng hẳn xuống mái cong.

Sau đó năm ngón tay của Quan Thất nhanh chóng bung ra, chỉ pháp thiên biến vạn hóa. “Lập Xuân”, “Vũ Thủy”, “Xuân Phân”, “Thanh Minh”, “Cốc Vũ”, “Hạ Chí”, “Tiểu Thử” trong “Kinh Thần chỉ” của Bạch Sầu Phi liên tục bắn ra, có chỉ kinh phát ra tiếng xé gió cực kỳ sắc bén, có chỉ kinh lại phát ra tiếng nhạc rất êm tai, có chỉ phong tỏa ra một luồng khói đen, có chỉ phong lại lượn lơ màu xanh lá nhạt, vô cùng quyến rũ, có chỉ ý lay động khó lường, chìm nổi bất định, có chỉ ý lại phóng khoáng rộng rãi, liên kết phân hóa, có chỉ thể vừa xuất liền tỏa ra mùi máu tanh nồng nặc, có chỉ lực vừa phát lại bốc lên mùi vị như thi thể mục nát.

Những chỉ pháp này toàn bộ công kích Ngô Kinh Đào.

Ngô Kinh Đào đang dùng “Hoạt Sắc Sinh Hương chưởng” tấn công Quan Thất.

Quan Thất lại phản kích bằng chỉ pháp uyển chuyển giống như đang đánh đàn.

Kinh Đào Thư Sinh đột nhiên luống cuống tay chân, chưởng công vốn là “vị”, hiện giờ lại lẫn lộn với chưởng pháp của “sắc”, trở nên dờ dờ ương ương; mà chưởng ý vốn là “thanh”, lúc này lại trở thành chưởng thể của “xúc”, hoàn toàn rối loạn.

Võ công của hắn vốn là vừa động ý đã lập tức phát ra, gần như đạt đến cảnh giới của tuyệt thể cao nhân là “một chút sức nhỏ như lông chim cũng không thêm vào, một con ruồi cũng không rơi xuống, vừa chạm vào lập tức phản ứng”. Nhưng hôm nay hắn hoàn toàn bị chỉ pháp của Quan Thất áp chế, trở nên rối loạn, giống như vôi của bạch tuộc hoàn toàn quấn vào nhau, lại giống như một cơn cuồng phong thổi loạn khiến ạng nhện vướng vào nhau.

Do đó lại biến thành không chỗ phát huy, không thể thi triển.

Không phải không muốn động, mà là không thể hành động; không phải không dám hành động, mà là bất lực.

Ngô Kinh Đào tại giây phút này, giống như ý công của “thanh” muốn khiêu chiến với chưởng ý của “sắc”, mà chưởng pháp của “xúc” lại quyết chiến với chưởng lực của “vị”.

Hắn phản ứng không kịp, hơn nữa còn luống cuống tay chân.

Trận pháp của hắn đại loạn.

Đây là lần đầu tiên từ khi Kinh Đào Thư Sinh xuất đạo đến đây, giao thủ với địch, cảm thấy gian khổ, sợ hãi, hơn nữa lực bất tòng tâm như vậy.

Hắn dốc hết tâm trí, toàn lực ứng phó.

Kinh Đào Thư Sinh xem như còn tốt, hán tử cao gầy lại càng thảm hơn.

Sau khi Quan Thất tự đánh vào “thiên linh cái” cũng không quên hắn, càng không quên “Lạc Phượng chương” và “Ngọa Long trảo” của hắn.

Quan Thất cũng xuất chỉ đối phó với hắn.

Nhưng một chỉ này lại là “Kinh Trập”.

Một chỉ “Kinh Trập” này là Quan Thất tiện tay bắn về phía hán tử cao gầy che mặt kia, tựa như một nốt nhạc trong tay một nhạc công thuần thực, chỉ là một thang âm độc lập trong cả khúc ca, tiếp nối cái trước. Nhưng đối với hán tử cao gầy kia, một chỉ này lại giống như số mạng của hắn đã định sẵn phải gặp gỡ, đã đợi bấy đời ba kiếp mới gặp được một chỉ này.

Hán tử cao gầy vốn thừa dịp Ngô Kinh Đào xuất thủ đối phó với Quan Thất, thu hút sự chú ý của Quan Thất, liền cùng với hán tử sắc bén ra tay đánh lén. Thế nhưng khi Quan Thất tự đánh vào đỉnh đầu mình, dùng một mũi tên máu đánh bay hán tử thấp bé, người cao gầy bịt mặt đã biết không ổn.

Hắn vừa biết không ổn, lập lui lui lại, lui rất nhanh.

Thế nhưng Quan Thất đã xuất chỉ với hắn.

Hắn lui có nhanh đến mấy, cũng không nhanh hơn chỉ kinh của Quan Thất.

Trong nháy mắt này, hán tử che mặt vóc dáng thon dài đối mặt với Quan Thất, khiến cho hắn đột nhiên nhớ đến một người.

Áo trắng bào trắng, cô độc lạnh nhạt, Bạch Sầu Phi.

Hắn từng đối diện với Bạch Sầu Phi trên con đường tại lầu Tam Hợp.

Lúc đó, hắn bất ngờ giết chết nô tỳ Lan Kiếm bên cạnh Lôi Thuần. Bạch Sầu Phi từng muốn giết chết người bịt mặt vóc dáng cao gầy này, nhưng bởi vì Quan Thất xuất hiện, khiêu chiến tất cả cao thủ có mặt, cho nên Bạch Sầu Phi chỉ bức cho lục thánh chủ vóc dáng cao gầy này chật vật vô cùng, lại không kịp giết hắn.

Thế nhưng khi đó, lục thánh chủ đã sinh ra một loại cảm giác rất kỳ lạ, hắn nhất định phải giết chết Bạch Sầu Phi, nếu không hắn sẽ chết dưới tay người áo trắng này.

Vận mệnh của hai người bọn họ giống như đan chéo, xen lẫn, hỗn hợp với nhau, chỉ xem là ai giết ai, ai chết trong tay ai mà thôi.

Đối với loại cảm giác này, lục thánh chủ vẫn luôn rất sợ hãi.

Do đó khi hắn nghe tin Bạch Sầu Phi đã chết, hắn cao hứng hơn bất cứ ai.

Nút thắt của hắn đã được mở, hóa ra dự cảm kia là sai, sẽ không xảy ra, bởi vì Bạch Sầu Phi đã chết.

Hắn có nguyện vọng sống sót rất mãnh liệt.

Vì sống sót, sống tốt, hắn không chừa thủ đoạn, cũng không tiếc tất cả.

Năm đó hắn phản bội Quan Thất, có hai nguyên nhân, một là sống sót, hai là sống tốt.

Xuất thân của hắn không tốt.

Hắn vừa sinh ra đã rất thấp hèn, cha mẹ anh chị đều là nô tỳ của người khác. Cha của hắn bởi vì chộc giân chủ nhân, bị chặt đứt năm ngón tay, cả đêm đau đớn trong phòng chứa củi giữa trời đông giá rét đến bình

minh, cũng lạnh cóng đến khi trời sáng. Không ai dám nói giúp cha hấn nữa câu, thậm chí không dám tiến lên đắp một tấm thảm cho y.

Anh trai của hấn càng thâm hơn, bởi vì thích một nữ quyến thân thuộc của chủ nhân (dáng vẻ của cô gái kia hơi giống với Lan Kiếm), bị phát hiện, liền bị giết chết ngay tại chỗ.

Có đánh chết cũng không ai dám báo quan, mà gia đình của hấn lại càng bị người ta xem thường. Cho nên khi chị gái của hấn bị thiếu gia cưỡng hiếp, mọi người chỉ càng khinh thường, đều nói chị gái của hấn là đồ phóng đảng đúng người đúng tội.

Đến lúc đó, hấn quyết định không chờ đợi nữa, không thể sống tiếp giống như bọn họ.

Thế nhưng xông pha không dễ, muốn tạo nên danh tiếng càng khó, muốn báo thù giết chết cả nhà “Tương Phiền Tiểu Bá Thiên” Vương Tiểu Thất, vậy thì khó càng thêm khó.

Muốn làm được chuyện này (báo thù), chỉ có hai biện pháp.

Một là hấn phải khiến mình cường tráng.

Muốn cường tráng bản thân thì phải luyện võ.

Hai là hấn phải khiến mình cường đại hơn.

Muốn cường đại bản thân thì trước hết phải kết hợp với những thể lực khác.

Cho nên hấn khổ công tập võ, hơn nữa hấn rất nhanh phát hiện, nếu luyện võ theo chính đạo chính phái, e rằng đời này kiếp này cũng khó có cơ hội nở mày nở mặt.

Vì vậy hấn luyện theo con đường tà phái.

“Lạc Phượng chương” là chương lực khá nham hiểm, “Ngọa Long trảo” càng là võ công hết sức độc ác. Luyện cùng lúc hai loại võ công này, trước tiên là tính tình biến đổi, sau đó là không thể nhân đạo, tính khí cũng sẽ vô cùng quái dị.

Nhưng hấn chẳng những đồng thời luyện thành hai loại võ công đáng sợ, còn tiến thêm một bước, dung hợp hai loại võ công ác độc này lại làm một, trở thành “Lạc Phượng trảo”, hơn nữa còn tiếp tục tu luyện, luyện thành “Khai Hoa chỉ”. Hấn một mặt luyện tốt những võ công âm hiểm ác độc này, một mặt gia nhập vào một thể lực to lớn.

Lúc đó thể lực của Mê Thiên minh đã kéo dài đến khu vực Tương Phiền.

Mê Thiên minh trong tay Quan Thất lúc cường thịnh, không chỉ độc bá thiên hạ trong kinh thành, thể lực của nó còn chiếm cứ, phát triển tại nhiều thành lớn, thanh danh lan xa, thấu tóm tinh anh của hai đạo hắc bạch, lớn mạnh hơn nhiều so với Lục Phân Bán đường và Kim Phong Tế Vũ lâu.

Lục thánh chủ Trương Liệt Tâm biểu hiện xuất sắc, vì vậy được nhị thánh chủ Mẫn Tiến, ngũ thánh chủ Lữ Phá Quân, lục thánh chủ Trương Phân Yển của Mê Thiên minh khi đó khen ngợi, thăng cấp làm đà chủ phân đà khu vực Tương Phiền của Mê Thiên Thất Thánh minh.

Sau khi hấn làm đà chủ, cả nhà “Tiểu Bá Thiên” Vương Tiểu Thất ở bản địa có thể nói là khó sống.

Hấn giết sạch nam nhân của bọn họ, lại cưỡng hiếp nữ nhân của Vương gia, nhổ cỏ tận gốc, đủ ác đủ tuyệt.

Nhưng làm đến mức như vậy, quan phủ khó tránh khỏi phải truy cứu.

Hấn đành phải rút khỏi Tương Phiền, dùng trăm phương ngàn kế, được các thánh chủ tiến cử, bước vào tổng đàn của Mê Thiên minh ở kinh sư.

Với thể lực hùng mạnh của Mê Thiên minh khi đó, dĩ nhiên có thể bảo vệ hấn.

Có điều, bởi vì “Tiểu Bá Thiên” Vương Tiểu Thất bị hấn giết chết thật ra là thành viên của Phi Phủ đội Dư gia, khúc mắc của hấn thật không đơn giản, sơ hở khá lớn, thù cũng rất sâu.

Phi Phủ đội Dư gia cũng đã sử dụng thể lực võ lâm và quan phủ để truy cứu chuyện này.

Mặc dù Trương Liệt Tâm đã nương nhờ Mê Thiên minh, không ai dám trực tiếp động đến hắn, nhưng bởi vì hắn là “hắc nhân” bị quan phủ truy nã, từng vẽ tranh dán công văn truy bắt, cho nên hắn quanh năm đều che mặt, không dám dùng khuôn mặt thật gặp người khác.

Vừa lúc, trong Mê Thiên minh ngoại trừ thất thánh chủ Quan Mộc Đán, những người khác cũng luôn che mặt làm việc, phù hợp với phong cách và đặc tính.

Điều này cũng khiến Trương Liệt Tâm nhân cơ hội “danh chính ngôn thuận” tránh khỏi kiếp nạn.

Hắn vốn tên là Trương Thành, cũng đổi tên thành Trương Liệt Tâm.

Mặc dù hắn đã che mặt, trái tim của hắn vẫn nóng rực, vẫn là “liệt tâm”.

Hắn còn có một người anh em họ khác, nguyên danh là Trương Hán. Trương Hán cũng là người cơ khổ, xuất thân tương tự như hắn.

Do đó, hắn cùng với Trương Hán gia nhập Mê Thiên minh, cùng nhau khởi sự, cùng một trận tuyến, thăng tiến rất nhanh.

Trương Hán cũng có dấu chí như hắn, cũng đổi tên thành Trương Thiết Thụ.

Vì vậy, trong võ lâm mới có một đôi cao thủ “Thiết Thụ Khai Hoa”.

“Thiết Thụ Khai Hoa” (cây vạn tuế ra hoa) vốn là một chuyện hiếm thấy.

Mục đích mà bọn hắn phấn đấu, chẳng qua chỉ hi vọng “mệnh ta có thể do ta”.

Thế nhưng kết quả thì sao?

Quan Thất dần dần luyện công phát diên, Mê Thiên minh xảy ra biến hóa hoàn toàn, cục diện nghịch chuyển. Mê Thiên Thất Thánh minh đã dần suy thoái, không thể chống lại Lục Phân Bán đường và Kim Phong Tế Vũ lâu công kích cắn nuốt.

Trong thời cơ này, đã là nguy cơ, cũng là lương cơ (cơ hội tốt).

Trương Liệt Tâm, Trương Thiết Thụ chỉ tuân theo hai nguyên tắc, bọn họ muốn, (một) sống sót, (hai) sống tốt.

Cho nên chỉ có một con đường, một lựa chọn.

Phản bội Quan Thất.

Bọn họ muốn phản bội Quan Thất, trước tiên phải lấy được sự tín nhiệm của y.

Muốn giành được sự tín nhiệm của y, trước tiên phải ra sức a dua xu nịnh, nắm được sở thích của nhân kiệt phi thường này.

Bọn hắn muốn Quan tổng thánh chủ tín nhiệm mình.

Mà bọn hắn lại muốn dựa vào một thế lực đang lên hùng mạnh hơn, đó là tập đoàn Hữu Kiều.

71. Chương 71: Mệnh Người Do Người Hay Không Do Người?

Khi đó, Quan Thất chân khí rẽ nhánh, đã tiến vào trạng thái tẩu hỏa nhập ma, nửa diên nửa cuồng.

Y thường xuyên nhìn thấy trên trời có “chim lớn lượn vòng kêu ù ù”, lại nhìn thấy dưới lòng đất có “rắn chạy nhanh kêu ầm ầm”. Bảy thánh chủ tìm hết danh y nhưng vẫn bó tay, đành phải dẫn y đi danh sơn thắng cảnh khu vực tây nam hít thở không khí trong lành, thư giãn thể xác và tinh thần. Kết quả, y lại nói trong núi sâu nhìn thấy một đám người mặc đồ xanh lá, trong tay cầm những chiếc ống có thể bắn nổ người khác, bắn cho người và cây thành trăm ngàn lỗ hổng. Khi tản bộ trong đêm trăng sáng, lại ngẩng đầu trông thấy “có hai tên mập mạp béo phì đang dạo chơi trên ánh trăng kia”. Bọn họ đành phải “kính mời” y trở lại kinh sư, kết quả y lại cả đêm không ngủ được, khóc sưng hai mắt, bởi vì y lại “mơ thấy” trong thành nơi xa có một đám giặc Oa cầm “cờ mặt trời” đang mặc sức đồ thành giết người, gian dân cướp của, hơn nữa còn “mất thấy” phía trước có “người trong tay cầm vũ khí lợi hại đang giết dân chúng và người trẻ tuổi tay

không tác sát”. Quan Thất hết sức bi thương, từ đó mắc bệnh hiểm nghèo, thần trí chẳng những lo lắng ưu sầu, còn tưởng tượng đủ thứ, nửa điên nửa cuồng, ngày càng nghiêm trọng, cả ngày không vui.

Mọi người đều không biết y đang nói đến chuyện gì, chỉ biết là y đã điên rồi.

Y đã điên rồi, y nhất định đã điên rồi.

Y điên, mọi người cũng không thể điên theo y.

Khi đó, Kim Phong Tế Vũ lâu dưới sự lãnh đạo của Tô Mộng Chằm đã nhanh chóng quật khởi, cuốn sạch nửa giang sơn, còn Lục Phân Bán đường cũng nhanh chóng phát triển, lại thôn tính nhiều địa bàn vốn thuộc về Mê Thiên minh.

Mê Thiên Thất Thánh minh đã ở vào tình cảnh toàn diện chịu đòn.

Lúc đó tập đoàn Hữu Kiều Đang đang nổi lên, nhưng đối diện với Lục Phân Bán đường của Lôi Tổn được tổ chức như tường đồng vách sắt, cùng với Kim Phong Tế Vũ lâu được Tô Mộng Chằm củng cố giang sơn, Phương Ứng Khán và Mễ Thương Khung của tập đoàn Hữu Kiều thật sự không có cơ hội, chẳng có cách nào.

Phương pháp duy nhất chính là thừa dịp người khác gặp nguy, đục nước béo cò, tiêu diệt Mê Thiên minh đang suy yếu lâm nguy, tự mình chiếm lấy địa vị.

Phương Ứng Khán được Mễ công công chỉ thị, tất cả thành công đều bắt đầu từ đoàn kết, còn tất cả thất bại và diệt vong lại bắt đầu từ nội loạn, cho nên hắn đã mua chuộc Trương Thiết Thụ và Trương Liệt Tâm.

Trên thực tế, tình hình lúc đó cũng không cho phép Thiết Thụ Khai Hoa từ chối bị “mua chuộc”, bọn hắn cũng không phải là người tự mình chính nghĩa, tự thấy mình thanh cao.

Bởi vì nhị thánh chủ “Trường Vĩ Sát Tinh” Mẫn Tiến đã cự tuyệt Phương Ứng Khán “mua chuộc”, cuối cùng chết không minh bạch. Mẫn Tiến vừa chết, đại thánh chủ Nhan Hạc Phát liền thừa dịp đưa tâm phúc của hắn là Chu Tiểu Yêu lên làm nhị thánh chủ.

Nhưng lúc này đại thế đã hiện.

Mê Thiên minh đã lộ ra dấu hiệu thất bại, suy yếu rõ ràng, nhưng vẫn có những người thề chết trung thành như là đám người ngũ, tam thánh chủ.

Vì quán triệt tư tưởng “sống sót, hơn nữa phải sống thật tốt”, Trương Thị Song Hùng đành phải âm thầm nương nhờ tập đoàn Hữu Kiều.

Bọn hắn có phe phái Mê Hữu Kiều ngầm ủng hộ, dĩ nhiên càng có thể lấy lòng Quan Thất.

Lúc này Quan Thất đã không còn chí lớn.

Y “thấy” tiền đồ mờ mịt như thế, cho nên chỉ lo vui sướng trước mắt, không còn tâm trí giải quyết những chuyện khác.

Liệt Tâm, Thiết Thụ vừa lúc phụ họa lấy lòng.

Nhiệm vụ thứ nhất mà bọn hắn tiếp nhận, chính là trừ đi ngũ thánh chủ “Thủy Tinh Cuồng Ma” Lữ Phá Quân, cùng với “Hắc Diện Thần Quân” Trương Phân Yển.

Vì vậy Trương Phân Yển và Lữ Phá Quân đã mất mạng dưới tay người nhà ám toán, bị chết rất oan.

Sau khi giết chết hai người này, Trương Liệt Tâm, Trương Thiết Thụ cũng không biết “mệnh người do người hay không do người”, chỉ biết con đường trước mắt đã hiện rõ, không còn đường khác để đi, nếu có thì chỉ có con đường sống này, còn những đường khác đều là đường chết.

Hóa ra chỉ cầu sống sót và sống tốt, thông thường cũng phải trả giá lớn như vậy, đáng sợ như vậy, không thể tưởng tượng như vậy.

Đến cuối cùng, bọn hắn dĩ nhiên cháy nhà mới ra mặt chuột, phản bội Quan Thất, cũng dẫn Quan Thất bước vào con đường sai lầm.

Trong đó chiến dịch quan trọng nhất là dẫn Quan Thất vào Phá Bản môn, Tam Hợp lâu, để y độc chiến quần hùng.

Quan Mộc Đán điên cuồng si dại, chiến đấu với một đám cao thủ đứng đầu kinh sư như Tô Mộng Chầm, Lô Tồn, Bạch Sầu Phi, Địch Phi Kinh, Vương Tiểu Thạch, đó là chuyện tất bại tất vong.

Phương Ứng Khán và Mễ Hữu Kiều không nắm chắc giết được Quan Thất, vì vậy mới sắp đặt cho những cao thủ tuyệt đỉnh của Kim Phong Tế Vũ lâu và Lục Phân Bán đường liên thủ trừ khử người này.

Thế nhưng, chuyện kinh người là Quan Thất mặc dù đã nửa điên nửa khùng, nhưng võ công vẫn cao tuyệt. Cao đến đỉnh điểm, cao đến tột cùng.

Hợp sức của năm người Tô, Lô, Vương, Bạch, Địch vẫn không giết được Quan. Cho dù trước khi quyết chiến, với lý do phòng ngừa Quan Thất điên cuồng sát hại huynh đệ trong mình, y đã để cho ngũ, lục thánh chủ tân nhiệm dùng xiềng xích trói tay chân của mình, còn hạ độc và thần chú, nhưng mọi người vẫn không giải quyết được y, không đánh thắng được y.

Nếu không phải y bị sét đánh, người chết có lẽ là đám người vây quét y.

Ngay cả Phương tiểu hầu gia ở trong tối quan sát, muốn tận mắt nhìn thấy Quan Thất bị quần hùng vây công chém đầu, đột nhiên cũng cảm thấy không đành.

Người này võ công rất cao, hơn nữa đầu óc có vấn đề, nếu có thể phục vụ cho ta, tập đoàn Hữu Kiều còn sợ không có thành tựu sao.

Khi đó, tập đoàn Hữu Kiều sẽ có thể danh chính ngôn thuận cũng hợp tình hợp lý đổi tên thành “tập đoàn Tiểu Khán” rồi.

Mễ Hữu Kiều muốn ta trừ khử đại địch số một Quan Thất này, ta lại dùng mà không giết, có được Quan Thất rồi, còn cần lão hồ ly Mễ Thương Khung này sao? Không cần.

Goi thế lực của ta là “tập đoàn Hữu Kiều”, chẳng qua là một loại thủ đoạn và thủ pháp để lung lạc lão tặc này mà thôi.

Sớm nên đổi tên, cũng sớm nên chính danh.

Võ công của Quan Thất cao như vậy, hơn nữa lại bị trọng thương, hiện giờ giữ y lại cũng không sợ y trở mặt, lại có thể khiến y đội ơn, chính là thời điểm này.

Đây là suy nghĩ của Phương Ứng Khán khi đó.

Cho nên hắn lập tức ra ám hiệu, bảo Trương thị song hùng tạm thời thay đổi kế hoạch, cứu Quan Thất đi.

Vì vậy bọn hắn mới thả ra “sương độc”.

Phương Ứng Khán âm thầm tự mình hành động, cướp đi Quan Thất.

Thế nhưng hắn vẫn không thể khống chế được Quan Thất.

Thần trí của Quan Thất lúc tốt lúc xấu, nhưng lại không chịu nhận phục, cũng không chịu làm việc cho người khác.

Phương Ứng Khán đã không điều khiển được Quan Thất, lại cảm thấy người này vẫn có điểm lợi dụng được, cho nên cũng không đành giết y.

Thế là Quan Thất trở thành “vấn đề khó giải quyết” của Phương Ứng Khán.

Phương Ứng Khán không thể khống chế Quan Thất, khiến cho hắn đặc biệt cảm ngộ và cảm nhận được, muốn độc bá thiên hạ, tự lập thành vương, hơn nữa nắm được đám thế lực triều đình cổ hủ Mễ Thương Khung, vậy thì phải không ngừng cố gắng.

Nếu có tuyệt thế võ công của Quan Thất, còn chuyện gì không thể hoàn thành.

Vì vậy hắn chuyển hướng sang tuyệt thế võ công của Nguyên Thập Tam Hạng, “Thương Tâm tiểu tiên”.

Hắn phải có được “Sơn Tự kinh”, cũng phải lấy được “Nhãn Nhục thần công”.

Hắn mưu tính sâu xa, không chừa thủ đoạn để lấy được những bí quyết võ thuật này.

Hắn đã quên mất Quan Thất, để mặc Quan Thất si, để mặc Quan Thất cuồng.

Mà lúc này, Trương Liệt Tâm và Trương Thiết Thụ lại bị người khác “mua chuộc”.

Lần này người “mua chuộc” bọn hắn là Thái Kinh.

Lúc đó Thái Kinh vẫn ngồi trên vị trí thừa tướng, trên dưới cả nước, hắn chỉ dưới một người mà trên vạn người, quyền to thế lớn, không ai sánh bằng.

Hắn rất cần một số tâm phúc quen thuộc với tổ chức nội bộ của Kim Phong Tế Vũ lâu, Lục Phân Bán đường, Mê thiên Thất thánh minh và tập đoàn Hữu Kiều.

Hoặc có thể nói là “nội ứng”.

Căn cứ theo tin tức mà Tôn Thu Bì cung cấp, Mạc Bắc Thần và Thiết Thụ Khai Hoa đều là nhân tuyển rất tốt.

Mạc Bắc Thần nắm giữ trọng binh Bát Bì Phong, có ảnh hưởng lớn đối với quần hùng và đại cục. Người này ban đầu là thân tín của Tô Mộng Chấn, sau khi Tô thất thế, hắn không tuân theo Bạch Sâu Phi điều động, lại gia nhập Lục Phân Bán đường, trở thành thủ hạ của Lôi Thuần.

Nói cách khác, Mạc Bắc Thần rất quen thuộc với tổ chức của Kim Phong Tế Vũ lâu và Lục Phân Bán đường. Hơn nữa theo đạo lý, Mạc Bắc Thần đã có thể bị Lôi Thuần và Dịch Phi Kinh mua chuộc, phản bội Kim Phong Tế Vũ lâu, vậy chỉ cần có thể đánh động hắn, nói không chừng cũng có thể phản bội Lục Phân Bán đường, trở thành tâm phúc của mình.

Chỉ có điều, khi đó Thái Kinh đã âm thầm kết minh với Lục Phân Bán đường, cũng không tiện công khai đục khoét chủ tướng trong “Hữu minh” của mình.

Vì vậy hắn lại chuyển hướng sang Trương Thị Song Hùng.

Trương Liệt Tâm và Trương Thiết Thụ xuất thân từ Mê Thiên minh, hơn nữa đã thăng tiến làm thánh chủ, sau đó trở thành một trong những hộ pháp của tập đoàn Hữu Kiều tiếp cận Phương Ứng Khán nhất, hai người này là nhân vật “nhất định phải giành”.

Bởi vì Phương Ứng Khán và Mễ Thương Khung là nhân vật nửa triều đình, nửa giang hồ, cho nên tất cả hành động của bọn họ vẫn phải được Thái Kinh che chở và ngầm đồng ý. Chỉ có điều, Thái Kinh luôn luôn khôn ngoan cẩn thận, tai mắt đông đảo, dần dần phát hiện tập đoàn Hữu Kiều cánh chim đã mạnh, hơn nữa dã tâm không nhỏ, chí hướng cũng lớn. Đám người Thái Kinh, Vương Phủ, Chu Miễn, Đồng Quán, Lương Sư Thành trong lòng đều biết rõ ràng, hơn nữa những người này đều có thể lực riêng, cũng vừa lúc dựa vào lực lượng võ lâm của tập đoàn Hữu Kiều để kiềm chế thực lực của đối phương.

Do đó Thái Kinh cũng không tiện công khai trừ khử tập đoàn Hữu Kiều, nhưng khi muốn “trưng dụng” người dưới trướng tập đoàn, chỉ cần tìm đại một cái cớ cũng không có gì bất tiện.

Thế là Trương Liệt Tâm và Trương Thiết Thụ bị người của đảng Thái Kinh “trưng dụng”. Hai Trương cũng không phải kẻ ngốc, dĩ nhiên biết loại người như Phương Ứng Khán và Mễ Hữu Kiều sẽ không chứa chấp thủ hạ từng phản bội tập đoàn thờ hai chủ, do đó một khi bị “trưng dụng”, sau này cũng không có bao nhiêu “cổ đầu tường” để ăn (không thể gió chiều nào theo chiều ấy).

Có điều đối với hai người Thiết Thụ Khai Hoa, bị “điều động” thành thủ hạ làm việc cho Thái Kinh, chính là “đổi sang đầu minh chủ”, là một chuyện rất có tiền đồ.

Nguyên nhân quả thật đơn giản, bởi vì Thái Kinh càng có quyền, cũng càng có thế, bọn hắn nương nhờ Thái Kinh càng có “tiền đồ gấm vóc”.

Điều này vốn phù hợp tâm nguyện trước giờ của bọn hắn.

Sống sót và sống tốt hơn, nhất định phải trả giá thật lớn.

Đối với loại người như Thái Kinh, quyết sẽ không dùng người không hữu dụng với hần.

Muốn biểu thị mình “hữu dụng” thì phải có công hiến.

Thủ hạ của Thái Kinh rất nhiều người giỏi, việc mà Trương Thị Song Hùng có thể “công hiến” thật sự không nhiều lắm.

Phượng Ứng Khán luôn là một người đa nghi, hần phòng thủ mình đến mức “giọt nước không lọt”, Mễ Thương Khung càng là một lão hồ ly, hai Trương muốn “bán rẻ” bọn họ, e rằng cũng không có gì để “bán”.

Bọn hần không “bán” được tiểu hầu gia và lão thái giám, đành phải “bán” Quan Thất.

Quan Thất vẫn sống, cũng vẫn điên khùng.

“Lạc Phượng Trảo” Trương Liệt Tâm và “Vô Chỉ Chương” Trương Thiết Thụ liền “tố cáo” với Thái Kinh chuyện Quan Mộc Đán bị Phượng Ứng Khán “giấu đi”.

Thái Kinh nghe nói tuyệt thế võ công của Quan Thất không tầm thường, hần quyết định phải “chiếm lấy để mình sử dụng”.

Nếu như không dùng được, ít nhất cũng khiến cho hai người Phượng, Mễ không thể dùng.

Đây là suy nghĩ của Thái Kinh, cũng là tác phong của hần.

Thứ mà hần chiếm không được, người khác cũng đừng hòng chiếm.

Hần đã “đánh cắp” Quan Thất.

“Hành động” này đương nhiên là do “hai Trương” chấp hành.

Lúc này Thiết Thụ Khai Hoa đã hiểu rõ tính tình của Quan Thất, hướng hồ lúc trước hạ độc, thần chú và cấm chế, đến nỗi thần trí của Quan Mộc Đán càng ngơ ngẩn, cũng là kiệt tác của hai người bọn hần, cho nên bọn hần đã dần dần có thể nghiên cứu pháp môn không chế tuyệt thế cao thủ này.

Nếu không phải lúc này Lục Phân Bán đường cố ý cản trở, hai người Trương Liệt Tâm có thể đã thành công không chế Quan Thất, phục vụ cho Thái Kinh.

Đây chính là một công lao to lớn.

Đáng tiếc Lôi Thuần lại bày kế sai Ngô Kinh Đào “dẫn” Quan Thất đi. Lúc đó Thái Kinh lại đang thất thế, chỉ cầu tự bảo vệ mình, không thể quan tâm đến chuyện khác, hai người Trương Thiết Thụ cũng chỉ đành bó tay.

Cho đến tối nay.

Tối nay ánh trăng rất đẹp.

Nhưng tâm tình của hai người Trương Liệt Tâm và Trương Thiết Thụ lại rất xấu.

Nếu không phải Lôi Thuần cố ý cản trở, lợi dụng “linh lực đặc biệt” của Kinh Đào Thư Sinh “cướp” Quan Thất đi, có lẽ Quan Thất đã sớm bị hai người bọn hần không chế rồi.

Có thể thao túng một nhân vật giống như Quan Thất, đương nhiên còn có phân lượng và lực lượng lớn hơn so với mười vạn đại quân.

Đáng tiếc Quan Thất đã bị “đánh cắp”.

Bọn hần khó khăn lắm mới tìm được tung tích của y.

Đương nhiên bọn hần cũng được Thái Kinh âm thầm gợi ý, tối nay mới có thể dắt tay nhau xông vào nhà cũ của Tư Mã Ôn Công, dùng cứng chọi cứng muốn “cướp đi” Quan Thất.

Thái Kinh thất thế, tình đến cực điểm sẽ chuyển thành động. So với trước kia, hần càng cần có cao thủ võ lâm giúp hần nổi dậy và trở lại.

Cho nên hần nghĩ đến Quan Thất, bởi vì trên giang hồ hiếm người có thể sánh được với Quan Thất.

Hắn tuy không tại vị, nhưng vẫn ngằm nắm quyền.

Lời của hắn chính là mệnh lệnh.

Có một số người cho dù thất thế và thất ý, nhưng vẫn có điểm khiến người ta tôn kính, khâm phục và sợ hãi. Giống như một con cạp, cho dù không còn răng nhọn và vuốt sắc, nhưng dù sao nó vẫn là một con cạp, sát uy vẫn còn. Huống hồ, những người như Trương Thiết Thụ và Trương Liệt Tâm vốn chính là móng và răng của hắn.

Thiết Thụ Khai Hoa đã nương nhờ Thái Kinh, đương nhiên hi vọng hắn có thể lấy lại uy phong lúc trước. Chỉ khi chủ nhân cầm quyền đắc thế, hô mưa gọi gió, kẻ làm nô tài mới có thể hung hăng ngang ngược, nhe nanh múa vuốt.

Thái Kinh thất bại một lần khiến Thiết Thụ và Liệt Tâm thất vọng. Bọn hắn vốn cho rằng nương nhờ đảng Thái Kinh là tốt nhất, trong thiên hạ có nơi nào muốn làm gì thì làm, nở mày nở mặt hơn làm môn hạ của Thái tướng? Cho dù là được hoàng đế lão tử khen ngợi, có lẽ cũng không bằng lấy được sủng ái và vinh quang từ Thái tướng.

Đáng tiếc, ngay cả chỗ dựa hùng mạnh như vậy cũng nói rơi đài là rơi đài.

Mặc dù đài đã sụp, nhưng con sâu trăm chân, chết mà không ngã. Thái Kinh chỉ ẩn nhẫn, bè đảng phe cánh vẫn trải khắp triều đình và dân gian, chỉ chờ lão nhân gia ông ta ra lệnh.

Thái Kinh bề ngoài là lui xuống, nhưng thực ra lại đang gióng trống khua chiêng, chấn chỉnh cờ trống. Khi trở lại, hắn sẽ có đầy đủ thực lực để không ai có thể khiến hắn lui xuống lần nữa.

Trong đó một mục bồi dưỡng “thực lực” chính là chiêu mộ cao thủ võ lâm.

Chiêu mộ mua chuộc cao thủ võ lâm tương trợ, trong số đó đối tượng giành giật dĩ nhiên là Quan Thất.

Thái Kinh cũng mặc kệ ý trời thế nào, hắn chỉ nắm chắc đã tâm và mục tiêu của mình, ý tứ của hắn chính là vô ý.

Bởi vì ý trời thực ra là do lòng người tạo thành.

Thiên uy khó dò, nhưng đối với một người từng chung sống với hoàng đế Triệu Cát trong thời gian dài như hắn, ý chỉ của “con trời” này cũng không có gì khó đoán.

Hắn nhận định Triệu Cát mặc dù có lòng thay đổi, nhưng cũng không có nghị lực kiên trì, sớm muộn gì cũng sẽ tìm hắn quản lý việc triều chính, để hoàng đế chỉ lo chơi đùa mà không màng chính sự này tiếp tục phong lưu khoái hoạt, hưởng thụ tiên phúc nhân gian.

Chỉ hắn mới có thể làm được chuyện này giúp hoàng đế, bởi vì hắn đã nhìn thấu đạo quân hoàng đế này.

Cho dù hoàng đế thề thốt tuyên bố muốn cải cách thay đổi, đến cuối cùng nhất định sẽ thay đổi không lớn, càng không triệt để.

Bởi vì không đổi được.

Triệu Cát muốn chỉnh đốn triều cương, tội phạm đầu tiên tội ác tày trời là chính bản thân hắn.

Hắn muốn làm cách mạng, trước tiên phải trừ khử chính mình.

Người thật sự cùng hắn rằng môi gần bó, thậm chí môi hở răng lạnh chính là Thái Kinh.

Bởi vì bọn họ cùng nhau phạm lỗi, phạm tội, phạm thượng, chiếm đoạt tất cả sinh mệnh tài phú của quốc gia bách tính, triều đình vạn dân, để cho cá nhân bọn họ hoặc một nhà một tộc hưởng lạc.

Bọn họ là đồng loã đồng mưu, cũng là cá mè một lứa.

Triệu Cát muốn cải cách, nhiều nhất chỉ là xung động nhất thời, để cho thanh danh của hắn không giảm, uy danh càng lớn. Chỉ cần qua được, sớm thì năm ba tháng, chậm thì một hai năm, Triệu Cát nhất định sẽ chứng nào tật nấy, khi đó sẽ lại trọng dụng mình, quét dọn tất cả chướng ngại cho hắn.

Thái Kinh biết mình nhất định tính đúng, cho nên hắn tĩnh, tĩnh trong bình tĩnh.

Hắn biết mệnh người do trời, nhưng mệnh trời lại thường thường do hắn không chế. Vì vậy hắn cũng mặc kệ mệnh trời do trời hay không do trời, lúc tiến thì hắn kết bè kết đảng, lúc lui thì nghỉ ngơi dưỡng sức, lấy lùi làm tiến, mưu đồ trở lại tạo nên một phen mưa gió.

Do đó hắn chỉ định phải “đoạt được” Quan Thất, nếu “đoạt” không được thì giết chết cũng được.

Hai người Trương Liệt Tâm đương nhiên cố hết sức, bọn hắn hi vọng có thể lấy lòng Thái Kinh.

Hai người Trương Thiết Thụ đương nhiên hi vọng Thái Kinh có thể đông sơn nổi dậy, hô mưa gọi gió. Cho dù khi người khác khuyên Thái Kinh nên tích cực mưu đồ trở lại nắm giữ quyền hành, hắn luôn luôn chỉ mỉm cười bày tỏ:

- Ta đã từng hô mưa gọi gió, cũng từng gió mưa nổi dậy, nhưng hiện nay chỉ muốn cười nhìn mây gió, không có ý kéo mây làm mưa.

Nếu thật sự như vậy, đó là điều Thiết Thụ, Khai Hoa không muốn thấy nhất.

Sau khi Mê Thiên minh tan vỡ, Thiết Thụ Khai Hoa bởi vì từng có ghi chép phản bội Thất Thánh minh, với tính cách khôn khéo tinh táo của Phương Ứng Khán, sau khi khen thưởng quả nhiên không còn trọng dụng bọn hắn. Vì vậy trước khi Thái Kinh mua chuộc bọn hắn, bọn hắn cũng từng nghĩ đến chuyện nương nhờ Lục Phân Bán đường đang thay đổi cục diện và Kim Phong Tế Vũ lâu thực lực đang nhanh chóng gia tăng.

Có điều Trương Thiết Thụ cho rằng, Lôi Tổn đã chết, Lôi Mị phản bội, Lôi Động Thiên bị thương chưa lành, nguyên khí đại thương, Dịch Phi Kinh nửa tàn nửa phế, Lôi Thuần chỉ là một cô gái yếu đuối, muốn chủ trì đại cục e rằng năng lực không đủ, tiền đồ viễn cảnh của Lục Phân Bán đường không hề sáng sủa.

Vì vậy Trương Thiết Thụ kiên quyết không gia nhập Lục Phân Bán đường.

Trương Liệt Tâm vốn có ý nương nhờ Kim Phong Tế Vũ lâu. Nhưng không lâu sau, Bạch Sầu Phi tạo phản, ép Vương Tiểu Thạch rời đi, sau đó ám sát Tô Mộng Chấn, khiến Phong Vũ lâu rơi vào nội chiến, cuối cùng Tô Bạch đều chết, Vương Tiểu Thạch một mình làm chủ lâu, tháp, hai đường cùng tiến. Trương Liệt Tâm lại rất không thích tác phong làm việc của Vương Tiểu Thạch, cho nên thà chết cũng không chịu gia nhập Kim Phong Tế Vũ lâu.

Nguyên nhân mà hắn không thích Vương Tiểu Thạch rất đơn giản trực tiếp, từ cái tên “Vương Tiểu Thạch” hắn đã rất ghét người này rồi.

Chính hắn cũng không rõ nguyên nhân trong đó, cho đến một ngày, Trương Thiết Thụ cười đùa nói với hắn:

- Ta thấy con người Vương Tiểu Thạch này cũng không đến mức đáng ghét như thế. Người căm ghét hắn như vậy, hóa ra là vì cái tên của hắn.

- Tên của hắn?

- Hắn tên là Vương Tiểu Thạch, còn kẻ thù hại người nhà tan cửa nát lại tên là Vương Tiểu Thất.

Một lời thức tỉnh người trong mộng.

Nói như vậy cũng đúng.

Nhưng dù thế nào Trương Liệt Tâm vẫn không thích Vương Tiểu Thạch.

Duyên phận giữa người và người có lúc rất kỳ quái, thú vị. Có một số người, người sẽ thích y mà không hề có lý do, thế nhưng có một số người, người vừa nhìn thấy thì đã rất ghét.

Do đó Trương Liệt Tâm không chịu gia nhập Kim Phong Tế Vũ lâu. Điều này lại vừa trái ngược với đám người Đường Bảo Ngưu và Phương Hận Thiếu, bọn họ là vì Vương Tiểu Thạch nên mới gia nhập Kim Phong Tế Vũ lâu.

Có thể trong đó còn nguyên nhân khác.

Trương Liệt Tâm là vì căm hận đại cừu nhân “Tiểu Bá Thiên” Vương Tiểu Thất khiến cho hắn nhà tan cửa nát. Còn Phương Hận Thiếu và Đường Bảo Ngưu lại có một đại ca kết nghĩa Thẩm Hổ Thiên rất kiên

cường dũng mãnh, tuy bọn họ rất tôn sùng “lão đại” tài giỏi này, nhưng sự ôn hòa thân thiết, bình dị gần gũi của Vương Tiểu Thạch, lại là những điều không có trong tác phong nghiêm khắc rắn rỏi của Thẩm Hổ Thiên.

Đây vốn là một chuyện kỳ quái.

Duyên phận vốn là chuyện hợp tình không hợp lý.

Có người bởi vì nguyên nhân này mà thích y, cũng có người bởi vì nguyên nhân đó mà hận y; thậm chí là cùng một người, bởi vì cùng một nguyên nhân mà hôm nay hận y, ngày mai lại thích y, hoặc là hôm nay thích y, ngày mai lại hận y.

Trương Thị Song Hùng vì muốn “trèo lên”, có một đạo từng gia nhập bảy, tám bang hội, cũng từng gia nhập tiêu cục, làm đến chức phó tổng tiêu sư, thậm chí cũng có một đạo cầm cương cho “Tiểu Kiểm Hình Tổng” Chu Nguyệt Minh, đánh xe cho Phương tiểu hầu gia Phương Ứng Khán, đến cuối cùng bọn hắn vẫn làm việc dưới trướng Thái Kinh, hơn nữa vẫn phụ trách chuyện theo dõi Quan Thất. Bất kể bọn hắn ở hình bộ (giám thị Quan Thất), Mê Thiên minh (hầu hạ Quan Thất), tập đoàn Hữu Kiều (ép buộc Quan Thất) hay là đảng Thái Kinh (khống chế Quan Thất), kết quả và đối tượng đều như nhau.

Do đó, hai người bọn hắn tất nhiên là vừa hận vừa thích Quan Thất, thậm chí có thể nói số mệnh của bọn hắn là thành cũng Quan Thất, bại cũng Quan Thất.

Bọn hắn khó khăn lắm mới từ các dấu vết dò xét được nơi Lục Phân Bán đường cất giấu Quan Thất.

Bởi vì bọn hắn hiểu rõ tính tình của Quan Thất, cho nên đã đưa ra hai kết luận.

Thứ nhất, Lục Phân Bán đường ép buộc Quan Thất, mục đích chủ yếu nhất đương nhiên là muốn lợi dụng y.

Lợi dụng võ công, thân phận và sức ảnh hưởng của y.

Cho dù Mê Thiên minh hiện nay đã chia năm xẻ bảy, nhưng vẫn nắm giữ không ít thế lực tàn dư trên giang hồ, trong phố phường, hai đạo hắc bạch. Giống như đám người trung thành Trần Trảm Hòe, Lệ Tiêu Hồng vẫn đang mài giáo chờ sáng, chỉ chờ một tiếng hiệu lệnh của Quan Thất.

Nếu muốn lợi dụng một Quan Thất đã hoàn toàn điên cuồng, đó là chuyện không phân địch ta, chẳng có chút ý nghĩa nào, hơn nữa còn tương đối mạo hiểm.

Muốn lợi dụng Quan Thất, nhất định phải áp chế trạng thái điên cuồng của y.

Theo bọn hắn nói, Quan Thất cũng không phải hoàn toàn phát điên, y chỉ là si.

Y si một nữ nhân.

Nữ nhân này là ai, bọn hắn cũng không xác định, chỉ biết Quan Thất thường nhắc tới hai chữ “Tiểu Bạch”.

Tiểu Bạch, Tiểu Bạch, Tiểu Bạch, Tiểu Bạch...

Đó hẳn là tên của một người, hơn nữa theo suy đoán còn là tên của một nữ nhân. Y thường đi tới một số nơi đặc biệt, ở nơi đó sinh sống, điều tức, thổ nạp, vận công, những lúc đó thần trí của y nhất định tỉnh táo hơn nhiều, thậm chí hành động giống như người thường.

Hơn nữa võ công năng lực cũng đạt tới đỉnh cao, khiến người ta cảm thán.

Thế nhưng võ công của y càng cao, lại càng si, càng lắm bầm tên của người kia.

Tiểu Bạch, Tiểu Bạch...

Tiểu Bạch là ai?

Ai là Tiểu Bạch?

Ở thành cổ Lạc Dương phương xa, thật sự có một vị “Hắc Toàn Phong” Tiểu Bạch danh chấn giang hồ.

Nhưng người mà Quan Thất tưởng niệm quyết không thể là y.

Bởi vì y là một nam nhân.

Hơn nữa căn cứ theo điều tra của hai Trương, Lạc Dương Tiểu Bạch vốn chưa từng gặp Quan Thất, mà trong đời Quan Thất cũng chưa từng tới Lạc Dương, đối với Tiểu Bạch không quen không biết, thậm chí nghe đến danh hiệu “Hắc Toàn Phong” cũng hoàn toàn thờ ơ.

Vì vậy, Thiết Thụ và Liệt Tâm chuyển trọng tâm điều tra sang chữa trị Quan Thất (hoặc ít nhất khiến Quan Thất không điên như vậy), liền phát hiện khi Quan Thất đến những nơi như sơn động tinh thạch, hầm mỏ, miệng núi lửa, miếu đường, nhà cổ, di tích cổ, thậm chí là nhà cũ của danh nhân liệt sĩ năm xưa, “bệnh” của y đều sẽ “tốt” lên một cách thần kỳ.

Quan trọng hơn là công lực còn tăng mạnh.

Một người say mê võ học, thanh tĩnh nhưng lại không hoàn toàn tĩnh táo, võ công lại cao tuyệt như vậy, đây chính là thời khắc tốt nhất, thời cơ tuyệt vời để khống chế y.

Dưới sự giám sát của hình bộ, Phong Vũ lâu, đám người Thái Kinh và các lộ tàn quân của Mê Thiên minh, Lục Phân Bán đường muốn đưa một người kiêu ngạo ngang ngược như Quan Thất ra khỏi kinh sư e rằng không dễ.

Cho nên Quan Thất rất có thể đang ở trong kinh.

Đại ẩn ở trong chợ.

Trong thành, địa phương đặc biệt như vậy cũng không quá nhiều, quá phức tạp.

Thiết Thụ, Khai Hoa lập tức thu hẹp phạm vi tìm kiếm.

Thứ hai, suy đoán một vấn đề.

Chỉ cần trả lời được vấn đề này, sẽ có thể tìm ra manh mối của Quan Thất.

Vấn đề rất đơn giản, trong kinh thành ngoại trừ Khai Hoa, Thiết Thụ, còn ai có thể giải cấm chế điên khùng si ngốc của Quan Thất?

Có mấy người, Đại Thạch Công, Gia Cát Tiểu Hoa, Nguyên Thập Tam Hạn, Thụ Đại Phong, cùng với một người khác.

Ngô Kinh Đào.

Hắn sở trường công pháp “Hoạt Sắc Sinh Hương”, dùng tinh thạch linh lực luyện được kỳ công cái thể, nói không chừng có thể tạo ra một loại từ trường, niệm lực, khiến Quan Thất thần trí ổn định, nhưng vẫn bị hắn khống chế.

Gia Cát Tiểu Hoa không tìm Quan Thất.

Y dường như không liên quan đến chuyện này, thậm chí cũng không muốn nhúng tay vào. Dù sao y cũng có thân phận thái phó, cộng thêm thống lĩnh đại nội cấm quân, thủ hạ có Tứ Đại Danh Bổ, luôn coi trọng thân phận, không tiện dính dáng quá nhiều đến đấu tranh của võ lâm.

Quan Thất không chỉ là người võ lâm, hơn nữa tuyệt đối là một kiêu hùng.

Gia Cát Chính Ngã là người từng trải, dĩ nhiên hiểu được đạo tiến lui. Y tranh đấu với những nhân vật như Thái Kinh, Vương Phủ, Lương Sư Thành, đương nhiên rất hiểu cách sống.

Những chuyện như vậy, phần lớn y đều không để ý đến.

Đại Thạch Công là chí giao của y, cũng là người thuộc phe cánh Gia Cát tiên sinh.

Đại Thạch Công hẳn là cũng không liên quan đến chuyện này.

Nguyên Thập Tam Hạn đã chết.

Thụ Đại Phong đã trở thành người của Lục Phân Bán đường, bọn hắn cho rằng nên giám thị người này.

Với y thuật của Thụ Đại Phong cộng thêm công pháp của Ngô Kỳ Vinh, muốn chữa trị và khống chế Quan Thất quyết không phải là việc khó.

Căn cứ vào hai điểm này, hai người Khai Hoa Thiết Thụ, một người tập trung vào “địa điểm”, một người tập trung vào “người”.

Cuối cùng đã thành công.

Bọn hắn rốt cuộc đã phát hiện Ngô Kỳ Vinh nhiều lần xuất hiện tại nhà cũ của Tư Mã Ôn Công này.

Bọn hắn cũng tìm thấy Quan Thất trong đêm trăng sáng này.

Thế là bọn họ bắt đầu đấu pháp trong nhà cổ này.

Luận về võ công, Thiết Thụ Khai Hoa đương nhiên không phải là đối thủ của Ngô Kinh Đào, nhưng Kinh Đào Thư Sinh lại phải phân tâm vì Quan Thất.

Trùng hợp, không biết là xuất xứ từ lực lượng kêu gọi gì, đã thúc đẩy Tôn Thanh Hà và Thích Thiều Thương long tranh hổ đấu một trận trên mái hiên này.

Chuyện này khiến cho sát khí tràn ngập.

Sát khí chột tăng.

Kiểm khí tung hoành.

Hiệp khí cao vút.

Khi “Kinh Đào Thư Sinh” Ngô Kỳ Vinh đang giao đấu với Trương Hán, Trương Uy, Quan Thất đã phá tan cấm chế, đánh vỡ mái ngói, xông lên nóc nhà.

Đồng thời cũng gặp phải đám hảo thủ hạng nhất như Thích Thiều Thương, Tôn Thanh Hà, Chu Nguyệt Minh, Lôi Cồn, Dịch Phi Kinh, Vô Tình.

Do đó, công lực của Quan Thất càng bị kích phát, đấu chí bùng lên, sát tính cũng hoàn toàn lộ ra.

Lúc này Hán, Uy và Ngô thư sinh lại hợp tác liên thủ, muốn khống chế sự điên cuồng của Quan Thất rồi tính sau, nhưng đã không còn kịp.

Quan Thất giống như phi ưng lao ra khỏi lồng, xông vào trời cao, bay lượn trên chín tầng trời, không thu lại được, không bắt về được.

Tại giây phút này, Quan Thất dùng một ngụm tên máu đánh cho Trương Thiết Thụ kêu thảm lẫn xuống mái nhà, dùng mười mấy chiêu “Kinh Thần chỉ quyết” đối phó với thể công của Ngô Kinh Đào, lại dùng một chỉ “Kinh Trập” tập kích Trương Liệt Tâm.

Điều này khiến cho Trương Liệt Tâm đành phải kiên cường đối diện với một chỉ này.

Mà một chỉ này lại khiến hắn đột nhiên nhớ tới một người, hắn vẫn luôn sợ chết trong tay người này, nhưng lại chắc chắn không thể chết trong tay người này.

Một người áo trắng bào trắng, lạnh lùng cao ngạo, chí lớn tài cao.

Bạch Sầu Phi.

Tâm muốn bay, vĩnh viễn không chết.

72. Chương 72: Chiến Trời Đấu Đất

Đêm trăng sáng.

Trên mái cong.

Thiết Thụ Khai Hoa, Kinh Đào Thư Sinh, còn có Hắc Quang Thượng Nhân, đối đầu với Quan Thất ngó ngán điên cuồng. Lúc này Quan Thất đã phát ra một chỉ về phía hán tử cao gầy che mặt Trương Liệt Tâm.

Kinh Trập.

Vừa nhìn thấy một chỉ này, Trương Liệt Tâm giống như nhìn thấy Bạch Sầu Phi cô độc trọi nhưng lòng dạ độc ác, bất chợt thoáng qua trước mặt hán.

Không biết vì sao, vừa nghĩ tới Bạch Sầu Phi, Trương Liệt Tâm lại cảm thấy lạnh người, sợ hãi.

Hán nhất định phải giết chết người này, nếu không cuối cùng sẽ bị người này giết chết.

Hiện nay tuy người này đã chết, nhưng chỉ pháp tuyệt học của người này lại đột nhiên xuất hiện trước mắt hán.

Hán vừa nhìn thấy liền sợ hãi, đã mất đi dấu chí.

Đấu chí tuy mất, nhưng dục vọng cầu sinh lại mãnh liệt.

Đấu chí là cầu thắng, hán không cầu thắng mà chỉ cầu sinh.

Hán nhất định phải, một là sống sót, hai là sống tốt.

Hán và huynh đệ kết nghĩa Trương Uy của hán, suy nghĩ hoàn toàn giống nhau.

Hán phải sống tiếp, sót tốt, không thể chết được.

Hán muốn vùng vẫy cầu sinh.

Trong nháy mắt này, hán chỉ cầu bảo toàn tính mạng, trông thấy một chỉ Kinh Trập xé gió bay đến, lập tức thi triển Lạc Phượng chương, năm ngón tay như bông tơ chụp lấy chỉ kinh.

Bắt trúng.

Một tiếng “phụp” vang lên, mu bàn tay của hán đã bị chỉ kinh xuyên qua.

Nguyên lai công lực của Lạc Phượng chương chỉ cần vận công vào bàn tay, tay mềm như tơ, đao cắt không đứt, thương đâm không vào, thế nhưng bàn tay của hán chỉ cần dính vào người kẻ địch (bất kỳ bộ phận nào), nơi trúng chiêu xương cốt sẽ lập tức mềm nhũn, hơn nữa từ nơi đó bắt đầu lan ra, cho đến khi xương đầu cũng mềm.

Vì vậy, người trúng phải Lạc Phượng chương thông thường sẽ mềm ra giống như một vũng bùn, giống như băng tuyết vừa tan chảy, hoặc giống như một phôi thai nguyên hình, nhưng nhất thời vẫn không chết, vùng vẫy cầu sinh, cuối cùng vẫn không thoát khỏi cái chết.

Thế nhưng một chỉ cách không này của Quan Thất lại phá tan mu bàn tay của hán, từ lòng bàn tay xuyên ra ngoài, vẫn bắn vào cổ họng của Trương Liệt Tâm.

May mắn ngoại trừ Lạc Phượng chương, Trương Liệt Tâm còn có Ngọa Long trảo.

Lạc Phượng chương của hán vừa tan vỡ, Ngọa Long trảo lập tức che lấy cổ họng của mình.

Một chỉ kia của Quan Thất bắn vào lòng bàn tay của hán.

Ngọa Long trảo vốn là một loại ngoại gia quyền pháp rất cứng rắn dũng mãnh, nhưng Trương Liệt Tâm lại hoàn toàn biến nó thành nội gia quyền để tu luyện. Một khi trảo tấn công, móc thẳng vào mười hai đại tử huyệt trên thân người. Trương Khai Hoa luyện đến mức cao siêu, cao cường, hán xuất trảo càng tàn độc, không phải móc cổ họng thì là móc mắt.

Không chỉ đối địch với nam giới hán mới dùng loại chiêu số ác độc này, ngay cả đối phó với nữ nhân cũng không ngoại lệ.

Càng đáng sợ là hán luyện cả hai loại công lực chương, trảo này đến mức chính hán cũng biến thành bất nam bất nữ, tình trạng sinh lý này lại ảnh hưởng đến tình trạng tâm lý, khiến cho hán xuất thủ càng ác độc. Hơn nữa khi người khác giao thủ với hán, cho rằng khi hán ra tay chỉ cần ngăn cản được là xong, nhưng

Ngọc Long trảo của hắn lại có thể xuyên qua bất kỳ chướng ngại nào, dùng nội kinh truyền vào trong cơ thể đối thủ, lại từ chỗ hiểm nổ tung, hiệu quả không khác gì đối phương trúng phải một trảo thật sự.

Nói cách khác, Ngọc Long trảo của hắn đã dung hợp Lạc Phượng chưởng kinh, chỉ cần ngưng tụ nội lực vào bàn tay, thậm chí không cần thật sự chụp trúng đối phương, cũng có thể gây ra vết thương chí mạng đối với kẻ địch.

Trảo kinh của hắn thi triển, có thể toàn diện vận hành trong phạm năm thước xung quanh bàn tay, đầu ngón tay.

Cũng tương tự, một chỉ này của Quan Thất bắn tới, căn bản còn chưa đến sát bàn tay của hắn, có lẽ đã bị trảo chưởng chí nhu, chí âm, chí độc, chí ác của hắn hóa giải.

Hóa giải sao?

Không tác dụng.

Một tiếng “xẹt” vang lên, chỉ kinh phá tan trảo kinh, bắn vào lòng bàn tay. Máu bắn ra, bàn tay của Trương Liệt Tâm lại xuất hiện một lỗ máu.

May mắn Trương Liệt Tâm tuy liên tục bị thương, nhưng hắn phản ứng cực nhanh, đột nhiên ngửa cổ về phía sau, giống như trước mặt trúng phải một quyền, ngửa mặt lên trời ngã xuống.

Hắn vừa ngã, một chỉ kia của Quan Thất quả nhiên đã bắn trật.

May mắn là hắn tránh nhanh.

May mắn là hắn tinh thông Ngọc Long trảo và Lạc Phượng chưởng, trước đó đã ngăn cản chỉ của Quan Thất, mới kịp ngửa cổ tránh khỏi một chỉ lấy mạng này.

Bởi vì ngửa cổ vội như vậy, mạnh như vậy, hắn có thể cảm nhận được một cách rõ ràng cổ của mình đã bị thương gần.

Trong nháy mắt này, mặc dù nguy hiểm, nhưng trong đầu hắn vẫn lướt qua một ý nghĩ thú vị.

Không biết Dịch Phi Kinh vẫn không ngừng đầu lên, là vì xương cổ của y đã gãy, hay là giống như mình, vì nóng lòng cứu mạng thoát thân nên bị thương gân cổ.

Đau.

Đau nhói.

Cảm giác đau đớn khiến Trương Liệt Tâm rất tỉnh táo.

May mắn, cũng nhờ tỉnh táo nên phản ứng của hắn càng nhanh.

Nhìn thấy động tác ngửa đầu của hắn, có người ở dưới không nhịn được khen hay một tiếng.

Tiếng khen ngợi kia không phải do Dịch Phi Kinh phát ra.

Cũng không phải đến từ Thích Thiều Thương trên ngói nhà.

Càng không phải là Tôn Thanh Hà đang đứng sừng sững vai với Thích Thiều Thương.

Thậm chí cũng không phải là Vô Tình trong kiêu.

Chu Nguyệt Minh trên ngựa cũng không lên tiếng, hắn chỉ cười híp mắt nhìn trận chiến trên nóc nhà, chỉ pháp đại phát thần uy của Quan Thất.

Ngay cả Ngô Kỳ Vinh cũng không kêu.

Hắn kêu không nổi, bởi vì Quan Thất dùng một chỉ tấn công Trương Liệt Tâm, cũng tấn công hắn mười sáu, mười tám chỉ, hắn đã ứng phó đến luống cuống tay chân.

Hắn vốn là một người nhiều mồ hôi, hiện giờ mồ hôi đã nhanh chóng ướt đầm y phục.

Bình thường hắn vừa chiến đấu với người khác, vừa dùng khăn lau mồ hôi trên mặt. Hiện giờ hắn đã tự lo không xong, đâu còn tâm tình chú ý đến mồ hôi. Chỉ thấy mồ hôi hột đã hoàn toàn dính trên mi, mí mắt, có hạt còn chảy vào trong hốc mắt. Kinh Đào Thư Sinh đã không kịp lau, cho dù chỉ dùng tay không vuốt một cái cũng không được.

Người kêu lên cũng không phải Tôn Ngự, hắn đang nhìn đến mức gần như nín thở.

Dương nhiên cũng không phải Lô Cổn, bởi vì hắn không dám kêu.

Dĩ nhiên cũng không phải là Dương Vô Tà.

Loại người như Dương Vô Tà luôn xử sự bình tĩnh, trời có sụp xuống cũng chưa chắc y sẽ biến sắc.

Người lên tiếng lại là tên “canh phu” đang ở trong bóng tối, ngoài đường dài, trước đầu ngõ hẻm.

Hắn kêu lên một tiếng:

- Hay!

Hắn thất thanh kêu lên.

Có lẽ, nếu như người thi triển một chiêu này là Ngô Kinh Đào hoặc là cao thủ đồng cấp, “canh phu” kia hiển nhiên sẽ không kêu lên một tiếng này.

Một chiêu này biến hóa, tìm sống trong cái chết, liều mình trong nguy hiểm, ứng biến kịp thời, thật sự khó mà làm được.

May mắn Trương Liệt Tâm có một chiêu này, nếu không hắn nhất định phải chết.

Nhưng hắn có một chiêu này cũng vô dụng, bởi vì người mà hắn ngăn cản là Quan Thất.

Quan Thất phát ra một chỉ với hắn, thứ mà hắn ngăn cản là Kinh Trập, một trong số chỉ pháp thành danh của Bạch Sầu Phi.

Chỉ kinh bắn trật, lại ở trên trời phát ra ba tiếng vang trầm “bụp bụp bụp”, giống như pháo hoa bắn lên trời đêm nổ tung một chuỗi, chỉ kinh lại không biến mất.

Nó chỉ lượn một vòng, phát ra một tiếng “sưu”, từ giữa không trung bắn xuống.

Nó vẫn truy kích Trương Liệt Tâm, vẫn bắn thẳng vào cổ họng của hắn.

Một chỉ này giống như âm hồn không tan, như ruồi bu thi thể, quấn chặt lấy Trương Liệt Tâm.

Ngay cả thần sắc trên mặt Quan Thất, dường như cũng vui vẻ vì một chỉ của mình thi triển một cách tùy tâm tùy ý.

Trương Liệt Tâm xong rồi.

May mắn Trương Liệt Tâm là một người ứng biến lanh lợi và phản ứng cực nhanh.

Hắn kêu lên một tiếng, hai tay đánh trả, thân hình đã rơi xuống.

Phía dưới là nóc nhà, song chướng của hắn phản kích chính là đánh vào trên ngói nhà.

Một tiếng “ầm” vang lên, cả mảng ngói sụp xuống.

Mặc dù hai loại chướng công ác độc Ngọa Long, Lạc Phượng của hắn đã bị “chỉ pháp Bạch Sầu Phi” của Quan Thất phá tan, nhưng lúc này khi cầu sống hắn đã ngưng tụ công lực cả đời, không thể xem thường được.

Những tiếng rào rào liên tục vang lên, trong gạch ngói tung tóe, Trương Liệt Tâm đã rơi vào trong nhà lớn kia.

Nóc nhà lại sụp xuống một mảng lớn, nếu không phải kiến trúc cổ xưa này được xây dựng bằng nguyên liệu tốt, cộng thêm trình độ và nội tình của chủ nhà Tư Mã Ôn Công, có lẽ căn nhà này đã không đứng vững được nữa.

Ngói vụn văng tung tóe.

Nóc nhà thủng một lỗ lớn, giống như trời còn chưa sụp thì đất đã nứt rồi.

Đối với Trương Liệt Tâm, đây chính là thời cơ cầu sinh tốt nhất, cuối cùng, cũng không thể bỏ lỡ được.

Hắn lập tức lăn xuống.

Trong tiếng “rầm rầm” còn xen lẫn một tiếng “xoẹt”, sau đó là một tiếng vang trầm như có như không, giống như ẩn chứa rất nhiều bất cam và bức bối không thể phát tác ra.

Nhưng trong trận chiến thảm liệt chấn động lòng người trên nóc nhà, không ai kịp chú ý đến những thông tin nhỏ bé này, cũng không ai muốn phân tâm vì những âm thanh không quan trọng này.

Dù sao Trương Liệt Tâm đã tránh được Kinh Thần chỉ.

Trong lỗ hổng của nóc nhà rất tối, bụi đất rơi xuống trần ngập không trung, cũng không ai biết thế giới bên dưới thế nào.

Nhưng dù sao hắn vẫn còn sống, đã thoát khỏi truy kích của Quan Thất.

Chỉ cần hắn có thể sống sót, sau chiến dịch này cũng đủ khiến hắn dương danh thiên hạ, danh chấn võ lâm.

Có một số thông tin mặc dù xem ra không quan trọng, nhỏ bé không đáng kể, nhưng phía sau lại có thể tạo thành ảnh hưởng và hậu quả rất nghiêm trọng.

Giống như mắc bệnh, cho rằng chỉ ho mấy tiếng, phát ban mấy chỗ thì không cần để ý, thường thường sẽ dẫn đến bệnh nặng không thể cứu vãn, khó mà chữa trị.

Trương Liệt Tâm vừa rơi xuống ngói nhà, những người xem trận chiến đều gần như đồng thời khen ngợi một tiếng.

Với võ công của Trương Liệt Tâm, tránh được phen này quả thật không dễ dàng.

Nhưng lần này lại có một người không lên tiếng.

Đó là người điểm canh kia.

Vừa rồi hắn khen ngợi Trương Liệt Tâm vội ngựa người tránh khỏi chỉ kinh, lúc này lại không nói tiếng nào, chỉ lắc lắc đầu.

Tôn Ngư cũng là một trong những người khen ngợi.

Hắn thích nhất là ứng biến, ứng biến khiến cho hắn cảm giác được mình mới là một người sống thật sự.

Cho nên hắn cũng giới quan sát người khác ứng biến, bởi vì nhìn người khác ứng biến mới có thể khiến mình ứng biến càng nhanh, càng chuẩn, càng chính xác.

Một cao thủ cho dù có võ công tuyệt đỉnh, nhưng nếu không giỏi ứng biến, hắn chỉ có thể xem là một cao thủ trung cấp. Ngược lại, một cao thủ trung cấp nếu giỏi ứng biến, thực ra chính là một cao thủ tuyệt đỉnh.

Bởi vì biết ứng biến mới biết biến chiêu.

Muốn so chiêu với người khác nhất định phải biết ứng biến.

Tôn Ngư sở dĩ khen ngợi Trương Liệt Tâm, không phải bởi vì võ công của “Trương Long Phượng” này cao đến tuyệt đỉnh. Nếu bàn về võ công, Trương Khai Hoa có lẽ còn không cao hơn hắn. Nhưng bởi vì võ công của Trương ngũ thánh chủ không tính là quá cao, lại nhờ bản năng cầu sinh mà có thể ứng biến nhanh chóng như vậy, đây mới là điều khiến hắn khen ngợi.

Hắn là một trong những người khen ngợi.

Người khen ngợi đương nhiên không chỉ có mình hắn.

Nhưng hắn vừa khen ngợi, vừa lưu ý đến “động tĩnh” của những người khác, đây cũng là một trong số sở trường của hắn.

Có một số người trời sinh có thể “phân tâm làm nhiều việc”, hơn nữa có thể “cùng lúc nghĩ nhiều chuyện”.

Trước kia Vương Tiểu Thạch trọng dụng Tôn Ngư, chính là nhìn trúng và coi trọng điểm này của hắn.

Mọi người đều khen ngợi, đã xác nhận ánh mắt của hắn là đúng.

Nhưng hiển nhiên có một người khác biệt.

Trong lúc mọi người khen ngợi, y lại thở dài một tiếng.

Tiếng thở dài rất nhẹ, nhẹ như lá rụng, nhưng phân lượng lại nặng, rất nặng.

Bởi vì y là người mà Tôn Ngư rất coi trọng, Dương Vô Tà.

Sau khi Vương Tiểu Thạch rời đi, trong Kim Phong Tế Vũ lâu, Dương Vô Tà là tổng quản, đồng thời cũng là quân sư. Tôn Ngư vẫn thống lĩnh Nhất Linh Bát Công Ấn, phụ trách tổ chức và chấp hành nhiệm vụ.

Hai người hợp tác chặt chẽ.

Bởi vì Dương Vô Tà biết trong tay mình cần có loại người trẻ tuổi như Tôn Ngư. Với thân phận và tuổi tác của y, không thể mọi chuyện đều do y ra mặt, xung phong.

Đồng dạng, Tôn Ngư cũng biết mình không thể thiếu nhân vật như Dương Vô Tà ở phía sau giám sát, nâng đỡ. Nếu không, có một số tình cảnh, sự tình và nhân vật, không phải cứ đủ gan, đủ lực, đủ kiên quyết là có thể chống đỡ ứng phó được.

Vì vậy trong mắt hắn, phân lượng của Dương Vô Tà rất nặng.

Người này có thể nói là “nguyên lão bốn triều”.

Khi Tô Già Mạc, Tô Mộng Chấn, thậm chí là Vương Tiểu Thạch, Thích Thiếu Thương hiện nay quản lý Kim Phong Tế Vũ lâu, Dương Vô Tà vẫn luôn giữ chức tổng quản, chủ trì Bạch lâu, quân sư và cố vấn, vững như Thái Sơn.

Ngoại lệ duy nhất là khi Bạch Sầu Phi chiếm lấy quyền hành của Kim Phong Tế Vũ lâu, y lại biến mất một cách đột ngột.

Y vẫn luôn trung thành đi theo Tô Mộng Chấn đã sa sút thương tật, không chịu phục vụ Bạch Sầu Phi.

Điểm này Tôn Ngư tự cảm thấy không bằng.

Có điều khi đó hắn cũng không có lựa chọn khác. Nếu như hắn rời khỏi Kim Phong Tế Vũ lâu, tình anh của Nhất Linh Bát Công Ấn không còn do hắn trông coi, Bạch Sầu Phi nhất định sẽ giết chết hắn. Nếu như hắn muốn ở lại Phong Vũ lâu, vậy thì phải giúp Bạch Sầu Phi huấn luyện cao thủ của Nhất Linh Bát Công Ấn.

Huống hồ, hắn còn phải chịu sự giám thị của Lương Hà.

Nhưng hắn đã vượt qua được.

Phương pháp mà hắn dùng là “không vội”.

Hắn không vội lật đổ Bạch Sầu Phi, vẫn dụng tâm xử lý, huấn luyện nhân tài.

Hắn không phải làm việc cho Bạch Sầu Phi, mà là giúp Kim Phong Tế Vũ lâu giữ gìn một chút nguyên khí, một đội tinh nhuệ.

Kết quả, khi Tô Mộng Chấn trở lại, Bạch Sầu Phi mới hạ lệnh Lương Hà giết chết Tôn Ngư thì đã trễ.

Bởi vì Bạch Sầu Phi đã động sát cơ, Tôn Ngư càng vì nghĩa không chùn bước. Vào giây phút quan trọng, hắn đã dẫn Nhất Linh Bát Công Ấn phản bội Bạch Sầu Phi.

Trở giáo đâm một nhát, cùng với Dương Vô Tà trong ứng ngoài hợp, càng đẩy nhanh sự thất bại và diệt vong của Bạch Sầu Phi.

Nhưng tối nay hắn lại nhìn thấy Kinh Thần chỉ của Bạch Sầu Phi, chỉ pháp kinh thiên địa, quỷ thần khiếp, hơn nữa còn là do Quan Thất phát ra.

Trong đó có một chỉ Kinh Trập, Trương Liệt Tâm tránh né một cách cực khổ, mắt thấy sắp sửa không tránh khỏi, nhưng cuối cùng vẫn thoát được, cho nên hắn không nhận được khen một tiếng.

Hắn vừa nhìn thấy chỉ pháp của Bạch Sầu Phi, lại không tự chủ sinh ra một ý nghĩ, giống như là Bạch Sầu Phi đang trở lại báo thù.

Do đó hắn thậm chí chân thành hi vọng Trương Liệt Tâm có thể tránh khỏi Kinh Thần chỉ này, giống như hắn cũng từng làm chuyện có lỗi với Bạch Sầu Phi, vì vậy đành phải đứng cùng một trận tuyến với Trương Khai Hoa.

Nhưng Dương Vô Tà lại đang thở dài.

Thở dài có rất nhiều ý nghĩa, có lúc là biểu đạt cảm khái, có lúc là ý tứ đau thương, có lúc lại là một loại biểu thị không đồng ý.

Dương Vô Tà rốt cuộc có ý gì?

Tôn Ngư không hiểu.

Hắn không hiểu liền hỏi.

- Tại sao tiên sinh lại thở dài?

- Đáng tiếc.

- Đáng tiếc cái gì?

- Đáng tiếc Trương Liệt Tâm.

- Đáng tiếc một chỉ này không giết được hắn?

- Không, đáng tiếc là một chỉ này vẫn giết chết hắn.

- Hả? Không phải cuối cùng hắn vẫn tránh khỏi sao?

- Hắn không tránh được.

- Làm sao biết?

- Quan Thất đã sớm tính chuẩn hắn sẽ tránh như vậy. Người này thật sự là một chiến thần, chiến trời đấu đất, bất kỳ hình thức chiến đấu nào đều sớm nằm trong tính toán của y. Trương Liệt Tâm vừa mới rơi xuống, một chỉ của Quan Thất bắn trật, kinh đạo lại đánh vào ngói vụn văng tung tóe, mảnh ngói kia đã đánh trúng Trương Liệt Tâm, hơn nữa còn là trong nháy mắt khi hắn rơi xuống.

- Thật sự đánh trúng?

Tôn Ngư vẫn nửa tin nửa ngờ.

- Người không ngại cứ đi qua xem thử.

Tôn Ngư thật sự chạy vào trong phòng, xem thử kết quả.

Nếu không thì hắn chưa hết hi vọng, nếu không thì hắn không phục.

Hắn chính là loại người trẻ tuổi này, chuyện gì cũng phải nghiên cứu đến cùng, nếu không thì không chịu phục.

Thế nhưng cuối cùng hắn vẫn phải ngưỡng mộ, trong lòng cũng đành viết một chữ “phục” đối với khả năng quan sát của Dương Vô Tà.

Hắn chạy vào trong nhà.

Đây là nhà của trọng thần tiền triều, đại nho đương thời, nhưng hiện nay đã lâu năm không được tu sửa.

Trong nhà hoàn toàn tối đen.

Tôn Ngư nhắm chuẩn nơi Trương Liệt Tâm rơi xuống, xông vào bên trong, rất nhanh hắn đã từ trong ngói vụn tìm được người này.

Người này đã chết, trên trán có một lỗ thủng, máu còn chảy ra ồ ồ.

Dịch xác, trong nháy mắt khi hấn lật người rơi xuống nhà, chỉ kinh bắn trật vừa lúc đánh vào một mảnh ngói vỡ, mảnh ngói bay đi, vừa lúc xuyên thủng trán của hấn.

Hấn đã chết, lúc chết cặp mắt còn trợn trừng.

Hấn chết không nhắm mắt.

Hấn rốt cuộc vẫn chết dưới chỉ pháp của Bạch Sầu Phi.

Cho dù Bạch Sầu Phi đã chết lâu ngày, hấn vẫn không thể chạy thoát một chỉ do Bạch Sầu Phi lưu lại giết hấn.

Tôn Ngự nhìn thấy liền hít một hơi dài.

Hấn biết sau này con đường mình đi theo Dương Vô Tà học tập vẫn còn rất dài, ngày tháng cũng nhiều hơn.

Chỗ Dương Vô Tà có những thứ học không hết, trí tuệ học không tận.

Hấn tháo miếng vải che mặt của Trương Liệt Tâm, thái độ rất ngưng trọng, hơn nữa dường như suy nghĩ gì đó.

Dù sao người đã chết rồi, cũng không cần che mặt nữa chứ?

Hấn yên lặng một hồi.

Sau đó hấn từ trong nhà ngẩng đầu lên, nhìn thấy bên ngoài lỗ thủng lớn trên mái ngói, đang đánh đến trời đất tối tăm, giết đến trăng sao không sáng.

Kinh Đào Thư Sinh vốn đã động thủ với Quan Thất, hiện giờ cũng không rảnh rồi.

Toàn thân hấn phát ra mùi hương dễ chịu, tiếng vang êm tai, thậm chí lúc hai tay vung lên còn phát ra màu sắc rất xinh đẹp. Nhưng cho dù hấn có dễ nhìn, dễ nghe, dễ ngủ, Quan Thất chỉ cần tùy ý phát ra một chỉ về phía hấn, hấn sẽ lập tức luống cuống tay chân.

Thế nhưng Quan Thất cũng không đối diện với Ngô Kinh Đào, chỉ kinh của y là từ sau lưng tùy ý phát ra.

Giống như chỉ bằng Ngô Kinh Đào, còn không đáng để y trực tiếp phát ra công kích.

Chỉ pháp của y từ sau lưng phát ra là Phá Sát, vẫn là độc môn chỉ pháp Kinh Thần chỉ của Bạch Sầu Phi.

Đây là một trong Tam Chỉ Đạn Thiên của Bạch Sầu Phi, Phá Sát.

Kinh Đào gặp phải Phá Sát, dĩ nhiên là ứng phó được chỗ này mất chỗ kia.

Thế nhưng Quan Thất dường như vẫn chưa thấy đủ, còn chưa thỏa mãn.

Y là một người chiến trời đấu đất, xem đấu tranh là niềm vui.

Cho nên y còn đồng thời khiêu khích hai người khác, Tôn Thanh Hà và Thích Thiếu Thương.

Võ công mà y dùng lại là đao và kiếm.

73. Chương 73: Trời Sinh Không Sợ

Quan Thất chỉ có một tay.

Trên tay y không có đao, cũng không có kiếm.

Nhưng y sử dụng đích xác là đao, thật sự là kiếm.

Đó là đao gì? Kiếm gì?

Y sử chính là Thủ Đao, Cách Không Tương Tư đao.

Y dụng chính là Chưởng Kiếm, Lăng Không Tiêu Hồn kiếm.

Đó là đao khí và kiếm khí.

Càng quan trọng, càng đáng sợ, càng khiến người ta giật mình, chính là Tương Tư đao và Tiêu Hồn kiếm vốn là độc môn tuyệt kỹ thành danh của Vương Tiểu Thạch.

Nhưng hiện giờ Quan Thất đều biết sử dụng, đều có thể thi triển.

Y làm thế nào học được?

Cách Không Tương Tư đao, Lăng Không Tiêu Hồn kiếm, trên tay y phát ra giống như ngựa thần lướt gió, thoải mái tự nhiên, một mặt còn dùng Phá Sát thần chỉ áp chế Ngô Kinh Đào. Đây rốt cuộc là chuyện gì? Vì sao tuyệt học hiếm có của Bạch Sầu Phi đã chết, Vương Tiểu Thạch đã chạy trốn khỏi kinh thành, tất cả đều được Quan Thất nửa điên nửa dại này thi triển ra, liên miên không dứt?

Quan Thất rốt cuộc là ai?

Y là người? Hay là quỷ?

Nếu như là người, có phải là thánh nhân hay không? Nếu như là quỷ, có phải là ma quỷ hay không?

Hay là tất cả đều không phải, y là một vị thần, chiến thần?

Chiến thần.

Người này giống như trời sinh không sợ.

Y không sợ chiến, không sợ đấu.

Y còn hiểu chiến, hiểu đấu.

Y khiêu khích Ngô Kinh Đào còn chưa đủ, lại dùng đao khí kiếm khí cực kỳ mạnh mẽ tấn công Thích Thiểu Thương và Tôn Thanh Hà.

Tôn Thanh Hà vùng kiếm.

Kiếm lạnh lẽo, người kiêu ngạo.

Mỗi ánh kiếm của hắn đều giống như một tia chớp.

Hắn cao sáu thước ba, kiếm dài bảy thước ba, ánh kiếm chỉ trời, kiếm thế tàn nhẫn, hơn nữa còn ác độc.

Nguyên tắc của hắn là mỗi khi ra xuất kiếm, nhất định phải giết chết một người.

Hắn dùng kiếm, có thể được xưng là thần trong kiếm đạo, kiếm thần.

Đáng tiếc hiện giờ kiếm thần này lại gặp phải chiến thần.

Kiếm của hắn gặp phải kiếm khí của Quan Thất.

Hai hổ gặp nhau, hai kiếm tranh phong.

Nhưng kiếm của hắn có sắc đến mấy cũng là chân thực, còn kiếm của Quan Thất lại là hư không.

Thực là hữu, không là vô.

Quan Thất tiện tay phát ra, dùng vô thắng hữu, cũng vô trung sinh hữu (từ không thành có).

Tôn Thanh Hà luôn là một người tiêu sái.

Tiêu sái là một loại khí chất bẩm sinh thuộc về tính cách. Một người phải sống thoải mái mới có thể tiêu sái, mới biết tiêu sái, mới tiêu sái được.

Hắn không coi trọng danh, xem lợi như cỏ rác.

Hắn không ham quyền.

Hắn không sợ ngăn trở.

Có lẽ thứ duy nhất mà hần coi trọng là kiếm và sắc.

Kiếm khiến cho hần sống có ý nghĩa.

Hành kiếm đạo chính là hành hiệp đạo, đối với loại người như hần, kiếm và hiệp là đồng nghĩa, không phân biệt, không thể phân chia.

Sắc khiến cho hần sống có sức sống.

Sắc chính là mỹ nhân, mưu đồ và tham vọng theo đuổi nữ nhân xinh đẹp khiến cho hần sống càng khoái hoạt, càng sinh động.

Cho nên hần sử dụng một bộ kiếm pháp tiêu sái.

Mỗi một khắc đều tiêu sái, mỗi một chiêu đều thoải mái.

Bởi vì sự tiêu sái của hần là trời sinh, cho nên kiếm pháp của hần cũng tuyệt diệu tự nhiên, tự xem thanh cao, tự làm tự tạo, vượt bậc thiên hạ.

Hần cũng là một người trời sinh không sợ.

Thế nhưng người mà hần gặp phải là Quan Thất.

Quan Thất xuất thủ là hư không.

Một loại kiếm hư không, Lăng Không Tiêu Hồn kiếm.

Không có kiếm, chỉ có kiếm khí.

Kiếm khí chưa đến, người đã tiêu hồn.

Đó là một loại kiếm pháp của vô.

Loại kiếm pháp hư không này, mỗi một chiêu, mỗi một thức, mỗi một kiếm đều khắc chế kiếm pháp “hữu” của Tôn Thanh Hà.

Kiếm pháp của Tôn Thanh Hà dù có tiêu sái, có bất kham, có phóng khoáng, đó vẫn là kiếm pháp “hữu”, có dấu vết để tìm kiếm, có cách thức để noi theo.

Nhưng Quan Thất lại là vô, hần không có gì cả.

Trên tay không kiếm, trên kiếm không chiêu.

Quan Thất dùng tay không tùy ý phát ra, thoải mái tự nhiên, giống như ngay cả tâm của y đều là không, vô.

Nhưng kiếm của y lại nơi nơi khắc chế kiếm của Tôn Thanh Hà, kiếm chiêu của y cũng chiêu chiêu áp chế kiếm chiêu của Tôn Thanh Hà.

Cho dù kiếm chiêu kia giống như tâm theo ý chuyển, ý theo tâm đến, nhưng đó lại đích xác là kiếm chiêu của Vương Tiểu Thạch.

Bọn họ đã từng nhìn thấy loại kiếm chiêu này.

Ít nhất, Dương Vô Tà rất quen thuộc với người dùng loại kiếm pháp này, Tôn Ngư cũng đã tận mắt nhìn thấy loại kiếm pháp này.

Vương Tiểu Thạch vốn là một người không quan tâm.

Hần không quan tâm thắng, không quan tâm bại, không quan tâm lên, không quan tâm xuống, không quan tâm nổi, không quan tâm chìm, không quan tâm vui, không quan tâm buồn, thậm chí ngay cả sống chết cũng không quan tâm.

Chính vì hần không quan tâm, không tính toán, tự tìm vui vẻ, không tìm phiền não, mới có thể luyện thành loại kiếm pháp tuyệt thế này. Đã không quan tâm, nhưng trong âu sầu mất hồn, ưu buồn thương tổn lại có việc nên làm, có việc không nên làm.

Một loại kiếm pháp nhìn như không nơi nương tựa, nhưng lại có tình có nghĩa.

Hiện giờ loại kiếm pháp này do Quan Thất tiện tay thi triển, mỗi chiêu lại trở thành khắc tinh của Triều Thiên Nhất Kiếm của Tôn Thanh Hà.

Kiểm trên tay Tôn Thanh Hà bắt đầu phát xanh.

Mỗi khi hấn đầu đến nhập thần, kiếm sẽ phát xanh, sắc mặt cũng như vậy.

Sắc mặt Thích Thiệu Thương lại trắng bệch, một màu trắng khiến người ta không rét mà run.

Kiểm của y lại tỏa ra ánh sáng lạnh.

Kiểm trắng bệch, trắng đến giống như băng tuyết trong suốt.

Lần này, không chỉ Tôn Thanh Hà gặp phải khắc tinh của kiếm pháp của mình, ngay cả Thích Thiệu Thương cũng gặp phải địch thủ cực kỳ mạnh mẽ.

Chỉ có điều, thứ mà Quan Thất dùng để đối phó với y không phải kiếm, mà là đao.

Không phải kiếm chiêu, mà là đao pháp.

Thích Thiệu Thương vốn sử dụng một loại kiếm pháp không cần tính mạng, nhưng vẫn rất có tình hoà.

Đây là một loại kiếm pháp cô tịch, kiếm ý vô cùng mất mát.

Nhưng bởi vì Thích Thiệu Thương luôn có một loại khí thế vương giả, cho nên đường kiếm của y dù vô ý hay hữu ý cũng có một loại khí phách hào hùng, ẩn chứa một loại phong cách vương giả.

Trong con đường nhân sinh trước đây của y, lúc thành thì xưng vương, lúc bại lại là giặc, lúc đắc chí thì hô mưa gọi gió, lúc sa sút lại lưu vong ngàn dặm, nhưng kiếm pháp của y luôn là như vậy.

Đường kiếm của y tung hoành, thanh tân cao ngạo, thành cũng là vương, bại cũng là vương.

Chỉ y mới có thể thi triển loại kiếm pháp đời và ta hòa hợp này.

Cho nên lúc y giao thủ với Tôn Thanh Hà, kiếm pháp Tôn Thanh Hà cao ngạo, tàn nhẫn, vừa lúc bộc ra sự thanh tân, lạnh lẽo trong kiếm pháp của y.

Y quan sát Tôn Thanh Hà đấu kiếm, giống như Hàn Phi Vu từng nói: “Có loại rắn gọi là giám, sinh ra có hai đầu, cả hai đều không phục nhau, cắn xé lẫn nhau mà chết.”

Có lẽ kiếm pháp của y và đường kiếm của Tôn Thanh Hà vốn là một thể hai mặt, một đao hai lưỡi.

Kiểm pháp của y rất trữ tình, còn kiếm pháp của Tôn Thanh Hà lại rất thoải mái.

Nhưng kiếm pháp của y lại vừa lúc gặp phải Cách Không Tương Tư đao.

Đao pháp này vốn do Thiên Y Cư Sĩ sáng tạo ra.

“Thiên Y Cư Sĩ” Hứa Tiểu Nhất là một người trọng tình, người trọng tình đương nhiên sẽ sáng tạo ra đao pháp hữu tình.

Nhưng người thật sự phát huy được đao pháp này là Vương Tiểu Thạch.

Vương Tiểu Thạch là một người đa tình.

Hắn thất tình quá nhiều lần, nhưng nguyên tắc của hắn luôn là thà tiếp tục bị tổn thương vì thất tình, quyết không thể bởi vì sợ thất tình mà không dám yêu đương.

Đây là vấn đề nguyên tắc.

Đối với tình cảm, hắn nhìn không thấu, xem không rõ, bỏ không được. Càng quan trọng là hắn cũng không muốn từ bỏ, không muốn nhìn thấu, không muốn xem rõ.

Bởi vì không cần.

Làm người phải có niềm vui, dù sao cũng phải có vui buồn li hợp, thất tình lục dục.

Cho nên loại người làm theo cảm tính như hần, sử dụng loại đao pháp đa tình, đa ái, đa tương tư này, tự nhiên có thể thi triển một loại cảnh giới khác, trò giỏi hơn thầy.

Hiện giờ người sử dụng loại đao pháp này lại là Quan Thất.

Quan Thất si, y si vì tình.

Quan Thất cuồng, y chỉ cuồng vì võ.

Do đó y mượn tình dùng võ.

Tương Tư đao của y vừa thi triển, lập tức khắc chế kiếm pháp hết sức trứ tình, rất có tình hoài của Thích Thiếu Thương.

Cũng không muốn tương tư, tương tư khiến người già.

Tương tư vốn là một thanh đao, chém nước nước càng chảy, trảm tình tình càng sâu. Thanh kiếm trảm tình của Thích Thiếu Thương, gặp phải loại đao khí này lại chém không đứt, khiến cho kiếm pháp như nước chảy mây trôi của y cũng hóa thành mây khói, quá nhiều ràng buộc, không phương hướng, không tiêu hồn, kiếm khổ hữu tình kiếm không già, người vì tương tư người lại già.

Loại kiếm pháp chống lại vận mệnh của Thích Thiếu Thương, gặp phải đao ý rung động tâm can, lập tức hóa thành mềm yếu, không thể kịch liệt, cũng không thể kích tình.

Tương Tư đao không có đao.

Kiểm lại có kiếm.

Tương tư như đao, kiếm như cầu vòng.

Lúc đầu Thích Thiếu Thương khí thế như cầu vòng, sau đó lại bị đao khí như có như không, trống rỗng vỡ tan này quần lấy, giống như một tấm lưới vô hình, khiến cho kiếm của y không thể thoát ra được.

Kiểm nổi rồng ngâm, kiếm ý suy sụp.

Đao liên miên, đao ý vô ý.

Đao đã chiếm được tiên cơ, giành được thượng phong.

74. Chương 74: Tẩu Hỏa Nhập Ma

Quan Thất một người đánh ba người.

Y dùng Kinh Thần chỉ của Bạch Sầu Phi vây khốn Ngô Kinh Đào, khiến Ngô Kinh Đào lo chỗ này hỏng chỗ kia, nhiều lần gặp phải nguy hiểm.

Y lại dùng Tiêu Hồn kiếm của Vương Tiểu Thạch đối kháng với Tôn Thanh Hà, hơn nữa còn dùng Tương Tư đao đánh cho Thích Thiếu Thương gần như không thể đánh trả được.

Như vậy còn chưa đủ.

Trước đó y đã dùng một ngụm tên máu đánh ngã Trương Thiết Thụ, lại dùng một chiêu Kinh Trập giết chết Trương Liệt Tâm.

Ngô Kinh Đào, Thích Thiếu Thương, Tôn Thanh Hà đều là cao thủ tuyệt đỉnh, nhưng cả ba người bọn họ đều không thắng được một Quan Thất.

Dương Vô Tà đã thấy tình hình không ổn.

Y không thể mặc cho Thích Thiếu Thương ngã xuống ở đây, càng không cho phép long đầu của bọn họ bị thương dưới tay Quan Thất.

Không thể.

Cho nên y chuẩn bị hạ lệnh cho Tôn Ngự khẩn cấp điều động Nhất Linh Bát Công Án, trước tiên bao vây đối phó với Quan Thất, để Thích Thiểu Thương nghỉ một lát rồi lại nói.

Thế nhưng, kết quả là lệnh đã không cần hạ, cũng không kịp hạ.

Bởi vì y phát hiện một sự thật kinh người, Quan Thất đang phi thân xuống nóc nhà, phát ra công kích với những người dưới lòng đường, đầu hẻm đang ngáng đầu quan sát.

Quan Thất đang dùng sức một người đối phó với ba đại cao thủ, nhưng vẫn còn chưa đủ.

Y đột nhiên phi thân xuống.

Thích Thiểu Thương, Tôn Thanh Hà, Ngô Kinh Đào vốn đang chiến đấu kịch liệt với y, những người này đều là nhân kiệt đương thời, khó ai trong lúc giao thủ với bọn họ mà muốn thu chiêu là thu chiêu, muốn dừng tay là dừng tay.

Thế nhưng Quan Thất lại muốn thu là thu, nói dừng là dừng.

Càng đáng sợ là tuy y đã ngừng tay, đã thu chiêu, nhưng Kinh Thần chỉ, Tiêu Hồn kiếm và Tương Tư đao mà y phát ra với ba người Thích Thiểu Thương, Ngô Kinh Đào, Tôn Thanh Hà, thế vẫn không giảm, sức mạnh vẫn còn, kỳ chiêu vẫn liên tục, khiến ba người nhiều lần gặp nguy hiểm.

Thân hình của y đã đáp xuống, chỉ phi thân một cái đã lướt xuống.

Y phi thân lướt xuống, đối tượng đầu tiên tìm đến chính là Dịch Phi Kinh.

Tại sao y muốn tìm Dịch Phi Kinh?

Tại sao lại muốn tìm người đáng thương ngay cả đầu cũng ngẩng không lên này?

Quan Thất phi thân giống như loài chim đêm, lao đến trước mặt Dịch Phi Kinh.

Thế nhưng khi thân hình y bắt đầu chuyển động, nơi lướt qua lại vừa lúc là nơi đặt chân của Hắc Quang Thượng Nhân.

Chiêm Biệt Dã thấy Quan Thất dùng một dịch ba, ngoạn mục tuyệt luân, mắt đã hoa lên, thần bị đoạt mất, không ngờ Quan Thất lại nói đi là đi, hơn nữa lúc gần đi còn đánh một chưởng về phía hắn.

Một chưởng này cũng không có gì đặc biệt.

Nếu nói có điểm kỳ lạ, chỉ là lúc đánh ra một chưởng này, chung quanh bàn tay lại phát ra một luồng khí và ánh sáng nhàn nhạt, tự nhiên.

Hắc Quang Thượng Nhân là một người rất cẩn thận, hắn luôn luôn đề phòng người khác.

Hễ là người thì phải đề phòng, bởi vì người sẽ hại người, làm tổn thương người khác.

Hắn vừa quan sát vừa đề phòng, đã đề phòng phía trên, cũng đề phòng phía dưới.

P phía trên có loại “chiến thần” như Quan Thất, phía dưới có loại “tiểu nhân” như Chu Nguyệt Minh, có loại “công sai” như Vô Tình, còn có loại “dịch nhân” như Dương Vô Tà.

Thế nhưng khi Quan Thất vọt người lên, lướt qua đỉnh đầu hắn, còn đánh xuống một chưởng, hắn lại không kịp lánh/tránh/né.

Ngay cả hắn cũng không hiểu được lý do tại sao.

Là hắn chậm chạp?

Thoái hóa?

Hay là mê mẩn?

Hoặc là hắn luyện Hắc Quang đại pháp đã tẩu hỏa nhập ma?

Bản thân hắn tuy nhất thời không tỉnh ngộ, nhưng người khác lại hiểu rõ.

Giống như Chu Nguyệt Minh vừa nhìn đã hiểu được, đó là khí thể.

Khí thể của Quan Thất, không gì sánh bằng, không thể chống lại.

Giống như Dịch Phi Kinh mặc dù không ngừng đầu lên, trong lòng vẫn biết rõ ràng, đó là khí phái.

Khí phái của Quan Mộc Đán, áp bức toàn trường, cũng trấn áp Chiêm Biệt Dã.

Giống như Vô Tình lý giải, đó là ma tính.

Ma tính của Quan thất thánh, đạo giảm ma tăng, tẩu hỏa nhập ma.

Ma tính kia đã chấn nhiếp Hắc Quang Thượng Nhân, cũng chiếm lấy thần trí mọi người có mặt.

Giống như Dương Vô Tà hiểu biết, Hắc Quang quốc sư đã bị Quan tổng thánh chủ làm chấn động. Nếu đổi lại bất kỳ người nào ở vào tình cảnh tương tự, cũng sẽ giống như Chiêm Hắc Quang, không có biện pháp, cũng không thể kịp thời tránh đi.

Có điều, Hắc Quang Thượng Nhân tuy không tránh khỏi, nhưng hắn vẫn có thể chống đỡ, có thể đánh trả.

Lúc này hắn liền chống đỡ, liền đánh trả.

Sức mạnh đánh trả rất lớn.

Hắc Quang Thượng Nhân vừa ra tay, giống như đã tụ tập tất cả hắc, tất cả ám, cùng với tất cả hắc ám trong đời đất.

Hắc này là ác, ám này là độc.

Thiên Hạ Nhất Bàn Hắc của hắn xưa nay chỉ có giết không tha, đã ác hơn nữa còn độc.

Hắn nhất thời không tránh được một kích này của Quan Thất, cho nên hắn liền đánh trả.

Hai chiêu giao nhau, va chạm kịch liệt.

Ánh sáng đen và quang sáng trắng mới va chạm một chút, Chiêm Biệt Dã đã bay ra ngoài.

Hắn vừa bay, vừa muốn nắm lấy cái gì, vịn vào thứ gì, kết quả chỉ nghe những tiếng đùng đùng, ngói vụn cây xà đồng loạt sụp đổ, nhà lớn cổ xưa lại sụp xuống một mảng lớn, một phần lớn, một khối lớn.

Thân hình của hắn cũng rơi xuống, đồng thời kêu lớn:

- Phá Thể Vô Hình kiếm khí! Tiên Thiên Phá Thể Vô Hình kiếm khí!

Thân thể của hắn còn vừa lúc đụng vào một người khác.

Người này đang miễn cưỡng khôi phục nguyên khí, đang muốn nhảy lên, nhưng Hắc Quang Thượng Nhân đã đè xuống.

Lúc này trên người Chiêm Biệt Dã đang tụ tập hai loại lực lượng, một là lực lượng Hắc Quang đại pháp của chính hắn, một loại khác là Vô Hình kiếm khí của Quan Thất. Hai luồng cương khí, chân khí hợp thành một thể, khuấy động toàn thân, mà người vừa nhảy lên lại đụng vào hắn.

Người này hét lớn một tiếng, giữa chừng lại không còn âm thanh.

Người này đương nhiên chính là Trương Thiết Thụ.

Trương Thiết Thụ vốn không chết, hắn chỉ bị một ngụm tên máu kia của Quan Thất đánh rơi xuống nóc nhà.

Hắn khó khăn lắm mới vùng vẫy, bò dậy, muốn nhảy lên mái hiên.

Nhưng lại vừa lúc đụng phải Hắc Quang Thượng Nhân, cùng với một thân khí công đen trắng đang xung đột.

75. Chương 75: Tẩu Ma Nhập Hỏa

Hắc Quang Thượng Nhân rơi xuống.

Quan Thất lại đột nhiên bay lên, sau đó nhanh chóng trầm xuống, như ung như cút, phảng phất tiên thiên cương khí của bản thân y cộng thêm Hắc Quang thần công của Chiêm Biệt Dã đã khiến cho lực lượng của y tăng lên gấp bội, càng cường càng liệt.

Khí thể của y càng mạnh, càng gấp, càng hung, càng bạo.

Y vừa lao về phía Dịch Phi Kinh vừa quát hỏi, âm thanh lạnh lẽo:

- Thuần nhi đâu?

Thân hình của y cực nhanh, tiếng hét vừa vang lên thì đã đến trước người Dịch Phi Kinh.

Y dùng một tay chụp xuống.

Xem tình hình, y hẳn là muốn bắt lấy vạt áo của Dịch Phi Kinh, tóm đối phương lên.

Tay của y đã bắt được y phục của Dịch Phi Kinh.

Toàn thân Dịch Phi Kinh đột nhiên nóng lên.

Đây là một loại vận vạo thần kỳ, như bị sét đánh, như đang co giật.

Sau đó trong nháy mắt, Dịch Phi Kinh lại chụp lấy tay của đối phương, vận ngón tay của đối phương, giữ cổ tay của đối phương.

Quan Thất hừ lạnh một tiếng, chỉ hỏi:

- Thuần nhi đâu?

Tay của y đồng thời phát ra một luồng cương khí trắng xóa, đánh văng tay phải của Dịch Phi Kinh ra.

Nhưng tay trái của Dịch Phi Kinh lại móc lên, lần này y dùng hai tay đồng loạt bắt lấy mạch môn của Quan Thất, nắm rất chặt.

Quan Thất chỉ còn lại một tay, Dịch Phi Kinh lại có hai tay.

Mấy chiêu này biến hóa rất nhanh, nhưng Dương Vô Tà vẫn lập tức nhìn ra được võ công chiêu số của Dịch Phi Kinh.

Lần này Dương Vô Tà không nhịn được hô lên:

- Khí Tử Cầm Nã pháp! Đây là Đại Khí Tử Cầm Nã thủ!

Đại Từ Đại Bi Khí Tử Cầm Nã thủ pháp là tuyệt chiêu Cầm Nã thủ đã thất truyền năm trăm sáu mươi sáu năm. So với loại Cầm Nã thủ pháp này, những Cầm Nã thủ trước đây đều ảm đạm thất sắc, những Cầm Nã pháp sau này cũng không tính vào đâu.

Xét về vận dụng, loại Cầm Nã thủ này chẳng những có thể kiềm chế gân cốt chỗ hiểm của người khác, còn có thể chữa trị những chứng bệnh lạ, thậm chí có người sau khi bị trúng chiêu lại giống như trúng độc, thông suốt, phát điên, có thể thay đổi tính tình của con người.

Nghe nói loại Cầm Nã thủ pháp này chẳng những có thể sử dụng khi đứng, cũng có thể thi triển khi đang nhảy giữa không trung, thậm chí ngồi, nằm, chôn vùi cũng có thể vận dụng tự nhiên.

Càng đáng sợ là nghe nói người luyện loại Cầm Nã thủ pháp này nhất định phải tàn phế, cho dù không tàn cũng nhất định sẽ phế, cho dù không phế cũng nhất định sẽ tàn.

Cái giá để học loại tuyệt kỹ này quá lớn.

Người đầu tiên sáng tạo ra loại Cầm Nã thủ pháp này là Bạc Tiên Tri.

Trước khi sáng tạo ra môn tuyệt học này, ngoại hiệu của hắn được gọi là là “Vị Lão Tiên Sinh”. Sau khi hắn luyện thành loại tuyệt thể kỳ học này, danh động thiên hạ, hầu hết mọi người lại ở sau lưng gọi hắn là “Tuyệt Tử Tuyệt Tôn”.

Sở dĩ “Vị Lão Tiên Sinh” Bạc Tiên Tri nhanh chóng biến thành “Tuyệt Tử Tuyệt Tôn” Bạc Tiên Tri, nguyên nhân rất đơn giản.

Một là hạ thể của hắn bị trọng thương, thật sự trở thành “tuyệt tử tuyệt tôn”.

Hai là ban đầu mọi người thích hắn già vẫn tráng kiện, mặt như quan ngọc, cùng với kính mến tính tình hiệp nghĩa đôn hậu, hiểu rõ tiên cơ. Đến sau này Bạc Tiên Tri tính tình biến đổi, tàn bạo ác độc, cho nên mọi người đều oán hận hắn, đều hi vọng hắn “tuyệt tử tuyệt tôn”.

Hắn cũng thật sự “tuyệt tử tuyệt tôn”, không có con để truyền, đành phải truyền cho đồ đệ.

Đồ đệ của hắn phần lớn không chết thì cũng tàn phế, gần như không người nào có kết quả tốt.

Nhưng loại võ công này quá lợi hại, cho nên dù tu luyện rất khó khăn, vẫn có người tranh nhau tìm kiếm, khi được người khác truyền thụ thì giống như nhặt được chí bảo. Nhưng học nó dù không đến mức tẩu hỏa nhập ma, cũng khó tránh khỏi tẩu hỏa nhập ma.

Có điều bởi vì cái giá phải trả quá lớn, có người chết, có người tàn, có người phế, có người còn không biết kết quả ra sao, loại tuyệt học này rốt cuộc vẫn thất truyền.

Nhưng bây giờ nó lại xuất hiện, tái hiện trên tay Địch Phi Kinh.

Địch Phi Kinh vừa ra tay liền dùng nó để đối phó với Quan Thất, hơn nữa đã khống chế được Quan Thất.

Quan Thất là người nào?

Người này há có thể bị người khác dễ dàng khống chế.

Nếu như Quan Thất có hai tay giống như người bình thường, với võ công của y đương nhiên không thể dễ dàng khống chế.

Nhưng y chỉ có một tay, một cánh tay đáng thương, một cánh tay đáng sợ.

Địch Phi Kinh vừa xuất thủ đã dùng hai tay chụp lấy tay của Quan Thất.

Chỗ lợi hại nhất của Khí Tử Cầm Nã thủ không phải ở cầm, không phải ở bắt, mà là ở tay và thủ pháp.

Chỉ cần kẻ địch có bất kỳ sơ hở nào, hoặc là bất kỳ bộ vị nào bị người luyện loại tuyệt học này khống chế, cho dù là dái tai, ngón út, hay là một nắm tóc, hắn nhất định có thể hoàn toàn khống chế cả người đối phương, dồn đối phương vào chỗ chết.

Huống hồ Địch Phi Kinh đã hoàn toàn bắt được tay của Quan Thất.

Không sai, Địch Phi Kinh đã bắt được tay của Quan Thất.

Tay của Quan Thất không thể cử động, thậm chí ngay cả người cũng không thể nhúc nhích.

Nhưng là ngón tay của y đang động, động rất nhanh, hơn nữa còn kỳ dị.

Y có lúc gập ngón cái, có lúc duỗi ngón áp út, có lúc ngón giữa, ngón trỏ, ngón út đều cong duỗi, trong miệng còn lẩm bẩm một câu giống như thần chú:

- Lâm Bình Đầu Giả Giai Trận Liệt Tại Tiên!

Sắc mặt của Địch Phi Kinh vốn đã nhợt nhạt, lúc này lại càng tái nhợt.

Y ra sức vận tay của Quan Thất, nhưng rốt cuộc vẫn bất lực.

Y chỉ đành kêu lên một tiếng, mang theo sự bất cam và bi ai:

- Khoái Mạn Cửu Tự quyết pháp!

Đó thật sự là Khoái Mạn Cửu Tự quyết, hơn nữa còn là Khoái Mạn Cửu Tự đại thủ ấn của tổng đường chủ Lục Phân Bán đường Lôi Tồn năm xưa.

Lôi Tồn nhờ nó mà thành danh, nhờ nó mà tung hoành giang hồ, càng nhờ nó mà càn quét thiên hạ, vượt bậc vô lâm.

Thế nhưng, đó vốn là tuyệt kỹ độc môn của Lôi Tồn, sao lại xuất hiện trên tay Quan Thất?

Đây rốt cuộc là chuyện gì?

Khoái Mạn Cửu Tự quyết pháp xuất xứ từ Mật tông Cửu Tự ấn quyết. Năm đó lúc Lôi Tồn và Bạch Sầu Phi, Vương Tiểu Thạch, Tô Mộng Chấn liên thủ chiến đấu với Quan Thất tại Tam Hợp lâu, từng sử dụng nó, hơn nữa còn vây khốn Quan Thất một lúc.

Khi Lôi Tồn thi triển Mật tông Cửu Tự ấn pháp và thủ ấn này, có thể dung hợp chân khí, kỹ xảo và niệm lực cực kỳ mạnh mẽ, trong nháy mắt vừa động niệm, vừa động tâm, vừa động ngón tay là có lực lượng xoay chuyển càn khôn, chém thần diệt quỷ.

“Cửu Tự” trong Cửu Tự quyết pháp này vốn là chín chữ “Lâm Binh Đấu Giả Giai Trận Liệt Tại Tiền”, đây là câu nói của Báo Phác Tử, nguyên văn là “lâm binh đấu giả, giai trận liệt tiền hành”, mỗi chữ đều có thể đổi thành thủ ấn đặc biệt, cũng là phương thức của hành giả Mật tông trong lúc liếc mắt ngược mặt liên thông với linh lực của trời cao.

Có điều, Mật tông Cửu Tự quyết pháp này có nhiều loại thủ ấn phải cần hai tay mười ngón mới thi triển được. Chẳng hạn như ấn thứ nhất là Độc Toản ấn, ấn thứ ba là Ngoại Sư Tử ấn, quyết thứ sáu của chữ “Trận” là Nội Phược ấn, chữ thứ chín “Tiền” là Ẩn Hình ấn, không quyết pháp nào không cần dùng hai tay thi triển.

Lôi Tồn thiếu mất ba ngón, tuy hắn mang “ngón tay giả” vào, nhưng điều này cũng không làm cho hắn khi sử dụng có bất tiện/không nhanh/ không như ý, ngược lại hắn còn sáng tạo ra một loại phương thức đặc biệt, chỉ dùng một tay để thi triển Mật tông thủ ấn quyết pháp này.

Mà cái gọi là khoái (nhANH), mạn (chẬM), chính là hai loại phương thức mà hắn sử dụng loại thủ ấn quyết pháp này.

Nhanh có đánh nhanh, chậm có công chậm.

Nhưng dù nói thế nào, Lôi Tồn vẫn có hai tay, cùng lắm chỉ thiếu mất ba ngón tay mà thôi, còn Quan Thất chỉ có một tay.

Chỉ còn lại một tay.

Một tay làm thế nào sử dụng quyết pháp “Lâm Binh Đấu Giả Giai Trận Liệt Tại Tiền” cần hai tay mười ngón mới thi triển được?

Có thể.

Quan Thất có thể.

Y chẳng những có thể, hơn nữa chỉ thấy khớp xương ở năm đầu ngón tay của y không ngừng chuyển động, trong nháy mắt Cầm Nã thủ của Dịch Phi Kinh đã nắm không được y, bắt không được y, hơn nữa ngược lại còn bị y bắt giữ.

Rất nhanh Dịch Phi Kinh đã lâm vào nguy hiểm, kề cận hiểm cảnh.

Quan Thất lại dùng một tay sử dụng Mật tông Cửu Tự quyết cần hai tay mới thi triển được.

Y lập tức chuyển bại thành thắng, áp chế lại Dịch Phi Kinh, đổi bị động thành chủ động, chuyển yếu thành mạnh.

Ban đầu y chỉ liên tục niệm khẩu quyết “lâm binh đấu giả, giai trận liệt tại tiền”, đến lúc sau, mỗi khi y thốt lên một chữ, lập tức thi triển một quyết. Y vốn tóc tai bù xù, sắc mặt trắng bệch, lúc này lại đầy mặt phật quang, đầy người phật tính, mỗi chiêu xuất ra đều để lộ thần cơ, mang theo phật pháp, dùng niệm lực khắc chế lực lượng của đại vũ trụ, đại tự nhiên, kết hợp với linh lực bẩm sinh của bản thân, lại dùng lực

lượng thần phật hòa làm một với lực lượng của mình, thủ ấn lúc thì hoa sen lúc thì kiếm, lúc nhanh thì cực chậm, lúc chậm lại cực nhanh, ngón tay cong duỗi phát huy sát lực, ma lực và lực công kích của “Lâm Bình Đầu Giả Giai Trận Liệt Tại Tiền”.

Địch Phi Kinh đương nhiên không thể khống chế được, hơn nữa còn bị đối phương khống chế.

Y đã gặp nạn, cực kỳ nguy hiểm.

Ai có thể cứu vãn hiểm cảnh của Địch Phi Kinh?

Không có ai, ngoại trừ chính y.

Y dùng một câu nói để cứu mình, đồng thời cũng hoàn toàn chuyển dời công kích của Quan Thất.

Câu nói đó là:

- Nàng rơi vào tay hắn.

Một câu nói, năm chữ.

Như vậy là đủ rồi.

Cục diện lập tức xoay chuyển, hoàn toàn biến đổi.

Quan Thất dừng tay, xoay người, mắt lộ ra ánh sáng hung ác.

Sau đó y lướt đi, lao về phía một người khác.

Y lao về phía người này cũng giống như công kích hai người.

Bởi vì Thích Thiệu Thương vốn cùng một nhóm với Dương Vô Tà.

Bọn họ chẳng những cùng một tổ chức, cũng cùng một chiếc thuyền, cùng một trận tuyến, cùng nguy cơ và quan hệ lợi hại.

Bọn họ là cùng một nhóm, cùng một đường.

76. Chương 76: Tẩu Thủy Nhập Ma

- Nàng rơi vào tay hắn.

Khi Địch Phi Kinh nói câu này, mắt nhìn về phía Dương Vô Tà.

Lúc y nhìn về phía Dương Vô Tà, Dương Vô Tà cũng vừa lúc nhìn y.

Y hiểu rõ một chuyện.

Ở nơi này, trong số những người hi vọng y chết, nhất định có Dương Vô Tà.

Nguyên nhân rất đơn giản, những năm gần đây, y và Dương Vô Tà một người ở Kim Phong Tế Vũ lâu, một người ở Lục Phân Bán đường, đối đầu với nhau. Chò dù tại thời kỳ Tô Mộng Chảo hay Thích Thiệu Thương chấp chính, Lôi Tồn hay Lôi Thuần nắm quyền, hai người bọn họ vẫn ngồi vững ở vị trí số hai, có thể gọi là “dưới một người, trên vạn người”.

Bọn họ đầu đá với nhau đã lâu, kết thù tất nhiên là sâu nặng. Bất kể là kẻ sách âm mưu của Dương Vô Tà khiến thủ hạ tâm phúc của Địch Phi Kinh trúng mai phục bỏ mạng, hay là Địch Phi Kinh bố trí mưu lược sát hại ám toán không ít môn nhân đệ tử của Dương Vô Tà, hai người vẫn không thể đánh ngã được đối phương, nhưng cừu hận rất sâu, thù oán rất nhiều.

Dương Vô Tà đương nhiên không hi vọng Lục Phân Bán đường vẫn có Địch Phi Kinh, có Địch Phi Kinh sẽ ngăn trở đại kế của y.

Địch Phi Kinh chắc chắn cũng hi vọng Kim Phong Tế Vũ lâu không có Dương Vô Tà, Dương Vô Tà vẫn sống nhất định sẽ ngăn cản chuyện của y.

Cho nên Địch Phi Kinh dĩ nhiên biết Dương Vô Tà chỉ mong sao y chết.

Đối phó với kẻ địch, Địch Phi Kinh luôn có vài phương pháp.

Một là hóa địch thành bạn, biến lực lượng công kích của kẻ địch thành thực lực của mình, cơ sao lại không làm.

Hai là tránh mà không chiến, không trực tiếp giao thủ với đối phương, có thể không mạo hiểm, cũng có thể tiêu hao chiến lực và dấu chí của đối phương. Nếu thật sự phải giao thủ, y cũng sẽ mượn sức người khác, thanh trừ đối lập, tiêu trừ chướng ngại.

Không phải vạn bất đắc dĩ, y quyết sẽ không ra tay, ít nhất là cũng không tự mình xuất thủ.

Ba là nếu tránh không khỏi, hóa giải không được, vậy thì đành phải ứng chiến. Một khi tiếp chiến thì không lưu lại người sống, không để lại đường lui, quyết không cho đối phương có cơ hội trở lại hoặc báo thù.

Y bình sinh rất ít khi ra tay, nhưng hiện giờ gặp phải Quan Thất, không ra tay không được.

Thế nhưng y vẫn không đánh lại Quan Thất.

Bốn là nếu y thật sự không đánh lại địch thủ, vậy thì lập tức chuyển dời mục tiêu công kích của đối phương.

Y có rất nhiều phương thức dịch chuyển ánh mắt của kẻ địch, chẳng hạn như nói cho đối phương biết có kẻ địch còn đáng hận hơn, hoặc là một thứ gì đó nhất định phải lấy được, thông thường có thể khiến kẻ địch phân tâm loạn thần.

Vừa phân tâm, vừa thất thần, y sẽ có cơ hội.

Hiện giờ chính là như vậy.

Y biết Quan Thất muốn tìm Lôi Thuần, nhất định sẽ tìm đến mình, tập trung vào mình, đồng thời cũng dán mắt vào mình.

Cho nên y ném “vấn đề khó giải quyết” này sang chỗ khác, ném cho Dương Vô Tà.

Y gặp nguy hiểm, cũng hi vọng Dương Vô Tà gặp nguy hiểm.

Tốt nhất là Dương Vô Tà chết chứ không phải y chết.

Quan Thất lập tức tìm tới Dương Vô Tà.

Y thật sự nói đi là đi, muốn rút lui là rút lui.

Địch Phi Kinh muốn vây khốn y trong chốc lát cũng không đủ năng lực.

Huống hồ Địch Phi Kinh căn bản không muốn vây khốn Quan Thất, y chỉ mong sao Quan Thất thay mình giết chết Dương Vô Tà.

Dương Vô Tà vốn định bảo Tôn Ngự điều động Nhất Linh Bát Công Ấn giải nguy cho Thích Thiều Thương, nhưng trong khoảnh khắc thể công của Quan Thất đã biến đổi, trước tiên đánh Chiêm Hắc Quang rơi xuống nhà cổ, lại lao đến Địch Phi Kinh đòi người, chỉ trong mấy chiêu đã có cơ hội giết chết Địch Phi Kinh, nhưng lại vì một câu nói của Địch Phi Kinh mà tấn công mình.

Quan Thất dùng một tay chụp vào Dương Vô Tà.

Y chụp rất trực tiếp, rất không khách khí, cũng rất hung hăng ngang ngược.

Nhưng y có tư cách hung hăng ngang ngược.

Đừng thấy y chỉ tùy tiện chụp một cái dễ như trở bàn tay, giống như bên cạnh không có gì, trong đó ẩn chứa biết bao lực lượng, lòng tin và võ công.

Một trảo này chụp xuống, thế của nó kiên quyết, không chừa lại đường lui, cũng tuyệt không dung tình, nhưng trong đó lại bao hàm nhiều biến hóa phức tạp, ẩn chứa bao nhiêu kỳ công cái thế.

Tôn Ngự chỉ vừa nhìn đã đủ kinh tâm.

Còn về Dương Vô Tà, thậm chí không cần ngẩng đầu nhìn, đã biết thế tới không thể xem thường.

Đây là Đại Lực Ứng Trảo thủ.

Theo như trí nhớ của Dương Vô Tà và tài liệu thu thập được, y hoàn toàn không nghĩ ra Quan Thất từng có quan hệ gì với người của Đại Lực Ứng Trảo Vương.

Không có.

Nhưng điều này đã không quan trọng.

Bởi vì Quan Thất sắp đến nơi, đã biết dùng Kinh Thần chỉ và Tam Chỉ Đạn Thiên của Bạch Sầu Phi, lại biết sử dụng Cách Không Tương Tư đao và Lăng Không Tiêu Hồn kiếm của Vương Tiểu Thạch, còn biết thi triển Mật Tông Đại Thủ Ấn Cửu Tự quyết pháp của Lôi Tổn, còn có gì mà y không thể sử dụng? Không biết sử dụng?

Vấn đề là làm sao phá giải? Làm sao đối phó?

Quả thật không thể phá giải, không thể đối phó.

Quan Thất một tay chụp xuống đầu, lại khó phá khó cứu, khó phân khó giải.

Lúc này Quan Thất đã không giống một con người, mà giống như một vị thần ma.

Nếu như y là người, cũng nhất định không phải người phạm, mà là người trời.

Người và trời hợp thành một thể, “thiên nhân”.

Hào quang của Quan Thất là nóng bỏng, đỏ rực.

Một mặt y vẫn dùng giọng nói thê lương quát hỏi:

- Thuần nhi đâu?

Thuần nhi?

“Thuần nhi” đương nhiên chính là Lôi Thuần.

Lôi Thuần đương nhiên không ở trong tay Dương Vô Tà.

Nếu như Lôi Thuần rơi vào Kim Phong Tế Vũ lâu, vậy thì thiên hạ thái bình rồi.

Gần đây Dương Vô Tà càng lúc càng phát hiện, Lôi Thuần có lẽ còn khó đối phó hơn so với cha nàng là Lôi Tổn.

Có lẽ võ công của Lôi Tổn đích xác cao hơn Lôi Thuần, thế nhưng sự bình tĩnh, xảo quyết, đa mưu túc trí, lầy lội làm tiến của Lôi Tổn ít nhất còn có thể dự phòng được, có dấu vết để tìm. Còn Lôi Thuần giao thủ đấu trí, có thể nói là không thấy bóng dáng, thâm trầm khó lường. Cô gái này nhìn như hoàn toàn không có kinh nghiệm giang hồ, thuần khiết ôn hoà, nhưng có lúc lại xảo trá vô cùng, khẩu Phật tâm xà. Dương Vô Tà tranh giành đấu đá với nàng đến tận bây giờ, ngay cả chuyện nàng rốt cuộc có võ công hay không cũng không biết rõ.

Căn bản không thể tìm ra.

Dương Vô Tà lại có một suy đoán. Mọi người đều cho rằng Dịch Phi Kinh là một người trung nghĩa thế gian hiếm thấy. Lúc Lôi Tổn làm chủ, y tận trung cống hiến cho Lôi Tổn, trung thành không hai lòng. Sau khi Lôi Tổn chết, y tuân theo di chí của Lôi Tổn, vẫn cúc cung tận tụy, trung với thành Lôi Thuần, bán mạng cho nàng, nhằm để báo đáp ân tình của cha nàng.

Dương Vô Tà không đồng ý.

Y cho rằng Dịch Phi Kinh trung thành với Lôi Thuần không phải vì báo đáp Lôi Tổn, mà là Dịch Phi Kinh vốn có lòng ái mộ Lôi Thuần.

Yêu một người, mới không tiếc tất cả vì nàng, cũng không tiếc hi sinh.

Loại người giống như Dịch Phi Kinh, cho dù yêu một người cũng sẽ không dễ dàng nói rõ.

Huống hồ người mà y yêu là Lôi Thuần.

Loại người giống như Lôi Thuần, nếu nàng thật sự thích một người, có lẽ cũng không dễ dàng biểu đạt.

Huống hồ thân phận của nàng hiện nay là tổng đường chủ thay mặt của Lục Phân Bán đường.

Nàng là “tổng đường chủ thay mặt”, nhưng lại không có “tổng đường chủ” thật sự.

Loại người giống như Dịch Phi Kinh, không yêu thì thôi, một khi đã phát sinh tình cảm, nhất định sẽ yêu đến như mộng như ảo, muốn sống muốn chết.

Dịch Phi Kinh là một người thâm trầm, người thâm trầm tự có cách yêu thâm trầm.

Người luyện võ, luyện đến si đại, chân khí đi rã, có thể dẫn đến tẩu hỏa nhập ma.

Ái tình cũng như vậy.

Nếu nói nhu tình như nước, vậy thì nước có thể chở thuyền, cũng có thể lật thuyền. Do đó không chỉ có tẩu hỏa nhập ma, tại sao tẩu thủy không thể nhập ma.

Nếu nói pháp môn của nhân phật có bốn vạn tám ngàn loại, tại sao đạo của nhân ma lại không có tám vạn bốn ngàn loại?

Dương Vô Tà thậm chí hoài nghi, Dịch Phi Kinh là vì Lôi Thuần nên mới trung thành với Lục Phân Bán đường, mới dốc hết tinh lực và trí tuệ cả đời, chưa chắc là vì báo đáp ơn tri ngộ của Lôi Tổn mà hao tổn nửa đời vì Lục Phân Bán đường.

Do đó Dương Vô Tà cho rằng, nếu như mình nắm giữ được Lôi Thuần, vậy thì cũng có thể khống chế được Dịch Phi Kinh.

Thế nhưng, Lôi Thuần đương nhiên không bị y khống chế.

Cho nên y vẫn đối đầu với Dịch Phi Kinh, khó phân cao thấp.

Kim Phong Tế Vũ lâu vẫn đối chọi với Lục Phân Bán đường, ngang sức ngang tài.

77. Chương 77: Ma Tẩu Hỏa Nhập

Quan Thất dùng một tay chụp vào tóc Dương Vô Tà.

Chụp một cách hung hăng, cũng chụp một cách ngông cuồng.

Y ra tay cũng quang minh chính đại, giống như người nào cũng không né được, không tránh được, thậm chí không thể né tránh.

Thực ra Quan Thất xuất thủ là một loại khí phái, chỉ riêng loại đại khí đại phái này đã đủ khiến người ta tránh không ra, né không được, thậm chí không dám né tránh.

Huống hồ võ công của y đã cao đến mức khó tưởng tượng, thậm chí không biết y làm thế nào luyện được, làm thế nào luyện thành.

Rất ít người từng thấy Dương Vô Tà ra tay, bởi vì Dương Vô Tà rất ít khi ra tay.

Y luôn luôn nhận định, đối phó với kẻ địch phải dựa vào đầu óc chứ không phải phải dựa vào tay chân. Con người chỉ có hai tay hai chân, có thể giết được mấy người? Nhưng dùng đầu óc nghĩ ra một kế, thông thường có thể sát thương hàng ngàn hàng vạn người. Không chỉ giết người, cứu người cũng như vậy.

Cho nên không đến lúc cần thiết, y quyết không động thủ, cũng không động võ.

Y không cho rằng vũ lực có thể giải quyết tất cả, vì vậy y dồn hết tâm lực vào những việc khác, chẳng hạn như thu thập tư liệu.

Y cảm thấy nắm giữ tư liệu của một người, cũng gần như có thể hoàn toàn nắm giữ người này. Nếu như người bị nắm giữ là nhân tài tinh anh, vậy thì có thể giúp y giết rất nhiều người, cứu rất nhiều người, cũng làm rất nhiều chuyện.

Huống hồ tư liệu chuẩn xác chính là tri thức.

Y cho rằng tri thức là lực lượng, còn mạnh hơn so với vũ lực. Cho nên y không ngừng bồi dưỡng, cũng tôn trọng và trọng dụng những người có tri thức bên cạnh mình.

Có tri thức thì sẽ có sức mạnh.

Nhưng điều này cũng không có nghĩa là y không xem trọng võ công, hoặc không chú ý đến vũ lực.

Có dung mạo của Nam Uy, mới có thể luận xuất thân; có sắc bén của Long Tuyền, mới có thể luận quyết đoán.

Chỉ cần có thời gian, y vẫn ngầm chuyên cần luyện võ công.

Chỉ có điều, rất ít người nhìn thấy võ công của y, càng ít người nhìn thấy y thi triển tuyệt chiêu bí truyền.

Mỗi người đều nên có tuyệt học bí truyền của mình, nhất là người đã xây dựng uy danh, uy tín.

Rất nhiều người có lẽ không chỉ thành thạo một môn, nhưng đặc biệt tinh thông mới là tuyệt học. Mỗi người đã nổi danh trên giang hồ, luôn có một hạng mục mà hãn tinh thông nhất.

Bất kể đó là thiên văn, địa lý, tướng học, số học, hay là cầm, kỳ, thư, họa, hoặc là kiếm, đao, thương, tên, côn, luôn có một hai chiêu, một hai loại, một hai mục là tuyệt kỹ bí truyền của hãn.

Vào giây phút quan trọng, tuyệt học bí truyền này có thể dùng để cứu mạng, giết địch.

Nói vậy, tuyệt chiêu của Dương Vô Tà là gì?

Rất ít người nhìn thấy, không có ai biết được.

Hiện giờ Dương Vô Tà đã thi triển tuyệt kỹ của mình.

Y không thể không sử dụng, không thể không xuất ra, bởi vì đối thủ quá mạnh.

Đối thủ là Quan Thát.

Tuyệt chiêu của Dương Vô Tà là đao.

Đao là đao, vốn không có gì đặc biệt. Thứ đặc biệt là người dùng đao, cùng với phương pháp dùng đao.

Trong tay Dương Vô Tà vốn không có đao, đao từ đâu tới?

Đao vẫn luôn ở đó, ở trên người y, trong tay áo của y.

Tụ Lý đao, trong tay áo giấu đao, giống như trong nụ cười giấu đao, làm người ta khó mà đề phòng, cũng không kịp đề phòng.

Nhưng loại đao pháp này do người trí kế song tuyệt như Dương Vô Tà thi triển, không hề khiến người ta bất ngờ.

Người thế nào thì tính cách thế đó.

Tính cách thế nào thì dùng vũ khí thế đó.

Dương Vô Tà dùng Tụ Trung đao, giống như là chuyện đương nhiên, cũng là chuyện tất nhiên.

Hồng Tụ đao của Tô Mộng Chấn vốn là Tụ Lý đao pháp, Dương Vô Tà đã chung sống với Tô Mộng Chấn một thời gian dài, tiếp thu đặc sắc của đao pháp từ Tô Mộng Chấn cũng là chuyện hợp tình hợp lý.

Thế nhưng đao pháp của bọn họ không hề giống nhau.

Đặc sắc đao pháp của Dương Vô Tà có một chút khác biệt với Tô Mộng Chằm, ánh đao của Tô Mộng Chằm như mộng, đao ý yêu thương, ngay cả bóng đao cũng có một loại phong tình.

Hồng Tụ đao diễm lệ, mỗi đao đều khiến người ta kinh diễm.

Nghe nói đao của y có một loại vị ngọt khiến người ta động lòng, thậm chí mỗi đao đều khiến người ta nguyện ý sống vì nó, chết vì nó, không để ý đến sống chết.

Đao của Tô Mộng Chằm giống như một vệt chiều tà.

Lưỡi đao tuyệt tình, giống như một cơn mưa nhỏ.

Đao pháp của Tô Mộng Chằm tàn khốc và mỹ lệ.

Có lẽ vì bản thân Tô Mộng Chằm là một người tàn khốc, nhưng trên tay y có một thanh đao mỹ lệ, giống như y cũng có một trái tim hiệp nghĩa.

Bất kể thế nào, đao pháp của y vẫn mệnh mông độ lượng, khí phái phi phàm.

Dương Vô Tà lại hoàn toàn khác.

Y vừa xuất đao, ý đao, lưỡi đao, thế đao, ánh đao, gió đao đều chỉ tiết lộ một chữ “độc”.

Y không độc cũng không được.

Thứ nhất là đao của y ngắn, chỉ dài một thước ba tấc.

Đao ngắn như vậy, muốn công kích kẻ địch thì không thể không độc, người dùng đao cũng không thể không hung hãn.

Đao ngắn và sắc bén như vậy, đã không thể thủ, chỉ có thể công, lấy công làm thủ.

Thứ hai là đao pháp, võ pháp của y đương nhiên không bằng Tô Mộng Chằm.

Có võ nghệ tuyệt thế, đao pháp tuyệt đỉnh như Tô công tử, đương nhiên có thể coi trọng phong độ khí phái.

Nhưng Dương Vô Tà không thể.

Y dù sao cũng là “chỉ cần có thời gian thì ngầm chuyên cần luyện võ công”. Vấn đề là ở “chỉ cần có thời gian”. Loại người như Dương Vô Tà, bình thường luôn phải xử lý rất nhiều công việc, có lẽ còn bận hơn so với Tô Mộng Chằm, Thích Thiều Thương, bởi vì những chuyện mà bọn họ không cần tự mình làm, y đều phải ôm hết vào người.

Do đó thời gian rảnh của y nhất định không nhiều, thời gian luyện võ sẽ rất ít.

Luyện võ cũng giống như những chuyện khác, muốn có thành tựu lớn lao thì nhất định phải chuyên tâm và chăm chỉ, cũng phải có nghị lực và bền lòng, sau đó phải cộng thêm một chút thiên phú và tài hoa.

Thiên phú của Dương Vô Tà dù sao cũng tập trung ở tài trí, không phải ở võ công.

Một người muốn “tẩu hỏa nhập ma” cũng cần phải rất chuyên chú, rất chuyên tâm đối với một chuyện, nếu không ngay cả lửa cũng không bốc lên, có lẽ còn không xứng tẩu hỏa nhập ma. Học văn như thế, học nghề như thế, học võ cũng như thế.

Khi tập trung vào một chuyện đến mức “tẩu hỏa”, mới có thể “nhập ma”, kết quả là thành ma, cách xa phật, cách xa chính đạo. Cho dù có thể kịp thời quay đầu, ma đi rồi, cũng không thấy lửa sẽ bốc lên lần nữa, cũng không thấy phật có thể tu thành chánh quả.

Do đó Dương Vô Tà luyện võ chỉ cầu đạt được mục đích thực dụng.

Chỉ khi nào dùng trí không được, dùng kế không xong, y mới động võ.

Nói cách khác, động võ đã là bước ngoặt cuối cùng, là chuyện bất đắc dĩ.

Cho nên võ công mà y luyện rất tàn, rất độc, rất hữu hiệu, tốc chiến tốc thắng.

Đao pháp của y chính là như vậy, không đẹp, không hoa mỹ, nhưng rất hữu dụng.

Đao pháp của y có một nội dung, đó là “đao không ngăn được”.

Đao của y là không ngăn được, là chết người, mỗi đao đều tấn công vào chỗ hiểm.

78. Chương 78: Ma Hỏa Tẩu Nhập

Y dùng một đao chém vào tay Quan Thất.

Đao thật nhanh, đao thể đột ngột.

Quan Thất chỉ có một tay, đương nhiên không muốn một cánh tay duy nhất còn lại này bị bất cứ thương tổn gì.

Quan Thất rút tay lại.

Rút tay chỉ là một loại phản ứng tự nhiên, không phải võ công chiêu thức gì, thế nhưng Quan Thất tùy tiện rút tay lại, liền tránh khỏi một đao.

Y vừa khê thu tay lại, lập tức ra tay lần nữa, lần này là một trảo rất có danh tiếng lai lịch.

Một trảo này lại là “Ngọa Long trảo” do Trương Liệt Tâm sử dụng.

Một trảo này chụp vào đầu Dương Vô Tà.

Dương Vô Tà quát lớn một tiếng, không lùi mà tiến tới, một đao hất ngược vào ngón tay của Quan Thất.

Một đao này phản ứng cực nhanh.

Cặp mắt của Quan Thất đột nhiên biến đổi, trở nên càng nghiêm túc, càng thô lương, cũng càng điên cuồng.

Chợt nghe y lẩm bẩm:

- Thuần nhi... Thuần nhi đâu?

Mắt của y trắng như tuyết, vốn tỏa ra ánh sáng màu xanh lá, nhưng hiện giờ lại giống như có hai đốm lửa ma đi vào, khiến cho toàn bộ ánh mắt của y đều bùng cháy.

Mắt đã bốc cháy.

Là lửa ma đi vào mắt của y, hay là ma tính đi vào tâm của y?

Lửa ma, lửa giận trong lòng.

Tay của y rung lên, ngón tay rung lên, toàn thân cũng rung lên.

Trảo thể của y đã biến đổi, từ “Ngọa Long trảo” biến thành “Lạc Phượng trảo”.

Đó cũng là tuyệt học bí truyền của Trương Khai Hoa.

Trương Liệt Tâm đã chết vì trúng phải “Kinh Thần chỉ” của Quan Thất, nhưng võ công chỉ pháp bí truyền của hắn lại được Quan Thất tiện tay thi triển.

Lần này lại là dùng nhu chế cương, “Lạc Phượng trảo” âm nhu mềm mại, đao của Dương Vô Tà đã sắp rơi vào tay Quan Thất.

Nhưng đao của Dương Vô Tà cũng rất kỳ quái.

Đao của y gặp gió liền dài ra, dài rất nhanh, chỉ trong phút chốc đã dài đến ba thước bảy tám tấc.

Đao vừa dài, tình hình lại không như trước.

Vốn là Quan Thất chụp lấy đao của y, hiện giờ lại biến thành y chém ngược vào mạch môn của Quan Thất.

Quan Thất cũng không ngờ được có một đao này.

Đao thật nguy hiểm, đao pháp cực hiểm.

Nắm ngón tay Quan Thất co lại, gấp vào lòng bàn tay, bàn tay giống như phồng lên, móc ngược vào thân đao của Dương Vô Tà.

Y biến chiêu rất vội, trước sau đã từ “Ứng trảo thủ” biến thành “Ngọa Long trảo”, sau đó lại biến thành “Lạc Phượng trảo”, hiện giờ lại đổi thành tuyệt chiêu bí truyền của Trương Thiết Thụ là “Vô Chỉ chưởng”.

Vô Chỉ chưởng, chưởng pháp không có ngón tay.

Không, phải là chưởng công độc đến mức ngay cả ngón tay cũng mất đi.

Một tiếng “vù” vang lên, đao trong tay Dương Vô Tà bị đánh bay đi.

Đao bay đi, nhưng đao thể vẫn còn, hơn nữa vẫn một đao chém về phía Quan Thất.

Không có một vệt ánh đao nào.

Đao không có ánh đao, đao pháp không có lưỡi đao.

Đó là đao từ trong tay Dương Vô Tà phát ra, “đao không ngăn được” thật sự.

Y dùng tay áo phát đao.

Tay áo của y vốn ẩn giấu phiến đao sắc bén, thật mỏng và lạnh lợi, “Tụ Trung đao”.

Quan Thất bị trúng một đao.

Thích Thiếu Thương, Tôn Thanh Hà, Chiêm Biệt Dã, Trương Liệt Tâm, Trương Thiết Thụ, Ngô Kỳ Vinh, Địch Phi Kinh... đám cao thủ này vừa rồi đều đã giao thủ với Quan Thất, đều không khổng chế được Quan Thất, hơn nữa còn gặp nguy hiểm.

Bọn họ đương nhiên không giết được Quan Thất, còn không thể gây thương tổn cho Quan Thất.

Nhưng hiện giờ Quan Thất lại bị thương, bị Dương Vô Tà gây thương tích.

Trong số những người này, võ công của Dương Vô Tà có lẽ là thấp nhất. Y có thể gây thương tổn cho Quan Thất, nguyên nhân duy nhất là thứ y dùng không phải võ công, ít nhất cũng không phải cái gọi là “võ công” trong truyền thống hoặc chính thống.

Y dùng ám toán.

Có điều, bất kể có truyền thống hay không, chỉ cần có thể đánh bại, sát thương kẻ địch thì chính là võ công tốt, cần gì quan tâm nó có chính thống hay không?

Dương Vô Tà thật sự chém Quan Thất một đao, khiến Quan Thất bị thương.

Quan Thất bị trúng một đao, lập tức ngã ra.

Y dường như không ngờ lại có một đao này, có loại đao này, cùng với đao pháp như vậy.

Cho nên y cũng kêu lên một tiếng:

- Tốt!

Sau đó y dùng một tay chụp lấy đao, đó là thanh đao đang rơi xuống, vốn ở trong tay Dương Vô Tà.

Y dùng một đao chém xuống Dương Vô Tà.

Vừa rồi ngay cả khi chiến đấu với bảy đại cao thủ, y cũng không dùng đao, cũng không dùng bất cứ binh khí nào.

Hiện giờ y lại dùng tới đao.

Một đao này chém xuống, giống như không xuất thủ, không có đao, cũng không có người, chỉ có ánh đao mỹ lệ như bóng dáng của tình nhân, gió đao thoang thoảng như một tiếng ngân nga.

Nơi đao đi qua cong như lông mày mềm mại xinh đẹp.

Lúc đao đi xuống còn mang theo một chút phong hoa mỹ lệ.

Đao thanh, đao diễm, đao làm người ta kinh diễm.

Dương Vô Tà vừa nhìn thấy liền kêu lên:

- Hồng Tụ đao...

“Kim Phong Tế Vũ Hồng Tụ đao”, đó là tuyệt thế đao pháp của chủ nhân Tô Mộng Chằm của y.

Gặp phải đao này y không có biện pháp, tránh không được, né không ra.

Y chỉ có thể nhắm mắt, hoàn toàn chờ chết.

Thế nhưng Quan Thất làm sao có thể sử dụng một chiêu này?

Từ khi nào Tô Mộng Chằm lại truyền “Hồng Tụ đao pháp” cho y?

79. Chương 79: Ma Nhập Hỏa Tẩu

Dương Vô Tà không chết, bởi vì bên cạnh y còn có một người.

Tôn Ngự.

Tôn Ngự vừa thấy Quan Thất ra tay với Dương Vô Tà, hắn đã biết trận này khó tránh khỏi, bản thân mình cũng khó tránh khỏi.

Hắn thủ thế đã lâu, cho nên vào lúc ngàn cân treo sợi tóc này, hắn liền phát ra một thương.

Hắn là hậu duệ của Sơn Đông Quái Vật trường Đại Khẩu Tôn gia Thần Thương hội, hắn sử dụng đương nhiên là thương pháp.

Thương pháp của hắn sở trường điểm huyết, công huyết, nhắm huyết.

Thứ mà hắn sử dụng là thương, nhưng lại thi triển thương pháp một cách linh hoạt, linh động giống như chưởng pháp, chỉ pháp.

Hắn tựa như đang sử dụng “phán quan bút”.

Một bút của hắn nhanh chóng đâm vào Toàn Tâm huyết dưới nách Quan Thất.

Hắn tấn công vào chỗ nhất định phải cứu.

Quan Thất chỉ có một tay, y không thể không giữ gìn cánh tay còn lại của mình.

Toàn Tâm huyết cũng là một trong những tử huyết trên thân người, võ công của Quan Thất có cao cũng thể không bảo vệ đại huyết quan trọng này.

Hắn tấn công vào dưới nách Quan Thất, Quan Thất chỉ còn lại một tay, muốn cứu mình thì chỉ có cách thu tay.

Thu tay thì không thể giết chết Dương Vô Tà.

Hắn tính chuẩn sau đó mới xuất thủ.

Vừa xuất thủ, Quan Thất quát lên một tiếng, quả nhiên thu lại một đao kia.

Y đã không kịp giết chết Dương Vô Tà.

Y vừa thu đao, lại dùng một đao chém xuống mũi thương của Tôn Ngự.

Chỉ một đao, chiêu “Khuất Thần thương” mà Tôn Ngự tính toán đủ đường chỉ làm “tiêu hao” một đao của Quan Thất.

Một đao vừa qua, đao lại thứ hai chém ra.

Vẫn chém vào Dương Vô Tà, chém thẳng vào đầu.

Một đao này chém đến mức đại khí đại phái, đại hào đại hùng, Dương Vô Tà không tránh được, không né được, cũng không ngăn được.

Mắt thấy sắp sửa đao xuống đầu rơi, đột nhiên một vật lướt qua, giống như chim, rất nhẹ.

Một con chim không có chân.

Chim không có chân, chẳng phải trong cuộc đời của nó chỉ có thể liêu mạng bay, không thể dừng chân?

Vậy nó làm sao có thể nghỉ ngơi?

Đó đã không còn là một loại bất hạnh, mà là đại bất hạnh.

Nhưng không bay thì sẽ ngã chết.

Giống như tham vọng của Bạch Sầu Phi, tâm muốn bay, vĩnh viễn không chết.

Ma nhập hỏa tẩu, oan hồn không tan, người tới chẳng lẽ là Bạch Sầu Phi?

Không phải.

Người tới còn nhẹ hơn Bạch Sầu Phi.

Người này phi thân đến, giống như một con chim, lượn một vòng trước mặt Quan Thất (ở trước mặt Quan Thất thần uy như thế, một mình chiến đấu tám phương, y lại còn cố ý lượn một vòng), giơ tay lên, quát một tiếng:

- Dừng tay!

Tay giơ lên là tay trái của y, phát ra một luồng sáng trắng.

Tay phải không cử động lại phát ra mười sáu luồng sáng đỏ, vàng, lam, lục, đen, trắng không giống nhau, bắn về phía Quan Thất.

Quan Thất vừa nhìn thấy liền quát lớn, một tiếng “xoẹt” vang lên, ném đao về phía thanh niên càng tinh khôn, càng thanh tú, cũng càng oán càng lạnh, càng trẻ tuổi hơn Bạch Sầu Phi. Một ngón tay của y ấn xuống, sau đó quát lớn, giống như sấm sét lôi đình, thanh uy kinh người.

Ám khí đầy trời đều biến mất, hoàn toàn bị “Mật tông quyết pháp” của y đánh rơi.

Nhưng vẫn còn một mũi y không đánh rơi được, đó là ám khí có một không hai từ tay trái của thanh niên này phát ra.

Ám khí này có một không hai, thứ càng độc nhất vô nhị là thủ pháp phóng ám khí của y.

Thủ pháp của y có thể dùng bốn chữ để hình dung, đó là “quang minh chính đại”. Giống như thứ mà y tung ra tuyệt đối không phải “ám khí”, mà là “minh khí”.

Đại khái trên thế gian cũng chỉ có một người phát ra ám khí như vậy, đó đương nhiên là người đứng đầu Tứ Đại Danh Bổ, Vô Tình.

Nói thì chậm, diễn ra thì nhanh, một mũi ám (minh) khí kia đã bắn đến trước mặt Quan Thất.

“Cửu Tự quyết pháp đại thủ ấn” của Quan Thất không thể ngăn được, một mũi “minh khí” này giống như một linh hồn vượt qua thiên sơn vạn thủy, muốn lên tận trời xuống suối vàng, trở lại với thân thể của hắn, hơn nữa còn muốn ở lại nơi đó, đóng đinh ở đó.

Ngay cả nhân vật tuyệt thế như Quan Thất cũng không né được, càng không dễ tránh, thậm chí không thể chống đỡ.

Hay ột mũi “ám khí”.

Quan Thất hét lớn, một tiếng “ầm” vang lên, sau đó là tiếng ùng ùng.

Tiếng đùng đùng đến từ giữa không trung, trên bầu trời, sâu trong trời cao không biết nơi nào, từng trận truyền đến. Giống như bên cạnh tầng mây có hai đoàn ánh sáng hình chiếc đĩa, lại giống như chuồn chuồn, đương nhiên là cực lớn, như ẩn như hiện, chợt lóe chợt tắt.

Sau đó y vịn đầu một cái, hất tóc lên.

Mái tóc tung bay, tóc rối bắn lên.

Y dùng một chùm tóc quấn lấy mũi “minh khí” của Vô Tình, cũng đánh rơi mũi “âm khí” kia.

“Minh/âm khí” do Vô Tình phát ra lập tức đánh trật.

Nhưng đao do Quan Thất ném ra vẫn bay về phía Vô Tình.

Một đao này thế liệt, ý cương.

Vô Tình đã phát ra “đòn sát thủ” của mình, thân hình đang rơi nhanh đột nhiên trầm xuống.

Hai chân của y đã phể, cho nên càng phải nhanh chóng tìm được điểm đặt chân.

Y không phải là con chim không chân chỉ có thể bay, không thể dừng, không thể nương thân.

Nhưng một đao kia của Quan Thất đã đến.

Đao này ném ra, không chỉ có sức lực của Quan Thất, trong nháy mắt khi đao rời tay, Quan Thất còn duỗi ngón tay bắn ra một chỉ “Kinh Mộng”.

Một chiêu lợi hại nhất trong “Tam Chỉ Dạn Thiên” của Bạch Sầu Phi Chi, “Kinh Mộng nhất chỉ”.

Lúc này chỉ pháp đã hòa vào trong đao ý, đao chính là chỉ, chỉ chính là đao.

Đao đang truy đuổi, ánh đao như mộng, đao lại khiến người ta giật mình tỉnh mộng.

Mộng như đời người, bắt hủ như mộng.

Một đao này bay đến, Vô Tình đang tìm một điểm đặt chân làm thế nào tránh được?

Một chỉ kia phát ra, Vô Tình hai chân đều phể hoàn toàn không có nội lực làm thế nào tiếp được?

Một đao đã xuất, không chết không thôi.

Một đao này xé gió ném ra, ngay cả người điểm canh ở đầu đường góc hẻm kia cũng ồ lên một tiếng.

Đó giống như một lần thất thanh, cũng là một tiếng cảm thán.

- Kinh Mộng đao...

Hắn thở dài.

Dưới trăng, người này đã che gương mặt lại, nhưng dưới ánh đèn lồng trên tay chiếu rọi, chỉ thấy dưới cằm hắn có vài chùm râu xanh xao thưa thớt, không gió tự chuyển động.

Có lẽ bởi vì kích động nên mới chuyển động?

Mỗ của hắn rất dày, rất trầm, cũng rất sáng ngời, giống như do vàng thật, hoàng kim chế tạo.

“Đả cầu bóng” trên tay hắn rất dài, hơn nữa rất nặng, đầu bóng rất nhỏ.

Đại khái cũng phải nặng đến một trăm mấy chục cân.

Hắn đương nhiên không phải canh phu bình thường.

Hắn là ai?

80. Chương 80: Quan Ma Nổi Điên

Đao mang theo chỉ kinh bay tới.

Chỉ kinh dẫn dắt đao.

Vô Tình làm thế nào tránh khỏi một đao này?

Chỉ có trời mới biết.

Bởi vì Vô Tình không tránh.

Nhưng y cũng không chết.

Một đao này, đã có người tiếp thay y.

Lại có người tiếp được một đao này của Quan Thất, hơn nữa còn là “nghênh đón”.

Tiếp đao không chỉ một người, mà là hai người.

Tiếp đao là kiếm, hai thanh kiếm.

Hai vị kiếm khách, Thích Thiệu Thương và Tôn Thanh Hà.

Bọn họ đã lướt xuống mái hiên, song kiếm hợp nhất, đồng loạt cũng đồng thời chặn lại một đao này, đánh rơi một đao này.

Nếu như bọn họ không song kiếm hợp bích, tiếp một đao này, Vô Tình có phải sẽ không thể tránh khỏi?

Không biết.

Nếu như bọn họ không kịp thời ứng phó với “Lăng Không Tiêu Hồn kiếm” và “Cách Không Tương Tư đao”, Vô Tình liệu có thể bỏ mạng dưới một đao này?

Không biết.

Nếu như Thích Thiệu Thương và Tôn Thanh Hà không đồng lòng hợp sức, hai người liên thủ, chỉ dùng sức của một người có phải sẽ không tiếp được một đao chết người đoạt hồn này?

Không biết.

Đối với những chuyện không xảy ra, con người chỉ có thể dự tính suy đoán, vĩnh viễn cũng không biết “kết quả” thật sự như thế nào?

Nhưng “ngẫu nhiên” thường sẽ thay đổi “lịch sử”, mà “lịch sử” cũng thường là do sự kiện “ngẫu nhiên” tạo thành.

Đao xuống, kiếm lên.

Một thanh kiếm “Si”, một thanh kiếm “Thác” (sai).

Si si thác thác, trong nhân gian, ai không si? Ai không sai? Con người trong cuộc đời chính là si si thác thác, thác thác si si đi qua, đi khắp, đi hết, đi tận.

Thích Thiệu Thương, Tôn Thanh Hà cùng nhau đối mặt với Quan Thất, kẻ vai chiến đấu.

Chiến.

Quan Thất giống như đã bị “chiến chí” thiêu đốt.

Lửa chiến thiêu đốt, càng đốt càng nóng, càng cháy càng mạnh.

Y vừa mở miệng, trong cổ họng phát ra tiếng cục cục. Kỳ quái là trên trời dưới trăng dường như cũng có tiếng vang ừ ừ đáp lại.

Trong bầu trời ẩn giấu thứ gì? Giống như ở đó có một trăm vạn con điều hâu, chín ngàn vạn con ong, đồng loạt phát ra tiếng kêu quái dị.

Sau đó Quan Thất lại ra tay, tấn công Thích Thiều Thương, cũng đồng thời tập kích Tôn Thanh Hà. Màu sắc.

Tôn Thanh Hà nhìn thấy màu sắc mỹ lệ, quả là cực kỳ xinh đẹp, lóa mắt, diễm lệ.

(Nếu như mất mạng trong màu sắc mỹ lệ sắc sỡ như thế, đúng là có chết cũng cam lòng.)

Màu sắc chỉ là một loại sắc thái, vốn không phải lợi khí, làm thế nào công người giết địch?

Nhưng Quan Thất hiện giờ lại dùng “sắc” làm vũ khí.

Sắc tức là hung, màu sắc chính là hung khí của y.

Y tấn công Tôn Thanh Hà, dùng sắc.

Màu sắc chết người, làm người ta mê muội.

Âm thanh.

Thích Thiều Thương lại nghe được âm thanh động lòng người, quả là cực kỳ dễ nghe, êm tai, trong trẻo.

(Nếu như bỏ mạng trong âm nhạc ưu mỹ động lòng người như thế, đúng là chết cũng nguyện ý.)

Âm nhạc chỉ là một loại âm thanh, vốn không phải vũ khí, làm thế nào giết người công địch?

Thế nhưng lúc này Quan Thất đang dùng “âm” làm lợi khí, lợi khí giết người, dùng tiếng giết người.

Y muốn giết Thích Thiều Thương, dùng âm, sóng âm nhiếp người.

Âm thanh đoạt mệnh, khiến người ta nổi điên.

Thích Thiều Thương và Tôn Thanh Hà đều là nhân vật không thể xem thường, nếu như bọn họ chỉ đối kháng với sóng âm và màu sắc, hẳn là có thể chiến một trận, có thể địch một trận.

Thế nhưng khi âm thanh và màu sắc xâm nhập vào hai người, cũng đồng thời phát ra một mùi hương.

Mùi hương lượn lờ, Thích Thiều Thương ngửi thấy giống như đàn hương, giống như Phật hiện kim thân, đại từ đại bi, bảo tướng trang nghiêm, muốn y lập tức bỏ xuống đồ đao, quay đầu là bờ.

Trên tay y không có đao, lại có kiếm.

Vào lúc này kiếm của y có thể bỏ xuống được sao?

Y bỏ kiếm xuống là có thể thành Phật sao?

Hoặc là không thành Phật được, lại thành quỷ, trở thành vong hồn dưới đao của Quan Thất?

Thích Thiều Thương trong nửa đời có rất nhiều sát nghiệp, hiện giờ từng cảnh tượng như mộng vào tâm, hiện lên trong lòng, lúc lên lúc xuống, lúc trần lúc trở, sống chết yêu đương, thành bại một đường, năm tháng như sông, đời người như mộng... Trong nhất thời y lại mất đi đầu chí.

Một Thích Thiều Thương đã mất đi đầu chí, làm sao đầu lại Quan Thất giống như toàn thân đều bị đầu chí thiêu đốt?

Tôn Thanh Hà cũng gần như cùng lúc ngửi được hương vị này, giống như mùi thơm dịu trên người xử nữ, ước vọng vô hạn, khiến người muốn say, đã là dụ hoặc, cũng là kêu gọi, muốn hấn thương hương tiếc ngọc, quăng kiếm đi vào hương ôn nhu.

Trong tay hẳn có kiếm, kiếm nơi tay.

Vào lúc này hẳn có thể quăng kiếm không?

Quăng kiếm là đúng? Hay là sai? Kiếm của hẳn sai? Hay là người sai là hẳn?

Quăng kiếm đi rồi, sẽ có tình yêu của hẳn sao? Cầm kiếm lên, có thể chém hết tình cảm sao? Chém không được tình, cắt không được yêu, không có kiếm, kết quả liệu có phải trở thành vong linh dưới tay Quan Thất?

Tôn Thanh Hà trong quá khứ từng yêu vô số người, hiện nay từng nữ nhân thơm ngát mềm mại lướt qua trong lòng, người nào yêu đến phát sốt, người nào hận đến phát điên, người nào nửa từ nửa đón, người nào uyển chuyển hầu hạ, lần nào cầu cũng không được, lần nào được đền tâm nguyện... Trong phút chốc này hẳn lại không có chiến chí.

Một Tôn Thanh Hà đã đánh mất chiến chí, sao có thể thắng được Quan thất thánh giống như chiến thần?

Thích Thiều Thương, Tôn Thanh Hà đều lâm vào mê mang cực độ, nhưng có một người khác càng kinh hãi hơn.

Ngô Kinh Đào.

Kinh Đào Thư Sinh tuy rất chặt vật, lo chỗ này hỏng chỗ kia, nhưng cuối cùng cũng ứng phó được dư kinh một vòng “Kinh Thần chỉ” của Quan Thất. Hắn đang muốn lướt xuống mái hiên đối phó với Quan Thất, không ngờ vừa ngưng thần nhìn, lập tức toàn thân đổ mồ hôi lạnh. Nguyên lai Quan Thất giống như có thù với trời, cũng đối địch với toàn thiên hạ, lúc này đang dùng một loại võ công mà Ngô Kinh Đào sợ hãi nhất, kinh hãi nhất để đối phó Tôn Thanh Hà và Thích Thiều Thương. Đó tuyệt kỹ bí truyền cũng là tuyệt chiêu đặc biệt của hắn, “Hoạt Sắc Sinh Hương trường pháp”.

(Trời a!)

(Tuyệt kỹ của ta sao lại rơi vào tay Quan Thất?)

(Hắn học được võ công do ta sáng tạo từ khi nào?)

Đó là trường pháp và nội công vừa rồi hắn thi triển với Quan Mộc Dán, hiện giờ lại được Quan Thất tiện tay sử dụng, hơn nữa còn khiến Tôn Thanh Hà và Thích Thiều Thương đồng thời cũng đồng loạt rơi vào hiểm cảnh.

Phát hiện này khiến Kinh Đào Thư Sinh trợn mắt há mồm, nhất thời không dám phi thân lướt xuống gia nhập vào trận chiến.

Hắn chỉ có thể đứng sững sờ trên mái hiên nhà cổ, trong kinh hãi vô cùng, còn cảm giác được giữa bầu trời giống như có tiếng ù ù, khẽ chấn động lướt qua phía trên.

Có thứ gì ở trên trời lượn vòng, bay qua sao?

Hắn đã không có thời gian suy nghĩ kỹ, bởi vì hắn đã bị kinh ngạc tràn đầy, rung động tràn ngập.

81. Chương 81: Mê Muội

Ngô Kinh Đào đang lau mồ hôi.

Hắn đổ mồ hôi nóng, bởi vì xấu hổ.

Hắn xấu hổ vì võ công tuyệt học do mình nghĩ ra đều được Quan Thất sử dụng, hơn nữa còn thi triển hoàn hảo hơn so với mình.

Hắn lại chảy mồ hôi lạnh, bởi vì sợ hãi.

Hắn đã từng có một đoạn thời gian dùng thần chú, mê hương để cấm chế Quan Thất. Mặc dù lúc đó hắn đã phát hiện đây là một nhân kiệt phi thường, nhưng phải đến lúc này, hắn tận mắt nhìn thấy Quan Thất một mình giao đấu với nhiều người, còn chiếm được thượng phong, khiến cho hắn không thể xông vào trận chiến của Tôn Thanh Hà và Thích Thiều Thương, không nhúng tay được. Bây giờ hắn mới hiểu võ công Quan Thất giỏi đến mức nào, tài hoa cao đến bao nhiêu.

Hắn nhất thời sợ hãi, bó tay vô kế.

Hắn tuy vô kế, nhưng có một người lại kịp thời nghĩ ra đối sách.

Người này đương nhiên có thể nghĩ ra kế sách ứng phó, bởi vì ngoại hiệu của y vốn là “Toán Thiên Di Sách”, một danh hiệu khác là “Đồng Tẩu Vô Khi”.

Y đương nhiên chính là Dương Vô Tà.

Quan Thất phát ra “Hoạt Sắc Sinh Hương chuông”, tiếp đó muốn một quyền giết chết Thích Thiếu Thương và Tôn Thanh Hà.

Thực ra y không cần phải giết chết hai người này, y và bọn họ vốn không có thù oán.

Y cũng không có ý muốn giết bọn họ, nhưng lại không thể không giết.

Đối với y thì đây là một thử nghiệm, y muốn thử nghiệm ra một loại võ công.

Đây là một loại sáng tạo, y đã bị ý tưởng tràn đầy.

Y giống như một đứa bé, chơi đến lúc cao hứng, đắc ý, thần trí đã bị niềm vui sáng tạo tràn ngập, muốn ngừng không được, cũng chơi không biết chán.

Trong mắt y phát ra ánh sáng hưng phấn, cũng khoa tay múa chân.

“Chiêu mới” một khi đã phát ra, y muốn thử nghiệm đến cùng.

Y giống như đã trúng ma (mê muội).

Có lẽ y chính là ma, ai có thể phân rõ phạt ma?

Vấn đề là, người muốn thử xem mình có bao nhiêu sức lực, có thể thử sức với gỗ đá, mảnh thú.

Người muốn thử nghiệm mình có bao nhiêu mị lực, có thể đi phát huy, thi triển, xem thử có bao nhiêu người tình nguyện bị người nô dịch? Bao nhiêu mỹ nữ bị người mê hoặc?

Người muốn thử nghiệm sức mạnh của đồng tiền, có thể đi buôn bán, làm ăn. Người muốn biết sự hấp dẫn của quyền lực, có thể đi tham gia chính sự, làm quan. Nếu như muốn biết loại dược liệu nào hoặc là hỗn hợp nhiều loại dược thảo nào có thể trị ung nhọt, tốt nhất là tìm một người có ung nhọt cho thuốc để xem thử.

Nhưng thử “chiêu mới” lại không như vậy.

“Chiêu mới” cần có người để thử nghiệm, bởi vì chỉ có “người” mới có thể “tiếp chiêu”. Cũng vì khả năng “chống đỡ” của người, cho nên mới phải “biến chiêu”, sáng tạo ra “chiêu mới”, sử dụng “tuyệt chiêu”.

Nhưng loại thí nghiệm này cần phải trả giá rất lớn, cái giá cũng rất cao.

Cái giá là mạng người.

Tất cả mọi thứ trên đời đều không thể quý hơn mạng người.

Mạng người cao giá nhất, bởi vì nếu không có mạng thì cũng chẳng có gì cả.

Ái tình là thứ ngọt nhất trong cuộc đời, cho nên rất quan trọng. Tự do là thứ tốt nhất trong sinh mệnh, vì vậy càng quan trọng. Nhưng nếu như không có sinh mệnh, tất cả đều là giả, không thể hưởng thụ được, cho nên sinh mệnh là quan trọng nhất.

Quan Thất đã mê muội.

Y mặc kệ tất cả, muốn thử cho ra kết quả.

Y mặc kệ ai sống? Ai chết? Người chết là ai? Người hi sinh có phải là anh kiệt nhân tài hiếm có hay không?

Thế nhưng, nếu như Thích Thiếu Thương và Tôn Thanh Hà toàn lực đánh một trận, có thể tránh được thử nghiệm này sao?

Chúng ta vốn có thể biết đáp án.

Nhưng lại không có đáp án.

Bởi vì có Dương Vô Tà, Dương Vô Tà ở đây.

Y đương nhiên không cho phép bằng hữu của mình bỏ mạng, càng không cho phép bằng hữu hi sinh vì mình.

Cho nên y vừa thấy Tôn Thanh Hà và Thích Thiều Thương gặp nguy hiểm, liền nói một câu:

- Lôi Thuần ở chỗ hần... bị hần bắt.

Y vừa kêu vừa dùng tay chỉ, chỉ vào một người phía xa.

Người mà y chỉ là ai?

Ai bắt Lôi Thuần?

Lôi Thuần có thật sự rơi vào tay người đó hay không?

Những điều này đều không quan trọng.

Quan trọng là Quan Thất đang trong chiến đấu, đã hoàn toàn mặc kệ tất cả. Trong suy nghĩ của y, quan trọng nhất chính là “chơi”.

Y là chiến cuồng trời sinh, y “chơi” chính là quyết chiến.

Y toàn tâm toàn ý, hết sức chăm chú, tập trung tinh thần để “chơi”. Y giống như một đứa trẻ, đang chơi thứ đồ chơi mà mình yêu thích đến mức si dại, chơi đến phát điên.

Nhưng lại có một ngoại lệ.

Chỉ có một người ngoại lệ.

Khi y nghe được cái tên “Lôi Thuần” này, tất cả mọi thứ của y đều biến đổi, trở nên khẩn trương, gấp rút, lưu tâm, cùng với sốt ruột và căm phẫn giống như mê muội.

- Ai?

Y hét lớn một tiếng giống như dậy trời lấp đất, cuốn trời nuốt đất, che trời giấu đất, sụp trời nứt đất, rung trời vỡ đất:

- Ai cướp Thuần nhi đi?

Ai?

Cũng không người nào biết là ai.

Nhưng mọi người nhìn theo đầu ngón tay của Dương Vô Tà, chỉ nhìn thấy một người.

Địch Phi Kinh.

Là Địch Phi Kinh khiến Dương Vô Tà gặp nguy hiểm, Dương Vô Tà cũng trả lại nó cho Địch Phi Kinh.

Giết người thì đền mạng, thiếu nợ phải trả tiền.

Đây là quy củ giang hồ, cũng là pháp tắc võ lâm.

Đây càng là quy tắc mà Dương Vô Tà tin tưởng.

Địch Phi Kinh vì muốn tránh khỏi Quan Thất liều mạng công kích, cố ý dẫn ma diên đáng sợ này đi đối phó với Dương Vô Tà. Cho nên lúc này Dương Vô Tà cũng trả lại những gì đối phương đã tặng cho y.

Y sợ Quan Thất không tin (đối phương chỉ là si, nhưng quyết không phải một kẻ ngốc. Người này chỉ là điên, lại tuyệt đối không ngu dốt), còn dùng ngón tay chỉ vào Địch Phi Kinh, khàn giọng nói:

- Lôi gia tiểu thư vẫn luôn bị hần khống chế, hần ép buộc Lôi Thuần để ra lệnh cho Lục Phân Bán đường. Hần có ý đồ bất chính với Thuần cô nương đã lâu, tình cảnh của Lôi Thuần tiểu thư rất nguy hiểm...

Mấy câu nói đó rất chết người.

Quan Thất trên mặt đầy máu, trong mắt phun lửa.

Đó không còn là chiến chí, mà là sát chí.

82. Chương 82: Nỗi Điên

Địch Phi Kinh vừa nghe liền giật mình, ngẩng đầu lên.

Y cuối cùng đã ngẩng đầu.

“Đê Thủ Thần Long” Địch Phi Kinh, cuối cùng đã ngẩng đầu của mình lên.

Mắt của y có cảm tình, rất sâu muộn, ba phía trái, phải, dưới của con người hiện lên màu trắng, lông mi dài và hơi cuộn lại, tỏ ra rất nhạy bén, xinh đẹp, thanh tú.

Cho dù là ánh mắt của mỹ nữ cũng không đẹp bằng mắt của y.

Huống hồ lúc này ánh mắt của y còn mang theo một chút kinh ngạc, một loại rung động và hơi kinh hãi, điều này khiến cho đôi mắt đa tình càng diễm lệ.

Cho dù chỉ liếc mắt nhìn, cũng khiến người ta động lòng. Mọi người nhìn thấy đều thoải mái, ngoại trừ những người bị y “nhìn” vào.

Địch Phi Kinh chỉ cử động một chút.

Cho dù là đang giật mình, đang kinh hãi, nhưng tư thái của y vẫn ôn hòa lễ độ, ưu nhã đẹp mắt, tiêu sái tự nhiên.

Khiến người ta nhìn vào cảm thấy thoải mái, cũng khiến người ta lo lắng.

Một người xinh xinh đẹp đẹp, hào hoa nho nhã như y, ở nơi rỗng rỗng hủ phục như kinh sư, ở nơi quý quái gian trá như võ lâm, ở nơi rỗng rỗng lẫn lộn như Lục Phân Bán đường, làm thế nào sống sót? Tiếp tục sinh tồn? Còn sống một cách tự nhiên, tự do, tự thành một phái như vậy?

Có điều Địch Phi Kinh vốn thần khí an nhàn, gặp biến không kinh, lúc này cũng không thể trấn định như bình thường.

Bởi vì ma điên kia đã tới.

Quan Thát đã chuyển hướng sang y, lao về phía y, nhảy lên không chụp xuống, còn ở giữa không trung hét lên một tiếng:

- Trả Thuần nhi cho ta!

Y dùng một tay chụp đến, nhưng lại không phải chụp vào Địch Phi Kinh, mà là Tôn Thanh Hà.

Tại giây phút quan trọng này, y còn phát động công kích với Tôn Thanh Hà?

Tại sao y lại phát ra công kích với Tôn Thanh Hà?

Y và Tôn Thanh Hà vốn không oán, cũng không thù, tại sao lại nhất định muốn giết Tôn Thanh Hà?

Y nhất định phải dồn Tôn Thanh Hà vào chỗ chết sao?

Không phải.

Y không phải muốn giết Tôn Thanh Hà, chỉ muốn đoạt kiếm của đối phương.

Trên đời này, bất cứ người nào muốn đoạt (chạm mặt/tấn công/đối phó) với Tôn Thanh Hà hoặc kiếm của hắn, đều phải trả giá thật lớn.

Cái giá thông thường rất nặng nề, chỉ cần đối phương là người, không phải thần, cũng không phải ma.

Nhưng Quan Thát là chiến thần, cũng là đầu ma.

Có điều cho dù y là ma thần chiến đấu, muốn chụp lấy kiếm của Tôn Thanh Hà cũng phải vận dụng kỹ xảo, hơn nữa nhất định phải trả giá.

Y muốn lấy kiếm của Tôn Thanh Hà, nhưng lại tấn công Thích Thiều Thương.

Y vẫn dùng “Đại Mật tông Cửu Tự quyết pháp” tấn công Thích Thiều Thương, thủ ấn chột hư chột thực, chỉ pháp lúc nhanh lúc chậm, người cũng trở nên nửa thần nửa ma.

Có điều, lần này y vận dụng “Mật Tông Cửu Tự đại thủ ấn” lại không giống như vừa rồi.

Hiện giờ mỗi lần y công ra một chỉ, lập tức hét lớn một tiếng. Mỗi tiếng đều như sấm xuân chột hiện, nguyên khí dồi dào.

Điều kinh người là y đã liên tục chiến đấu với mấy đại cao thủ, hơn nữa đổi chiến trường mấy lần, chẳng những không mệt, hơn nữa chân khí càng tăng lên, thực lực càng mạnh, ngay cả đấu chí cũng càng đánh càng bùng cháy.

“Độc Toản ấn”, “Đại Kim Cương Luân ấn”, “Ngoại Sư Tử ấn”, “Nội Sư Tử ấn”, “Ngoại Phược ấn”, “Nội Phược ấn”, “Trí Quyền ấn”, “Nhật Luân ấn”, “Ấn Hình ấn” một vòng phát ra, khi thủ ấn phát đến chữ thứ ba là “Đầu”, Thích Thiều Thương đã không chịu nổi, sắp chống đỡ không được.

Tôn Thanh Hà lập tức vùng kiếm xông lên chi viện.

Điều này lại đúng với ý nguyện của Quan Thất, cũng khiến cho trước mặt Tôn Thanh Hà “tối đen”.

Không sai, là hắc ám.

Đó là “Thiên Hạ Nhất Bàn Hắc”, “hắc” trong “Hắc Quang đại pháp” của Hắc Quang Thượng Nhân.

Dưới “bóng tối” này, Tôn Thanh Hà lập tức bị Quan Thất đoạt kiếm.

Một con rồng xanh đã rơi vào trong tay Quan Thất, nhưng một luồng ánh đỏ cũng hiện lên dưới trăng.

Là ai bị thương?

Nhất thời, Dương Vô Tà chỉ nhìn thấy trên mặt Thích Thiều Thương có máu bắn lên, trên áo Tôn Thanh Hà dính máu, trên người Quan Thất cũng hiện lên ánh máu.

Rốt cuộc là ai đã thương ai?

Ai xuất hiện ánh máu?

Trong nháy mắt này, Thích Thiều Thương và Tôn Thanh Hà đều nhìn nhau ngạc nhiên.

Trong lòng bọn họ biết rõ, hai người vốn đã hoàn toàn bị “Hoạt Sắc Sinh Hương chương” của Quan Thất áp chế, tâm trí cũng bị khống chế, may mắn vào lúc này Dương Vô Tà lại lên tiếng, làm phân tâm và thần của Quan Mộc Đán.

Bởi vì Quan Thất không thể xem như hoàn toàn thông suốt quen thuộc với tâm pháp võ công của Ngô Kinh Đào, do đó tâm thần vừa phân, công lực suy giảm, mất đi khống chế. Tôn Thanh Hà và Thích Thiều Thương trở về từ cõi chết, nhưng cũng lập tức thoát khỏi.

Có điều bọn họ còn chưa kịp định thần, phản kích áp chế, Quan Thất đã phát ra “Đại thủ ấn” với bọn họ.

Nhưng trong nháy mắt này, hai người Tôn, Thích tâm ý liên kết, cũng lập tức có đối sách. Thích Thiều Thương chính diện chống lại công kích sắc bén, còn Tôn Thanh Hà từ bên cạnh tập kích.

“Nhất Tự kiếm pháp” của Thích Thiều Thương gặp phải “Khoái Mạn đại thủ ấn quyết”, sau ba chiêu đã lực bất tòng tâm, sau sáu chiêu đã gặp nguy hiểm.

Nhưng “Ý Mã kiếm” của Tôn Thanh Hà đã đến, tấn công vào trước ngực Quan Thất.

Quan Thất dùng một tay đoạt kiếm của đối phương, nhưng lại bị thương.

Bị thương ở sau lưng.

Tôn Thanh Hà tấn công trước người, nhưng sát chiêu lại ở phía sau.

Quan Thất bị trúng một kiếm, nhưng trên tay y đã đoạt được một thanh kiếm.

Y giống như phát điên, có thù với trời, có oán với đất, có mười oan chín thù với tất cả mọi người trên thế gian.

Chỉ thấy y vọt người lên, lướt đi, lao thẳng tới Địch Phi Kinh.

Một kiếm của y đâm nhanh tới.

Kiếm ám thanh, kiếm màu xanh.

Kiếm tên là “Sai”, chỉ không biết lần này y đâm một kiếm ra là đúng hay sai?

Đối với y, đúng sai có phân biệt không? Trong lòng y có phân chia đúng sai không?

Không có sai, nào có đúng?

Chuyện trong thiên hạ, đúng đúng sai sai, si si trí trí, sao phân được rõ, có thể giải thích?

83. Chương 83: Chiến Cuồng Trời Sinh

Kiếm đâm vào Địch Phi Kinh.

Địch Phi Kinh kinh hãi.

Địch Phi Kinh kinh hãi vọt lên, kinh hãi lướt đi.

Trong kinh hãi đã tránh khỏi một kiếm.

Chiêu này tránh một cách tiêu sái linh hoạt, ngay cả Vô Tình cũng kêu lên một tiếng:

- Hay!

Đáng tiếc, một kiếm vừa qua, kiếm thứ hai lại tới.

Vừa nhìn thấy một kiếm này, Địch Phi Kinh chỉ có thể thở dài.

Thích Thiều Thương lại kêu lên một tiếng kinh ngạc, bởi vì y nhìn thấy kiếm pháp của mình, một loại kiếm pháp chống lại vận mệnh.

Đó vốn là kiếm pháp do y đặc biệt sáng tạo, hiện giờ lại được Quan Thất thi triển, giống như là kiếm chiêu trời sinh do Quan Thất sáng tạo ra.

Gặp phải tình huống như vậy, gặp phải loại chiến cuồng trời sinh này, người bảo Thích Thiều Thương ngoại trừ kinh ngạc, còn có thể nói gì? Còn có thể làm gì?

Địch Phi Kinh không tiếp một kiếm này.

Nhưng y lại (kịp thời và đúng lúc) phản công một chiêu, dùng lời nói.

Y không dùng tay, dùng chân, dùng binh khí, thậm chí ngay cả chiêu thức cũng không dùng, y chỉ dùng một câu nói để “phản công”.

“Vũ khí” của y là câu hỏi:

- Người còn nhớ Tiểu Bạch không?

Quan Thất ngẩn ra, kiếm chậm lại, chiêu cũng chậm lại.

Địch Phi Kinh nói tiếp:

- Tiểu Bạch chính là Lôi cô nương.

Vừa nghe được câu này, trong lòng mọi người đều thông suốt.

Hóa ra Tiểu Bạch chính là Lôi Thuần. Điều này cũng không bất ngờ, bởi vì lúc thần trí của Quan Thất chưa khôi phục, ngày ngày vẫn lầm bầm tên Tiểu Bạch, hiện giờ vừa tỉnh táo một chút, lại giống như phát điên muốn tìm Thuần nhi, như vậy Tiểu Bạch rất có thể chính là Lôi Thuần. Huống hồ, “Thuần” và “Bạch” vốn là hai chữ có nghĩa rất tương tự, cho nên nó rất có thể đại biểu cho cùng một người.

Cùng một nữ nhân

Cùng một nữ nhân mà Quan Thất yêu thích, chung tình, thậm chí yêu sâu đậm.

Chợt nghe Dịch Phi Kinh lại nói:

- Lôi cô nương là tổng đường chủ thay mặt trong đường chúng ta. Ta là thủ hạ của cô ấy, ta bảo vệ cô ấy còn không kịp. Nhưng hiện giờ Tiểu Bạch đã bị người ta bắt đi rồi.

Nói đến đây, y có ý ngừng lại một chút.

Quả nhiên Quan Thất nghiêm nghị quát hỏi:

- Ai? Ai bắt nàng đi rồi?

Lúc này Dịch Phi Kinh mới nói:

- Còn ai có thể tùy tiện bắt người? Đương nhiên là người của hình bộ.

Lúc y nói, cũng đồng thời nhìn về phía Chu Nguyệt Minh.

Y thậm chí không dùng tay để chỉ, bởi vì đã không cần.

Y vừa nhắc tới hai chữ “hình bộ”, mọi người tự nhiên đều nhìn về phía Chu Nguyệt Minh.

Người này gần như đã đại biểu cho hình bộ, bản thân hắn chính là “hình tổng”.

Hình bộ chính là hắn, hắn chính là hình bộ.

Sau đó Dịch Phi Kinh lại nói:

- Tiểu Bạch đã bị bọn họ bắt, người nói xem Lôi Thuần cô nương sẽ rơi vào tay ai?

Khi y hỏi câu này, Quan Thất cũng đã múa kiếm của mình, lao về phía “Tiểu Kiếm Hình Tổng” Chu Nguyệt Minh.

Chu Nguyệt Minh luôn nở nụ cười như lượm lấy được, tươi cười đầy mặt, lúc này lại không cười nổi, cũng không nặn ra được một chút ý cười nào.

Kiểm tới, kiểm xanh.

Kiểm chiếu rọi khuôn mặt phì phì, trắng trắng, mập mập, mập mập của hắn thành màu xanh, thậm chí biến thành màu lục.

Hắn đích xác ngay cả mắt cũng biến thành xanh lục.

Hắn quả thật không ngờ Quan Thất lại đột nhiên tìm đến hắn, chỉ vì mấy câu nói của Dịch Phi Kinh.

Vừa rồi hắn còn thoải mái khoanh tay đứng nhìn, nhưng chỉ trong mấy câu, tất cả đều biến đổi, hắn đã lâm vào nguy cảnh.

Hắn đã chọc phải đại kị của chiến cuồng này.

Người nửa ma này đã tìm tới hắn, với một sự giận dữ không chết không thôi.

Dịch Phi Kinh dùng một chiêu “chuyển dời ánh mắt/mục tiêu” này, cũng có một chút kỳ xảo. Bởi vì tung tích của Lôi Thuần đã từ Dịch Phi Kinh chuyển sang Dương Vô Tà, sau đó lại từ Dương Vô Tà chuyển về Dịch Phi Kinh, nếu như Dịch Phi Kinh lại dùng phương pháp giống vậy “chuyển sang” người khác, Quan Mộc Đán có thể sẽ không tin.

Một khi không tin, nhất định sẽ càng điên hơn.

Nếu như phát điên, vậy thì không ai có thể khống chế được, cũng không ai có thể chống lại được.

Do đó, Địch Phi Kinh trước tiên đề cập đến tung tích của Tiểu Bạch.

“Tiểu Bạch” là “xưng hô thân mật” của Quan Thất đối với Lôi Thuần.

Loại chuyện này, người khác có lẽ khó biết được, nhưng Địch Phi Kinh nhờ vào thân phận, địa vị, nhân sự các loại, dĩ nhiên là không gạt được hắn.

Y đương nhiên biết, hơn nữa còn vận dụng trong lúc nguy cấp.

Nếu như y dùng trò cũ với Quan Thất, nói rằng Dương Vô Tà đã bắt Lôi Thuần, Quan Thất có thể sẽ không tin.

Y chỉ là si, không phải kẻ ngốc.

Y chỉ là cuồng, cũng không ngu xuẩn.

Cho nên Địch Phi Kinh trước tiên “chuyển hướng”, y nói là “Tiểu Bạch”, chứ không nói rõ là “Lôi Thuần”.

Nhưng trong lòng Quan Thất, Thuần nhi chính là Tiểu Bạch.

Y vì Tiểu Bạch mà si, vì Thuần nhi mà cuồng.

Sau đó Địch Phi Kinh ném “vấn đề khó giải quyết” sang cho Chu Nguyệt Minh.

Y đương nhiên không muốn đắc tội với Chu Nguyệt Minh, nhưng y đã nhận được chỉ thị ngầm của Thái Kinh đối với Lục Phân Bán đường, đó là thanh trừ Chu Nguyệt Minh.

Tại sao Thái Kinh muốn diệt trừ Chu Nguyệt Minh? Không phải hắn dùng Chu Nguyệt Minh như nanh vuốt dưới tay mình, dùng hình bộ làm đao phủ và chó săn của hắn sao?

Quả thật từng có thời kì như thế, nhưng bây giờ đã khác, thời chuyển, thế dời, người thay đổi.

Thái Kinh mất quyền mất chức, bề ngoài thì rút lui, không tham gia triều chính, nhưng trên thực tế vẫn nắm giữ quyền hành. Hắn ngầm kiểm điểm xuy xét, cảm thấy Chu Nguyệt Minh lập trường không thống nhất. Vào lúc quan trọng hoàng đế có ý cách chức hắn, Chu Nguyệt Minh chẳng những không ra mặt nói giúp, cầu tình cho hắn, còn vô tình hay cố ý hùa theo Gia Cát tiên sinh, khiến cho tình cảnh của hắn lúc đó càng thêm nguy hiểm, cô lập.

Trí nhớ của Thái Kinh rất tốt, hắn sẽ không quên những chuyện này.

Cho nên, khi hắn cảm thấy thiên tử đã nguôi giận, không còn nhớ chuyện lúc trước, đã dần dần tha thứ chuyện của hắn, liền biết ngày mình trở lại đã không còn xa nữa. Hắn lập tức bố trí đủ loại biện pháp để nắm quyền lần nữa, một trong số đó là thay đổi thủ lĩnh của Hình bộ, Chu Nguyệt Minh.

Hắn dự định dùng Nhậm Lao và Nhậm Oán thay thế vị trí của Chu Nguyệt Minh.

Hắn cảm thấy Nhậm Oán còn thông minh hơn Chu Nguyệt Minh, quan trọng nhất là càng biết nghe lời.

Huống hồ còn có Nhậm Lao kiềm chế Nhậm Oán.

Cho nên hắn âm thầm phát ra chỉ thị với Lục Phân Bán đường, lúc cần thiết có thể “thanh trừ” Chu Nguyệt Minh.

Vừa lúc quyết sách của Lục Phân Bán đường, dựa theo ý chỉ của Lôi Thuần, cũng là muốn “tiêu diệt” chướng ngại Chu Nguyệt Minh này. Nguyên nhân là gần đây, từ khi Chu Nguyệt Minh tham gia chiến dịch Huân Hương các hộ giá có công, được Triệu Cát sở trọng dụng, cố ý đề bạt hắn khỏi hình bộ, trực tiếp tham chính nghị sự.

Đây là một cơ hội rất tốt để tiếp cận hoàng đế, đồng thời cũng tiếp cận trung tâm quyền lực, Chu Nguyệt Minh làm sao có thể bỏ qua?

Chu Nguyệt Minh cũng hiểu rất rõ, mặc dù vị trí hiện tại của hắn là không ít người cầu cũng không được, cầu như khát nước, nhưng so với những hoạn quan quyền cao vọng trọng như Vương Phủ, Chu Miến, Lương Sư Thành, vẫn còn kém một bậc.

Người nhìn nơi cao, nước chảy chỗ thấp.

Hắn đương nhiên muốn trèo lên chỗ cao.

Hắn biết, nếu muốn Triệu Cát nhanh chóng đề bạt hắn (tốt nhất là trước khi Thái Kinh khôi phục địa vị. Với sự thông minh của hắn, dĩ nhiên cũng biết Thái Kinh đã đề phòng), hắn nhất định phải lập một đại công khiến người ta không thể lật đổ, không thể quên được.

Đó là công gì?

84. Chương 84: Đấu Thần Từ Trời

Tiêu diệt Lục Phân Bán đường.

Chu Nguyệt Minh cho rằng đây là một công lớn có thể lấy lòng hoàng đế. Nguyên nhân là hắn để ý quan sát, từ khi hoàng đế bị hành thích ở Huân Hương các tại hẻm Tiểu Diêm Thủy, cùng với chịu nhục tại Bát gia trang, đối với đám người vô lâm giang hồ đã canh cánh trong lòng, ăn ngủ không yên, đã sớm có ý diệt trừ những nhân vật lai lịch bất minh nhưng thân mang tuyệt kỹ này.

Có điều hắn cũng tiếp nhận ý kiến của Gia Cát Chính Ngã, không muốn trực tiếp lên án những nhân vật vô lâm thân mang tuyệt kỹ này, để tránh những tên giặc cỏ ngang ngược này liên thủ với nhau xúc phạm mặt rồng, khiến mình lâm vào hiểm cảnh.

Nhưng dẹp bỏ những hiểm họa này lại là tâm nguyện trong lòng hoàng đế.

Hơn nữa Chu Nguyệt Minh cũng nhìn ra, từ sau khi thánh thượng cách chức Thái Kinh, vui đùa phóng túng đều không bằng trước, hơn nữa nhiều lúc buồn bực khó vui, xem ra ngày phục chức cho Thái Nguyên Trường cũng không còn xa nữa.

Thiên tử muốn dùng lại Thái Kinh, nhưng đối với một đám nhân vật thần bí bên cạnh Thái Nguyên Trường, lại hơi cảm thấy bất an.

Cho nên, trước khi Thái Kinh lại nắm giữ quyền hành, Chu Nguyệt Minh chỉ cần thanh trừ các bang phái môn hội phức tạp ở kinh sư, như vậy hoàng thượng nhất định sẽ an tâm.

Một khi thiên tử đã an lòng, mình còn sợ không được thăng chức sao?

Thế nhưng, nếu muốn “đánh chuột” thì phải đánh một con “chuột lớn”.

Đánh “chuột lớn” mới có công lớn.

Nếu là công nhỏ làm nhỏ, Chu hình tổng hắn còn không để vào mắt.

Huống hồ hắn cũng không dám chính diện đối kháng với Kim Phong Tế Vũ lâu. Một là vì gần đây dưới sự lãnh đạo Thích Thiệu Thương, Phong Vũ lâu đang mạnh như thể lửa dầu gió, hai là vì hắn cũng không muốn chọc giận “đại lôi thần” phía sau Kim Phong Tế Vũ lâu, Gia Cát tiên sinh.

Gia Cát là người có thể lên tiếng bên cạnh hoàng đế, hắn chỉ muốn cùng với người này không trêu chọc nhau, bình an vô sự.

Chu Nguyệt Minh luôn luôn tự mình hiểu lấy, xưa nay hắn đều biết, có một số người là không chọc nổi, cũng không chọc được.

Về văn về võ, trong triều ngoài triều, Gia Cát Chính Ngã đều tuyệt đối là một người trong số đó.

Về phần Mê Thiên Thất Thánh minh thì đã sớm “gần đất xa trời”, không chịu nổi một kích, nói thế nào cũng không phải “chuột lớn”.

Còn những tổ chức như hai đảng Phát Mộng, Tượng Tị tháp, phần lớn lại có liên quan dính líu với Kim Phong Tế Vũ lâu, nếu muốn “động” đến những bang hội môn phái này, không bằng trực tiếp đi san bằng Phong Vũ lâu cho rồi.

Nơi này không thể đứng, nơi đó không dễ đứng, có một số nơi lại không đáng đứng, kết quả là đành phải đi đứng Lục Phân Bán đường.

Lục Phân Bán đường cũng hoàn toàn phù hợp với điều kiện mà Chu Nguyệt Minh muốn “động”.

Thứ nhất, nó đích xác là “chuột lớn”.

Thứ hai, nó thật sự đang thất thế.

Thứ ba, nó là “hậu thuẫn giang hồ” của Thái Kinh.

Chu Nguyệt Minh nếu muốn lập công thì phải san bằng nó.

Do đó hắn đã ngầm truyền lệnh cho người của hình bộ, Lục Phiến môn, âm thầm quan sát Lục Phân Bán đường.

Lục Phân Bán đường nanh vuốt trải rộng, dĩ nhiên đã nhanh chóng biết được chuyện này.

Vì vậy người lãnh đạo của Lục Phân Bán đường cũng cảm hận Chu mập mạp.

Do vậy mới dẫn đến hôm nay Địch Phi Kinh dùng kế sách “một đá hai chim”, “một công đôi việc”.

Y đã nhường “chiến thần từ trời” kia cho Chu Nguyệt Minh.

Một chiêu “cởi bào nhường ngôi” này của y, kết quả như thế nào chưa biết được, nhưng Quan Thất và Chu Nguyệt Minh mỗi người đã trúng một chiêu.

Ít nhất là mỗi người giống như đã trúng một kích, trọng kích.

Địch Phi Kinh không xuất quyền, thậm chí cũng không xuất thủ, nhưng “công kích” thật sự đến từ y.

Đó là “kích” gì?

Công kích đến mắt của y, ánh mắt.

Địch Phi Kinh vừa ngẩng đầu lên, trước tiên là nhìn Quan Thất một cái.

Quan Thất chỉ cảm thấy cặp mắt đau nhói, giống như có hai mũi kim đốt nóng đâm vào trong con ngươi của mình, giống như trúng phải hai luồng “Nhân Dao”.

Y không để ý.

Nhưng mọi người đều thấy được, y đã dùng tay dụi dụi mắt, sau đó lại chiến đấu.

Y lao về phía Chu Nguyệt Minh.

Nhưng cùng lúc này, cặp mắt của y lại ứa máu, còn chảy xuống hai hàng lệ máu, nhìn thấy mà giật mình.

Người càng kinh hãi là Chu Nguyệt Minh.

Hắn đương nhiên không ngờ Địch Phi Kinh lại đột ngột nhắc tới hắn với Quan Thất, khiến cho hắn được sủng ái mà kinh hãi.

Địch Phi Kinh cũng không dùng tay “chỉ” về phía hắn, chỉ vào lúc thích hợp “nhìn” hắn một cái, cũng “trùng” hắn một cái.

Hắn lập tức cảm giác được giống như trúng phải hai đao, Nhân Dao.

Thật đau.

Thực ra không chỉ Quan Thất trong nháy mắt có loại cảm giác này, ngay cả những người có mặt (bất kể là ai), tại giờ phút này nhìn vào Địch Phi Kinh (hơn nữa bất kể khoảng cách xa bao nhiêu), hai mắt đều có cảm giác đau nhói.

Ít nhất cũng cảm thấy cay xè.

Trong phút chốc này, ít nhất có mấy cao thủ (bọn họ vẫn luôn suy đoán tính tình võ công của Dịch Phi Kinh đã lâu) đều đồng thời hiểu được một đạo lý, cũng có một chút suy đoán tương tự, hơn nữa đều liên quan đến nội tình của Dịch Phi Kinh.

Thứ nhất, con người Dịch Phi Kinh này quả nhiên cao thâm khó lường.

Thứ hai, Dịch Phi Kinh quả thật có võ công hơn người.

Thứ, cho dù y đã “lộ”, cũng chưa chắc đã là tuyệt học duy nhất, tuyệt chiêu cuối cùng của y. Người này vĩnh viễn còn có tuyệt chiêu, vĩnh viễn sẽ lưu lại một chiêu cuối cùng.

Thứ tư, loại người như Dịch Phi Kinh, không bay thì thôi, một khi bay sẽ đến tận trời; không kêu thì thôi, một khi kêu sẽ kinh người.

Thứ năm, cho nên y vừa ra tay là sử dụng “Đại Khí Tử Cầm Nã thủ pháp” có một không hai, y vừa ngừng đầu lên là có thể dùng thị lực phát nội kinh.

Thứ sáu, cũng kết luận là con người Dịch Phi Kinh này không thể xem thường, chẳng những vậy mà còn phải xem trọng.

Đây là cách nhìn của Dương Vô Tà, Thích Thiếu Thương, Vô Tình và “người điểm canh” kia sau khi Dịch Phi Kinh “vừa ra tay”.

Nhưng không phải Quan Thất.

Quan Thất là người đứng mũi chịu sào, trúng phải “hai đao” của Dịch Phi Kinh, Nhân Dao.

Mắt của y đau, lập tức nhắm hai mắt lại.

Phản ứng của y rất đơn giản, cũng rất trực tiếp.

Y chỉ ý thức được một điểm.

Giải, hóa ra nội lực có thể từ trong ánh mắt phát ra như vậy!

Hắn làm được, ta cũng có thể làm được!

Y vốn có thể làm được.

Năm đó trước trận chiến Tam Hợp lâu, y chỉ nhìn một cái, ngay cả người có đấu chí mạnh mẽ, dã tâm vô cùng như Bạch Sầu Phi cũng lập tức mất đi đấu chí, thậm chí nảy sinh tử chí.

Chết.

Nếu không có quan niệm đạo Phật như thiên đường địa ngục, nhân quả tuần hoàn, sinh sôi không ngừng, luân hồi đầu thai, vậy thì chết chính là chết, chết chính là kết quả của sinh mệnh, mất đi tất cả.

Chu Nguyệt Minh giống như đang niết bàn, bởi vì dáng vẻ của hắn giống như một tòa Phật.

Chiếc đầu lớn, khuôn mặt núc ních, thân thể mập mạp, híp mắt cười, giống như một tòa Phật cười bụng bự có thể chứa chuyện thiên hạ.

Hắn đương nhiên không phải Phật.

Ngay cả hắn cũng thường tự giễu “ta là đầu Phật tâm xà”. Một kẻ dục vọng tham lam giống như hắn, hắn cũng tự cho là đương nhiên không thể thành Phật. Hắn cũng muốn tu Phật, có điều giống như những người bình thường khác, chỉ bái thần, thắp hương, mừng một mười lăm ăn chay, ngày thường thỉnh thoảng bố thí tích đức, làm một chút việc thiện, hi vọng có thần linh phù hộ, ra vào bình an, sống lâu phú quý.

Lúc bái thần Phật, hắn đương nhiên tạm thời đem bàn tay giết chóc, một đời máu tanh của hắn ném sang một bên.

Đối với đạo, thích, nho, hắn đều có học vấn, cũng rất có kiến thức. Nếu không thì hắn cũng sẽ không thuận buồm xuôi gió lao lên vị trí có ảnh hưởng lớn như vậy.

Hắn dùng học thức của mình để nịnh hót cấp trên, cai quản đồng liêu, cũng đối phó với kẻ địch của hắn, không chế thuộc hạ của hắn, kết giao bằng hữu của hắn.

Một người giống như hắn đương nhiên là tham sống sợ chết.

Hắn muốn sống.

Sống được phú quý, vui vẻ, hơn nữa còn phải sống lâu trăm tuổi, tốt nhất là một trăm năm mươi tuổi, làm một người may mắn trắng trắn trắng kiền kiền, khoái khoái hoạt hoạt, nếu không thì làm một lão rùa hắn cũng không quan tâm, không để ý.

Chỉ cần sống tiếp là tốt.

Thế nhưng trong nháy mắt này, hắn cũng đột nhiên nảy sinh ý muốn chết.

Nguyên nhân không có gì khác.

Hắn vốn đang cười, cho dù chiến đấu vô cùng kinh hiểm, nhưng hắn vẫn vui vẻ tràn đầy.

Nở nụ cười như lượn lấy được, đó luôn luôn là thái độ của hắn, cũng là vũ khí của hắn.

Tục ngữ có câu “quyền cứng không đánh kẻ tươi cười”. Hắn cười giống như Di Đà phật, ai sẽ nhẫn tâm đánh hắn? Ai sẽ nhẫn tâm xuống tay được?

Nếu như người không hạ thủ được, hắn sẽ có thể đánh người.

Hắn một khi ra tay, ngay cả gà chó mèo vẹt cũng không để lại.

Chỉ có điều, hắn luôn luôn ít khi tự mình ra tay, hơn nữa không đến giây phút cuối cùng hắn cũng không ra tay.

Thế nhưng hôm nay, khi hắn cho rằng có thể khoanh tay đứng nhìn, lại đột nhiên có một vị khách không mời xông đến.

Đấu thần từ trời.

Nụ cười của hắn vẫn đang còn, đông cứng trên mặt, Quan Thất đã ra tay với hắn.

Vừa ra tay chính là độc thủ, “Đại Khí Tử Cầm Nã thủ”.

Đây là chiêu thức vừa rồi Dịch Phi Kinh đã sử dụng với Quan Thất.

Mặc dù Quan Thất dường như còn không kịp thông hiểu đạo lý, không kịp tiêu hóa hấp thu, nhưng “Khí Tử Cầm Nã thủ” sơ sài này vẫn có thần của nó, cũng có ý của nó, thậm chí còn có thanh, có thế.

Càng đáng sợ là thế tới của Quan Thất.

85. Chương 85: Sát Thần

Quan Thất dĩ nhiên đáng sợ.

Y đã không còn là người, mà giống như thần.

Một vị thần giết chóc, sát thần.

Một chiến thần ngay cả thần linh cũng dám giết.

Mặc dù sát khí của y lớn nhất, nhưng y vẫn không phải là người khó đề phòng nhất.

Minh thương dễ cản, ám tiễn khó phòng (thương ngoài sáng dễ ngăn cản, tên trong tối khó đề phòng).

Quan Thất phóng khoáng rộng rãi, đi thẳng về thẳng, dám đánh dám liều, muốn chết muốn sống, y đương nhiên là “minh thương”.

Thực ra “minh thương” cũng không dễ cản, nhưng “ám tiễn” được “minh thương” che chở tập kích thì lại càng không dễ đề phòng.

“Ám tiên” là ai?

“Nó” không phải là người, mà thật sự là “tên”.

“Tên” gì?

“Nhân Tiên” (mất tên).

“Nhân Tiên” này vẫn đến từ Dịch Phi Kinh.

Sau khi Dịch Phi Kinh nhướng mắt, tổng cộng đã nhìn hai lần, cũng “phát” hai chiêu, một đao một tên.

“Đao” là phát ra với Quan Thất, “tên” lại là phóng ra với Chu Nguyệt Minh.

Chu Nguyệt Minh vốn không ngờ Dịch Phi Kinh lại đột ngột, cũng ngang nhiên công kích hắn như vậy, cho nên lúc Dịch Phi Kinh vừa nói chuyện vừa nhìn về phía hắn, hắn cũng vừa giạt mình vừa nhìn về phía Dịch Phi Kinh.

Vừa nhìn nhau liền cảm thấy mắt đau, giống như bị kim đâm.

Trong nháy mắt này, Chu Nguyệt Minh không chịu được nhắm hai mắt lại.

Cũng trong nháy mắt đó, Quan Thất đã lao tới, đánh tới.

Quan Thất dùng một tay bắt lấy hắn, cũng nắm lấy vạt áo của hắn.

Chu Nguyệt Minh quanh năm bắt người, hôm nay lại bị người ta bắt, trên đời rốt cuộc có chuyện báo ứng hay không?

Nếu như có, không việc gì có thể ẩn chứng câu nói “nhân quả tuần hoàn” hơn việc này. “Tiểu Kiếm Hình Tổng” Chu Nguyệt Minh luôn hạ lệnh cho đám chó săn dưới cờ khắp nơi bắt người, giữ người, chỉnh người, chôn người, thậm chí là giết người, hiện giờ bị Quan Thất dùng một tay tóm lấy giống như xách một con gà con.

Nhưng Chu Nguyệt Minh thật sự là một lão hồ ly, hơn nữa còn là một lão hồ ly rất xảo quyệt.

Lão hồ ly am hiểu nhất là gì?

Chuồn.

Quan Thất đã bắt được Chu Nguyệt Minh, nhưng lúc này y cũng có phần dở khóc dở cười.

Bởi vì trong tay y chỉ còn lại một chiếc áo bào.

Áo bào đương nhiên là từ trên người Chu Nguyệt Minh cởi xuống.

Chu Nguyệt Minh thật sự đã bị Quan Thất bắt giữ, nhưng y lập tức dùng một chiêu “Thoát Bào Nhượng Vị” (cởi bào nhường ngôi), từ trong tay Quan Thất “chuồn” ra.

Có lẽ, nếu như Quan Thất có hai cánh tay, hay là quen thuộc với “Đại Khí Tử thủ pháp” của Dịch Phi Kinh hơn một chút, Chu Nguyệt Minh muốn chạy ra cũng nhất định chạy không nổi, đi không được.

Quan Thất một chiêu bắt hụt. Chu Nguyệt Minh vừa thoát thân liền há miệng, đang muốn giải thích, lại thấy một con rồng xanh xé gió bay thẳng đến.

Đó là gì?

Đó là kiếm.

Kiểm tên là “Sai”.

Đó vốn là kiếm của Tôn Thanh Hà. Lúc Quan Thất quay sang tấn công Chu Nguyệt Minh, y vốn định bắt sống người này, cho nên trước tiên ném kiếm ra khỏi tay. Hiện giờ một trảo bắt hụt, y lại dùng ý ngự kiếm, một kiếm lẳng không bay đến tập kích Chu Nguyệt Minh.

Kiểm vốn không phải của Quan Thất, kiếm cũng không ở trên tay Quan Mộc Đán.

Y chỉ có một tay, nhưng lại có thể dùng khí ngự kiếm. Kiếm kia giống như bị một bàn tay vô hình điều khiển, lướt không bắn thẳng đến, tấn công Chu Nguyệt Minh còn chưa tỉnh hồn.

Chu Nguyệt Minh nào còn kịp giải thích.

Huống hồ lúc này mắt của hắn đau nhói, một chiêu “Nhân Tiễn” của Dịch Phi Kinh đã làm thị lực của hắn nhất thời khó khôi phục.

Lúc này hắn đã không cười được, hoàn toàn cười không nổi.

Ánh sáng xanh đã đến gần, quãng kiếm bùng lên.

Kiếm đến, bắn trúng.

“Sai”.

Kiếm đã bắn trúng, hơn nữa còn đóng đinh xuống.

Kiếm đóng đinh Chu Nguyệt Minh trên mặt đất.

Sai.

Đó không phải là Chu Nguyệt Minh, mà là y phục của Chu Nguyệt Minh.

Chu Nguyệt Minh đã không thấy.

Hắn dùng một chiêu “Kim Thiên Thoát Xác” (ve sầu lột vỏ), đã vọt ra ngoài, nhưng cũng đổi lấy một trán mồ hôi lạnh, một trận kinh hãi. Hắn nghĩ đến chuyện Quan Thất không cho hắn cả cơ hội biện bạch, lại muốn một kiếm giết chết hắn.

Thực ra Quan Thất cũng không phải muốn giết đối phương, y vốn định bắt Chu Nguyệt Minh, truy hỏi tung tích của Lôi Thuần/Tiểu Bạch.

Thế nhưng mắt của y đau, y đã nhìn vào “Nhân Dao” của Dịch Phi Kinh.

Đau đến khiến cho y nhắm hai mắt lại, cũng khiến cho đầu chí của y tăng lên.

Lúc y dùng khí ngự kiếm thì đã nhắm mắt lại, y chỉ có thể công, không thể thu hồi.

Do đó một kiếm này tập kích, đủ để khiến Chu Nguyệt Minh bỏ mạng đương trường.

Nhưng “vỏ” của Chu Nguyệt Minh đích xác lột rất nhanh.

Nếu như một kiếm kia đâm vào không khí, kiếm thế tất nhiên sẽ không ngừng không nghỉ, vẫn đuổi theo tập kích Chu Nguyệt Minh.

Nhưng hiện giờ lại đâm “trúng”, mặc dù chỉ là y phục của Chu Nguyệt Minh.

Kiếm thế đã dừng, kiếm đóng xuống đất.

Nhưng Chu Nguyệt Minh cũng không thoát hiểm, hắn vẫn bị “bắt”, bị Quan Thất “bắt”.

Chu Nguyệt Minh vẫn bị Quan Thất bắt giữ, điểm này cũng không đặc biệt. Kỳ lạ là Quan Thất lại nhắm mắt “bắt” Chu Nguyệt Minh.

Quan Mộc Đán nhắm mắt lại, một tay dùng cầm nã, bằng cảm giác xuất kích, bằng cảm ứng xuất thủ, còn thuần thực, lão luyện, tinh tế hơn so với vừa rồi mở mắt xuất chiêu, điểm này chẳng những khiến người ta cảm thán, ngay cả Dịch Phi Kinh cũng cảm thấy kinh ngạc.

Tại sao?

Hóa ra Quan Thất sử dụng đã không phải là “Đại Khí Tử Cầm Nã thủ”, mà là “Tiểu Khí Thê Cầm Nã thủ pháp”.

Hầu hết những người có mặt ở đây đều không phân biệt được điểm này, mặc dù bọn họ đều là cao thủ đỉnh cấp trong võ lâm, đều biết đây là một loại Cầm Nã thủ pháp tuyệt thế hiếm thấy, không dễ ứng phó.

Chỉ có Địch Phi Kinh trong lòng hiểu rõ. Bởi vì chỉ có y mới biết, dùng một tay sử dụng “Đại Khí Tử Cầm Nã thủ” khó khăn đến thế nào. Chỉ có y mới biết, trong đông đảo chúng sinh đương thời, chỉ có y mới lấy được chân truyền của Cầm Nã thủ này. Cũng chỉ có y mới biết, “Tiểu Khí Thê Cầm Nã thủ” mà hiện giờ Quan Thất đang sử dụng, đó là bước tiến tiếp theo, cảnh giới tối cao của “Đại Khí Tử Cầm Nã thủ pháp”, y chỉ biết tên nhưng lại không học được.

Ngay cả y cũng không học được, lại không biết Quan Thất làm thế nào học được?

“Tiểu Khí Thê Cầm Nã thủ” này là cực hạn trong Cầm Nã thủ. “Vị Lão Tiên Sinh” Bạc Tiên Tri trả giá bằng “tuyệt tử tuyệt tôn”, mặc dù luyện thành “Đại Khí Tử Cầm Nã thủ”, nhưng đối với “Tiểu Khí Thê Cầm Nã thủ pháp” vẫn nhìn tên than thở, không thể luyện thành.

Nghe nói Cầm Nã thủ pháp này vốn là tuyệt chiêu do thê tử của một vị cao thủ tuyệt đỉnh sáng tạo ra. Vị cao thủ này vô công đã đạt đến đỉnh cao, vô địch thiên hạ, trở thành cường môn nhân của Huyết Hà phái, thiên hạ đệ nhất đại phái đương thời. Thế nhưng hắn lại rất vô tình, một khi đắc chí liền vứt bỏ thê tử. Bởi vì vô công của hắn cao tuyệt, hắn làm chuyện gì cũng không ai có thể trừng trị. Do đó vị phu nhân thông minh tuyệt đỉnh của hắn mới sáng tạo ra một bộ Cầm Nã thủ pháp này, dù là người vô công cao bao nhiêu, nội lực sâu đến đâu, năng đều có thể dùng bộ Cầm Nã thủ này khống chế hắn, không để cho hắn rời khỏi bên cạnh mình nửa bước.

Kết quả, ngay cả vị cao thủ tuyệt đỉnh kia cũng vui lòng phục tùng, hắn thật sự chạy không khỏi cầm nã của nàng.

Mặc dù vô công của hắn có một không hai trong thiên hạ, vẫn chạy không khỏi năm ngón tay thon thon của thê tử mình.

Từ đó có thể thấy loại “Tiểu Khí Thê Cầm Nã thủ pháp” này tinh xảo, lợi hại như thế nào.

Nghe nói Vị Lão Tiên Sinh cũng vì biết được loại Cầm Nã thủ pháp này, do đó mới hạ quyết tâm khổ luyện.

Thế nhưng vẫn không luyện được.

Bạc Tiên Tri không luyện được “Tiểu Khí Thê Cầm Nã thủ pháp”, kết quả lại luyện thành “Đại Khí Tử Cầm Nã thủ pháp”, có tài nghệ hơn người, nhưng cũng trả giá rất thê thảm và nặng nề.

Đối với “Tiểu Khí Thê Cầm Nã thủ pháp”, “Vị Lão Tiên Sinh” Bạc Tiên Tri chỉ có thể cảm thán:

- Đó là công phu mà chỉ nữ nhân mới có thể học được, ta không học được.

Hắn không học được, cho nên hắn cuối cùng từ bỏ.

Nhưng hôm nay, loại Cầm Nã thủ pháp này lại tái hiện trên ngón tay của nhất đại sát thần Quan Thất.

Nếu như nói “Đại Khí Tử Cầm Nã thủ” chỉ cần bắt trúng bất kỳ bộ vị nào của đối phương, thậm chí là một “điểm”, cho dù là mái tóc, ngón út hay là tóc, đều có thể khống chế kẻ địch, vậy thì “Tiểu Khí Thê Cầm Nã thủ” lại là chỉ cần bất kỳ một bộ vị nào trên người mình, hoặc chỉ là một “điểm”, bất kể là tóc, đầu ngón chân hay là tay áo, chỉ cần chạm vào bất kỳ nơi nào của đối phương, cho dù chỉ là vạt áo, râu mép hay là khăn mũ, đều có thể dồn đối phương vào chỗ chết.

Có thể thấy được sự tinh vi, ảo diệu của “Tiểu Khí Thê Cầm Nã thủ pháp”.

Nhưng Quan Thất lại có thể dùng, Quan Mộc Đán lại biết sử dụng.

Còn Địch Phi Kinh chỉ biết thi triển “Đại Khí Tử Cầm Nã thủ”.

Ngay cả y cũng không biết sử dụng “Tiểu Khí Thê Cầm Nã thủ”, do đó có thể tưởng tượng, cũng có thể suy ra sự kinh ngạc trong lòng y.

Quan Thất nhắm hai mắt lại, chỉ dùng một tay.

Y dùng một tay “bắt” lấy Chu Nguyệt Minh.

Chu Nguyệt Minh cũng đang nhắm mắt.

Tại khoảnh khắc Quan Thất “bắt” lấy hắn, hắn đột nhiên biến đổi, biến thành một đồng y phục.

86. Chương 86: Thần Sát

Người là người, sao có thể biến thành một món (hoặc một đồng) y phục?

Nhưng Chu Nguyệt Minh có thể.

Trong nháy mắt này, Chu Nguyệt Minh giống như một con rắn, lại giống như một trái bóng.

Rắn là rắn, bóng là bóng, sao lại liên quan đến nhau?

Nhưng Chu Nguyệt Minh vừa giống như rắn, lại giống như bóng.

Nói hắn là rắn, bởi vì y phục trên người hắn cởi xuống một lớp lại một lớp, một món lại một món, hơn nữa còn giống như một tầng lại một tầng, vĩnh viễn không hết.

Lúc này mới biết, hóa ra hắn lại mặc y phục nặng như vậy, áo quần nhiều lớp như vậy.

Cởi đến bộ này đã là lớp thứ ba, mới phát hiện y phục trên người Chu Nguyệt Minh gần giống với màu da. Lần này hắn liên tục cởi mấy bộ, lại có vẻ không béo phì như trước, thậm chí nhanh chóng hao gầy, ốm đi.

Hóa ra hắn cũng không tính là quá mập.

Cho nên hắn giống như rắn, da của hắn lột xuống một lớp lại một lớp.

Nhưng rắn lại không giống như hắn, rắn không có bản lĩnh lớn như hắn.

Ít nhất, rắn không thể lột tức lột da một lớp lại một lớp, một lần lại một lần.

Hơn nữa rắn không giống như trái bóng, cho dù là lúc nằm co cũng không giống.

Hắn lại giống.

Hắn giống như trái bóng bị người ta đánh một cái, đá một cước, đột nhiên nhảy lên, bắn ra.

Thế đi rất gấp, nhanh, còn hết sức kỳ dị.

Cho nên, nếu muốn ra tay với hắn, không biết hắn sẽ đột ngột nhảy đến nơi nào, thậm chí không biết hắn sẽ “lăn” đến một góc nhỏ nào.

Vì vậy hắn giống như trái bóng.

Hắn không chỉ là mặt núc ních, bụng béo phì giống như hai trái bóng trên dưới, thân hình của hắn cũng giống như trái bóng.

Ít nhất là tròn như nhau, cũng biết bắn biết lăn như nhau.

Vừa bắn đã không thấy tầm hơi, vừa lăn một vòng đã ra bên ngoài một trượng.

Một tay của Quan Thất đã bắt được hắn, nhưng hắn vừa lăn đã ra bên ngoài một trượng tám, trong tay Quan Thất chỉ còn lại một đồng y phục.

Quan Thất nhú mày, hừ một tiếng, vứt bỏ y phục trên tay, chuyển sang rút kiếm, sau đó nhìn thẳng vào Chu Nguyệt Minh.

Lúc này Chu Nguyệt Minh đã cảm thấy sợ hãi.

Hắn đối diện với mũi kiếm, cùng với thần sát cảm kiếm ngay cả mặt cũng hiện màu xanh lá.

Quan Thất đã mở mắt ra, “Nhân Dao” của Dịch Phi Kinh chỉ có thể thương tổn hai mắt của y một lúc.

Lúc này Chu Nguyệt Minh cũng đã mở mắt, mặc dù đau, nhưng “Nhân Tiễn” của Dịch Phi Kinh cũng không thể khiến ắt của hắn không nhìn thấy mọi vật trong thời gian dài.

Nhưng lúc này, Dương Vô Tà, Vô Tình, Thích Thiếu Thương, Tôn Thanh Hà, kể cả Chiêm Biệt Dã vừa lật người nhảy lên, mưu đồ tái chiến, đều đồng thời tỉnh ngộ. Quan Thất sử dụng Cầm Nã thủ, lúc nhắm mắt thi triển lại càng tinh, càng diệu, càng giỏi, càng áo trời không vết vá.

Đồng dạng, thân pháp “Bá Vương Tá Giáp” của Chu Nguyệt Minh, lúc nhắm mắt lại càng chớp nhoáng vô định, không dấu vết để tìm.

Vào giờ phút này, hai người dựa vào cảm giác giao thủ, lại tiếp cận như vậy, tương đồng như vậy.

So với những người có mặt, Dịch Phi Kinh còn hiểu được nhiều hơn một điểm, “Tiểu Khí Thê Cầm Nã thủ” hẳn là phải dùng một tay thi triển, chứ không phải dùng hai tay.

Chẳng trách Bạc Tiên Tri không luyện được “Tiểu Khí Thê Cầm Nã thủ pháp”.

Dịch Phi Kinh vì ngộ ra điều này mà cảm thấy run rẩy, run rẩy vì vui mừng.

Nhưng sau đó y lại run rẩy vì một chuyện khác.

Đó là một câu nói, câu nói của Chu Nguyệt Minh.

Lúc này Chu Nguyệt Minh vừa mới thở được một hơi, nhưng hẳn còn chưa thở xong, lại phải đối diện với Quan Thất, cùng với kiếm trên tay thần sát cuồng ma này.

Nhưng lúc này hẳn đã có thể nói chuyện:

- Lôi Thuần không ở chỗ ta, người hiểu lầm rồi.

Quan Thất nghiêm nghị quát lên:

- Hẳn nói nàng ở chỗ hẳn, hẳn lại nói nàng vẫn còn ở chỗ hẳn, bây giờ hẳn lại nói nàng ở chỗ người... các người đùa bỡn ta?

Y liên tục nói vài chữ “hẳn”, “nàng”, “hẳn”, rõ ràng là rất sốt ruột. Với võ công và thân phận tông sư của y, vốn không nên nói chuyện lộn xộn như thế.

Nhưng mọi người đều hiểu rõ những lời y nói, chữ “hẳn” thứ nhất là chỉ Dịch Phi Kinh, chữ “hẳn” thứ hai hình như là chỉ Dương Vô Tà, về phần “nàng” đương nhiên là Lôi Thuần, còn “người” dĩ nhiên là Chu Nguyệt Minh.

Chu Nguyệt Minh đương nhiên nghe hiểu, hẳn cũng đương nhiên không dám “đùa bỡn” thần sát Quan Thất này.

Huống hồ hiện giờ thần sát này đã tiến đến gần hẳn một cách hung thần ác sát.

Hắn đột nhiên “hét” ra một câu:

- Người sai lầm rồi.

- Ta... sai... lầm?

- Lôi Thuần là Lôi Thuần, Tiểu Bạch là Tiểu Bạch, Tiểu Bạch không phải Lôi Thuần, Lôi Thuần cũng không phải Tiểu Bạch.

- Tiểu Bạch... Lôi Thuần...

- Người mà người muốn tìm là Tiểu Bạch, chứ không phải Lôi Thuần.

- Người mà ta... Tiểu Bạch?

- Đúng, người mà người yêu thương là Tiểu Bạch, còn Lôi Thuần chỉ là người thay thế... Người đùa bỡn người không phải là ta, mà là Dịch Phi Kinh, còn có Lôi Thuần.

Một tiếng “ầm” vang lên, Quan Thất giống như bị sét đánh.

Y tự vỗ vào “thiên linh cái”, sau đó hai mắt, hai tai, lỗ mũi, khoe miệng của y đều chảy (ứa) ra vết máu.

Trong bầu trời lại giống như có thứ gì lướt qua, giống như những chiếc nôi, lại giống như những chiếc đĩa lớn, càng giống như những con chuồn chuồn lớn hình dáng kỳ bí. Chỉ nghe tiếng vang vù vù xoẹt xoẹt không ngừng, tiếng xịch xịch xạch xạch thấp thoáng lúc to lúc nhỏ.

- Tiểu Bạch không phải Lôi Thuần, Lôi Thuần không phải Tiểu Bạch...

Quan Thất ấn vào trán hét lớn:

- Các người đùa bỡn ta... các người đùa bỡn ta... người nói láo! Người đang nói láo!
- Ta không nói láo!

Chu Nguyệt Minh vội vàng nói:

- Người mà người muốn tìm thật sự là Tiểu Bạch, chứ không phải Lôi Thuần, người đừng trúng quỷ kế của Lục Phân Bán đường!
- Người mà ta muốn tìm là... Tiểu Bạch....

Cặp mắt của Quan Mộc Đán muốn phun máu, dùng tay ấn đầu lẩm bầm, lão đảo như muốn ngã:

- Người mà ta... Không phải Lôi Thuần?
- Đúng.

Câu này Chu Nguyệt Minh trả lời không hề giống như rắn, mà giống như đinh.

Một chiếc đinh đâm vào trong lòng Quan Thất.

Chiếc đinh ác độc, chiếc đinh sắc bén.

Đối với Quan Thất, điều này dường như càng khiến y bị thương, càng khiến y suy sụp hơn bất kỳ trận chiến nào.

- Người mà ta... không phải Lôi Thuần...
- Y bị thương kêu lên:
- Mà là Tiểu Bạch?

Sau đó y ngửa mặt lên trời hét lớn:

- Tiểu Bạch... Tiểu Bạch... nàng đang ở đâu? Nàng... ở... nơi... nào?

Trong giọng nói của y có sự bi thương vô tận, thê lương vô hạn. Hóa ra “Tiểu Bạch” không chỉ là một cái tên, mà là một đoạn ký ức đau thương đẹp đẽ đến mức đi vào tim vào phổi, một đoạn quá khứ tiêu hồn đến mức đứt từng khúc ruột.

Một trận cuồng phong không biết từ nơi nào thổi tới, mái tóc rối của Quan Thất lập tức từng chùm từng chùm theo gió bay đi, mái tóc còn lại bỗng lóe lên ánh bạc dưới trăng.

Trong phút chốc này, y đã rụng đi một nửa tóc đen, trắng đi một nửa mái tóc.

Đó là hồi ức gì, lại thương tổn kỳ tài cái thể, nhân kiệt một đời này sâu đến như vậy, đậm đến như vậy?

(Tiểu Bạch là ai?)

(Ai là Tiểu Bạch?)

(Tiểu Bạch và Lôi Thuần có quan hệ gì?)

Nhất thời, những người có mặt đều hoài nghi, ai cũng quan tâm, vô cùng hiếu kỳ.

87. Chương 87: Thiên Khả Liên Kiến (trời Thấy Đáng Thương)

Chợt nghe Quan Thất bi thương ngâm nga:

- Phú quý phù vân đều vô định, núi tàn nước động vẫn vô tình, gió thu thổi tỉnh anh hùng mộng, thành bại được mất chẳng quan tâm...

Mấy câu thơ này Quan Thất buột miệng ngâm lên, người khác nghe được còn không thấy gì, nhưng Thích Thiều Thương lại giống như bị trúng đòn. Y chưa từng nghe mấy câu thơ này, đó chắc hẳn là Quan Thất lúc này tâm tình âu sầu, chậm rãi ngâm ra sự sầu muộn trong lòng. Y luôn cho rằng Quan Mộc Đán thật sự là một quái kiệt võ lâm, cảm thấy khâm phục. Thế nhưng y lại không biết Quan Thất còn có tài văn và tài thơ. Tài hoa của Quan Thất đã hoàn toàn nằm ngoài dự liệu của Thích Thiều Thương. Mấy câu thơ này là do Quan Thất cảm khái ngâm lên, nhưng lại rất sâu rất đậm, đậm Thích Thiều Thương bị thương, khiến Thích Thiều Thương nhớ đến Tứ đại nường, cùng với mối tình chưa dứt giữa y và Tứ Hồng Lệ.

Thực ra, không chỉ có Thích Thiều Thương nảy sinh tình cảm này, ngay cả Dịch Phi Kinh cũng kinh động, chẳng những kinh động mà còn đau xót.

Chỉ có điều, cảm xúc của Thích Thiều Thương là ở Tứ Hồng Lệ, còn cảm khái Dịch Phi Kinh là ở Lôi Thuần.

Tiểu thư, Thuần nhi, nổi nhớ như trăng sáng, đêm đêm chiếu ánh soi.

Chợt nghe Quan Thất còn nhìn trăng ngâm nga:

- Họa phúc tựa mình từ không đường, lành dữ buồn vui có điểm dừng, vẽ tranh ước hẹn xuân vô giá, tình thâm không thọ mộng chợt kinh.

Sau đó y hét lớn:

- Trời thấy đáng thương, Tiểu Bạch, Ôn Tiểu Bạch, Ôn Tiểu Bạch, ta tìm nàng thật khổ, ta đau khổ vì tình! Trời vô ý, ý trời tại sao lại ức hiếp ta như vậy, đùa bỡn ta như vậy!

Nghe y kêu lên như vậy, mọi người đều động dung.

Thứ nhất, xem ra Quan Thất phát điên, có một nửa là do nữ nhân gọi là “Ôn Tiểu Bạch” này, so với những gì trước kia bọn họ điều tra được, hiển nhiên là có sai lầm, không khớp.

Thứ hai, nghe ra Quan Mộc Đán chẳng những đã khôi phục một chút thần trí, còn khôi phục một phần ký ức, ít nhất y đã nhớ lại Tiểu Bạch không phải là Lôi Thuần.

Thứ ba, Tiểu Bạch vốn họ “Ôn”, chẳng lẽ...

Mọi người nghĩ tới đây, đã không kịp suy nghĩ tiếp, bởi vì Quan Thất đã phát động.

Y phát động công kích, công kích lớn nhất cũng là lợi hại nhất.

Y một lần lại một lần thất vọng, bởi vì y không tìm được Tiểu Bạch.

Tiểu Bạch thậm chí không phải là Lôi Thuần.

Y cảm thấy giận dữ giống như mắc lừa, càng đáng sợ là hi vọng duy nhất đã tan biến, vỡ nát, điều này khiến cho sự căm phẫn của y không thể phát tiết.

Phương thức phát tiết duy nhất của y là chiến đấu

Chiến đấu vốn là phương thức sinh tồn, cũng là phương thức sinh mệnh, phương thức cuộc sống của y.

Huống hồ hiện giờ hi vọng của y đã tan biến, căn bản cũng không muốn sống, không cần sống.

Cho dù chết, y cũng muốn lựa chọn phương thức này.

Chết trận, chiến tử mới thôi.

Y chém một kiếm về phía Chu Nguyệt Minh, kiếm khí xé gió bổ về phía Tiểu Kiếm Hình Tổng.

Chu Nguyệt Minh lại đột nhiên bị tập kích.

Hắn vốn tưởng rằng những lời kia đã kiếm chế, quấy nhiễu Quan Thất, khiến đối phương không biết theo ai, một lần nữa điên cuồng.

Nếu không, ít nhất cũng có thể chuyển dời ánh mắt của Quan Thất. Hắn đã dùng phương pháp gây ông đập lưng ông, để Quan Thất chuyển sang đối phó với “Đê Thủ Thần Long” Dịch Phi Kinh.

Hắn còn rất vui mừng, vui mừng vì cái chức “hành tổng” này không làm uổng.

Hắn lợi dụng “địa vị” của mình, tìm được không ít tư liệu mà mọi người không biết. Mọi người đều bị mờ mắt bởi sự thật, còn có rất nhiều bí mật mà người ta không biết.

Hiện nay, hắn lại dùng những “cơ mật” này để “cứu” mình.

Bởi vì Quan Thất thật sự khó đối phó, người này võ công quá cao, quá hỗn tạp, quá đáng sợ, cũng quá không thể tưởng tượng.

Đó không phải là người, mà là chiến thần, đấu thần.

Đã là vô si, cũng là sát cuồng.

Chu Nguyệt Minh tự tin, chỉ cần là người thì hắn đều có thể “giải quyết” được. Nếu như hôm nay không giải quyết được, vậy từ từ cũng có thể lần lượt “giải quyết”.

Thế nhưng không thể đối với Quan Thất.

Người này đã là yêu quái, không còn là người bình thường. Một người làm thế nào vừa nhìn thấy, vừa giao thủ, lập tức có thể tiếp thu những những tuyệt học phi thường, hơn nữa còn lập tức có thể ứng dụng, tiện tay vận dụng.

Hắn cho rằng mình có thể dựa vào “tin tức” hết sức quan trọng kia để phá hủy đầu chí của Quan Thất, ít nhất cũng lợi dụng Quan Thất để hủy diệt Dịch Phi Kinh.

Hắn luôn luôn am hiểu “Bá Vương Tá Giáp” (bá vương cỡi giáp), không chỉ là chiêu thức võ công, ngay cả đối nhân xử thế cũng như vậy. Hôm nay Dịch Phi Kinh “ngầm” hắn một chiêu, hắn nhất định sẽ “dùng mâu của người đâm khiên của người”, “xua” về đối phương.

Nên biết, trong đạo làm quan đương thời, yếu quyết quan trọng nhất chính là “tá” (cỡi).

Hễ có “oan uổng” cần giải quyết, phải hiểu được “cởi”. Cởi cho đồng liêu, thủ hạ, bằng hữu, thậm chí là dân chúng vô tội.

Có công đương nhiên phải “đội”.

Hễ có “trọng trách” cần gánh vác, càng phải biết “cởi”, tránh nặng tìm nhẹ, liệu gió chống thuyền, mượn lực sử lực, mượn đao giết người. Sự ảo diệu của nó đều nằm ở một chữ “cởi”.

Có sai lầm nhất định phải “lánh” nhanh hơn.

Hễ là chuyện mạo hiểm thì không làm, có nguy hại đến tiền đồ gấm vóc của mình thì không làm, có nguy hiểm đến vinh hoa phú quý của mình cũng không dính vào, những việc này đều cần nắm giữ bí quyết chữ “cởi” một cách hoàn hảo.

Còn như có chuyện tốt, đương nhiên phải nắm thật chặt.

Chu Nguyệt Minh dựa vào bí quyết chữ “cởi”, một đường thẳng tiến, cho đến hôm nay ngồi vững vàng ở vị trí hành tổng.

Có điều hắn cho rằng đó chỉ là một cột mốc, không phải cuối cùng, hắn còn muốn theo cơn gió lên thẳng mây xanh.

Do đó ở trong nghề của hắn, mặc dù cũng hại không ít người, chôn không ít hảo hán, kết không ít ân oán, oan không ít bách tính, sinh không ít thù hận, nhưng hắn tại hình bộ vẫn luôn thanh danh không ngã, bên ngoài những lời thảo luận về hắn cũng không xấu. Ít nhất, một hình tổng luôn tươi cười đón người, luôn tốt hơn so với một hình tổng sát khí lạnh lùng.

Ít nhất cũng thân thiết hơn nhiều.

Hơn nữa hấn cũng không phải chỉ làm chó săn cho quan lớn quý nhân, chỉ thay người khác tạo ra án oan hại người, có lúc hấn cũng vì người (vì mình) sửa lại mấy vụ án oan, thậm chí một hơi xử lý rất nhiều kẻ tội ác tày trời, còn xử quyết không ít cường hào ác bá, khiến mọi người hả lòng hả dạ.

Cho nên Chu Nguyệt Minh cũng rất được lòng người, danh vọng không xấu. Hấn luôn luôn là “cỏ đầu tường”, trong tường ngoài tường, nơi nào có gió tới thì hấn nghiêng về bên đó, hơn nữa còn nghiêng rất nhanh, không chướng mắt, cũng không trở ngại người khác.

Cũng vì vậy, Thái Kinh vốn rất am hiểu đạo lý này, mới biết rõ ý đồ của hấn, phát hiện hấn không thành thật, từ đó hoài nghi hấn bất trung, mới tìm tâm phúc thay thế vị trí của hấn.

Chu Nguyệt Minh cái gì cũng giống như không quan tâm, cái gì cũng có thể cởi bỏ, cái gì cũng có thể nhường nhịn, nhưng danh vị này thì hấn lại không lui một chút, không nhường nửa bước.

Bởi vì hấn biết, đây là thứ không lui được, cũng không nhường được.

Lui một bước thì không có chỗ chết, nhường nửa phần thì mặc cho người ta ức hiếp.

Những người đã đảm đương chức vị này, đã làm loại chuyện này như hấn, người còn quyền còn, người còn thế còn, người còn uy danh còn, người còn nhân tình còn. Một khi người đi, địa vị dời, chức quyền không, vậy thì sẽ rất nguy hiểm. Những nghiệt gây đã ra, những chuyện đã làm trước kia, tất cả đều sẽ phản công lại mình. Cho dù hết lòng bồi dưỡng tâm phúc của mình làm người nối nghiệp, kết quả nếu như gặp phải áp lực lớn, ngay cả thân tín cũng sẽ vứt xe giữ tướng. Cho dù hứa hẹn quyết không phản bội, truy cứu, cũng sẽ dùng danh nghĩa “đại nghĩa diệt thân” để đưa mình đưa lên hình đài. Nếu để cho người khác chiếm cứ thậm chí lật đổ vị trí của mình, vậy thì kết cục thì càng thảm thiết vô cùng.

Do đó, loại người giống như hấn, “danh vị” chính là tính mạng tài sản, không thể mất được, cũng không thể từ bỏ được.

Hấn thường ví mình là dòng nước, vận dụng cách nói của đạo gia, thiên hạ vạn vật, không thứ gì mềm yếu như nước, nhưng nếu luận về dẻo dai, kiên cường, lại không có thứ gì hơn được nước, giống như nước chảy đá mòn. Hấn còn thường nói mình “cố sức không tranh, thiên hạ ai có thể tranh với hấn”. Thực ra hấn không phải là không tranh, hấn chỉ là hiểu được lấy lùi làm tiến, không tranh những chuyện không thể tranh. Đối với những chuyện có quan hệ lợi hại, hấn tất tranh tất giành, quyết không nhún nhường.

Vì vậy người ta nói hấn có thể “bụng to bao dung tất cả chuyện khó dung trên đời”, lại nói hấn giỏi thích ứng giống như nước, thậm chí đồ chứa cũng thay đổi hình dạng của nó. Đây mới là đại nhân vật có thể tùy cơ ứng biến, đi theo đường phải, biết cách đối nhân xử thế, như cá gặp nước. Hấn luôn luôn cười hì hì, cười híp mắt, trả lời bằng cách im lặng, lấp lửng giống như ngầm thừa nhận.

Thực ra, nếu là chuyện mà hấn nghiêm túc suy tính, hấn sẽ giằng co với người đến cùng, thà chết không nhượng bộ. Đừng nói là thủy tính, ngay cả hỏa tính hấn đều dùng đến, đốt không chết người thì dùng tới nước lửa giao nhau, nướng kẻ địch thành than, rán thành xương trắng, nấu thành một nồi máu đặc.

Hấn càng tiến thêm một bước, luyện bí quyết chữ “cởi” thành võ công bí truyền của hấn.

Đây chính là “Bá Vương Tá Giáp” của hấn.

Chỗ tuyệt diệu của kỳ công “Bá Vương Tá Giáp” chính là bí quyết chữ “cởi”.

Cởi bỏ.

Không nhận lời, không gánh vác.

Không đạo đức, cũng không đạo nghĩa.

Không để cho người khác có cơ hội, cũng không để mình gặp nguy hiểm.

Đây chính là Tá đại pháp, “Bá Vương Tá Giáp”.

88. Chương 88: Phó Thác Cho Trời

Trong khoảnh khắc này, chiến thần Quan Thất đã ba lần ra tay với Chu Nguyệt Minh.

Ba lần xuất thủ, Chu Nguyệt Minh cũng ba lần gặp phải nguy hiểm.

Thế nhưng Quan Thất lại không công trở lui.

Lui?

Không lùi, chỉ có tiến.

Võ sĩ Quan Thất luôn luôn chỉ công không thủ, chỉ tiến không lùi.

Y không lùi một tấc.

Y là người gặp mạnh càng mạnh, thấy dừng càng dừng, đấu hung càng hung, gặp ác càng ác.

Dưới ánh trăng cổ đô kỳ dị trong vất này, Quan Thất trước sau đã giao thủ với mười một đại cao thủ gồm Ngô Kỳ Vinh, Trương Hán, Trương Uy, Chiêm Hắc Quang, Địch Phi Kinh, Dương Vô Tà, Tôn Ngự, Vô Tình, Thích Thiệu Thương, Tôn Thanh Hà, Chu Nguyệt Minh. Mặc dù y chỉ có một người, một tay, trước đó còn bị cấm chế, thần trí chưa hoàn toàn khôi phục, nhưng y động thủ so chiêu với nhiều người như vậy đều luôn tấn công, không lùi không thủ, tiến mạnh đánh mạnh. Không một ai động thủ với y mà không cảm thấy ứng phó khó khăn, không một cao thủ nào giao thủ với y mà không cảm thấy may mắn thoát chết. Còn y lại vừa ra tay vừa thử chiêu mới, học xong dùng ngay, còn đồng thời tưởng niệm đến Ôn Tiểu Bạch đã khiến y ngày đêm thương, sớm chiều khó quên, rung động tâm can, mộng hồn dẫn dắt.

Nhưng y ba lần phát động công kích với Chu Nguyệt Minh, cả ba lần đều để cho Chu Nguyệt Minh thành công thoát khỏi.

Chu Nguyệt Minh kinh tâm động phách nhưng lại không gặp nguy hiểm.

Hắn dùng “Kim Thiên Thoát Xác”, “Thoát Bào Nhượng Vị”, “Bá Vương Tá Giáp”, phân biệt tránh khỏi “Ngự Kiếm thuật”, “Đại Khí Tử Cầm Nã thủ” và “Tiểu Khí Thê Cầm Nã thủ pháp” của Quan Thất.

Chu Nguyệt Minh tổng cộng đã “lột xác” ba lần, cũng cời y phục ba lần.

Đây là lần thứ tư Quan Thất tấn công Chu Nguyệt Minh. Chu Nguyệt Minh vốn cho rằng mình đã thành công, khiến Quan Thất nghe được tin tức của Tiểu Bạch liền trở nên thần hồn điên đảo, hồn bay phách lạc, không ngờ Quan Mộc Đán lại phát động thế công chết người với hắn.

Hắn không ngờ Quan Thất lại hoàn toàn không quan tâm đến tung tích của Ôn Tiểu Bạch.

Vất vả bận rộn vì nàng, chịu hết gió và sương vì nàng, lo lắng mệt mỏi vì nàng, gầy ốm hao mòn vì nàng cũng không hối hận, tại sao khi biết được tin tức của nàng lại chẳng hề động lòng, nghe được tung tích của nàng lại muốn giết người diệt khẩu?

(Đây rốt cuộc là chuyện gì?)

Hắn vốn cho rằng những lời của mình ít nhất sẽ khiến Quan Thất bị thương thất thần, đầu chí suy giảm, nếu không cũng sẽ không dám hạ độc thủ với mình.

Nhưng lại không phải.

Quan Thất lại chém tới một kiếm.

Một kiếm này giống như mở núi phá đá, chém đứt Hoa Sơn.

Chu Nguyệt Minh biết một kiếm như vậy chém xuống đầu, kiếm chưa đến đã khiến tất cả không khí bên cạnh hắn ngưng kết lại, tất cả sát khí đều bị dẫn phát, hắn cũng không cời được, không trút được, không tháo được, phương pháp duy nhất chính là nghiêng đón, cũng chỉ có thể chống đỡ.

Ba lần giao thủ với Quan Thất trước đó, Chu Nguyệt Minh cũng chỉ “tránh” chứ không đánh trả.

Hắn dùng một loại thân pháp công phu diễn biến từ phương thức và phong cách đối nhân xử thế của hắn, “Bá Vương Tá Giáp”, để ứng phó với thế công ác liệt của Quan Thất.

Cho dù là mấy năm trước, hai thế lực lớn Kim Phong Tế Vũ lâu và Lục Phân Bán đường quyết chiến tại tổng đường của Lục Phân Bán đường, nhân mã hai phái đều cố gắng mời Chu Nguyệt Minh ra tay trợ giúp.

Đương nhiên, bọn họ hi vọng Thần Thương Huyết Kiếm tiểu hầu gia Phương Ứng Khán cũng ủng hộ phe mình.

Khi đó, thế lực của tập đoàn Hữu Kiều tuy còn chưa phải quyền cao, thế lớn, uy trọng như hôm nay, chưa thể thay thế Mê Thiên Thất Thánh minh ngày xưa đứng ngang hàng với Kim Phong Tế Vũ lâu và Lục Phân Bán đường, nhưng tiềm lực vô cùng khả quan. Phương tiểu hầu gia dù chưa “lộ ra chân tướng”, hiệu lệnh vô lâm, khiến người ta kinh sợ như hôm nay, nhưng cũng thể hiện tiềm chất, bộc lộ tài hoa. Bởi vì hắn trung gian không phân, lập trường không rõ, cho nên mọi người đều hi vọng nhận được sự ủng hộ và giúp đỡ của hắn.

Có điều, kết quả là Phương Ứng Khán chí lớn tài cao vẫn tự thành một phái, tập đoàn Hữu Kiều của hắn từ độc bá một phương tiến thêm một bước trở thành uy chấn tám phương, từ hô mưa gọi gió một thời càng muốn vượt trội thiên hạ.

Hắn không cam chịu đứng sau người khác, càng không muốn cúi đầu trước bất cứ người nào.

Hắn được Mê Hữu Kiều trợ giúp, còn được cha nuôi của hắn là Phương Ca Ngâm che chở, cộng thêm hắn được trời ưu ái ban cho cơ trí, cùng với dung mạo tuấn tú lấy được thiện cảm của người khác, còn có võ công mà hắn không chừa thủ đoạn tu luyện thành, rất nhanh hắn đã có thể lãnh tụ quần hùng, đứng ngang hàng với Chu Nguyệt Minh. Trong vô lâm kinh sư, hắn cùng với Thích Thiệu Thương và Vương Tiểu Thạch của Kim Phong Tế Vũ lâu, Lôi Thuần và Dịch Phi Kinh của Lục Phân Bán đường tạo thành thế chân vạc, mỗi người một hướng. Trong kinh thành quan trường, hắn và đám “lục tặc” Thái Kinh, Lương Sư Thành, Đồng Quán, cùng với nhóm nhân mã Gia Cát Tiểu Hoa, Thư Vô Hỷ, Tứ Đại Danh Bổ phân ba thiên hạ, hùng bá một phương.

Chu Nguyệt Minh thì sao?

Hắn là hình tượng, không ai muốn đắc tội với hắn, ai cũng hi vọng có được sự ủng hộ của hắn.

Chỉ cần hắn bằng lòng, đồng ý, một khi có được sự ủng hộ của hắn, cũng giống như làm chuyện gì cũng không sợ sau lưng bị luật pháp truy cứu, hơn nữa cũng không vi phạm lệnh cấm, càng có thể mặc sức hoành hành.

Lần hội chiến kia, Chu Nguyệt Minh cuối cùng vẫn ra tay, nhưng lại không dùng hết sức.

Hắn chỉ muốn “thử một lần”, hai bên đều giúp, hai đầu đều đánh.

Bên này hắn đánh Dịch Phi Kinh, là vì muốn dò xét thực lực thật sự của “kiêu hùng cúi đầu” này.

Thế nhưng hắn thử không ra.

Một hiệp kia, hắn chỉ “thử” được Dịch Phi Kinh ứng biến rất nhanh, khinh công rất giỏi, những thứ khác đều không dò xét được.

Cho đến hôm nay, hắn mới thật sự kiến thức được “Đại Khí Tử Cầm Nã thủ” của Dịch Phi Kinh, cùng với phương pháp “cởi bào nhường ngôi”, “dời mắt giá họa” càng chết người hơn, khiến cho hắn suýt chút nữa đã bỏ mạng dưới tay Quan Thất.

Một lần “thử” khác của hắn là đối với Tô Mộng Chấm.

Một người là nhân vật số hai bí hiểm nhất trong Lục Phân Bán đường, một người là bệnh nhân sát tinh Tô Mộng Chấm có quyền lực nhất trong Kim Phong Tế Vũ lâu.

Lần này hắn đã thử ra chiến lực của Tô Mộng Chấm không thể xem thường, thứ đáng sợ hơn không phải là võ công của Tô Mộng Chấm, mà là y còn có hai huynh đệ trung thành, hơn nữa võ nghệ cũng không tầm thường.

Bạch Sầu Phi và Vương Tiểu Thạch.

Một lần thử này, hắn cũng thử ra được một chuyện. Vết thương nơi đùi phải của Tô Mộng Chằm thật sự rất nghiêm trọng, chẳng những khiến cho chiến lực giảm nhiều, thậm chí đã có phần ảnh hưởng đến đi lại.

Hắn đã từng vô tình hay cố ý tiết lộ điều này với Bạch Sầu Phi, tin tức này rõ ràng là đã tăng cường cũng tăng tốc Bạch Sầu Phi phản bội Tô Mộng Chằm.

Có điều trong hai trận chiến đó, hắn cũng chỉ dùng thân pháp hết sức “đột nhiên” và thế công vô cùng “đột ngột” để tập kích Tô Mộng Chằm và Địch Phi Kinh.

Lần này lại không được.

Quan Thất chém tới một kiếm.

Hắn không thể lánh sang trái, lánh sang trái sẽ bị mũi kiếm cắt trúng.

Hắn không thể né sang phải, né sang phải sẽ bị mũi kiếm quệt trúng.

Hắn không thể vọt lên trên, vọt lên trên sẽ bị kiếm khí chém trúng.

Hắn không thể cúi xuống dưới, cúi xuống dưới sẽ bị thân kiếm bổ trúng.

Hắn không thể lui về sau, lui về sau sẽ bị kiếm khí thương tổn.

Hắn không thể tiến lên trước, tiến lên trước bị kiếm thế giết chết.

Hắn chỉ có thể đứng ở đó, chống đỡ.

Toàn thân hắn phồng lên, giống như một con cóc đang phình to, đôi tay như dùi trống vỗ một cái, muốn kẹp lấy kiếm của Quan Thất.

Chiêu này của hắn rất đơn giản, cũng rất lưu loát.

Nhưng đó lại là tinh hoa, tinh hoa của chiến thuật.

Nhìn thấy chiêu này, ngay cả canh phu trên đường dài kia cũng không nhịn được kêu một tiếng:

- Tay không vào dao sắc.

“Tay không vào dao sắc”, một cái tên rất bình thường.

Trong võ lâm, ai cũng biết dùng, ai cũng từng học loại võ nghệ này. Cho dù không phải trong giang hồ, bách tính tầm thường, văn nhân, phụ nữ và trẻ con, ngay cả khi chưa từng thấy qua, cũng nhất định đã nghe nói đến loại “võ công” này.

Loại võ thuật này không hề hiếm thấy, nhưng dùng cho tốt lại là có một không hai.

“Tay không vào dao sắc” là ám chỉ dùng tay không để cướp lấy vũ khí trên tay người khác, đây chắc chắn không phải là chuyện dễ dàng. Người có thể ra tay đối phó với những đối thủ võ công kém hơn người, nhưng một khi kẻ địch võ công mạnh hơn người, người làm thế nào dùng một đôi tay bằng thịt để đoạt lấy binh khí trên tay hắn?

Điều này cần có bản lĩnh cao hơn so với Cầm Nã thủ.

Cầm Nã thủ có thể là tay không đấu tay không, còn “tay không vào dao sắc” lại là người tay không, còn đối phương lại có binh khí.

Hiện giờ Chu Nguyệt Minh chẳng những sử dụng nó, hơn nữa còn thi triển với một kẻ địch chí cường, cực cường, tối cường tuyệt đỉnh, hắn ở trước mặt Quan Thất thi triển “Tay không vào dao sắc”.

Mũi đao lạnh, mũi kiếm càng lạnh.

Một thanh kiếm lạnh tên là “Sai”, do một cao thủ tuyệt thế sử dụng càng ý lạnh xâm người, kinh người, bức người, giết người.

Quan Thất sử dụng một chiêu này có điểm kỳ lạ, thậm chí có phần kỳ dị.

Y đang cười.

Ánh mắt của y đầy ưu thương, ưu đến rất thương, rất thương tâm, rất thương tình, rất thương lòng.

Lúc xuất kiếm y lại cười, nụ cười giết người.

Nhưng thần sắc của y lại rất kinh người, dọa người.

Thần sắc khi y dùng kiếm rất dọa người, nhưng ánh mắt của y lại rất đa tình, nụ cười rất thương tâm.

Người nói sao?

Quan Thất hiển nhiên là một người thương tổn vì tình, khổ sở vì yêu, y vì Ôn Tiểu Bạch mà hồn bay phách lạc, nửa si nửa điên qua một đời.

Thế nhưng, nếu như y thật sự thâm tình không hối hận, vì sao khi biết tung tích của Tiểu Bạch, y lại muốn một kiếm giết Chu Nguyệt Minh diệt khẩu?

Y là tình thâm không vĩnh viễn? Hay là tình đến nồng lúc tình lạnh nhạt? Hoặc là nhìn như đa tình lại vô tình, kết quả là tìm nàng trong chốn đông người, hao gầy tiêu tụy không hối hận, nhìn hết đường chân trời, lại nửa đón nửa từ, chỉ đổi được nước mắt bạc tình?

Ai biết?

“Người nói sao” vĩnh viễn là một câu hỏi, đáp án của mỗi người đều không giống nhau. “Ai biết” lại không phải là một câu hỏi, ý tứ của nó thực ra giống như “không biết” hoặc “mặc nó đi”.

Trên đời có rất nhiều chuyện, rất nhiều vấn đề, rất nhiều phiền não, mặc dù người người khác nhau, thời thời không giống, nhưng đều chỉ có thể “mặc nó đi”.

Không mặc nó thì thế nào? Chỉ là chuốc khổ. Tính toán thiệt hơn, kết quả là mọi chuyện lại không do người.

Vì vậy, có lúc phó thác cho trời cũng chưa chắc là tiêu cực, nó chỉ là một loại thái độ nhân sinh muốn nhưng không cầu, không tìm phiền não mà thôi.

89. Chương 89: Thiên Khả Kiến Liên

Chu Nguyệt Minh muốn dùng một chiêu “Tay không vào dao sắc” để đoạt kiếm của Quan Thất.

Kiểm mà Quan Thất cầm trên tay thật ra là lấy được từ Tôn Thanh Hà.

Kiểm tên là “Sai”.

Chu Nguyệt Minh cũng “sai” rồi.

Một chiêu kia của hấn không đoạt được kiếm của Quan Thất.

Nhưng hấn cũng không chết.

Không phải là hấn không tiếp được một kiếm kia của Quan Thất, mà là một kiếm kia của Quan Thất vốn không chém xuống.

Cho nên Chu Nguyệt Minh không tiếp một kiếm này, một kiếm này cũng không đến trước người hấn, mà là phía sau.

Chu Nguyệt Minh trúng kiếm, ở sau lưng.

Sau lưng Chu Nguyệt Minh bị trúng một kiếm, hấn không chết, thậm chí cũng không bị thương.

Bởi vì Quan Thất chỉ phát kiếm chứ không phát lực.

Mũi kiếm đặt ở sau lưng Chu Nguyệt Minh. Chợt nghe Quan Thất cười “ha ha” hai tiếng, lăm bằm một cách thê lương điên cuồng:

- Trời thấy đáng thương... trời thấy đáng thương... cuối cùng ta đã biết được tung tích của Ôn Tiểu Bạch... Người nói cho ta biết (nói xong không tự chủ được đẩy mũi kiếm về phía trước một chút, Chu Nguyệt Minh đau đến ưỡn người về phía trước)... người nói cho ta biết đi (nói xong lại không kìm được đẩy kiếm về phía trước một chút, Chu Nguyệt Minh đau đến nước mắt chảy ra)... người nhất định phải nói cho ta biết (Chu Nguyệt Minh trong lòng hét lớn “ta nói, ta nói, ta sẽ nói”)... người nhất định phải nói cho ta biết...

Lần này Chu Nguyệt Minh thật sự kêu lên thành tiếng:

- Ta nói! Ta nói!

Tiểu Bạch ở đâu? Tiểu Bạch ở nơi nào?

Quan Thất xuất kiếm trước người Chu Nguyệt Minh, nhưng Chu Nguyệt Minh lại trúng kiếm sau lưng.

Quan Thất không giết Chu Nguyệt Minh, nhưng Chu Nguyệt Minh đã bị khống chế.

Hắn bị khống chế dưới kiếm của Quan Thất, nhưng lại không phải là kiếm pháp của Quan Thất.

Kiểm pháp đó là “Ý Mã kiếm pháp” của Tôn Thanh Hà.

Kiểm ý phân hai, có lúc là dùng kiếm giết người, có lúc là dùng ý thương người. Người ngăn được kiếm thì không thủ được ý, người cản được ý thì không chống được kiếm.

Đây là một trong hai đại kiếm pháp mà Tôn Thanh Hà sáng tạo, “Tâm Viên” và “Ý Mã”.

Tôn Thanh Hà từng dùng kiếm pháp thứ hai để đối phó với Quan Thất, Quan Thất lại học xong dùng ngay, lập tức dùng “Ý Mã kiếm” để khống chế Chu Nguyệt Minh.

Chu Nguyệt Minh đã bị Quan Mộc Đán khống chế.

- Trời cũng thấy thương, hôm nay đã để ta tìm được tung tích của Tiểu Bạch...

Kiểm thế của Quan Thất lại đẩy về phía trước một chút, Chu Nguyệt Minh lập tức đau đến kêu lên một tiếng.

Hắn vốn dương dương tự đắc, cho rằng đã thực hiện được kế sách đưa ra tin tức của Ôn Tiểu Bạch, không ngờ lại khiến cho tình cảnh của mình càng chật vật, tính mạng hoàn toàn nằm trong tay Quan Thất, có thể nói hóa khéo thành vụng. Hắn nghe Quan Thất một mực nói “trời thấy đáng thương”, trong lòng thầm kêu khổ. Trời nếu thấy thương, trước tiên nên thấy hắn đáng thương thì tốt hơn. Tình thế bây giờ của hắn vô cùng không tốt, hết sức không ổn, mạng của hắn đang ở trong tay kẻ địch, hơn nữa còn là trong tay một kẻ điên.

Có chuyện gì nguy hiểm hơn so với rơi vào trong tay một kẻ điên võ công cao tuyệt, mặc hắn xâu xé?

Có.

Đó chính là trên tay “kẻ điên” kia còn có một thanh binh khí nổi danh về sát khí, “Sai”.

Đó là binh khí thành danh của Tôn Thanh Hà. Sở dĩ hắn đặt tên là “Sai”, nghe nói là có mấy lý do bất đắc dĩ.

Thứ nhất, hắn từng dùng thanh kiếm này giết sai người.

Thứ hai, hắn cho rằng mỗi khi giết một người, đều là một loại sa ngã, lại một lần “sai”.

Thứ ba, trong võ lâm, trên giang hồ, ai cũng cho rằng binh khí của hắn chính là thanh kiếm này, thực ra lại không phải, do đó vũ khí của hắn vốn là một sai lầm.

Hiện nay, thứ mà Quan Thất cầm trên tay, đặt ở nơi nguy hiểm đến tính mạng Chu Nguyệt Minh, chính là thanh hung khí luôn được xem là giết sai người mà nổi danh thành thiên hạ, Chu Nguyệt Minh làm sao có thể không sợ hãi lạnh người?

Cho nên Chu Nguyệt Minh chỉ có thể ngấp ngừng, nhưng cũng kịp thời nắm bắt thời cơ, nói:

- Ta cũng không biết Tiểu Bạch cô nương chính xác ở đâu...

Mới nói đến đây, hắn đã phát giác sau lưng phát ra một tiếng “xoẹt”, hơn nữa còn đau nhói, vội vàng nói tiếp:

- Nói thật, mặc dù ta không biết cô ấy rơi vào tay người nào, nhưng đại khái có thể suy đoán được... Hơn nữa ta còn biết, có hai người nhất định sẽ biết cô ấy ở đâu.

Quan Thất giận dữ quát lên:

- Ai?

Chu Nguyệt Minh nói:

- Ngài thật sự muốn ta nói?

Quan Thất chỉ nói:

- Người dám không nói!

Lần này Chu Nguyệt Minh không cảm thấy đau nhói, nhưng lại có một cảm giác lạnh lẽo đến cực hạn, từ sau lưng thấm vào người, trong lòng biết người này bất chấp lý lẽ, vội nói:

- Không phải ta không nói. Ta giữ chức ở hình bộ lâu như vậy, đã thấy rất nhiều nghi phạm khi muốn nói ra tên của kẻ cầm đầu phía sau và chứng cứ phạm tội, phần lớn đều bị ám toán sát hại. Ta đã thấy nhiều, cũng đã thấy lâu, cũng sợ có một ngày kết cục giống như bọn họ. Cái mạng thấp hèn của ta còn không quan trọng, chỉ sợ bí mật vĩnh viễn bị chôn trong lòng, hại ngài và Ôn cô nương không thể gặp nhau, đó là nghiệp chướng nặng nề, vĩnh viễn hối hận.

Lúc nói những lời này, khuôn mặt của hắn lại tươi cười, dáng vẻ cầu xin rất đáng thương, cũng rất khoa trương.

Hắn nói một cách rất uyển chuyển, đến cùng vẫn ngầm ám thị cho Quan Thất biết, không thể giết người.

Hắn vừa chết, tin tức của Tiểu Bạch sẽ đoạn tuyệt.

Hắn không thể chết được.

Có điều hắn nói cái gì “cái mạng thấp hèn của ta còn không quan trọng”, đương nhiên là cố ý tự hạ thấp mình.

Ngay trước mặt quần hùng kinh hoa, Chu Nguyệt Minh lại giả vờ thấp hèn, đáng thương. Ở nơi này ít nhất có ba loại phản ứng hoàn toàn khác nhau.

Một là Tôn Thanh Hà.

Hắn xem thường loại người như Chu Nguyệt Minh. Hắn thà chết chứ không chịu khuất phục, nếu phải quỳ sống thì không bằng đứng chết.

Hắn nghĩ đến địa vị hình tổng của Chu Nguyệt Minh, bình thường tác oai tác quái quen rồi, hiện giờ bị người khác khống chế, lại khúm núm cầu sinh, khí phách mất hết, khí khái không còn. Trong mắt hắn thì kẻ này đã “chết”, có sống hay không cũng không quan trọng nữa.

Hắn không biết sống vất vưởng như vậy còn có ý nghĩa gì.

Một người khác là Thích Thiếu Thương.

Y cảm thấy rất chán động, hơn nữa còn bội phục người mà y vẫn luôn đấu tranh, vốn chẳng hề khâm phục này.

Bởi vì y đã từng chạy trốn. Một người chạy trốn, đương nhiên phải trải qua tình cảnh nhần nhục sống tạm, nhìn tiếng nuốt hơi, người ở dưới mái hiên không thể không cúi đầu. Khi đó y mặc dù bị mất một tay, bị thương, nhà tan cửa nát, đối diện với tình cảnh khó khăn phải nhờ bạn bè che chở, nhưng y vẫn là một con rồng.

Một con rồng bị phần, một con rồng giận dữ.

Y vẫn luôn kiên cường bất kham, kiêu ngạo bị phần chạy trốn, tìm đường sống ỉnh.

Y lại không ngờ được, vì sinh tồn, ngay trước mặt mọi người (thậm chí là thuộc hạ), Chu Nguyệt Minh lại có thể khúm núm cầu xin như vậy, không để đường lui như vậy, cũng không để lại ỉn bất kỳ mặt mũi gì. Y nhớ lại những gì gặp phải khi chạy trốn trước đây, cảm thấy vô cùng khổ sở, hết sức ủy khuất. Thế nhưng hôm nay, với địa vị giang hồ của Chu mập mạp, chẳng qua là vì muốn sống sót (huống hồ Quan Thất chưa chắc sẽ giết hẳn), lại mặt dày cầu xin trước mặt mọi người như thế, khiến cho y đột nhiên cảm thấy những oan khuất sỉ nhục mà mình phải chịu trong quá khứ chẳng tính là gì cả.

Còn một người khác là Tôn Ngự.

Tôn Ngự giỏi về ứng biến, công phu ứng biến đối nhân xử thế của hắn còn cao hơn công phu võ nghệ của hắn.

Hắn luôn luôn biết lắng nghe, hiện giờ nhìn thấy Chu Nguyệt Minh, mới biết là ngoài trời có trời, ngoài núi có núi, ngoài người có người.

Hắn tự cảm thấy không bằng.

Hóa ra một người vì an nguy của mình, lại có thể ủy khuất cầu sống như vậy, không biết xấu hổ như vậy, nhẫn nhục cầu xin như vậy.

Lần này hắn xem như là được mở rộng tầm mắt.

90. Chương 90: Không Phó Thác Cho Trời

Chỉ nghe Quan Thất lạnh lùng nói:

- Ai dám hại người? Chỉ cần ta ở đây, sẽ không ai dám động đến người.

Chu Nguyệt Minh nói:

- Quan thánh Chủ thần công cái thế, thiên hạ đệ nhất, ngài ở đây dĩ nhiên là không ai dám đụng đến ta. Nể mặt của ngài, có lẽ nhất thời cũng không dám đụng đến ta. Nhưng khi ngài rời khỏi thì sao? Ta nói ra bí mật của bọn họ, tố giác ẩn tình của bọn họ, ngài nghĩ bọn họ sẽ bỏ qua ột kẻ đáng thương như ta sao? Ta không phải không nói, mà là không dám nói.

Quan Thất vừa nghe liền lớn tiếng nói:

- Người đừng sợ, cứ nói đi. Ta có ở đây hay không cũng vậy, ai dám động đến người chính là động vào họ Quan ta, Quan Thất ta sẽ là người đầu tiên không tha cho hắn.

Y vừa nói câu này, Chu Nguyệt Minh lập tức mặt mày hớn hở. Mọi người không nhìn được ngơ ngác nhìn nhau, thương tiếc cho Quan Thất. Vô Tình còn không kìm được than một tiếng.

Chỉ có Tôn Thanh Hà hừ lạnh nói:

- Một người nửa điên, lời nói không đáng nhắc đến, chính hắn cũng chưa chắc làm chủ được, làm chuẩn được.

Kiểm của hắn bị Quan Thất đoạt đi, còn tiện tay thi triển ra “Ý Mã kiếm pháp” của hắn, hơn nữa uy lực càng lớn, thân pháp càng kỳ, tâm tình của hắn nếu tốt mới là kỳ lạ.

Không ngờ câu này vừa nói ra, lại khiến cho Chu Nguyệt Minh “thừa cơ hội”, tiến thêm một bước dùng lời nói ép buộc Quan Thất nhận lời:

- Chính là như vậy, thánh chủ cũng chính tai nghe rồi. Hôm nay ngài đang chủ trì đại cục, còn có lời khó nghe như vậy, nếu có một ngày ngài đi xa, mạng của ta chỉ có theo trời thôi.

- Theo trời? Theo trời!

Quan Thất đột nhiên nhất cách cách cuồng cười lên:

- Theo trời! Phó thác cho trời không bằng chết! Ta theo trời nhiều rồi, phó thác lâu rồi, hôm nay lại muốn càn khôn do ta, phong vân mặc ta, chúng ta phải không nghe theo trời, không phó thác cho trời.

Sau đó y nói với Chu Nguyệt Minh như căn dặn:

- Người đừng sợ! Ta chẳng những dạy người võ nghệ tuyệt thế, để cho người không còn e ngại đám đạo chích này, còn cùng người nghĩ một biện pháp tốt, để cho nửa đời sau của người được Quan mỗ ta bảo vệ, tuyệt đối không người nào dám ức hiếp người.

Chu Nguyệt Minh vừa nghe, đúng là hoan hỉ bất ngờ, còn vui mừng khôn xiết.

Mọi người vừa nghe đều biến sắc, biết rõ Quan Thất tuy võ công cao tuyệt, thiên tư được trời ưu ái, nhưng đối nhân xử thế, nhân tình thế sự vẫn giống như một đứa trẻ hồn nhiên, cộng thêm thần trí vẫn luôn nửa tỉnh nửa điên, lại bị Chu Nguyệt Minh bịa đặt một phen làm mê muội. May mắn là Quan Thất si si ngốc ngốc, nửa điên nửa tỉnh, cho dù có giữ lời, nhiều nhất cũng chỉ nói một chút rồi thôi, chưa chắc có thể xem là thật.

Nếu không, Chu Nguyệt Minh có nhân vật tuyệt thế như Quan Thất ở phía sau chống đỡ, hẳn thật sự sẽ bay, biết bay, có thể bay.

Chỉ nghe Quan Thất lại quát hỏi:

- Người còn không mau nói!

Chu Nguyệt Minh nói:

- Ta suy đoán, Tiểu Bạch đang ở trong kinh.

Mọi người nghe vậy đều động dung.

Nên biết, ai nấy cũng thấy được Quan Thất rất yêu thương Ôn Tiểu Bạch, xem ra tình yêu của Quan Thất đối với nàng là dù chết cũng không hối hận.

Chỉ cần có người khống chế Tiểu Bạch, chẳng phải cũng giống như khống chế Quan Thất sao? Chỉ cần thao túng nhân vật như Quan Thất, có thể nói muốn gió có gió, muốn mưa có mưa, muốn tuyết có đóng băng.

Quan Thất đột nhiên nói:

- Trong kinh? Nàng ở trong kinh?

Chu Nguyệt Minh nói:

- Đúng.

Quan Thất vội hỏi tiếp:

- Nàng ở chỗ nào trong kinh thành? Người nói cho ta biết, ta sẽ lập tức đi tìm nàng!

Chu Nguyệt Minh nói:

- Ta không biết.

Hắn liền nói tiếp:

- Nhưng có hai người chắc hẳn sẽ biết.

- Ai?

Mọi người cũng muốn biết rốt cuộc là ai.

- Ôn Văn.

- Hẳn? Tung Dương Ôn Văn?

- Y là cha nuôi của Tiểu Bạch... Trên giang hồ có vài suy đoán, Tiểu Bạch cô nương có thể là tình nhân của y, cũng có thể là con riêng của y, càng có thể là một quân cờ quan trọng mà y sắp đặt trong kinh thành. “Quân cờ” này của y, có một thời gian từng gây ra ảnh hưởng lớn với Tô Mộng Châm của Kim Phong Tế Vũ

lâu, Lôi Tồn của Lục Phân Bán đường, còn có thánh chủ ngài... Vốn là một tay y đưa Tiểu Bạch cô nương vào kinh, Tiểu Bạch còn từng theo họ “Ôn” của y, nếu y không biết thì còn ai biết.

- Vậy... còn một người nữa là ai?

- Phương Ứng Khán.

- Hấn? Hấn là ai?

- Hấn là một người trẻ tuổi mới quật khởi gần đây trong kinh thành, là người có quyền lực nhất, võ công cũng cao nhất.

- Hấn làm sao biết được? Tiểu Bạch liên quan gì đến hấn?

- Hấn đương nhiên biết. Người này lợi dụng quan hệ của cha nuôi hấn là đại hiệp Phương Ca Ngâm, đã bán không ít nhân tình mặt mũi, biết được không ít chuyện mà người khác không biết. Năm trước Ôn Văn định vào kinh, bề ngoài là muốn tìm tiểu nữ Ôn Nhu về, thực ra mục đích là tìm Tiểu Bạch. Có điều trước khi y vào cửa thì đã bị chặn lại, người “chặn” y lại chính là Phương Ứng Khán. Nói dễ nghe là khuyên Ôn Tung Dương trở về, thực ra là “uy hiếp” y không cho vào kinh, nếu không dám người Phương Ứng Khán trước tiên sẽ dùng Tiểu Bạch cô nương khai đao. Người ta đồn là Lạc Dương lão Ôn ném chuột sợ vỡ bình, sợ Phương tiểu hầu gia làm hại Ôn Nhu, thực ra không phải. Đương nhiên Ôn Nhu cô nương đã qua lại thân mật, kết thành một nhóm với Vương Tiểu Thạch và người của phe Kim Phong Tế Vũ lâu, muốn đụng đến Ôn Nhu e rằng cũng không dễ dàng. Hóa ra là Ôn lão tiên bối có điểm yếu khác rơi vào trong tay tập đoàn Hữu Kiều, cho nên mới không dám cường hành vào kinh, thất vọng quay về.

Quan Thất tinh thần hoảng hốt:

- Người muốn nói... tất cả những điều này, đều là... một người khác biết tung tích của Tiểu Bạch, là...

Chu Nguyệt Minh nói:

- Dĩ nhiên là Phương Ứng Khán Phương công tử rồi.

Quan Thất lạnh lùng nói:

- Như vậy, Ôn Văn và Phương Ứng Khán đang ở đâu?

Hiện giờ y xem như đã biết rõ một chuyện, chỉ cần tìm được Phương Ứng Khán hoặc Ôn Tung Dương, sẽ có tin tức của Tiểu Bạch.

Chu Nguyệt Minh nói:

- Lạc Dương Ôn Văn đương nhiên là ở Lạc Dương.

- Quan Thất truy hỏi

- Vậy họ Phương thì sao?

Chu Nguyệt Minh nói:

- Hấn ở trong thành.

Quan Thất nói:

- Kinh thành?

Chu Nguyệt Minh biết, những năm gần đây Quan Thất đã phát điên, không hiểu rõ lắm thế cuộc của giang hồ võ lâm, liền nói:

- Hiện giờ tại võ lâm kinh sư, Phương tiểu hầu gia là người có ảnh hưởng lớn, rất có phân lượng.

Quan Thất liền nói:

- Vậy người hãy lập tức dẫn ta đi tìm hấn!

Chu Nguyệt Minh cười khổ nói:

- Người này chỉ sợ khó tìm...

Lời còn chưa dứt, hần chợt cảm thấy sau lưng đau nhói, gần như cho rằng mũi kiếm đã đâm ra trước ngực. May mắn là không, còn không có.

Cho nên hần lập tức nói tiếp:

- Người này không dễ tìm, hần đã lên đường truy kích Vương Tiểu Thạch rồi, cũng không biết đã về kinh hay chưa. Nhưng hần có một tên đồng bọn, cũng là một nhân vật quan trọng, vẫn luôn dốc sức trợ giúp Phương tiểu công tử một bước lên mây, lãnh tụ quần hùng, hơn nữa người này và Tiểu Bạch cô nương hình như cũng có ngọn nguồn đặc biệt...

Quan Thất đã không kiên nhẫn:

- Hần là ai?

Chu Nguyệt Minh nói:

- Hần chính là ngự giám Mễ công công.

Quan Thất nhất thời không hiểu:

- Công công?

Chu Nguyệt Minh nói:

- Mễ Thương Khung.

Quan Thất bỗng nhiên tỉnh ngộ:

- Mễ Hữu Kiều, Triều Thiên Nhất Côn Mễ Hữu Kiều?

Chu Nguyệt Minh nghe thấy giọng điệu của Quan Thất kích động như vậy, cũng có phần bất ngờ:

- Chính là Mễ Hữu Kiều, thánh chủ biết hần sao?

Quan Thất giận dữ nói:

- Ta không biết hần à? Hần chính là Mễ Thương Khung, đệ tử chân truyền của Hoài Âm Trương Hầu năm đó vượt bậc thiên hạ, uy chấn giang hồ, tổng đường chủ của Trảm Kinh đường. Ta làm sao lại không biết hần. Từ sau khi một ngàn lẻ một thức Phong Dao Sương Kiếm của Hoài Âm Hầu bại dưới một quyết Thiên Nhất của Vi Thanh Thanh Thanh, hần đã rút ra kinh nghiệm, một lần nữa cải cách, cải tiến, cải tạo một ngàn lẻ một chiêu kia, hóa thành đơn giản, tập hợp thành nhóm, quy nạp chỉnh hợp thành một chiêu, từ đó sáng tạo ra Triều Thiên Nhất Côn. Ta làm sao không biết lão tặc trộm quyền trộm chiêu này!

Chu Nguyệt Minh cũng giống như những người khác, không ngờ được Quan Thất lại một hơi vạch trần lai lịch và võ công của Mễ Hữu Kiều.

Chỉ nghe Quan Thất tra hỏi:

- Hần ở nơi nào?

Chu Nguyệt Minh đành phải đưa tay chỉ, nói:

- Hần đang ở đây.

Mọi người nhìn theo ngón tay của hần, trông thấy nơi hần chỉ là đêm tối, đường dài, đầu hẻm nhỏ, chính là tên canh phu kia.

91. Chương 91: Thiên Kiến Khả Liên

Canh phu đang đánh canh.

Cộc cộc... cheng... cộc cộc... cheng!

Canh ba, hai giờ.

Sau khi đánh lần canh này, canh phu kia khẽ thở dài một tiếng, chiếc nón rộng hơi nghiêng lên phía trên, đèn lồng trên tay chiếu rọi ra mấy chùm râu tóc như bắp, có vẻ rất xanh xao.

- Không ngờ vẫn bị người nhận ra.

Câu này là hần nói với Chu Nguyệt Minh.

Chu Nguyệt Minh cười:

- Những ngày vừa qua, ta cũng muốn trước một bước tìm được Quan thánh chủ vô địch thiên hạ, cho nên cũng phái người theo dõi Thụ đại phu và Trương Hán, Trương Uy. Kết quả, huynh đệ họ Thích đã phát hiện Thiết Thụ Khai Hoa hành tung lên lút khả nghi, truy tung đến gần nhà lớn của Tư Mã Ôn Công này, lại phát hiện Kinh Đào Công Tử ẩn hiện ở đây, cho nên biết nhất định có chuyện đáng ngờ. Sau đó Thích Khốc, Thích Khấp lại phát hiện một vị canh phu thần bí gần đây thường quanh quẩn ở phụ cận, ta phái Diêm Bình điều tra, hần suy đoán là người. Ta nghĩ, ngay cả Mễ công công cũng phải kinh động đại giá, tự mình xuất thủ, chuyện này tất nhiên không thể xem thường, có lẽ là Quan thánh chủ đang ở trong nhà. Cho nên ta cũng không rút dây động rừng, chỉ để ý tất cả hoạt động ở nơi này, Kim Phong Tế Vũ lâu... Có Mễ công công người chủ trì, đại sự cũng không có chỗ cho người ăn cơm công môn như ta nhúng tay nào, hà hà...

Mễ Thương Khung nói:

- Vì vậy, người mới giao ta cho Quan Mộc Đán?

Chu Nguyệt Minh vẫn tươi cười đầy mặt, bởi vì hần đã khẳng định Quan Thất sẽ không giết hần.

Sát khí mạnh mẽ từ phía sau đột nhiên biến mất, không thấy nữa, thậm chí còn gần như có thể nghe được một tiếng “vù”, từ trên đầu hần bay qua, lướt tới phía trên “canh phu” kia.

Hần nở nụ cười như lượm lấy được, đáp:

- Người vốn muốn tìm Quan thánh chủ, mà Quan thất thánh cũng đang muốn tìm người.

Mễ Thương Khung nói:

- Người quả nhiên là một kẻ giỏi nắm bắt thời cơ, biết nghe ý kiến. Người lợi dụng chức vị của mình, biết được không ít bí mật, lại vận dụng những cơ mật này làm không ít chuyện. Ta bội phục người.

Chu Nguyệt Minh vẫn cười giống như Phật Di Lặc, chỉ nói:

- Cũng vậy, cũng vậy, không dám, không dám. Công công ngồi trên chức vị của ngài, cũng nắm giữ cơ hội như vậy, thúc đẩy không ít gió mây tụ tập. Những thứ này của ta đều là tiếp thu học tập từ tiền bối, cũng chỉ được một chút da lông mà thôi.

Mễ Thương Khung nói:

- Hay ột chút da lông, ta thấy người đứng là trong xanh có lam (trò giỏi hơn thầy) rồi nhỉ.

Chu Nguyệt Minh cười bồi nói:

- Ta nhiều nhất cũng chỉ là lam, nhưng công công thì vẫn luôn xanh, còn tím còn hồng.

Lại nghe Quan Thất trầm giọng nói:

- Mễ Hữu Kiều?

Giọng nói của Mễ Thương Khung cũng rất trầm trọng:

- Quan Mộc Đán.

Quan Thất nói:

- Ta nhớ được người.

Mễ Thương Khung ngưng trọng nói:

- Chúng ta lại gặp mặt rồi.

Quan Thất hỏi thẳng:

- Tiểu Bạch ở đâu?

Mễ Thương Khung cười một tiếng, trong tiếng cười có vô tận tịch mịch, bất đắc dĩ, còn mang theo một chút khàn khàn, khiến cho người ta thật sự, chính thức cũng chính xác cảm nhận được, trước mắt chính là một lão nhân, cho dù võ công có sâu, địa vị có cao, cuối cùng hẳn vẫn là một lão nhân gần đất xa trời.

Năm tháng không tha người.

Mễ Thương Khung nói:

- Ta cũng đang tìm cô ấy, đã nhiều năm như vậy, ta vẫn luôn tìm cô ấy.

Hắn lại cười khổ nói:

- Ta cho rằng người bị nhốt ở đây là cô ấy, không ngờ lại là người.

Quan Thất cả giận nói:

- Người muốn tìm Tiểu Bạch, sao không quang minh chính đại tìm nàng, lại phải lén lén lút lút như vậy?

Mễ Thương Khung cười khan một tiếng, cười rất cay đắng.

- Thất thiếu gia đúng là ít ra giang hồ. Có lẽ người còn không biết, hiện giờ Mễ mỗ đã trở thành chó rơi xuống nước, bị tất cả hảo hán trên giang hồ, trong võ lâm kêu đánh. Ta chính là con chuột qua đường, ai cũng muốn đạp một cước, đánh một gậy.

Quan Thất trầm mặc một lúc, sau đó mới lên tiếng. Hiện tại xem ra, sau khi trải qua huyết chiến liên tục, thần trí của y dường như đã hoàn toàn thanh tỉnh, cũng không hung hăng ngang ngược như trước, ngược lại có vẻ bình tĩnh sắc bén.

Chỉ nghe y nói:

- Ta nhớ côn pháp của người rất tốt, còn có kẻ nào đáng để cho Mễ Hữu Kiều người phải hoảng hốt lo sợ?

Mễ Thương Khung cười lên.

Tiếng cười của hắn giống như xuyên qua gió, xuyên qua sương, xuyên qua gió cát ngàn vạn dặm truyền tới, chỉ nghe thanh nghe tiếng đã khiến người ta dễ sinh ra cảm khái như bể khơi nung dâu, biển cạn đá mòn.

- Chính là do côn pháp này của ta gây chuyện.

Hắn nói.

- Tôi nay muốn gặp lại Triều Thiên Nhất Côn của người.

Quan Thất nghiêm mặt nói, câu này y nói một cách rất thành kính, thành khẩn.

Mễ Thương Khung giống như gặp phải sấm sét giữa trời quang, một lúc sau mới trầm mặc nói:

- Đây lại là câu mà ta không muốn nghe nhất.

Quan Thất nghiêm túc nói:

- Ta hôm nay đã không phải là ta ngày xưa, người hôm nay cũng không còn là người trước kia. Lần này chúng ta giao thủ nhất định sẽ rất đặc sắc.

Chòm râu vàng của Mễ Thương Khung không gió tự chuyển động:

- Ta không cần đặc sắc, ta chỉ muốn bình bình thường thường sống những ngày tháng sau này. Ta đã không có mộng nữa, người không có mộng thì sinh mệnh đã mất đi phần đặc sắc nhất. Ta không giống người, người vẫn luôn sống trong mộng, Tiểu Bạch chính là giấc mộng của người. Những năm gần đây người tập trung vào võ công, còn ta lại bận rộn nhiều thứ, võ công đã không thể bằng người, ta quyết không phải là đối thủ của người.

Hắn thật sự không hề nóng nảy chút nào, lại công khai thừa nhận võ công của mình không bằng Quan Thất.

Thời gian gần đây, hắn gần như đã là người có võ công cao thâm khó lường nhất được kinh thành công nhận. Từ khi hắn dùng một côn giết chết long đầu Trương Tam Bá, trong bạch đạo võ lâm ai cũng muốn giết hắn, nhưng cũng không ai dám ra tay. Người trong giang hồ đều khen ngợi võ công của hắn, nhưng trong tối đối với hắn lại vừa thích vừa hận.

Bởi vì lật đổ Mễ lão công công đã có thể xưng hùng võ lâm, độc bá thiên hạ.

Thế nhưng lại không ai có thực lực lật đổ hắn.

Hiện giờ hắn đã độc chiếm ngôi đầu trong kinh, nổi bật hơn người, cũng đứng ở nơi cao không chịu được lạnh, hơn nữa còn trở thành đối tượng đả kích.

Trận chiến tại pháp trường đã làm cho hắn danh động thiên hạ, nhưng cũng khiến hắn trở thành mục tiêu công kích.

Nhưng hiện giờ, ở trước mặt đám cao thủ này, hắn lại thẳng thắn thừa nhận mình không bằng Quan Thất, khiến ọi người đều động dung.

Quan Thất lại không hề động dung:

- Người muốn lui khỏi giang hồ, cho nên mới định tìm Tiểu Bạch đi cùng với người?

Mễ Thương Khung thở dài một tiếng, nói:

- Người đừng suy nghĩ lung tung. Đừng quên, ta là một thái giám, là một hoạn quan, hơn nữa còn là một lão thái giám.

Quan Thất lạnh lùng vô tình nói:

- May là người còn không tìm được nàng. Trời thấy đáng thương, người tìm được Tiểu Bạch phải là ta, cũng chỉ có ta mới tìm được Tiểu Bạch. Tiểu Bạch là của ta.

Mễ Thương Khung cười thầm nói:

- Trời thấy đáng thương, ta chỉ muốn bình an sống qua những năm tháng tuổi già. Tiểu Bạch là sư muội của ta, ta tìm cô ấy chỉ vì muốn chấm dứt một đoạn nhân duyên năm đó, không có gì ý khác.

Quan Thất kiên quyết nói:

- Được, cho dù ta tin tưởng người, người cũng phải nói cho ta biết làm thế nào mới có thể tìm được Thuần nhi... không, là Tiểu Bạch.

Mễ Thương Khung bắt đầu nói:

- Chẳng phải ta cũng không tìm được cô ấy sao. Nếu như biết tung tích của cô ấy, ta đã sớm tìm được rồi.

Quan Thất nói:

- Nhưng người lại biết có người biết được nàng ở nơi nào.

Mễ Hữu Kiều hỏi:

- Ai?

Quan Thất nói:

- Phương...

Sau đó y dùng kiếm hơi đẩy về phía trước.

Chu Nguyệt Minh lập tức lên tiếng.

Hắn tiếp lời:

- Phương Ứng Khán.

Quan Thất hỏi:

- Phương Ứng Khán kia hiện giờ ở đâu? Người dẫn ta đi tìm hắn, ta có thể miễn chiến đấu với người.

Mễ Thương Khung chỉ có thể than thở, ngọn lửa vàng trong tay không ngừng lập lòe:

- Hắn à? Tiểu hầu gia hiện giờ không ở trong kinh.

- Hả?

Quan Thất như có tiếc nuối, cũng có phần chán:

- Vậy thì công công, trận chiến giữa ta và người khó tránh khỏi rồi.

92. Chương 92: Ôn Tiểu Bạch

Đại chiến hết sức căng thẳng.

Thực ra Quan Thất liên tục đánh nhau sống chết, trước sau đã quyết chiến với mười một đại cao thủ.

Y không thất bại, ngược lại càng đánh chiến chí càng mạnh, đấu chí càng thịnh.

Mười một cao thủ đều bị y áp chế, y vừa đánh vừa tiếp thu võ công tuyệt học của bọn họ, hơn nữa còn có thể lập tức vận dụng, thậm chí có thể tiến thêm một bước sáng tạo chiêu mới. Giống như từ “Đại Khí Tử Cầm Nã thủ” của Dịch Phi Kinh, y đã lĩnh ngộ thi triển ra tuyệt chiêu mà người khác cầu cũng không được, “Tiểu Khí Thê Cầm Nã thủ pháp”. Hơn nữa trong mười một cao thủ, y còn giết chết Trương Khai Hoa, ngoài ra Trương Thiết Thụ cũng bị y đánh cho không rõ tung tích, Hắc Quang Thượng Nhân cũng bị y đánh rơi xuống nhà cũ, nhất thời không lật người được.

Nhưng y còn chưa thỏa chí, ý vẫn chưa đủ.

Y còn muốn đánh, còn muốn tái đấu.

Y dường như đã đánh đến hăng say, đánh đến hứng thú bùng bùng.

Y còn chưa thấy đủ, cho nên y lại tìm tới Mễ Thương Khung.

Đương nhiên, những người mà Quan Thất gặp phải tới nay đều là cao thủ.

Cao thủ nhất đẳng, nhân vật nhất lưu.

Nhưng trong quần long hào kiệt, gió mây tụ hội này, Mễ Hữu Kiều vẫn là một người hết sức nổi bật.

Hắn mặc dù chỉ là một tên thái giám, một tên nội giám tổng quản, nhưng nhờ tiếp cận hầu hạ hoàng đế, thái tử, lại rất thân cận với hoạn quan, quyền thần, cho nên cũng ngầm nắm quyền hành.

Võ công của hắn cao tuyệt, nhưng lại ẩn giấu không lộ. Do đó mọi người đều biết hắn võ công cao, võ công giỏi, võ công xuất thần nhập hóa, nhưng lại không biết hắn cao ở đâu, giỏi chỗ nào, xuất thần nhập hóa đến đâu.

Vì vậy, mọi người đối với võ công lai lịch của hắn càng có nhiều suy đoán, càng cao sâu khó lường.

Cao sâu khó lường, nếu so với cao và sâu, vĩnh viễn càng cao càng sâu hơn.

Khó lường luôn luôn đáng sợ hơn dễ lường.

Mễ Thương Khung rất ít khi ra tay.

Những người giao thủ với hắn, nếu không chết thì cũng trở thành thuộc hạ, bằng hữu của hắn, nếu không thì cũng quyết không dám nhắc tới tình hình giao thủ với Mễ Hữu Kiều.

Nói cách khác, hắn một khi động thủ, cho dù không đánh chết người, ít nhất cũng làm cho người ta chết lặng, tâm phục.

Cao thủ bình thường chỉ có thể đánh bại hoặc đánh chết đối thủ, nhưng Mễ Thương Khung lại có thể bách chiến bách thắng, hơn nữa người thua còn cam nguyện tâm phục khẩu phục, giữ kín như bưng.

Điều này thật không dễ dàng.

Cho đến trận chiến ở pháp trường, Mễ Thương Khung mới ít nhiều lộ ra ngọn nguồn.

Hắn đã thi triển “Triều Thiên Nhất Côn”.

Dưới cái nhìn của mọi người, “Triều Thiên Nhất Côn” của hắn cuối cùng vẫn giành được thắng lợi tuyệt đối, nhưng hắn cũng không thể giết hết quần hùng diệt khẩu.

Mọi người đều thấy được côn pháp của hắn, đều tận mắt nhìn thấy võ công của hắn, cũng đều cảm thán.

Tài nghệ của hắn trấn áp quần hùng.

Có điều mọi người cũng biết được võ công lai lịch của hắn, đó là “côn pháp”.

Sau khi một ngàn lẻ một thức “Phong Dao Sương Kiếm” của Hoài Âm Trương Hầu thảm bại dưới một chiêu “Triều Thiên Nhất Côn” của Vi Thanh Thanh Thanh, vô cùng đau đớn, rút ra kinh nghiệm, khổ công sáng tạo “Triều Thiên Nhất Côn”.

Thế là những nhân sĩ học rộng trên giang hồ đều dần dần suy đoán được võ nghệ lai lịch của hắn.

Mọi người đều biết, Trương Hầu đến lúc tuổi già, võ công càng cao đến mức sơn cả gai ốc. Thế nhưng hắn lại không chịu thu đồ đệ, đối với bất kỳ khả năng nào, hoặc người nào có thể uy hiếp đến quyền lực, thanh danh và địa vị của hắn, hắn đều không tín nhiệm.

Ít nhất, hắn từng tuyên bố không thu bất kỳ đồ đệ nam nào, còn nữ đệ tử thì lại thu hai người.

Có lẽ là vì nữ đồ đệ không thể ảnh hưởng đến địa vị giang hồ, uy danh võ lâm của hắn.

Hình như hắn cũng từng thu một vị đồ đệ tuổi tác khá lớn, nhưng luôn luôn không có tiếng tăm trên giang hồ, ngay cả đệ tử trong Trảm Kinh đường cũng chỉ biết người này gọi là “Một Hữu” (không có), cũng không biết lai lịch và tên họ của hắn. Hắn giống như một người “không có” gì cả, ngay cả sự tồn tại cũng “không có”.

Còn như Trương Hầu vì sao lại “phá lệ” thu nạp người đồ đệ nam này, mọi người cũng không rõ nguyên nhân, không biết nội tình, thậm chí cũng không hiểu vì sao vị đệ tử “được trời ưu ái”, nhận được chân truyền của Trương Hoài Âm này lại không nổi bật trên giang hồ, từ trước đến giờ vẫn không nghe tiếng tăm của hắn.

Hóa ra cuối cùng hắn vẫn nổi bật.

Chỉ là không ai biết hắn chính là “hắn” mà thôi. Nghĩ đến, danh hiệu gọi là “Một Hữu”, thực ra có thể là đọc sai, đúng ra phải là họ “Mễ” đi với chữ “Hữu”.

Mặc dù Mễ Thương Khung đã lộ ra “vốn liếng” của hắn, nhưng trong chiến dịch đó hắn thật sự đã chấn nhiếp toàn trường, một côn giết chết Trương Tam Bá.

Long đầu Thiên Cơ Trương Tam Bá là một nhân vật phi phàm, ở trên giang hồ có ảnh hưởng rất lớn, ở trong võ lâm cũng có uy danh rất cao. Y vừa chết, quần long lập tức không đầu, đồng thời quần chúng cũng kích động, một đám hào kiệt căm hận Mễ Thương Khung, nhưng cũng sợ hãi Mễ Hữu Kiều.

Một côn này của Mễ Hữu Kiều có thể nói là đã kết thù sâu, nhưng cũng ổn định địa vị tông chủ của hắn, không thể dao động.

Do đó trong võ lâm kinh sử, nhắc tới nhân vật như Mễ công công, dù là người hận hãn thẩu xương cũng không thể không thừa nhận, võ công sánh được với Mễ Thương Khung, có lẽ ngoại trừ vài người như Gia Cát tiên sinh, Vương Tiểu Thạch, còn lại căn bản không đáng đề cập, cũng không thể bàn đến.

Về phần Vương Tiểu Thạch có thể là đối thủ của Mễ Thương Khung hay không, mọi người đều hoài nghi.

Dù sao Vương Tiểu Thạch tuổi còn quá trẻ, võ công có cao thì hỏa hầu cũng không đủ.

Thực ra ngay cả Gia Cát tiên sinh, trong võ lâm cũng có rất nhiều người bắt đầu hoài nghi.

Y có phải bảo đao đã già hay không?

Y đã lâu không xuất thủ, có phải công lực đã không mạnh bằng lúc trước?

Thậm chí có người còn nói y đã tẩu hỏa nhập ma, trở thành tàn phế, chỉ dựa vào Tứ Đại Danh Bổ dưới cờ để chống đỡ mà thôi.

Vì vậy trong võ lâm kinh hoa, địa vị của Mễ Hữu Kiều đặc biệt nổi bật, không ai sánh bằng.

Hiện giờ hãn lại gặp phải Quan Thất.

Quan Thất là một chiến thần, cũng là đầu ma.

Y là một võ si, càng là vô cường.

Quan Thất đã tìm tới Mễ Thương Khung.

Nếu như nói có người mà Quan Thất không đánh lại, e rằng cũng chỉ có Mễ Thương Khung.

Nếu như nói trong kinh thành có người giải quyết được Mễ Hữu Kiều, chắc hẳn chỉ có Quan Mộc Đán.

Những cao thủ có mặt đều suy đoán như vậy, hơn nữa mọi người đều hưng phấn vì trận chiến sắp diễn ra.

Bọn họ đều đang mong đợi, mong đợi tận mắt nhìn thấy trận chiến chấn động cổ kim này.

Giống như một cao thủ giám định châu báu thật sự gặp phải một khối bảo thạch tuyệt mỹ không tì vết, một họa sĩ chân chính yêu tranh như mạng nhìn thấy một bức danh họa tuyệt thế vô song, cho dù bảo thạch, danh họa này chưa chắc cuối cùng đã thuộc về hắn, hắn cũng muốn nhìn một chút, sờ một chút, chạm một chút, muốn biết lai lịch của nó, muốn xem nó rốt cuộc làm thế nào gọt giũa ra được, như vậy cũng thỏa mãn rồi.

Hợp tình hợp lý, cách nghĩ giống nhau.

Hướng hồ ai cũng mong sao có người chống lại được Quan Thất, ai cũng hận không có người giải quyết nội giám thủ lĩnh Mễ công công thâm trầm mạnh mẽ này. Bất kể xuất phát từ báo thù hay ghen tị, người ở chỗ cao, sẽ có người hi vọng bọn họ rút xuống gần chết; cây mọc lên cao, luôn có một số chuẩn chuẩn, châu chấu, sâu bọ muốn cắn, muốn gặm, muốn cho nó sụp xuống.

Không giống nhau.

Cho dù mục đích mong muốn hai đại cao thủ Quan, Mễ quyết chiến không giống nhau, nhưng luôn là không hèn mà gặp, không kìm lòng được.

Ngay cả Dương Vô Tà cũng không ngoại lệ.

Y vốn không thù không oán với Mễ Thương Khung, nhưng Mễ Hữu Kiều lại giết chết Ôn Bảo và Trương Tam Bá.

Trương Tam Bá là người mà y khâm phục, còn “Độc Bò Tát” Ôn Bảo lại là đại tướng của Kim Phong Tế Vũ lâu.

Y dĩ nhiên muốn báo thù cho bọn họ, hướng hồ Mễ công công còn là đầu não và chủ tướng của tập đoàn Hữu Kiều, cũng là cố vấn trong trận doanh của Phương Ứng Khán.

“Vị trí” này trời sinh là đối địch với Dương Vô Tà.

Y đương nhiên hi vọng Quan Thất có thể “áp chế” Mễ Thương Khung, về tình về lý đều nên như vậy.

Tôn Ngư thì không.

Hắn chỉ thích xem, xem một trận đại chiến.

(Đó chắc hẳn là vô cùng đặc sắc, đẹp mắt.)

Nhưng hắn vẫn không nhìn được thỉnh giáo Dương Vô Tà một chuyện.

- Tiểu Bạch là ai?

Đó là nghi vấn trong lòng hắn, cũng là nghi vấn trong lòng mọi người.

Hắn không hỏi “Tiểu Bạch ở đâu”, bởi vì hắn nhìn ra được, Quan Thất đã quyết chí muốn tìm Tiểu Bạch, bất luận là ai, chỉ cần có khả năng biết được hành tung của Tiểu Bạch, Quan Thất nhất định sẽ không bỏ qua. Cho nên hắn không thể hỏi Dương Vô Tà câu này. Cho dù Dương Vô Tà biết, cũng không thể trả lời hắn trước mặt công chúng. Còn nếu như không biết, hoặc là không thể nói, Tôn Ngư là người thông minh, tự nhiên cũng sẽ không hỏi.

Hắn xem Dương Vô Tà là sư phụ, hắn biết những thứ mình cần học ở Dương Vô Tà vẫn còn nhiều.

Hắn luôn không bỏ qua bất kỳ cơ hội học tập nào.

Một người cần cù không biết mệt mỏi, kiên nhẫn chuyên cần học tập, là bởi vì hắn tự ái. Nói trắng ra, chuẩn xác hơn là hắn cho rằng thành tựu của mình không chỉ như vậy.

Tôn Ngư cũng cảm thấy như vậy.

Một người chỉ khi biết mình có thể có thành tựu lớn hơn, mới cố gắng không ngừng, nếu không thì uống phí tinh lực để làm gì? Nếu như một người biết thành tựu của mình cũng chỉ như thế, chỉ dừng ở đây, vậy người đó còn muốn cố gắng hay không? Không bằng tầm tầm thường thường, hưu hưu nhàn nhàn sống qua ngày.

Tôn Ngư thấy một người bình thường như Vương Tiểu Thạch cũng có thể một bước lên mây, đứng trên đỉnh cao, hắn hi vọng có một ngày mình cũng làm được, cũng cảm thấy có một ngày mình sẽ làm được.

Ít nhất hắn cảm thấy mình còn có chí khí hơn Vương Tiểu Thạch.

Vương Tiểu Thạch là một người không quan tâm, ngoại trừ tình nghĩa thì người này giống như không quan tâm đến bất cứ thứ gì.

Hắn lại khác.

Hắn nhịn nhục chịu khổ, nỗ lực phấn đấu, hắn muốn đến tuổi trung niên thì đã leo lên đỉnh cao của đời người, sau đó mới buông tay, thành công lui thân, ít nhất cũng không uống đã đến nhân gian một chuyến. Lập nên công lao vĩ đại, sau đó buông tay quản núi quản nước, tùy ý cả đời.

Đây mới là chuyện thoải mái nhất.

Cho nên hắn mới nắm bắt mỗi cơ hội học tập, bởi vì hắn muốn vượt qua, vượt qua chính mình, cũng đồng thời vượt qua những người siêu phàm trác việt, đương nhiên cũng bao gồm Dương Vô Tà.

Một đồ đệ nếu như không thể vượt qua sư phụ hắn, lại không phải là một đồ đệ tốt.

- Ta cũng không rõ. Nhưng căn cứ vào tư liệu mà ta phát hiện tại Bạch lâu, do ái tướng năm xưa được Tô lão lâu chủ tin tưởng nhất là Tô Xuân Dương thu thập được, từng điều tra được một đầu mối. Trương Trảm Kinh lúc tuổi già đã thu nhận ba đồ đệ, người nam thân thể thần bí, chỉ hầu hạ Trương Hầu trong thời gian rất ngắn. Hắn không có tên, biệt hiệu là “Một Hừ”. Cho đến gần đây ta mới biết rõ lai lịch của hắn.

“Tô lão lâu chủ” mà Dương Vô Tà nói, đương nhiên chính là cố lão lâu chủ Tô Già Mạc, năm đó một tay sáng lập nên Kim Phong Tế Vũ lâu.

- Ngoài ra còn có hai vị nữ đồ đệ, cả tên và lai lịch đều không rõ, nhưng nhiều người gọi là Tam cô nương và Bạch cô nương. Sau đó Tam cô nương hình như đã xuất gia, lại cùng với Thiên Y Cư Sĩ tâm đầu ý hợp. Tin tức này là ta nghe được từ Gia Cát tiên sinh.

Gia Cát tiên sinh là sư đệ của Thiên Y Cư Sĩ, tin tức mà y nghe được, truyền đi dĩ nhiên là hợp tình hợp lý, hợp với lẽ thường, mức độ tin cậy rất cao.

Nhưng người mà Tôn Ngư có hứng thú nhất, đương nhiên vẫn là người thứ ba, Bạch cô nương.

- Có một thời gian, trong võ lâm hoàn toàn mất đi tăm hơi của Bạch cô nương. Theo như Tô Xuân Dương truy xét, hẳn ghi lại “Bạch cô nương này có thể không phải họ ‘Bạch’, mà có ngọn nguồn với Lão Tự Hiệu Ôn gia ở Lĩnh Nam”. Sau đó Tô Xuân Dương bị Lôi Tổn của Lục Phân Bán đường ám sát, việc truy xét cũng bị cắt đứt. Xuân Dương lúc đó là đại tướng một phương của Kim Phong Tế Vũ lâu, lại chết bởi tay Lôi Tổn, thật khiến người ta thổn thức vô cùng.

- Nhưng sự tình chưa hết, ta truy xét theo tư liệu ban đầu, phát hiện một số điểm kỳ lạ. Thánh chủ Quan Thất của Mê Thiên Thất Thánh có một em gái tên là Quan Chiêu Đệ, sau đó được gả cho Lôi Tổn. Lôi Tổn nhờ giết chết Tô Xuân Dương mà quật khởi trong võ lâm, hơn nữa nhờ cưới được Quan Chiêu Đệ mà uy danh lớn mạnh, từ đó hiệu lệnh võ lâm, một mình nắm giữ Lục Phân Bán đường.

Tôn Ngư biết, Dương Vô Tà đột nhiên chuyển đề tài sang Quan Chiêu Đệ và Lôi Tổn, nhất định là có nguyên nhân.

- Quan Chiêu Đệ từng có một người bạn gọi là Tiểu Bạch, nghe nói dáng dấp của nàng như thiên tiên hóa người, hoa nhường nguyệt thẹn, xinh đẹp không thể tả, hơn nữa còn hiểu ý người khác, đa tình cương trực. Vì vậy Quan Thất cực kỳ si mê nàng. Khi Quan Chiêu Đệ gả cho Lôi Tổn, nhiều người cho rằng không lâu sau Quan Thất nhất định cũng có chuyện vui, cưới Tiểu Bạch cô nương làm vợ. Nhưng Tiểu Bạch cô nương lại từ đó thất tung, mất đi tin tức. Có người nói từng thấy nàng xuất hiện tại Lục Phân Bán đường...

Nói đến đây, Dương Vô Tà cười khổ một tiếng:

- Đương nhiên, chuyện này cũng không thể tra cứu.

Y thật sự không thể tra xét, bởi vì Kim Phong Tế Vũ lâu và Lục Phân Bán đường vốn là tử địch.

Y là quân sư của Kim Phong Tế Vũ lâu, đương nhiên không thể đích thân tra cứu chuyện này. Huống hồ cho dù y phái nội ứng, nằm vùng, gian tế, trước tiên cũng phải làm những đại sự quan trọng khác, chuyện này chỉ có thể đặt sang một bên. Ai mà ngờ được ngọn nguồn này cuối cùng lại trở thành điểm mấu chốt.

- Nhưng cũng không phải là hoàn toàn không thể tra cứu. Tiểu Bạch cô nương thất tung đã gần hai mươi năm, thần trí của Quan Thất đại khái cũng từ đó bắt đầu thất thường. Hai mươi năm sau, Lôi gia có con gái lớn lên, xinh đẹp thon thả, duyên dáng động lòng, uyển chuyển diễm đam, chính là Lôi Thuần. Nghe nói dáng vẻ của nàng rất giống với Tiểu Bạch cô nương năm đó, có điều Tiểu Bạch cô nương linh xảo hoạt bát, còn Lôi Thuần tiểu thư lại ôn hòa trầm tĩnh. Vị Quan Chiêu Đệ kia cũng bị “nợ phong lưu” của Lôi Tổn làm cho giận đến hộc máu, không ai biết người ngọc ở đâu. Hiện nay, nếu Mễ Thương Khung chính là vị “Một Hữu” kia, Tam cô nương cũng rất có thể là vị bằng hữu đang kề vai chiến đấu, lưu vong giang hồ với Vương Tiểu Thạch, có lẽ sớm muộn gì thân thế tung tích của Tiểu Bạch cô nương cũng sẽ rõ ràng khắp thiên hạ...

93. Chương 93: Ma Lửa

Dương Vô Tà chỉ nói đến đây.

Có lẽ vẫn còn đoạn sau, có lẽ không còn, nhưng bất luận còn hay không còn, y đều không nói tiếp được.

Y đã không kịp nói, chỉ kịp nhìn.

Mọi người đều nhìn đến mức tập trung tinh thần, mắt không kịp theo.

Bởi vì Quan Thất và Mễ Thương Khung đã giao thủ, hơn nữa còn đánh nhanh như chớp, lửa ma bóng quỷ, kinh thiên địa quỷ thần khiếp.

Khi Dương Vô Tà nói chuyện với Tôn Ngư, Quan Thất còn đang thúc giục Mễ Thương Khung:

- Người động thủ đi!

Mễ Thương Khung vẫn kiên trì:

- Ta không muốn đánh.

Quan Thất không kiên nhẫn:

- Người không ra tay thì ta sẽ ra tay.

Thái độ của Mễ Thương Khung rất kiên quyết:

- Ta không muốn đánh với người.

Quan Thất quát lên:

- Người có đánh hay không? Không đánh cũng phải đánh, nếu không thì lập tức giao Tiểu Bạch ra đây!

Mễ Thương Khung đột nhiên biến sắc, hét lên:

- Cẩn thận tên mập mạp này ám toán người...

Hắn không nói là “Chu Nguyệt Minh” mà lại kêu là “mập mạp”, là vì sợ Quan Thất không biết tên của Chu Nguyệt Minh, dẫn đến nhất thời phản ứng không kịp.

Hắn gọi thẳng là “mập mạp”, ai cũng biết hắn muốn nói đến Chu Nguyệt Minh. Ngô Kỳ Vinh mặc dù cũng mập, nhưng dù sao cũng là một thư sinh trẻ tuổi. Nếu so sánh, một người xem như là đười ươi, còn một người lại là đười ươi.

Mọi người đều không nghĩ tới Chu Nguyệt Minh lại thừa dịp này ám toán Quan Thất.

Đây rõ ràng là thời cơ tốt nhất, nhưng mọi người đều không ngờ Chu Nguyệt Minh lại lớn gan, gan lớn như vậy, còn không cần mạng như vậy.

Quan Thất gầm lên giận dữ, trở tay một cái, năm ngón tay như cánh hoa phát ra .

Chu Nguyệt Minh sững sờ.

Thực ra hắn cũng không xuất thủ, hoàn toàn không có ý đánh lén Quan Thất. Hiện giờ hắn đã đặt mình vào vị trí an toàn, sao lại phải tự làm khổ mình, chọc giận Quan Thất?

Quan hừng thật sự không nhìn sai về hắn, hắn quả thật không có gan lớn như vậy.

Hắn tố cáo với Quan Thất rằng canh phu kia chính là Mễ Thương Khung, còn chỉ ra Mễ Hữu Kiều có thể là người duy nhất ở đây biết được tung tích của Ôn Tiểu Bạch.

Quan Thất quả nhiên đã nhận lời bảo vệ hắn, hơn nữa còn tìm tới Mễ Thương Khung. Hắn muốn mượn tay Quan Thất trừ khử Mễ Thương Khung, hoặc là mượn sức Mễ Thương Khung và mọi người trừ khử Quan Mộc Đán. Tóm lại, chỉ cần là người có võ công cao hơn hắn, giỏi hơn hắn, tốt nhất không một ai tồn tại ở kinh sư, không một ai còn sống trên đời.

Hắn chỉ mong sao Quan Thất chết, Mễ Thương Khung mất, tốt nhất là hai người đều mất đi tính mạng, nhưng hắn cũng không có ý đánh lén Quan Thất vào giờ phút quan trọng này.

Hắn không đáng giá, cũng không có gan.

Do đó, Mễ Thương Khung vừa chỉ, vừa nói như vậy, ngay cả chính hắn cũng kinh ngạc một chút.

Ta không có!

Nhưng hắn cũng lập tức hiểu được dụng ý của Mễ Thương Khung.

Lão tặc thật là hiểm độc!

Hắn hiểu được rất nhanh.

Hắn mập giống như heo, tướng mạo giống như heo, ngũ quan giống như heo, vóc người càng giống như heo, ngay cả sức ăn cũng giống như heo, nhưng đầu óc của hắn lại không hề giống heo chút nào.

Hắn rất thông minh, cũng rất cảnh giác.

Hắn lập tức hiểu được dụng tâm ác độc của Mễ Thương Khung, nhưng đã không còn kịp.

Quan Thất vừa nghe lập tức ra tay, ra tay với Chu Nguyệt Minh.

Y cũng không quay đầu lại, chợt đánh ra một chưởng.

Chu Nguyệt Minh đã không thể biện bạch, cũng không kịp biện bạch.

Bởi vì hai người cách nhau quá gần, hắn cũng không cách nào ứng biến trong nháy mắt, đành phải đón đỡ một chưởng này.

Bàn tay của hắn thịt dày, nhiều, mập, ngón tay to, xương lại mềm như bông.

Màu chưởng của hắn là Chu Sa chưởng, nhưng thứ mà hắn tu luyện lại là Hắc Sa thủ.

Chu Sa chưởng là chưởng thức đại phú đại quý, Hắc Sa thủ lại là chưởng công đại ác đại độc, bình thường những nhân vật võ lâm thành danh đều khinh thường tu luyện loại chưởng công này, cho dù năm xưa có tu luyện, sau khi thành danh cũng sẽ không dùng.

Nhưng Chu Nguyệt Minh vẫn tiếp tục tu luyện, còn thỉnh thoảng vận dụng.

Nguyên nhân rất đơn giản, là vì hữu dụng.

Hắc Sa thủ ác độc ác nghiệt, hết sức thực dụng.

Chỉ cần hữu dụng thì hắn sẽ dùng.

Đây là phương thức làm việc của Chu Nguyệt Minh, cũng là phương thức dùng người của hắn.

Hắn đành phải đón đỡ một chưởng này của Quan Thất.

Hắn dùng chưởng, một đôi Chu Sa chưởng đầy đặn nhiều thịt, vận dụng Hắc Sa thủ ác độc vô cùng để tiếp một chưởng tùy tiện của Quan Thất.

Trong nháy mắt này, Chu Nguyệt Minh thoát nhìn chỉ thấy một chưởng này của Quan Thất có điểm kỳ lạ.

Dưới ánh trăng chiếu rọi trong thoáng chốc, một chưởng này chẳng những kỳ lạ, hơn nữa còn vô cùng quái dị.

Một chưởng kia của Quan Thất đánh ngược, tới rất nhanh, đến rất gấp, khiến cho Chu Nguyệt Minh không thể tránh kịp, nhưng xuất chiêu không xem là kỳ, cũng không xem là quái. Vậy thì quái ở chỗ nào? Kỳ lạ ở đâu?

Quái là khi Quan Thất vừa xuất chưởng, giống như không nhìn thấy một thứ.

Trong nháy mắt này, Chu Nguyệt Minh đã cảm giác được, nhưng lại không thể phân biệt rõ trong tay Quan Thất rốt cuộc thiếu vật gì?

Thực ra không phải là vật, cũng không chỉ một món.

Sau khi Chu Nguyệt Minh đối chưởng với Quan Thất, mới thật sự phân biệt được, đó là ngón tay.

Một chưởng kia Quan Thất hình như không có ngón tay, năm ngón tay hoàn toàn không có.

Đương nhiên không bị đứt, cũng không phải biến mất, mà là khớp thứ nhất và thứ hai của ngón tay hoàn toàn co vào khớp thứ ba và lòng bàn tay.

Như vậy đã trở thành “Báo quyền”.

Nếu như không cẩn thận phân biệt, tay của Quan Thất lại giống như chưởng pháp không có năm ngón tay, “Vô Chỉ chưởng”.

Đúng.

Trong chớp nhoáng này Quan Thất đã phát ra “Vô Chỉ chưởng pháp”, tuyệt chiêu bí truyền của Trương Thiết Thụ.

“Vô Chỉ chưởng” đương nhiên là một loại chưởng pháp ác độc, luyện đến lúc “thành công”, ngay cả ngón tay của mình cũng sẽ từng khớp từng khớp, từng ngón từng ngón bị ăn mòn, đừng nói là đánh một chưởng vào người khác.

Có thể tưởng tượng được sự ác độc của nó.

Nhưng loại chưởng pháp ác độc này cũng không phải thứ gì ghê gớm, không phải võ công cảnh giới cao siêu gì, mà chỉ là một chút âm chiêu của Hạ Tam Lạm.

Nhưng hôm nay, ngay cả loại kỳ chiêu âm độc này của Trương Uy cũng được Quan Thất học tập, tiếp thu, còn thi triển nó.

Hơn nữa, những chiêu thức âm hiểm này một khi vào tay Quan Thất, lại sử dụng càng tốt càng diệu, uy lực càng lớn, cũng càng đường đường chính chính.

Một tiếng “bùng” vang lên, sau khi chạm nhau một chưởng, Chu Nguyệt Minh bỗng hét lớn một tiếng. Lại thêm một tiếng “bụp” khác, hắc đánh rầm một cái, sau đó mới “đột ngột” bay ra. Trong nháy mắt này, trong lòng Chu Nguyệt Minh chỉ thầm kêu may mắn, ngay cả Quan Thất cũng nhìn hắc với con mắt khác.

Chu Nguyệt Minh thầm kêu may mắn, là vì từ trong một chưởng này, hắc phát hiện Quan Thất ít nhất đã giảm bớt một nửa sức mạnh. Quan Thất vốn dùng chín thành công lực đánh ra một chưởng này, nhưng đi được nửa đường lại chỉ dùng không đến bốn thành nội lực.

Hóa ra là vì Quan Thất kịp thời phát hiện Chu Nguyệt Minh cũng không ám toán mình.

Cho dù như vậy, Chu Nguyệt Minh hai tay va chạm, cũng cảm thấy giống như có một ngọn lửa, như ma như quỷ thiêu đốt ngũ tạng của hắc, khiến cho hắc cực kỳ khó chịu, muốn nôn muốn ngất. Hắc lập tức dùng “Bá Vương Tá Giáp đại pháp” mượn lực bay ngược, lúc này mới xem là đã “trừ” một nửa dư kinh.

Nhưng Quan Thất cũng không khỏi âm thầm bội phục Chu Nguyệt Minh. Đừng thấy cái tên như quả bóng này tròn tròn mập mập, hóa ra hắc thật sự có tài nghệ hơn người. Ít nhất, một cái rầm kia của hắc đánh rất tốt, cũng đánh rất kịp lúc.

Một cái rầm này đã ép tất cả độc lực tà kinh của “Vô Chỉ chưởng” từ trong cơ thể ra ngoài, do đó một chưởng này của Quan Thất cũng không thực sự thương tổn đến Chu Nguyệt Minh.

Mặc dù đối với Chu Nguyệt Minh, cũng giống như trúng phải một ngọn lửa ma thiêu đốt thân thể, có khổ tự mình biết.

94. Chương 94: Lửa Ma

Chu Nguyệt Minh mượn lực một chưởng của Quan Thất lui ra ngoài, vẫn chưa tỉnh hồn, nhưng có một người còn chạy nhanh hơn hắc.

Ai?

Lại ngoài dự đoán, đó là Mễ Thương Khung đã vu cáo Chu Nguyệt Minh muốn ám toán, khiến cho Quan Thất phân tâm.

Với địa vị tông chủ một phương của Mễ Thương Khung, thân kiêm lãnh tụ võ lâm và triều đình, lại không đánh mà chạy?

Đó là sự thật, hắc thật sự chạy trốn.

Chạy rất nhanh, toàn thân hóa thành một ngọn lửa vàng và bóng ma trong hẻm tối, trong nháy mắt đã sắp biến mất.

Có lẽ, đối với một người đã đi qua sóng to gió lớn, trải qua rất nhiều thăng trầm, gặp qua phong ba bão táp, nhìn thấu hồng trần như Mễ Thương Khung, suy nghĩ của hắn là: “Chạy thì chạy, có gì ghê gớm.”

Ngoại trừ tính mạng, còn có gì không bỏ được?

Nếu như ngay cả mạng cũng có thể bỏ, vậy tại sao không đánh cược tính mạng, trước tiên chạy trốn để giữ gìn tính mạng rồi hãy nói?

Cho nên hắn chạy.

Có lúc chạy cũng là một loại chiến lược, giống như lui. Đạo lý này tương tự như phòng thủ cũng là một loại tấn công.

Trong tay hắn còn cầm một ngọn lửa vàng, đó là một chiếc đèn lồng màu vàng.

Chỉ thấy hắn giống như một làn khói, ngọn lửa vàng đã đến cuối hẻm, sau ánh lửa có một bóng ma, giống như sau đèn lồng có ma quỷ bám vào.

Ngọn lửa vàng kia đi rất nhanh, giống như bay.

Hắn nhanh, nhưng Quan Thất càng nhanh hơn.

Quan Thất vốn đang đứng ở lòng đường, đột nhiên nhảy lên nóc nhà.

Y vượt nhà lướt ngói, nhanh như tia chớp.

Y điên, nhưng quyết không ngu.

Y cuồng, nhưng tuyệt không ngốc.

Đêm tối, hẻm nhỏ, nơi này lại nhiều đường ngang dọc phức tạp, một khi vòng vào góc thì rất khó tìm, cho nên y lập tức đứng ở nơi cao.

Y trước tiên nhảy lên nóc nhà, từ trên cao nhìn xuống. Ngọn lửa vàng đi đến nơi nào, y cũng lướt về nơi đó.

Ngọn lửa vàng vẫn luôn ở trong tầm mắt của y, Mễ Thương Khung vẫn ở dưới chân y.

Nhìn như vậy, giống như một người chạy trên mặt đất, còn một người đuổi theo trên trời.

Một đuổi một chạy.

Một gã thần ma một ngọn lửa vàng.

Một chạy một đuổi.

Không chỉ có Mễ Thương Khung chạy trốn, Quan Thất truy đuổi, cũng kéo theo những người muốn xem trận chiến, cùng nhau động thân, cùng nhau truy đuổi. Ít nhất bọn họ cũng muốn biết trận chiến giữa Mễ Thương Khung và Quan Mộc Đán sẽ có kết quả thế nào.

Những người này đều là thủ lĩnh quần long, lãnh tụ một phương của võ lâm kinh sư, nhưng đều không tự chủ được, đều vì một trận chiến không cần xác định mà người truy ta đuổi, chẳng biết vì sao? Nếu trên trời có thần, nhìn xuống chúng sinh, cũng không biết là cảm thán, là đáng cười, hay là đáng buồn?

Lúc Quan Thất đuổi theo, mái tóc hoàn toàn tung bay, dưới ánh trăng chiếu rọi trắng lóa như bạc. Y đuổi theo đến sốt ruột, chợt kêu lên một tiếng, giơ tay lên, ngón tay như cỏ hoa vươn về phía trước.

Y vừa vươn tay ra như vậy, ánh lửa đang chấp chờn đột nhiên dài lên, sau một tiếng “phụt” đột ngột bốc cháy, trở thành một ngọn lửa rực rỡ.

Thứ mà y đánh ra dĩ nhiên là chỉ kinh âm nhu của “Long Phượng thủ”, một chiêu cách không phát kinh, chẳng những đã dung hợp lực lượng của “Lạc Phượng trảo” và “Ngọa Long chỉ”, còn vận dụng “Tam Chỉ Đạn Thiên” của Bạch Sầu Phi, mới có thể nhanh chóng đánh trúng mục tiêu.

Ánh lửa vừa lên, thế đi hơi dừng.

Quan Thất hét lớn một tiếng, từ trên nóc nhà phi thân xuống, một tay chụp vào phía sau đèn lồng, giống như vừa rời y dùng một tay bắt lấy Dịch Phi Kinh.

Y có lòng tin, nhất định sẽ trúng.

Người mà y muốn bắt, chắc chắn trốn không thoát.

Thứ mà y muốn đánh, chắc chắn sẽ đánh được.

Bởi vì y là Quan Thất, y nhất định có thể làm được.

Chẳng những y tự tin, ngay cả bằng hữu, kẻ địch, người quan sát, ai cũng tin chắc như vậy, bởi vì ai cũng biết y thật sự có bản lĩnh này.

Y có thể làm được, hơn nữa còn dễ dàng thắng lợi.

Y là Quan Thất, chiến thần Quan Thất.

Thế nhưng sai rồi.

Lần này y lại không làm được, bởi vì y đã tính sai, cũng đã đoán sai.

Một trảo của y chụp vào khoảng không.

Sau lưng y lại để trống cho người khác, đó là kẻ địch, Mễ Thương Khung.

Có người nói Mễ Thương Khung là một lão hồ ly.

Có người vì vậy mà đi hỏi Gia Cát tiên sinh, Gia Cát Tiểu Hoa chỉ ấn miệng mỉm cười không nói.

Có người đi hỏi Phương Ca Ngâm, Phương Ca Ngâm nói:

- Đạo hạnh của Mễ công công rất cao.

Cũng có người hỏi con nuôi của Phương Ca Ngâm là Phương Ứng Khán, khi đó họ Phương còn chưa tới hai mươi tuổi, câu trả lời của hắn là:

- Ngoại trừ cha nuôi của ta, hắn chính là tiền bối ân sư tốt nhất của ta. Những thứ mà ta phải học tập hắn, có lẽ cả đời cũng không học hết được. Đó không phải là cáo già xảo quyệt, mà là trí tuệ bất phạm.

Cũng có người vì vậy mà trực tiếp hỏi Mễ Thương Khung.

Mễ Thương Khung lại không giận, chỉ cười nói:

- Lão hồ ly? Người như ta còn có thể làm hồ tiên sao? Ta chỉ là chó. Ta trung quân ái quốc, càng giống như là một lão chó giữ cửa trung thành mà thôi.

Có người dám hỏi thẳng ý kiến của những người này, đương nhiên cũng không đơn giản, ít nhất phải đủ gan, đủ can đảm, hơn nữa còn phải có một chút mặt mũi, có một chút biện pháp

Đây là sự thật, nếu như không có mặt mũi, cũng không có biện pháp, ngay cả muốn gặp những danh nhân hô mưa gọi gió này cũng không được, làm sao có thể hỏi ý kiến của bọn họ?

Người hỏi là Thụ Đại Phong.

Hắn là một vị danh y, cũng là một vị ngự y.

Ai cũng sẽ mắc bệnh, người có võ công cao cũng khó tránh khỏi ngã bệnh, ngay cả hoàng đế cũng khó tránh khỏi phải uống thuốc xem đại phu, cho nên không ai muốn đắc tội với một người có thể ra vào hoàng cung xem bệnh cho hoàng thượng, hơn nữa y đạo inh.

Ví vậy cũng không ai muốn đắc tội với huynh đệ họ Thụ, càng không thể không trả lời vấn đề mà anh em Thụ đại phu và Thụ Đại Phong đưa ra. Chỉ có Bạch Sầu Phi, bởi vì Thụ đại phu trung thành với Tô Mộng Châm, cho nên hắn đã ác độc giết chết Thụ đại phu, cũng đoạn tuyệt đường lui của mình.

Có điều, cho dù trả lời ra sao, Mễ Thương Khung cũng đích xác là một lão hồ ly.

95. Chương 95: Lửa

Ánh lửa dài ra, trong bóng tối đặc biệt lóa mắt đoạt thần.

Nhất thời, ngoại trừ ánh lửa rực rỡ kia, tất cả sự vật bên cạnh đều trở nên mơ hồ không rõ.

Quan Thất cho rằng Mễ Thương Khung đang ở phía sau đèn lồng, cho nên y dùng một tay chụp đến.

Nhưng lại chụp hụt, không trúng người.

Người đang ở sau lưng y.

Một tiếng “xoẹt” vang lên, kẻ địch đã ra tay, ra tay từ sau lưng.

Chiến tranh không ngại đối lừa.

Mễ Thương Khung dùng “khí” ngự đèn lồng mà đi, khoảng cách giữa hắn và ngọn lửa vàng ít nhất đến mười một thước.

Do đó Quan Thất vươn người chắn ngang, ngược lại đưa lưng ra cho hắn.

Hắn đang chờ điều này, hắn đang chờ khoảnh khắc này, hắn đã vất vả tạo nên cơ hội này.

Hiện giờ cơ hội đã tới, hắn quyết không bỏ qua.

Hắn vừa xuất thủ liền cảm thấy cầu bóng đâm nhanh ra, đâm vào xương cột sống thứ bảy trên lưng Quan Thất.

Hắn biết Quan Thất có một chút si, một người si, xương cột sống thứ năm và thứ bảy nhất định có vấn đề.

Hắn liền đâm vào nơi đó.

Về rồng cần điểm mắt, bắt giặc phải bắt vua. Hôm nay hắn muốn giết chết một người, cần phải tấn công vào vết thương chí mạng, chỗ hiểm và điểm yếu của đối phương.

Một cơn này của hắn đâm đến, phát ra một tiếng “xoẹt”, cũng không phải rất đặc biệt. Nhưng lúc này đầu trượng mới hất lên, lỗ mũi bên phải của hắn đã chảy xuống một vệt máu mũi.

Một chiêu này, hắn đã vận tụ nguyên khí và nội kinh rất lớn.

Mặc dù đáng đáp của hắn còn cao lớn hơn Quan Thất, một trượng này vốn nên đâm ngang, nhưng thế trượng của hắn lại rất đặc biệt, trầm xuống dưới eo, sau đó từ phía dưới đâm vào Quan Thất.

Góc độ xuất kích này rõ ràng rất kỳ dị, quan trọng hơn là mỗi chiêu xuất kích, hắn đều giữ nguyên một đặc điểm, đó là tất cả đều hướng lên trời.

Một chiêu này của hắn chỉ tấn công, rất hung hiểm.

Lúc mọi người đều cho rằng hắn đang lùi, thực ra là hắn lấy lùi làm tiến, mạo hiểm tấn công.

Đối với loại kiêu hùng phi thường, nhất đại chiến thần như Quan Thất, hắn đã không lùi được.

Lùi lại sẽ không có chỗ chết, cho nên hắn ngược lại tấn công, tấn công bất ngờ.

Một chiêu này quả nhiên có hiệu quả, đã thành công.

Nhưng chuyện xảy ra tiếp theo lại nghe rộn cả người, chỉ một mình Mễ Thương Khung trong lòng biết rõ, một người kinh hãi.

Đó là vì một cơn của hắn thật sự đâm trúng mục tiêu.

Không trúng còn tốt, một khi đâm trúng, lại khiến Mễ Thương Khung trong lòng kinh hãi, hồn bay phách lạc.

Hắn rõ ràng đã đâm trúng Quan Thất, một bóng đâm vào xương cột sống thứ bảy của đối phương.

Thế nhưng khớp xương cột sống của Quan Thất lại giống như đột nhiên “nứt” ra.

Người của y không “nứt ra”, thứ “nứt ra” chỉ là lưng của y, nói chính xác là khớp xương cột sống của y.

Khớp xương cột sống thứ sáu và thứ bảy đột nhiên nứt ra, sau đó khép lại, kẹt lấy đầu trượng.

Trời ạ!

Xương cột sống không phải là “vũ khí”, Mễ Thương Khung thật sự không hiểu làm sao khớp xương cột sống của một người có thể tách ra, sau đó nhanh chóng khép vào, mang theo vũ khí đoạt mệnh của hắn.

Nhưng lúc này hắn đã không kịp suy nghĩ.

Hắn đã bị dọa đến mất đi khả năng suy nghĩ, chỉ còn lại ứng biến.

Hắn còn có thể ứng biến.

Bị dọa như vậy, năng lực ứng biến của hắn chẳng những không mất đi, ngược lại càng gấp, càng kỳ, càng nhanh.

Đây là kinh nghiệm giang hồ.

Mễ Thương Khung kịp thời hất đầu trượng lên, ấn vào trong tủy xương.

Lần này, khớp xương thứ sáu và thứ bảy của Quan Thất lập tức buông lỏng, cũng không kẹt được đầu trượng của Mễ Hữu Kiều.

Mễ Thương Khung kịp thời cũng lập tức thu trượng.

Hắn không lùi.

Lúc này mà lùi, đối phương nhất định sẽ phản kích.

Hắn đã thất thủ, nếu lúc này đối phương thừa thắng truy kích, nhất định khó mà chống đỡ.

Hắn lại tấn công, đâm một trượng từ dưới lên trên.

Lần này gió trượng sắc bén nặng nề, giống như một hàng ma xử do đồng nguyên chất chế tạo, nặng hơn trăm cân, phát ra kinh phong ác liệt. Hắn dùng một trượng đâm vào huyết Ngọc chấm sau gáy Quan Thất.

Hắn cũng không tin nơi đó cũng có thể kẹt được trượng của hắn.

Nhưng trượng của hắn lại bị kẹt.

Có điều lần này không phải là khớp xương của Quan Thất, đương nhiên cũng không phải gáy của Quan Thất, mà là tay của y.

Tay không.

Tay không vào dao sắc.

Quan Thất dùng một tay bắt lấy trượng của hắn, muốn đoạt lấy trượng của Mễ Thương Khung.

Y luôn luôn nói cầm là cầm, muốn đoạt là đoạt.

Y luôn luôn tự cao, cũng thật sự là người tài cao gan lớn.

Mễ Thương Khung dùng “Triều Thiên Nhất Côn” xưng bá vô lâm, chấn động kinh sư, nhưng Quan Thất lại có bản lĩnh đoạt đi.

Trong phút chốc này, quần hùng cùng nhau tìm đến, trông thấy Quan Thất chỉ giờ tay đã khiến cho đèn lồng tự cháy, ngăn cản đường đi của Mễ Thương Khung. Trong nháy mắt lại thấy Mễ Thương Khung lấy lại tiên cơ, một trượng đâm vào lưng Quan Thất. Sau đó lại thấy Mễ Thương Khung không biết vì sao một trượng uống công, khi tiếp tục tấn công thì lại bị Quan Thất chụp lấy bồng trong tay.

Lúc mọi người đang nhìn đến hoa mắt, kinh nghi bất định, lại thấy Mễ Thương Khung quát lên một tiếng, râu xám không gió tự chuyển động, giống như chỉ đưa tay ra đã đoạt lại cây trượng kia.

Trong nháy mắt này, bồng dài đã đổi tay, biến hóa cực nhanh, rất nhiều hung hiểm.

Vật trong tay Quan Thất, sao có thể để người khác lấy về? Thực ra y cũng có nỗi khổ tự mình biết.

Lúc y chụp lấy cây bồng kia, lập tức phát hiện ba chuyện, đó là ba cảm nhận đặc biệt.

Thứ nhất là nặng.

Cây trượng này nặng đến bất ngờ, nặng đến kinh người.

Thứ hai là nóng.

Y cầm ở trong tay, giống như cầm một cây côn sắt sắp nóng chảy.

Thứ ba là chấn động.

Thân bồng kia truyền đến một loại rung động đặc biệt, khiến cho bàn tay bình thường của y không thể nắm được, hơn nữa còn có một loại cảm nhận khiến người ta thân tâm hư không, thần linh tan vỡ.

Đó là “hung”, một loại “tứ đại giai hung”.

Ngay cả Quan Thất hung như vậy, ác như vậy, nhất thời cũng có cảm giác không chịu nổi.

Do đó thứ nằm trong tay y giống như “một củ khoai lang phồng tay”.

Y giành lấy cây trượng, trong nháy mắt lại cảm giác được “kỳ môn binh khí” này không có duyên với mình, đối kháng với mình, là thứ không thuộc về mình. Nếu không phải y có nội lực hơn người, nhất định sẽ bị kỳ binh dị khí này phản chấn nội thương. “Binh khí” này tuy đã rời khỏi chủ nhân của nó, nhưng lực sát thương vẫn còn, hơn nữa uy lực cực lớn.

Trong lúc y đang kinh ngạc, Mễ Thương Khung lập tức phản kích, đoạt lại cây bồng hình dáng kỳ dị này.

96. Chương 96: Ma

Cây bồng lại trở về trong tay Mễ Thương Khung.

Thần sắc của hắn rất kỳ lạ.

Hắn giống như một người “tiếp bồng”, nếu đã tiếp lấy thì gánh nặng đường xa, trách nhiệm trên người, không thể bỏ được, cũng không thể bỏ xuống lần nữa.

Nếu như hắn đã tiếp bồng, vậy thì phải làm một số chuyện bay bổng, mới không có lỗi với cây bồng này.

Hắn và bồng đã hợp lại làm một, hắn chính là bồng, bồng chính là hắn.

Hắn cầm bồng trên tay, thần sắc biến đổi.

Râu tóc của hắn căng phồng, cả khuôn mặt giống như một con sư tử, cả người phát ra một mùi vị nồng đậm.

Đó là mùi vị lão nhân? Hay là khí tức sát nhân?

Trong nháy mắt này, hắn đã không còn là một lão thái giám quyền cao chức trọng, người duy nhất có thể để râu trong cung đình, thường hầu hạ bên cạnh hoàng đế, có ảnh hưởng lớn đối với võ lâm kinh hoa, mà giống như một ma đầu.

Một ma đầu giết hết địch/bạn/thần/quỷ trong thiên hạ.

Giờ phút này hắn ma tính đại phát, thậm chí còn giống ma hơn so với Quan Thất toàn thân tràn đầy ma khí sát khí.

Bồng nơi tay người đã hóa điên.

Bồng ở trong tay Mễ Thương Khung, hắn trở thành điên.

Trăng diên đầy trời, cơn diên múa loạn.

Côn múa người diên.

Bổng và côn không giống nhau, ít nhất đầu bổng là bằng, đẹp, nhọn, còn đầu côn lại phần lớn là vuông, tròn, cùn.

Có điều Mễ Thương Khung lại dùng bổng trên tay múa thành côn, hơn nữa cây bổng kia còn càng múa càng lớn, càng múa càng dài, càng múa càng ác liệt, càng múa càng hung.

Kết quả là không chỉ có “hung”, mà đã trở thành “không”.

Hung thật ác độc.

Không chính là hung, hung trở thành không.

Mễ Thương Khung từng bước tiến tới, đổi thủ thành công, nhằm vào Quan Thất phát động thế công như cuồng phong bão táp, trời gió biển mưa, dờn non lấp bể, long trời lở đất.

Từ khi Quan Thất huyết chiến tới nay, đây nhất định là trận chiến khó giành thắng lợi nhất.

Nhất thời Quan Thất chỉ biết chống đỡ, tay chân luống cuống, lại không cách nào phản công.

Y nghiêng rằng khổ chiến, chỉ phòng thủ, né tránh, lui lại.

Một chiến thần Quan Thất, lại bị “Triều Thiên Nhất Côn” của Mễ Thương Khung chấn nhiếp, nhất thời không thể phát ra công kích uy lực vô song thường thấy của y.

Mọi người đều cảm thán, thềm khen hay.

Lại có ba người, thần sắc, sắc mặt, khí sắc đều rất ngưng trọng.

Một người là Dịch Phi Kinh.

Thần sắc của y không tốt.

Một Mễ Thương Khung võ công đã tuyệt vời như thế, xem ra tập đoàn Hữu Kiều thật sự là cường địch, không thể xem thường.

Y là nhân vật số hai của Lục Phân Bán đường, tập đoàn đối địch mạnh yếu thế nào đều có quan hệ mật thiết với y. Y vừa nhìn thấy võ công côn pháp của Mễ Thương Khung, không kìm được thần sắc biến đổi.

Kẻ địch mạnh mẽ thì lộ ra là mình yếu ớt.

Một người khác là Dương Vô Tà.

Sắc mặt của y cũng không dễ chịu.

Tình hình của y và Dịch Phi Kinh tương tự nhau. Y đã nghe nói đến côn pháp của Mễ Thương Khung, từng một hơi giết chết Ôn Bảo và Trương Tam Bá, hiện giờ nhìn thấy đúng là danh bất hư truyền.

Thế nhưng, kẻ địch “danh không hư” chính là nguy cơ của bên mình. Chân mày của y nhíu chặt, nhất thời lại nghĩ không ra trong Kim Phong Tế Vũ lâu còn ai có thể đối phó với Mễ Hữu Kiều mà nắm chắc phần thắng được.

Nếu như trong lâu không ai có thể kiềm chế Mễ Thương Khung, vậy lão thái giám này cộng thêm một Phương tiểu hầu gia túc trí đa mưu, như mặt trời giữa trưa, ai có thể ngăn được?

Còn có một người là Chu Nguyệt Minh.

Hắn chẳng những thần sắc không thoải mái, sắc mặt khó coi, ngay cả khí sắc cũng rất tồi tệ.

Nguyên nhân không gì khác, hắn vốn định mượn tay Quan Thất diệt trừ kẻ địch Mễ Thương Khung này, nhưng lại không như ý nguyện. Hiện giờ xem ra, Mễ Thương Khung dựa vào một thanh ma côn trên tay, lại chiếm được thượng phong trước Quan Thất.

Hắn và Mễ Hữu Kiều đã kết thù sâu, lỡ may Mễ Thương Khung chiến thắng, đánh bại hoặc là giết chết Quan Thất, sau này bất kể trong quan trường hay trong bóng tối, họ Mễ sẽ bỏ qua ỉn sao?

Nếu đổi lại là mình, cũng nhất định sẽ báo thù này.

Cho nên Chu Nguyệt Minh càng nghĩ càng tâm sợ/tâm lạnh/tâm kinh, muốn liệu gió chống thuyền cũng không còn kịp.

Huống hồ, hắn và Quan Thất chạm nhau một chưởng, độc kinh của “Vô Chỉ chưởng” kia vẫn chưa hết, hắn còn muốn ỏi muốn nôn, cả người không dễ chịu, không thoải mái, khí sắc tự nhiên cũng không tốt bao nhiêu.

Ngược lại đám người Thích Thiếu Thương, Tôn Thanh Hà xem cuộc chiến, nhìn đến hứng thú dạt dào, tâm thần sáng khoái.

Bản thân Tôn Thanh Hà vốn hiếu chiến, hiếu đấu, hiếu đánh, rất thích so kiếm tranh hùng với người khác, chỉ là hắn không ham quyền vị mà thôi.

Vừa rồi hắn chiến đấu với Quan Thất, vốn không hiểu ra sao, lại bị một loại đấu chí và sát ý lôi kéo, vì vậy trước tiên đánh một trận với Thích Thiếu Thương, sau đó lại liên thủ cùng Thích Thiếu Thương đánh với Quan Thất.

Dù sao hắn cũng không quan tâm.

Hắn từ đáy lòng bội phục người có thể quang minh chính đại đánh bại mình, cho nên hắn bội phục Quan Thất.

Hiện giờ xem ra, Mễ Thương Khung lại dựa vào một cón trong tay chấn nhiếp Quan Thất, hắn tự nhiên cũng bội phục Mễ Hữu Kiều.

Thích Thiếu Thương lại sinh lòng kính ngưỡng đối với Mễ Thương Khung, nhưng cảm nhận của y hiển nhiên có phần khác biệt với Tôn Thanh Hà.

Y và Mễ Thương Khung có một chút thù oán, lúc y chạy trốn từng được Trương Tam Bá giúp đỡ, nhưng Mễ Thương Khung lại giết chết Trương long đầu.

Huống hồ, Mễ Thương Khung vẫn là một trong số đầu não của tập đoàn Hữu Kiều thuộc phe phái đối địch.

Y vốn căm ghét người này.

Nếu như không có người này, tập đoàn Hữu Kiều chỉ dựa vào Phương Ứng Khán, còn không đến mức lớn mạnh nhanh như vậy. Nếu không phải e ngại người này có quan hệ rắc rối phức tạp trong triều đình, y cũng sẽ không chần chừ không dám phát động tiêu diệt chủ lực của tập đoàn Hữu Kiều.

Diệt trừ tập đoàn Hữu Kiều, cũng giống như chặt đứt cánh chim của đám “lục tặc” trong triều như Lương Sư Thành, Thái Kinh, Đồng Quán, Chu Miển, Lý Ngạn, Vương Phủ, để bọn chúng ném chuột sợ vỡ bình, không dám hung hăng can quấy, cũng không đến mức vươn nanh vuốt ma quỷ vào giang hồ võ lâm, chiếm lấy lợi ích của nhân dân.

Trong lòng y cũng chán ghét lão nhân này, tuổi tác đã cao như vậy, lại là một thái giám, còn mê luyện quyền vị, làm gió làm mưa, đứng cùng với tên trẻ tuổi Phương Ứng Khán lòng dạ độc ác, đuôi to khó vậy, tạo nghiệt vô lâm, tàn hại đồng đạo.

Nếu như không có người này, mọi người sẽ không còn e ngại. Huống hồ nghe nói gần đây, “Trường Không Đại Hiệp” Phương Ca Ngâm cũng rất bất mãn với hành vi và việc làm của đứa con nuôi Phương Ứng Khán, chỉ cần Phương Ca Ngâm nghiêm trị Phương Ứng Khán, y sẽ có thể một lần phá hủy tập đoàn Hữu Kiều. Nếu phe phái đối địch trong kinh sư chỉ còn lại Lục Phân Bán đường, vậy thì dễ đối phó hơn nhiều.

Có điều hiện giờ, yn vừa nhìn thấy Mễ Thương Khung xuất thủ, trong lòng không nhịn được sinh ra kính phục từ đáy lòng.

Đó thật không dễ dàng.

Một thái giám lại có võ công giỏi như vậy, phải có bao nhiêu tài hoa và nghị lực mới có thể tu luyện được.

Một lão nhân có một thân tuyệt kỹ như thế, muốn hấn trầm lặng sống quãng đời còn lại, không cầu danh vọng, đúng là chuyện không thể.

Làm người gặp thời thế như vậy, tráng sĩ bị vứt bỏ, liệt sĩ bị khinh bỉ, hiền thần tướng tài đều bị phế bỏ, một người chí lớn tài cao như Mễ Thương Khung, nếu không mưu cầu tìm một con đường khác, nghĩ ra biện pháp khác với mọi người, chẳng phải đã phụ một thân bản lĩnh hiếm có của hấn hay sao?

Tại thời khắc này, Thích Thiếu Thương đã lĩnh ngộ, hiểu rõ.

Không có cách nào.

Trong thời thế này, muốn làm đại sự, muốn thi triển hoài bão, muốn toại chí bình sinh, vậy thì phải đắc tội với một số người, lấy lòng một số người, cũng khó tránh khỏi phỉ báng hiểu lầm.

Y đột nhiên hiểu rõ tình cảnh và tâm cảnh của Mễ Thương Khung, thậm chí sinh ra một loại cảm giác yêu quý lẫn nhau.

Tiếc anh hùng trọng anh hùng.

Y có một loại tiếc nuối thuần túy, ý nghĩ này gần giống như hồn nhiên, thậm chí còn vượt qua hàng rào của thế tục, hoàn toàn không có ngăn cách và hiềm nghi, chỉ có một loại hiểu rõ và nhận thức của anh hùng đối với anh hùng, không hề có quan hệ lợi hại của nhân gian.

Y trở lại là Thích Thiếu Thương năm đó, có tài thì dùng, có tình thì kết giao, chỉ đại anh hùng có bản sắc, gặp cản không ngã, gặp bi không thương, gặp sóng to gió lớn, người ở hẻm dơ vẫn không thay đổi ý chí của mình.

Sống chết do mệnh, phú quý do trời, nhân tính ấm lạnh, lên xuống vô thường, những điều này đều không quan trọng, quan trọng là Thích Thiếu Thương vẫn có thể gió mây tụ tập, lại có thể gió mây nổi dậy, hơn nữa còn có thể cười nhìn mây gió.

Thích Thiếu Thương trải qua vui buồn li hợp, đã nhìn đủ cũng nhìn thấu. Nhân sinh cuối cùng vẫn là một vai diễn không liên quan, đã từng lưu luyến, cuối cùng xa lạ, rốt cuộc người vẫn là người, ta vẫn là ta, không có chuyện người này không có người kia thì không sống nổi. Y đã thương thấu tâm can, không sợ thương tâm nữa, có lẽ thứ nắm giữ được chỉ là một điểm chân và thành trong nhân gian, một điểm tình hoài vĩnh viễn không phai mờ.

97. Chương 97: Côn Nặng Như Núi

Trận chiến vẫn tiếp tục.

Côn nặng như núi, người lại nhẹ như én.

Bóng côn nặng nề, Quan Thất bị vây trong cơn ảnh trùng trùng, chỉ có thể dịch chuyển, né tránh, nhảy lên, vùng vẫy.

Đánh đã lâu, Mễ Thương Khung khó tránh khỏi thở dốc.

“Mùi vị lão nhân” trên người hấn phát ra càng lúc càng đậm, bản thân hấn giống như một con thú giận dữ, đang ngửi, nghe, liếm, hôn, mang theo mùi hôi, gào thét muốn cắn, gặm, kéo, xé con mồi của hấn. Nhưng bóng ma của hấn lại giống như ruồi bu thi thể, tỉnh mà vô thanh, dấn, dính, kê, dựa vào người hấn, đang lặng lẽ hút lấy thần chí và tinh túy của hấn.

Đừng tưởng rằng hấn già rồi, thở dốc rồi, không còn sức nữa. Trên thực tế, hấn càng thở dốc thì đấu chí càng cao, gió côn càng mạnh, côn pháp càng tuyệt diệu, mà sát khí do côn phát ra cũng càng không thể chống cự.

Côn vốn chỉ dài ba thước tám, sau đó dài đến một trượng hai, hiện giờ đã dài đến một trượng tám.

Côn dài trượng tám, từng côn hướng trời, từng chiêu chết người.

Xem ra Quan Thất đã không còn sức chống đỡ, chỉ có thể né tránh.

- Người xem!

Nhưng Dương Vô Tà lại ưu tư nói với Tôn Ngự:

- Người hãy chú ý biểu tình của Quan Thất.

Tôn Ngự lập tức lưu ý đến.

Quan Thất thân ở hiểm cảnh, đang trong khốn khó, y lại cần rằng, mái tóc tung bay, gương mặt phát sáng, trong mắt cũng phát ra ánh sáng, giống như một đứa trẻ nhìn thấy thứ gì thú vị (cho dù là một con con ếch, một con chuồn chuồn, thậm chí là một con ruồi), cần phải bắt nó vào tay.

Nếu như y thật sự thân ở tuyệt cảnh, sao lại có thần sắc như vậy?

Nếu như y thật sự sống chết khó lường, sao lại có vẻ không quan tâm như thế?

Tôn Ngự vốn định hỏi, nhưng hần lập tức cảm thấy mình hỏi câu này là thừa.

Bởi vì Quan Thất đã phản kích.

Không, y không phải chỉ phản kích, mà là y vừa phản kích liền thoát khốn, trút giận, chuyển bại thành thắng, đổi thủ thành công.

Hoặc có thể nói, y đã thoát khốn, thoát nguy, phản kích.

Lần này y phản kích, lại không dùng tới võ công của bất cứ người nào, mà dùng võ công của mình.

Y vừa động thủ, một tiếng “xoẹt” vang lên, một luồng kiếm khí từ trước mặt xé gió bắn ra.

Y phát chiêu một cách tự nhiên, xuất chiêu một cách tự tại.

Y chỉ có một tay, không có binh khí, nhưng Mễ Thương Khung hai tay cầm côn dài giống như một con rồng bay, hoàn toàn chỉ biết chống đỡ, một mỗi ứng phó.

Y tùy ý tự nhiên, vừa giơ tay, vừa vung chưởng, lập tức phát ra một luồng kiếm khí ác liệt.

Mễ Thương Khung né trái tránh phải, tay áo phát phơ, râu tóc tung bay, thỉnh thoảng còn loạng choạng, đã bắt đầu có dấu hiệu chật vật.

Lần này, Thích Thiệu Thương và Tôn Thanh Hà vốn thích kiếm và giỏi kiếm pháp đều nhìn nhau, thất thanh kêu lên.

- Tiên Thiên Vô Thượng cương khí!

- Vô Hình Phá Thể kiếm khí!

Đây chính là “Tiên Thiên Vô Hình Phá Thể Kiếm Khí đại pháp” danh chấn thiên hạ, vượt bậc võ lâm của Quan Thất.

Lúc trước đối phó với mười một đại cao thủ, Quan Thất chỉ tiện tay nhặt đến, dùng tuyệt kỹ của đối phương. Hiện giờ y đối phó với Mễ Thương Khung, cuối cùng đã dùng đến võ công có một không hai của mình.

Côn nặng như núi, kiếm lại nhẹ như không.

Kiếm trên tay Quan Thất không phải vật thật, không có mũi, cũng không có lưỡi, nhưng lại đều là mũi, đều là lưỡi.

Kiếm của y là khí.

Khí là hư không, cho nên không chỗ nào không tồn tại, không gì không làm được, không gì không phá được, không việc thiện nào không đến, không việc ác nào không làm.

Kiếm khí của y vừa xuất ra, côn của Mễ Thương Khung càng “nặng” thêm.

Côn của hắn vốn nhỏ và không dài, côn pháp của hắn múa đến lúc hăng say, một côn hướng lên trời, vừa cứng vừa trầm, biến dài biến lớn, nhưng hắn tiện tay múa lên vẫn xem nặng như nhẹ.

Cho nên, vừa gặp phải kiếm khí của Quan Thất, “côn” của hắn lại biến, biến thành ngắn hơn, dần dần biến nhỏ.

Thậm chí còn giống như càng biến càng nặng, cầm ở trên tay Mễ Thương Khung giống như càng lực bất tòng tâm.

Quan Thất vừa hò hét vừa phát chiêu, giơ tay, vung ngón đều phát ra kiếm khí. Ánh mắt của y phát sáng, trên mặt cũng phát sáng, thậm chí ngay cả mỗi sợi tóc rối trên đầu đều lập lòe khí và ánh sáng.

Y vừa gào thét vừa quát lên:

- Bỏ côn!

Mễ Thương Khung râu tóc vàng vọt, ánh mắt vàng vọt, thậm chí ngay cả sắc mặt cũng bắt đầu vàng vọt.

Lúc này, bởi vì liên tục giao chiến, người của Kim Phong Tế Vũ lâu, Lục Phân Bán đường, thậm chí là hình bộ nha môn đều bị kinh động, ào ào lấy đuốc ra. Ánh lửa chiếu rọi tận trời, cũng chiếu vàng dung mạo của Mễ Thương Khung.

Càng chiếu rõ vẻ mệt mỏi của hắn.

Người tinh mắt thậm chí có thể phát hiện hắn đang tróc ra, râu tóc của hắn đang từng phần, từng tấc, thậm chí là từng sợi rơi xuống.

Dưới ánh lửa và kiếm khí đan vào nhau, râu tóc tung bay, có thể tưởng tượng được hiểm cảnh của Mễ Thương Khung.

Nhưng như đã nói qua, tướng soái không trời sinh, kiếm khí không ánh sáng, ánh sáng của binh khí lại từ đâu tới?

Đến từ hai thứ, một là côn, hai là kiếm khí.

“Kiếm khí” của Quan Thất lại phát ra một loại ánh sáng khó mà hình dung, đó giống như sắc trời, cực quang, hoặc là một loại lửa lòng khai sáng, lửa trời chiếu rọi.

Mà côn của Mễ Thương Khung vốn đen kịt thô ráp, lúc múa lên cũng bộc phát ra một loại ánh sáng kỳ dị, thậm chí còn lộ ra sự sắc bén như Hỏa Luyện Chân Chủ.

Cho nên Dương Vô Tà nhìn thấy, không nhịn được nói một câu:

- Hắn còn chưa bại.

Tôn Ngư nhìn thế nào cũng không hiểu.

Côn đang biến ngắn, kiếm khí lại tung hoành khắp nơi.

(Mễ Thương Khung sao có thể không bại?)

Dương Vô Tà dường như nhìn ra nghi hoặc trong lòng hắn.

- Hắn chiêu đã bại, thế đã mất, lực đã tận, nhưng thần còn chưa diệt. Người xem, côn của hắn vẫn có ánh sáng, đủ thấy một điểm nhân trong lòng còn chưa tắt chưa diệt. Hắn vẫn có thể đánh tiếp.

Đây là tổng kết của y.

Tổng kết chính là bản lĩnh của y, mặc dù y thường nhường việc này lại cho chủ nhân của mình. “Chủ nhân” của y bao gồm Tô Già Mạc, Tô Mộng Châm và Thích Thiếu Thương, nhưng không phải Vương Tiểu Thạch.

Vương Tiểu Thạch chỉ thích tham dự, không thích tổng kết, hắn luôn luôn “đẩy” chuyện này cho Dương Vô Tà.

Tổng kết thành công luôn đến từ phán đoán và suy lý rõ ràng.

Khả năng phán đoán của Dương Vô Tà luôn thanh thoát.

Lần này y cũng không đoán sai, bởi vì y còn chưa nói xong, tình hình giao chiến lại biến đổi.

Mễ Thương Khung quả nhiên đã “bỏ côn”.

Nhưng hắn vẫn không bại, ngược lại còn phản công.

Quan Thất hét lớn một tiếng:

- Nhanh!

Tất cả những người xem trận chiến đều cảm thấy trước mắt sáng lên, giống như trời đất đột nhiên “bùng sáng”.

Mễ Thương Khung giống như bị trúng đòn, là đòn nặng, nhưng hắn lại làm một chuyện.

Côn của hắn rời tay bay đi, xé gió tập kích.

Trong tay hắn đã không có côn, nhưng côn vẫn còn.

Côn vẫn đang ở trong tay hắn, tay của hắn chính là côn.

98. Chương 98: Thiên Mã Hành Hung

Người thích tài phú, nếu như nhìn thấy ngọc ngà châu báu, khó tránh sẽ nhìn không chớp mắt, quyền luyện không rời.

Người thích mỹ nữ, nếu như nhìn thấy mỹ nhân xinh đẹp, cũng khó tránh sẽ mê mẩn tiêu hồn, tâm tình bay bổng.

Người thích ẩm thực, nếu như phát hiện cao lương mỹ vị, cũng khó tránh sẽ miệng mồm nhón nhọn, thèm chảy nước miếng.

Nhưng những người có mặt ở đây đều là cao thủ. Luận về võ công, bọn họ đều có thành tựu cực kỳ xuất sắc.

Vì vậy, thứ mà bọn họ coi trọng nhất, say mê nhất cũng chính là võ công.

Người yêu một người mới sẽ phát sinh cảm tình thật sự.

Người tập trung vào sự nghiệp mới sẽ có thành tựu xuất sắc.

Bọn họ có được thành tựu tông sư trong võ học, là vì bọn họ đã từng cố gắng không ít, khổ công không ít.

Nói cách khác, bọn họ đam mê võ học.

Cho nên khi Quan Thất vừa xuất hiện, vừa ra tay, bất kể là địch hay bạn, không địch không bạn, đều vì võ công phi thường của người này mà kích thích đấu chí, chiến ý hừng hực.

Tất cả bọn họ đều bắt buộc hoặc tự nguyện tham gia trận chiến, trước sau đã giao thủ với Quan Thất.

Đã giao thủ, nhưng không ai giải quyết được cuồng ma chiến thần này, cũng không ai chiếm được lợi thế.

Hiện giờ Quan Thất đang giao đấu với Mễ Thương Khung.

So với Quan Thất giao thủ với bất cứ người nào trước đó, trận kịch chiến này càng đặc sắc, càng đáng sợ, càng đạt đến đỉnh cao võ học.

Đúng vậy, những người có mặt ở đây, bất kể Thích Thiệu Thương hay là Tôn Thanh Hà, Dương Vô Tà hay là Tôn Ngư, Dịch Phi Kinh hay là Ngô Kỳ Vinh, đều không kìm lòng được nhìn đến nhập thần, xuất thần, hơn nữa còn dần dần tiến đến gần.

Trận đại chiến tuyệt thế này không thể bỏ qua, phải nhìn rõ một chút.

Đối với những cao thủ có thành tựu hơn người về võ học và trí tuệ này, mỗi chiêu mỗi thức của Quan Thất và địch thủ của y đều có tác dụng gợi ý, giác ngộ, thậm chí là khích lệ cực lớn.

Cho nên bọn họ không muốn bỏ lỡ một chiêu, một thức, một khoảnh khắc nào.

Vì vậy, Quan Thất chiến đấu với Mễ Thương Khung, kiếm khí tung hoành, bóng côn như núi, từng bước giết người, từng chiêu kinh người, nhưng mấy cao thủ vô cùng gan dạ này lại càng nhìn càng xuất thần, càng tiến đến gần, càng lúc càng tạo thành một “mạng lưới bao vây” hình tròn. Thực ra, rốt cuộc là vì bọn họ xem trận chiến quá xuất thần mà bất chấp nguy hiểm tiến đến gần, hay là cố ý hình thành một vòng vây đối với Quan Thất, không để cho chiến thần gần như vô địch này hôm nay có thể chạy khỏi kinh sư, sống qua tối nay?

Chỉ cần không ai đối phó được với Quan Thất, Quan Thất còn sống cũng giống như ấn chứng sự thất bại của bọn họ, ít nhất cũng là không thành công.

Ai cũng có tư tâm.

Thế nhưng, bất ngờ là người đầu tiên chủ động phát ra công kích với những cao thủ vây xem càng lúc càng đến gần này lại không phải Quan Thất, mà là Mễ công công.

Trên tay Mễ Thương Khung đã trống không.

Hắn tay không, côn của hắn đã bay ra ngoài.

Đại địch của hắn là Quan Thất.

Quan Thất đang thi triển “Tiên Thiên Phá Thể Vô Hình kiếm khí” của y, đây là tuyệt kỹ bí truyền của y. Trên đời tuyệt đối không người nào khi đang giao thủ với đại địch như Quan Thất, còn có thể xem thường khinh địch, cố ý dùng tay không chiến đấu.

Huống hồ Quan Thất đã thi triển ra bản lĩnh đặc biệt của mình.

Trong thiên hạ, có rất nhiều người được xưng là đại trung đại nghĩa, cứu nước cứu dân, nhưng người thật sự làm được, có thể chỉ là một số người ít khi lên tiếng. Đồng dạng, có rất nhiều người tự xưng là thủy tổ, chính tông, sáng tạo, độc nhất vô nhị gì đó, nhưng có thể đều là sao chép, mô phỏng từ một số người lạng lẽ cây cầy. Đồng lý, những người sử dụng “Tiên Thiên Vô Cực chân khí”, “Thái Cực Lương Nghi kiếm trận”, “Hỗn Nguyên công”, “Càn Khôn Na Di đại pháp”, “Triều Dương thần công” đều nói mình mới là chân chính, chính tông, nhưng những kẻ lớn tiếng dọa người này có mấy ai xem là chân tài thực học, danh xứng với thực?

Tóm lại, bình thường sự vật (bất kể là người hay thương phẩm) một khi đã thành danh, rất nhiều người sẽ mượn cờ hiệu của hắn (nó), tiến hành lừa gạt giả dối.

“Tiên Thiên Phá Thể Vô Hình kiếm khí” cũng như thế. Trong võ lâm, người được xưng là có thể sử dụng kiếm khí này không ít, nhưng người thật sự biết dùng loại kiếm khí này mà vẫn còn sống, e rằng hiện nay chỉ có một mình Quan Mộc Đán.

Rất nhiều người đều cho rằng bọn họ đã hiểu chuyện, đã nhìn thấu, bỏ xuống được, ngộ đại đạo, thực ra rốt cuộc bọn họ có lý hay không? Có biết hay không?

Rất nhiều người đều nói mình biết dùng kiếm, còn hiểu khí công, có thể vận dụng kiếm khí. Nhưng người nói dù nhiều, đừng nói là thật sự biết dùng kiếm khí, ngay cả thật sự biết dùng kiếm khí có lẽ ít càng thêm ít.

Huống hồ thứ mà Quan Thất thi triển là cực hạn của kiếm khí, “Tiên Thiên Phá Thể Vô Hình kiếm khí”.

Thoạt nhìn y chỉ là tiện tay phát ra, vô ý vận dụng, nhưng mỗi động tác giờ tay, nhắc chân lại là đỉnh cao của võ học. Giống như một đại sư thư pháp say sưa viết ẩu, một vị họa sĩ vung bút thành tranh, một bậc thầy vũ đạo xoay người một cái, ngẩng đầu một cái, đều lộ ra tu vi cả đời của bọn họ, nhìn như ung dung, thật ra là tinh hoa không tầm thường trải qua bao nhiêu vất vả. Mỗi chiêu, mỗi thức của Quan Thất đều phá đá vỡ núi, kinh thiên địa quỷ thần khiếp.

Mễ Thương Khung cũng là cao thủ, hắn còn là cao thủ trong cao thủ, côn pháp của hắn cũng là đỉnh cao trong côn pháp.

Là anh hùng tiếc anh hùng, cao thủ trọng cao thủ, Mễ Thương Khung đương nhiên hiểu rõ sự lợi hại của Quan Thất.

Nhưng hắn lại bỏ côn, muốn dùng tay không ứng phó với kiếm khí của Quan Thất?

Hơn nữa, côn bị hắn vứt bỏ không phải ném về phía Quan Thất, mà là ném về phía một người trong quần hùng đang đứng vây xem.

Một người mập nhất, Chu Nguyệt Minh.

Đương nhiên là Chu Nguyệt Minh.

Nếu không phải do Chu Nguyệt Minh, lúc này Mễ Thương Khung làm sao lại bị Quan Thất quần lấy? Làm sao phải gian khổ chiến đấu với Quan Mộc Đán?

Hắn đương nhiên tức giận Chu Nguyệt Minh.

Loại người như Mễ Thương Khung, nếu như tức giận một người, đương nhiên sẽ để ở trong lòng. Có một ngày, đến thời cơ thích hợp, nhất định sẽ trừng trị kẻ đã làm hắn tức giận. Nhưng dù nói thế nào, đây hình như cũng không phải là một thời cơ tốt.

Đại địch đang ở trước mặt.

Quan Thất đâu phải hạng người dễ chọc, Huống hồ Quan Mộc Đán đã thi triển ra “Tiên Thiên Phá Thể Vô Hình kiếm khí” chính tông của mình.

Nhưng vào lúc này, Mễ Thương Khung lại vứt côn công kích Chu Nguyệt Minh, như vậy có đáng không?

Hơn nữa Mễ Hữu Kiều luôn là một người bình tĩnh, cần phải mạo hiểm như vậy sao?

Không sai, trong số những người ở đây, Chu Nguyệt Minh đúng là người mập nhất, xem ra cũng là người chậm chạp nhất.

Thế nhưng loại khinh công đột nhiên mà đến, đột nhiên mà đi của hắn, có lẽ cũng là khó dự đoán nhất, khó đề phòng nhất trong số những người có mặt.

Thậm chí cũng là một kẻ đáng ghét nhất trong võ lâm.

Một côn kia thành linh bay đến, chẳng những giống như thiên mã hành không (ngựa trời lướt gió), còn giống như thiên mã hành hung, không thể chống lại.

Côn xé gió bay đến, như một con rồng bay thẳng vào mặt.

Côn lướt qua không trung phát ra tiếng rít.

Tiếng rít vừa vang lên thì côn đã tới.

Xem ra, Mễ Thương Khung thà rằng liều mạng dùng tay không chiến đấu với Quan Thất, cũng phải dùng một côn đóng đinh Chu Nguyệt Minh xuống đất mới cam lòng.

99. Chương 99: Không Mã Hành Thiên

Trúng.

Trúng côn.

Chu Nguyệt Minh trúng côn ngã xuống.

Hắn chẳng những lập tức ngã xuống, hơn nữa còn hoàn toàn sụp đổ, tê liệt trên mặt đất.

Chu Nguyệt Minh trúng một côn, lại như không mã hành thiên bay lên, còn thứ bị côn xuyên qua là một bộ áo bào của hắn.

Lúc này hắn lại lần lượt mặc y phục của mình vào.

Hắn một lần nữa dùng kế “ve sầu lột vỏ”, cùng với thân thể “không mã hành thiên”, tránh khỏi một cơn này.

Hắn đã tránh được một cơn này.

Hắn thật sự đã tránh được một cơn này.

Hắn rõ ràng đã tránh được một cơn này.

Thế nhưng sau hôm nay, liên tiếp mười lăm ngày (đủ nửa tháng), hắn đều bị tiêu chảy.

Hắn vốn ít khi bị tiêu chảy, còn điều dưỡng rất tốt. Một người mập mạp giống như hắn, chẳng những tiêu hóa, bài tiết đều rất tốt, hơn nữa làn da còn nhẵn bóng mềm mại như xử nữ, thậm chí ngay cả trĩ sang, mụn ghẻ đều chưa từng sinh một viên, mọc một viên.

Bởi vì hắn biết bảo dưỡng.

Hắn hiểu sắc, tuân theo tôn chỉ người không phong lưu uống đời này, cho nên hắn thường phong lưu khoái hoạt.

Hậu bối của hắn hỏi hắn, còn e dè nên cố ý chỉ nói:

- Chu hình tổng thường đi trên hoa ghẹo cỏ, sao tinh thần còn tốt như vậy?

Các cô nương trước mặt sau lưng luôn khen:

- Chu gia đủ cứng đủ cáp, ngay cả những người trẻ tuổi cũng không nhẫn nại và dẻo dai bằng Chu gia ngài. Lại không biết vì sao lão tổng công việc bề bộn, lo lắng xử lý, nhưng vẫn có thể uy phong tám hướng, giống như thần tiên vậy?

Chu Nguyệt Minh luôn cười đáp:

- Chuyện này... không có gì khác, mọi sự không quá mức là được. Ta không thích hoa hoa cỏ cỏ, đây đều là lời khách khí. Ta thích chơi đùa với nữ nhân, cô nương càng trẻ thì càng thú vị, càng khiến ta thanh xuân đầy sức sống. Nhưng ta không quá đáng, người tình ta nguyện thì mới lên ngựa, chuyện cưỡng ép ta không làm. Ta cũng không đến nhiều lần, có nhiều cũng không điên, một ngày một người, một ngày nhiều nhất là hai ba lần, có chừng có mực.

Trước kia Nhậm Lao, Nhậm Oán nghe vậy đều khen là kỳ lạ, nói Chu Nguyệt Minh tinh lực hơn người mới có thể hùng dũng như vậy, bản thân không thể sánh bằng.

Nhưng sau đó Nhậm Thị Song Hình chuyển sang trận doanh của Thái Kinh, cũng không cần bọn họ khoe khoang chuyện này của Chu Nguyệt Minh. Huống hồ tuy Chu Nguyệt Minh bổ nhiệm hai người “trúc điệp tam, mai hoa ngũ” này, nhưng cũng rất phản cảm và chán ghét chuyện bọn họ tùy ý tàn hại lương dân, mặc sức hành hạ người vô tội, nhiều lần nhắc nhở nhưng không có kết quả. Bởi vì Nhậm Lao, Nhậm Oán vốn là tâm phúc do Thái Kinh phái đến bên cạnh hắn giám thị, cho nên hắn cũng không cách nào trừng trị bọn họ.

Hiện tại đã đổi thành Thích Khốc, Thích Khấp, cũng rất khâm phục, ngưỡng mộ Chu Nguyệt Minh, nhiều lần nói:

- Chu gia đúng là càng ngày càng trẻ.

- Da của Chu gia còn trắng còn mềm hơn đám cô nương.

Hỏi hắn “bí quyết” bảo dưỡng, Chu Nguyệt Minh vẫn chỉ cười nói:

- Mọi sự không quá mức, không quá đáng là được. Thoả thích chỉ có thể nhất thời, nhưng giữ gìn sức lực mới có thể vui vẻ đến già.

Hắn luyện võ công chuyên cần, nhưng không quá mức.

Hắn chơi đùa với nữ nhân vui vẻ, nhưng không quá nhiều.

Hắn thích tiền, nhưng cũng biết dùng tiền mua hạnh phúc.

Hắn càng thích quyền, điểm này hắn không bỏ được, nhưng không đến mức bất chấp cả tài sản, tính mạng để tranh quyền.

Hắn hiểu đạo dưỡng sinh, ăn nhiều rau quả, một ngày đại tiện bốn năm lần, tiểu tiện gần mười lần. Người ta cười hắn “người mập nhiều phân tiểu”, thực ra trong lòng hắn lại cười thầm. Một người có khí quan tiêu hóa, hệ thống bài tiết thông suốt, mới có thể hấp thu nuôi dưỡng, cũng tượng trưng cho khỏe mạnh. Hắn mập như vậy còn có thể sống một cách mạnh mẽ đầy sinh lực, thực ra hoàn toàn dựa vào công năng một thu một thả, một ra một vào này.

Nhưng hôm nay, sau khi hắn vừa trúng một chiêu “Vô Chỉ chưởng” của Quan Thất, lại gần như ăn phải “Triều Thiên Nhất Côn” của Mễ Thương Khung. Từ ngày này trở đi, hắn trở về liền bắt đầu tiêu chảy, một ngày đi đến mười mấy lần.

Chuyện này đương nhiên là thảm.

Qua ba hôm sau, hắn lại vận dụng “Hàng Chu Thập Công đại pháp”, vất vả lắm mới dùng được tiêu chảy, giữ gìn một hơi nguyên khí. Nhưng hắn lại bắt đầu một loại “tiêu chảy” khác, đó là đi ra máu.

Ra máu không ngừng, một lần một thùng lớn, một ngày ít nhất tám lần.

Máu tanh còn nồng nặc hơn mùi phân.

Hắn nhìn xuống thùng phân, chỉ thấy bên trong lung tung linh tinh, từng đoạn từng đoạn, chỉ sợ là ngay cả ruột, tụy, gan, tạng đều đi ra ngoài.

Máu đi ra còn nhiều hơn so với bầu rượu.

Hắn nhìn cũng cảm thấy choáng váng, càng cảm thấy đau lòng.

Hắn có hỏi Thụ Đại Phong, ngự y nhờ cái chết của huynh trưởng mà được đặc thế sủng ái này quan sát, xem xét một hồi lâu mới nói:

- Bệnh của người, ta không làm gì được.
- Người bị nội lực tuyệt thế, dư kinh ảnh hưởng, có thể khôi phục hay không phải dựa vào tu vi nội lực nửa đời của người.
- Máu dồn và máu nghẽn đều phải đi ra, không thể tích trữ trong cơ thể, nếu không chắc chắn phải chết.
- Người nhanh đi ra máu, đi nhiều một chút, đi thông khoái một chút.

Nhưng Chu Nguyệt Minh lại đi rất thống khổ.

Trước kia hắn xem đại tiện là một loại hưởng thụ, hắn vừa đại tiện, vừa đọc sách, vừa ghi chép, vừa suy nghĩ lung tung, hiện tại đương nhiên không được.

Hiện giờ hắn đi rất đau đớn.

Có điều Thụ Đại Phong còn nói một câu:

- Xem sắc mặt của người, màu vàng sáng xông thẳng lên giữa trán, môi trắng tím trắng, không giống như có chuyện, cửa ải này nhất định có thể vượt qua được...

Nhưng hắn lập tức đổi giọng:

- Nhưng đây là tướng thuật, không phải y thuật... người chỉ tham khảo thôi.

Tham con mẹ người ấy!

Trong lòng Chu Nguyệt Minh cảm hận mắng chửi không thôi.

Hắn chỉ hi vọng biết được tin tốt.

May mắn là y học và tướng học có rất nhiều điểm nhất trí, cũng là tương đồng, Chu Nguyệt Minh thật sự dùng tiêu chảy, cũng cảm máu, khỏe mạnh hơn, giống như kỳ tích.

Hắn đã khôi phục.

Nhưng hắn vẫn không dám quên một chưởng kia của Quan Thất, còn có một côn này của Mễ Hữu Kiều.

Hiển nhiên hắn đã dùng thân pháp chớp nhoáng như không mã hành thiên, tránh khỏi một chưởng kia, một côn này.

Trong lúc giật mình, Chu Nguyệt Minh vẫn kịp thời né tránh một côn này.

Hắn giật mình, nhưng người càng giật mình hơn không phải là hắn, mà là Quan Thất.

Ban đầu khi đối diện với Mễ Thương Khung, Quan Thất đã tỏ ra khí thế bức người, chưa giao thủ đã giống như là một người thắng lợi.

Ai cũng biết, y nhất định sẽ thắng.

Ai cũng suy đoán, y nhất định sẽ thắng.

Nhưng trên thực tế, vừa giao thủ, Mễ Thương Khung lại chiếm được thượng phong. Hắn khiến cho Quan Thất rơi xuống hạ phong, lại từng bước tiến sát Quan Thất.

Cho đến khi Quan Thất đánh ra “Tiên Thiên Phá Thể Vô Hình kiếm khí” của y.

Kiểm khí vừa xuất, côn pháp hỗn loạn, thanh thế suy giảm, bóng côn cũng sa sút.

Mễ Thương Khung giống như bị áp chế, hắn lập tức vứt côn.

Sau khi vứt côn lại là một loại côn pháp khác.

Có đôi khi vứt bỏ lại là xuất kích càng lợi hại hơn.

Hắn ném côn về phía Chu Nguyệt Minh.

Đối với Quan Thất, có lẽ bất kỳ công kích gì, binh khí gì, chiêu thức gì, y cũng không sợ.

Có điều y không ngờ Mễ Thương Khung không phải tập kích y, mà là Chu Nguyệt Minh. Mà y lại vừa công khai bảo đảm, chỉ cần Chu Nguyệt Minh nói ra người có khả năng biết được tung tích của Ôn Tiểu Bạch, y sẽ bảo vệ Chu Nguyệt Minh an toàn, quyết không để người khác làm hại Chu Nguyệt Minh.

Thế nhưng hiện giờ Mễ Thương Khung lại phát động công kích với Chu Nguyệt Minh, còn ngay trước mặt y và quần hùng.

Nếu như Mễ Thương Khung công kích y, vậy thì đúng như ý nguyện của y.

Nhưng không phải.

Hơn nữa còn là tập kích chí mạng.

Lúc này ngay cả Quan Thất cũng trở tay không kịp.

Mễ Thương Khung ném côn rời tay, lại không phải tấn công Quan Thất, mà là muốn lấy mạng Chu Nguyệt Minh.

Biến hóa trong nháy mắt này, ngay cả Quan Thất cũng không dự đoán được.

Y dừng mãnh thiện chiến.

Y giỏi đấu, giỏi về đánh người, công người, thậm chí là giết người, nhưng lại không giỏi về cứu người, bảo vệ người.

Võ công cứu người và giết người tuyệt đối là hai chuyện, hai việc khác nhau.

Do đó côn tấn công Chu Nguyệt Minh, Quan Thất lại giật mình, cực kỳ giật mình.

Mặc dù Chu Nguyệt Minh đã kịp thời hơn nữa nguy hiểm tránh khỏi, nhưng người bị phân tâm lại là Quan Thất.

Y lo lắng Chu Nguyệt Minh sẽ trúng côn.

Điều này lại đúng với ý nguyện của Mễ Thương Khung.

Hắn vốn là một người “hữu kiêu”.

Hắn sinh ra ở phương nam, tại khu vực Lĩnh Nam, “hữu kiêu” có nghĩa là “nhiều mưu mô”.

Hắn luôn có biện pháp.

Mục đích của hắn là muốn làm Quan Thất phân tâm, phân thần.

Mọi người đều cho rằng Quan Thất chỉ thuận miệng đáp ứng bảo vệ Chu Nguyệt Minh, không phải làm thật, không cho là đúng.

Nhưng hắn lại biết Quan Thất đã nói là làm.

Rất nhiều người đều lầm tưởng một người điên chỉ nói xằng nói bậy, lời nói không thể xem là thật. Nhưng cho dù Quan Thất thật sự phát điên, một lời nói điên rồ cũng là lời nói của y, đều là sự thật, hơn nữa còn nghiêm túc.

Nhất là loại người điên giống như Quan Thất.

Cho nên hắn nắm được điểm này, trước tiên phát động công kích chí mạng với Chu Nguyệt Minh.

Một là vì muốn báo thù. Chu Nguyệt Minh là người đã đẩy cả “khai lang phỏng tay” Quan Thất này cho hắn, không, phải là một quả địa lôi sắp nổ tung.

Hai là vì khiến Quan Thất thất thần. Quan Thất một đời anh hùng, nếu như người mà y đồng ý bảo vệ mất mạng ngay bên cạnh, nhất định sẽ mất hết mặt mũi, uy phong giảm sút.

Do đó Mễ Thương Khung đã nắm được điểm yếu này.

Hắn đã nắm đúng, cũng đã làm đúng.

Quan Thất thật sự thất thố, phân tâm.

Trong nháy mắt này, Mễ Thương Khung đã tấn công, hắn đã phát ra côn pháp chết người của mình, “Triều Thiên Nhất Côn” thật sự.

“Triều Thiên Nhất Côn” thật sự, thế công lại phát ra từ tay hắn.

Ngón tay, ngón giữa của hắn.

Ngón tay chính là côn, côn chính là ngón tay.

Cho nên chỉ cần hắn còn, côn sẽ còn.

Võ công và tu vi của hắn đã không cần bất kỳ hình thức, thật thế nào. Người của hắn chính là côn, người còn côn còn.

Nhưng nếu côn không còn, người vẫn còn, côn sẽ không chỗ nào không tồn tại, cũng không gì không phá được, không chiêu nào không hóa giải được, không thứ gì có thể ngăn cản được.

Lúc này Mễ Thương Khung mới xem như thật sự ra tay, thật sự thì triển ra côn pháp của hắn. Dùng “Triều Thiên Nhất Côn” danh chấn giang hồ, tuyệt học bí truyền của hắn đấu với “Tiên Thiên Phá Thể Vô Hình kiếm khí” uy chấn võ lâm, vượt bậc thiên hạ của Quan Thất.

100. Chương 100: Trời Lớn Đất Lớn

Trời lớn đất lớn.

Côn của hắn lại rất ngắn, chỉ có một đoạn.

Ngón giữa.

Thế nhưng côn pháp ngón giữa của hắn vừa xuất ra, tình thế nhanh chóng biến đổi.

Quan Thất vừa phân tâm muốn cứu viện Chu Nguyệt Minh, liền lộ ra sơ hở. Mễ Thương Khung lập tức, tức khắc, kịp thời tấn công vào “sơ hở” này.

“Sơ hở” này là gì?

Không có.

Quan Thất vốn hoàn toàn không có sơ hở. Nếu như nói có, “sơ hở” của y là ở “một tay”, y chỉ có một cánh tay.

Nói cách khác, nếu như y cũng có hai tay giống như người bình thường, hiện nay có lẽ một điểm “sơ hở” cũng không xuất hiện.

Có điều nếu Quan Thất không bị Chu Nguyệt Minh làm phân tâm, cho dù y chỉ có một tay, cũng nhất định không lộ ra bất kỳ sơ hở nào.

Sơ hở chỉ trong nháy mắt, công kích đã đến mười lần.

Kiểm khí của Quan Thất suy giảm.

Mễ Thương Khung lại từng bước tấn công.

Côn pháp ngón tay của hắn rất ngắn, nhưng thế công càng dũng, càng mãnh, càng cường, càng liệt hơn so với trên tay cầm côn dài.

Mỗi chiêu của hắn đánh ra, đã là côn pháp, cũng là chỉ pháp, càng là kiếm pháp.

Hắn đánh ra một loại “thể khí”, đó là côn khí.

Hắn lại luyện côn pháp đến mức phát ra “côn khí”.

Hắn muốn dùng khí phá khí, dùng “côn khí” để khắc chế “kiếm khí” của Quan Thất.

Côn của hắn vốn là hung, người đối địch với hắn chỉ cảm thấy “tứ đại giai hung”, không chiêu nào không hung, không nơi nào không hung, không chỗ nào không hung, không thức nào không hung.

Thế nhưng hiện nay, côn pháp của hắn lại từ chỉ pháp phát ra, mỗi chiêu công ra giống như một chiêu thức khác nhau, “hung” lại trở về “không”, tứ đại giai không.

Một loại lực lượng trống rỗng làm cho người ta từ bỏ chiến đấu, thậm chí từ bỏ sinh mệnh, đó là uy lực của tử vong.

Lực lượng này phát ra từ trên người, trong tay, ngón tay của Mễ Hữu Kiều.

Đây mới là côn pháp sáng tạo độc đáo của Mễ Thương Khung, cũng là côn pháp bí truyền mà hắn kế thừa từ Hoài Dương Trương Hầu, nhưng trò càng giỏi hơn thầy.

Đây mới là Triều Thiên Nhất Côn thật sự.

Một côn chỉ trời.

Đến lúc này cận thân giao đấu rất hung hiểm, côn pháp của Mễ công công vẫn côn côn chỉ trời, ngón ngón hướng trời.

Quan Thất giống như bị đánh đến mức kiếm khí tàn lụi, không thể đánh trả được.

Đúng vậy, từ sau khi Mễ Thương Khung dùng ngón tay làm côn, ngay cả tay của Quan Thất cũng rất ít khi giơ lên.

Không giơ tay, làm thế nào phát ra kiếm khí?

Nếu như đây thật sự là một câu hỏi, đáp án chính là “có thể”.

Cho dù người khác không thể, Quan Thất vẫn có thể.

Y không giơ tay, phất tay, vung tay, đưa tay, cũng có thể phát ra kiếm khí có một không hai của mình, còn sắc bén, mạnh mẽ, ác liệt hơn còn so với lúc dùng tay.

Bởi vì đây mới là “kiếm khí” thật sự có một không hai của y.

Bởi vì y là Quan Thất, y là chiến thần Quan Thất, “kiếm khí” này cũng chỉ có y độc môn, độc nhất, độc bước thiên hạ.

“Côn” của Mễ Thương Khung tấn công vào “chỗ hổng” của y, cũng chính là vết thương nơi cánh tay cụt của y.

Quan Thất lập tức phản công.

Phản kích đến từ cánh tay cụt, y lại dùng cánh tay này phát ra “kiếm khí”.

Không có tay, kiếm khí từ đâu đến?

Thực ra vấn đề này như đúng mà lại sai.

Không có kiếm, làm sao có kiếm khí?

Nhưng “kiếm khí” là “khí” chứ không phải “kiếm”. Người không có kiếm, lại có lực lượng giống như kiếm, vẫn có thể phát ra kiếm khí.

Cho nên, không nhất định phải có kiếm mới có thể phát ra “kiếm khí”.

Do đó muốn phát ra “kiếm khí” cũng không nhất định phải dùng “tay”. Giống như muốn có tri thức không nhất định phải đọc sách, có lúc đi vạ dậm đường, nghe nhiều làm nhiều, vẫn có thể thu được tri thức phong phú.

Vì vậy Quan Thất đã phát ra “kiếm khí” của y, từ cánh tay cụt.

Trong nháy mắt này, càn khôn xoay chuyển, cánh tay cụt của y phát ra kiếm khí, lại trở thành vũ khí lợi hại nhất của y.

“Vết thương chí mạng” của Quan Thất vốn là ở cánh tay, “quân bài sát thủ” của y cũng vừa khéo nằm ở cánh tay bị đứt.

Cánh tay cụt của y phát ra kiếm khí, lại càng sắc, càng bén, cũng càng mãnh, càng liệt hơn so với cánh tay hoàn hảo kia.

Đây mới là kiếm khí, kiếm khí thật sự.

Nhất thời, mặc dù trời lớn đất lớn, nhưng sát khí không nơi không đầy rẫy, không chỗ nào không tràn ngập.

Trong trời đất đều là kiếm, đều là khí, đều là kiếm khí.

Tôn Thanh Hà trừng mắt, không chớp mắt nhìn chăm chú vào trận chiến xưa nay chưa từng có này.

Thích Thiếu Thương không nhịn được nói:

- Người cả đời đều yêu kiếm, đều luyện kiếm, đều chìm đắm trong kiếm đạo. Xin hỏi, hiện giờ Quan Thất ử dụng có phải là kiếm hay không?

Tôn Thanh Hà giống như mê mẩn trả lời:

- Phải.

Thích Thiếu Thương lại hỏi:

- Đây là kiếm thuật gì?

Tôn Thanh Hà ngơ ngẩn nói:

- Là kiếm khí.

Thích Thiếu Thương vẫn không hiểu:

- Đó không phải là “Tiên Thiên Phá Thể Vô Hình kiếm khí” sao?

Hai mắt Tôn Thanh Hà sáng lên, thậm chí còn phát ra thanh quang, tinh quang, kim quang:

- Không giống nhau.

Hắn giải thích bổ sung:

- Lúc trước là “Tiên Thiên Phá Thể Vô Hình kiếm khí”, hiện nay y sử dụng lại là “Phá Thể Vô Hình kiếm khí”, không giống nhau.

Thích Thiếu Thương lập tức phân biệt được:

- Là ít đi hai chữ “Tiên Thiên”.

- Không phải chữ.

Tôn Thanh Hà giải thích, giống như gặp phải chân lý vĩ đại mà nửa đời hắn coi trọng nhất, hắn cần phải kiên trì đến cùng:

- Mà là chất. Nhưng hiện giờ không phải. Quan Thất tiện tay vung lên đều là kiếm khí, ngay cả nơi thương tàn cũng trở thành công kích mạnh nhất có lực của y. Đây đã không chỉ là tiên thiên, đồng thời cũng là hậu thiên. Thậm chí cũng không chỉ là tiên thiên hậu thiên, mà là đại thông thiên, đại phạm thiên, cửu thiên thập địa không chỗ nào không có. Chỉ cần y tùy tâm động ý, kiếm khí sẽ phát ra...

Hắn cảm thán nói tiếp:

- Đây mới là kiếm khí, kiếm khí thật sự.

Hiện giờ đang Quan Thất đang phát ra “Phá Thể Vô Hình kiếm khí”.

Kiếm khí này từ trong cơ thể phát ra, cũng là vô hình vô tích. Nhưng nó đã không phân chia tiên thiên hậu thiên, thậm chí không phân chia mạnh yếu địch ta, chỉ cần niệm tùy ý phát. Kiếm khí này còn cao hơn một bước so với kiếm khí lúc trước.

Nhưng một bước này lại rất chết người, gần như lập tức lấy mạng của Mễ Thương Khung.

Đối phó với “Tiên Thiên Phá Thể Vô Hình kiếm khí”, Mễ Thương Khung còn có thể liều, còn có thể biến.

Hắn ít nhất cũng có thể biến “hữu côn” thành “vô côn”. Vô côn cấp bậc còn cao hơn hữu côn, côn pháp cũng càng mạnh hơn.

Nhưng khi Quan Thất ngay cả cánh tay bị đứt cũng có thể phát ra “kiếm khí”, hắn lập tức ăn không tiêu.

Trời lớn đất lớn, nhưng hắn gần như không chốn dung thân.

Bởi vì không nơi nào không phải kiếm, không chỗ nào không phải khí, không chiêu nào không phải kiếm khí.

Kiếm là kiếm, khí là khí.

Kiếm khí là tuyệt chiêu, tuyệt chiêu muốn lấy mạng của hắn.

Đến lúc này, hắn lẽ ra đã mất mạng, nếu như không phải đột nhiên xảy ra biến hóa này.

Đột biến.

101. Chương 101: Mưa Lớn Gió Lớn

Đột biến.

Thăng thần mà nói, Thích Thiếu Thương bình sinh ghét nhất chính là đột biến.

Đột biến không phải chuyện tốt.

Đột biến thường thường chính là kinh biến.

Thích Thiếu Thương luôn cho rằng võ lâm phải biến, nên biến, không thể không biến.

Không biến sẽ trở nên cứng nhắc, không phát triển, mất đi sinh cơ.

Mất đi sinh cơ sẽ bị người ta đào thải.

Nhưng biến không nên thành linh đột ngột, mà là tuần tự tiến dần, đãi cát tìm vàng, tốt thắng xấu thua, bỏ yếu giữ mạnh.

Biến như vậy mới bình thường, mới có sáng tạo, mới có thể sừng sững không ngã, vĩnh viễn trường tồn trên trên giang hồ thay đổi từng ngày, mưa to gió lớn.

Đây là suy nghĩ của y, cũng là lập trường của y.

Cho nên, những tổ chức mà y quản lý, những đoàn thể mà y chủ trì, nhất định phải mưu cầu tiến bộ, không ngừng cố gắng.

Nhưng đây là “biến” giống như bốn mùa luân chuyển, gió thổi hoa trời, chứ không phải “đột biến”.

Y cực kỳ không thích biến hóa đột ngột.

Liên Vân trại do một tay y gây dựng nên, cũng bởi vì thủ hạ mà y tín nhiệm phát sinh biến cố, trong một lần “đột biến”, khiến cho y phải lưu vong chân trời, nhà tan cửa nát.

Võ công của y cũng như vậy.

Y không ngừng tìm cái mới, cầu biến đổi, nhưng dù thay đổi thế nào thì bản chất vẫn không thay đổi. Y tìm tòi sáng tạo, sửa cũ thành mới, nhưng vẫn dựa trên căn cơ võ học truyền thống của mình, hợp tình hợp lý.

Trên thực tế, y luôn cho rằng không có cũ thì nào có mới, không có già thì nào có trẻ, không có truyền thống thì nào có hiện tại.

Do đó truyền thống cơ sở của y rất tốt, công phu cũng rất vững chắc. Về điểm này, rất nhiều người chỉ cho rằng Thích Thiếu Thương trẻ tuổi xuất chúng, mà không để ý cơ sở của y rất dày, nỗ lực rất lớn.

Y thậm chí còn cố ý khiến người ta lầm tưởng công phu cơ bản của mình không đủ vững chắc. Người khác càng xem thường, đối với y lại càng có lợi.

Nhưng vẫn có người biết.

Trong đó người biết rõ nhất có lẽ là Thiết Thủ thần bổ Thiết Du Hạ.

Nguyên nhân không có gì khác, bởi vì Thiết Thủ đã từng giao thủ với y.

Sau lần giao thủ đó, Thiết Thủ khắp nơi khen ngợi Thích Thiếu Thương có “bốn cao”, phong độ cao, cơ sở cao, hơn nữa chẳng những tâm chí cao, ngay cả xuất thủ sáng tạo cũng cao.

Đây là những lời từ đáy lòng của y.

Bởi vì trận chiến Liên Vân trại, Thích Thiếu Thương và Thiết Thủ đã giao đấu mười chiêu. Thiết Thủ nói rõ Thích Thiếu Thương phải dùng “Nhất Tự kiếm pháp”. Nói cách khác, mỗi lần Thích Thiếu Thương xuất thủ, đều phải dùng kiếm pháp trong tên gọi có một chữ “Nhất”, chẳng hạn như “Nhất Phách Lương Tấn”, “Nhất Triều Đắc Chí”, “Nhất Kiến Phát Tài”, “Nhất Thạch Nhị Điều”... nếu không phù hợp với điểm này thì xem như thất bại.

Dưới tình huống bị hạn chế như vậy, Thích Thiếu Thương đã giao đấu với Thiết Thủ. Đương nhiên khi đó Thiết Thủ cũng có hạn chế của mình (xin đọc “Tứ Đại Danh Bổ Hội Kinh Sư”).

Theo tình hình lúc đó, nếu Thích Thiếu Thương không thông hiểu “Nhất Tự kiếm pháp” của các nhà các phái, đừng nói đến đối phó ngăn cản kẻ địch, ngay cả thi triển mười chiêu kiếm pháp có tên gọi chữ “Nhất” cũng khó khăn. Hơn nữa lúc đó rất nhiều quân mã của Liên Vân trại đã bao vây trùng trùng đám người Thiết Thủ, cho dù Thích Thiếu Thương bị thua cũng có thể không thừa nhận, chỉ cần sai thủ hạ quần đấu bao vây, giết sạch đám người Thiết Thủ là có thể bình chân như vại.

Nhưng Thích Thiều Thương không làm như vậy.

Khi đó tuổi trẻ bốc đồng, cũng chỉ thua một chiêu nửa thức. Y thắng là thắng, bại là bại, một khi rơi xuống thế yếu, lập tức hiệu lệnh hợp quân rút lui, bại một cách khí phách, rút lui một cách gọn gàng lưu loát.

Từ đó có thể suy ra, Thích Thiều Thương chỉ dựa vào “Nhất Tự kiếm pháp” bị hạn chế, vẫn có thể giao đấu mười chiêu với Thiết Thủ (khi đó ước hẹn mười chiêu phân định thắng thua). Sau đó bởi vì biến chiêu mà dùng sai chiêu thức với Thiết Thủ, trên thực tế cũng không bị Thiết Thủ đánh bại. Dùng chiêu thức tiện tay thì triển mà còn có thể phát huy như vậy, có thể thấy võ công của y là chân tài thực học, dung nạp bao hàm, không thể xem thường.

Cho nên Thiết Thủ không nhận được gặp người khác đều nói Thích Thiều Thương là một nhân tài.

Thích Thiều Thương dĩ nhiên là nhân tài, nhưng y cũng coi trọng biến hóa, dần biến chứ không phải là đột biến.

Đột biến nhìn về truyền thống, đánh vỡ phá tan tất cả, kết quả có thể xây dựng hay không? Có thể đứng vững hay không? Rốt cuộc lại là một vấn đề. Cũng không thể chỉ phá hủy, không có xây dựng.

Bởi vì y cũng là chúa tể một phương, thủ lĩnh quần long trên giang hồ, trong võ lâm, trong kinh sư, cho nên rất nhiều lúc, y chẳng những khẳng khái giữ vững quan niệm cá nhân, còn bày tỏ ý kiến của mình với mọi người, tiến hành thuyết phục, thậm chí biểu hiện trên bút mực, viết thành văn tự, tạo ảnh hưởng tốt đối với huynh đệ anh em trong lâu, trong tháp.

Giáo hóa là một khâu rất quan trọng.

Về mặt này, ý kiến của y và Dương Vô Tà lại tình cờ trùng khớp. Muốn quản lý cục diện giống như Kim Phong Tế Vũ lâu, Tượng Tị tháp, người làm lãnh đạo nhất định phải tiến hành công việc giáo hóa, nếu không thì khó tránh khỏi xuất hiện việc đáng tiếc như Tô Mộng Chấm.

Tô Mộng Chấm thật sự là một lãnh tụ đáng quý, y chưa từng hoài nghi huynh đệ của mình, y tín nhiệm huynh đệ của mình. Y trí kế vô song, trù tính chuẩn xác, nhưng việc gì cũng phải tự mình làm lấy. Dù trên người mắc phải hai mươi bảy loại bệnh, y vẫn phấn đấu cầu tiến, cơ trí khôn ngoan, đúng là kiêu hùng nhân kiệt trăm năm khó gặp.

Y biết cách dùng người, cho nên có thể sử dụng nhân tài như Vương Tiểu Thạch, Bạch Sầu Phi.

Đáng tiếc y không đề phòng người khác, cũng xem nhẹ tác dụng của “giáo hóa”.

Do đó y bị Bạch Sầu Phi tạo phản, đến nỗi thất bại thảm hại. Mặc dù cuối cùng vẫn có thể lập lại trật tự, nhưng vì không muốn Phong Vũ lâu biến thành con rối bị người khác thao túng, cho nên chỉ có con đường chết.

Chấm dứt tất cả ân cừ trời buộc.

Bất kể thế nào, Tô Mộng Chấm chết đi là một chuyện khiến người ta đau xót.

Bạch Sầu Phi lớn gan đoạt quyền, cũng xem nhẹ “giáo hóa”, do đó trong lúc nguy cấp, những người bên cạnh hắn đều phản bội, hơn nữa càng ác, càng tuyệt, càng độc hơn so với phản bội Tô Mộng Chấm.

Sau này, Vương Tiểu Thạch có một đạo nắm giữ quyền hành của Kim Phong Tế Vũ lâu, hắn lại rất coi trọng “thân giáo” (giáo dục bằng hành động).

Còn Thích Thiều Thương lại coi trọng “ngôn giáo” (giáo dục bằng lời nói).

Hai người đều chú ý tới “đức giáo”.

Giống như hai đảng Phát Mộng, vây cánh nhiều, nhân thủ hỗn tạp, ăn sâu bén rễ trong dân gian phổ phưởng, lẽ ra sức ảnh hưởng trong võ lâm phải vượt xa Kim Phong Tế Vũ lâu mới đúng.

Nhưng sức hiệu triệu của họ trên giang hồ còn không bằng cả Tượng Tị tháp do Vương Tiểu Thạch mới xây dựng nên gần đây.

Nguyên nhân là thủ lĩnh của hai đảng Phát Mộng, Hoa Khô Phát và Ôn Mộng Thành không coi trọng lập ngôn, lập công, lập đức.

Nói cách khác, bọn họ không coi trọng hiệu dụng và hiệu quả của “giáo hóa”, cho nên sức ảnh hưởng, sức hiệu triệu cũng không thể bộc lộ.

Vương Tiểu Thạch giỏi về giao du đi lại, đối nhân xử thế, truyền đạt tinh thần và ý kiến của hắn, khiến cho những người sống chung với hắn đều bất giác bị hắn ảnh hưởng và cảm hóa.

Thích Thiều Thương lại giỏi về lời lẽ.

Y cũng có đầy đủ văn chương, đầy bụng kinh luân.

Y giỏi về lời kéo, biểu đạt ý kiến của mình một cách động lòng người, cảm động người, đầy sức thuyết phục, khiến người khác khâm phục lý luận và quan điểm của y, từ đó đi theo y.

Thế nhưng ngôn từ khó diễn đạt ý nghĩa.

Ngôn từ có ưu việt cũng khó tránh khỏi bị hiểu lầm xuyên tạc, văn tự có ưu tú cũng khó giải thích một số việc ý ở ngoài lời.

Do đó, Thích Thiều Thương đưa ra “luận điểm cần biến” và “phương án ứng biến” cho giang hồ, võ lâm (tuần tự tiến dần, không cần cố sức cầu công, không cần trau chuốt), khi nói chuyện lại bị người ta cố ý xuyên tạc.

Đột biến và cần (ứng) biến, đó là hai chuyện khác nhau, hai sự khác biệt rất lớn.

Đột biến là một loại tan vỡ, cần biến lại là một loại trình tự.

Đột biến là một nước cờ lật đổ, phá vỡ toàn bộ, ứng biến lại là một bước đi trường tồn, kẻ biết thích ứng với hoàn cảnh mới có thể sống sót.

Vì vậy, Thích Thiều Thương bị những người cố ý ngụy tạo lời đồn rêu rao “muốn làm tan rã hệ thống giang hồ ban đầu, muốn phá hủy truyền thống võ lâm vốn có”, kêu gọi mọi người hợp nhau công kích.

Do đó Thích Thiều Thương không hiểu, cảm thấy rất ủy khuất, đột ngột. Trước giờ nếu như y nói sai, làm sai, có người chỉ điểm, nhắc nhở y, y cao hứng cảm kích còn không kịp. Nhưng xuyên tạc phỉ báng cách nói của y như vậy, thậm chí dùng những chuyện mà y vốn rất phản đối để chỉ trích, lại khiến y dở khóc dở cười, hết sức ủy khuất. Những người công kích y thậm chí còn sửa đổi những lời mà y phát biểu tại Hoàng Nham thi xã, châm biếm vạch trần quan lại đương thời giả dối lừa gạt, lén lút hại người, đó là “mời, mời mời, mời mời mời” (dù ngoài mặt nói lời khách sáo “người cung ta kính, khiêm nhường với nhau”, thực ra trong lòng chỉ mong sao giết chết đối phương), đổi thành “mời, mời mời mời nói”, hai câu hoàn toàn không liên quan đến nhau. Lý lẽ của nó giống như, y từng có một người bạn, vợ của người này giỏi nấu một loại mì, nhất là vào ngày đông giá rét, ăn vào trong bụng chợt cảm thấy cả người khỏe khoắn, nhiều người gọi là “lực bạt sơn hề khí cái thể mì thịt bò”, ý là Tây Sở Bá Vương cũng thích loại mì này. Người người truyền ra, “lực bạt sơn hề khí cái thể mì thịt bò” cũng đã trở thành chiêu bài tại khu vực Đài Châu. Nhưng lại gặp phải một tên quân binh không phân rõ phải trái, nói rằng câu này không thông, bởi vì “lực bạt sơn hề khí cái thể, mì thịt bò” hoàn toàn không liên quan, không dính dáng gì đến nhau. Chủ tiệm năm lần bảy lượt giải thích đây là một câu hoàn chỉnh, nhưng đối phương vẫn không để ý tới, đập bàn mắng lớn rầm rồ không kêu, sau đó rời đi.

Đối với loại người này, Thích Thiều Thương nhún nhường lễ độ, năm lần bảy lượt giải thích, thanh minh, nhưng đối phương vẫn nhất quyết không nghe, lại càng lan truyền rộng rãi.

Sau đó Thích Thiều Thương không để ý tới nữa.

(Ta không cần loại người này hiểu rõ.)

(Ta làm việc cũng không cần loại người này đồng ý.)

Ta chỉ cần cúi đầu và ngẩng đầu không thẹn, tự mình hiểu mình là được.

(Người muốn tin cũng tốt, không tin cũng tốt, đồng ý cũng được, không đồng ý cũng không sao. Ta là ta, người không ngăn được ta, có gan thì giết ta đi.)

Giả sử hỏi một câu “giết ta được không”, sẽ không bị đối phương đổi thành “giết ta, được không” đấy chứ? Thích Thiều Thương từng nghĩ như thế, lại cười cho qua chuyện.

Bà nội nó!

Đối với những kẻ không nói lý, không đáng để bàn, thay vì tranh luận vô nghĩa, không bằng làm những chuyện có ý nghĩa nhiều một chút.

Y nghĩ như vậy, trong lòng liền yên tĩnh, sự bức bối cũng không còn.

Sau này nhờ Dương Vô Tà điều tra, quả nhiên đã tra được, đó là lời đồn do Lục Phân Bán đường tung ra.

Bọn họ còn lan truyền, Thích Thiều Thương đã biến chất, mục nát, không luyện công, không cố gắng, đã dần dần “sa đọa”, người người thương tiếc vân vân.

Có lẽ là Dịch Phi Kinh cố ý truyền bá lời đồn để đả kích y?

Y càng cảm thấy con người Dịch Phi Kinh này thú vị, hơn nữa còn rất đáng sợ, quả là sâu không lường được.

Bởi vì người này không nhất định dùng vũ lực, thậm chí không nhất định dùng trí kế, vẫn có thể đả kích kẻ địch. Có lúc hần lan truyền lời đồn, cũng có khả năng trối người, thương người.

(Hóa ra là hần cố ý xuyên tạc lời nói của ta, muốn ta tổn công biện bạch, làm ta nóng nảy bức tức.)

Làm đối thủ của hần, thật sự rất thú vị.

Bởi vì có kẻ địch như Dịch Phi Kinh, cho nên càng không thể lười biếng, cần phải cố gắng.

Đây là kẻ địch tốt.

Đây mới là kẻ địch tốt.

Kẻ địch này khiến cho y thường gặp phải “kinh biến”.

Mặc dù Thích Thiều Thương luôn luôn không thích kinh biến, cũng không thích đột biến.

Mà hiện giờ y lại phải đối diện với kinh biến và đột biến trong nháy mắt.

Bởi vì Quan Thất lại làm một chuyện. Một chuyện mà vào lúc này, bất cứ người nào, bất kỳ cao thủ nào, võ công có cao đến đâu cũng không thể, không dám làm.

Y đột ngột biến chiêu, không phải tấn công Mễ Thương Khung, mà là tấn công một người đang đứng ngoài quan sát, Tôn Thanh Hà.

Tôn Thanh Hà đang nhìn đến lúc nhập thần nhất, chuyên chú nhất, kinh tâm động phách nhất, không ngờ Quan Thất lại đột nhiên tấn công hần.

Lần này, chẳng những hần không kịp chuẩn bị, ngay cả Thích Thiều Thương bên cạnh luôn giỏi về ứng biến cũng không dự liệu được. Quan Thất lại giống như Mễ Hữu Kiều lúc trước, đối diện với cường địch còn ném côn về phía Chu Nguyệt Minh.

Nhưng Chu Nguyệt Minh và Tôn Thanh Hà không giống nhau.

Ít nhất, trong suy nghĩ của Thích Thiều Thương là hết sức, vô cùng, cực kỳ không giống nhau, bởi vì Tôn Thanh Hà đã là bằng hữu của y.

Không đánh thì không quen biết, anh hùng trọng anh hùng.

Quan Thất phát ra một kiếm (đó chỉ là khí, nhưng còn sắc và nhanh hơn kiếm) về phía Tôn Thanh Hà đang ở một bên quan sát, đồng thời hét lên:

- Đánh với một người không đã ghiền, người nhìn đến nhập thần nhất, vậy cũng đồng thời đến đây đi!

Y chỉ phát ra một kiếm, nhưng đối với Tôn Thanh Hà, cho dù trời lớn đất lớn, kiếm còn người còn, nhưng một kiếm kia phát ra, chỉ cảm thấy trăng tối sao mờ, mưa to gió lớn, trước mắt đều là ánh kiếm, kiếm khí, nhất thời không thể tránh, không thể né, không thể cản, không thể lùi. Trời lớn đất lớn đều là đường chết, đều là đường cùng.

Hay ột Quan Thất.

Hay ột kiếm.

102. Chương 102: Người Lớn Hay Là Ta Lớn?

Tôn Thanh Hà quát lớn một tiếng:

- Tới rất hay!

Lời còn chưa dứt, kiếm chiêu chưa xuất, thậm chí ngay cả sách lược phương pháp ứng phó hóa giải một kiếm kia của Quan Thất vẫn chưa nghĩ ra, hắn đã không quan tâm mọi thứ, bất chấp tất cả, nghênh đón kiếm khí, phản công Quan Thất.

Khí thể của hắn như cầu vồng, còn mạnh hơn cả kiếm khí.

Mọi người đều ngơ ngẩn, cũng ngây người.

Chưa ai từng thấy loại tình cảnh này, cách đánh như vậy.

Võ công của Mễ Thương Khung cao đến xuất thần nhập hóa. Quan Thất lại là một chiến thần, chiến cuồng, chiến ma.

Nhưng Tôn Thanh Hà lại hoàn toàn không cần mạng, hắn dùng kiếm đấu kiếm, dùng khí đấu khí, dùng gan đấu gan, dùng mạng đổi mạng.

Kiếm pháp của hắn chỉ có một chữ “đấu”.

Thắng thần mà nói, muốn đối phó với kiếm khí của Quan Thất, Tôn Thanh Hà hoàn toàn chẳng có cách nào.

Hắn không đối phó được kiếm và khí của Quan Thất.

Dù sao cũng không tránh được, không ngăn cản được, vậy tại sao hắn không liều mạng?

Liều mạng một phen.

Kiếm của hắn từng rơi vào trong tay Quan Thất, hiện giờ lại trở về trên tay hắn.

Kiếm của hắn tên “Sai”.

Dù sao đời người cũng khó tránh khỏi làm rất nhiều chuyện sai, đi rất nhiều đường sai, hôm nay cho dù lại sai thêm một lần thì có ngại gì.

Sai thì đã sao?

Cứ sai thêm một lần đi.

Do đó hắn đánh ra một chiêu “Nộ Kiếm Cuồng Hoa”.

Hắn không lùi mà tiến tới, không thủ mà lại tấn công.

Kiếm của hắn nhọn, sắc, bén, phản công kiếm khí của Quan Thất.

Quan Thất hét lớn một tiếng:

- Tốt!

Kiếm khí đến đây lại biến đổi, trở thành hai luồng. Một luồng phát ra từ tay của y, ứng phó với côn của Mễ Thương Khung. Một luồng bắn ra từ cánh tay cụt, đối phó với thể công của Tôn Thanh Hà.

Một mình y phát ra hai luồng kiếm khí, còn rất tự tại, còn rất tự nhiên.

Sau đó y giống như còn chưa thỏa mãn, lại quát một tiếng:

- Người cũng tới đi!

Một luồng kiếm khí lại bắn ra.

Lần này y lại tấn công người nào?

Chẳng lẽ một mình y đối phó với hai đại cao thủ Mễ Hữu Kiều, Tôn Thanh Hà vẫn còn chưa đủ, vẫn chưa hài lòng?

Vấn đề là y đã liên tục phát ra hai luồng kiếm khí, kể cả cánh tay cụt cũng bắn ra kiếm khí, sao vẫn còn dư lực phát ra kiếm khí?

Cho dù y vẫn còn dư kinh, nhưng hai tay trái phải, một hoàn hảo, một bị đứt của y phải ứng phó với hai đại địch, luồng kiếm khí thứ ba lại từ đâu đến?

Đây là chuyện không thể.

Có thể.

Có lẽ đối với người khác, đây là chuyện không thể. Nhưng đối với Quan Thất, đây tuyệt đối là chuyện có thể, hơn nữa cũng không khó thực hiện.

Bởi vì y không giống như người thường, y là một người tài giỏi.

Cho dù y không phải là vô địch, nhưng ít ra y đã gần như vô địch.

Vô địch Quan Thất, Quan Thất vô địch.

Luồng “kiếm khí” thứ ba của Quan Thất lại là dùng miệng phát ra.

Y vừa mở miệng đã đánh ra một luồng kiếm khí.

“Kiếm khí” phát ra từ miệng y lại càng ác liệt hơn so với cánh tay cụt, mà “kiếm khí” phát ra từ cánh tay cụt lại càng lợi hại hơn so với tay phải. Nói cách khác, “kiếm khí” mà y phát ra hoàn toàn không bị ảnh hưởng bởi “trung gian” có hoàn chỉnh hay không. “Kiếm khí” của y đã hoàn toàn gắn liền tâm ý, vận dụng thành thạo, thu phát tự nhiên.

Luồng “kiếm khí” này của y bắn về phía Kinh Đào Thư Sinh.

Kinh Đào Thư Sinh chỉ đứng một bên xem trận chiến, vừa rồi giao thủ với Quan Thất nhiều lần gặp phải hiểm cảnh, hắn giống như còn chưa tỉnh hồn, vẫn còn sợ hãi, nhưng hắn lại không muốn, không đành bỏ qua trận chiến đặc sắc tối nay, cho nên không rời đi.

Thế nhưng hắn không ngờ được Quan Thất lại đột nhiên ra tay với mình, hơn nữa còn nói ra tay là ra tay, vừa mở miệng liền phát khí, xuất thủ.

Hắn đành phải ứng chiến, kiên trì ứng chiến, gia nhập chiến trận.

Chợt nghe Quan Thất cười như hét lớn, một mặt nói chuyện, đồng thời mỗi chữ đều phát ra “kiếm khí” tấn công Ngô Kỳ Vinh:

- Người cũng có khí công, hãy so tài một lần, xem thử khí của người lớn hay là khí của ta lớn? Kiếm của hắn nhanh hay là kiếm của ta nhanh? Rốt cuộc côn và kiếm khí của ta cái nào lợi hại hơn?

Dù đang trong trận chiến nhưng y vẫn nói một cách ung dung.

Ngô Kinh Đào muốn trả lời, nhưng hắn đã trả lời không được.

Hắn bị kiếm khí đánh đến mức nói không nên lời.

Mễ Thương Khung không trả lời, hắn chỉ khổ chiến.

Hắn râu tóc vàng vọt, nhưng khi đang gian khổ chiến đấu, còn tỉnh thoảng nhìn sang chung quanh, liếc về hướng mái cong, đầu ngọn gió, mái hiên, ngôi nhà, bộ ngựa cúi đầu, thậm chí là từng hàng lục lạc.

Hắn đang nhìn cái gì?

Hắn đang tìm cái gì?

Hắn đang nói cái gì?

Chỉ có Tôn Thanh Hà có thể nói chuyện.

Hắn đã đánh hăng say, đánh đến nghiện, đánh ra đấu chí và chiến ý bình sinh chưa từng có.

Hắn còn hét lớn một tiếng:

- Vô hình kiếm khí!

Câu này không có gì đặc biệt, cũng không có bất kỳ điểm nào đặc thù. Không phải từ khi đối phó với Mã công công, Quan Thất vẫn luôn sử dụng tuyệt học này sao?

Thế nhưng Thích Thiều Thương vừa nghe liền biến sắc.

Cho dù không phải thật sự biến đổi sắc mặt, nhưng thần sắc quả thật khác trước.

Ít nhất cũng khấn trương hơn, giống như gặp phải đại địch.

103. Chương 103: Quyền Lớn Hay Là Danh Lớn?

Loại người giống như Quan Thất, trong tay đã từng nắm giữ quyền hành, khi đó Kim Phong Tế Vũ lâu và Lục Phân Bán đường đều không lớn bằng Mê Thiên minh do y quản lý.

Hiện nay y đã phát điên, quyền đã mất đi, nhưng y vẫn được nổi danh.

Có điều, nếu như có người hỏi y muốn quyền hay là muốn danh? Quyền lớn hay là danh lớn? Câu trả lời của y có lẽ là ba chữ, “Ôn Tiểu Bạch”.

Y hiện giờ đã không cần quyền, cũng không cần danh.

Y chỉ cần người mình yêu, có thể ở cùng với mình.

Nếu như không có, y đành gởi gắm vào võ công, luyện nó đến mức tốt nhất, cao nhất, mạnh nhất, mới nhất, cũng xuất sắc nhất.

Trừ việc này ra thì không còn gì khác.

Những thứ khác như quyền danh, y đều không quan tâm, đều không có ý theo đuổi. Nhưng khi một người làm một chuyện trong số đó đến mức ưu tú hơn bất cứ người nào trên đời, thậm chí là thiên hạ vô địch, những danh và quyền này đương nhiên sẽ theo đến. Đặc biệt là khi y không coi trọng những thứ này, sẽ càng giống như ruồi bu quanh người, đuổi cũng không đi.

Nhưng hiện giờ đối với Quan Thất, những thứ này đều không quan trọng.

Quan trọng là y đã mất đi Ôn Tiểu Bạch.

Hiện giờ thứ còn lại chỉ có chiến chí, y muốn chiến đấu, muốn giành thắng lợi, muốn đánh thật tốt trận này.

Cho nên y đã phát ra kiếm khí của mình, dùng phương pháp mới, phương thức mới.

Vì vậy khi Tôn Thanh Hà hô lên “vô hình kiếm khí”, Thích Thiều Thương là người đầu tiên biến sắc, bởi vì y hiểu được.

Bốn chữ “vô hình kiếm khí” này không có gì đặc biệt, nhưng ít đi hai chữ “phá thể”.

Đáng sợ là ở ít đi hai chữ này.

Giống như “Tiên Thiên Phá Thể Vô Hình kiếm khí” lúc trước, ít đi hai chữ “tiên thiên”, kiếm khí của Quan Thất lại trở thành không bị bất kỳ hạn chế nào của “tiên thiên”, càng phát huy tự nhiên, đến nỗi ngay cả cánh tay cụt của y cũng có thể phát ra “kiếm khí”.

Hiện giờ “kiếm khí” mà y phát ra thiếu đi một từ “phá thể”.

Nói cách khác, “kiếm khí” của y là không chỗ nào không thể phát, không chỗ nào không thể phóng, đã không dùng “phá thể”, cũng không cần “phá thể” mới có thể làm được.

Ít đi hai chữ, giới hạn càng ít. Nói cách khác, “kiếm khí” của y lại càng đường xa trời đất rộng, có thể lên đến bầu trời xuống đến suối vàng.

“Tiên Thiên Phá Thể Vô Hình kiếm khí” đã đủ đáng sợ, “Phá Thể Vô Hình kiếm khí” càng lợi hại hơn, nhưng so sánh với “Vô Hình kiếm khí” này thì quả thật không tính vào đâu.

Hiện nay Quan Thất ngay cả miệng cũng có thể phát ra “kiếm khí”, muốn phóng là phóng, nói thu là thu, mỗi lần nói một chữ là có thể đánh ra một luồng kiếm khí.

Đây mới là kiếm khí thật sự, kiếm khí vô địch.

Kiếm khí của y đã không nhận lực thân, cũng giống như đạo trời công bình.

Kiếm lạnh khí nóng.

Kiếm của y chém thần giết phật, khi sư diệt tổ.

Y dùng giọng nói ngự kiếm.

Kiếm chính là y, y chính là kiếm.

Đến mức này, Quan Thất đã không chỉ là “chiến thần”, mà còn là “vô địch”, không có địch thủ.

Cũng bởi vì không có địch thủ, cho nên y muốn tìm địch thủ. Bởi vì khi mất đi địch thủ, chính mình lại trở thành địch thủ.

Cho nên Quan Thất một lần nữa tập kích, lần này ánh kiếm của y quét về phía Địch Phi Kinh.

Lý do mà y muốn công kích Địch Phi Kinh lại là:

- Ta không thích người cúi đầu, người ngẩng đầu lên cho ta! Người không ngẩng đầu lên, ta sẽ đánh cho người ngẩng đầu!

Địch Phi Kinh cũng biết rõ Quan Thất đã đánh đến thỏa thích, đánh đến hăng say.

Y không phải là không đề phòng, nhưng y làm sao cũng không nghĩ ra được, Quan Thất đã dùng hai tay (bao gồm một cánh tay bị đứt) và miệng phát kiếm, còn có thể sử dụng “thứ” gì để đối phó với mình?

Có.

Còn không chỉ một luồng, mà là hai luồng.

“Nhân kiếm”.

Quan Thất dùng mắt phát kiếm.

Mắt vốn có lực lượng, thần thái của mắt gọi là “nhân thần”, lực lượng của mắt lại gọi là “nhân lực”, dao động do mắt phát ra lại gọi là “nhân ba” (sóng mắt).

Ánh mắt của Quan Thất như điện, cũng như kiếm.

Cặp mắt của y phát ra hai luồng “Nhân Kiếm”, ánh mắt như điện như kiếm công kích Địch Phi Kinh, tựa như va chạm với “Nhân Dao” khi Địch Phi Kinh ngẩng đầu lên, phát ra tia lửa.

Quan Thất cố ý phát ra “Nhân Kiếm” với Địch Phi Kinh, bởi vì y đương nhiên nhớ được, Địch Phi Kinh từng khiến y chịu “thiệt thòi lớn”, chính là dùng “Nhân Dao”.

Lưỡi đao lạnh, mắt đao càng lạnh.

Thứ nóng là tâm của Quan Thất.

Quan Thất là một người từ trước đến giờ không nhận thua, bởi vì từ trước đến giờ y chưa từng thất bại.

Hiện nay, y chẳng những dùng sức một người, muốn so cùn với Mễ Thương Khung, so kiếm với Tôn Thanh Hà, so khí với Ngô Kinh Đào, còn muốn so “nhân lực” với Địch Phi Kinh.

Lập tức, Địch Phi Kinh luôn luôn vững vàng bình tĩnh, gặp biến không kinh, cũng bị kéo vào trận chiến.

Hiện giờ Quan Thất đã trở thành dùng một địch bốn. Một người chiến đấu với bốn đại cao thủ gồm Mễ Thương Khung, Tôn Thanh Hà, Ngô Kỳ Vinh, còn có Địch Phi Kinh vừa mới gia nhập.

Không, không chỉ có bốn, là dùng một địch năm.

Người thứ năm là Hắc Quang Thượng Nhân.

Hắn đang muốn tránh đi, nhưng vừa mới bước ra, lại nghe Quan Thất quát một câu:

- Người kia muốn chạy? Cùng tới vui đùa một chút đi!

Chiêm Biệt Dã trong lòng cả kinh, chẳng lẽ hắn đang nói ta? Có điều Quan Thất đang một mình chống lại bốn đại cao thủ, không có gì còn có thể chú ý tới một kẻ đang lạng lẽ trốn đi như hắn.

Thế nhưng đó là thật, Quan Thất thật sự nhìn chăm chú vào hắn, câu nói kia thật sự nhắm vào Chiêm Hắc Quang.

Bởi vì kiếm theo tiếng phát, khí cùng thanh tới.

Một tiếng rít vang lên, một luồng kiếm khí đánh vào sau lưng Hắc Quang quốc sư.

Chiêm quốc sư dùng thần công “Thiên Hạ Nhất Bàn Hắc” miễn cưỡng đánh tan một kiếm này, nhưng luồng kiếm khí thứ hai lại tới. Chiêm Hắc Quang giao đấu bảy tám chiêu, phát hiện bước chân của mình chẳng những không thể đi một bước, còn đang quay trở lại.

Đánh đến mười sáu, mười tám chiêu, tình thế càng nghiêm trọng hơn, hóa ra hắn đã lùi về.

Hoàn toàn đụng phải chiến cuộc, giống như gia nhập trận chiến, cùng với Ngô Kinh Đào, Mễ Thương Khung, Địch Phi Kinh, Tôn Thanh Hà gian khổ chiến đấu với chiến thần Quan Thất.

“Phát hiện” này chẳng những khiến cho hắn kinh hồn bạt vía, còn gần như khiến chiến chí của hắn tan vỡ. Quan Thất còn lợi hại, đáng sợ hơn nhiều so với tưởng tượng của hắn.

Không chỉ một mình hắn có loại suy nghĩ này, những người khác cũng cảm thấy chấn động.

Dương Vô Tà là một người trong số đó.

Y ít nhất có ba sự kinh ngạc.

Một, Chiêm Hắc Quang lại có thể giao đấu với Quan Thất hai mươi hai, hai mươi ba chiêu, võ công tuyệt đối còn cao hơn suy đoán.

Hai, chiến lực của Quan Thất đã hoàn toàn phi nhân, siêu nhân, thậm chí là phi thần, siêu thần. Hiện giờ y “chiến đấu từ xa” với Chiêm Biệt Dã, đã dùng tới ấn đường của mình. Chỉ cần vận kinh, “kiếm khí” sẽ từ huyết ấn đường nhanh chóng phát ra ngoài, đánh về phía Hắc Quang Thượng Nhân.

Đây đã không chỉ là “vô hình kiếm khí”, nó thậm chí là hữu hình.

Hữu hình vô hình, hữu ảnh vô tích, đã hoàn toàn không gò bó, hạn chế được kiếm khí của Quan Thất.

Kiếm ở trong lòng, khí ở tại ý.

Nó đã không có tên gọi khác, cũng không cần bất kỳ cái tên nào.

Nó chính là “kiếm khí”.

Bất kỳ cái tên nào cũng không thể giam cầm nó chu du trời đất, hướng về vạn vật, tự do tự tại, vô đối vô địch.

Thậm chí ba trăm sáu mươi lăm huyết đạo trên người, bất kỳ nơi nào cũng có thể phát ra “kiếm khí”.

Dương Vô Tà còn có sự kinh ngạc thứ ba, bởi vì Quan Thất đã phát ra một “kiếm” về phía y.

Quan Thất đương nhiên sẽ không “bỏ qua” Dương Vô Tà, y hoàn toàn không có lý do để “đối xử” đặc biệt với Dương Vô Tà.

Chỉ có điều, y cũng không phải phát ra một “kiếm”, mà là “hai kiếm”.

Lần này y dùng lòng mày phát kiếm.

Hai hàng lông mày của y đồng thời rung động, rung động dữ dội, cũng rất kịch liệt.

Mày trái của y phát kiếm tấn công Dương Vô Tà, mày phải lại tấn công Vô Tình.

Nói cách khác, lần này Quan Thất lại chủ động khiêu chiến, cùng lúc dùng kiếm khí liên tục chiến đấu với bảy đại cao thủ Tôn Thanh Hà, Dịch Phi Kinh, Vô Tình, Ngô Kinh Đào, Mễ Thương Khung, Dương Vô Tà, Chiêm Hắc Quang, nhưng y vẫn còn chưa thỏa mãn, thế như không đủ, dương dương tự đắc.

Đạo trời không thân, mình ta xưng hùng, hay ột chiến thần Quan Thất.

104. Chương 104: Đạo Trời Không Công Bằng

Chu Nguyệt Minh gặp phải nguy hiểm.

Hắn gặp nguy hiểm không phải bởi vì đấu với Quan Thất, mà là vì mối họa ngầm Mễ Thương Khung.

Công kích của Mễ Thương Khung đối với Quan Thất là cuồng bạo, mãnh liệt, hung ác, tàn nhẫn nhất.

Lúc so chiêu, có câu là “một tắc ngăn, một tắc hiểm”. Hiện giờ hắn dùng ngón tay làm côn, nguy hiểm vô cùng, cho nên nơi nơi tấn công, chiêu chiêu liều mạng. Nhưng trong lòng hắn vẫn giữ nguyên bình tĩnh, nhạy bén, thậm chí là đấu trí không đấu sức.

Hắn nóng lòng muốn đánh bại Quan Thất, nhưng càng muốn giết chết Chu Nguyệt Minh.

Là Chu Nguyệt Minh cố ý dồn hắn vào đường cùng, khiến cho hắn mất đi đường lui, đành phải đối diện với Quan Thất.

Đánh bại Quan Thất chỉ là một loại yêu cầu, còn giết chết Chu Nguyệt Minh lại là một sự cần thiết.

Bởi vì Chu Nguyệt Minh là “kẻ thù chính trị” của hắn. Nếu như hắn còn nắm quyền tại thế, Chu Nguyệt Minh nhất định sẽ làm gió làm mưa, lôi hắn xuống đài. Còn nếu hắn muốn thoái ẩn giang hồ, loại người này cũng nhất định sẽ không để cho hắn bình an sống qua tuổi già.

Cho nên hắn muốn giết kẻ này, không chỉ hạ thủ vì mình, cũng phải ra tay vì Phương Ứng Khán.

Phương tiểu hầu gia thiên chất hơn người, khôn ngoan sắc sảo, nhạy bén vô song, nhưng đối đầu với nhân vật gian xảo như Chu Nguyệt Minh vẫn sẽ gặp khó khăn.

Hắn từng mấy lần mua chuộc người này, Chu Nguyệt Minh cũng để Phương Ứng Khán “mua chuộc”.

Nếu như Chu Nguyệt Minh dứt khoát từ chối, vậy thì lại tốt, ít nhất cũng địch ta rõ ràng.

Chu Nguyệt Minh vui vẻ tiếp nhận, nhưng rất nhiều chuyện lại biểu hiện bất nhất, nói một đằng làm một nẻo, còn về lợi ích thì hắn lại gom hết không chừa.

Phương Ứng Khán có ý tiêu diệt người này, nhưng lại không tiện hạ thủ.

Thứ nhất, tên mập này xem ra hoàn toàn không có lực sát thương, nhưng e rằng lực sát thương rất lớn, ngay cả Thiên Hạ Đệ Thất cũng chưa chắc có thể giải quyết được hắn.

Thứ hai, quan hàm của người này khá cao, cũng không tiện trắng trợn giết chết. Còn nếu tiến hành ám sát, tên này vừa khéo lại là một kẻ giỏi về tranh đấu ngầm nhất.

Thứ ba, Phương Ứng Khán cũng đã thật sự tìm người xuống tay, nhưng đều thất thủ.

Người “thất thủ” không phải lập tức tự sát ngay đương trường, cũng bị người của Chu Nguyệt Minh giết chết ngay tại chỗ, nếu không cũng tuyệt đối không “phản bội” nói ra người đứng sau màn người là tập đoàn Hữu Kiều, thậm chí chính bọn hắn cũng không biết người xúi giục bọn hắn làm chuyện này là Phương Ứng Khán hoặc Mễ Hữu Kiều.

Cho dù không vì chuyện hôm nay, Mễ Thương Khung cũng có ý trừ khử Chu Nguyệt Minh “cái đinh trong mắt” này.

Có điều bởi vì thân phận tế nhị của hắn và Chu Nguyệt Minh trong quan trường, quan đình, cho nên cả hai đều tránh đối chọi ngoài sáng.

Hiện nay thời cơ đã tới.

Mễ Thương Khung cảm thấy hôm nay mình rất kỳ quái. Hắn vốn mắc bệnh suyễn, nhưng hôm nay chiến đấu lại không hề thở dốc.

Trên người hắn thường tràn ngập một mùi hôi khác thường, hiện giờ giao đấu lại có một mùi vị khiến người ta tỉnh thần phấn chấn.

Trên mặt hắn thường bị bao phủ bởi thần sắc chán nản uể oải, hiện nay râu tóc càng vàng vọt, nhưng mặt mày lại rạng rỡ, giống như đang đánh ra tam muội chân hỏa trong sinh mệnh.

Hắn cảm thấy mình rất phấn khởi, rất phấn chấn, nhưng cũng cảm thấy hôm nay mình rất kỳ lạ.

Hắn muốn nắm giữ hiện tại, đánh bại kinh địch, giết chết kinh địch.

Hiện giờ cơ hội đã đến.

Người có từng nghe tiếng cơ hội gõ cửa không?

Nhất định là nhẹ hơn nhiều so với tiếng sinh mệnh gõ cửa.

Nếu như người không cẩn thận lắng nghe, không kịp thời mở cửa, lúc mở cửa không hề chuẩn bị nghênh đón, rất dễ dàng bỏ qua cơ hội.

Thời cơ đi mất sẽ vĩnh viễn không trở lại, người đã không phải là người khi đó, cơ hội tốt tùy thời sẽ biến thành nguy cơ.

Cơ hội vốn đến từ nhân duyên gặp gỡ.

Do đó có một số người cả đời chờ đợi cơ hội, cả đời oán hận cơ hội. Thực ra rất có thể cơ hội là thứ hẹp hòi, nó đến rồi lại đi, không phát tay áo, không mang áng mây, không kinh động người, không hỏi nguyên nhân đã bỏ đi, không còn thấy nữa, bóng dáng tan biến.

Không nên chờ cơ hội.

Nếu như trẻ tuổi, có đủ thực lực, nên đi sáng tạo cơ hội, nắm lấy cơ hội đưa vào trong nhà, trong chiếu, trên giường, thậm chí là trong túi, không cần phiền phức nó lại đến gõ cửa nhà người.

Quan Thất cũng đang bận tạo ra cơ hội.

Y đang tạo ra cơ hội đánh người khác và người khác đánh y.

Có lẽ đối với y, đây chính là hưởng thụ tốt nhất, thời cơ rèn luyện tốt nhất.

Trong tám tên địch thủ này, hai người gây cho y áp lực lớn nhất, đứng mũi chịu sào, có thể coi là Mễ Thương Khung và Chu Nguyệt Minh.

Nếu như nói võ công của y có thể chia đều làm năm phần, y đã dùng một phần trong đó để đối phó với Chu Nguyệt Minh, một phần khác dùng để đối phó với Mễ Hữu Kiều, ba phần còn lại đủ để ứng phó với năm tên địch thủ khác.

Nhưng hiện giờ y còn ứng phó được, vẫn còn dư sức.

Cho đến khi biến hóa đột ngột này xảy ra.

Khi Tôn Thanh Hà một kiếm đâm đến gần Quan Thất, Quan Thất đột nhiên làm một chuyện.

Y không né, không tránh, ngược lại còn uốn người trượt tới.

Kiếm của Tôn Thanh Hà chỉ thiếu chút nữa đã đâm trúng Quan Thất. Sai một ly, chỉ một chút như vậy, đến nỗi ngay cả bản thân Tôn Thanh Hà cũng có cảm giác “đâm trúng rồi”.

Nhưng rốt cuộc vẫn không đâm trúng.

Quan Thất lại mượn dịp này vọt người áp sát, hai ngón tay nhẹ nhàng búng vào trên thân kiếm.

“Xẹt!”

Một vệt kiếm màu xanh bắn thẳng ra ngoài, bắn về phía Mễ Thương Khung.

Mễ Hữu Kiều không ngờ Quan Thất lại đột nhiên mượn kiếm hữu hình để đánh ra kiếm khí vô hình, trong lúc cấp bách, ngón giữa tay phải vội vàng búng ra, dùng “côn quyết” đón đỡ kiếm khí.

Một tiếng “bùng” vang lên, kiếm khí và côn kinh va chạm vào nhau. Kiếm trong tay Tôn Thanh Hà rung lên, thân hình hắn cũng bắn ra hơn năm thước, nhưng vẫn còn ở trong “cơn bão chiến tranh”, không nhờ vậy mà thoát thân.

Ngược lại, sau khi Mễ Hữu Kiều đón đỡ luồng kiếm khí kia, khớp ngón tay phát ra một tiếng “cách”, đột nhiên kẹp tay phải vào bụng, khom người xuống, tỏ ra rất đau đớn.

Hóa ra xương ngón tay của hắn đã bị cường hành đánh gãy.

Trong nháy mắt này, Quan Thất có thể áp sát truy kích, dùng kiếm khí của y giết chết Mễ công công. Nhưng cũng trong nháy mắt này, Chu Nguyệt Minh lập tức phát động công kích, không phải với Mễ Hữu Kiều mà là Quan Thất.

Hắn làm như vậy, đương nhiên là có lý do.

Môi hở răng lạnh.

Đối diện với kẻ địch mạnh mẽ như Quan Thất, lỡ may mất đi một “chiến hữu” rất có năng lực, chẳng phải “chiến cuộc” tiếp theo sẽ càng thêm nguy ngập?

Lúc này biến hóa xảy ra nhanh như chớp, Chu Nguyệt Minh đã không có thời gian suy nghĩ.

Hắn xuất thủ một chiêu.

Vừa vung tay liền chụp một cái, “chụp” về phía Quan Thất.

Không hề ngại ngần, hắn xuất chiêu “chụp” lấy Quan Thất, dùng áo bào của hắn.

Áo quần trên người đều là vũ khí của hắn, có thể dùng để công kích, cũng có thể dùng để bỏ chạy, đương nhiên ngày thường vẫn dùng để trang trí, chống lạnh, mặc lên người. Hắn ở trên giang hồ luôn luôn rất “chụp” được, ở trong quan trường cũng rất “ăn” được, ít nhiều đều có liên quan đến “Thoát Bào Nhượng Vị đại pháp, Bá Vương Tá Giáp thần công, Kim Thiên Thoát Xác tuyệt học” này.

Hiện giờ hắn vung một chiếc áo bào chụp về phía Quan Thất, chụp thẳng xuống đầu.

Nếu lần này Quan Thất bị hắn chụp được, vậy thì có dũng mãnh thiện chiến cũng giống như bị phế.

Chỉ nghe những tiếng “bụp, bụp, bụp, bụp, bụp, bụp” liên tục vang lên, áo bào trên tay Chu Nguyệt Minh giống như hoa vụn bướm bướm bay tứ tán.

Y phục trên tay hắn đã bị vỡ nát.

Thứ phá vỡ áo bào của hắn đương nhiên là kiếm khí, kiếm khí của Quan Thất. Nhưng tiếng “bụp bụp” liên tục vang lên lại không phải do kiếm khí phát ra, mà là âm thanh từ miệng Quan Thất.

Lúc y phát ra tiếng “bụp” thứ nhất cũng giống như xuất kiếm, lúc phát ra tiếng thứ năm cũng giống như đã xuất ra năm kiếm.

Y lại dùng tiếng phát kiếm, kiếm thanh của y đã phá hủy áo bào của Chu Nguyệt Minh chụp xuống đầu.

Đến lúc này, Chu Nguyệt Minh đương nhiên đã không “chụp” được Quan Thất. Hắn một kích thất bại, đành phải rút lui.

Ngay lúc này hắn lại gặp nguy hiểm.

Mẽ Thương Khung vốn đang khom người, đột nhiên trở nên thẳng tắp.

Hắn dùng một ngón tay đâm về phía Chu Nguyệt Minh.

Ngón tay của con người dài bao nhiêu?

Ngón tay có dài, nhiều nhất cũng chỉ có một đoạn, không tới nửa thước.

Thế nhưng ngón tay của Mẽ Thương Khung xuất thủ, lại giống như dài ra, giống như một khúc côn giết người màu da.

Bất kể ngón tay phải của hắn có gãy hay không, lần này hắn lại dùng ngón giữa tay trái.

Hắn dùng ngón tay làm côn, một côn tấn công vào chỗ hiểm của Chu Nguyệt Minh.

Trong nháy mắt này, Chu Nguyệt Minh bị tập kích, chợt giật mình sinh ra một sự giác ngộ.

Đạo trời không công bình?

Hắn giải nguy cho Mẽ Hữu Kiêu, nhưng Mẽ công công lại muốn dồn hắn vào chỗ chết.

Hắn quản lý hình phòng, nhìn thấy rất nhiều phạm nhân vô tội hoặc có tội gào khóc vùng vẫy, không nơi cầu cứu, hắn cũng thầm mắng một câu “đạo trời không công bình”.

Nhưng hắn cũng bất lực.

Hắn cũng không muốn làm anh hùng, làm đại hiệp, làm Địa Tạng Vương Bồ Tát, địa ngục không dung, tù ngục không trống, hắn sẽ không ra.

Hắn thậm chí sẽ không vì vậy mà không làm nữa.

Nhưng hiện giờ, hắn không ngờ mấy chữ “đạo trời không công bình” này lại nhanh như vậy, đột nhiên như vậy, không công bằng như vậy xảy ra với hắn.

Vào lúc này cảnh này, tình này nơi này, Mẽ Thương Khung lại tập kích hắn.

Lần này xem như hắn xong rồi.

Hắn thật sự không tránh khỏi một kích này.

Hắn cũng biết câu “chó săn cuối cùng cũng phải chết trên núi, tướng quân khó tránh khỏi chết trong chiến trận”, nhưng hắn không ngờ được lúc mình hành thiện cứu người lại gặp phải gặp ương.

105. Chương 105: Trời Đất Công Bằng

Sau lưng con người có ít nhất hai mươi sáu huyết vị quan trọng, chỉ cần đánh trúng bất kỳ nơi nào cũng đủ dẫn đến mất mạng.

Thực ra không phải, cũng không chỉ như vậy.

Chỉ cần người tập kích dùng một thanh vũ khí sắc bén, bất kể tấn công vào nơi nào trên người cũng có thể tạo thành chí mạng.

Chỉ đau và chảy máu cũng có thể lấy mạng người.

Thực ra không phải, cũng không nhất định.

Bởi vì có lúc không cần dùng vũ khí sắc bén, chỉ cần bị lây nhiễm, hoặc là bệnh tật, đều có thể khiến người ta mất mạng.

Nhất là cao thủ giống như Mễ Thương Khung, người nào trúng phải một chỉ của hắn, cho dù đánh vào nơi nào cũng sẽ mất đi tính mạng.

Cho nên chỉ cần Chu Nguyệt Minh không tránh được một kích này, nhất định phải chết.

Có rất nhiều người, vào lúc gặp phải hoạn nạn, luôn có người nguyện ý ra tay cứu giúp. Nguyên nhân không có gì khác, phần lớn là vì những người này ngày thường làm nhiều việc thiện, kết duyên rộng rãi.

Nhưng điều này cũng không phải là tất nhiên, có câu “người tốt không sống lâu, kẻ ác họa ngàn năm”, rất nhiều người tốt thiện tâm lại không có kết quả tốt, còn kẻ ác làm chuyện xấu lại được chết già, khiến mọi người nhìn thấy trong lòng ngượng ngùng. Nếu như không có chuyện nhân quả báo ứng, vậy thì chỉ cần mưu đồ trước mắt, không cần để ý đến hậu quả.

Phật gia luôn khuyên người rằng có báo ứng, những gì kiếp này phải chịu là nhân của kiếp trước, quả của kiếp sau. Cách nói này trước tiên phải chứng thực có chuyện luân hồi, nếu như không thể, ai biết đây có phải là lừa gạt hay không? Trên thực tế chỉ là một vở kịch lừa người hành thiện. Rốt cuộc đạo trời công bằng, ý trời bất công, thường giúp người thiện, cũng thường ban cho người lành.

Còn như cách nói một người làm nghiệp ác, thiện công, họa báo, họa quả sẽ báo ở đời sau hoặc người khác, vậy thì càng không có đạo lý. Bản thân hắn không chịu, lại bắt người khác chịu thay, cho dù là con cái ruột thịt, những việc làm của hắn cũng chưa chắc có thể khiến người khác phải gánh chịu lấy. Nếu làm cho người khác bị quả báo thay, công đạo ở đâu? Người nào gây nghiệt người đó bị quả báo, như vậy nhân quả nghiệp báo mới nhất thống.

Thiên công địa đạo (trời đất công bằng), rốt cuộc phía trên có thiên công hay không? Dưới đất có địa đạo hay không? Nếu như có thì xin sớm biểu hiện, nhất định sẽ khiến người ta an lòng, có nơi nương tựa; nếu không có thì cũng nên sớm báo trước, mọi người lại người nghi ta gạt, tử đấu với nhau, không tin Phật, không quản trời, cũng không để ý tới thiên hạ có đạo hay không, chỉ hành hiệp đạo, tận sức lực của mình để làm chuyện nên làm.

Giống như đám kiêu hùng kinh sư tối nay, bọn họ đang liên thủ chiến đấu với cường địch, đồng thời cũng đấu đá lẫn nhau.

Rốt cuộc đấu tranh này vẫn chưa chấm dứt.

Là anh hùng thì tuyệt không cúi đầu, là kiêu hùng thì quyết không khuất phục.

Chu Nguyệt Minh vốn là một người biết co biết duỗi, nhưng chết dưới ám toán của Mễ Thương Khung như vậy, hắn đương nhiên không cam lòng, cũng không khuất phục.

Nhưng hắn không mất mạng, bởi vì có người ra tay cứu hắn.

Hơn nữa đời của hắn cũng kết không ít nhân duyên, tặng không ít nhân tình, nhưng cũng gây ra không ít nghiệt, làm không ít chuyện thiệt người lợi mình. Có điều hiện giờ, người ra tay cứu giúp cũng không phải là những người thiếu tình nghĩa của hắn.

Mà là Quan Thất.

Quan Thất chợt thấy Mễ Hữu Kiều ra tay ám toán Chu Nguyệt Minh, y đang dùng một quyền địch mười sáu tay, nhưng vẫn kịp thời cứu giúp.

Y đã từng nói sẽ bảo vệ Chu Nguyệt Minh, y nói được là làm được.

Cho dù nhiều cao thủ đỉnh cấp tại kinh sư vây đánh một mình y như vậy, nhưng cục diện vẫn bị y khống chế.

Thậm chí mọi người còn bất giác bị y lôi kéo, nhảy lên nóc nhà cổ xưa, kịch chiến không ngừng.

Nhưng dù sao y cũng chỉ có một tay, tay của y cũng không đủ dài.

Một chỉ kiếm khí của y phải đối phó với tám đại cao thủ.

Nhưng tóc của y lại tuyệt đối đủ dài, cũng đủ nhiều.

Y hét lớn một tiếng, một sợi tóc bay ra, giống như một thanh kiếm màu đen đâm thẳng vào đầu ngón tay của Mễ Thương Khung.

Nó giống như một thanh kiếm, kiếm đen.

Kiếm nhỏ như tơ nhện.

Đó vốn là một sợi tóc đen trên đầu y, nhưng vẫn khiến cho Mễ Hữu Kiều từng một cơn chỉ trời, một bóng đánh quần hùng không dám đón đỡ.

Hắn lập tức thu tay, triệt chiêu.

Lúc hắn triệt chiêu cũng đồng thời đổi chiêu.

Hắn có năm ngón tay, cả năm ngón đều tấn công Chu Nguyệt Minh.

Năm ngón tay như côn.

Hắn dùng côn pháp một ngón đã có thể giết chết Trương Tam Bá, huống hồ hiện giờ năm ngón tay đều xuất ra.

Hắn biến chiêu rất nhanh, nhưng Quan Thất chuyển chiêu càng nhanh hơn.

Mễ Thương Khung liên tục thu năm ngón tay, như vậy đã coi là nhiều. Nhưng Quan Thất hất đầu một cái, đã phát ra một trăm mấy chục kiếm.

Y dùng mái tóc trên đầu phát kiếm, kiếm kiếm đoạt mệnh.

Sắc mặt Mễ Thương Khung lập tức phát xanh.

Hắn không ngờ rằng giết Chu Nguyệt Minh không được, lại gặp phải kiếm ảnh đầy trời, kiếm khí đầy đất.

Chuyện này đúng là chết người.

- Ta nói rồi, không cho phép các người ở trước mặt ta làm hại tên mập này.

Chợt nghe Quan Thất cười ha hả nói:

- Người dám giết hắn, ta sẽ giết người.

Tóc như kiếm, kiếm khí ép xuống đầu.

Mễ Thương Khung vừa xuất chiêu vừa tránh kiếm, còn phải ngăn cản một trăm mấy chục luồng khí dày đặc. Hắn nóng lòng bảo vệ mình, cũng bị ép phải cứu mình, do đó hắn đã làm một chuyện.

Hắn còn có một tay, năm ngón tay.

Hắn phát một chiêu về phía Thích Thiểu Thương ở bên cạnh, một chiêu có năm côn.

Thích Thiểu Thương cũng không ngờ lúc này Mễ Thương Khung lại tập kích mình, cho dù lần tập kích này không giống như khi hắn muốn đẩy Chu Nguyệt Minh vào chỗ chết, hắn chỉ muốn ép Thích Thiểu Thương ra tay.

Hắn muốn ép Thích Thiểu Thương ra mặt.

Thích Thiểu Thương bị tập kích, miễn cưỡng tiếp được năm côn kia, trông thấy bóng tóc như núi, y đã phải đối diện với “tóc kiếm” ngàn tơ vạn sợi kia.

Trong nháy mắt này y lại lộ ra công phu thật sự.

Thích Thiểu Thương thấy chiêu xuất kiếm, thấy tóc cắt tóc, thấy kiếm đối kiếm, thấy khí phá khí, một hơi liên tục đã ngăn cản hơn bốn trăm kiếm.

Bóng kiếm của Quan Thất đột nhiên tan biến.

Lúc này Thích Thiều Thương mới thu kiếm lại.

Một tiếng “xoát” vang lên, ánh sáng xanh chợt lóe, Quan Thất đột nhiên phát ra một kiếm với Thích Thiều Thương.

Đây mới là thật sự xuất kiếm.

Một kiếm này phát ra cực nhanh, cực tốc, đã đạt đến cực hạn của kiếm pháp và tốc độ.

Thích Thiều Thương nhìn một kiếm này đâm tới, trong đó không ẩn chứa biến hóa, thậm chí chiêu thức cũng bình thường không có gì lạ, nhưng một kiếm này mới là tinh hoa và cực hạn của tất cả kiếm pháp.

Ngàn kiếm trăm kiếm, vạn chiêu triệu thức, đều không bằng một kiếm này ẩn chứa phong lưu, bao hàm tinh hoa.

Thích Thiều Thương đã không kịp vung kiếm.

Cho dù y dùng kiếm chống đỡ, cũng hoàn toàn không tiếp được một kiếm này.

Y không phá được một kiếm này, không ngăn cản được một kiếm này.

Kiếm không ngăn được, y sẽ không ngăn cản.

Y quyết định phải nhìn thấu, nhìn thấu mới dám bỏ xuống, bỏ xuống mới có thể tự tại.

Y hét lớn một tiếng, không lùi mà lại tiến tới, bước về phía trước một bước.

Bước một bước dài.

Một bước dài này nhìn như tiến tới, thực ra lại tránh qua hơn một trượng.

Y đành phải tránh né một kiếm kia.

Một kiếm kia của Quan Thất đâm vào không khí.

Y phục trước ngực Thích Thiều Thương lại vang lên một tiếng “xoẹt”, rách một lỗ, hơn nữa còn có mấy sợi tóc mai rơi xuống.

Nhưng y vẫn không chết, không ngã, thậm chí cũng không chảy máu, không bị thương.

Cuối cùng y đã tránh khỏi một kiếm này, nhưng y cũng giống như đã “chết” một lần.

Một kiếm được xưng là “không phá được” này vẫn bị y phá tan, tránh thoát.

Rốt cuộc Thích Thiều Thương có tránh khỏi một kiếm tập hợp niệm lực trời đất, tinh hoa trọn đời của Quan Thất hay không?

Đáp án này e rằng chỉ có hai người biết, một là người phát kiếm, một là người chịu một kiếm này.

Bọn họ đương nhiên chính là Quan Thất và Thích Thiều Thương.

106. Chương 106: Biết Người Biết Ta

Biết người biết ta, trong lòng hiểu rõ.

Bằng hữu tốt là tương tri, có thể đối xử chân thành.

Nhưng có lúc kẻ địch tốt càng là tri kỷ tri âm, càng hiểu ngầm, càng hợp ý.

Kẻ địch tốt giống như mũi dao và lưỡi dao, lòng bàn tay và mu bàn tay, mặt trăng và mặt trời, giống như một thể hai mặt, một cảnh hai góc độ, mộng và thật.

Có lúc mộng chính là thật, thật chính là mộng.

Tại khoảnh khắc này, Thích Thiếu Thương cũng không trùng kiếm, nhưng y hiểu được, Quan Thát đã nhường mình một kiếm.

Trong nháy mắt này, Quan Thát còn dùng “nghĩ ngữ truyền âm” nói mấy câu:

- Người chỉ còn một tay vẫn có được tu vi như vậy, thật sự không dễ dàng. Ta cũng chỉ có một tay, ta sẽ không giết người.

Thích Thiếu Thương sợ hãi.

Phản ứng đầu tiên của y không phải cảm kích, mà là kinh hãi.

Đến lúc này, cảnh này, mức độ này, Quan Thát một mình chiến đấu với quần hùng, chẳng những có thể dễ dàng thắng lợi, còn có thể thu phát tự nhiên, tha mà không giết, còn giữ gìn mặt mũi cho đối phương, không để ọi người phát hiện, hơn nữa còn có thể dùng “nghĩ ngữ truyền âm” ung dung lên tiếng (một loại phương thức nói chuyện rất tốn khí lực, chỉ có đối phương mới nghe được, người khác sẽ không nghe thấy), sức chiến đấu của Quan Thát thực sự vượt xa tưởng tượng của y, không có hi vọng đuổi kịp.

Quá đáng sợ.

Đó đã không phải là người, mà là thần, hoặc là ma.

Tại khoảnh khắc này, y rất hi vọng trên đời này không chỉ có một Quan Thát, tốt nhất còn có Quan Bát gì đó, có thể áp chế Quan Thát này, mới không để cho Quan Thát trở thành độc nhất vô nhị, độc bước thiên hạ, độc bá giang hồ, mình ta độc tôn.

Lúc này thần sắc của Quan Thát cô độc đến mức gần như cô tuyệt.

Thần chí của y rất cô tuyệt, như có suy nghĩ, đau khổ suy tư.

Y đang ngẩng đầu nhìn trời, bầu trời vô tận.

Nơi vô tận có gì? Trong đêm tối lại không ngừng vang lên tiếng kêu ù ù?

Trời xanh im lặng.

Quan Thát vừa kịch chiến vừa ngẩng mặt nhìn trời xanh, chẳng lẽ y có đầy bụng tâm sự, đầy lòng tâm tư, còn im lặng hỏi ông trời?

Hỏi trời trời không tiếng, hỏi đất đất không âm.

Ngay lúc này, chợt nghe có người ở trên dốc cao nhất nhỏ giọng ngâm nga:

- Đồng hành với người, nắm lấy tay người, cùng người đến già... Thát ca, ước định của chúng ta, chẳng lẽ huynh đã quên rồi sao?

Mấy câu này nói giống như quận thát ruột gan, dịu dàng cảm động, giống như tình đến sâu đậm, ai oán cực kỳ.

Quan Thát chợt nghe, sắc mặt lập tức biến đổi, kêu lên:

- Tiểu Bạch! Tiểu Bạch! Nàng đang ở đâu? Ước định của chúng ta, lâu như trời đất, làm sao có thể quên được. Đời này kiếp này, sáu đời ba kiếp, nàng rốt cuộc muốn ta đợi đến khi nào? Nàng rốt cuộc muốn trốn tránh đến khi nào?

Giọng nói thâm trầm, dung mạo thê lương.

Người thê sầu, hơn nữa còn cô tịch.

Y vừa thất thần, tám đại cao thủ lập tức xông lên, muốn một kích giết chết y.

Y tóc tai bù xù, sừng sững bất động.

Y không phản kích, cũng không chống đỡ.

Y chỉ đưa một tay ra, chỉ kiếm hướng lên trời

Một tiếng “ầm” vang lên, trời cao rạn nứt, một ánh chớp lóe lên rồi tắt, lại có mấy tiếng sấm nổ vang.

Khi ánh chớp chiếu sáng, chỉ thấy ở chỗ thấp trên bầu, một vật như chim lớn dừng giữa không trung, phát ra tiếng kêu quái dị ù ù ong ong.

Hóa ra âm thanh khác thường là đến từ vật này.

Đây là vật gì?

Nhưng cẩn thận lắng nghe lại cảm thấy không phải.

Âm thanh khác thường giống như vang lên từ trong lòng, trong lòng mỗi người, cao thấp rộng hẹp không giống nhau. Đường nhiên không hề nghi ngờ, trong lòng Quan Thất, nó vang lên thành một câu hỏi, lại che lấp tất cả âm thanh khác.

Quan Thất một kiếm chỉ trời.

Kiểm của y vừa giơ lên, liền ngưng tụ một lực lượng vô cùng đáng sợ, không ai có thể xông vào, áp sát, tấn công được trong phạm vi khí tức của y.

- Lên trời xuống đất...

Quan Thất lạnh lùng nói:

- Ta vô địch.

Sau đó y bị thương gào lên:

- Tiểu Bạch, nàng đang ở đâu? Ta rất yêu nàng, nàng đã hiểu lầm ta rồi!

Chợt nghe sau con dốc cao nhất cũng là xưa nhất trong hoàng thành, một giọng nữ hơi do dự hỏi:

- Huynh yêu... ta? Nếu như huynh thật sự yêu ta... tại sao ngày đó lại muốn Lôi Tồn gả con gái của hắn cho huynh?

Quan Thất vừa nghe, giống như bị trúng đòn, đột nhiên thở dài, bị thương chưa xót nói:

- Ta cho rằng cô gái ở Lục Phân Bán đường kia chính là nàng, ta vẫn cho rằng nàng đang nương nhờ Lôi Tồn... Trời ạ, tướng mạo của nàng và Lôi Thuần lại giống nhau như vậy...

Cô gái ở chỗ tối dưới dốc kia nghe vậy, dường như không vui, cười lạnh nói:

- Hoang đường. Tuổi tác của cô ấy và ta cách nhau xa như thế, làm sao huynh có thể nhìn lầm ta là cô ấy...

Quan Thất ngẩn ngơ, chỉ lặng lẽ nói:

- Ta... sai rồi. Thế nhưng dáng vẻ của các người thật sự rất giống nhau, ta lại... Những ngày vừa qua, ta ngờ ngợ ngẩn ngẩn, ít khi tỉnh táo, một thân võ công này hành hạ ta đủ rồi.

Y là nhất cấp chiến thần, nhất đại tông sư, nhưng trước mặt người mình yêu, y có sai liền thần nhiên thừa nhận, cho dù ở trước mặt quần hùng, y cũng thẳng thắn vô tư, không hề che giấu.

Chỉ nghe y đau xót kêu lên:

- Tiểu Bạch! Tiểu Bạch! Những hành hạ khác đều không lớn bằng ta tư niệm nàng, đều không khổ bằng ta nhớ nhung nàng, đều không sâu đậm bằng ta yêu thương nàng... sự hành hạ mà nàng gây ra cho ta mới là đáng sợ nhất. Nàng trở lại đi, đừng trốn tránh ta nữa!

Y thành ý nói ra tiếng lòng như vậy, người khác nghe được cũng cảm thấy bi thương.

Y một kiếm giơ lên trời, kiếm thế, khí thế đã kích phát khí tức cực lớn, dồn ép đám người đang phát động công kích với y, không ai có thể đến gần trong phạm vi khí tức của y. Cộng thêm cuộc nói chuyện này, khiến cho đám người Thích Thiếu Thương, Vô Tình, Dương Vô Tà, Tôn Thanh Hà vốn bị kích thích đấu chí “nhất quyết thắng bại”, đều nảy sinh ý niệm “dừng tay”.

Chỉ nghe giọng nữ kia im lặng một lúc, sau đó nói một cách xa xăm:

- Không phải ta đang ở đây chờ huynh sao? Huynh muốn gặp ta thì tới đây đi!

Mặc dù lúc này Quan Thất đã có vẻ hồn bay phách lạc, nhưng kiếm ý và khí thế của y vẫn còn.

Chỉ cần sát khí và đấu chí vẫn còn, không ai có thể giết được Quan Thất.

Nhưng hiện giờ, Quan Thất vừa nghe cô gái kia gọi, tất cả sát tính, đấu chí đều đã hóa thành mềm dẻo giống như có thể quấn quanh ngón tay.

Y rất vui mừng đáp một tiếng:

- Được!

Kiểm thế vung lên, cổ tay kéo một cái, quát lớn:

- Tránh ra!

Lập tức quần hùng đang bao vây y giống như rẽ sóng, bị y vung kiếm chỉ một cái, phân ra thành một đường rãnh.

Quan Thất nói đi là đi, muốn rời là rời.

Y phi thân lên, lướt về phía góc tối nơi con dốc kia.

Góc tối nơi con dốc có gì?

Sau bức màn mỹ lệ có bóng dáng xinh đẹp của người con gái.

Bên trong ánh đèn ấm áp là gia đình ấm áp.

Trên vó ngựa lộc cộc là khách qua đường.

Tiếng đàn réo rắt đến từ đầu ngón tay như cành hẹ mùa xuân.

Tại nơi cao lạnh trong hoàng thành nửa đêm, tại con dốc trên đỉnh lầu rồng này.

Nhưng dưới dốc là gì?

Nếu có người, đó là ai?

Nếu có chuyện, sẽ xảy ra chuyện gì?

Nếu có tình, trời nếu có tình trời cũng già.

Mây thu không mưa thường tối tăm.

107. Chương 107: Nàng Giống Như Một Đóa Hoa Ác Độc

Y phi thân đến dưới con dốc kia.

Y không tiếc tất cả, cũng không để ý tất cả.

Y chỉ muốn gặp Tiểu Bạch, chỉ cần thấy Tiểu Bạch một lần.

Trong lòng y đã có ràng buộc.

Y đã có trở ngại, đã phân tâm, đã thất thần, mặc dù y vẫn là Quan Thất, chiến thần Quan Mộc Đán có một không hai trong thiên hạ.

Dưới con dốc có người.

Thật sự có người, hơn nữa còn là một cô gái.

Nàng rốt cuộc có phải là Tiểu Bạch không?

Y có phải cuối cùng cũng có thể nhìn thấy Tiểu Bạch không?

Trong lòng y mừng rỡ, cho nên y không chú ý tới, trên trời cao âm u đột nhiên bắn ra một luồng ánh sáng trắng lờ mờ.

Đó là ánh kiếm.

Ánh kiếm này rất nhanh, nhanh như sao băng, hơn nữa còn nhanh một cách rất phóng khoáng, rất tự nhiên.

Một kiếm này giống như không phải phát ra, rút ra, mà là bắn ra, rơi ra.

Mũi kiếm phát ra tiếng rít.

Nhưng lúc kiếm thế bắt đầu lại tuyệt đối vô thanh, hơn nữa còn vô tức, bình tĩnh, yên lặng, tràn đầy tử ý và tử chí.

Cho tới khi kiếm đến gần kẻ địch mới đột nhiên phát ra tiếng rít.

Khi Quan Thất phát giác ra thì đã trễ.

Y không biết dưới con dốc còn có người khác.

Quan Thất lúc này đã không biết có người khác, trong suy nghĩ của y chỉ có Tiểu Bạch.

Như vậy thì nguy rồi. Con người là sống vì mình, cho dù là người vĩ đại, tài ba đến đâu đều như vậy, đều vì bản thân (lý tưởng, tâm nguyện, người yêu, thân hữu) mà sống.

Nếu như y chỉ có người khác, không có bản thân, vậy thì cũng không dễ sống sót, tiếp tục sinh tồn.

Trên thế gian đấu tranh kịch liệt này, muốn sống tiếp, sống một cách uy vũ mạnh mẽ, có khi có lực cũng không dễ dàng. Nếu như người không thể chuyên tâm chuyên ý sống vì mình, sẽ rất dễ bị người khác tiêu diệt vô thanh vô tức, vô tung vô tích.

Người công kích này nhất định có tính nhẫn nại.

Hắn im hơi lặng tiếng chờ ở đây đã lâu.

Hắn chỉ chờ một kích này.

Hắn giống như sống chỉ để chờ một kích này, phát ra một kiếm này.

Kiếm của hắn có một cái tên, “Mộng Trung kiếm”.

Bản thân hắn cũng rất có thành tựu, hơn nữa những năm gần đây càng lúc càng nổi danh tại kinh sư. Ngoại hiệu của hắn là “Mộng Trung Kiếm”, hắn là người đứng đầu “Thất Tuyệt Thần Kiếm, La Thụy Giác”.

La Thụy Giác luôn thích ngủ, thích nằm mộng.

Hắn ngủ không phải vì lười biếng, mà là vì phấn đấu.

Hắn có thể dùng thời gian trong giấc mộng để luyện kiếm, cho nên hắn đã luyện thành tuyệt thế kiếm pháp.

Đúng vậy, trong “Thất Tuyệt Thần Kiếm” thì võ công của hắn là cao nhất. Mà trong số những nhân vật giang hồ dưới tay Thái Kinh, hắn và Thiên Hạ Đệ Thất cũng là hai người được tin tưởng sùng ái nhất.

Hắn mai phục ở đây là để giết chết Quan Thất, nếu đã không dùng được thì phải giết chết y.

La Thụy Giác cũng dám tiếp nhận nhiệm vụ này.

Ai giết được Quan Thất chính là thiên hạ vô địch.

Nhất là trải qua cuộc chiến tối nay, Quan Thất dùng một địch mười, danh hiệu “Quan Thất vô địch” nhất định sẽ vang lừng thiên hạ. Nếu như hắn giết được Quan Thất, sẽ có thể nở mày nở mặt, có thể cắt đứt với Thất Tuyệt Thần Kiếm (hiện giờ chỉ còn lại Tam Tuyệt), tự thành một phái, tự lập tông sư.

Cho nên hắn chờ đợi, nhẫn nại.

Chờ đợi một kích này.

Một kích tất sát, tất sát một kích.

Hắn vốn có cơ hội cũng có khả năng một quyền một kiếm giết chết Quan Thất. Nói cách khác, nhiệm vụ “giết chết Quan Thất vô địch” rất có thể được hoàn thành bởi hắn.

Nếu như không có một kiếm kia.

Ánh kiếm rất trắng, kiếm kỹ mang theo một chút si mê.

Một kiếm này phát sau mà tới trước, nghênh đón một kiếm kia của La Thụy Giác. Hai kiếm đụng vào nhau, lại không phát ra tiếng binh khí, mà giống như tiếng thần chú của Mật tông.

Kiếm phân ra.

Thân hình La Thụy Giác nhoáng lên, bay xéo, đứng vững, thân thể hơi nghiêng về bên phải, mấy chùm tóc dài rũ xuống dưới trán.

Thần sắc của hắn rất sầu muộn, ánh mắt của hắn rất tức giận.

Đôi thủ của hắn y phục rất trắng, tay cũng rất trắng, hơn nữa còn rất nhỏ.

Nhưng thứ càng trắng hơn là kiếm của y.

Y là Thích Thiếu Thương.

Áo trắng trước ngực y nhuộm một điểm đỏ, còn đang dần dần lan rộng, giống như một đám mây đỏ, diễm lệ e thẹn, xinh đẹp kinh người.

Y vừa mới xuất thủ, cũng xuất kiếm, giúp Quan Thất ngăn cản một kiếm đánh lên này. Nhưng kiếm của La Thụy Giác cũng không dễ ngăn cản, cho nên y đã bị thương.

Quan Thất nhìn một điểm đỏ tươi đang dần dần lan ra trước ngực Thích Thiếu Thương, mới biết vừa rồi có một kiếm kia của La Thụy Giác, cùng với một kiếm này của Thích Thiếu Thương.

Y nhìn vết thương của Thích Thiếu Thương, hỏi:

- Tại sao lại giúp ta ngăn cản một kiếm này?

Thích Thiếu Thương lại khôi phục thần sắc lười nhác, nhìn thấu thể tình, nói một cách rõ ràng vang dội, thẳng thắn vô tư:

- Vừa rồi ngươi không giết ta, ta nợ ngươi một kiếm. Ta sẽ không nợ tình của ngươi.

- Tốt.

Quan Thất trừng mắt nhìn y một cái:

- Ngươi đã không còn nợ ai cả.

Sau đó y cất bước.

Y không tiến về phía La Thụy Giác. Cho dù lúc này La Thụy Giác cũng bị thương, có lẽ khó tránh khỏi một kích này của y, nhưng y lại không lập tức trả thù.

Bởi vì trên đời có một chuyện khác còn quan trọng hơn chuyện này.

Y muốn gặp Tiểu Bạch.

Bất kể lâu như trời đất, biển cạn đá mòn, vui buồn li hợp, nhân sinh vô thường, sinh lão bệnh tử, chua ngọt khổ cay, y đều muốn gặp Tiểu Bạch.

Y muốn gặp nàng, ngoại trừ chuyện này thì không còn gì khác.

Nếu như ngươi thật sự từng yêu, sẽ biết chân chính yêu một người là như vậy. Ngươi sẽ không còn chính mình, chỉ có đối phương.

Ngươi nguyện ý hi sinh, còn không tiếc từ bỏ bản thân.

Yêu một người là chuyện rất khổ sở.

Thế nhưng liệu người có thể không yêu?

Đáp án không cần ta nói cho người biết.

Yêu chính là hạnh phúc lớn nhất, được yêu đã là một loại ban ơn.

Quan Thắt cuối cùng đã nhìn thấy nàng.

Nàng ở dưới con dốc, trong ánh sáng lạnh phát ra từ thanh kiếm trong tay Quan Thắt, giống như bên vách đá có một đóa hoa bất thường, điểm lệ, làm người ta không thể không kinh ngạc, nhưng lại cực kỳ ác độc.

108. Chương 108: Nghi Thật Nghi Giả

Quan Thắt gần như kêu lên một tiếng.

Y giống như bị người ta đánh một nhát vào lòng.

- Nàng...

- Huynh nhìn thấy ta rồi.

Cô gái kia nói:

- Huynh còn do dự điều gì?

- Ta...

- Huynh tới đây đi, để huynh nhìn rõ ta, ta nhìn rõ huynh...

Lúc này Chiến thần Quan Thắt lại ngoan ngoãn như con cừu non, thật sự mơ mơ màng màng đi tới.

Mũi kiếm của y đã rũ xuống.

Trong lòng y nghi thật nghi giả, như mê như say.

Nghi rằng đang trong mộng.

(Là nàng sao?)

(Hay là không phải nàng?)

(Sao lại là nàng?)

(Sao không phải là nàng?)

(Nàng rốt cuộc là người thật trong mộng, hay là một giấc mộng chân thực?)

Ngay lúc này, vào lúc này, trước mặt cô gái xinh đẹp kia bỗng có một người đứng lên.

Người này thân hình cao lớn, vóc dáng cao gầy.

Mũi của hắn rất dài, giống như mũi chó, hoặc là một miếng lạp xưởng treo trên mặt. Nhưng mũi của hắn lại được băng bó, giống như bị thương chưa lành, điều này khiến cho hắn có vẻ tức cười.

Quan Thắt vừa nhìn thấy người này, lại không hề cảm thấy tức cười.

Bởi vì tâm thần của y đã bị cô gái kia chiếm đoạt, bỗng nhiên trước mặt cô gái xuất hiện một người khác, y chỉ cảm thấy hơi kinh ngạc.

Y lại không có chiến chí, cũng không có đấu ý.

Thế nhưng trong nháy mắt khi Quan Thắt thất thần phân tâm, đối phương đã ra tay. Hắn tháo bọc vải trên vai xuống, đột nhiên mở bọc ra, sau đó là ánh mặt trời nửa đêm, giống như có cả ngàn mặt trời trong tay hắn.

Ánh sáng chói lọi.

Thứ mà Chiêm Biệt Dã không thích nhất chính là ánh sáng.

Hắn thích bóng tối, hắn sợ ánh sáng.

Hắn vốn đã lên đến sau người Quan Thất, định ra tay. Bởi vì hắn nhìn ra được, Quan Thất đã tâm không đầu chí, mà trong lòng lại có nút thắt.

Lúc này không hạ thủ còn đợi đến bao giờ?

Có thể giết được Quan Thất chính là công lao sự nghiệp phi thường.

Hắn lên đến sau người Quan Thất, đang chuẩn bị đánh ra “đòn sát thủ” của hắn là “Hắc Động”, nhưng đối phương đã ra tay.

Người ra tay là Thiên Hạ Đệ Thất.

Hắn vừa ra tay liền giống như ban ngày.

Đó là một loại “ánh sáng”, nhưng không phải thuộc về mặt trời, cũng không phải rực rỡ, mà là thuộc về hủy diệt, vỡ tan, hư không, tử vong, đó là ánh sáng của cái chết, “Tử Quang”.

Ánh sáng này đột nhiên xuất hiện.

Ai nhìn thấy ánh sáng này sẽ mất mạng trong đó.

Đây gọi là “kiến quang tử” (thấy ánh sáng sẽ chết).

Quan Thất đang nhìn Tiểu Bạch, đang nghi thật nghi giả. Trong nháy mắt này Thiên Hạ Đệ Thất lại xuất hiện, “Tử Quang” cũng đồng thời phát động.

Thiên Hạ Đệ Thất từ lâu đã không muốn làm “đệ thất”, hắn cũng muốn làm “đệ nhất”.

Muốn làm đệ nhất, đương nhiên trước tiên phải giết chết thiên hạ đệ nhất là Quan Thất.

Lần này Thiên Hạ Đệ Thất rất có khả năng giết được Quan Thất, nếu như không có một đám mây kịp thời xuất hiện.

Mây rất gấp, mây màu trắng.

Mây trắng như dù, giống như ngàn tay vạn tay, ngàn tơ vạn sợi. Mây dù màu trắng bao phủ lấy bọc vải của Thiên Hạ Đệ Thất.

Ánh sáng trong bọc vải kia lập tức không thể lộ ra ngoài.

Thiên Hạ Đệ Thất ngẩng đầu lên, sắc mặt biến đổi, lập tức “thu gom bọc vải” lui nhanh.

Trước người hắn là một vị đại sư.

Đại sư này dáng vẻ rất thanh tú, rất xinh đẹp, nhưng lại khiến người ta nhất thời không phân biệt được là nam hay nữ.

Quan Thất nhìn thấy người này, cũng cảm thấy ngỡ ngàng, chỉ ngáp ngừng nói:

- Người là... Tam cô nương.

Đại sư kia gật đầu, thu phát trần trong tay lại, chấp tay trước ngực nói:

- A Di Đà Phật, hiện giờ chỉ có Tam Khô, khô của rau khô, không có Tam Cô.

Mọi người bất giác ngẩn ra.

Bởi vì những thủ lĩnh quần long trong kinh sư này đều biết, Tam Cô đại sư đã theo đám người Vương Tiểu Thạch rời kinh tránh tội. Hiện giờ Tam Cô đã trở lại kinh thành, chẳng lẽ Vương Tiểu Thạch cũng đã trở về? Hay là sẽ lập tức xuất hiện?

Thiên Hạ Đệ Thất cũng lo lắng chuyện này, cho nên cất giọng the thé hỏi:

- Kẻ quái dị kia, Vương Tiểu Thạch đâu?

Tam Cô cũng không tức giận:

- Tiểu Thạch Đâu? Hắn cần đến sẽ đến, nếu như không đến thì chỉ là thời gian chưa tới.

Quan Thất vẫn mù mờ:

- Tam Cô? Tam Cô! Thật sự là cô sao? Cô đến rồi sao?

Y và Tiểu Bạch từng có một đoạn tình duyên, mà Tam cô nương là tri giao của Tiểu Bạch, vừa nhìn thấy Tam Cô liền nghĩ đến chuyện xưa, bất giác tâm thần kích động khó kiềm chế.

Tam Cô khẽ mỉm cười nói:

- Ta tới rồi. Người ở đây làm gì? Trở về đi thôi, bỏ ở nơi đó!

Quan Thất ngơ ngác nói:

- Ta à? Ta đi gặp Tiểu Bạch... Cô xem, Tiểu Bạch cũng tới đây rồi!

Tam Cô lắc đầu thương tiếc nói:

- Cô ấy à? Cô ấy không phải là Tiểu Bạch, cô ấy là Lôi Thuần, Lôi cô nương.

Quan Thất đột nhiên kích động.

Y nghe được câu nói này liền tỉnh táo lại.

Y đột nhiên thấy rõ người trước mắt, đó quả thật không phải là Tiểu Bạch, mà là Lôi Thuần.

- Thế nhưng, bọn họ...

Quan Thất giậm chân than:

- Sao lại giống nhau như vậy?

- Là tương tự. Vạn vật đến từ trong lòng, tâm loạn thì vật loạn, tâm bình thì vật rõ.

Tam Cô bình tĩnh nói:

- Nhưng cách nhau hai mươi tuổi, Tiểu Bạch không phải là Lôi Thuần, Lôi Thuần cũng không phải là Tiểu Bạch.

Quan Thất giận dữ hét lên, kích động đến mức xương cốt toàn thân kêu lên răng rắc, cả người cũng run rẩy, khàn giọng nói:

- Ắ ta... ắ ta dám giả trang thành Tiểu Bạch, ta sẽ giết ắ! Ta muốn giết ắ! Ta muốn giết ắ!

Tam Cô lại chắn trước mặt Lôi Thuần, bình tĩnh nói:

- Người không thể giết Lôi cô nương, cô ấy là...

Nàng còn chưa nói xong, tiếng ù ù ong ong trên bầu trời lại càng lớn hơn.

Nàng ngẩng đầu, mê mang hỏi:

- Đó là thứ gì?

Quan Thất lại dường như không hề lúng lẫm với vật này, trả lời rõ ràng:

- Đó là thứ của tương lai, xuyên qua thời không bay đến đây.

Tam Cô không hiểu là vật gì, nhưng nàng lại lập tức có thể lý giải được:

- Cho nên, chỉ cần điều giải không gian, tất cả sẽ không giống nhau, thậm chí đều không tồn tại, đều huyền hóa tan biến.

Quan Thất lẩm bẩm nói:

- Có lẽ nó tới để đón ta đi.

Y lập tức bổ sung một câu:

- Dù sao Tiểu Bạch không tới, ta chỉ có ta, không nơi nương tựa gối gắm, không đi thì còn đợi gì? Cô hãy nói cho ta biết, Tiểu Bạch có khỏe không?

Tam Cô nói:

- Người sống trên đời, người chính là người, ta chính là ta, nhân quả nghiệp báo đều là duyên. Người cần gì phải cố chấp?

Sau đó nàng ung dung nói:

- Tiểu Bạch vẫn yêu người như trước, đây là sự thật.

- Thật, thật...

Trong mắt Quan Thất phát ra ánh sáng khác thường, thần sắc cũng thay đổi hoàn toàn, giống như sau khi nghe được một câu nói này, y đã tâm cam, cam tâm. Chỉ thấy y ném kiếm xuống, thốt lên:

- Trời không dung ta, ta tự dung mình... nếu người vô tâm ta sẽ dừng...

Nói xong đột nhiên ngẩng đầu lên.

Lúc này vật trong bầu trời đêm kia đã bay đến chỗ thấp nhất, mà trên mái cong này lại là điểm cao nhất toàn thành.

Quan Thất đột nhiên hét lên một tiếng như sấm sét lôi đình.

Y đưa tay chỉ trời.

Một tiếng “ầm” vang lên, bầu trời lại có một tia chớp xẹt qua.

Khi tiếng sấm vừa mới nổi lên, Quan Thất đột nhiên làm một chuyện, y nhảy vọt lên.

Y nhảy vọt lên trời cao.

Y giống như muốn ngăn chặn vật phát ra âm thanh ong ong quái dị kia.

Ngay khi y muốn vung tay lên, đột nhiên y nghe/thấy/cảm nhận được một luồng khí lưu cực mạnh, một lực lượng cực lớn.

Lực lượng này to lớn vô song, hiện giờ lại kết hợp với một lực lượng dị thường ẩn chứa trên bầu trời, hình thành một dòng khí lưu điên cuồng không thể khống chế, đủ để cắn nuốt tất cả, nhằm vào Quan Thất càn quét, chém thẳng, giết chết.

Lực lượng mãnh liệt này đến từ một luồng động lực.

Luồng động lực này lại đến từ một vật, đó là côn.

109. Chương 109: Như Mê Như Say

Còn pháp kéo theo bão táp.

Đó là côn trên tay Mê Thương Khung, hắn đã nhặt “Triều Thiên Nhất Côn” lên.

Hắn vốn đã vút côn dùng ngón tay, hiện giờ lại bỏ ngón tay dùng côn. Hắn dùng một côn đâm trời, đập vào Quan Thất.

Trông thấy một côn này, Quan Thất cũng không dám sơ suất.

Y biết một côn này đã tập hợp công lực trọn đời của Mễ Thương Khung, đó không chỉ là cực hạn của nhân lực, còn ngưng tụ lực lượng của trời đất vũ trụ.

Y hét lên một tiếng, giờ ngang kiếm cản lại.

Côn nện vào trên thân kiếm, mũi kiếm đột nhiên phát ra ánh sáng xanh lạnh lẽo bức người.

Quan Thất đột nhiên quăng kiếm.

Lúc quăng kiếm, ngón cái và ngón trỏ của y bung ra, sau một tiếng “vèo”, kiếm hóa thành một con rồng xanh bắn vào trời ờ mịt.

Y quăng kiếm là vì biết một kiếm này quyết không tiếp được một côn này.

Nếu như vẫn cứ cố tiếp, kiếm nhất định sẽ gãy, chỉ sợ sẽ kiếm gãy người chết.

Hơn nữa y không bao giờ hủy binh khí mà người khác yêu quý, y là một người yêu quý tất cả võ nghệ, thậm chí là binh khí, cho dù đã diên, si, điên này của y vẫn không thay đổi.

Cho nên y ném kiếm, sau đó dùng một tay bắt lấy mũi côn.

Hai người đứng yên bất động trên ngói nhà.

Chỉ nghe những tiếng lách cách liên tục vang lên, tiếng ngói lay nhà lắc rung trời. Thân hình Quan Thất nhoáng lên, buông tay lui lại, một côn kia đánh trật lại nện vào nóc nhà.

Quan Thất dùng tay bắt côn, nhưng vẫn không khống chế được thế côn, dù sao y cũng chỉ có một tay.

Thế côn tuy vẫn mạnh mẽ, nhưng trải qua Quan Thất dùng kiếm chống đỡ, dùng tay ngăn cản, khí thế đã suy giảm. Quan Thất lại chột lách người, đầu côn đánh trật chỉ nện vào mái nhà.

Tiếng rào rào liên tục vang lên, trời rung đất chuyển, một mảng lớn ngói nhà ào ào vỡ nát, cùng với tro đá bụi ngói dính vào nhau, gạch bay ngói bể rơi xuống đầu.

Ngói nhà tuy đã sụp một mảng lớn, nhưng về chính thể vẫn không hoàn toàn sụp đổ, bộ khung vẫn còn, mái hiên xà nhà vẫn không rơi xuống.

Nhưng những mảnh vụn gạch ngói vẫn như mưa rơi xuống đường dài.

Phía dưới vẫn có một đồng người đang vây xem.

Trong nháy mắt này, ngay cả Quan Thất cũng biến sắc, nổi giận quát lên:

- Hèn hạ!

Mễ Thương Khung cũng biết mình đã gây họa, nhưng một côn vừa rồi đã tập hợp công lực trọn đời của hắn, nếu đã phát ra thì hắn cũng không thể thu hồi được.

Trông thấy đám người phía dưới kinh hô bỏ chạy, kinh hoàng lúng túng, sắp sửa bị những mảnh vụn gây thương tích, chợt thấy một luồng ánh sáng trắng cuốn đến, ngăn cản gạch ngói vụn, mưa đến mức giọt nước không lọt, quét đá vụn ngói bể vào trong sân vắng vẻ không người.

Thế nhưng y chỉ có một người, một tay.

Một người, một thanh kiếm, không thể ngăn cản ngói bể gạch vụn tràn ngập trời đất như vậy.

Ngay lúc này, một người áo xanh lướt qua trời cao, một tay chụp lấy thanh kiếm thế như rồng xanh do Quan Thất ném ra, cũng múa đến mức mưa gió không lọt, kiên cường ngăn cản cát bay đá chạy.

Người áo trắng là Thích Thiếu Thương, kiếm của y tên “Si”.

Y không thể để cho những mảnh vụn này bắn vào những người vô tội bên dưới, cho nên đã phi thân đứng ra, ngăn cản một đồng gạch bay ngói chạy kia.

Người áo xanh chính là Tôn Thanh Hà, kiếm của hắn tên là “Sai”.

Hắn vừa mới lấy lại kiếm của mình, lập tức cùng với Thích Thiếu Thương sóng kiếm sóng vai, ngăn cản một trận mưa gạch đá này.

Hai người hai kiếm, một xanh một trắng, quét đá vụn gạch vỡ về nơi không người.

Nhưng ngói rất nhiều hơn nữa còn nhỏ, phía dưới lại nhiều người hơn nữa còn hỗn tạp, chỉ với hai người hai kiếm, muốn không ai bị thương e rằng là chuyện không thể.

Chợt nghe Vô Tình quát lớn một tiếng:

- Tốt!

Y cũng muốn giúp hai người một tay, nhưng tiếc rằng y vốn không có công lực, hai chân lại bị tàn phế, vì vậy lực bất tòng tâm. Nhưng đôi tay của y vẫn nhanh chóng vung ra, nhặt lấy những mảnh ngói dưới người, dùng ngói đẩy ngói, có thể đánh bay bao nhiêu mảnh ngói gây tổn thương người thì cố sức bấy nhiêu.

Nhưng y lại thấy một người khác đã ra tay.

Người ra tay là Quan Thất.

Quan Thất hít một hơi dài.

Y không quan tâm đến việc giết chết Mễ Thương Khung lúc này đã kiệt sức, râu tóc và gương mặt đều vàng vọt, già nua.

Y giơ tay lên, phát ra khí của mình.

Nhưng lần này không phải kiếm khí, chỉ có khí.

Luồng khí này giống như một dòng từ trường mạnh mẽ, còn gạch ngói vụn lại giống như biến thành sắt, hoàn toàn bị y hút lấy, đẩy vào trong sân không người.

Lần này mượn lực (một lực lượng vô hình giữa vũ trụ) sử dụng, cộng thêm hai kiếm xanh trắng, gạch ngói của Vô Tình, quả nhiên đã hóa giải được kiếp nạn do gạch ngói vụn gây ra.

Quan Thất vừa phát ra “khí” của y, vừa nổi giận quát lên với Mễ Hữu Kiền:

- Chúng ta giao thủ không tổn thương người vô tội, đây là người tạo nghiệt!

Lúc này gạch ngói vụn đã rơi xuống gần hết, chỉ còn lại một chút, nhưng những người đứng xem trên đường đã tránh đi không còn ai, không đủ gây họa. Hai người Thích Thiếu Thương, Tôn Thanh Hà lại phi thân lên mái ngói, sắc mặt tái xanh, lồng ngực không ngừng nhấp nhô, hiển nhiên vừa rồi cứu người đã dốc hết toàn lực, còn tổn sức hơn nhiều so với lúc giao thủ.

Quan Thất nhìn ba người một chút, vừa rồi y không nặng tay với Thích Thiếu Thương và Vô Tình, là vì thương hại bọn họ cũng là người tàn tật, hiện giờ lại càng thương tiếc, không còn ham chiến nữa, lẩm bẩm nói:

- Nhân gian đã có hiệp giả, ta cần gì phải tiếp tục sống vất vưởng trên thế gian này.

Ánh mắt của y lại như mê như say, ngẩng đầu nhìn trời, ra vẻ muốn phóng lên cao, chỉ nói:

- Tiểu Bạch, Tiểu Bạch, ngày đó nàng rũ áo ra đi, để lại ta ở hồng trần thế tục chịu đủ loại khổ sở, hôm nay ta muốn đi theo nàng, nàng hãy chờ ta!

Nhưng khi y vừa mới vọt người lên, hai người đã lên đến sau lưng y, đồng loạt phát động công kích.

Bóng đêm đột nhiên tối đen.

Bóng tối giống như một loại cắn nuốt.

Bóng tối là một loại lực lượng, lực lượng này đang muốn hủy diệt Quan Thất.

Nhưng sâu trong bóng tối lại tỏa ra màn sáng năm màu, kỳ diệu chói mắt, hơn nữa còn mang theo hương vị.

Đây chính là “Hắc Động thần công” của Hắc Quang Thượng Nhân, còn có “Hoạt Sắc Sinh Hương chưởng pháp” của Ngô Kinh Đào.

Hai người đồng loạt ra tay, muốn giết chết Quan Thất.

Giết được Quan Thất chính là anh hùng, càng là anh hùng trong anh hùng.

Vấn đề là nếu như phương thức giết người của hắn rất “cẩu hùng”, mặc dù người bị hắn giết là “đại anh hùng” đội trời đạp đất, thiên hạ vô địch, hắn có thể xem như “anh hùng” hay không? Có phải là “anh hùng” hay không?

Nhưng hai người bọn họ đều không thể làm anh hùng.

Bởi vì lúc Quan Thất phóng người lên đã đá hai chân ra, một chân đá vào Hắc Quang, một chân đá vào Thư Sinh.

Hai cước này cũng không có gì đặc biệt, không đặc biệt nhanh, không đặc biệt quái, không đặc biệt kỳ, góc độ xuất kích cũng không đặc biệt, nhưng Ngô Kỳ Vinh và Chiêm Biệt Dã mỗi người vẫn trúng một cước.

Có lẽ chỗ tuyệt diệu của cước pháp Quan Thất chính là biến khéo thành vụng, không phải đặc biệt. Có lẽ Hắc Quang Thượng Nhân và Kinh Đào Thư Sinh không ngờ cước pháp của Quan Thất cũng ỉn như vậy, vì vậy mới trúng cước.

Mỗi người trúng một cước, sau đó một đường lặn xuống mái hiên.

Vô công của bọn họ vốn đều giỏi, đều cao, nhưng không biết vì sao, sau khi trúng phải hai cước này, hai người đều không thể thu thế, một đường lặn xuống, lặn đến mức cả người đầy rêu, đầy bụi, vẫn còn tiếp tục lặn, cuối cùng từ trên ngói nhà rơi xuống.

Vừa lúc Lôi Niệm Cẩn đang ở dưới mái hiên này.

Hắn vốn đang ngẩng đầu xem trận chiến xưa nay chưa từng có này, hắn không muốn bỏ qua một chiêu, một thức, một lần giao thủ nào.

Kết quả lại vừa lúc hai người kia rơi xuống.

Lôi Niệm Cẩn đang nhìn, trên vai hắn gánh hai chiếc thùng, đó là hai thùng phân lớn.

Hắn vốn có thể tránh đi một chút, nhưng tại thời khắc tế nhị này, tâm niệm của hắn vừa động, sự tỉnh ngộ nổi lên, lại sải bước về phía trước nửa bước, ngửa thùng phân lên.

“Tùm!”

Hắn vừa khéo tiếp được hai đại cao thủ từ ngói nhà rơi xuống, hai người đều quơ tay quơ chân rơi vào trong thùng phân của hắn.

Cả người dính đầy phân và nước tiểu, chuyên này tất nhiên khỏi phải nói, đến độ hai người vội vàng bò ra, còn gấp hơn cả bị lửa đốt, nào còn có phong phạm cao thủ.

Trong tiếng chửi rủa của hai người, Lôi Niệm Cẩn tháo thùng phân xuống, mặc dù trên người cũng dính không ít thứ dơ bẩn, nhưng vẫn một đường cười lớn, nghênh ngang rời đi.

Quan Thất chỉ vung chân một cái đã đá hai người ngã lặn. Tại khoảnh khắc ánh chớp lóe lên, y mang theo một loại tâm chí hi vọng tan biến, tất cả thành không, muôn đời trời ột cánh chim, phi thân lên giữa không trung.

Ngay lúc này ánh chớp liên biến đỏ.

Chớp là trắng, kiếm là đỏ.

Ánh chớp làm sao lại biến đỏ?

Bởi vì ánh sáng.

Bởi vì kiếm trong tay một thiếu niên vương hầu áo trắng.

110. Chương 110: Chân Thật Trong Mộng

Quan Thất không gặp được Tiểu Bạch.

Một trận hoan hỉ công dã tràng.

Y phi thân lên phía trên, giống như muốn ngăn chặn “vật lạ” kia, nhưng biến hóa lại đột ngột xảy ra, ánh kiếm chợt thoáng qua trong tia chớp lóe lên.

Chớp trắng xám, kiếm đỏ tươi.

Người xuất kiếm là Phương Ứng Khán, hắn đã trở lại.

Người trúng kiếm là Quan Thất, y lại rơi xuống.

Một tiếng “ầm” vang lên, thân thể Quan Thất giữa không trung rung lên, bắn ra một chùm hoa máu.

Nhưng thế đi của y vẫn không giảm, đụng phải “sự vật” đang bay giữa không trung kia, lập tức phát ra một tiếng nổ mạnh trống rỗng khiến người ta sợ hãi.

Sau đó tất cả đều không thấy nữa.

“Vật lạ” phi hành kia và Quan Thất đồng loạt, cùng nhau biến mất trong bầu trời, không còn thấy nữa, giống như một người và một vật này vốn không tồn tại, cũng chưa từng tồn tại.

Chuyện xảy ra trước mắt mọi người giống như một giấc mộng, lại giống như không phải thật, chỉ không biết rốt cuộc là chân thật trong mộng, hay là mộng mị trong thật?

Mộng không phải mộng, thật lại là thật.

Đôi mắt đẹp của Tam Cô rơi lệ:

- Y đi rồi.

Lôi Thuần nhìn trời, giống như không cam lòng, cũng giống như không hiểu:

- Y thật sự đã đi rồi?

Tam Cô đại sư nói:

- Y giống như y, đến một cách tiêu sái, đi một cách tự tại. Ngược lại ở trên nhân thế, cả đời đau khổ vì tình, không thể ung dung.

Quan Thất đột nhiên rời đi, khiến quần hùng nhất thời hụt hẫng.

Tối nay bọn họ đồng loạt ra tay, là vì điều gì?

Chủ yếu là vì Quan Thất, bọn họ muốn khiêu chiến Quan Thất.

Thế nhưng Quan Thất lại đột nhiên rời đi, mọi người đều giống như mất mát, giống như một giấc mộng, công dã tràng.

Bọn họ có biết thứ vẫn luôn bay lượn phía trên, phát ra âm thanh quái dị là gì không?

Rốt cuộc là sống hay chết?

Là vật thật hay huyền tượng?

Bọn họ đều hỏi Tam Cô, nhưng Tam Cô cũng không biết.

- Không có gì khác thường, nếu có thì đều là ảo giác trong lòng.

Phương Ứng Khán xuất thủ thành công, nhưng lại không thấy tăm hơi của Quan Thất.

Hắn đã chờ đợi rất lâu mới phát ra một kiếm này.

Một kiếm này tuy đã nắm bắt hỏa hầu và thời gian rất hoàn hảo, nhưng hắn đã ở trước mặt quần hùng phát ra một chiêu, xuất thủ một lần, vẫn không thể giết chết Quan Thất.

Mặc dù Quan Thất hiện giờ không biết sống chết, nhưng lại không thể nói hắn đã một kiếm giết chết Quan Thất.

Hắn cảm thấy mình đã thất bại.

Hắn muốn tính mối hận cũ này lên đầu Tam Cô.

Trên đường đối phó với Vương Tiểu Thạch, nếu không phải Tam Cô đại sư đối đầu với hắn khắp nơi, có lẽ hắn đã sớm giết được Vương Tiểu Thạch rồi.

Có Thiên Hạ Đệ Thất và Mễ Thương Khung ở đây, hắn muốn diệt trừ Tam Cô đại sư tuyệt đối không phải là chuyện khó.

Thế nhưng Thích Thiều Thương lập tức biểu thị thái độ, y đứng về phía Tam Cô.

Y vừa biểu thị, Dương Vô Tà đương nhiên cũng đi theo, hơn nữa còn có Tôn Thanh Hà và Vô Tình.

Không vui mừng nào bằng tri kỷ mới, không hân hoan nào bằng quen biết cũ.

Bọn họ vốn đều cùng một trận tuyến với Thích Thiều Thương.

Do đó, Tam Cô cộng thêm Thích Thiều Thương, còn có Vô Tình, lại có Tôn Thanh Hà. Phương Ứng Khán đánh giá một chút, biết tối nay đã không thể ra tay.

Hơn nữa hắn còn không biết Vương Tiểu Thạch ở đâu.

Lỡ may có thêm tên tiểu tử cổ quái này, thanh thế của đối phương sẽ vượt xa bên mình.

(Không đánh lại.)

(Không nắm chắc.)

Chuyện không nắm chắc thì hắn sẽ không làm.

Hắn lập tức triệu tập nhân thủ, sau đó rút lui.

Về phần Lôi Thuần, càng sớm hơn bọn hắn một bước, cùng với Ngô Kinh Đào và Dịch Phi Kinh vội vàng rời đi.

Mễ Thương Khung vốn thờ dốc không ngừng, nhưng vừa nhìn thấy Phương Ứng Khán, lại giống như nhìn thấy con cháu của mình về nhà ăn tết, trong vẻ hiền lành mang theo sự mong đợi, nào còn giống như cao thủ đỉnh cấp trong kinh thành.

- Người đã về rồi.

- Ta đã trở lại.

- Trên đường người cực khổ rồi.

- Tất cả đều bắt ngài khổ cực.

Mễ Thương Khung vẫn hí mắt nhìn lên trời:

- Quan Thất thì sao? Hắn lại bỗng nhiên biến mất.

Phương Ứng Khán lạnh nhạt nhìn hai đại cao thủ cả người dính đầy phân và nước tiểu còn đang nhảy nhót ở bên kia góc đường, kêu gào xui xẻo, nói:

- Ta cũng không biết, nhưng ta sẽ không để loại người này còn sống trở về. Huống hồ hắn đã trúng một kiếm này, tin rằng cũng sống không lâu nữa.

Mễ Hữu Kiều nghe vậy trong lòng lạnh lẽo, chỉ đáp:

- Đúng.

Nói thật ra, mặc dù Phương tiểu hầu gia này do hắn khổ tâm bồi dưỡng, dốc lòng vun trồng, nhưng không biết vì sao hắn lại càng lúc càng sợ người này, thậm chí càng lúc càng không hiểu người này.

111. Chương 111: Thiên Hành Kiện *, Quân Tử Phải Không Ngừng Cố Gắng

* Thiên hành kiện: vận động vững vàng của vũ trụ.

Quần hùng vốn định tản đi, nhưng Dương Vô Tà lại muốn tìm Tam Khô đại sư thỉnh giáo “ngọn nguồn” một chuyện. Tam Khô cũng giữ chân Thích Thiều Thương như đang như có suy nghĩ, nàng cũng có chuyện muốn tìm y.

- Chuyện mà ta muốn nói, ta hi vọng người biết được, sau khi biết lại có thể làm một số việc.

Thích Thiều Thương nói:

- Vương Tiểu Thạch sắp trở lại rồi, hắn mới là lãnh tụ của Phong Vũ lâu, hắn mới có thể làm việc, không phải ta.

Tam Khô không đồng ý:

- Người không nên phân biệt như vậy. Huống hồ hiện nay cho dù hắn có thể trở lại, cũng chưa chắc có thể làm, sẽ làm, chịu làm chức cũ.

Dương Vô Tà không hiểu:

- Tại sao?

Thích Thiều Thương cũng hỏi:

- Hắn đã xảy ra chuyện gì?

Tam Khô đại sư nói:

- Chuyện này tạm thời không đề cập tới, rất nhanh các người sẽ biết rõ. Ta muốn nói đến chuyện của Quan Thất, còn có tung tích của Tiểu Bạch cô nương.

Dương Vô Tà tha thiết nói:

- Sự thật này có ảnh hưởng rất lớn đến giang hồ, từ lâu đã muốn biết rõ ràng.

Tam Khô thở dài một hơi, nói:

- Thực ra tình tiết trong đó cũng không phức tạp, chỉ liên quan đến hai đời tình thù, ba đời ân oán, tương đối nan giải.

- Hai đời tình thù?

- Ba đời ân oán?

Thích Thiều Thương và Dương Vô Tà đều nghi hoặc.

- Thực ra, vấn đề đều nằm ở Tiểu Bạch cô nương là một cô gái đa tình.

Dương Vô Tà gật đầu nói:

- Chuyện này là đương nhiên, nếu Tiểu Bạch cô nương không xinh đẹp đa tình, chiến thần Quan Thất cũng không đến nỗi si mê nàng như thế.

Tam Cô rử rỉ nói tiếp:

- Tiểu Bạch cô nương vốn là đồ đệ yêu của Hoài Âm Trương Hầu. Sư phụ chỉ thu hai đồ đệ rưỡi, một người là ta, một người là Tiểu Bạch, còn một nửa... từ trước đến giờ không có thân phận... chính là Mễ Hữu Kiêu. Nhưng người mà lão nhân gia ông ta yêu thương nhất dĩ nhiên là Tiểu Bạch. Sau khi sư phụ tránh bóng, Tiểu Bạch gặp gỡ nhân duyên, đi đến Lạc Dương, quen biết với nhân vật cầm quyền của Ôn Lão Tự Hiệu, nặng như Thái Sơn trong võ lâm, đó là Ôn Văn. Có câu là tình cảm không biết lúc nào bùng cháy, trở nên thắm thiết. Hai người bọn họ giống như một đôi người ngọc, đắm đắm vĩnh hằng, vô cùng thân mật.

Dương Vô Tà trầm ngâm nói:

- Thế nhưng, không phải lúc đó Ôn Tung Dương đã có vợ sao?

Tam Cô than thở:

- Vấn đề nằm ở đây. Tiểu Bạch cao ngạo biết bao, sao có thể chấp nhận chuyện hai người cùng chung một chồng, cho nên nàng giận dữ rời đi, khiến Ôn Văn thương tâm, một mình đi đến kinh sư.

Dương Vô Tà nói:

- Giai nhân như thế, một khi vào kinh nhất định sẽ càng chấn động giang hồ.

Tam Cô nói:

- Chuyện này là đương nhiên. Rất nhanh nàng đã làm quen với đệ nhất cao thủ hiệu lệnh kinh sư, nhất đại tông chủ cai quản Mê Thiên minh khi đó là Quan Thất. Quan Thất say mê nàng, nàng cũng ái mộ tài hoa của Quan Thất. Hai người trở thành uyên ương tình lữ trên giang hồ, trải qua cuộc sống chỉ mong uyên ương không cần thành tiên.

Thích Thiếu Thương nghe đến đây liền thở dài một tiếng.

Y biết nhất định sẽ có biến hóa, hạnh phúc đến viên mãn nhất định sẽ có vấn đề, khó mà tránh khỏi.

Y đã từng cùng Tức đại nương trải qua những ngày tháng vui sướng, cuối cùng vẫn là mỗi người một nơi.

- Vấn đề là Tiểu Bạch theo đuổi tình yêu cuồng nhiệt mãi mãi cùng năm tháng, lại không biết ái tình thật sự có phải là một lời hứa phải chịu trách nhiệm hay không. Nàng là một cô gái dùng cả đời theo đuổi tình cảm ổn định, không cho phép bất kỳ thứ gì làm nguội lạnh. Nàng cũng không biết, thứ quý giá nhất trên đời là tình yêu trầm lắng, chứ không phải là mãnh liệt nhất thời. Bình đạm chính là cao nhất, quá lớn sẽ càng đổ kị, quá khích sẽ càng vô tình. Quan Thất dù sao cũng là người đứng đầu một minh, y có rất nhiều công việc cần xử lý, y lại là võ si, đang khổ luyện cảnh giới “Tiên Thiên Phá Thể Vô Hình kiếm khí” mà tiền nhân chưa từng có, do đó chiếu cố Tiểu Bạch không đủ, khiến nàng oán giận bất bình. Bất đắc dĩ Quan Thất lại không thể phân tâm phân thân. Trên thực tế, quãng thời gian y ở cùng với Tiểu Bạch cô nương, bởi vì thật sự quá yêu nàng, đã bỏ hết chuyện trong minh sang một bên, đến nỗi các thánh chủ khác trong minh thừa cơ hội cố sức đoạt quyền làm loạn. Mà lúc đó y đang khổ luyện huyền công, một khi tâm thần phân chia, rất dễ sẽ tẩu hỏa nhập ma.

Thích Thiếu Thương thở dài nói:

- Đáng tiếc Tiểu Bạch không hiểu được tâm sự của nam nhân.

Tam Cô liếc hần một cái:

- Nam nhân làm sao hiểu được tâm tư của nữ nhân. Điều mà Tiểu Bạch sợ là Quan Thất đã chán ghét nàng, như vậy không bằng sớm rời khỏi y. Thứ nàng muốn là ái tình hoàn mỹ vô khuyết. Nàng thấy nhiệt tình của Quan Thất dần dần suy giảm, chuyên chú vào võ công, cho rằng y không yêu nàng nữa, vì vậy mới nảy sinh một kế, cố ý lui tới nhiều lần với Lôi Tổn của Lục Phân Bán đường, nhằm khiến Quan Thất sinh ra đổ kị...

Dương Vô Tà giậm chân nói:

- Lại không biết như vậy sẽ chỉ làm Quan Thất phân tâm...

- Đúng vậy, Quan Thất phân tâm, tẩu hỏa nhập ma, con người cũng trở nên nửa si nửa điên.

Thích Thiếu Thương cũng nắm cổ tay thở dài:

- Như vậy chẳng phải là đúng ý của Lôi Tổn.

- Có điều Lôi Tổn cũng thật lòng ái mộ Tiểu Bạch. Hẳn đối xử với Tiểu Bạch không giống như tất cả những cô gái mà hắn quen biết trước kia. Lúc Tiểu Bạch đến nhờ cậy hắn, thực ra đã có thai với Quan Thất, nhưng Quan Thất vẫn không biết chuyện này. Sau đó Tiểu Bạch đã sinh con trong Lục Phân Bán đường. Tiểu Bạch không hề giả dối với Lôi Tổn, Lôi Tổn cũng không hề xâm phạm Tiểu Bạch. Có điều khi Tiểu

Bạch sắp sinh trong lòng mềm yếu, mới nhờ Lôi Tồn phái người thông báo cho Quan Thất, nàng ở trong Lục Phân Bán đường chờ y. Nhưng Lôi Tồn không làm như vậy, ngược lại còn sai người tố cáo với Quan Thất rằng Tiểu Bạch đang ở chung với mình...

Dương Vô Tà nói:

- Lôi Tồn vốn là người như vậy, hắn không cứng rắn với Tiểu Bạch đã là kỳ tích rồi. Tiểu Bạch cô nương đúng là không biết cách nhìn người.

Thích Thiếu Thương hỏi:

- Nói cách khác, Quan Thất thực ra cũng không biết Tiểu Bạch có thai với y?

- Không biết.

- Không phải Quan Thất rất yêu Tiểu Bạch sao? Y hoàn toàn không đi tìm Tiểu Bạch?

- Có. Nhưng y không ngờ Tiểu Bạch lại ở trong thành, hơn nữa còn ở trong trận doanh đối địch với mình. Y từng đến Hoài Âm tìm Tiểu Bạch nhưng không được, lại đến Lạc Dương tìm Tiểu Bạch nhưng không thấy, còn đánh trọng thương Ôn Văn vô tội.

- Như vậy, hiểu lầm này thật không nhỏ.

- Khi đó Quan Thất đang đối diện với hai bước ngoặt quan trọng. Một là trên sự nghiệp, Mê Thiên minh của y từ cực thịnh đến gặp phải chống cự, khiêu chiến, dẫn đến cục diện bị cô lập hoàn toàn, trong ngoài xung đột. Hai là võ công của y đã đạt đến đỉnh cao, muốn tiến thêm một bước thì phải có quyết tâm mạo hiểm quên mình, không để ý tất cả, mới có thể đột phá, bay qua.

Dương Vô Tà cảm khái nói:

- Nhưng vào lúc này, Tiểu Bạch lại rời khỏi y.

Thích Thiếu Thương bùi ngùi nói:

- Đối với Quan Thất, bất kể võ công hay sự nghiệp đều không quan trọng bằng Tiểu Bạch.

Tam Khô nói:

- Nhưng y vẫn cứ mất đi Tiểu Bạch, đành phải miễn cưỡng tập trung tinh lực tâm thần vào một thứ.

Dương Vô Tà nói:

- Đó là võ công, y cho rằng luyện tốt tuyệt thế võ công sẽ không sợ tạo phản, kẻ địch nữa.

Thích Thiếu Thương nói:

- Cho dù y có trí tuệ và năng lực trời phú, nhưng vào lúc này cố sức cầu tiến, kết quả cũng phải tẩu hỏa nhập ma.

Tam Cô nói:

- Y đã nhập ma. Sau khi Tiểu Bạch sinh xong, cho rằng lang quân quá tàn nhẫn, liền quyết định bỏ lại gánh nặng, giao đứa trẻ cho Lôi Tồn nuôi dưỡng, còn nàng một mình trở về, muốn tuấn táng vì tình.

Dương Vô Tà nắm tay nói:

- Như vậy xem ra, trong đoạn thời gian kia Tiểu Bạch cứng cỏi không chết, là vì muốn sinh hài tử?

Tam Cô nói:

- Đúng vậy. Cha mẹ yêu con cái là bẩm sinh, từ xưa đến nay đều như thế. Bởi vì Lôi Tồn ở trước mặt Tiểu Bạch tỏ ra ngoan ngoãn nghe lời, thâm tình lương thiện, cho nên Tiểu Bạch cũng không nghi ngờ người này, yên tâm giao con cho Lôi Tồn, một lòng muốn chết. Đồng thời bởi vì nàng rất được Lôi Tồn cưng chiều che chở, cho nên bị vợ cả của Lôi Tồn là Quan Chiêu Đệ ghen ghét, vì muốn báo thù trút giận nên đã hạ độc Tiểu Bạch.

Thích Thiếu Thương ngạc nhiên hỏi:

- Tiểu Bạch chết rồi?

Vấn đề này rất quan trọng, nếu như Tiểu Bạch chết rồi, tâm của Quan Thất cũng sẽ chết; còn nếu như không, Quan Thất cho dù bị trọng thương, cũng không biết ở nơi nào, nhưng tâm của y lại vẫn sống.

- Không chết được.

Tam Khô đại sư nói:

- Lúc Tiểu Bạch cô nương muốn chết, lại gặp được nhất đại kỳ hiệp, uyên ương hiệp khách, bọn họ ân cần khuyên bảo và khổ tâm trị liệu, hơn nữa còn nhờ... Ôn Tung Dương của Lão Tự Hiệu Ôn gia trị độc chữa bệnh cho Tiểu Bạch, giúp nàng sống sót, hơn nữa còn thay đổi suy nghĩ của nàng.

Dương Vô Tà nhíu đôi mày chữ “Xuyên” (), nói:

- Với khả năng và bối phận của Tiểu Bạch cô nương khi đó, hiệp lữ thành danh có thể khuyên can, cảm hóa nàng, e rằng chỉ có...

Trước mắt Thích Thiều Thương sáng lên:

- Phương Ca Ngâm và Tang Tiểu Nga.

Tam Khô nói:

- Cho nên, ba người bọn họ kết giao tâm đầu ý hợp, nắm tay nhau đi qua năm tháng giang sơn. Có điều mầm độc của Tiểu Bạch vẫn không khỏi hẳn, cũng vì vậy mà nàng không dám gặp lại Quan Thất. Nàng cũng là một cô gái phi thường, khi biết được Quan Thất có khả năng vì nàng mà vứt bỏ đại nghiệp, tẩu hỏa nhập ma, nàng lập tức tránh đi, không muốn trở thành gánh nặng của người yêu. Nàng không biết suy nghĩ này lại làm liên lụy đến Quan Thất. Bởi vì Phương Ứng Khán là con nuôi của Phương Ca Ngâm, do đó hẳn từng gặp Tiểu Bạch cô nương, lại biết được hành tung và tin tức của nàng.

Dương Vô Tà tâm tư cẩn thận, việc lớn việc nhỏ không bỏ sót, y nắm bắt được một “cây kim” quan trọng gần như thất lạc sau ký ức:

- Như vậy, kết tinh của Tiểu Bạch cô nương và chiến thần Quan Thất, đứa con của bọn họ thì sao?

- Còn ở trong Lục Phân Bán đường.

- Nam hay nữ?

- Nữ.

Tam Khô nói:

- Nàng chính là Lôi Thuần.

Nhất thời Dương Vô Tà và Thích Thiều Thương đều tỉnh ngộ, hai người nhìn nhau.

- Cho nên, khi Lôi Tồn biết được Quan Chiêu Đệ từng hạ độc Tiểu Bạch, dưới cơn nóng giận đã đánh Quan Chiêu Đệ trọng thương, từ đó Quan Chiêu Đệ cũng mất tung tích, trở thành nghi án của võ lâm.

- Vì vậy thế lực của đám người Lôi Mị mới có thể dần dần lớn mạnh tại Lục Phân Bán đường.

- Chẳng trách dáng vẻ của Lôi Thuần lại giống Tiểu Bạch như vậy.

- Thảo nào ngày đó Lôi Tồn lại dùng Lôi Thuần làm mối nhử, đứa trẻ này lại trở thành lợi khí của hắn. Một mặt hắn để Lôi Thuần và Tô Mộng Chấm của Kim Phong Tế Vũ lâu đính ước ngày cưới, một mặt lại dốc sức an bài cho Quan Thất gặp được Lôi Thuần, để Quan Thất đối địch với Tô Mộng Chấm, không đến mức chỉ nhằm vào Lục Phân Bán đường của hắn. Còn cố ý tạo thành nữ nhân của Quan Thất bị người khác chiếm lấy, ngoài việc khiến cho Quan Thất hoàn toàn phát điên, còn làm cho đầu chí của y tan vỡ.

- Thảo nào Lôi Tồn vẫn không để cho Lôi Thuần tập võ. Tiểu Bạch đã tin lầm Lôi Tồn, khiến cho Quan Thất một đời chịu đủ hành hạ.

- Có điều Lôi Tồn vẫn là người cha tốt của Lôi Thuần, mà Lôi Thuần cũng là con gái tốt duy nhất của Lôi Tồn lúc tuổi già.

Tam Khô than thở nói:

- Ngoại trừ Lôi Tồn, Lôi Thuần thật sự chưa từng được Tiểu Bạch và Quan Thất chiếu cố. Nếu như nói có, lại là Lạc Dương Ôn Văn dùng trăm phương ngàn kế biểu đạt sự quan tâm với nàng.

Thích Thiếu Thương lại hít một hơi, nói:

- Cám ơn cô đã nói cho ta biết những chuyện này, nhưng ta không hiểu tại sao cô lại nói cho ta biết.
- Nguyên nhân rất đơn giản, thiên hành kiện, quân tử phải không ngừng cố gắng...

Tam Khô chậm rãi nói:

- Người là thủ lĩnh quần long trong kinh sư, Dương huynh lại là quân sư của người, nắm giữ cơ mật này, sẽ có trợ lực nhất định đối với đại nghiệp của Kim Phong Tế Vũ lâu. Lôi Thuần là một người đáng thương, cũng là một cô gái lênh đênh. Nàng có thân thể như vậy, lúc cần thiết hãy giúp đỡ nàng, hướng dẫn nàng, nói không chừng nàng có thể lôi kéo Lục Phân Bán đường cải tà quy chính, trở thành lực lượng chính nghĩa, kẻ vai chiến đấu với Kim Phong Tế Vũ lâu. Khi đó nếu Phong Vũ lâu, Tượng Tị tháp, hai đảng Phát Mộng và Lục Phân Bán đường hợp thành một khối, như hổ thêm cánh, nào còn sợ đại sự không thành. Huống hồ chuyện này trước sau phức tạp, ta biết nhưng lại không có cơ hội nói rõ với Quan Thất hay Tiểu Bạch. Người nào hiểu rõ nội tình trong đó, biết đâu Quan Thất hay Tiểu Bạch xuất hiện trở lại, vậy thì sẽ có lợi cho người đó. Cho nên Vương Tiểu Thạch muốn ta nói rõ chuyện này với hai vị, đây cũng là một phen tâm ý của hần. Mà ta lại không thể ở lâu tại kinh sư.

Thích Thiếu Thương nói:

- Ta hiểu rồi. Sau khi nghe được ngọn nguồn này, ta lại nghĩ nếu chưa từng nghe thì sẽ tốt hơn.

Tam Khô ngạc nhiên hỏi:

- Lời này nghĩa là thế nào?

Thích Thiếu Thương nói:

- Trên giang hồ gió sương vất vả, đấu tranh ác độc, càng đặt sự thương hại, đồng tình và yêu đương sang một bên, đối với mình lại càng có lợi. Ta cả đời chịu đủ ngăn trở, giống như sóng vì ngăn trở, đã từng gió mây tụ hội, không dám lại gió mây nổi dậy, chỉ muốn cười nhìn mây gió. Đã thấy nhiều gió mây biến sắc, cuối cùng gió vẫn là gió, mây vẫn là mây.

Tam Khô nghe vậy, một đôi mắt tuyệt diệu nhìn chăm chú vào Thích Thiếu Thương, hỏi:

- Thế nhưng người vẫn không thể đặt mình bên ngoài, đúng không?

Thích Thiếu Thương thở dài một tiếng:

- Ta chỉ là không hoàn hảo.

Lại nghe một người kêu lên:

- Quân sư, tìm được người rồi.

Người lên tiếng là Tôn Ngự.

Hần từng “mất tích” một thời gian trong trận kịch chiến có một không hai kia.

Dương Vô Tà biết hần đi làm gì, cũng hiểu được “người” mà hần nói là ai.

Hần không đợi Thích Thiếu Thương hỏi, đã cất giọng nói:

- Trương Thịnh vẫn chưa chết.

Tôn Ngự nói:

- Tôi đã tìm được hần trong gạch ngói vụn, hần vẫn còn hô hấp. Hần biết được tình huống Quan Thất phát điên, đây cũng là mấu chốt quan trọng.

Tam Khô nhìn Dương Vô Tà, nói:

- Ngài trù tính chuẩn xác, thấu đáo tinh tế, đúng là một vị quân sư tài ba.

Dương Vô Tà cười hả hả nói:

- Cô tấm lòng rộng mở, tranh thủ thời gian, lại không quên chuyện nữ giang hồ, càng là một vị đại sư tài giỏi.

Tam Khô cười nhìn Thích Thiếu Thương:

- Ta không tính vào đâu. Ta chỉ là thần tiên giả tạo, là người nhàn rỗi thật sự. Thích đại hiệp lại là rồng phượng trong loài người, thừa cơ nổi dậy. Trúc dày không ngăn nước chảy qua, núi cao nào cản được mây bay.

Thích Thiếu Thương nghe vậy liền cười nói:

- Ta à? Ta hiện giờ tiểu danh là đại hiệp, thật ra đại hiệu lại là sắc ma.

Bằng hữu mới Tôn Thanh Hà của y ở bên cạnh nghe vậy, trong lòng cảm thấy thân thiết, cùng y vỗ tay cười lớn không ngừng. Tại nơi vừa rồi diễn ra trận đại chiến khoáng cổ tuyệt kim, vô tiền khoáng hậu, nhà cửa mái ngói còn sót lại rơi lả tả, muốn nghiêng chưa nghiêng, muốn ngã chưa ngã. Trong hoàng thành tờ mờ chưa rõ, bình minh chưa sáng.

HẾT

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/quan-long-chi-thu>